Hồn Ma Sành Điệu

Table of Contents

# Hồn Ma Sành Điệu

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu**Thể loại: Lãng mạnLara luôn biết mình có trí tưởng tượng phong phú, nhưng giờ cô e rằng mình đã mất trí. Công ty mới thành lập của cô đang chập chững những bước đầu tiên, bạn thân kiêm đối tác cao chạy xa bay với nhân tình, tình yêu của cuộc đời vừa bỏ rơi cô, ngần ấy đống rắc rối vẫn chưa là gì so với việc Lara nhìn thấy. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/hon-ma-sanh-dieu*

## 1. Chương 1

Về chuyện nói dối bố mẹ, ta phải làm vậy để bảo vệ họ. Vì muốn tốt cho họ thôi. Ý tôi là giả dụ như bố mẹ tôi chẳng hạn. Nếu họ biết sự thật trần trụi về tình hình tài chính/yêu đương/hệ thống ống nước/thuế địa phương của tôi thì hẳn họ sẽ lên cơn đau tim ngay tức khắc và bác sĩ sẽ hỏi, “Ai khiến họ bị sốc kinh khủng đến thế?” và tất cả đều là lỗi của tôi. Thế nên, bố mẹ tới căn hộ của tôi được gần mười phút rồi mà tôi đã nói dối họ những điều sau đây:

1. Công ty Tư vấn Nhân sự cấp cao L&N sẽ bắt đầu sinh lợi sớm thôi, tôi chắc chắn về điều đó.

2. Natalie là cạ làm ăn tuyệt vời và tôi thật sáng suốt khi quẳng công việc cũ đi để chuyển sang làm săn đầu người cùng cô ấy.

3. Đương nhiên tôi không chỉ sống bằng pizza, sữa chua anh đào đen với vodka.

4. Có chứ, tôi hiểu vé phạt đỗ xe càng trả chậm thì càng bị tính thêm lãi.

5. Rồi, tôi đã xem cái đĩa DVD Charles Dickens bố mẹ tặng hồi Giáng sinh rồi, hay tuyệt, nhất là cái cô đội mũ bô nê ấy. Đúng rồi, Peggotty. Tôi định nói cái cô đó.

6. Đúng là tôi định mua thiết bị báo cháy vào cuối tuần này, thật là trùng hợp bố mẹ lại nhắc đến nó.

7. Đúng thế, sẽ thật tuyệt khi được gặp mặt cả đại gia đình.

Bảy lời nói cuội. Chưa kể những câu về bộ đồ của mẹ. Mà chúng tôi còn chưa đụng chạm đến Chủ đề.

Khi tôi bước ra khỏi phòng ngủ trong bộ váy đen và chuốt vội chuốt vàng mascara, tôi thấy mẹ đang nhìn cái hóa đơn điện thoại đã quá hạn trên bệ lò sưởi.

“Mẹ yên tâm.” Tôi nói nhanh. “Con sẽ giải quyết mà.”

“Nhưng nhỡ con không trả được,” mẹ nói, “thì họ sẽ cắt điện thoại và con sẽ tốn khá nhiều thì giờ lắp đặt lại đấy, mà sóng di động ở đây sao cứ chập chà chập chờn vậy. Nhỡ có chuyện khẩn cấp thì sao? Con sẽ làm gì?” Trán mẹ cau lại vì lo lắng. Nhìn mẹ cứ như thể chuyện đó xảy ra đến nơi rồi; như thể có bà nào đang rặn đẻ trên giường mà nước lụt thì đang dâng lên bên ngoài cửa sổ và chúng tôi phải làm thế nào để liên lạc được với trực thăng đây? Làm thế nào?

“Ờ… con chưa nghĩ đến chuyện đó. Mẹ à, con sẽ thanh toán hóa đơn. Thật mà.”

Mẹ lúc nào cũng cứ lo quýnh lên vậy đấy. Bà đón nhận nụ cười căng thẳng này bằng ánh mắt dè dặt sợ hãi, và bạn biết là một viễn cảnh thảm khốc nào đó đang diễn ra trong đầu bà. Trông bà giống y như vậy ở lễ trao bằng tốt nghiệp của tôi, và sau đó mới thú nhận là lúc ấy đột nhiên bà để ý thấy có cái đèn chùm móc vào sợi xích yếu ớt, thế là bà bắt đầu bị ám ảnh bởi ý nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra nếu nó rơi xuống đầu lũ con gái và vỡ tan thành từng mảnh?

Bà giật mạnh cái áo vest đen rộng thùng thình có cầu vai và hàng khuy kim loại kỳ dị. Tôi nhớ mang máng đâu hồi mười năm trước, khi mẹ đi phỏng vấn xin việc, tôi đã dạy bà mọi thủ thuật máy tính cơ bản nhất kiểu như dùng chuột như thế nào. Rốt cuộc bà đi làm cho một hội từ thiện cho trẻ em, chẳng có quy định nào về việc ăn mặc cả, ơn Chúa.

Nhà tôi chẳng ai hợp màu đen. Bố thì mặc một bộ com lê may bằng loại vải đen xỉn làm cho mọi đường nét cơ thể của ông cứ phẳng lì. Thực ra thì ông cũng khá đẹp trai, bố tôi ấy mà, theo kiểu nhỏ xương, khó nhận thấy. Tóc bố màu nâu và thưa, còn tóc mẹ sáng màu và thưa giống tóc tôi. Trông cả hai thực sự rất ổn khi họ thoải mái và ở đúng chỗ của mình – thí dụ như khi họ cùng ở Cornwall trên chiếc thuyền cũ ọp ẹp của bố, mặc áo khoác nỉ và ăn bánh nướng. Hoặc khi bố mẹ chơi nhạc trong dàn hợp xướng nghiệp dư của địa phương, nơi họ gặp nhau lần đầu. Nhưng hôm nay thì cả hai chẳng ai thoải mái cả.

“Vậy xong rồi chứ con?” Mẹ liếc đôi bàn chân mang bít tất của tôi. “Giày con đâu, con yêu?”

Tôi ngồi phịch xuống sofa. “Con phải đi à?”

“Lara!” mẹ nói, vẻ trách móc. “Cụ là bà dì của con. Con biết là cụ đã 105 tuổi rồi.”

Mẹ nói với tôi về chuyện bà dì đã 105 tuổi gần 105 lần rồi. Tôi chắc chắn đó là vì mẹ chỉ biết mỗi thế về bà.

“Thì sao? Con đâu có biết bà. Chẳng ai trong chúng ta biết cả. Chuyện này thật ngớ ngẩn. Tại sao chúng ta lại phải lết đến Potters Bar chỉ vì một bà già lụ khụ nào đó mà chúng ta chưa bao giờ gặp mặt?” Tôi ưỡn vai lên, cảm thấy giống một đứa bé ba tuổi đang hờn dỗi hơn là một cô gái hai mươi bảy trưởng thành có công ty riêng.

“Chú Bill và những người khác đều đến,” bố nói. “Và nếu họ có thể cố gắng làm thế…”

“Thì đây là một sự kiện đặc biệt của gia đình!” mẹ nhanh trí xen vào.

Vai tôi ưỡn lên cao hơn. Tôi dị ứng với những sự kiện gia đình. Đôi khi tôi nghĩ người ta sẽ sống tốt hơn nếu được là hạt bồ công anh – không gia đình, không lịch sử, chỉ trôi nổi trong thế giới, mỗi hạt ở trên túm lông của mình.

“Sẽ không lâu đâu,” mẹ dỗ dành.

“Có mà.” Tôi nhìn chằm chằm vào tấm thảm. “Vì mọi người sẽ hỏi con về… tình hình đâu.”

“Không đâu.” Mẹ nói ngay tắp lự, liếc sang bố nhờ hỗ trợ. “Sẽ chẳng có ai đề cập đến… tình hình.”

Im lặng. Chủ đề lơ lửng trong không trung. Như thể tất cả chúng tôi đều đang tránh nhìn vào nó vậy. Cuối cùng bố xông lên.

“Nào! Nói về… tình hình đi.” Ông ngập ngừng. “Nhìn chung con… ổn chứ?”

Tôi có thể thấy mẹ đang lắng nghe với vẻ cảnh giác siêu cao độ, dù bà đang giả đò chải tóc.

“Ờ thì, bố biết đấy,” tôi ngừng một chút rồi nói. “Con ổn. Ý con là, bố mẹ không thể hy vọng vụt cái con trở lại như…”

“Không, đương nhiên là không rồi!” bố lùi lại ngay tức khắc. Rồi ông lại cố. “Nhưng tinh thần con… vẫn tốt chứ?”

Tôi gật đầu đồng ý.

“Tốt!” mẹ nói, trông nhẹ nhõm hẳn. “Mẹ biết con đã vượt qua… tình hình.”

Bố mẹ tôi không nói toạc ra cái tên “Josh” nữa, bởi tôi thường có cái kiểu bật khóc nức nở mỗi khi nghe nhắc tới tên anh. Có một thời gian mẹ gọi anh là “Kẻ Không Được Gọi Tên.” Giờ anh chỉ là “tình hình”.

“Thế con không… liên lạc lại với nó đấy chứ?” bố đang nhìn thứ gì đó chứ không phải tôi, còn mẹ thì chú mục vào cái xắc tay.

Lại một lời nói trại nữa.Ý ông là, “Thế con có còn gửi cho nó mấy tin nhắn ám ảnh nữa không?”

“Không.” Tôi đáp, đỏ mặt. “Con không làm vậy, được chưa?”

Bố thật bất công khi khơi ra chuyện đó. Thực ra thì toàn bộ câu chuyện đã hoàn toàn bị thổi phồng lên quá mức. Tôi chỉ gửi cho Josh vài tin nhắn. Ba tin một ngày thì phải. Có nhiều nhặn gì đâu. Mà chúng không hề ám ảnh. Những tin nhắn ấy chỉ là tôi đang thành thật và cởi mở, với lại người ta vẫn cho là trong quan hệ thì cần phải như thế.

Ý tôi là, người ta không thể dập tắt tình cảm của mình chỉ bởi vì người khác đã làm vậy, đúng không? Người ta không thể đơn giản nói, “Ra thế! Vậy kế hoạch của anh là chúng ta sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa, không bao giờ làm tình nữa, không bao giờ nói chuyện hay liên lạc dưới bất cứ hình thức nào nữa. Quả là một ý tưởng phi thường Josh ạ, sao em lại không nghĩ ra nhỉ?”

Thế nên chuyện xảy ra là, bạn viết ra những tình cảm chân thật của mình trong một tin nhắn đơn giản vì bạn muốn chia sẻ, rồi chỉ một phút sau anh bồ cũ của bạn đổi ngay số điện thoại và mách với bố mẹ bạn. Đúng là cái đồ mách lẻo.

“Lara, bố biết con rất đau lòng, và thời gian này con đang khổ sở lắm.” Bố hắng giọng. “Nhưng đã gần hai tháng rồi mà con. Con còn phải sống tiếp chứ, con yêu. Hãy gặp gỡ những chàng trai khác xem… cứ đi chơi và tận hưởng niềm vui…”

Ôi Chúa ơi, tôi không thể đương đầu với một bài thuyết giáo nữa của bố về chuyện vô khối đàn ông sẽ quỳ mọp xuống chân một nhan sắc như tôi. Ý tôi là, trước tiên, chẳng có người đàn ông nào như vậy trên thế giới này cả, ai cũng biết thế. Và một cô gái cao chưa đầy mét sáu, mũi hếch mà lại chẳng rám nắng chút nào thì không hẳn là một cô gái đẹp.

OK. Tôi biết đôi lúc trông mình cũng khá ổn. Tôi có gương mặt hình trái tim, đôi mắt xanh lục cách xa nhau và vài đốm tàn nhang nhỏ trên mũi. Trên hết tôi còn có đôi môi mọng gợi cảm chẳng giống ai trong nhà. Nhưng tin tôi đi, tôi chả phải siêu mẫu gì.

“Vậy, đó có phải điều bố mẹ đã làm khi hai người chia tay hồi ở Polzeath không? Đi chơi và gặp gỡ những người khác ấy?” Tôi không kìm lại được, dù làm vậy là bới móc chuyện cũ. Bố thở dài liếc nhìn mẹ.

“Lẽ ra chúng ta không bao giờ nên kể với nó chuyện đó,” mẹ thì thào, xoa trán. “Lẽ ra chúng ta không bao giờ được nhắc đến chuyện đó…”

“Vì nếu bố mẹ làm thế,” tôi nói tiếp không hề lay chuyển, “bố mẹ đã không bao giờ trở lại đây cùng nhau, đúng không? Bố đã không bao giờ nói rằng bố là cái vĩ cho cây vĩ cầm của mẹ và mẹ cũng không bao giờ lấy chồng.”

Cái câu về cái vĩ và cây vĩ cầm này đã đi vào kho truyện lưu truyền của gia đình tôi. Tôi được nghe kể chuyện này hàng tỷ tỷ lần rồi. Bố đến nhà mẹ, ướt sũng mồ hôi vì đạp xe, còn mẹ thì đang khóc nhưng lại vờ như bị cảm lạnh, rồi họ làm lành và bà ngoại mang cho họ trà cùng với bánh quy bơ giòn. (Tôi chẳng biết vụ bánh quy bơ này thì liên quan gì nhưng nó luôn luôn được nhắc đến).

“Lara, con yêu,” mẹ thở dài. “Chuyện đó rất khác, lúc ấy bố mẹ yêu nhau được ba năm rồi, bố mẹ đã đính hôn…”

“Con biết!” tôi chống chế. “Con biết chuyện đó khác. Con chỉ định nói là đôi khi người ta vẫn quay lại với nhau. Chuyện đó có xảy ra mà.”

Im lặng.

“Lara, con lúc nào cũng lãng mạn…” bố bắt đầu.

“Con không lãng mạn!” tôi kêu toáng lên, như thể bị xúc phạm khủng khiếp vậy. Tôi đang nhìn chằm chằm vào tấm thảm, lấy ngón chân miết lên mặt thảm mịn, nhưng tôi có thể thoáng thấy bố mẹ đang mấp máy môi một cách dữ dội đùn đẩy nhau nói tiếp. Mẹ đang lắc đầu và chỉ vào bố như thể muốn nói, “Anh nói đi!”

“Khi con chia tay với ai đó,” bố lại bắt đầu với vẻ vội vã lúng túng, “dễ có chuyện ngoái nhìn lại và nghĩ rằng cuộc sống sẽ hoàn hảo nếu các con quay lại với nhau. Nhưng…”

Ông lại định bảo tôi rằng cuộc đời giống chiếc thang cuốn. Tôi phải chặn ngay.

“Bố. Nghe con này. Xin bố đấy.” Chẳng hiểu sao tôi lại lấy được cái giọng điềm tĩnh nhất. “Bố mẹ hiểu lầm hết rồi. Con không muốn quay lại với Josh.” Tôi cố gắng nói nghe như thể đó là một ý nghĩ lố bịch. “Đó không phải là lý do tại sao con nhắn tin cho anh ta. Con chỉ muốn kết thúc. Ý con là, anh ta cắt đứt mà không hề báo trước, không nói chuyện, không bàn bạc gì cả. Con chẳng hề có một lời giải đáp nào. Nó giống như… một công việc chưa hoàn tất. Nó giống như đọc một cuốn truyện của Agatha Christie mà chẳng bao giờ biết được kẻ nào là thủ phạm!”

Thế. Giờ thì họ sẽ hiểu.

“Ờ,” cuối cùng bố lên tiếng. “Bố có thể hiểu nỗi thất vọng của con…”

“Đó là tất cả những gì con muốn,” tôi cố hết sức nói sao cho thuyết phục. “Để hiểu Josh đang nghĩ gì. Để nói cho ra nhẽ. Để giao tiếp với nhau như những con người có văn hóa.”

Và để quay lại với anh ấy, tâm trí tôi thêm vào, giống như một mũi tên lặng lẽ, chân thực. Vì con biết Josh vẫn còn yêu con, mặc dù chẳng ai nghĩ thế.

Nhưng nói vậy chẳng có tác dụng gì với bố mẹ tôi cả. Họ sẽ chẳng bao giờ hiểu được. Làm sao họ hiểu được chứ? Họ chẳng có chút khái niệm gì về việc Josh và tôi là một cặp tuyệt vời ra sao; chúng tôi hợp nhau hoàn hảo đến mức nào. Họ không hiểu rằng rõ ràng là anh đã có một quyết định hoang mang, vội vã, trẻ con dựa trên một lý do không hề tồn tại nào đó, có lẽ vậy, và nếu tôi có thể nói chuyện với anh thì sẽ thế nào, tôi chắc chắn là mình có thể giải quyết mọi chuyện êm thấm và chúng tôi sẽ lại về bên nhau.

Đôi khi tôi cảm thấy mình đi trước bố mẹ rất xa, chắn hẳn giống như Einstein khi bạn bè ông cứ nói, “Vũ trụ phẳng, Albert ạ, tin chúng tôi đi,” mà ông đang thầm nghĩ trong lòng rằng, “Tôi biết là nó cong. Một ngày nào đó tôi sẽ cho các anh thấy.”

Bố mẹ lén mấp máy môi với nhau lần nữa. Tôi nên chấm dứt nỗi khốn khổ của họ thôi.

“Mà bố mẹ cũng không phải lo lắng cho con đâu,” tôi nói vội. “Vì con đã vượt qua. Ý con là, thì vâng, có lẽ con chưa hoàn toàn vượt qua,” tôi sửa lại khi nhìn thấy vẻ mặt hồ nghi của bố mẹ, “nhưng con đã chấp nhận sự thật là Josh không muốn nói chuyện. Con đã nhận ra rằng bọn con không có duyên với nhau. Con đã rút ra được nhiều điều về bản thân, và… con ổn cả. Thật đấy.”

Tôi dán lên mặt mình một nụ cười. Tôi có cảm giác như đang niệm câu thần chú của một tôn giáo lập dị nào đó. Lẽ ra giờ tôi nên mặc áo thụng dài và đánh trống lục lạc.

Úm ba la… Con đã vượt qua được… Úm ba la… Con ổn cả…

Bố mẹ nhìn nhau. Tôi không biết họ có tin tôi không, nhưng ít ra tôi đã mở ra cho cả ba một lối thoát khỏi cuộc nói chuyện không hề dễ chịu này.

“Phải có tinh thần thế chứ!” bố nói, trông nhẹ nhõm hẳn. “Cừ lắm, Lara, bố biết con sẽ vượt lên được. Và con còn phải tập trung vào chuyện làm ăn với Natalie, công việc rõ ràng là đang tiến triển vô cùng tốt đẹp…”

Nụ cười của tôi thậm chí còn gian tà hơn. “Hoàn toàn đúng!”

Úm ba la… công việc của con đang tiến triển tốt… Úm ba la… nó không hề là một thảm họa…

“Mẹ rất mừng là con đã vượt qua chuyện này.” Mẹ bước tới hôn lên đỉnh đầu tôi. “Giờ thì chúng ta xuất phát thôi. Tìm đôi giày đen đi vào đi con, chóng lên!”

Thở dài một tiếng bực bội tôi nhúc nhích đôi chân và lê vào phòng ngủ. Hôm nay là ngày thứ Bảy nắng giòn. Thế mà tôi phải dành nó cho một sự kiện gia đình gớm guốc liên quan đến một người 105 tuổi đã chết. Đời sao có lúc ngao ngán thế.

\*\*\*

Khi chúng tôi rẽ vào bãi đỗ xe nhỏ xám xịt ở Trung tâm Tang lễ tôi thoáng thấy có một đám người đứng bên ngoài cửa ngách. Rồi tôi thoáng thấy một chiếc máy quay và một chiếc micro nùi bông nhấp nhô trên đầu họ.

“Có chuyện gì vậy?” Tôi thò đầu ra khỏi cửa kính xe. “Lại có vụ gì về chú Bill sao?”

“Có lẽ vậy.” Bố gật đầu.

“Mẹ nghĩ có người đang quay một bộ phim tài liệu về chú ấy,” mẹ xen vào. “Cô Trudy có nhắc tới chuyện này rồi. Về cuốn sách của chú ấy.”

Đây là chuyện xảy ra khi một người thân của bạn là người nổi tiếng. Bạn quen với việc đi đâu cũng thấy máy quay. Và mọi người sẽ hỏi bạn, khi bạn giới thiệu mình, rằng “Lington ư? Có liên quan gì tới cà phê Lingtons không, ha ha?” rồi lặng người khi bạn đáp, “Có.”

Chú Bill của tôi chính là Bill Lington, người sáng lập Cà phê Lingtons từ hai bàn tay trắng hồi chú hai mươi sáu và phát triển nó thành một đế chế chuỗi cửa hiệu cà phê có mặt trên khắp thế giới. Khuôn mặt chú in hình trên mọi cốc cà phê, khiến chú thậm chí còn nổi tiếng hơn cả ban Beatles hay đại loại thế. Bạn sẽ nhận ra chú nếu gặp chú. Và hiện giờ thậm chí chú còn nổi đình nổi đám hơn nữa vì vừa xuất bản hồi ký Hai đồng xu nhỏ bé hồi tháng trước và hiện đang là một best-seller. Hình như Pierce Brosnan sẽ thủ vai chú trong bộ phim.

Đương nhiên là tôi đã đọc từ đầu chí cuối. Cả cuốn sách nói về chuyện chú đã vét nhẵn tới tận hai mươi xu cuối cùng để mua một tách cà phê rồi nó dở đến mức khiến chú nảy ra ý tưởng mở một cửa hiệu cà phê. Thế là chú mở cửa hiệu, rồi phát triển thành một chuỗi cửa hàng, và giờ thì chú hầu như đã sở hữu cả thế giới. Biệt danh của chú là “Nhà Giả Kim”, và theo một bài báo năm ngoái, toàn bộ giới kinh doanh đều muốn biết bí quyết thành công của chú.

Đó là lý do vì sao chú tổ chức các buổi hội thảo “Hai đồng xu nhỏ bé”. Mấy tháng trước tôi đã bí mật đến một trong các buổi hội thảo đó. Chỉ là để xem mình có thể học được thủ thuật nào trong việc tiến hành công việc làm ăn mới toanh không. Hai trăm người đến dự buổi hôm ấy, tất cả đều nuốt lấy từng lời, và đến cuối buổi chúng tôi phải cầm hai đồng xu giơ lên mà nói “Đây là khởi đầu của tôi”. Thật rẻ tiền và đáng xấu hổ, nhưng mọi người xung quanh tôi lại có vẻ thực sự tràn đầy cảm hứng. Về phần tôi, tôi đã nghe kỹ từ đầu đến cuối mà vẫn chả hiểu chú ấy đã làm việc đó như thế nào.

Ý tôi là chú ấy mới hai mươi sáu khi kiếm được triệu bảng đầu tiên. Hai mươi sáu! Chú ấy vừa bắt tay vào kinh doanh là đã thành công ngay. Trong khi tôi khởi nghiệp từ sáu tháng trước và ngay lập tức trở thành kẻ đầu óc có vấn đề.

“Có lẽ một ngày nào đó con và Natalie cũng sẽ viết một cuốn sách về việc kinh doanh của hai đứa!” mẹ nói, như thể đọc được ý nghĩ của tôi vậy.

“Việc thống trị toàn cầu chỉ còn là nay mai nữa thôi,” bố phụ họa nhiệt tình.

“Nhìn kìa, có con sóc!” tôi hấp tấp chỉ ra ngoài cửa kính xe. Bố mẹ đã rất ủng hộ công việc kinh doanh của tôi, tôi không thể nói với họ sự thật. Vì vậy phải chuyển chủ đề ngay khi họ đề cập đến.

Chính xác mà nói thì mẹ không ủng hộ ngay lập tức. Thực ra có thể nói là khi tôi mở miệng tuyên bố bỏ công việc marketing và đem toàn bộ tiền tiết kiệm đi mở một công ty săn đầu người trong khi chưa từng làm công việc ấy bao giờ trong đời hay biết chút xíu gì về nó thì mẹ tôi suýt ngất.

Nhưng bà đã bình tĩnh lại khi nghe tôi giải thích là tôi sẽ làm ăn cùng với cô bạn thân Natalie. Và rằng Natalie là người làm nghề tư vấn nhân sự cực giỏi, cô ấy sẽ điều hành công việc trước còn tôi sẽ làm quản trị cùng marketing đồng thời tự học kỹ năng tư vấn nhân sự. Rằng chúng tôi đã có một vài hợp đồng đang chờ và sẽ trả hết khoản vay ngân hàng ngay.

Nghe giống như một kế hoạch tươi sáng. Nó đúng là một kế hoạch tươi sáng mà. Cho tới tháng trước khi Natalie đi nghỉ, yêu một gã vô công rồi nghề suốt ngày nằm thư giãn trên bãi biển ở Goa, rồi một tuần sau viết cho tôi lá thư bảo không biết lúc nào mới về, nhưng mọi dữ liệu đều để trong máy tính và tôi sẽ ổn thôi và sóng ở đó tuyệt lắm, tôi nên đến chơi, hôn thắm thiết.

Tôi sẽ không bao giờ hợp tác làm ăn với Natalie nữa. Không bao giờ.

“Nó tắt rồi chứ hả?” mẹ chọc chọc chiếc điện thoại di động của mình vẻ không chắc chắn, “Em không thể để nó đổ chuông trong lúc buổi lễ diễn ra được.”

“Xem nào,” bố đánh xe vào chỗ đỗ, tắt máy và cầm lấy điện thoại, “Em muốn để chế độ ‘im lặng’ hả?”

“Không!” mẹ hốt hoảng, “Em muốn tắt hẳn! Chế độ im lặng có thể gặp trục trặc!”

“Được rồi,” bố ấn nút bên rìa, “Tắt rồi,” bố trả lại điện thoại cho mẹ, bà nhìn nó đầy lo âu.

“Thế ngộ nhỡ tự dưng nó lại bật lên khi nằm trong túi xách của em thì sao?” Bà nhìn cả hai bố con tôi khẩn nài, “Anh biết là chuyện này đã xảy ra với Mary lúc ở câu lạc bộ du thuyền mà. Cái thứ đó đã sống dậy trong túi xách của cô ấy khi cô ấy đang làm giám khảo. Họ bảo chắc cô ấy đã va hay chạm vào nó kiểu gì đó…”

Giọng của bà vót lên và trở nên đứt quãng. Cứ hễ nghe giọng mẹ như thế là chị Tonya mất kiên nhẫn và nổi quạu, “Đừng có ngớ ngẩn thế mẹ, đương nhiên là điện thoại của mẹ sẽ không tự động bật lại được!”

“Mẹ.” Tôi nhẹ nhàng lấy chiếc điện thoại ra khỏi tay bà, “Sao chúng ta không để nó lại trong xe nhỉ?”

“Đúng rồi.” mẹ đỡ căng thẳng một chút. “Đúng rồi. Ý hay đấy. Mẹ sẽ cất nó vào ngăn để găng tay.”

Tôi liếc sang bố, bố nhìn tôi hơi mỉm cười. Tội nghiệp mẹ. Mấy cái chuyện diễn ra trong đầu mẹ thật hết sức vớ vẩn phi lý. Thực sự là bà cần phải nhìn nhận mọi chuyện đúng mức.

Khi chúng tôi tới trung tâm tang lễ, tôi nghe thấy cái giọng lè nhè đặc trưng của chú Bill vọng ra, và quả vậy, khi chúng tôi len qua một đám đông nhỏ thì thấy chú ấy đang ở đó, mặc áo jacket da, da rám đều và mái tóc bồng bềnh. Ai cũng biết là chú Bill bị ám ảnh chuyện tóc tai. Nó dày, tốt um và đen nhánh, và nếu có tờ báo nào có ý bảo chú nhuộm tóc là chú dọa sẽ kiện họ ngay.

“Gia đình là quan trọng nhất,” chú đang trả lời một người phỏng vấn vận đồ jean. “Gia đình là hòn đá tảng cho tất cả chúng ta đứng. Nếu phải cắt ngang lịch làm việc của mình vì một đám tang, tôi sẽ làm thế.” Tôi có thể thấy sự ngưỡng mộ lan ra khắp đám đông. Một cô gái, đang cầm một cốc cà phê Lingtons mang về, nhìn sang bên cạnh và liên tục thì thầm vào tai cô bạn, “Đích thị là ông ấy!”

“Xin lỗi, chúng ta phải dừng lại ở đây thôi…” Một trợ lý của chú Bill đến gần người quay phim. “Bill phải vào nhà tang lễ. Cảm ơn các cậu. Chỉ một vài chữ ký thôi…” ông ta nói thêm với đám đông.

Chúng tôi kiên nhẫn đứng đợi bên cạnh cho tới khi chú Bill ký xoèn xoẹt lên cốc cà phê và tờ chương trình tang lễ của từng người bằng một chiếc bút đánh dấu Sharpie, trong khi máy quay ghi hình họ. Rồi cuối cùng họ cũng tản mát dần và chú Bill dẫn đầu đoàn chúng tôi đi vào.

“Chào Michael. Rất vui gặp lại anh.” Chú bắt tay bố rồi ngay lập tức quay lại nói với một trợ lý. “Anh gọi được cho Steve chưa?”

“Đây ạ.” Viên trợ lý vội vàng đưa cho chú Bill một chiếc điện thoại.

“Chào Bill!” Bố thì bất kể lúc nào cũng lịch sự với chú Bill, “Lâu rồi nhỉ. Chú dạo này thế nào? Chúc mừng cuốn sách của chú.”

“Cảm ơn chú vì cuốn sách chú ký tặng!” mẹ vui vẻ xen vào.

Bill gật cái rụp với cả nhà tôi, rồi nói thẳng vào điện thoại. “Steve, tôi nhận được email của anh rồi.” Bố mẹ liếc nhìn nhau. Rõ ràng đây là kết cục vụ đoàn viên của đại gia đình chúng tôi.

“Đi xem chúng ta phải đi vào đâu nào,” mẹ thì thào với bố. “Lara, con vào chưa đấy?”

“Con sẽ ở ngoài này một chút,” đột nhiên tôi nói, “Gặp bố mẹ trong đó nhé!”

Tôi chờ tới lúc bố mẹ đã đi cả, rồi mon men tới gần chú Bill. Tôi vừa chợt nảy ra một kế hoạch đen tối. Tại buổi hội thảo, chú Bill đã nói rằng chìa khóa thành công cho bất cứ doanh nhân nào là nắm lấy mọi cơ hội. Ờ, tôi là một doanh nhân phải không nào? Và đây là cơ hội, đúng không?

Tôi chờ đến khi có vẻ chú đã nói chuyện xong, mới ngập ngừng nói, “Chào chú Bill. Cháu nói chuyện với chú một lát được không?”

“Chờ đã.” Chú giơ một tay lên, và áp chiếc Blackberry vào tai, “Chào Paulo. Chuyện gì thế?” Mắt chú đảo lại phía tôi và chú vẫy tay ra hiệu, tôi đồ là ý bảo tôi cứ nói đi.

“Chú có biết là giờ cháu đang mở công ty tư vấn nhân sự không?” Tôi nở một nụ cười căng thẳng. “Cháu đang hợp tác với một cô bạn. Bọn cháu đặt tên công ty là công ty Tư vấn Nhân sự Cấp cao L&N. Cháu có thể kể với chú về công việc làm ăn của bọn cháu không?”

Chú Bill nhíu mày, vẻ suy nghĩ với tôi trong giây lát và nói, “Giữ máy nhé Paulo.”

Ối trời! Chú ấy cắt ngang cuộc gọi của mình kìa! Vì tôi!

“Bọn cháu chuyên tìm kiếm các cá nhân có trình độ cao, năng động cho các quản lý cấp cao,” tôi nói, cố gắng không lắp bắp. “Cháu không biết là liệu cháu có thể nói chuyện với ai đó ở phòng Nhân sự bên chú, giải thích các dịch vụ của bọn cháu, có thể sẽ cùng nhau tạo dựng…”

“Lara.” Chú Bill giơ một tay lên ngắt lời tôi. “Cháu sẽ nói sao nếu chú giúp cháu liên hệ với Trưởng phòng Nhân sự của chú và bảo cô ấy: ‘Đây là cháu gái tôi, hãy cho cô ấy một cơ hội’?”

Tôi thấy sung sướng muốn nổ tung. Tôi muốn hát vang Hallelujah. Hành động mạo hiểm của tôi đã thành công!

“Cháu sẽ nói cảm ơn chú rất nhiều, chú Bill!” tôi kiềm chế, cố giữ bình tĩnh. “Cháu sẽ làm hết sức mình, cháu sẽ làm suốt ngày suốt đêm, cháu vô cùng cảm kích…”

“Không.” Chú cắt ngang. “Không phải thế. Cháu sẽ không tôn trọng mình.”

“S-sao cơ ạ?” tôi ngừng lại vì bối rối.

“Chú bảo là không.” Chú nở một nụ cười trắng lóa. “Thế là chú ban ơn cho cháu đấy, Lara ạ. Nếu cháu tự mình làm nên thì cháu sẽ cảm thấy tuyệt vời hơn nhiều. Cháu sẽ cảm thấy là cháu đã giành được nó.”

“Đúng thế.” Tôi nuốt nước bọt, mặt đỏ bừng vì bẽ bàng. “Ý cháu là, cháu muốn giành được nó. Cháu muốn làm việc chăm chỉ. Cháu chỉ nghĩ có lẽ…”

“Nếu như chú có thể đi lên từ hai đồng xu nhỏ, Lara ạ, thì cháu cũng có thể.” Chú Bill nhìn vào mắt tôi một lát. “Hãy tin vào bản thân. Tin vào ước mơ của cháu. Đây.”

Ôi không. Đừng mà. Chú đã thò tay vào túi và giờ đang giơ lên hai đồng mười xu cho tôi.

“Đây là hai đồng xu nhỏ bé của cháu.” Chú nhìn tôi một cái thật sâu, tha thiết, cái kiểu quen thuộc của chú trong chương trình quảng cáo trên ti vi. “Lara, nhắm mắt lại. Cảm nhận nó. Tin vào nó. Nói, ‘Đây là khởi đầu của tôi’.”

“Đây là khởi đầu của tôi,” tôi lầm bầm, cả người co rúm lại, “Cảm ơn chú.”

Chú Bill gật đầu, rồi lại tiếp tục điện thoại, “Paulo. Xin lỗi vì bắt anh chờ.”

Nóng bừng cả người vì xấu hổ, tôi lỉnh mất. Chẳng hy vọng hy viếc gì có được cơ hội nữa. Chẳng có hợp đồng ký cọt gì nữa. Tôi chỉ muốn lễ tang này nhanh nhanh chóng chóng xong để về nhà.

Tôi đi vòng qua tòa nhà, bước qua cửa kính ở mặt tiền của trung tâm tang lễ và lọt vào gian sảnh có bầu không khí dịu nhẹ, có đặt ghế tựa bọc vải và những tấm áp phích chim bồ câu. Không có ai quanh đó, kể cả ở quầy lễ tân.

Đột nhiên tôi nghe có tiếng hát vọng ra từ phía sau cánh cửa gỗ bạc màu. Chết tiệt. Bắt đầu rồi. Tôi trễ rồi. Tôi vội vã đẩy cánh cửa ra – và quả đúng thế, những hàng ghế đã kín người ngồi. Căn phòng đông đến mức khi tôi len vào những người đứng cuối phải chèn nhau dạt sang bên. Tôi tìm cho mình một chỗ càng kín đáo càng tốt.

Khi nhìn quanh, cố xem bố mẹ đang ở đâu, tôi bị choáng ngợp bởi vô khối người đang có mặt ở đây. Và hoa nữa. Dọc theo căn phòng là những lẵng hoa lộng lẫy sắc trắng và kem. Người phụ nữ đứng ở hàng đầu đang hát “Pie Jesu”, nhưng có nhiều người đứng trước mặt tôi quá nên tôi chẳng nhìn thấy gì. Đứng gần tôi, vài người đang sụt sịt, và một cô gái cứ để mặc nước mắt tuôn rơi trên má. Tôi thấy hơi ăn năn. Tất cả những người này tới đây vì bà dì của tôi, còn tôi thì thậm chí chẳng biết gì về bà.

Tôi đã không hề gửi bông hoa nào, đột nhiên tôi ngượng ngùng nhận ra điều ấy. Liệu tôi có nên viết một tấm thiệp hay gì đó không nhỉ? Chúa ơi, tôi hy vọng là bố mẹ đã lo đâu vào đấy cả rồi.

Nhạc thật dễ thương, và không khí trầm lặng tới mức đột nhiên tôi không thể kìm nén được, tôi cảm thấy mắt mình cũng cay cay. Đứng cạnh tôi là một bà đội mũ nhung đen, thấy tôi vậy bà liền tặc lưỡi đồng cảm.

“Cháu có khăn tay chưa, cưng?” bà thì thào.

“Không ạ,” tôi thú nhận, và ngay lập tức bà ta bật mở cái túi da lỗi mốt to đùng sáng bóng. Mùi long não bốc lên, tôi thoáng thấy bên trong có vài cặp kính, một hộp kẹo bạc hà, một gói ghim kẹp tóc, một hộp có nhãn “String” và nửa gói bích quy tốt cho tiêu hóa.

“Mỗi khi tới tang lễ cháu nên mang theo khăn tay.” Bà đưa cho tôi một gói khăn giấy.

“Cảm ơn bà,” tôi hít sâu, cầm lấy. “Bà thật tử tế. À mà tiện thể, cháu là cháu gọi bằng cụ.”

Bà gật đầu thông cảm. “Đây chắc là khoảng thời gian kinh khủng đối với cháu. Gia đình cháu đương đầu với chuyện này ra sao?”

“Ờ…à…” tôi gập chiếc khăn giấy lại, không biết phải trả lời ra sao. Tôi không thể nói chính xác là, “Chẳng có ai buồn phiền đến thế cả, thực tế chú Bill còn đang dính lấy chiếc Blackberry ngoài kia nữa kìa. “Cả nhà cháu phải động viên nhau lúc này,” tôi ứng phó.

“Chính thế đấy.” Cụ bà gật đầu trang trọng như thể tôi vừa nói điều gì thực sự thông thái vậy, chứ không phải trích thẳng từ một tấm thiệp Hallmark ra. “Tất cả chúng ta đều phải động viên nhau.” Bà siết lấy tay tôi. “Cháu thân mến, bà rất sẵn lòng nói chuyện bất cứ lúc nào cháu muốn. Thật vinh dự khi được gặp một người thân của Bert.”

“Cảm ơn bà…” tôi nói như máy, rồi ngập ngừng.

Bert?

Tôi chắc chắn bà dì của tôi không phải tên là Bert. Thực ra là tôi biết tên bà không phải như vậy. Bà tên là Sadie.

“Cháu biết không, trông cháu giống ông ấy lắm.” Bà cụ quan sát khuôn mặt tôi.

Chết tiệt. Tôi nhầm lễ tang rồi.

“Cái trán có gì đó giống. Và cháu có cái mũi của ông ấy nữa. Có ai bảo cháu điều đó chưa, cưng?”

“Ừm… thỉnh thoảng ạ!” Tôi nói hoang mang. “Thực ra là, cháu phải…ờ… Cảm ơn bà rất nhiều về chiếc khăn giấy…” tôi vội vã lách ra phía cửa.

“Cháu gái của Bert đấy.” Tôi có thể nghe thấy tiếng của bà với theo phía sau. “Con bé buồn lắm, tội nghiệp.”

Tôi gần như quăng mình vào cái cửa gỗ mục bạc phếch và lại thấy mình ở trong gian sảnh, suýt bổ nhào vào bố mẹ. Họ đang đứng cùng một người phụ nữ mặc vest đen có mái tóc muối tiêu quăn tít cầm trên tay một tập tờ rơi.

“Lara! Con đã ở đâu thế hả?” Mẹ hoang mang nhìn vào cánh cửa. “Con làm gì ở trong đó thế?”

“Cháu vừa vào tham dự lễ tang cụ Cox hả?” người phụ nữ tóc muối tiêu trông sửng sốt.

“Cháu bị lạc!” tôi chống chế. “Cháu không biết phải đi vào đâu! Các cô nên để biển chỉ dẫn ở cửa ra vào!”

Người phụ nữ lặng lẽ giơ tay lên chỉ vào biển chỉ dẫn có in chữ nhựa trên cánh cửa: “Bertram Cox – một rưỡi chiều”. Chết tiệt. Sao tôi lại không thấy nó nhỉ?

“À, ừ nhỉ.” Tôi cố lấy lại vẻ đường hoàng. “Đi thôi nào. Chúng ta cần phải kiếm một chỗ ngồi.”

## 2. Chương 2

Kiếm một chỗ ngồi. Nực cười. Cả đời tôi chưa từng đến chỗ nào buồn thảm đến thế này.

OK, tôi biết đây là một đám tang. Không có gì vui vẻ. Nhưng ít nhất thì đám tang của Bert còn nhiều người, đầy hoa, có nhạc và có không khí. Ít nhất thì ở căn phòng bên đấy còn cảm thấy chút gì đó.

Căn phòng này tịnh không. Nó trống huơ và lạnh lẽo, độc trơ mỗi quan tài kín mít đặt ngay phía trước và dòng tên “Sadie Lancaster” bằng mấy chữ nhựa vớ vẩn trên bảng thông báo. Không hoa, không mùi thơm dễ chịu, không đàn hát, chỉ có thứ nhạc rẻ tiền thu sẵn lảnh lót phát ra từ dàn loa. Cả căn phòng hầu như trống hoác. Chỉ có bố mẹ và tôi đứng một bên; chú Bill, cô Trudy và con em họ tôi Diamanté đứng bên kia.

Tôi lén đưa mắt liếc nhìn khắp phía bên kia của gia đình. Mặc dù chúng tôi là chỗ ruột rà song họ vẫn có vẻ giống như những nhân vật danh tiếng từ trong tạp chí bước ra. Chú Bill nằm ườn ra trên chiếc ghế nhựa như thể là chủ sở hữu căn phòng này, nhấn nhấn chiếc Blackberry. Cô Trudy đang lật nhanh tờ Hello, có lẽ đang đọc thông tin về tất cả bạn bè. Cô diện đầm đen bó sát, mái tóc vàng ươm uốn ốp quanh khuôn mặt một cách cầu kỳ còn khe ngực của cô thì rám nâu và trông còn ấn tượng hơn cả lần trước tôi gặp cô. Cô Trudy và chú Bill lấy nhau hai mươi năm về trước, thế mà tôi thề là hôm nay trông cô còn trẻ hơn cả trong mấy bức ảnh cưới nữa.

Mái tóc bạch kim của Diamanté buông xuống tận mông và bộ váy ngắn nó đang mặc in hình đầu lâu xương sọ. Quả là có thẩm mỹ đối với một đám tang. Nó đang nghe iPod và nhắn tin trên điện thoại, liên tục ngó đồng hồ đeo tay vẻ cau có sưng sỉa. Diamanté năm nay mười bảy, sở hữu hai xe hơi và một nhãn hiệu thời trang riêng mà chú Bill lập cho nó tên là “Váy xòe và Ngọc trai”. (Có lần tôi đã xem trên mạng. Váy áo ở đó toàn loại trên 400 bảng và ai mua đồ đều được đề tên vào danh sách đặc biệt “Bạn thân của Diamanté” và một nửa số đó là trẻ con nhà các loại sao. Nó giống như Facebook vậy, có điều là có quần áo).

“Mẹ này,” tôi nói, “Sao ở đây lại chẳng có hoa gì vậy?”

“À.” Ngay lập tức trông mẹ lại đầy lo lắng, “Mẹ đã bảo cô Trudy về chuyện hoa rồi, cô ấy bảo sẽ lo chuyện đó. Cô Trudy này?” Mẹ gọi với sang. “Hoa tang lễ thế nào rồi nhỉ?”

“À,” cô Trudy gấp tờ Hello lại và quay người ra như thể chuẩn bị tán gẫu. “Em nhớ là chúng ta có bàn vụ này rồi. Nhưng chị có biết giá cả thảy tất cả những thứ này là bao nhiêu không?” Cô chỉ vòng quanh căn phòng. “Mà chúng ta lại chỉ ngồi đây có, xem nào, hai mươi phút? Pippa à, thực tế một chút đi. Hoa hoét làm gì cho lãng phí.”

“Ờ chắc vậy,” mẹ ngần ngừ đáp.

“Không phải là em tiếc bà cụ cái lễ tang,” Cô Trudy ngả về phía chúng tôi, hạ thấp giọng, “Nhưng thử hỏi bà cụ đã làm gì cho chúng ta nào? Ý em là em chẳng biết gì về bà cụ cả. Chị có biết gì không?”

“Ờ, cũng khó,” Trông mẹ có vẻ khổ sở, “Bà cụ đã bị đột quỵ, rồi suốt từ đó cụ hầu như bị lẫn…”

“Chính xác!” Cô Trudy gật đầu, “Bà cụ chẳng biết gì cả. Vậy vấn đề là gì? Chỉ vì Bill mà chúng ta có mặt ở đây.” Cô Trudy liếc nhìn chú Bill trìu mến. “Anh ấy mềm lòng quá. Em vẫn thường bảo với mọi người là…”

“Vớ vẩn!” Diamanté giật tai nghe ra và nhìn mẹ mình đầy miệt thị, “Chúng ta ở đây chỉ vì màn trình diễn của bố. Bố đâu có định tới nhưng nhà sản xuất bảo đám tang sẽ ‘làm tăng vọt chỉ số cảm thông của bố lên’. Con đã nghe họ bàn vậy.”

“Diamanté!” cô Trudy gắt lên.

“Đúng thế đấy. Bố là kẻ đạo đức giả nhất quả đất mà mẹ cũng vậy. Lẽ ra bây giờ con phải ở nhà Hannah rồi.” Hai má Diamanté phùng lên bực bội. “Bố nó đang tổ chức một bữa tiệc lớn mừng bộ phim mới của ông ấy mà con lại lỡ mất. Chỉ vì để bố có thể mang vẻ ‘thuộc về gia đình’ và ‘quan tâm’. Thật quá bất công.”

“Diamanté!” cô Trudy nói gay gắt. “Con có nhớ là chính bố con đã trả tiền để con và Hannah tới Barbados không hả? Và cái vụ nâng ngực mà con cứ luôn miệng đòi đó, ai chi tiền cho con hả, con có nghĩ tới không?”

Diamanté rít một hơi như thể bị xúc phạm ghê gớm. “Thế là không công bằng. Cái vụ nâng ngực đó là để làm từ thiện.”

Tôi không thể ngăn mình ngả về phía trước vì tò mò, “Làm sao nâng ngực lại có thể làm từ thiện được?”

“Em định sau đó trả lời phỏng vấn cho tạp chí về vụ đó và lấy tiền thu được để làm từ thiện,” nó nói đầy hãnh diện. “Kiểu như nửa số tiền thu được hay đại loại như thế.”

Tôi liếc mẹ. Trông bà sốc đến nỗi không nói nổi, suýt nữa thì tôi bật cười khúc khích.

“Xin chào!” Tất cả chúng tôi ngước lên thì thấy một người phụ nữ vận quần xám và chiếc áo cổ đứng kiểu thầy dòng thẳng tiến qua lối đi giữa hai hàng ghế về phía chúng tôi.

“Vô cùng xin lỗi.” bà ta nói, mở rộng hai bàn tay, “Mong là các vị đã không phải chờ quá lâu,” Bà ta có mái tóc muối tiêu cắt ngắn, cặp kính gọng đen và chất giọng trầm, nghe gần như giọng đàn ông, “Xin thành thật chia buồn cùng gia đình.” Bà ta liếc nhìn cái quan tài trơ trọi. “Tôi không biết là quý vị đã được thông báo gì chưa, nhưng thường thì người ta hay treo ảnh người thân…”

Chúng tôi nhìn nhau lúng túng. Rồi đột nhiên cô Trudy chặc lưỡi một cái. “Tôi có một bức đây. Viện dưỡng lão có gửi tới.”

Cô lục túi rút ra một cái phong bì màu nâu, lôi từ trong đó ra một bức ảnh chụp lấy ngay trông mờ mịt. Khi cô truyền nó cho mọi người xem, tôi cũng nhìn một cái. Trong bức ảnh là một bà già bé tí, nhăn nheo, khòng khoèo trên chiếc ghế đẩu, mặc cái áo len kỳ quái màu hoa cà nhạt. Khuôn mặt bà nhăn nhúm. Mái tóc trắng của bà như cái nùi bông trong mờ của cây kẹo bông. Đôi mắt bà mờ đục, như thể bà còn không nhìn thấy cuộc đời nữa.

Bà dì Sadie của chúng tôi đó. Thậm chí tôi còn chưa từng gặp bà.

Linh mục nhìn tấm ảnh đầy ngờ vực rồi gắn lên tấm bảng thông báo to đùng, ở đó trông nó cực kỳ buồn bã, đáng xấu hổ và đơn độc.

“Có ai muốn nói gì về người đã khuất không?”

Câm lặng, tất cả chúng tôi đều lắc đầu.

“Tôi hiểu. Với thân quyến chuyện này quá đỗi đau đớn.” Linh mục rút một cuốn sổ và cây bút chì từ túi áo ra. “Trong trường hợp đó tôi hân hạnh được nói thay cho gia đình. Nếu gia đình ta có thể cung cấp cho tôi một số chi tiết. Những sự kiện trong cuộc đời bà cụ. Hãy nói cho tôi tất cả mọi chuyện về cụ bà Sadie mà chúng ta sắp tưởng niệm.”

Im lặng.

“Chúng tôi không rõ lắm về bà cụ,” bố nói vẻ hối lỗi. “Bà cụ già lắm rồi.”

“105 tuổi,” mẹ xen vào. “Bà ấy đã 105 tuổi.”

“Bà cụ có kết hôn không?” linh mục gợi ý.

“Ờ…” bố nhíu mày. “Có ông chồng nào không Bill?”

“Em đâu biết. Có, em nghĩ là có. Nhưng chẳng biết ông ấy tên gì.” Chú Bill thậm chí còn chẳng buồn rời mắt khỏi chiếc Blackberry. “Chúng tôi có thể cử hành tang lễ với thông tin đó không?”

“Tất nhiên rồi.” Nụ cười thông cảm của linh mục đông cứng lại. “Vậy thì, có lẽ là một câu chuyện nhỏ nào đó trong lần cuối gia đình vào thăm bà cụ… một sở thích nào đó…”

Lại một hồi im lặng tội lỗi.

“Trong bức hình chụp bà cụ mặc chiếc áo len đan,” cuối cùng mẹ đánh bạo lên tiếng. “Có lẽ bà cụ đã đan nó. Có lẽ bà cụ thích đan.”

“Các vị chưa từng tới thăm bà cụ sao?” Vị linh lục rõ ràng đang cố giữ lịch sự.

“Đương nhiên là có!” mẹ chống chế. “Chúng tôi đã tạt vào thăm cụ hồi năm…” Mẹ nghĩ, “1982, tôi nghĩ vậy. Hồi đó Lara còn bé lắm.”

“1982?” Linh mục trông có vẻ nóng mặt lắm rồi.

“Bà cụ không biết chúng tôi,” bố nhanh miệng đỡ lời, “Bà cụ thật sự hoàn toàn không còn tỉnh táo.”

“Thế còn cuộc sống của bà cụ trước đó thì sao?” Giọng linh mục nghe có vẻ hơi phẫn nộ. “Không có thành tựu gì sao? Chuyện hồi trẻ của bà cụ?”

“Giời ạ, bà không chịu thôi phải không?” Diamanté giật đôi tai nghe iPod ra khỏi tai. “Bà có hiểu là chúng tôi có mặt ở đây chỉ là do bị bắt phải thế hay không? Bà ấy chẳng làm gì đặc biệt cả. Bà ấy chẳng đạt được thứ gì cả. Bà ta chẳng là ai cả! Chỉ là một người vô giá trị già cóc đế.”

“Diamanté!” cô Trudy quở trách nhẹ nhàng. “Thế là hỗn!”

“Nhưng mà đúng thế phải không nào? Nhìn xem!” Nó chỉ khắp căn phòng trống huơ trống hoác vẻ khinh miệt. “Nếu chỉ có sáu người tới dự lễ tang của con thì con sẽ tự bắn mình.”

“Này cô gái trẻ.” Linh mục bước lên vài bước, khuôn mặt bà đỏ lên vì tức giận. “Không có con người nào trên mảnh đất của Chúa là người vô giá trị.”

“Vâng, sao cũng được.” Diamanté đáp thô lỗ, và tôi có thể thấy linh mục đang mở miệng định vặn lại lần nữa.

“Diamanté.” Chú Bill nhanh chóng giơ tay lên. “Đủ rồi đấy. Tất nhiên là tự tôi cũng thấy có lỗi vì không tới thăm cụ Sadie, tôi chắc cụ là một người hết sức đặc biệt, và tôi chắc chắn điều tôi nói cũng là suy nghĩ của cả gia đình.” Chú ấy mới duyên dáng làm sao, tôi có thể thấy những chiếc lông xù lên của vị mục sư xẹp dần xuống. “Nhưng lúc này đây điều chúng tôi muốn là tiễn đưa cụ với sự trang nghiêm. Tôi mong là bà có một lịch trình chặt chẽ, cũng như chúng tôi vậy.” Chú gõ nhẹ lên chiếc đồng hồ đeo tay.

“Thật ra.” Vị linh mục nói sau một lúc im lặng. “Tôi cũng sắp sửa soạn ngay đây. Trong khi chờ đợi, quý vị làm ơn tắt di động.” Nhìn khắp lượt chúng tôi đầy chê trách lần cuối, bà ta lại đi ra, và cô Trudy ngay lập tức quay người lại.

“Táo gan thật, bắt chúng ta phải cảm thấy tội lỗi! Mọi người biết đấy, chúng ta đâu có buộc phải tới đây.”

Cánh cửa mở ra và chúng tôi đều ngẩng lên – nhưng đó không phải là vị linh mục mà là Tonya. Tôi không biết chị ấy sẽ tới. Ngày hôm nay sắp đủ trăm phần trăm tồi tệ rồi.

“Con có tới trễ không?” Cái giọng như tiếng máy khoan bằng khí nén của chị vang vọng khắp căn phòng khi chị sải bước trên lối đi giữa hai hàng ghế. “Con vừa chuồn được khỏi Phòng Trẻ tập đi trước khi hai thằng nhóc song sinh nổi đóa. Nói thật là người giúp việc lần này còn tệ hơn cả lần trước nữa, và chuyện đó nói lên một điều là…”

Chị mặc quần dài màu đen và một chiếc áo len đan màu đen điểm họa tiết da báo, mái tóc nhuộm highlight dày buộc túm đuôi ngựa. Tonya trước làm quản lý văn phòng cho Shell và rất giỏi sai phái. Giờ chị đang làm bà mẹ toàn thời gian với hai thằng nhóc sinh đôi, Lorcan và Declan, và thay vào đó sai phái người giúp việc.

“Tụi trẻ thế nào?” mẹ hỏi, nhưng Tonya không để ý. Chị chỉ dán mắt vào chú Bill.

“Chú Bill à, cháu vừa đọc cuốn sách của chú! Tuyệt vời! Nó đã thay đổi cả cuộc đời cháu. Cháu đã kể với mọi người về nó. Mà bức ảnh thì miễn chê, dù ngoài đời chú đẹp hơn nhiều.”

“Cảm ơn cháu yêu.” Bill mỉm cười đúng kiểu “Đúng-tôi-biết-mình-xuất-sắc” nhưng có vẻ như chị không để ý.

“Cuốn sách đó chẳng tuyệt vời lắm sao?” Chị khẩn khoản kêu gọi tất cả chúng tôi ủng hộ. “Chẳng phải chú Bill là một thiên tài sao? Khởi nghiệp với hai bàn tay trắng! Chỉ có hai đồng xu và một giấc mơ lớn! Nó đem lại cảm hứng to lớn cho nhân loại!”

Chị ấy đúng là đồ nịnh thần, tôi thấy buồn nôn. Rõ ràng là bố mẹ cũng cảm thấy như vậy vì chẳng ai trả lời cả. Chú Bill cũng chẳng thèm chú ý tới chị, nên bất đắc dĩ chị đành xoay gót.

“Lara, em thế nào? Dạo này chị hầu như chẳng thấy em. Em đang trốn đó!” Cặp mắt chị săm soi tôi đầy chủ ý khi bước tới gần và tôi lùi lại. Á à. Tôi biết cái nhìn đó rồi.

Chị Tonya của tôi về cơ bản có ba bộ mặt:

1. Trống rỗng và đần thối.

2. Cười hô hố phô trương, như khi nói “Chú Bill, chú giết cháu mất!”

3. Khoái chí hể hả ngụy trang bằng vẻ thông cảm khi chị xát muối vào nỗi đau của người khác. Chị nghiện kênh truyền hình thực tế và những cuốn sách ngoài bìa có hình những đứa trẻ khốn khổ, nhếch nhác, có tựa đề kiểu Ngoại ơi, làm ơn đừng đánh con bằng máy cán là.

“Chị chưa gặp lại em từ khi em chia tay với Josh. Thật đáng tiếc. Bọn em có vẻ đẹp đôi thế mà.” Tonya nghiêng đầu đầy đau khổ. “Chẳng phải hai đứa nó đẹp đôi sao mẹ?”

“Ờ, chuyện đó đã không kết thúc tốt đẹp.” Tôi có nói sao cho có vẻ dửng dưng. “Mà dù sao…”

“Có chuyện gì trục trặc vậy?” Chị lại nhìn tôi với cặp mắt thỏ non, giả đò quan tâm mỗi khi có chuyện gì tồi tệ xảy ra với một người nào đó mà chị rất, rất thích thú.

“Tự nhiên thế thôi.” Tôi nhún vai.

“Nhưng không phải thế đúng không nào? Phải có lý do gì đó chứ.” Tonya quả là tàn nhẫn. “Nó không nói gì sao?”

“Tonya,” bố nhẹ nhàng xen vào, “Đây có phải lúc không con?”

“Bố, con chỉ đang giúp Lara thôi mà,” Tonya nói, cảm thấy bẽ mặt. “Lúc nào cũng thích hợp để nói cho rõ những chuyện này! Vậy có ai khác à?” Cặp mắt chị xoay lại phía tôi.

“Không phải đâu.”

“Hai đứa vẫn hòa thuận chứ?”

“Vâng.”

“Thế tại sao?” Chị khoanh tay lại, vẻ dò hỏi và gần như là trách cứ. “Tại sao?”

Em không biết tại sao! Tôi muốn hét lên như vậy. Chị không nghĩ là em đã tự hỏi mình câu đó hàng tỷ lần rồi ư?

“Chỉ là thế thôi!” Tôi ép mình mỉm cười. “Về chuyện đó em ổn. Em đã nhận ra tụi em không có duyên với nhau vậy nên em đã vượt qua và giờ em rất thoải mái. Em thực sự hạnh phúc.”

“Trông chị không hề hạnh phúc,” từ bên kia lối đi Diamanté với sang nhận xét. “Phải không mẹ?”

Cô Trudy quan sát tôi một hồi.

“Ừ,” cuối cùng cô nói, với một giọng dứt khoát. “Trông chị ấy không hạnh phúc.”

“Có mà!” Tôi có thể thấy nước mắt làm cay xè mắt. “Chỉ là em đang giấu thôi! Em thực sự rất, rất hạnh phúc.”

Chúa ơi, tôi ghét mấy người họ hàng này quá đi.

“Tonya con yêu, ngồi xuống đi,” mẹ nói khéo léo. “Chuyến đi thăm trường thế nào con?”

Chớp mắt khó khăn, tôi rút điện thoại ra và giả đò kiểm tra tin nhắn để không ai làm phiền tôi. Thế rồi, trước khi tôi kịp ngăn mình lại thì ngón tay tôi đã cuộn màn hình đến chỗ những bức ảnh.

Đừng nhìn, tôi nói với mình kiên quyết. Không được nhìn.

Nhưng ngón tay tôi không tuân lệnh. Sự thôi thúc quá áp đảo. Tôi phải ngó một cái đã, chỉ để giúp tôi tiếp tục… Mấy ngón tay tôi cào cào trong khi tôi tìm bức ảnh tôi thích nhất. Josh và tôi. Đứng bên nhau trên sườn núi, quàng tay qua nhau; cả hai đều mặc bộ đồ trượt tuyết. Mái tóc vàng của Josh cuộn lại bên trên chiếc kính trượt tuyết chụp lên đầu anh. Anh đang mỉm cười với tôi làm lộ cái lúm đồng tiền hoàn hảo trên má; cái lúm đồng tiền đó tôi vẫn thường ấn ngón tay vào, như đứa bé con chơi mẩu đất nặn vậy.

Chúng tôi gặp nhau lần đầu tại bữa tiệc ngày hội đốt lửa, xúm quanh một đống lửa trong một khu vườn ở Clapham thuộc sở hữu của một cô gái tôi quen hồi học đại học. Josh phát pháo hoa cho mọi người. Anh đốt cho tôi một cây rồi hỏi tên tôi và tôi viết “Lara” vào bóng tối bằng cây pháo, rồi tôi cười to và hỏi tên anh. Chúng tôi viết tên mình lên bóng tối cho tới khi hai cây pháo tắt rụi, rồi nhích đến gần đống lửa nhấm nháp rượu vang đã được hâm nóng và pha chế để cùng ôn lại những bữa tiệc pháo hoa hồi còn bé. Mọi điều chúng tôi nói đều rất ăn ý. Chúng tôi cùng cười trước những chuyện giống nhau. Tôi chưa bao giờ gặp người nào dễ gần đến thế. Hay có nụ cười dễ thương đến thế. Tôi không thể tưởng tượng anh đang ở bên một người nào khác. Đơn giản là tôi không thể…

“Ổn không, Lara?” Bố đang liếc tôi.

“Có ạ!” Tôi đáp tươi tỉnh và nhấn phụp vào cái điện thoại để ông không nhìn thấy màn hình. Khi thứ nhạc rẻ tiền chơi bằng đàn điện tử nổi lên tôi lại tụt sâu vào ghế, đau khổ tột độ. Lẽ ra hôm nay tôi không bao giờ nên tới đây. Lẽ ra tôi nên kiếm cớ trốn. Tôi ghét gia đình mình và những đám tang, mà ở đây lại còn chẳng có chút cà phê tử tế và…

“Chuỗi hạt của tôi đâu rồi?” Giọng nói xa xôi của một cô gái cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi.

Tôi liếc quanh để xem là ai, nhưng chẳng có ai quanh tôi cả. Ai thế nhỉ?

“Chuỗi hạt của tôi đâu?” cái giọng yếu ớt kia lại cất lên. Nó lảnh lót, gay gắt và có vẻ trịch thượng. Có phải từ điện thoại không? Phải chăng tôi đã không tắt hẳn? Tôi lôi điện thoại ra khỏi túi – nhưng màn hình đã tắt ngúm rồi mà.

Quái lạ.

“Chuỗi hạt của tôi đâu?” Cái giọng đó giờ lại vang lên như ở ngay trong tai tôi. Tôi nao núng, nhìn quanh hoang mang.

Quái dị hơn là hình như không ai khác nghe thấy.

“Mẹ.” Tôi nghiêng sang. “Vừa rồi mẹ có nghe thấy gì không? Như là… có ai nói ấy?”

“Ai nói ư?” mẹ nhìn tôi khó hiểu. “Không, con yêu. Giọng nói kiểu gì?”

“Giọng của một cô gái, mới đây mà…” tôi ngừng bặt khi thấy cái vẻ lo lắng quen thuộc xuất hiện trên mặt mẹ. Tôi hầu như nhìn thấy được những ý nghĩ của mẹ, trong một cái bong bóng: Lạy Chúa, con gái tôi đang nghe thấy những giọng nói trong đầu nó.

“Chắc con nghe nhầm,” tôi vội vã nói và đút tọt chiếc điện thoại vào túi, vừa lúc đó thì linh mục xuất hiện.

“Mời quý vị đứng lên,” bà ngân dài giọng, “Và tất cả hãy cùng tôi cúi đầu. Chúa kính yêu, chúng con xin phó thác cho Người linh hồn của người chị Sadie…”

\*\*\*

Không phải tôi thành kiến gì, nhưng vị linh mục này có cái giọng đơn điệu nhất trần đời. Chúng tôi đã cử hành tang lễ được năm phút và tôi thôi không còn cố gắng chú ý nữa. Nó giống như buổi tập hợp ở trường học vậy; đầu óc ta cứ mụ mị đi. Tôi ngả ra sau và nhìn chằm chằm lên trần nhà không nghe nữa. Mi mắt tôi chuẩn bị khép lại thì giọng nói kia lại vang lên, ngay trong tai tôi.

“Chuỗi hạt của tôi đâu?”

Nó làm tôi giật thót cả tim. Tôi quay đầu sang trái sang phải nhưng vẫn chẳng thấy gì. Có chuyện gì xảy ra với tôi vậy?

“Lara!” Mẹ thì thầm lo sợ. “Ổn chứ con?”

“Con bị đau đầu chút xíu thôi,” tôi rít khẽ lại với mẹ, “Có lẽ con nên ra ngồi bên cạnh cửa sổ. Cho thoáng khí.”

Phác cử chỉ cáo lỗi, tôi đứng dậy đi về phía chiếc ghế gần cuối phòng. Vị linh mục hầu như không chú ý: bà ta đang mải mê với bài diễn thuyết của mình.

“Sự kết thúc của cuộc sống này là sự khởi đầu của cuộc sống khác… sinh ra từ cát bụi rồi trở về với cát bụi…”

“Chuỗi hạt của tôi đâu? Tôi cần nó.”

Đầu tôi quay ngoắt sang trái sang phải, hy vọng lần này sẽ nhìn thấy người nói. Rồi đột nhiên tôi thấy. Một bàn tay.

Một bàn tay được tỉa tót, mảnh dẻ, đặt lên lưng ghế ngay trước mặt tôi.

Ánh mắt tôi lướt từ dưới lên, ngờ hoặc. Bàn tay của một cánh tay dài, trắng, thanh mảnh. Cánh tay của một cô gái trạc tuổi tôi. Người đang uể oải ngồi trong chiếc ghế trước mặt tôi, ngón tay gõ gõ vẻ sốt ruột. Cô có mái tóc đen, bồng bềnh, mặc chiếc đầm lụa màu mạ non không tay, và tôi thoáng thấy cái cằm trắng nhô ra phía trước.

Tôi kinh ngạc đến mức chẳng biết làm gì khác ngoài há hốc miệng.

Cái đồ quái quỷ gì vậy?

Khi tôi nhìn, cô xoay người rời khỏi ghế như thể không ngồi im được nữa và bắt đầu đi đi lại lại. Bộ váy của cô buông thẳng xuống gối, xếp li nhỏ ở gấu, và cứ kêu sột soạt khi cô bước đi.

“Tôi cần nó,” cô làu bàu vẻ khó chịu, “Nó đâu rồi? Nó đâu rồi?”

Giọng cô có trọng âm nhanh mạnh, rành rọt, giống như trong những phim đen trắng thời xưa. Tôi liếc liên hồi về phía những người còn lại trong gia đình – nhưng không ai khác thấy cô. Thậm chí không có ai nghe thấy tiếng cô cả. Tất cả mọi người đều đang ngồi im lặng.

Đột nhiên, như thể cảm thấy tôi đang nhìn đăm đăm vào cô, cô bèn xoay lại và nhìn thẳng vào mắt tôi. Cặp mắt thật sẫm và lấp lánh, tôi không biết được chúng màu gì, nhưng chúng mở to trân trối khi tôi nhìn lại.

OK. Tôi bắt đầu hoảng sợ rồi. Tôi đang bị ảo giác. Một ảo giác đang đi lại và nói chuyện. Và nó đang tiến về phía tôi.

“Cô có thể thấy tôi.” Cô trỏ một ngón tay trắng về phía tôi và tôi co rúm lại trong ghế. “Cô có thể thấy tôi!”

Tôi lắc đầu quầy quậy. “Tôi không thấy.”

“Và cô có thể nghe thấy tôi nói.”

“Không, tôi có nghe thấy đâu.”

Tôi thấy mẹ ở đầu phòng đang quay lại nhíu mày với tôi. Tôi bèn ho lên, rồi trỏ vào ngực. Khi tôi quay lại, người con gái đã không còn đó. Biến mất.

Cảm ơn Chúa. Tôi cứ tưởng mình đang bị điên. Ý tôi là tôi biết dạo này mình bị trầm cảm, nhưng mà thấy một ảo ảnh thật sự như vậy thì…

“Cô là ai?” Tim tôi thót lên tận cổ khi giọng cô gái đó lại cắt ngang ý nghĩ của tôi. Lần này thì thình lình cô lại đang sải bước giữa hai hàng ghế tiến về phía tôi.

“Cô là ai?” cô gặng hỏi. “Đây là đâu? Mấy người kia là ai?”

Chớ có trả lời ảo giác, tôi tự nhủ kiên quyết. Làm vậy sẽ chỉ khuyến khích nó thêm thôi. Tôi quay đầu đi và cố gắng tập trung vào linh mục.

“Cô là ai?” Cô gái đột nhiên xuất hiện ngay trước mặt tôi. “Cô có thật không?” Cô giơ một bàn tay lên như thể định chọc vào vai tôi và tôi co rúm lại, nhưng bàn tay cô lại lao thẳng qua tôi từ bên này sang bên kia.

Tôi choáng váng há hốc cả miệng. Cô gái hoang mang nhìn chằm chằm vào bàn tay mình, rồi nhìn tôi.

“Cô là cái gì vậy?” cô hỏi, “Cô là một giấc mơ ư?”

“Tôi á?” tôi không thể không vặc lại bằng một giọng khe khẽ đầy phẫn nộ. “Đương nhiên tôi chẳng phải mơ mộng gì hết. Cô mới là giấc mơ!”

“Tôi không phải giấc mơ!” Cô nói nghe cũng phẫn nộ y như thế.

“Thế cô là ai?” Tôi không nén được vặc lại.

Ngay lập tức tôi hối hận vì đã làm vậy, vì bố và mẹ cùng liếc nhìn tôi. Nếu tôi kể với họ rằng tôi đang nói chuyện với một ảo giác thì họ sẽ phát điên lên. Tôi sẽ bị tống vào bệnh viện tâm thần The Priory ngay ngày mai.

Cô gái kia hếch cằm lên. “Tôi là Sadie. Sadie Lancaster.”

Sadie…?

Không. Không thể nào.

Tôi hoàn toàn không cử động nổi. Mắt tôi đảo điên cuồng từ người con gái đang đứng trước mặt sang bà già có mái tóc như kẹo bông, da nhăn như táo Tàu trong bức ảnh chụp lấy ngay kia, rồi quay trở lại với cô gái. Tôi đang thấy ảo giác về bà dì 105 tuổi đã mất ư?

Cô gái ảo giác kia trông cũng khá hoảng sợ. Cô quay lại và bắt đầu nhìn quanh căn phòng như thể mới lần đầu nhận thấy nó vậy. Sau vài giây choáng ngợp cô thoắt ẩn thoắt hiện khắp căn phòng, ngó nghiêng từng ngóc ngách, từng cái cửa sổ, y như một con bọ cứ vo ve quanh cái bể thủy tinh vậy.

Tôi chưa bao giờ có một người bạn tưởng tượng. Tôi chưa từng xài ma túy. Vậy thì chuyện gì đang xảy ra với tôi vậy? Tôi tự nhủ mình hãy phớt lờ cô đi; gạt bỏ cô ra khỏi đầu, chú mục vào cái bà linh mục kia kìa. Nhưng vô ích; tôi không thể không dõi theo nhất cử nhất động của cô.

“Nơi này là gì thế hả?” Giờ thì cô lại lởn vởn quanh tôi, nheo mắt ngờ vực. Cô tập trung vào cái quan tài ở phía trước căn phòng. “Cái gì kia?”

Ôi Chúa ơi.

“Chẳng là gì cả,” tôi vội vã nói. “Chẳng là gì hết! Chỉ là… ý tôi là… nếu tôi là cô thì tôi sẽ không nhìn quá gần…”

Quá muộn rồi. Cô đã hiện ra bên cỗ quan tài, nhìn chằm chằm vào nó. Tôi còn thấy cô đang đọc cái tên “Sadie Lancaster” trên bảng nhựa. Tôi có thể thấy mặt cô giật nẩy lên vì sốc. Một lát sau cô quay ra ngó bà linh mục vẫn đang lải nhải bằng cái giọng đều đều. “Cụ bà Sadie có một cuộc hôn nhân mãn ý, điều đó có thể là sự khích lệ đối với tất cả chúng ta…”

Cô gái gí sát mặt vào mặt bà linh mục và nhìn bà ta vẻ khinh miệt. “Đồ ngớ ngẩn,” cô nói gay gắt.

“Bà là người phụ nữ đã sống đến tuổi cổ lai hy,” bà linh mục vẫn nói tiếp, chẳng hay biết gì, “Tôi nhìn vào bức ảnh này…” Bà ta chỉ vào tấm ảnh mỉm cười đầy hiểu biết. “… và tôi thấy một phụ nữ, dù cho thể chất yếu đuối, vẫn sống một cuộc đời tươi đẹp. Người tìm được niềm vui khuây khỏa trong những điều nhỏ bé. Đan len chẳng hạn.”

“Đan len ư?” cô gái nhắc lại không tin nổi.

“Vì vậy,” Rõ ràng là vị linh mục đã kết thúc bài diễn văn của bà ta. “Tất cả chúng ta hãy cúi đầu trong khoảnh khắc im lặng cuối cùng trước khi nói lời vĩnh biệt.” Bà bước xuống bục và một đoạn nhạc muzak lại vang lên.

“Giờ thì lại chuyện gì nữa thế?” Cô gái nhìn quanh, đột ngột trở nên cảnh giác. Nhoằng cái cô đã hiện ra bên cạnh tôi. “Chuyện gì đang diễn ra vậy? Nói cho tôi đi nào! Nói đi!”

“À, cái quan tài sẽ đi qua tấm rèm kia,” tôi thì thào khe khẽ, “Rồi… ờ…” tôi chuội, bị cơn xấu hổ xâm chiếm. Làm sao để diễn giải chuyện đó cho khéo đây? “Cô thấy đấy, chúng ta đang ở đài hóa thân. Thế có nghĩa là…” tôi phẩy phẩy hai bàn tay.

Mặt cô gái trắng bệch ra vì sốc, và tôi chỉ biết lúng túng giương mắt nhìn khi cô nhòa dần vào một trạng thái trong suốt, nhợt nhạt, kỳ lạ. Gần như là cô đang nhạt dần đi vậy – thậm chí còn hơn thế. Trong khoảnh khắc tôi cơ hồ có thể nhìn xuyên qua cô. Rồi, như thể đã nghĩ ra được giải pháp nào đó, cô trở lại.

“Không.” Cô lắc đầu. “Không thể để chuyện đó xảy ra được. Tôi cần chuỗi hạt. Tôi cần nó.”

“Xin lỗi,” tôi đáp, bất lực. “Tôi chẳng thể làm gì được.”

“Cô phải ngăn đám tang lại ngay,” Cô đột ngột nhìn lên, cặp mắt thẫm vào lấp lánh.

“Sao cơ?” tôi nhìn cô chằm chằm. “Tôi không thể làm thế!”

“Cô có thể! Hãy bảo họ dừng ngay lại!” Khi tôi quay sang bên kia để phớt lờ cô, cô lại xuất hiện ở phía đó. “Đứng lên! Nói gì đi!”

Giọng cô lảnh lót và nài nỉ như giọng của đứa bé mới chập chững. Tôi điên cuồng quay đầu tứ phía, cố tránh cô.

“Ngăn đám tang lại! Ngăn nó lại! Tôi phải có chuỗi hạt!” Cô ghé sát mặt tôi; nắm tay cô nện lên ngực tôi. Tôi không cảm thấy gì, nhưng tôi rụt người lại. Tuyệt vọng tôi đành đứng dậy và ngồi ra sau một hàng làm đổ đánh rầm một cái ghế.

“Lara, con ổn chứ?” Mẹ nhìn sang lo lắng.

“Con ổn,” tôi nói, cố gắng phớt lờ tiếng la hét trong tai mình.

“Anh sẽ gọi xe,” chú Bill bảo cô Trudy. “Việc này phải xong xuôi trong vòng năm phút.”

“Dừng lại! Dừng lại-dừng lại-dừng lại!” Giọng cô gái vót lên thành tiếng rít the thé lộng óc, giống như tiếng vọng trong tôi. Tôi sắp bị tâm thần phân liệt mất. Giờ thì tôi đã hiểu vì sao người ta lại đi ám sát tổng thống. Tôi không làm cách nào mà lờ cô đi được. Cô giống như một nữ thần báo thù vậy. Tôi không thể chịu đựng được chuyện này thêm chút nào nữa. Tôi ôm chặt đầu mình, cố ngăn cô lại, nhưng vô ích. “Dừng lại! Dừng lại! Cô phải ngăn…!”

“Được rồi! Được rồi! Cứ im đi đã!” Hết cách, tôi đành đứng dậy. “Khoan đã!” tôi hét lên, “Mọi người dừng lại đã! Mọi người phải dừng đám tang lại! DỪNG ĐÁM TANG LẠI!”

Tôi thở phào, cô thôi không rít lên nữa.

Ở phía dưới, cả gia đình tôi đều há hốc miệng nhìn tôi như thể tôi bị điên vậy. Vị linh mục nhấn một cái nút trên bảng gỗ gắn vào tường và tiếng nhạc muzak đàn điện tử ngừng lại tắp lự.

“Dừng đám tang lại ư?” cuối cùng mẹ lên tiếng.

Tôi lặng lẽ gật đầu. Nói thật là tôi cảm thấy không còn kiểm soát được mình nữa.

“Nhưng tại sao?”

“Con…ừm…” tôi hắng giọng. “Con nghĩ đây vẫn chưa phải là lúc thích hợp. Để tiễn bà đi.”

“Lara.” Bố thở dài. “Bố biết hiện giờ con đang căng thẳng nhưng thực sự là…” Ông quay sang phía vị linh mục. “Tôi thực sự xin lỗi. Con gái tôi dạo này không được bình thường cho lắm. “Trục trặc với bạn trai ấy mà,” ông nói rành rọt.

“Chuyện này chẳng có liên quan gì đến vấn đề đó cả!” Tôi phản ứng phẫn nộ, nhưng chẳng ai thèm để ý đến tôi.

“À, tôi hiểu,” vị linh mục gật đầu thông cảm. “Lara, chúng ta sẽ kết thúc đám tang ngay thôi,” bà ta nói như thể tôi là đứa trẻ lên ba vậy. “Rồi có lẽ cô và tôi sẽ cùng nhau uống trà và trò chuyện một chút, được không?”

Bà ta lại nhấn cái nút và tiếng nhạc muzak điện tử lại vang lên. Một lát sau, chiếc quan tài bắt đầu chuyển động kẽo kẹt trên bệ, khuất dần sau tấm rèm. Tôi nghe thấy đằng sau đột ngột có tiếng hổn hển, rồi…

“Khôôôông!” một tiếng rú đau đớn cất lên. “Khôôông! Dừng lại! Cô phải dừng ngay lại!”

Tôi kinh hoàng khi thấy người con gái kia phi thẳng tót lên chiếc bệ và bắt đầu đẩy cỗ quan tài ngược trở lại. Nhưng đôi tay cô bất lực; chúng cứ lún sâu vào trong.

“Làm ơn đi!” cô ngước lên nói với tôi một cách tuyệt vọng, “Đừng để họ làm vậy!”

Tôi bắt đầu cảm thấy thực sự hoảng sợ. Tôi chẳng biết tại sao mình lại hoang tưởng ra chuyện này, hoặc nó có ý nghĩa gì. Nhưng tôi cảm giác nó có thật. Nỗi đau khổ của cô trông rất thật. Chỉ là tôi không thể cứ giương mắt ngồi nhìn chuyện này.

“Không!” tôi hét lên, “Dừng lại!”

“Lara…” mẹ cất tiếng.

“Con nói thật đấy! Đúng là có lý do và trở ngại khiến cỗ quan tài này không thể bị… hỏa thiêu. Cả nhà phải dừng lại ngay!” Tôi hớt hải chạy xuống lối đi. “Nhấn cái nút đó ngay không là tôi tự làm đấy!”

Vẻ lúng túng, vị linh mục lại nhấn nút, và quan tài dừng lại.

“Con yêu, có lẽ con nên chờ ở bên ngoài thì hơn.”

“Nó lại tỏ vẻ ấy mà, như mọi bận!” chị Tonya cáu kỉnh nói. “ ‘Đúng là có lý do và trở ngại’. Con muốn nói là làm quái gì có chuyện đó chứ? Cứ tiếp tục đi!” Chị nói với vị mục sư giọng hách dịch, bà này hơi xù lông lên.

“Lara.” Bà ta lờ Tonya đi và quay sang phía tôi. “Cô có lý do gì muốn ngăn cản đám tang của bà dì cô lại sao?”

“Đúng!”

“Đó là…” bà ta ngừng lại dò hỏi.

Ôi Chúa ơi. Tôi phải nói gì đây? Vì một ảo giác đã bảo tôi phải làm vậy à?

“Là bởi vì…ờ…”

“Cứ bảo tôi đã bị giết!” Tôi choáng váng nhìn lên, thấy cô gái đó ngay trước mặt mình. “Nói thế đi! Rồi họ sẽ phải dừng đám tang lại! Nói đi!” Cô ở bên cạnh tôi, hét vào tai tôi. “Nói thế đi! Nói-thế-đi-nói-thế-đi-nói-thế-đi…”

“Tôi nghĩ là bà dì của tôi đã bị giết!” tôi tuyệt vọng thốt ra.

Tôi đã từng thấy mọi người trong nhà nhìn mình, sững sờ, nhiều lần trong đời rồi. Nhưng chưa có lần nào lại gây ra phản ứng giống như lần này. Tất cả đều xoay người lại trên chiếc ghế, quai hàm trễ xuống vì chẳng hiểu mô tê gì cả, trông hệt như một kiểu tranh tĩnh vật nào đó. Tôi suýt nữa thì bật cười.

“Bị giết?” cuối cùng vị linh mục lên tiếng.

“Vâng,” tôi nó cả quyết. “Tôi có lý do để tin rằng đã có một chuyện xấu xa xảy ra. Thế nên chúng ta cần phải giữ thi thể lại để làm bằng chứng.”

Vị linh mục chầm chậm bước về phía tôi, nheo mắt lại, như thể đang cố đánh giá chính xác xem tôi là kẻ làm mất thì giờ đến mức nào. Nhưng bà ta không biết một chuyện là trước kia tôi thường hay chơi trò thi xem ai nhìn vào mắt người kia lâu hơn với Tonya và tôi luôn thắng. Tôi nhìn lại bà ta, địch lại một cách hoàn hảo với ánh mắt nghiêm nghị của bà ta, cái vẻ đây-không-phải-chuyện-đùa.

“Bị giết… như thế nào?” bà ta hỏi.

“Tối hơn là tôi nên nói chuyện với những người có thẩm quyền,” tôi đáp trả như thể đang trong một tập phim Điều tra hiện trường tội phạm: Nhà tang lễ.

“Cô muốn tôi gọi cảnh sát?” Giờ thì trông bà ta thực sự sốc.

Ôi Chúa ơi. Đương nhiên là tôi không muốn bà ta gọi đám cảnh sát chết giẫm ấy rồi. Nhưng giờ tôi không thể rút lui được nữa. Tôi phải diễn sao cho thuyết phục.

“Đúng thế,” tôi ngừng một lát rồi nói. “Đúng thế, tôi nghĩ đó là cách tốt nhất.”

“Bà không thể tin con bé nghiêm túc được!” Tonya bùng nổ, “Rõ ràng là nó đang cố gắng làm mọi người kinh ngạc đấy!”

Tôi có thể thấy là vị linh mục hơi bực mình với Tonya rồi, điều đó có lợi cho tôi.

“Cô gái thân mến,” bà ta nó xẵng, “quyết định đó không tùy thuộc vào cô. Bất cứ lời buộc tội nào giống như thế này đều phải được kiểm tra. Và em gái cô nói đúng. Thi thể sẽ phải được bảo quản để khám nghiệm pháp ý.”

Tôi nghĩ là bà linh mục đã bắt đầu quan tâm tới chuyện này rồi. Có lẽ tối Chủ nhật nào bà ta cũng xem những vụ giết người bí ẩn trên ti vi. Quả vậy, bà ta thậm chí còn bước gần hơn về phía tôi và hạ thấp giọng, “Cô nghĩ ai đã giết bà dì cô?”

“Tốt hơn là tôi không nên bình luận gì vào lúc này,” tôi nói vẻ ám muội, “Chuyện phức tạp lắm,” Tôi liếc nhanh sang Tonya một cái đầy ý nghĩa. “Nếu bà hiểu tôi muốn nói gì.”

“Gì cơ?” Mặt Tonya hồng lên vì phẫn nộ, “Em không định buộc tội chị chứ.”

“Em chẳng nói gì cả.” Tôi lấy giọng bí hiểm. “Ngoại trừ với cảnh sát.”

“Chuyện nhảm nhí. Chúng ta có thể kết thúc chuyện này hay không đây?” Chú Bill cất chiếc BlackBerry đi. “Dù thế nào thì xe của tôi cũng đến rồi và chúng ta dành thời gian cho bà cụ thế là đủ.”

“Quá đủ!” cô Trudy phụ họa. “Nào, Diamanté, đây là một tấn trò!” Cáu kỉnh làm dấu thánh giá, cô bắt đầu thu gom mấy cuốn tạp chí về người nổi tiếng của mình.

“Lara, chú không biết cháu định bày trò quái quỷ gì vậy.” Chú Bill sừng sộ nhìn bố khi đi ngang qua. “Con bé cần giúp đỡ, con gái anh ấy. Một đứa điên khùng chết giẫm.”

“Lara, con yêu.” Mẹ đứng dậy ra khỏi ghế và bước tới, nhăn trán vì lo âu. “Thậm chí con còn không biết cụ Sadie cơ mà.”

“Có thể con không biết, có thể con biết.” Tôi khoanh tay. “Có nhiều chuyện con không nói với mẹ.”

Tôi sắp bắt đầu tin vào vụ giết người này rồi.

Lúc này trông linh mục thật lúng túng, như thể tất cả chuyện này đang vượt quá khả năng của bà. “Tôi nghĩ là tốt hơn hết là tôi nên gọi cảnh sát. Lara, nếu cô đợi ở đây… tôi nghĩ là những người khác có lẽ nên ra về.”

“Lara.” Bố đi tới và nắm lấy cánh tay tôi. “Con yêu.”

“Bố… cứ đi đi.” Tôi cố tạo ra phong thái cao thượng, bị hiểu lầm. “Con làm việc phải làm thôi. Con sẽ không sao đâu.”

Liếc nhìn tôi với nhiều loại ánh mắt từ cảnh giác, giận dữ cho tới thương hại, cả gia đình tôi từ từ rút khỏi căn phòng, đi theo vị linh mục.

Tôi bị bỏ lại một mình trong căn phòng im lặng. Và cứ như lời nguyền đột nhiên bị phá vỡ. Tôi đã làm cái việc trời đánh thánh vật gì thế này? Tôi bị điên rồi sao?

Thực ra thì, nó sẽ lý giải nhiều chuyện. Có lẽ tôi nên được nhận vào một viện tâm thần bình yên, tử tế nào đó nơi ta chỉ vẽ lên những bộ quần liền áo và không cần phải nghĩ về công việc làm ăn thất bát hoặc bạn trai cũ hay vé phạt đỗ xe.

Tôi ngồi thụp xuống một cái ghế tựa và thở phì ra. Ở phần trước của căn phòng, cô gái ảo giác hiện ra ngay trước bảng thông báo, nhìn chằm chằm vào bức ảnh bà lão còng nhỏ bé.

“Vậy, có phải là cô đã bị giết?” tôi không thể nén được bèn lên tiếng.

“Ồ, tôi không nên nghĩ thế.” Cô hầu như chẳng thèm công nhận tôi, nói gì đến chuyện cảm ơn. Hãy tin là tôi đang gặp một ảo ảnh chẳng biết cư xử gì cả.

“Ờ, không cần cảm ơn đâu.” Tôi nói cục cằn. “Cô biết không. Bất cứ lúc nào cô nhờ tôi cũng sẵn lòng.”

Cô gái hình như còn chẳng thèm nghe. Cô ngó nghiêng khắp căn phòng như thể không hiểu một chuyện gì đó.

“Hoa đâu cả rồi? Nếu đây là đám tang của tôi thì hoa đâu?”

“À!” Tôi cảm thấy tội lỗi ghê gớm. “Hoa đã bị… đưa nhầm sang một nơi khác. Có nhiều lắm, thật đấy. Đẹp cực.”

Cô không có thật, tôi tự nhủ một cách nhiệt thành. Đó chỉ là lương tâm tội lỗi của chính tôi đang nói.

“Thế còn mọi người?” Cô nói nghe có vẻ không hiểu. “Tất cả mọi người đâu hết rồi?”

“Một số người không đến được.” Tôi đan tay vào nhau ở sau lưng hy vọng mình nói nghe thuyết phục. “Dù vậy, rất nhiều người đến…”

Tôi ngừng lại, khi cô biến thành làn khí mỏng, ngay lúc tôi đang nói với cô.

“Chuỗi hạt của tôi đâu?” tôi giật thót tim vì sợ khi giọng cô lại vang lên hối thúc trong tai tôi.

“Tôi không biết cái chuỗi hạt quỷ tha ma bắt của cô ở đâu cả!” tôi kêu toáng lên. “Đừng có chọc tức tôi nữa! Cô cũng thấy là tôi sẽ không bao giờ quên được cái chuyện vừa rồi chứ hả? Mà thậm chí cô còn chưa buồn nói cảm ơn nữa!”

Im lặng, cô nghiêng mặt quay đi, như một đứa trẻ bị bắt quả tang.

“Cảm ơn cô,” cuối cùng cô nói.

“Không có chi.”

Cô gái ảo giác đang xoay xoay cái vòng tay kim loại hình con rắn quấn lấy cổ tay cô, và tôi thấy mình đang quan sát cô kỹ hơn. Tóc cô sẫm, bóng và ngọn tóc ôm lấy khuôn mặt khi cô chúi đầu về phía trước. Cổ cô cao và trắng và giờ thì tôi có thể thấy cặp mắt vĩ đại, long lanh của cô màu xanh lục. Đôi giày da màu kem của cô nhỏ xíu, có lẽ cỡ 4, với những cái nút nhỏ và gót kiểu Cuba. Tôi đoán cô trạc tuổi tôi. Có lẽ còn trẻ hơn.

“Chú Bill,” cuối cùng cô lên tiếng, xoay xoay cái vòng tay. “William. Một trong hai thằng con của Virginia.”

“Đúng thế. Virginia là bà nội tôi. Bố tôi là Micheal. Thế có nghĩa cô là bà dì của tôi…” tôi chợt ngừng lại và ôm đầu. “Chuyện này thật điên rồ. Làm sao mà tôi thậm chí còn biết trông cô như thế nào được? Làm sao tôi có thể hoang tưởng ra cô nhỉ?”

“Cô không hoang tưởng ra tôi!” Cô hếch cái cằm lên, trông có vẻ bực. “Tôi có thật!”

“Cô không thể có thật được,” tôi nói cáu tiết, “cô chết rồi! Thế thì cô là gì hả, một con ma à?”

Một khắc im lặng kỳ cục. Rồi cô gái nhìn đi chỗ khác. “Tôi không tin có ma quỷ,” cô nói giọng khinh thường.

“Tôi cũng chẳng tin.” Tôi cũng không chịu kém cạnh. “Chẳng bao giờ.”

Cánh cửa mở ra và tôi thấy sốc.

“Lara.” Vị linh mục bước vào, khuôn mặt bà ta hồng lên và bối rối. “Tôi vừa nói chuyện với cảnh sát xong. Họ muốn cô tới đồn cảnh sát.”

## 3. Chương 3

Hóa ra ở đồn cảnh sát người ta xem một vụ giết người là việc rất nghiêm trọng. Lẽ ra tôi nên đoán trước chuyện này. Họ dẫn tôi vào một phòng nhỏ có bàn ghế nhựa, với những tấm áp phích về việc cần phải khóa xe ô tô. Họ cho tôi một tách trà và một tờ đơn để điền, rồi một nữ cảnh sát bảo tôi rằng ít phút nữa sẽ có một thanh tra tới nói chuyện với tôi.

Tôi muốn bật cười sằng sặc. hHoHoặc trèo ra qua lối ở cửa sổ.

“Tôi sẽ nói gì với một thanh tra đây?” Tôi kêu lên, ngay khi cánh cửa vừa đóng lại. “Tôi chẳng biết gì về cô cả! Tôi sẽ nói chuyện cô bị giết như thế nào đây? Bằng một cái giá đỡ nến trong phòng khách à?”

Sadie có vẻ còn chẳng nghe thấy tôi nói gì. Cô ngồi trên bậu cửa sổ, đung đưa chân. Mặc dù khi nhìn kỹ, tôi nhận thấy là cô không thật sự ngồi trên bậu cửa, cô lơ lửng bên trên đó chừng vài ba phân. Cô dõi theo ánh mắt tôi, thấy chỗ hổng và cau mày khó chịu. Cô cẩn thận chỉnh lại tư thế cho đến khi trông như thể đúng là đang ngồi lên bậu cửa thật, rồi lại bắt đầu thoải mái đu đưa chân.

Cô hoàn toàn là do mình tưởng tượng ra thôi, tôi tự nhủ dứt khoát. Tỉnh trí đi. Nếu chính bộ não của tôi đã làm cô hiện lên thì chính nó cũng có thể xóa bỏ cô đi.

Đi đi, tôi nghĩ kiên quyết hết sức có thể, nén hơi thở và siết chặt nắm tay. Đi đi, đi đi, đi đi…

Sadie liếc sang tôi và bật cười khúc khích. “Trông cô kỳ cục quá,” cô nói. “Cô bị đau bụng à?”

Tôi đang định vặc lại thì cánh cửa mở ra – và bụng tôi thực sự quặn lên. Đó là một thanh tra, mặc thường phục, càng khiến ông ta trông đáng sợ hơn so với khi mặc đồng phục. Chúa ơi. Rắc rối to rồi.

“Cô Lara.” Thanh tra giơ tay ra. Ông ta cao to lừng lững, tóc sẫm và tác phong nhanh nhẹn. “Thanh tra James.”

“Chào ông.” Giọng tôi the thé vì hồi hộp. “Hân hạnh được gặp ông.”

“Nào.” Ông ta ngồi xuống với tác phong nhanh gọn và cầm lấy một cái bút. “Tôi được biết là cô đã ngăn đám tang của bà dì lại.”

“Đúng thế.” Tôi gật đầu chắc chắn hết mức. “Tôi chỉ nghĩ là có điều gì đó khả nghi trong cái chết của bà cụ.”

Thanh tra James ghi lại, rồi ngước nhìn lên. “Tại sao?”

Tôi ngây mặt ra nhìn lại ông ta, tim đập thình thịch. Tôi không có câu trả lời. Lẽ ra tôi nên nhanh chóng dựng lên một chuyện gì đó từ nãy rồi. Tôi là một con ngốc.

“Ờ… ông không cho là nó khả nghi sao?” tôi ứng biến. “Bà cụ chết theo cái kiểu đó? Ý tôi là không thể bỗng dưng người ta lăn ra chết được!”

Thanh tra James nhìn tôi chằm chằm với vẻ mặt không dò được, “Tôi tin là bà cụ đã 105 tuổi rồi.”

“Thế thì sao?” tôi cãi, lấy lại được sự tự tin. “Người đã 105 tuổi thì không thể bị sát hại à? Tôi không nghĩ là cảnh sát lại có thể phân biệt tuổi tác như thế.”

Mặt thanh tra James thoáng động đậy, do thích thú hay bực mình tôi cũng không rõ. “Cô nghĩ ai đã sát hại bà dì của cô?” ông ta nói.

“Là…” tôi xoa xoa mũi, câu giờ. “Chuyện này… khá… phức tạp…”

Tôi liếc lên nhìn Sadie với vẻ bất lực.

“Cô thật vô dụng!” cô kêu lên. “Cô cần có một câu chuyện nếu không họ sẽ không tin cô! Họ sẽ không trì hoãn đám tang thêm phút nào nữa ! Cứ bảo đó là nhân viên ở viện dưỡng lão! Bảo là cô đã nghe thấy họ bày mưu lập kế.”

“Không!” tôi kêu lên vì sốc trước khi kịp ngăn mình.

Thanh tra James nhìn tôi một cách kỳ quặc và hắng giọng. “Lara, cô có lý do thật sự nào để tin rằng có gì đó không ổn trong cái chết của bà dì của cô không?”

“Nói đó là nhân viên ở viện dưỡng lão đi!” Giọng của Sadie vang lên trong tai tôi giống như cái phanh xe đang rít lên. “Nói đi! Nói đi! NÓI ĐI!”

“Đó là đám nhân viên ở viện dưỡng lão,” tôi thốt ra trong cơn tuyệt vọng. “Tôi nghĩ vậy.”

“Dựa vào đâu mà cô nói vậy?”

Giọng thanh tra James vẫn đều đều nhưng đôi mắt ông ta cảnh giác. Sadie đang lởn vởn trước mặt ông ta, trừng mắt nhìn tôi và quay tròn hai bàn tay với nhau, như thể để giúp tôi nhuận ngôn hơn. Hình ảnh đó khiến tôi hoảng sợ tột độ.

“Tôi…ờ…tôi đã nghe thấy họ thì thầm với nhau trong quán rượu. Điều gì đó về thuốc độc và bảo hiểm. Lúc đó tôi không nghĩ gì về nó cả.” Tôi nuốt nước bọt yếu ớt. “Nhưng thời gian ngắn sau thì bà dì tôi mất.”

Tôi đã thó toàn bộ âm mưu này từ một bộ phim truyền hình dài tập chiếu ban ngày mà tôi xem khi nghỉ ốm tháng trước, ngay lập tức tôi nhớ ra.

Thanh tra James nhìn tôi một cái sắc lẻm. “Cô sẽ làm chứng cho chuyện này?”

Lạy Chúa. “Làm chứng” là một trong những từ hết sức đáng sợ, giống như “thanh tra thuế” và “chọc tủy” vậy. Tôi đan hai bàn tay vào nhau bên dưới mặt bàn và nuốt nước bọt. “Vâ…âng.”

“Cô có nhìn thấy những người đó không?”

“Không.”

“Tên viện dưỡng lão đó là gì? Nó thuộc khu vực nào?”

Tôi điềm tĩnh nhìn lại ông ta. Tôi không biết. Tôi liếc lên nhìn Sadie, cô đã nhắm mắt lại như thể đang hồi tưởng lại điều gì đó về một nơi xa xôi tít tắp.

“Fairside,” cô nói chậm chạp. “Ở Potters Bar.”

“Fairside, Potters Bar.” Tôi lặp lại.

Im lặng một thoáng. Thanh tra James đã viết xong và xoay xoay bút. “Tôi sẽ hỏi ý kiến một đồng nghiệp.” Ông ta đứng dậy. “Một phút nữa tôi quay lại.”

Ngay khi ông ta vừa ra khỏi phòng, Sadie ném cho tôi một cái nhìn khinh bỉ. “Cô chỉ làm được đến thế thôi à? Ông ta sẽ chẳng bao giờ tin cô! Cô phải giúp tôi.”

“Bằng cách ngẫu nhiên chụp lên đầu ai đó tội giết người ư?”

“Đừng có thộn thế,” cô nói thô bạo, “Cô không buộc tội đích danh ai đó. Thực ra câu chuyện của cô hoàn toàn vô dụng. Thuốc độc ư? Những lời thì thào trong quán rượu ư?”

“Cô cứ thử phịa ra một câu chuyện nào đó ngay tại chỗ xem!” tôi chống chế. “Mà đó chưa phải là vấn đề cốt lõi! Vấn đề cốt lõi là…”

“Vấn đề cốt lõi là chúng ta cần phải trì hoãn đám tang của tôi lại!” Đột nhiên cô ta hiện ra ngay sát người tôi, ánh mắt kiên quyết và khẩn khoản. “Nó không thể xảy ra. Cô không thể để nó xảy ra. Chưa thể.”

“Nhưng…” tôi chớp mắt vì ngạc nhiên khi cô biến mất ngay trước mắt mình. Chúa ơi, chuyện này thật bực mình. Tôi thấy mình giống như Alice ở Xứ sở Thần tiên. Bất cứ lúc nào cô cũng có thể hiện ra với một con chim hồng hạc kẹp ở nách, hét lên “Lấy đầu nó đi!”

Rón rén ngả người ra sau, nửa mong đợi rằng mình cũng biến mất được, tôi chớp mắt vài cái, cố hiểu mọi chuyện. Nhưng nó quá phi thực. Tôi đang ngồi trong một căn phòng ở đồn cảnh sát, phịa ra một vụ giết người, bị một con ma nữ không tồn tại chỉ trỏ làm thế này thế nọ. Giờ tôi mới chợt nhận ra là mình thậm chí còn chưa ăn trưa. Có lẽ chuyện này hoàn toàn là do bị hạ đường huyết. Có lẽ tôi bị mắc bệnh đái đường và đây là dấu hiệu đầu tiên. Đầu óc tôi có cảm giác như là đang xoắn lại thành nhiều nút. Chẳng hiểu chuyện gì cả. Cố làm cho mọi chuyện rõ ràng cũng chẳng ích gì. Tôi cứ mặc kệ cho mọi chuyện muốn ra sao thì ra.

“Họ sẽ theo đuổi vụ này!” Sadie lại hiện ra, nói nhanh tới mức tôi hầu như không nghe kịp. “Họ nghĩ có thể cô đang đánh lừa, nhưng dù sao họ vẫn sẽ theo đuổi nó, phòng khi…”

“Thật sao?” tôi nói vẻ ngờ vực.

“Tay cảnh sát đó đang nói chuyện với một gã cảnh sát khác,” cô hổn hển giải thích. “Tôi đã bám theo họ. Ông ta đưa cho tay kia tờ ghi lời của cô và bảo, ‘Có một ả ngốc ở đây’ ”

“Một ‘ả ngốc’?” Tôi không thể không nhắc lại một cách phẫn nộ.

Sadie phớt lờ tôi. “Nhưng rồi họ bắt đầu nói về một cái viện dưỡng lão nào đó từng xảy ra một vụ giết người. Nghe quá rùng rợn. Và một tay cảnh sát nói có lẽ họ nên gọi một cú điện thoại để phòng khi và tay kia đồng tình. Thế là chúng ta ổn cả!”

Ổn cả?

“Cô thì có thể ổn cả đấy, nhưng tôi thì không!”

Khi cánh cửa xoay mở ra, Sadie nói thêm nhanh, “Hỏi tay cảnh sát là họ sẽ làm gì với đám tang. Hỏi ông ta đi. Hỏi ông ta đi!”

“Đó không phải là chuyện của tôi…” tôi bắt đầu nói, rồi vội ngừng lại khi thanh tra James ló vào ở cửa.

“Cô Lara. Tôi sẽ đề nghị một cảnh sát lấy lời khai của cô. Rồi chúng tôi sẽ quyết định tiến hành như thế nào.”

“Ồ. Ờ… cảm ơn ông.” Tôi nhận thấy Sadie đang trừng mắt với tôi nhắc nhở. “Thế còn chuyện gì sẽ xảy ra với…” Tôi ngập ngừng. “Người ta sẽ xử lý thế nào với… cái xác?”

“Cái xác từ giờ sẽ được giữ ở nhà xác. Nếu chúng tôi quyết định tiến hành điều tra thì nó sẽ được lưu giữ ở đó cho đến khi chúng tôi trình báo cáo lên nhân viên điều tra những vụ chết bất thường, người này sẽ yêu cầu có một cuộc điều tra, nếu bằng chứng đủ tin cậy và nhất quán.”

Ông ta khẽ gật đầu, rồi đi ra. Khi cánh cửa đóng lại tôi ngồi phịch xuống. Đột nhiên tôi cảm thấy run rẩy khắp người. Tôi đã bịa đặt một câu chuyện giết người với một cảnh sát có thật. Đây là việc tồi tệ nhất tôi từng làm. Thậm chí còn tệ hơn cái lần tôi ăn hết cả nửa hộp bánh quy, hồi tám tuổi, và thay vì thú tội với mẹ lại đi giấu biến cả cái hộp bánh đằng sau hòn non bộ trong vườn, và phải nhìn mẹ đi tìm nó trong bếp.

“Cô có hiểu là tôi vừa mới phạm tội khai man không hả?” Tôi nói với Sadie. “Cô có hiểu là họ có thể sẽ bắt tôi không hả?”

“ ‘Họ có thể sẽ bắt tôi.’ ” Sadie nhắc lại giễu cợt, lại hạ xuống bậu cửa sổ. “Trước kia cô chưa bao giờ bị bắt hả?”

“Đương nhiên là không!” Tôi trợn tròn mắt nhìn cô. “Cô đã bị à?”

“Vài lần!” cô nói thản nhiên. “Lần đầu tiên là vì nhảy trong đài phun nước của làng vào một đêm nọ. Chuyện đó buồn cười lắm.” Cô bật cười khúc khích. “Cô biết không, bọn tôi có mấy cái còng tay giả, là một phần của quần áo giả trang, và trong khi tay cảnh sát đang lôi tôi ra khỏi cái bể nước đó thì cô bạn Bunty của tôi đã còng tay anh ta để đùa thôi. Anh ta tức bầm gan!”

Giờ thì cô đang nổi cơn cười ngặt nghẽo. Chúa ơi, cô thật khiến người ta bực mình.

“Tôi chắc rằng vụ đó rất vui.” Tôi ném sang cho cô một cái nhìn hiểm ác. “Nhưng theo ý tôi thì chả tội gì phải vào tù để mắc phải căn bệnh gớm guốc nào đó, cám ơn cô.”

“Ờ, cô sẽ không phải ngồi tù nếu có một câu chuyện hay hơn.” Tiếng cười của cô ngừng lại. “Tôi chưa bao giờ gặp kẻ nào ngu ngốc như thế. Cô chẳng đáng tin mà cũng chẳng nhất quán. Trong trường hợp này thì họ thậm chí sẽ chẳng thèm tiến hành điều tra. Chúng ta sẽ không có chút thời gian nào.”

“Thời gian làm gì?”

“Đương nhiên là thời gian để tìm chuỗi hạt của tôi.”

Tôi gục đầu xuống bàn làm phát ra một tiếng thịch. Cô không chịu từ bỏ phải không?

“Nghe này,” cuối cùng tôi lên tiếng, ngẩng đầu lên một chút. “Tại sao cô lại cần chuỗi hạt này đến thế? Tại sao lại phải đích thị là chuỗi hạt này? Nó là một món quà hay đại loại thế à?”

Cô im lặng một lúc, mắt xa xăm. Thứ duy nhất chuyển động trong phòng là hai bàn chân cô, đu đưa nhịp nhàng.

“Nó là quà của bố mẹ tôi nhân dịp sinh nhật lần thứ hai mươi mốt của tôi,” cuối cùng cô nói, “Tôi thấy hạnh phúc khi đeo nó.”

“Ờ, thế cũng hay,” tôi nói. “Nhưng…”

“Tôi đã có nó suốt cuộc đời. Tôi đã đeo nó suốt cuộc đời.” Cô nói nghe như đột nhiên kích động. “Dù có mất bất cứ thứ gì khác, tôi cũng giữ được nó. Nó là vật quan trọng nhất tôi từng có. Tôi cần nó.”

Hai bàn tay cô cứ cựa quậy không yên, mặt cô cúi xuống nên tôi chỉ có thể nhìn thấy một góc cằm. Cô gầy và trắng quá, trông như một bông hoa rũ cánh. Tôi chợt thấy nhói lên niềm cảm thông với cô, và tôi đang định nói, “Đương nhiên là tôi sẽ đi tìm chuỗi hạt của cô,” thì cô ngáp rõ to, vươn hai cánh tay khẳng khiu qua đầu và bảo, “Chỗ này chán chết. Tôi ước gì chúng ta có thể tới hộp đêm.”

Tôi lườm cô, tất cả sự cảm thông biến mất. Đây là thái độ biết ơn mà tôi nhận được ư?

“Nếu cô buồn chán đến thế,” tôi nói, “thì chúng ta có thể đi kết thúc tang lễ của cô nếu cô muốn.”

Sadie đưa tay lên miệng và hổn hển. “Cô sẽ không làm thế.”

“Có thể đấy.”

Một tiếng gõ cửa cắt ngang lời chúng tôi, và một người phụ nữ trông vui vẻ mặc áo sơ mi và quần dài tối màu ló đầu vào. “Lara Lington?”

Một tiếng sau, tôi đã kết thúc việc đưa ra cái gọi là “bản tường trình” của mình. Tôi chưa bao giờ phải trải qua một chuyện khó chịu như thế. Thật là một vụ bê bối chả ra làm sao.

Đầu tiên tôi quên béng mất tên của viện dưỡng lão. Rồi tôi tính thời gian sai lung tung beng, và phải thuyết phục người nữ cảnh sát đó là tôi đi bộ nửa dặm mất năm phút. Kết cục là tôi nói rằng tôi đang tập luyện để trở thành một vận động viên đi bộ nhanh chuyên nghiệp. Chỉ cần nghĩ về chuyện đó thôi tôi cũng đã thấy rồ dại và nóng bừng cả lên rồi. Cô ta sẽ không đời nào tin tôi. Ý tôi là trông tôi có thật sự giống một vận động viên đi bộ nhanh không?

Rồi tôi bảo tôi đã tới chỗ cô bạn Linda trước khi tới quán rượu. Tôi thậm chí còn không có người bạn nào tên Linda, tôi chỉ không muốn nhắc đến tên của bất cứ một người bạn có thật nào của mình. Cô ta muốn biết họ của Linda, và tôi buột mồm nói “Davies” trước khi kịp ngăn mình lại.

Đương nhiên là tôi đã đọc thấy nó ở phía đầu tờ đơn. Cô ta là cảnh sát Davies.

Ít ra thì tôi cũng không nói “Keyser Söze”.

Thật xứng tầm, cô ta không hề dao động. Cô ta cũng không nói liệu họ có tiến hành vụ này không. Cô ta chỉ lịch sự cảm ơn tôi và tìm cho tôi số điện thoại của một hãng taxi.

Có lẽ giờ tôi sẽ vào tù. Tuyệt thật. Tất cả những gì tôi cần.

Tôi trừng mắt với Sadie đang nằm dài trên bàn nhìn chằm chằm lên trần nhà. Thật không được tích sự gì khi cô cứ lải nhải vào tai tôi suốt lúc vừa rồi, liên tục chỉnh sửa tôi và thêm thắt gợi ý, và hồi tưởng lại cái lần hai gã cảnh sát cố ngăn cô và cô nàng Bunty “cưỡi mô tô trên đồng” nhưng không đuổi kịp họ, chuyện đó “buồn cười lắm”.

“Không cần cảm ơn đâu,” tôi nói. “Lần nữa đấy.”

“Cảm ơn cô.” Giọng Sadie lững lờ trôi qua.

“Ờ, được lắm.” Tôi nhấc túi lên. “Tôi đi đây.”

Sadie vụt ngồi dậy. “Cô sẽ không quên chuỗi hạt của tôi phải không?”

“Tôi ngờ là tôi sẽ quên, suốt đời luôn.” Tôi đảo mắt. “Dù tôi có cố gắng đến đâu.”

Thình lình cô ở ngay trước mặt tôi, chặn đường ra cửa. “Không ai có thể thấy tôi trừ cô. Không ai có thể giúp tôi. Làm ơn đi.”

“Nghe này, cô không thể cứ xưng xưng mà nói, ‘Đi tìm chuỗi hạt của tôi đi!’” tôi cáu tiết giải thích. “Tôi không biết gì về nó cả. Tôi không biết nó trông như thế nào…”

“Nó làm bằng hạt thủy tinh và kim cương giả,” cô hăm hở nói. “Nó dài đến đây…” Cô chỉ vào eo. “Cái móc cài khảm xà cừ…”

“Được rồi.” Tôi cắt lời cô. “Tôi chưa bao giờ thấy nó. Nếu tình cờ thấy nó ở đâu tôi sẽ báo cho cô.”

Tôi vòng qua cô, đẩy cửa mở ra gian sảnh của đồn cảnh sát và rút điện thoại ra. Gian sảnh sáng trưng, với tấm vải sơn lót sàn nhếch nhác và một cái bàn giờ đã trống trơn. Hai gã đàn ông to lớn mặc áo phao đang tranh cãi to tiếng, trong khi một cảnh sát cố trấn tĩnh họ, vậy nên tôi rút vào một góc trông có vẻ an toàn. Tôi lấy số điện thoại của hãng taxi mà cảnh sát Davies đã đưa cho, bắt đầu bấm máy. Tôi có thể thấy có khoảng hai mươi tin nhắn thoại trên đó, nhưng tôi bỏ qua tất. Đó chắc chỉ là bố mẹ, đang lên cơn xì trét…

“Chào!” Một giọng nói cắt ngang và tôi dừng lại, đang bấm được nửa chừng. “Lara phải không?”

Một người đàn ông có mái tóc màu cát mặc áo cổ lọ và quần jeans đang vẫy tôi. “Tôi đây! Mark Phillipson đây mà? Trường dự bị đại học?”

“Mark!” tôi kêu lên, chợt nhận ra anh. “Ôi Chúa ơi! Anh dạo này thế nào?”

Điều duy nhất mà tôi nhớ về Mark là anh chơi guitar bass ở ban nhạc của trường.

“Tôi ổn! Tuyệt lắm.” Mặt anh chợt hiện vẻ lo lắng. “Cô đang làm gì ở đồn cảnh sát vậy? Mọi chuyện ổn chứ?”

“Ồ! Vâng, tôi ổn. Tôi ở đây chỉ để… anh biết đấy…” tôi phẩy tay, “Chuyện giết người ấy mà.”

“Giết người?” Trông anh ta choáng váng.

“Vâng. Nhưng không có gì to tát cả. Ý tôi là hiển nhiên nó là một chuyện tày đình…” Tôi vội vàng tự chữa lại khi thấy vẻ mặt của anh. “Tốt hơn là tôi không nên nói quá nhiều về chuyện đó… Mà dạo này anh thế nào?”

“Tuyệt! Lấy Anna rồi – nhớ cô ấy không?” Anh ta thoáng chìa ra chiếc nhẫn cưới bạc. “Cố gắng làm một họa sĩ. Tôi làm việc này như nghề tay trái.”

“Anh là cảnh sát à?” Tôi nói vẻ không tin, và anh mỉm cười.

“Họa sĩ cảnh sát. Người ta mô tả hung thủ, tôi vẽ ra; được trả tiền thuê… Vậy còn cô thì sao, Lara? Cô đã kết hôn chưa? Với ai đó?”

Trong một lúc tôi chỉ nhìn anh chằm chằm với nụ cười nhăn nhở.

“Tôi từng cặp với một anh chàng một thời gian,” cuối cùng tôi nói. “Nhưng không thành. Nhưng giờ thì tôi ổn rồi. Thật ra tôi thấy rất thoải mái.”

Tôi siết chặt cốc nhựa đến mức nó nhăm nhúm. Mark trông hơi lúng túng. “Ờ… gặp lại cô sau, Lara,” Anh giơ một bàn tay lên. “Cô tự về nhà được chứ?”

“Tôi sẽ gọi taxi.” Tôi gật đầu. “Cảm ơn anh. Tình cờ gặp lại anh vui thật.”

“Đừng để anh ta đi!” Giọng Sadie vang lên trong tai làm tôi giật thót tim. “Anh ta có thể giúp được đấy.”

“Im đi và để tôi yên,” tôi làu bàu từ bên khóe miệng, nở một nụ cười thậm chí còn tươi hơn nữa với Mark. “Tạm biệt Mark. Cho tôi gửi lời hỏi thăm Anna.”

“Anh ta có thể vẽ chuỗi hạt! Rồi cô sẽ biết phải tìm thứ gì!” Đột nhiên cô ở ngay trước mặt tôi. “Nhờ anh ta đi! Nhanh lên!”

“Không!”

“Nhờ anh ta đi!” Cái giọng nữ thần báo thù của cô ta lại nổi lên, xé thủng màng nhĩ tôi. “Nhờ anh ta đi-nhờ anh ta đi-nhờ anh ta đi…”

Ôi vì Chúa, cô làm tôi quẫn trí mất thôi.

“Mark!” Tôi gọi ầm lên, hai người đàn ông mặc áo phao ngừng tranh cãi và nhìn tôi chằm chằm. “Tôi có chuyện nhỏ xíu này muốn nhờ anh giúp, nếu anh rảnh chút…”

“Chắc chắn rồi.” Mark nhún vai.

Chúng tôi đi vào phòng ngách, lấy hai tách trà từ máy pha sẵn. Chúng tôi kéo ghế đến chỗ cái bàn và Mark lôi tờ giấy với cái bút chì vẽ của anh ta ra.

“Nào.” Anh nhướng mày. “Một chuỗi hạt. Mới à?”

“Tôi thấy nó một lần ở chợ đồ cổ,” tôi ứng biến. “Và tôi rất muốn đặt một cái y như thế, nhưng tôi vẽ tệ lắm, và đột nhiên tôi nảy ra ý nghĩ là có lẽ anh giúp được…”

“Không thành vấn đề. Bắt đầu nào.” Mark nhấp một ngụm trà, cây bút chì lơ lửng trên trang giấy, và tôi liếc lên nhìn Sadie.

“Nó làm bằng hạt,” cô nói, giơ hai bàn tay lên như thể cô hầu như cảm nhận được nó vậy. “Hai hàng hạt thủy tinh, gần như trong suốt.”

“Nó gồm hai hàng hạt thủy tinh,” tôi nó. “Gần như trong suốt.”

“À,” Anh gật đầu, phác họa những cái hạt tròn. “Như thế này?”

“Thon hơn một tí,” Sadie bảo, nhìn qua vai anh, “Dài hơn. Có những hạt kim cương giả xen vào giữa.”

“Những hạt thủy tinh thì thon hơn một tí,” tôi nói vẻ hối lỗi. “Với những hạt kim cương giả xen giữa.”

“Không thành vấn đề…” Mark đang xóa và kéo những hạt thủy tinh dài ra hơn. “Giống thế này à?”

Tôi liếc lên nhìn Sadie. Cô đang nhìn Mark, bị mê hoặc. “Và con chuồn chuồn,” cô thì thào, “Cô không được quên con chuồn chuồn.”

Thêm năm phút nữa, Mark phác họa, xóa đi, và lại phác họa, trong khi tôi nhắc lại lời của Sadie. Chậm chạp, dần dần, chuỗi hạt hiện ra sống động trên trang giấy.

“Chính là nó,” Sadie nói. Mắt cô ngời sáng khi nhìn xuống. “Đó là chuỗi hạt của tôi.”

“Hoàn hảo,” tôi nói với Mark, “Anh đã vẽ chính xác.”

Chúng tôi im lặng ngắm nhìn nó một lúc.

“Đẹp thật,” cuối cùng Mark nói, hất đầu về phía chuỗi hạt, “Khác thường. Làm tôi nhớ tới thứ gì đó.” Anh cau mày trước bức phác họa một lúc, rồi lắc đầu. “Không. Tôi quên mất rồi.” Anh liếc đồng hồ. “Tôi e là tôi phải chạy thôi…”

“Anh cứ đi đi,” tôi nói nhanh nhảu, “Cảm ơn anh rất nhiều.”

Khi anh đi rồi tôi cầm tờ giấy lên và nhìn chuỗi hạt. Phải công nhận là nó rất đẹp. Hai hàng hạt thủy tinh dài, những viên kim cương giả lấp lánh và một cái mặt dây chuyền hình con chuồn chuồn thậm chí còn đính nhiều kim cương giả hơn. “Vậy đây là những thứ mà chúng ta sẽ tìm kiếm.”

“Đúng thế!” cô nhìn lên, mặt đầy sinh khí. “Chính xác! Chúng ta sẽ bắt đầu từ đâu?”

“Cô đang đùa chắc!” Tôi với lấy cái áo jacker và đứng dậy. “Giờ tôi sẽ không đi tìm cái gì hết. Tôi sẽ về nhà và uống một ly rượu ngon lành. Rồi tôi sẽ ăn món coóc-ma gà với bánh mì dẹt. Một món ăn hiện đại, mới lạ,” tôi giải thích, nhận thấy vẻ mặt sửng sốt của cô. “Và sau đó tôi sẽ đi ngủ.”

“Vậy tôi sẽ làm gì?” Sadie nói, đột nhiên trông tiu nghỉu.

“Tôi không biết!”

Tôi đi ra khỏi căn phòng ngách, trở lại gian sảnh. Một chiếc taxi đang dừng lại thả hai hành khách lớn tuổi xuống vỉa hè bên ngoài kia, và tôi hối hả chạy ra gọi, “Taxi! Cho tôi tới Kilburn được không?”

Khi taxi lăn bánh, tôi giở bức phác họa ra trên đùi mà ngắm chuỗi hạt lần nữa, cố hình dung ra nó trong đời thực. Sadie tả những cái hạt đó là một loại hạt thủy tinh óng ánh màu vàng nhạt. Ngay cả trong bức phác họa những viên kim cương giả vẫn lấp la lấp lánh. Chuỗi hạt thật hẳn phải lộng lẫy lắm. Cũng đáng giá một chút. Trong khoảnh khắc tôi cảm thấy một thoáng phấn khích khi nghĩ đến việc thật sự tìm ra nó.

Nhưng giây lát sau, sự tỉnh táo lại kiểm soát bộ não tôi. Ý tôi là, có thể nó chẳng hề tồn tại nữa kìa. Và kể cả nếu nó có tồn tại thật thì cơ hội tìm ra một chuỗi hạt ất ơ nào đó thuộc về một bà cụ đã chết mà có lẽ đã đánh mất hoặc làm vỡ nó từ nhiều năm trước thì chỉ xấp xỉ… một phần ba triệu. Không, một phần ba tỷ.

Tôi gấp tờ giấy lại nhét vào túi, rồi ngả người ra ghế. Tôi không biết giờ Sadie đang ở đâu mà tôi cũng chẳng quan tâm. Tôi nhắm mắt lại, lờ đi những tiếng rung rù rù liên hồi của điện thoại di động, để mình được chợp mắt. Thật là một ngày tồi tệ.

## 4. Chương 4

Ngày hôm sau bản phác thảo chuỗi hạt là tất cả những gì tôi còn giữ. Sadie đã biến mất và toàn bộ chuyện này chỉ còn như một giấc mơ. Lúc tám rưỡi tôi ngồi ở bàn làm việc, nhấm nháp cà phê và chăm chỉ ngắm nghía bức phác họa. Cái quỷ gì đã nhập vào tôi hôm qua vậy nhỉ? Toàn bộ chuyện đó hẳn là do đầu óc tôi đã kiệt quệ vì áp lực mà ra. Chuỗi hạt, cô gái, tiếng rền rĩ của nữ thần báo thù… rõ ràng là do tôi hoang tưởng ra.

Lần đầu tiên tôi bắt đầu thấy thông cảm với bố mẹ. Tôi cũng thấy lo lắng cho mình.

“Chào!” Có tiếng thịch khi Kate, trợ lý của chúng tôi, mở cửa ra, làm đổ ụp đống tài liệu mà tôi để lên sàn lúc nãy khi lấy sữa trong tủ lạnh.

Chúng tôi đâu có căn phòng rộng nhất thế giới.

“Thế nào, đám tang thế nào?” Kate treo áo khoác lên, dựa luôn vào máy phô tô để với lên cái móc áo. May là cô cũng khá dẻo dai.

“Không thú vị lắm. Thật ra kết cục là tôi phải tới đồn cảnh sát. Tôi đã bị một cơn loạn óc kỳ quái.”

“Chúa ơi!” trông Kate cực kỳ hoảng hốt. “Cô không sao chứ?”

“Ừ. Ý tôi là chắc vậy…” tôi phải kiềm chế lại. Tôi nhanh tay gấp bức phác họa chuỗi hạt lại, nhét tọt vào túi xách và kéo roẹt cái khóa.

“Thực ra, tôi cũng biết là đã có chuyện xảy ra.” Kate ngừng lại giữa chừng khi đang cột dở mái tóc vàng ươm bằng dây thun. “Bố cô đã gọi cho tôi chiều qua và hỏi xem dạo này cô có bị áp lực gì đặc biệt không.”

Tôi nhìn lên cảnh giác. “Cô không nói với ông ấy chuyện Natalie bỏ đi đấy chứ!”

“Không! Đương nhiên là không rồi!” Kate đã được huấn luyện kỹ càng về việc chuyện gì thì được tiết lộ với bố mẹ tôi – tức là không nói gì cả.

“Mà thôi,” tôi nói với vẻ hăng hái hơn. “Đừng bận tâm. Giờ tôi ổn rồi. Có tin nhắn nào không?”

“Có.” Kate với lấy cuốn sổ của cô với một phong thái siêu hiệu quả. “Hôm qua Shireen gọi suốt. Hôm nay cô ấy sẽ gọi lại cho cô.”

“Tuyệt!”

Shireen là một mẩu tin tức tốt lành của công ty. Chúng tôi vừa đưa cô ta vào vị trí giám đốc điều hành tại một công ty phần mềm, Macrosant, thực tế là cô ta sẽ bắt đầu công việc mới vào tuần tới. Có lẽ cô ta tới để cảm ơn chúng tôi.

“Có chuyện gì khác nữa không?” tôi nói, vừa lúc chuông điện thoại reo. Kate nhìn tên người gọi và mở to mắt.

“Ồ, vâng, có một chuyện khác nữa,” cô vội nói. “Jannet bên Leonidas Sports gọi, muốn cập nhật thông tin. Cô ấy bảo là đúng chín giờ sáng cô ấy sẽ gọi. Chắc là cô ta rồi.” Cô bắt gặp ánh mắt hoảng sợ của tôi. “Cô có muốn tôi trả lời không?”

Không, tôi muốn trốn xuống gầm bàn.

“Ừm, đúng, cô trả lời thì hơn.”

Bụng tôi sôi lên ùng ục vì lo lắng. Leonidas Sports là khách hàng lớn nhất của chúng tôi. Họ là công ty cung cấp dụng cụ thể thao rất lớn với chuỗi cửa hàng rải khắp Vương quốc Anh và chúng tôi đã hứa sẽ tìm cho họ một giám đốc marketing.

Nói cho rõ hơn là Natalie đã hứa tìm cho họ một giám đốc marketing.

“Tôi sẽ nối máy cho chị,” Kate đang nói bằng cái giọng trợ lý hay ho nhất, và một giây sau điện thoại trên bàn tôi đổ chuông. Tôi liếc nhìn Kate một cách tuyệt vọng, rồi nhấc ống nghe.

“Jannet!” tôi kêu lên bằng giọng tự tin nhất. “Cô gọi hay quá. Tôi đang định gọi cho cô.”

“Chào Lara,” cái giọng khàn khàn quen thuộc của Jannet Grady cất lên. “Gọi hỏi xem có tin gì mới không thôi mà. Tôi đã hy vọng sẽ được nói chuyện với Natalie cơ.”

Tôi chưa từng gặp mặt Jannet Grady. Nhưng trong đầu tôi hình dung cô ta cao chừng mét chín và có ria mép. Lần đầu tiên chúng tôi nói chuyện với nhau, cô ta đã bảo tôi rằng đội ngũ làm việc ở Leonidas Sports đều là ‘những nhà tư tưởng cứng rắn’, ‘những cầu thủ khó chơi’ và có ‘bàn tay thép’ đối với thị trường. Họ nghe có vẻ đáng sợ.

“À, đúng rồi!” tôi xoắn dây điện thoại quanh ngón tay. “Ờ, thật không may là Natalie vẫn…ờ… khó ở.”

Đây là chuyện tôi mới phịa ra, kể từ khi Natalie không chịu rời Goa trở về. May mắn thay ta chỉ cần bảo “Cô ấy đã đi Ấn Độ” là mọi người tự khắc lao vào câu chuyện về cơn-bệnh-du-lịch-khủng-khiếp-của-tôi của chính bản thân họ mà không hỏi thêm bất kỳ câu nào nữa.

“Nhưng chúng tôi đang tiến triển cực kỳ,” tôi tiếp tục. “Thật kỳ diệu. Chúng tôi đã sàng lọc qua cả danh sách sơ bộ và thu được một hồ sơ về những ứng viên cực mạnh đang ở ngay trên bàn tôi rồi. Chúng ta sẽ được thấy một danh sách sơ tuyển đẳng cấp, tôi cam đoan với cô như vậy. Tất cả đều là những nhà tư tưởng cứng rắn.”

“Cô có thể cho tôi vài cái tên không?”

“Ngay bây giờ thì chưa!” Giọng tôi vọt lên vì hoảng sợ. “Gần đến hạn tôi sẽ cung cấp chi tiết cho cô. Nhưng cô sẽ cực kỳ ấn tượng.”

“Thôi được, Lara.” Janet thuộc típ phụ nữ không bao giờ phí thời gian vào chuyện phiếm. “Miễn là cô còn quản lý chuyện đó. Chúc Natalie chóng khỏe. Tạm biệt.”

Tôi đặt ống nghe xuống và bắt gặp ánh mắt của Kate, tim tôi đập thình thịch. “Nhắc lại cho tôi xem chúng ta có những tiềm năng nào cho Leonidas Sports?”

“Một anh chàng có ba năm ngồi chơi xơi nước trong CV,” Kate nói. “Và gã lập dị đầu có gàu. Và… một cô nàng có tật tắt mắt.”

Tôi chờ cô tiếp tục. Cô hơi khẽ nhún vai tỏ ý xin lỗi.

“Tất cả đó hả?”

“Hôm qua Paul Richards rút rồi,” cô nói vẻ lo lắng. “Anh ta được mời một vị trí trong một công ty của Mỹ. Danh sách đây.” Cô đưa tới một tờ giấy và tôi nhìn chằm chằm vào ba cái tên, thất vọng tột độ. Họ là những kẻ không có hy vọng gì. Chúng tôi không thể gửi danh sách này đi được.

Chúa ơi,­ tư vấn nhân sự quả là khó. Tôi chẳng biết gì cả. Trước khi chúng tôi mở công ty, Natalie lúc nào cũng khiến nó có vẻ rất thú vị. Cô nói về sự ly kỳ của việc săn đuổi, “tuyển dụng mang tính chiến lược”, “tăng cường kỹ năng” và “vỗ vai”. Cứ vài tuần một lần chúng tôi lại hẹn nhau đi uống trà và cô luôn luôn tràn trề những câu chuyện đáng kinh ngạc về công việc của mình khiến tôi không khỏi phát ghen lên. So với công việc đó thì việc viết nội dung quảng cáo cho trang Web của một hãng sản xuất ô tô thật buồn tẻ. Thêm vào đó lại có tin đồn là công ty sẽ tiến hành giảm biên. Thế là Natalie gợi ý khởi đầu mới, và tôi nhảy cẫng lên trước cơ hội đó.

Thật ra là lúc nào tôi cũng kính sợ Natalie. Cô lúc nào cũng hào nhoáng và tự tin. Từ hồi học phổ thông cô đã luôn học được những tiếng lóng mới nhất và có thể rủ rê chúng tôi tới quán rượu. Và khi chúng tôi mới mở công ty thì công việc cực kỳ thuận lợi. Ngay lập tức cô đã mang về một số hợp đồng làm ăn khá lớn cho chúng tôi và liên tục đi ra ngoài tìm mối. Tôi thì viết trang Web của công ty và cần phải học hỏi cô mọi thủ thuật. Mọi chuyện đều đi đúng hướng. Cho đến lúc cô biến mất và tôi nhận ra rằng mình đã không thực sự học hỏi được bất kỳ thủ thuật nào.

Natalie đã thực sự nằm lòng những câu thần chú của việc làm ăn, và tất cả đều được ghi ra trên những mẩu giấy nhớ dán xung quanh bàn cô. Tôi cứ lén đi qua ngó mà học lấy như thể đó là những dấu hiệu thần bí của một tôn giáo cổ nào đó, cố tiên đoán xem mình sinh ra là để làm gì. Ví dụ, “Người tài năng nhất đã có trên thị trường” được dán lên trên máy tính của cô. Cái câu đó thì tôi hiểu: nó có nghĩa là bạn không cần phải xem hết tất cả CV của các giám đốc ngân hàng vừa bị sa thải khỏi ngân hàng đầu tư tuần trước và làm cho nó có vẻ giống với CV của giám đốc marketing. Bạn cần phải bám theo những giám đốc marketing đang làm việc.

Nhưng bằng cách nào? Và ngộ nhỡ họ còn chẳng thèm nói chuyện với mình thì sao?

Sau khi tự mình thực hiện việc này vài tuần liền tôi đã có một vài câu thần chú mới của chính mình, diễn đạt như sau: “Người tài năng nhất không bao giờ tự mình trả lời điện thoại.” “Người tài năng nhất không gọi lại, dù bạn đã để lại ba tin nhắn cho thư ký của họ.” “Người tài năng nhất không muốn chuyển sang lĩnh vực bán lẻ dụng cụ thể thao,” và “Khi bạn đề cập đến khoản khấu trừ 50% cho nhân viên với mặt hàng vợt tennis, người tài năng nhất chỉ cười vào mũi bạn.”

Tôi lôi bản danh sách sơ bộ ban đầu nhàu nhĩ và ố vết cà phê của chúng tôi ra lần thứ một triệu và rầu rĩ nhìn lướt qua. Những cái tên lấp lánh từ đầu đến cuối trang giấy như những chiếc kẹo óng ánh. Tài năng xịn, đã có việc làm. Giám đốc marketing của Hãng bán lẻ Woodhouse. Giám đốc marketing khu vực châu Âu của Dartmouth Plastics. Nhất định là không thể nào tất cả bọn họ đều hạnh phúc với công việc của mình đúng không? Phải có ai ngoài đó sẽ thích được làm việc cho Leonidas Sports chứ. Nhưng tôi đã thử từng cái tên và chẳng thu được gì. Tôi liếc lên thì thấy Kate đang đứng trên một chân, quan sát tôi vẻ lo lắng, chân bên kia quấn lấy bắp chân bên này.

“Chúng ta có chính xác ba tuần để tìm một giám đốc marketing có tư tưởng cứng rắn, khó đánh bại cho Leonidas Sports.” Tôi cố gắng đến tuyệt vọng để vẫn lạc quan. Natalie đã giành được vụ này. Natalie sẽ quyến rũ các ứng viên ngôi sao. Natalie biết phải làm thế nào. Tôi thì không.

Mà thôi, cứ lấn cấn mãi với chuyện đó cũng chẳng ích gì.

“OK.” Tôi đập tay lên bàn. “Tôi sẽ gọi vài cú điện thoại.”

“Tôi sẽ pha cho cô một tách cà phê mới.” Kate bật dậy làm việc. “Chúng ta sẽ ở lại đây cả đêm nếu cần.”

Tôi yêu Kate. Cô hành động giống như trong một bộ phim về một công ty đa quốc gia đầy tham vọng, chứ không phải là đang làm việc cho hai người trong một văn phòng vỏn vẹn mười mét vuông với một tấm thảm mốc meo.

“Lương, lương, lương,” cô nói.

“Ngủ gật mất tiền.” tôi đáp.

Kate cũng đã nhiễm thói quen đọc những câu thần chú của Natalie rồi. Giờ chúng tôi không thể ngừng trích dẫn những câu đó với nhau. Khổ nỗi chúng không thực sự mách cho người ta cách phải tiến hành công việc này. Điều tôi cần là một câu thần chú bảo cho ta cách vượt qua câu hỏi: “Làm ơn cho tôi hỏi nó móc nối đến điều gì?”

Tôi xoay ghế dịch tới bàn Natalie để lôi tất cả giấy tờ của phía Leonidas Sports ra. Mấy cái móc của tập hồ sơ bằng bìa cứng đã bị rớt ra trong ngăn kéo của cô, nên tôi lầm bầm chửi rủa rồi thu tất cả giấy tờ lại với nhau và lôi ra. Đột nhiên tôi ngừng lại, khi nhận ra một mẩu giấy nhớ cũ tự dưng dính vào tay tôi. Tôi chưa thấy nó bao giờ. “James Yates, di động”, viết bằng mực bút dạ tím đã nhạt màu. Sau đó đến số điện thoại.

Số di động của James Yates. Tôi không tin nổi! Anh ta là giám đốc marketing ở Feltons Brewweries! Anh ta nằm trong danh sách sơ bộ! Anh ta thật hoàn hảo cho vị trí đó! Lần nào tôi thử gọi tới văn phòng anh ta cũng chỉ nhận được câu trả lời là anh ta đã “đi nước ngoài”. Nhưng dù ở bất cứ đâu thì anh ta cũng sẽ mang theo di động đúng không nào? Run lên vì phấn khích, tôi đẩy ghế dịch lại chỗ bàn làm việc của mình và bấm số.

“James Yates nghe.” Đường dây hơi rè nhưng tôi vẫn nghe thấy tiếng anh ta.

“Chào anh,” tôi nói, cố hết sức sao cho có vẻ tự tin. “Tôi là Lara Lington. Anh có thể nói chuyện được không?” Đây là điều mà Natalie luôn luôn nói trên điện thoại, tôi đã nghe thấy vậy.

“Ai đấy?” Giọng anh ta nghe ngờ vực. “Cô vừa nói cô ở bên Lingtons à?”

Tôi kín đáo thở dài. “Không, tôi ở bên công ty Tư vấn Nhân sự Cấp cao L&N, và tôi gọi vì muốn biết liệu anh có quan tâm tới một vị trí mới, điều hành marketing cho một công ty bán lẻ năng động, đang lớn mạnh hay không. Đây là một cơ hội hết sức thú vị, vì vậy nếu anh muốn thảo luận về việc này, có lẽ trong một bữa trưa kín đáo tại một nhà hàng tùy anh lựa chọn…” tôi sẽ chết mất nếu không thở, nên tôi ngừng lại thở hổn hển.

“L&N?” anh ta nói nghe có vẻ cảnh giác. “Tôi không biết các cô.”

“Chúng tôi là một hãng khá mới, có tôi và Natalie Masser…”

“Không quan tâm.” Anh ta cắt lời tôi.

“Đây là một cơ hội kỳ diệu,” tôi nói nhanh. “Anh sẽ có cơ hội mở rộng chân trời của mình, có rất nhiều tiềm năng thú vị ở châu Âu…”

“Xin lỗi. Chào cô.”

“Và được khấu trừ 10% khi mua quần áo thể thao!” tôi nói một cách tuyệt vọng vào cái điện thoại đã tắt ngúm.

Anh ta tắt máy rồi. Anh ta thậm chí không cho tôi một cơ hội.

“Anh ta nói gì thế?” Kate lại gần, hai bàn tay siết chặt tách cà phê đầy hy vọng.

“Anh ta tắt máy rồi.” Tôi ngồi thụp xuống ghế khi Kate đặt tách cà phê xuống. “Chúng ta sẽ không bao giờ bạ ai cũng gọi nữa.”

“Đúng, chúng ta sẽ làm vậy!” Kate nói, vừa lúc đó điện thoại đổ chuông. “Có lẽ là một người điều hành tài giỏi nào đó, đang khảo sát một công việc mới…” Cô vội vã quay trở lại bàn làm việc của mình nhấc ống nghe lên với phong thái của một trợ lý cừ nhất. “Công ty Tư vấn Nhân sự Cấp cao L&N xin nghe…Ồ, Shireen hả! Cô gọi tới thật tuyệt quá! Tôi sẽ nối máy cho Lara.” Cô mỉm cười tươi rói với tôi và tôi toét miệng đáp lại. Ít ra chúng tôi cũng có được một thắng lợi.

Tôi cho rằng, nói một cách nghiêm ngặt, thì đó là thắng lợi của Natalie vì cô đã sắp xếp việc này, nhưng tôi đã làm tất cả những việc còn lại. Dù sao thì đó cũng là thắng lợi của cả công ty.

“Chào Shireen!” tôi nói hớn hở. “Đã sắp xếp ổn thỏa cả cho công việc mới rồi chứ? Tôi biết đó sẽ là một vị trí tuyệt vời dành cho cô…”

“Lara.” Shireen cắt ngang vẻ căng thẳng. “Có một chuyện trục trặc.”

Tôi thấy hẫng. Không. Không. Làm ơn đừng có gì trục trặc.

“Trục trặc ư?” Tôi ép mình phải nói nghe sao cho thoải mái. “Trục trặc kiểu gì?”

“Đó là con chó của tôi.”

“Con chó của cô ư?”

“Tôi định đưa Flash đi làm hằng ngày. Nhưng tôi vừa gọi cho phòng nhân sự về việc làm một cái ô cho nó thì họ bảo tôi là không được. Họ bảo họ không có quy định cho chó vào trong văn phòng, cô có thể tin được không?”

Cô ta rõ ràng là chờ đợi tôi cũng phẫn nộ như cô. Tôi nhìn chằm chằm vào cái điện thoại hoang mang. Sao lại có một con chó dính vào chuyện này vậy?

“Lara? Cô có đó không?”

“Có!” Tôi sực tỉnh. “Shireen, nghe tôi nói này. Tôi tin chắc là cô thực sự yêu quý Flash. Nhưng việc mang chó vào nơi làm việc thì không phải là thường lệ…”

“Có mà!” Cô ta ngắt lời. “Có một con chó khác trong tòa nhà ấy. Lần nào tới đó tôi cũng nghe thấy tiếng nó sủa. Vì thế tôi mới cho rằng được làm vậy! Nếu không thì tôi chẳng bao giờ nhận công việc đó! Họ phân biệt đối xử với tôi.”

“Tôi chắc chắn là họ không hề phân biệt đối xử,” tôi vội vàng nói. “Tôi sẽ gọi lại ngay cho họ.” Tôi đặt điện thoại xuống, nhanh chóng quay số phòng nhân sự của Macrosant. “Chào Jean? Tôi Lara Lington đây, bên Tư vấn Nhân sự Cấp cao L&N. Tôi chỉ muốn hỏi rõ một điểm nhỏ này thôi. Có phải Shireen Moore được phép đưa chó đi làm không?”

“Cả tòa nhà đều có quy định không mang chó vào,” Jean nói nhã nhặn. “Tôi xin lỗi, Lara, đó là vấn đề bảo hiểm.”

“Đương nhiên rồi. Tất nhiên. Tôi hiểu mà.” Tôi ngừng lại. “Chuyện là, Shireen tin rằng cô ấy có nghe thấy tiếng một con chó khác trong tòa nhà. Vài lần gì đó.”

“Cô ấy đã nghe nhầm,” Jean nói sau một khoảnh khắc cực ngắn. “Không có con chó nào ở đây cả.”

“Không có con nào sao? Không có cả một con chó con?” Những mối nghi ngờ của tôi bị khuấy lên trong khoảnh khắc ngừng lại đó.

“Không có cả một con chó con,” Jean đã lấy lại được sự hòa nhã. “Như tôi đã nói, tòa nhà có quy định không mang chó đến.”

“Và cô không thể có ngoại lệ cho cô ấy sao?”

“Tôi e là không.” Cô ta lịch sự nhưng không lay chuyển được.

“Ờ, cảm ơn cô đã dành thời gian.”

Tôi đặt điện thoại xuống và gõ khe khẽ bút chì lên tập giấy ghi chép của tôi. Có chuyện gì đó. Tôi cá là có một con chó ở đó. Nhưng tôi làm được gì với chuyện đó đây? Tôi không thể gọi lại cho Jean và bảo là “Tôi không tin cô.”

Thở dài, tôi bấm lại số của Shireen.

“Lara, cô đấy à?” Cô ta nhấc máy ngay lập tức, như thể đang ngồi ngay cạnh chiếc điện thoại chờ câu trả lời mà có thể cô đã có rồi. Cô ta rất thông minh, Shireen ấy, và rất kiên quyết. Tôi có thể hình dung ra cô lúc này, đang vẽ những ô vuông cắt nhau nhằng nhịt mà cô vẫn thường nguệch ngoạc một cách ám ảnh ở khắp nơi. Có lẽ cô ta cần một con chó thật, để giữ cho đầu óc tỉnh táo.

“Đúng, là tôi đây. Tôi đã gọi cho Jean và cô ấy bảo không ai trong tòa nhà có chó cả. Cô ấy bảo đó là điều khoản trong bảo hiểm.”

Một sự im lặng bao trùm trong khi Shireen lĩnh hội chuyện này.

“Họ nói dối,” cuối cùng cô ta lên tiếng. “Có một con chó ở đó.”

“Shireen…” tôi có cảm giác như đập đầu vào đá vậy. “Chắc cô không đề cập đến chuyện con chó trước đó chứ? Ở một trong số các cuộc phỏng vấn, có lẽ vậy?”

“Tôi cứ nghĩ rằng chuyện đó không sao!” cô ta chống chế. “Tôi đã nghe thấy tiếng một con chó khác sủa mà! Cô có thể nhận ra ngay khi có một con chó ở nơi nào đó. Ôi, tôi không thể làm việc nếu không có Flash được. Tôi xin lỗi, Lara, tôi đành phải rút lui khỏi công việc đó vậy.”

“Đưừưng!” Tôi hoảng sợ kêu toáng lên trước khi kịp ngăn mình lại. “Ý tôi là… xin đừng làm gì vội vàng, Shireen! Tôi sẽ xử lý vụ này, tôi hứa đấy. Tôi sẽ gọi lại cho cô sớm.” Thở nặng nhọc, tôi đặt ống nghe xuống và vùi đầu vào hai bàn tay. “Khỉ thật!”

“Cô định sẽ làm thế nào?” Kate đánh bạo hỏi vẻ lo lắng. Rõ ràng là cô đã nghe hết mọi chuyện.

“Tôi không biết,” tôi thừa nhận. “Natalie sẽ làm thế nào nhỉ?”

Cả hai chúng tôi bất giác cùng liếc sang bàn Natalie, sáng bóng và trống trơn. Tôi chợt thấy ảo ảnh là Natalie đang ngồi đó: những cái móng tay sơn bóng loáng của cô gõ lên mặt bàn, cao giọng lên trong một cuộc gọi suôn sẻ. Từ khi cô đi, âm lượng trong phòng giảm đến tám mươi phần trăm.

“Có thể cô ấy sẽ bảo Shireen phải nhận công việc đó và dọa sẽ kiện cô ta nếu không nhận,” Kate nói.

“Cô ấy nhất định sẽ bảo Shireen tự đi mà giải quyết lấy.” Tôi gật đầu đồng tình. “Cô ấy sẽ bảo cô ta là đồ không chuyên nghiệp và đồng bóng.”

Tôi đã từng nghe Natalie cho một anh chàng có ý trù trừ về công việc ở Dubai một bài không kịp vuốt mặt. Nó không hay ho gì cho lắm.

Sự thật từ sâu thẳm mà tôi thật sự không muốn thừa nhận với bất cứ ai là bây giờ tôi phải tìm hiểu cái cách mà Natalie suy nghĩ và làm việc, tôi không hiểu chuyện đó lắm. Thứ lôi cuốn tôi với công việc này là làm việc với mọi người; thay đổi cuộc sống. Trước kia mỗi lần chúng tôi gặp nhau và Natalie kể cho tôi nghe những câu chuyện về việc tìm kiếm người tài, tôi luôn luôn thích thú với câu chuyện đằng sau vụ làm ăn ngang với chính bản thân vụ làm ăn. Tôi đã nghĩ rằng giúp đỡ cho sự nghiệp của mọi người chắc phải làm ta thích thú hơn rất nhiều so với việc bán xe hơi. Nhưng khía cạnh này có vẻ không được nổi bật lắm trong chương trình của chúng tôi.

Ý tôi là, OK, tôi biết tôi mới đang học việc. Và có thể tôi hơi bị lý tưởng hóa một chút, như bố tôi vẫn luôn bảo thế. Nhưng công việc là một trong những điều quan trọng nhất trong cuộc đời ta, chắc chắn là vậy. Nó cần phải phù hợp với ta. Lương không phải là tất cả.

Lại điểm này, đó chính là lý do tại sao Natalie sẽ là tay săn đầu người thành công với cả đống hoa hồng giắt lưng, còn tôi thì không. Mà ngay bây giờ chúng tôi đang cần tiền hoa hồng.

“Vậy chúng ta đang nói tới chuyện là tôi nên gọi lại cho Shireen và cho cô ta một bài,” tôi nói miễn cưỡng. Im lặng. Trông Kate cũng khốn khổ y như tôi.

“Vấn đề là, Lara ạ,” cô ngập ngừng, “cô không phải Natalie. Cô ấy đi vắng rồi. Thế thì cô là sếp. Vậy cô nên làm mọi chuyện theo cách của cô.”

“Đúng thế!” tôi cảm thấy trút được một gánh nặng. “Đúng là như vậy. Tôi là sếp. Thế nên điều tôi nói là… trước hết tôi sẽ nghĩ về điều này một lúc đã.”

Cố ra vẻ đây là một phần quyết định của hành động chứ không phải là một sự trốn tránh trách nhiệm, tôi đẩy điện thoại sang một bên và bắt đầu đọc lướt qua đống thư từ. Một hóa đơn văn phòng phẩm. Một lời đề nghị gửi tất cả các nhân viên của tôi tham gia một chuyến đi xây dựng nhóm tới Aspen. Và ở cuối đống giấy tờ, tờ Bussiness People, giống như tạp chí về những người nổi tiếng trong giới kinh doanh. Tôi mở ra và bắt đầu lật nhanh qua các trang, cố tìm ra ai đó hoàn hảo cho vị trí giám đốc marketing của Leonidas Sports.

Đối với người làm nghề săn đầu người, Bussiness People là thứ nhất thiết phải đọc. Về cơ bản nó là vô số những tấm ảnh in trên hai trang báo chụp những kẻ siêu chải chuốt, đầy tham vọng có phòng làm việc khổng lồ với rất nhiều chỗ treo áo khoác. Nhưng Chúa ơi, thật quá chán. Trong khi tôi lật từ kẻ tham vọng bay cao này sang kẻ tham vọng bay cao khác, càng lúc tinh thần của tôi càng giảm sút. Có chuyện gì xảy ra với tôi thế? Tôi chỉ nói mỗi một thứ tiếng. Tôi chưa từng được đề nghị làm chủ trì bất cứ một ủy ban quốc tế nào. Tôi không có một tủ quần áo làm việc nào treo những bộ quần âu Dolce & Gabbana kết hợp với áo sơ mi phá cách Paul Smith.

Thảm quá, tôi gập cuốn tạp chí lại và ngả người ra ghế, nhìn chằm chằm lên trần nhà cáu bẩn. Tất cả bọn họ đã làm thế nào nhỉ? Chú Bill của tôi. Tất cả những người trong cuốn tạp chí này. Họ quyết định bắt tay vào làm ăn là ngay lập tức thành công luôn, trông cứ ngon ơ…

“Đúng rồi… đúng rồi…” Đột nhiên tôi nhận thấy Kate đang truyền các tín hiệu theo kiểu xêmapho ở phía bên kia căn phòng. Tôi ngước lên thì thấy mặt cô đỏ hồng vì phấn khích trong khi nói chuyện điện thoại. “Tôi tin chắc là Lara sẽ có thể dành cho anh một chỗ trong nhật ký của cô ấy, nếu anh chờ máy một lát.”

Cô ấn nút chờ và kêu lên the thé, “Clive Hoxton đấy!... Anh chàng đã bảo không quan tâm gì tới Leonidas Sports ấy?” cô nói thêm khi thấy mặt tôi đờ ra. “Cái gã chơi bóng bầu dục ấy? Có lẽ rốt cuộc sẽ là anh ta đấy! Anh ta muốn đi ăn trưa để bàn về chuyện đó!”

“Ôi Chúa ơi! Anh chàng đó!” Tinh thần tôi vụt hứng khởi trở lại. Clive Hoxton đang làm giám đốc marketing tại Arberry Stores và từng chơi bóng bầu dục cho đội Doncaster. Không còn ai hoàn hảo hơn anh ta cho công việc tại Leonidas Sports nữa, nhưng tôi vừa mới mon men tiếp cận thì anh ta đã bảo là không muốn chuyển việc. Tôi không thể tin nổi là anh ta liên lạc lại.

“Làm bộ lạnh vào!” Tôi thì thào gấp gáp. “Giả vờ là tôi thực sự đang bận phỏng vấn các ứng viên khác nhé.”

Kate gật cái rụp.

“Đợi tôi xem đã nhé…” cô nói vào điện thoại. “Lịch làm việc của Lara hôm nay khá là sít, nhưng để xem tôi có thể làm gì… À! Đây, hên quá! Cô ấy có một khoảng thời gian trống không ngờ này! Anh có muốn chọn nhà hàng không?”

Cô nhoẻn miệng cười với tôi và chúng tôi vỗ tay với nhau ăn mừng chiến thắng. Clive Hoxton là một cái tên đầu bảng! Anh ta là một kẻ có tư tưởng cứng rắn và khó chơi! Anh ta hoàn toàn bù đắp được cho cả gã lập dị lẫn cô ả tắt mắt kia. Thực tế là nếu có được anh ta, tôi sẽ cắt phăng cô ả tắt mắt, tôi quyết định vậy. Còn gã lập dị kia thì không tệ đến thế, chỉ cần chúng tôi loại bỏ được vụ đầu có gàu của anh ta….

“Ấn định rồi nhé!” Kate đặt ống nghe xuống. “Hôm nay cô sẽ đi ăn trưa vào một giờ.”

“Tuyệt vời! Ở đâu?”

“À, mắc mớ ở mỗi điểm này.” Kate ngập ngừng. “Tôi bảo anh ta cho biết tên nhà hàng. Và anh ta nói…” cô đột ngột dừng lại.

“Sao?” Tim tôi bắt đầu đập thình thịch vì hồi hộp. “Không phải Gordon Ramsay. Không phải cái nhà hàng sang trong ở Claridge’s đó.”

Kate nhăn mặt. “Tệ hơn. Lyle Place.”

Ruột gan tôi héo hon hết cả. “Chắc cô đang đùa.”

Lyle Place mở cửa chừng hai năm trước và ngay lập tức được đặt tên thánh là “Nhà hàng đắt nhất châu Âu.” Nó có một bể tôm hùm to vật vã, một đài phun nước và hàng tá sao bự kéo đến. Đương nhiên là tôi chưa từng đặt chân đến đó. Tôi mới chỉ đọc về nó trên tờ Evening Standard thôi.

Lẽ ra chúng tôi không bao giờ, không bao giờ, không bao giờ được để cho anh ta đề xuất nhà hàng. Lẽ ra tôi nên đề xuất tên nhà hàng. Tôi hẳn đã nói tên nhà hàng Pasta Pot, ở ngay cạnh đây và bữa trưa có suất giá 12.95 bảng bao gồm một ly vang. Tôi còn không dám nghĩ tới giá của bữa trưa dành cho hai người ở Lyle Place sẽ là bao nhiêu.

“Chúng ta sẽ không chen vào nổi đâu!” tôi nói, đột nhiên cảm thấy nhẹ nhõm. “Sẽ đông nghẹt.”

“Anh ta bảo anh ta có thể đặt trước một bàn. Anh ta quen vài người ở đó. Anh ta sẽ đặt dưới tên cô.”

“Chết tiệt.”

Kate gặm móng tay vẻ lo lắng. “Quỹ dành cho giải trí với khách hàng còn bao nhiêu?”

“Khoảng 50 bảng,” tôi nói tuyệt vọng. “Chúng ta khánh kiệt rồi. Tôi sẽ phải dùng đến thẻ tín dụng của mình.”

“Ờ, cũng đáng đấy,” Kate nói kiên quyết. “Đó là một khoản đầu tư. Cô cần phải trông như một nhân vật quyền lực. Nếu mọi người thấy cô đi ăn tại Lyle Place, họ sẽ nghĩ là ‘Chao, Lara Lington hẳn phải ăn nên làm ra lắm thì mới đủ tiền đưa khách tới đây!’ ”

“Nhưng tôi không đủ tiền trả!” tôi rền rĩ. “Chúng ta có thể gọi lại cho anh ta và bảo đổi cuộc hẹn thành đi uống cà phê được không?”

Ngay trong lúc tôi đang nói dở câu đó tôi cũng đã thấy làm vậy thì sẽ khó coi thế nào. Nếu anh ta muốn đi ăn trưa, tôi phải đưa anh ta đi ăn. Nếu anh ta muốn tới Lyle Place, chúng tôi phải tới Lyle Place.

“Có lẽ nó không đắt đến mức như ta tưởng đâu,” Kate nói đầy hy vọng. “Ý tôi là chẳng phải tất cả các tờ báo đều ra rả rằng tình hình kinh tế đang tồi tệ thế nào sao? Có thể họ đã giảm giá rồi. Hoặc có khuyến mãi đặc biệt.”

“Đúng vậy. Mà cũng có thể anh ta sẽ không gọi nhiều lắm,” tôi chợt cao hứng nói thêm. “Ý tôi là anh ta vốn là dân thể thao. Anh ta sẽ không phải kẻ phàm ăn đâu.”

“Đương nhiên rồi!” Kate đồng tình. “Đại loại anh ta sẽ ăn một ít sashimi và uống chút nước, nhanh gọn. Dứt khoát là anh ta sẽ không uống rượu. Giờ chẳng còn ai uống rượu vào bữa trưa cả.”

Giờ thì tôi cảm thấy lạc quan hơn về chuyện này rồi. Kate nói đúng. Thời buổi này làm gì còn ai uống rượu vào bữa trưa bàn công việc nữa. Và chúng tôi có thể giữ bữa trưa không quá hai món. Hoặc thậm chí là chỉ một. Một món khai vị và một tách cà phê ngon lành. Có điều gì không ổn đâu?

Mà dù sao thì chúng tôi có ăn gì đi nữa cũng không thể đến mức không trả nổi, đúng không nào?

\*\*\*

Ôi Chúa ơi tôi nghĩ mình sắp ngất đến nơi rồi.

Chỉ có điều là tôi không thể, bởi vì Clive Hoxton vừa đề nghị tôi mô tả lại chi tiết công việc đó.

Tôi đang ngồi trên một chiếc ghế trong suốt bên một cái bàn phủ khăn trắng tinh. Nhìn sang bên phải tôi có thể thấy cái bể tôm hùm khổng lồ nổi tiếng đó, chứa đủ loại giáp xác đang leo trèo trên những hòn đá và thỉnh thoảng lại bị một người đàn ông trèo lên thang xúc ra bằng một cái vợt kim loại. Nhìn qua phía bên trái là một cái lồng đủ các giống chim, những tiếng chiếp chiếp của chúng hòa quyện với âm thanh nên của đài phun nước ở giữa gian phòng.

“Ờ.” Giọng tôi khá yếu ớt. “Như anh biết đấy, Leonidas Sports vừa mới tiếp quản một chuỗi cửa hàng của Hà Lan…”

Tôi nói như cái máy. Cắm mắt xuống tờ menu, in trên thủy tinh plêxi. Mỗi lần nhìn một cái giá là một lần tôi lại bàng hoàng sửng sốt.

Ceviche cá hồi [1], kiểu xếp giấy Nhật Bản 34 bảng.

Đó là món khai vị. Món khai vị.

Nửa tá hàu 46 bảng.

[1]: món gỏi cá hồi.

Không có khuyến mãi đặc biệt. Chẳng có dấu hiệu nào của thời kỳ khó khăn. Khắp xung quanh thực khách vẫn đang ăn uống vui vẻ hạnh phúc như thể chuyện này cực kỳ bình thường. Tất cả bọn họ đều đang lừa phỉnh chăng? Tất cả bọn họ đều đang run sợ bên trong phải không? Nếu tôi đứng lên một cái ghế và hét lên “Đắt quá! Tôi sẽ không gọi món này một lần nào nữa!” thì liệu tôi có khơi mào cho mọi người đồng loạt đứng dậy ra về không nhỉ?

“Rõ ràng là ban giám đốc muốn có một giám đốc marketing mới có thể giám sát công cuộc mở rộng này…” Tôi không biết mình sẽ ba hoa tiếp về cái gì nữa. Tôi xốc lại tinh thần bằng cách liếc vào mục món ăn chính.

Fillet vịt với cam nghiền ba cách 59 bảng.

Bụng tôi lại đảo lộn lên. Tôi tính nhẩm đã lên tới ba trăm bảng và cảm thấy hơi phát ốm lên rồi.

“Một chút nước khoáng nhé?” Gã phục vụ xuất hiện bên cạnh bàn và mời mỗi chúng tôi một tấm hình vuông bằng thủy tinh plêxi nhuộm xanh lơ. “Đây là menu đồ uống của chúng tôi. Nếu cô thích nước soda thì Chetwyn Glen cũng khá thú vị,” anh ta nói thêm. “Nó được lọc qua đá núi lửa và phảng phất chút vị kiềm.”

“À.” Tôi buộc lòng gật đầu ra vẻ thông minh và gã phục vụ nhìn vào mắt tôi không chút dao động. Chắc chắn là tất cả bọn họ sẽ quay trở lại bếp, đổ vào tường và cười hô hố: “Cô ta trả 15 bảng! Cho nước!”

“Tôi thích Pellegrino hơn.” Clive nhún vai. Anh ta là một anh chàng ngoại tứ tuần tóc đã muối tiêu, mắt ốc nhồi và có ria, từ lúc ngồi xuống không hề cười một lần nào.

“Thế mỗi người một chai nhé?” gã phục vụ hỏi.

Khôôông! Không phải là hai chai nước đắt cứa cổ.

“Vậy, anh muốn ăn gì, Clive?” tôi cười. “Nếu anh đang vội thì chúng ta có thể dùng luôn món chính…”

“Tôi không vội chút nào cả.” Clive nhìn tôi vẻ nghi hoặc. “Còn cô?”

“Đương nhiên là không rồi!” Tôi rút lui nhanh chóng. “Không vội chút nào!” tôi phẩy tay vẻ hào phóng. “Cứ gọi món anh thích nhé.”

Không hàu, làm ơn đi, làm ơn đi, làm ơn đừng gọi hàu….

“Bắt đầu với món hàu đi,” anh ta nói vẻ trầm ngâm. “Sau đó tôi đang phân vân giữa món tôm hùm và cơm porcini risotto [2]”.

[2] : Một món cơm ý, nấu với nấm poricini.

Tôi kín đáo liếc xuống menu. Tôm hùm 90 bảng; risotto chỉ 45 bảng.

“Khó chọn thật.” Tôi có ra vẻ tự nhiên nói. “Anh biết không, risotto luôn là món ưa thích của tôi đấy.”

Im lặng trong lúc Clive lại cau mày trước cái menu lần nữa.

“Tôi thích đồ ăn Ý,” tôi chêm vào với một tiếng cười nhỏ thoải mái. “Và tôi cá là nấm porcini rất ngon. Nhưng tùy anh, Clive ạ!”

“Nếu anh chị không quyết định được,” gã phục vụ xen vào ra vẻ giúp đỡ, “thì tôi có thể mang lên cho anh chị cả tôm hùm lẫn một khẩu phần cơm risotto cỡ nhỏ.”

Anh ta có thể làm gì hả? Anh ta có thể làm gì hả? Mà ai mượn anh ta xen vào?

“Ý hay đấy!” Giọng tôi cao hơn mức tôi dự định hai nốt. “Hai món chính! Sao không nhỉ?”

Tôi cảm thấy ánh mắt mỉa mai của gã phục vụ chiếu vào mình và ngay lập tức hiểu rằng anh ta có thể đọc được suy nghĩ của tôi. Anh ta biết tôi kiết xu.

“Thế còn quý cô?”

“Được. Tất nhiên rồi.” Tôi di một ngón tay dọc cái menu, cau mặt tư lự. “Thực ra là… sáng nay tôi đã ăn rất nhiều. Thế nên giờ tôi chỉ dùng salad Caesar. Không khai vị.”

“Một salad Caesar, không khai vị.” Gã phục vụ gật đầu dửng dưng.

“Và anh có muốn giữ nguyên ý kiến với đồ uống không, Clive?” tôi cố gắng tuyệt vọng hòng giấu đi dù chỉ một chút dấu vết của nỗi hi vọng trong giọng mình. “Hoặc rượu vang…”

Thậm chí mới chỉ nghĩ tới danh sách các loại rượu cũng khiến tôi thấy nhói lên suốt dọc xương sống vì sợ hãi.

“Để xem danh sách nào.” Mắt Clive sáng lên.

“Có lẽ là một ly sâm banh hảo hạng để khai vị,” gã phục vụ gợi ý với một nụ cười dịu dàng.

Hắn ta không thể chỉ gợi ý uống sâm banh. Hắn ta phải gợi ý loại sâm banh hảo hạng. Hắn đúng là đồ vô lương tâm.

“Tôi có thể bị thuyết phục đấy!” Clive cười tủm tỉm nụ cười sầu thảm và tự dưng tôi cũng gượng cười theo.

Cuối cùng gã bồi bàn cũng đi, sau khi rót cho chúng tôi mỗi người một ly sâm banh hảo hạng giá cả tỷ bảng. Tôi cảm thấy hơi choáng váng. Tôi sẽ phải trả cho bữa trưa này trong suốt phần đời còn lại của mình. Nhưng chuyện đó cũng đáng thôi. Tôi phải tin vậy.

“Nào!” tôi nói tươi tỉnh, nâng ly lên. “Mừng công việc! Tôi rất vui vì anh đã thay đổi ý định, Clive ạ…”

“Vẫn chưa,” anh ta nói, nốc một ngụm hết đến nửa ly sâm banh.

Tôi nhìn anh ta chằm chằm, mất hết tự tin. Có phải tôi lại sắp lên cơn điên không? Kate đã chép sai tin nhắn à?

“Nhưng tôi cứ tưởng…”

“Đó chỉ là khả năng.” Anh ta bắt đầu xé ổ bánh mì. “Hiện tại tôi không vui vẻ với công việc của mình và tôi đang tính chuyển. Nhưng cũng có một số trở ngại đối với hợp đồng của Leonidas Sports. Hãy thuyết phục tôi xem.”

Tôi lặng người một lúc vì mất tinh thần đến mức không trả lời được. Tôi đang bỏ ra số tiền bằng cả một cái xe hơi nhỏ cho gã này mà anh ta thậm chí còn có thể không hứng thú gì với công việc đó ư? Tôi nhấp một ngụm nước, rồi ngước lên, gượng nở một nụ cười chuyên nghiệp nhất. Tôi có thể là Natalie. Tôi có thể thuyết phục anh ta.

“Clive. Anh không vui vẻ gì với công việc hiện tại. Với một người tài giỏi như anh, đó là một chỗ làm nhục nhã. Hãy nhìn anh xem! Anh nên ở vào một vị trí đánh giá đúng năng lực của anh.”

Tôi ngừng lại, tim đập thình thịch. Anh ta đang lắng nghe chăm chú. Anh ta thậm chí còn chưa phết bơ vào ổ bánh mì của mình. Càng lúc càng tiến triển tốt.

“Theo tôi, công việc tại Leonidas Sports sẽ là bước chuyển hoàn hảo đối với sự nghiệp của anh. Anh là một cựu vận động viên nhà nghề - đó lại là một công ty bán hàng thể thao. Anh yêu thích chơi golf – Leonidas Sports có cả một dòng sản phẩm trang phục chơi golf.

Clive nhướng mày lên. “Dù sao thì cô cũng đã nghiên cứu tôi lỹ lưỡng đấy.”

“Tôi quan tâm tới mọi người,” tôi nói thành thực. “Và tôi biết sơ lược về anh, tôi thấy có vẻ Leonidas Sports đích xác là cái anh cần trong giai đoạn này. Đó là một cơ hội duy nhất, kỳ diệu…”

“Gã này có phải là bồ của cô không?” Một giọng rành rọt, quen thuộc xen vào khiến tôi nhảy dựng. Nghe giống…

Không. Đừng quá lố. Tôi hít một hơi sâu và nói tiếp.

“Như tôi vừa nói, đó là cơ hội kỳ diệu để đưa sự nghiệp của anh tiến lên một bước. Tôi chắc chắn là chúng ta có thể giành được quyền lợi ứng viên rất hào phóng…”

“Tôi hỏi, ‘Kia có phải là bồ của cô không?’” Giọng nói đó trở nên dứt khoát hơn và trước khi kịp ngăn mình lại, tôi quay đầu sang.

Không.

Chuyện này không thể xảy ra được. Cô ta đã trở lại. Đó là Sadie, ngồi trên một cái xe dọn thức ăn ở gần đó.

Cô không còn mặc bộ váy xanh lá cây nữa: giờ cô đang mặc một bộ màu phấn hồng cạp váy trễ xuống và một chiếc áo khoác hợp tông bên ngoài. Quanh đầu cô buộc một dải băng đen, và trên một cổ tay lủng lẳng đeo chiếc túi xách nhỏ bằng lụa xám có quai xâu hạt. Bàn tay kia đặt trên cái chao chụp phó mát bằng thủy tinh – ngoại trừ mấy ngón tay lún sâu vào bên trong. Đột nhiên cô nhận thấy điều đó và rút phắt ra, rồi thận trọng đặt tay lại lên đỉnh cái chao thủy tinh.

“Anh ta cũng chẳng đẹp trai ghê gớm lắm, đúng không? Tôi muốn một ly sâm banh,” cô nói thêm giọng ra lệnh, tình cờ nhìn thấy cái ly của tôi.

Lờ cô ta đi. Đó chỉ là ảo giác. Chỉ là do đầu óc mày nghĩ ra thôi.

“Lara? Cô không sao chứ?”

“Xin lỗi anh, Clive!” Tôi vội quay lại với anh ta. “Chỉ là hơi phân tâm một chút. Bởi…cái xe đẩy phó mát! Trông nó hấp dẫn quá!”

Ôi Chúa ơi. Clive không có vẻ gì buồn cười cả. Tôi cần phải đưa mọi việc vào lại trớn, mau.

“Câu hỏi thực sự để hỏi chính anh, Clive, là đây.” Tôi cúi về phía trước chăm chú. “Liệu một cơ hội như vậy có xuất hiện lần nữa không? Đây là cơ hội duy nhất để làm việc với một hãng lớn, để sử dụng hết tất cả những tài năng đã được chứng minh và những kỹ năng lãnh đạo đáng ngưỡng mộ của anh…”

“Tôi muốn uống sâm banh!” Trước sự kinh hoàng của tôi, Sadie hiện hình ngay trước mặt tôi. Cô với lấy ly của tôi và cố cầm lên, nhưng bàn tay cô ta lại xuyên qua cái ly, “Khỉ gió thật, tôi không cầm nó lên được!” Cô với lại, rồi với lần nữa, rồi trừng mắt nhìn tôi cáu kỉnh. “Thứ này thật đáng ghét!”

“Thôi đi!” tôi khẽ rít lên giận dữ.

“Tôi xin lỗi?” Clive nhíu đôi mày đậm.

“Không phải anh, Clive! Có gì đó mắc ở cổ họng tôi…” Tôi chộp lấy ly nước của mình và uống một ngụm.

“Cô đã tìm thấy chuỗi hạt của tôi chưa?” Sadie gặng hỏi vẻ trách cứ.

“Chưa!” Tôi lẩm bẩm từ sau miệng ly. “Biến đi.”

“Thế sao cô lại ngồi đây? Sao cô không đi tìm nó đi?”

“Clive!” tôi cố gắng một cách tuyệt vọng để tập trung vào anh ta. “Tôi xin lỗi vì chuyện này. Tôi đang nói gì ấy nhỉ?”

“Những kỹ năng lãnh đạo được ngưỡng mộ,” Clive nói không hề nhếch mép cười.

“Đúng thế! Những kỹ năng lãnh đạo được ngưỡng mộ! Ừm… vậy vấn đề là…”

“Cô đã tìm ở đâu chưa?” Cô ta lao tới gí đầu mình vào sát đầu tôi. “Cô không hề để tâm tìm kiếm nó phải không?”

“Vậy… điều tôi đang cố gắng nói là…” Phải dùng tới từng chút sức mạnh ý chí mới phớt lờ Sadie mà không quật bay cô ta đi. “Theo tôi thì công việc này là một bước chuyển chiến lược; nó là một cái bệ phóng hoàn hảo cho tương lai của anh, và hơn nữa…”

“Cô phải đi tìm chuỗi hạt của tôi! Nó rất quan trọng! Rất, rất…”

“Hơn nữa, tôi biết những khoản phúc lợi hào phóng sẽ…”

“Đừng có lờ tôi đi như thế!” Mặt Sadie gần như chạm mặt tôi. “Đừng có nói chuyện nữa! Đừng…”

“Im đi và để tôi yên!”

Chết tiệt.

Có phải câu đó vừa vuột ra khỏi miệng tôi không nhỉ?

Đôi mắt ốc nhồi của Clive mở to bàng hoàng, tôi đoán câu trả lời là đúng thế. Ở hai bàn bên cạnh, những cuộc trò chuyện ngừng lại và tôi có thể thấy gã phục vụ khinh người của chúng tôi dừng lại nhìn. Khắp xung quanh tiếng dao nĩa lách cách và tiếng nói chuyện rì rầm hình như tắt lịm. Ngay cả những con tôm hùm dường như cũng nối đuôi nhau bò lên miệng bể mà xem.

“Clive!” Tôi cười the thé như bị bóp cổ. “Tôi không có ý… hiển nhiên là không phải tôi đang nói với anh…”

“Lara.” Clive chiếu ánh mắt hằn học vào tôi. “Làm ơn hãy lịch sự mà nói cho tôi biết sự thật.”

Tôi cảm thấy má mình đỏ bừng lên. “Tôi chỉ…” tôi hắng giọng một cách tuyệt vọng. Tôi có thể nói gì đây?

Tôi đang nói chuyện với chính mình. Không.

Tôi đang nói chuyện với một ảo giác. Không.

“Tôi không phải thằng ngốc.” Anh ta khinh khỉnh ngắt lời tôi. “Đây không phải là lần đầu tiên chuyện này xảy ra với tôi.”

“Không phải lần đầu sao?” tôi ngó anh ta chằm chằm, sửng sốt.

“Tôi đã phải chịu đựng điều đó trong những cuộc gặp gỡ với ban lãnh đạo, trong những bữa trưa với các giám đốc… Chỗ nào cũng giống nhau cả. BlackBerry cũng đủ tệ lắm rồi, nhưng cái thiết bị không cầm tay này đúng là một mối đe dọa chết giẫm. Cô có biết có bao nhiêu tai nạn xe hơi mà những người như cô gây ra không?

Không cầm tay – có phải anh ta định bảo…

Anh ta nghĩ tôi đang nói chuyện điện thoại!

“Tôi không…” tôi tự động mở miệng, rồi lại tự dừng. Nói chuyện điện thoại là lựa chọn khôn ngoan nhất cho tôi lúc này. Tôi nên hùa theo.

“Nhưng đây đúng là trường hợp tồi tệ nhất.” Anh ta trừng mắt nhìn tôi, thở nặng nhọc. “Gọi điện trong một bữa ăn chỉ có hai người với nhau. Hy vọng là có thể tôi không nhận thấy. Đúng là bất kính bỏ mẹ.”

“Tôi xin lỗi,” tôi nói nhún nhường. “Tôi sẽ… tôi sẽ tắt ngay.” Tôi lóng ngóng thò tay lên tai và giả bộ tắt cái tai nghe.

“Mà nó ở đâu vậy?” anh ta cau mày với tôi. “Tôi không thấy.”

“Nó nhỏ xíu mà,” tôi vội nói. “Rất kín đáo.”

“Có phải là cái Nokia mới không?”

Anh ta ngó sát lại tai tôi hơn. Chết tiệt.

“Thực ra nó…ừm… nằm trong hoa tai của tôi,” tôi mong là mình nói nghe thuyết phục. “Công nghệ mới. Clive, tôi thật sự xin lỗi vì đã phân tâm. Tôi…tôi đã đánh giá không đúng tình huống này. Nhưng tôi rất thật lòng muốn đưa anh về với Leonidas Sports. Vậy nếu có lẽ tôi cứ tóm tắt lại những điều tôi đang cố gắng nói là…”

“Hẳn là cô đang đùa.”

“Nhưng…”

“Cô nghĩ là giờ tôi sẽ làm việc với cô sao?” Anh ta cười nhỏ, chẳng có gì vui vẻ cả. “Cô cũng thiếu chuyên nghiệp như cộng sự của cô thôi, và cái đó nói lên một số điều.” Trước sự kinh hoàng của tôi, anh ta đẩy ghế đứng dậy. “Tôi đã định cho cô một cơ hội, nhưng thôi quên đi.”

“Khoan, đợi đã! Làm ơn!” Tôi nói trong cơn hoảng sợ, nhưng anh ta đã bước đi giữa những dãy bàn đầy thực khách đang trố mắt nhìn.

Tôi cảm thấy vừa nóng vừa lạnh khi nhìn vào cái ghế trống của anh ta. Bàn tay tôi run run với lấy ly sâm banh và uống liền ba ngụm lớn. Thôi thế là xong. Tôi đã phá tan nát rồi. Hy vọng lớn nhất của tôi đã tiêu tan.

Mà ý anh ta là sao, tôi cũng “thiếu chuyên nghiệp như cộng sự của mình?” Phải chăng anh ta đã nghe nói về chuyện Natalie biến đi Goa rồi? Có phải mọi người đều biết rồi không?

“Quý ông đó có quay trở lại không?” Gã phục vụ tiến đến bên bàn ăn khiến tôi bừng khỏi trạng thái mê mụ. Gã đang bưng cái đĩa gỗ phẳng đựng một món ăn chụp cái chao bằng bạc.

“Chắc là không.” Tôi nhìn chằm chằm vào bàn, mặt nóng bừng vì nhục nhã.

“Tôi trả lại đồ ăn của ông ấy cho nhà bếp nhé?”

“Tôi vẫn phải trả tiền cho nó đúng không?”

“Không may là có, thưa quý cô.” Gã mỉm cười kẻ cả với tôi. “Kể từ lúc nó được gọi, và các thứ được nấu từ đồ tươi…”

“Thế thì tôi sẽ ăn.”

“Tất cả sao?” Gã có vẻ sửng sốt.

“Đúng.” Tôi ngẩng cằm lên chống đối. “Tại sao không? Tôi trả tiền thì tôi cũng có thể ăn chứ.”

“Rất tốt.” Gã phục vụ cúi đầu, đặt cái đĩa xuống trước mặt tôi và nhấc chao bạc ra. “Nửa tá hàu tươi trên đá nghiền.”

Tôi chưa bao giờ ăn hàu trong đời. Tôi vẫn luôn nghĩ trông chúng gớm chết đi được. Nhìn gần, trông chúng còn gớm hơn. Nhưng tôi sẽ không thú nhận điều đó.

“Cảm ơn,” tôi nói cộc lốc.

Gã phục vụ rút lui và tôi dán mắt vào sáu con hàu trước mặt mình. Tôi quyết định sẽ ăn cho bằng hết bữa trưa xuẩn ngốc này. Nhưng có một cảm giác ép thắt lại ở phía sau xương gò má, và môi dưới của tôi sẽ run lên bần bật nếu tôi để mặc nó.

“Hàu! Tôi mê hàu.” Không thể tin nổi, Sadie lại hiện ra ngay trước mặt tôi. Cô uể oải ngồi vào chiếc ghế bỏ trống của Clive, nhìn quanh nói, “Chỗ này cũng khá vui nhộn đấy. Có trình diễn ca nhạc không?”

“Tôi không nghe thấy cô nói,” tôi làu bàu hung dữ. “Tôi không nhìn thấy cô. Cô không hề tồn tại. Tôi sẽ đi khám bác sĩ và uống thuốc để dứt khỏi cô.”

“Anh bồ của cô đi đâu rồi?”

“Anh ta không phải bồ của tôi,” tôi khẽ vặc lại. “Tôi đang cố làm việc với anh ta và tất cả đã xôi hỏng bỏng không chỉ vì cô. Cô đã phá hỏng mọi chuyện. Mọi chuyện.”

“Ồ.” Cô cong mày không chút hối lỗi. “Tôi không biết làm sao mình lại có thể làm vậy nếu tôi không tồn tại.”

“Ờ, cô đã làm thế đấy. Và giờ thì tôi đang mắc kẹt với mấy con hàu ngớ ngẩn mà tôi chẳng hề muốn ăn và cũng chẳng thể trả nổi tiền này, mà thậm chí tôi còn chẳng biết cách ăn nữa…”

“Ăn hàu dễ ợt!”

“Không, chẳng dễ gì cả.”

Đột nhiên tôi nhận thấy người phụ nữ tóc vàng hoe mặc váy in hoa ở bàn bên huých người phụ nữ cực kỳ chải chuốt ngồi cạnh cô ta và chỉ vào tôi. Tôi đang nói chuyện với không khí. Trông tôi giống một con khùng. Tôi vội vàng với lấy ổ bánh mì và phết bơ lên, tránh ánh mắt của Sadie.

“Xin lỗi cô.” Người phụ nữ đó ngả sang và mỉm cười với tôi. “Tôi không khỏi nghe lỏm được cuộc trò chuyện của cô. Tôi không có ý làm phiền nhưng có phải là cô vừa nói rằng điện thoại của cô đặt trong hoa tai không?”

Tôi chằm chằm nhìn lại cô ta, đầu tôi bấn loạn lục tìm một câu trả lời khác hơn là “đúng.”

“Đúng,” cuối cùng tôi nói.

Người phụ nữ vụt đưa tay lên miệng. “Thật kinh ngạc. Nó hoạt động thế nào vậy?”

“Nó có một cái… chíp đặc biệt. Mới coóng. Của Nhật.”

“Tôi phải có một cái mới được.” Cô ta nhìn chằm chằm vào đôi hoa tai Claire’s Accessories giá 5.99 bảng của tôi, khiếp sợ. “Người ta bán thứ đó ở đâu vậy?”

“Thật ra thì đó là mẫu đầu tiên,” tôi vội nói. “Mặt hàng này sẽ bày bán rộng trong khoảng một năm nữa.”

“Ờ, thế làm sao cô lại có được một cái vậy?” Cô ta nhìn tôi với ánh mắt dữ tợn.

“Tôi…ừm… quen người Nhật. Rất tiếc.”

“Tôi xem có được không?” Cô ta giơ tay ra. “Cô có thể lấy nó ra khỏi hoa tai của cô một lát được không? Cô có phiền không?”

“Thật ra là có một cuộc điện thoại đang tới,” tôi nói vội, “Nó đang rung lên đây này.”

“Tôi chẳng nhìn thấy gì cả,” Cô ta săm soi cái tai tôi với vẻ ngờ vực.

“Nó rất nhỏ,” tôi nói một cách tuyệt vọng. “Chúng là những rung động rất nhỏ. Ờ, xin chào, Matt hả? Có, tôi nói chuyện được.”

Tôi phác cử chỉ xin lỗi người phụ nữ đó và cô ta miễn cưỡng quay lại bữa ăn của mình. Tôi có thể thấy cô ta đang chỉ vào tôi với tất cả đám bạn cô ta.

“Cô đang nói chuyện với ai vậy hả?” Sadie đang ngó tôi một cách miệt thị. “Làm sao có một cái điện thoại lại đặt ở trong hoa tai được? Nghe như là câu đố vậy.”

“Tôi không biết. Cô cũng không định bắt đầu quay tôi đấy chứ.” Tôi chọc một con hàu với một chút hăng hái.

“Cô thật sự không biết cách ăn hàu à?”

“Chưa bao giờ ăn một con trong đời.”

Sadie lắc đầu không tán thành. “Nhấc cái nĩa của cô lên. Cái nĩa dùng để ăn động vật có vỏ ấy. Làm đi!” Ném cho cô cái nhìn ngờ vực, tôi làm theo như cô bảo. “Từ từ xoay nó ra, đảm bảo là nó được tách hẳn ra khỏi vỏ…giờ thì vắt ít chanh vào và nhấc nó lên. Như thế này này.” Cô diễn tả bằng điệu bộ cách nhấc con hàu lên. “Làm đi và nuốt trọn luôn. Cạn ly!”

Nó giống như nuốt một miếng nước biển được làm đông lại. Chẳng hiểu sao tôi lại húp soạp một cái được trọn cả miếng, rồi chộp lấy ly và nốc một hơi.

“Cô thấy chưa?” Sadie đang nhìn tôi thèm thuồng. “Chẳng phải nó rất ngon sao?”

“Cũng được,” tôi miễn cưỡng nói. Tôi đặt ly xuống và im lặng quan sát cô một lúc. Cô đang ngả người trên ghế như thể là bà chủ của nơi này vậy, một cánh tay hất sang bên, cái túi đính hạt thõng xuống.

Cô ta hoàn toàn là do mình tưởng tượng ra, tôi tự nhủ. Tiềm thức của tôi đã tạo ra cô ta.

Chỉ có điều… tiềm thức của tôi không biết cách ăn hàu. Phải không nào?

“Gì thế?” Cô hất cằm. “Sao cô lại nhìn tôi như vậy?”

Bộ não của tôi đang từ từ tiến tới một kết luận. Tới kết luận khả dĩ duy nhất.

“Cô là một con ma phải không?” cuối cùng tôi nói. “Cô không phải là ảo ảnh. Cô là một con mà đích thực, đúng nghĩa.”

Saide nhún vai thờ ơ, như thể cô chẳng quan tâm lắm tới cuộc nói chuyện này.

“Phải không?”

Sadie lại không trả lời. Cô cúi đầu xuống ngắm nghía mấy cái móng chân. Có lẽ cô không muốn là một con ma. Ờ, tệ quá. Cô ta đúng là ma.

“Cô là một con ma. Tôi biết cô là ma. Thế là, gì nhỉ, tôi có khả năng tâm linh đúng không?”

Khắp đầu tôi cứ nhói lên khi phát hiện ra điều này. Tôi cảm thấy hơi run. Tôi có thể nói chuyện với người chết. Tôi, Lara Lington. Tôi luôn biết là tôi có gì đó khác người mà.

Nghĩ về những hệ quả tiềm ẩn đi. Nghĩ về ý nghĩa của chuyện này xem! Có lẽ tôi sẽ nói chuyện với nhiều ma hơn nữa. Rất nhiều ma. Ôi Chúa ơi, có khi tôi sẽ có hẳn chương trình ti vi riêng của mình. Tôi có thể đi vòng quanh thế giới. Tôi có thể nổi tiếng! Đột nhiên tôi nhìn thấy mình trên sân khấu, làm cầu nối cho các linh hồn trong khi khán giả say sưa xem. Phấn khích trào dâng, tôi ngả qua bàn. “Cô có biết người chết nào khác để giới thiệu với tôi không?”

“Không.” Sadie cáu kỉnh khoanh tay lại. “Tôi không biết.”

“Cô đã gặp Marilyn Monroe chưa? Hay là Elvis? Hoặc… hoặc Công nương Diana? Trông bà ấy thế nào? Hay là Mozart?” Tôi cảm thấy hầu như choáng váng khi những khả năng đó cứ hiện ra chồng chất trong đầu tôi. “Chuyện này quá hay. Cô phải tả lại! Cô phải kể cho tôi nghe xem ở đó như thế nào.”

“Ở đâu?” Sadie hếch cằm lên.

“Ở đó. Cô biết mà…”

“Tôi chẳng ở đâu cả.” Cô trừng mắt nhìn tôi. “Tôi chưa từng gặp ai hết. Tôi thức dậy và cứ như thể tôi đang ở trong một giấc mơ vậy. Một giấc mơ rất tồi tệ. Vì tất cả những gì tôi muốn là chuỗi hạt của tôi, nhưng người duy nhất có thể hiểu được tôi lại từ chối giúp tôi!” Trông cô đầy vẻ buộc tội đến mức tôi thấy trào lên cơn phẫn nộ.

“Ờ, nếu cô không bám theo và phá hỏng mọi chuyện, người đó có lẽ đã muốn giúp cô. Cô có nghĩ tới điều đó không hả?”

“Tôi chẳng phá hỏng chuyện gì cả!”

“Có, cô có!”

“Tôi đã dạy cô cách ăn hàu phải không nào?”

“Tôi không muốn biết cách ăn một con hàu chết giẫm! Tôi muốn ứng viên của mình không bỏ đi mất!”

Sadie tắc tị mất một lúc – rồi cằm cô lại hếch lên. “Tôi không biết anh ta là ứng viên của cô. Tôi cứ nghĩ anh ta là bồ của cô.”

“Ờ, giờ thì có lẽ việc làm ăn của tôi chìm nghỉm hẳn rồi. Và tôi còn chẳng đủ tiền trả cho bất cứ món đồ ăn ngớ ngẩn nào ở đây. Tất cả đều là thảm họa và đều là do lỗi của cô.”

Tôi rầu rĩ với lấy một con hàu nữa và lại lấy nĩa chọc. Rồi tôi liếc nhìn Sadie. Hình như toàn bộ tinh thần của cô đã bốc hơi sạch, cô ngồi bó gối với dáng vẻ của một bông hoa rũ cánh. Cô nhìn vào mắt tôi , rồi lại gục đầu xuống.

“Tôi xin lỗi.” Cô nói chẳng khác gì thì thầm. “Tôi xin lỗi vì đã gây ra cho cô cả đống rắc rối như thế. Nếu nói chuyện được với bất cứ ai khác thì tôi đã làm vậy rồi.”

Đương nhiên là giờ tôi cảm thấy mình thật tệ.

“Nghe này,” tôi mở miệng. “Không phải là tôi không muốn giúp…”

“Đó là ước nguyện cuối cùng của tôi.” Khi Sadie nhìn lên, mắt cô ta thẫm lại mượt như nhung và miệng cô có hình chữ “o” nho nhỏ buồn bã. “Đó là ước nguyện duy nhất của tôi. Tôi chẳng muốn gì khác, tôi sẽ không đòi hỏi cô bất cứ điều gì khác nữa đâu. Chỉ mỗi chuỗi hạt của tôi thôi. Tôi không thể yên nghỉ mà không có nó. Tôi không thể…” Cô đột ngột ngừng lại và nhìn đi chỗ khác như thể cô không thể nói hết câu đó. Hoặc không muốn nói hết ra, có lẽ vậy.

Tôi có thể hiểu là chuyện này có phần hơi nhạy cảm. Nhưng tôi thấy tò mò tới độ không thể bỏ qua.

“Khi cô nói cô ‘không thể yên nghỉ’ mà không có chuỗi hạt,” tôi thăm dò tế nhị, “có phải ý cô là ‘yên nghỉ’ như trong chuyện nằm xuống và cảm thấy thư thái không? Hay ý cô là ‘yên nghỉ’ như trong chuyện đi tới… nơi đó?” Tôi thấy cái nhìn lạnh băng của cô và vội sửa lại, “Ý tôi là, Khác… Ý tôi là, Tốt hơn… Ý tôi là Sau…” Tôi xoa mũi, cảm thấy nóng bừng và bực bội.

Chúa ơi, đây đúng là bãi mìn. Làm sao để nói được chuyện đó ra đây? Mà cái cụm từ không gây cảm giác bị xúc phạm là gì nhỉ?

“Vậy… chính xác là hoạt động như thế nào?” Tôi muốn thử một chiến thuật khác.

“Tôi không biết nó hoạt động như thế nào! Tôi chưa bao giờ được phát cho một cuốn sách hướng dẫn cả.” Giọng cô gay gắt, nhưng tôi có thể thấy ánh mắt cô hơi dao động. “Tôi không muốn có mặt ở đây. Tôi vừa mới thấy mình ở đây. Và tất cả những gì tôi biết là tôi cần chuỗi hạt của tôi. Đó là tất cả những gì tôi biết. Và vì thế, tôi cần sự giúp đỡ của cô.”

Im lặng một lúc. Tôi nuốt một con hàu khác, những ý nghĩ khó chịu cứ chọc vào lương tâm tôi. Cô là bà dì của tôi. Đây là ước nguyện duy nhất và cuối cùng của cô. Người ta nên cố gắng thực hiện ước nguyện duy nhất và cuối cùng của một ai đó. Cho dù nó hoàn toàn bất khả thi và cực kỳ ngớ ngẩn.

“Sadie.” Cuối cùng tôi bật ra. “Nếu tôi tìm thấy chuỗi hạt của cô thì cô có ra đi và để tôi yên không?”

“Có chứ.”

“Mãi mãi.”

“Đúng thế.” Mắt cô sáng lên.

Tôi khoanh tay lại nghiêm nghị. “Nếu tôi cố hết sức đi tìm chuỗi hạt cho cô, nhưng không thể tìm ra nó vì nó đã bị mất cả tỷ tỷ năm trước rồi hoặc, có khả năng hơn là chưa bao giờ tồn tại, thì cô vẫn sẽ đi chứ?”

Ngừng một lúc. Trông Sadie sưng sỉa. “Nó có tồn tại,” cô nói.

“Cô có đi không?” tôi khăng khăng. “Vì tôi không định dành cả mùa hè cho một cuộc tìm kiếm báu vật lố bịch nào đó đâu.”

Trong một lúc, Sadie trừng mắt nhìn tôi, rõ ràng là đang cố gắng nghĩ ra lời nào đó làm tôi bẽ mặt. Nhưng cô ta không thể.

“Có,” cuối cùng cô nói.

“OK. Thỏa thuận thế nhé.” Tôi nâng ly sâm banh của mình về phía cô. “Chúc tìm được chuỗi hạt của cô.”

“Vậy thì đi thôi! Bắt đầu tìm kiếm đi!” Cô ngoảnh đầu tứ phía vẻ sốt ruột như thể chúng tôi có thể bắt đầu tìm kiếm trong nhà hàng ngay lập tức.

“Chúng ta không thể đi tìm hú họa được! Chúng ta phải có khoa học.” Tôi thò tay vào trong túi xách lấy bức họa chuỗi hạt và mở ra. “Được rồi. Nghĩ xem. Lần cuối cùng cô còn có nó là khi nào?”

## 5. Chương 5

Viện dưỡng lão Fairside nằm trên một con đường um tùm bóng cây trong khu dân cư: một tòa nhà hai mặt tiền gạch đỏ, mỗi cửa sổ đều có rèm lưới. Tôi quan sát nó từ phía bên kia đường, rồi quay sang nhìn Sadie, cô cứ lặng lẽ đi theo tôi từ lúc ở ga Potters Bar. Cô đi tàu điện ngầm cùng tôi, nhưng ít khi tôi nhìn thấy cô: suốt cả quãng đường cô bay lượn suốt toa hành khách, nhìn mọi người, bật lên khỏi sàn tàu rồi lại hạ xuống.

“Vậy đó là nơi cô đã sống”, tôi nói, vui vẻ một cách ngượng nghịu. “Đẹp thật! Khu vườn... đáng yêu quá.” Tôi chỉ về một phía đám cây bụi xơ xác.

Sadie không trả lời. Tôi ngước nhìn lên thì thấy vẻ nơi quai hàm nhợt nhạt của cô ta. Trở lại nơi này hẳn phải lạ lẫm đối với cô. Tôi tự hỏi liệu cô nhận ra nó được bao nhiêu.

“Này, mà cô bao nhiêu tuổi rồi?” tôi tò mò khi ý nghĩ đó xuất hiện trong đầu tôi. “Ý tôi là, tôi biết thực ra cô đã 105 tuổi rồi. Nhưng hiện giờ cơ. Như cô đang... ở đây.” Tôi chỉ vào cô.

Trông Sadie sửng sốt trước câu hỏi đó. Cô xem xét hai cánh tay, săm soi bộ váy và đăm chiêu dùng những ngón tay xoa xoa chất vải.

“Hai mươi ba”, cuối cùng cô nói. “Đúng vậy, tôi nghĩ là tôi hai mươi ba.”

Tôi đang làm phép tính nhẩm trong đầu. Cô ta 105 tuổi khi chết. Điều đó có nghĩa là...

“Cô 23 tuổi vào năm 1927.”

“Đúng thế!” Khuôn mặt cô đột nhiên lại trở nên đầy sức sống. “Bọn tôi tổ chức một bữa tiệc pyjama hôm sinh nhật tôi. Chúng tôi uống cooktail Gin Fizz suốt cả tối và nhảy tới tận lúc chim bắt đầu hót… Ôi, tôi nhớ những bữa tiệc pyjama.” Cô tự ôm mình. “Bọn cô có nhiều bữa tiệc pyjama không?”

Có phải tình một đêm được xem là tiệc pyjama không nhỉ?

“Tôi không chắc nó giống nhau lắm…” tôi ngừng bặt lại khi thấy mặt một người phụ nữ liếc tôi qua cửa sổ tầng trên cùng. “Nào. Đi thôi.”

Tôi hăm hở sang đường, đi lên một đoạn tới chỗ cái cửa to ở mặt tiền và nhấn chuông.

“Xin chào?” tôi gọi vọng vào qua tấm lưới sắt. “Tôi e là tôi không hẹn trước.”

Có tiếng chìa khóa tra vào ổ, và cánh cửa mở ra. Một người phụ nữ mặc đồng phục điều dưỡng màu xanh lam cười rạng rỡ với tôi. Trông cô ta tầm ngoài ba mươi một chút, tóc cột lại sau gáy và khuôn mặt trắng hình trái mận.

“Tôi có thể giúp gì cô?”

“Vâng. Tôi tên là Lara và tôi tới đây vì một… một thành viên cũ ở đây.” Tôi liếc sang Sadie.

Cô ta đã biến mất.

Tôi vội đảo mắt nhìn khắp khu vườn trước của tòa nhà - nhưng cô ta đã lặn mất tăm. Quỷ tha ma bắt. Cô ta bỏ lại tôi đơn thương độc mã.

“Một thành viên cũ?” cô y tá nhắc tôi.

“À, ờ… Sadie Lancaster?”

“Sadie!” Khuôn mặt cô dịu lại. “Mời vào! Tôi là Ginny, điều dưỡng viện trưởng.”

Tôi đi theo cô vào gian sảnh có vải sơn lót sàn tỏa ra mùi sáp ong và thuốc tẩy. Cả tòa nhà tĩnh mịch, ngoại trừ tiếng giày cao su kin kít của cô điều dưỡng trên sàn nhà và tiếng ti vi văng vẳng. Qua cánh cửa tôi thoáng thấy hai bà cụ đang ngồi trên ghế với những tấm chăn móc đắp lên chân.

Tôi chưa bao giờ thực sự biết một người già nào. Ý là những người thật sự, thật sự già ấy.

“Xin chào!” Tôi hồi hộp vẫy một bà cụ tóc trắng ngồi gần đó và khuôn mặt bà ta ngay lập tức rúm ró lại vì đau khổ.

Chết tiệt.

“Xin lỗi!” tôi gọi nhỏ. “Tôi không có ý… ờ…”

Một cô điều dưỡng đi tới chỗ bà cụ tóc trắng và thấy vậy tôi nhẹ cả người rồi vội vàng bám theo Ginny, hy vọng cô ta không nhận thấy.

“Cô là người thân à?” cô hỏi, dẫn tôi vào một phòng tiếp tân nhỏ.

“Tôi là cháu gái của cụ Sadie.”

“Tuyệt quá!” cô điều dưỡng nói, nhấc cái ấm lên. “Cô dùng tách trà nhé? Thực tình là chúng tôi đang chờ có người gọi tới. Chưa có ai tới lấy đồ của bà ấy đi.”

“Chính vì thế mà tôi tới đây.” Tôi ngập ngừng, chuẩn bị tinh thần. “Tôi đang tìm một chuỗi hạt mà tôi tin là từng thuộc sở hữu của cụ Sadie. Một chuỗi hạt thủy tinh, với mặt dây chuyền trang trí hình con chuồn chuồn đính kim cương giả.” Tôi mỉm cười vẻ hối lỗi. “Tôi biết có ít khả năng tìm ra nó và tôi chắc là cô thậm chí còn chưa…”

“Tôi biết chuỗi hạt đó.” Cô gật đầu.

“Cô biết nó ư?” Tôi ngớ người ra nhìn cô chằm chằm. “Ý cô là… nó có thật.”

“Bà cụ có một số đồ đáng yêu lắm.” Ginny mỉm cười. “Nhưng đó là món đồ yêu thích nhất của bà ấy. Bà cụ đeo nó suốt.”

“Đúng rồi!” tôi nuốt nước bọt, cố giữ bình tĩnh. “Tôi có thể xem nó được không?”

“Nó ở trong hộp của bà ấy.” Ginny gật đầu. “Tôi muốn nhờ cô điền vào một cái đơn trước đã… cô có cái thẻ căn cước nào không?”

“Đương nhiên là có.” Tôi lục túi, tim phi nước đại. Tôi không thể tin nổi. Chuyện này mới dễ dàng làm sao!

Trong khi điền vào tờ đơn tôi tiếp tục nhìn quanh tìm Sadie nhưng không thấy cô ta đâu cả. Cô ta đi đâu rồi? Cô ta đang bỏ lỡ khoảnh khắc tuyệt vời nhất!

“Của cô đây.” Tôi chìa tờ đơn cho Ginny. “Thế tôi có thể mang nó đi không? Tôi là họ hàng gần…”

“Các luật sư nói những người họ hàng gần không quan tâm tới việc lấy lại những tài sản cá nhân của bà,” Ginny nói. “Các cháu trai của bà cụ, phải không nhỉ? Chúng tôi chưa bao giờ gặp họ.”

“Ờ.” Tôi đỏ mặt “Bố tôi. Và chú tôi.”

“Chúng tôi đã giữ lại những món đồ đó để phòng khi họ đổi ý…” Ginny đi qua cánh cửa xoay. “Nhưng tôi không hiểu sao gia đình cô lại không thể đến lấy đồ.” Cô nhún vai. “Nói thực là cũng chẳng nhiều nhặn gì. Ngoại trừ một ít nữ trang…” Cô ta dừng lại trước một cái bảng đính ghim và trìu mến chỉ vào một tấm ảnh. “Bà cụ đây này! Sadie của chúng ta đấy.”

Chính là bà cụ già nua nhăn nheo trong tấm ảnh bữa trước. Bà cụ choàng một chiếc khăn ren hồng, và một dải ruy băng buộc trên mái tóc kẹo bông trắng phau của bà cụ. Tôi cảm thấy cổ họng hơi nghẹn lại khi nhìn kỹ tấm ảnh. Chỉ là tôi không thể liên hệ khuôn mặt tóp teo, cổ lỗ, đầy nếp nhăn này với khuôn mặt nhìn nghiêng tao nhã, kiêu hãnh của Sadie.

“Đó là sinh nhật lần thứ 105 của bà cụ.” Ginny chỉ vào một tấm ảnh khác. “Cô biết không. Bà cụ là người thọ nhất ở đây! Bà cụ đã được nhận điện mừng của nữ hoàng đấy!”

Một cái bánh sinh nhật đặt trước mặt Sadie trong tấm ảnh này, và các điều dưỡng viên đội mũ tiệc vây quanh, tay cầm tách trà mỉm cười rạng rỡ. Khi nhìn vào họ, tôi cảm thấy nỗi hổ thẹn râm ran. Tại sao chúng tôi lại không có mặt vào lúc đó? Sao vây quanh bà lại không phải là tôi, bố mẹ và mọi người?

“Ước gì tôi đã có mặt lúc đó.” Tôi cắn môi. “Ý tôi là… tại tôi không biết.”

“Chuyện đó cũng khó.” Ginny mỉm cười với tôi không hề chỉ trích, điều đó lại càng khiến tôi cảm thấy tệ hơn gấp triệu lần. “Đừng lo. Thế là bà cụ cũng đủ thấy hạnh phúc rồi mà. Và tôi chắc là gia đình cô đã tiễn đưa cụ rất tận tình chu đáo.”

Tôi nhớ lại lễ tang nhỏ thưa thớt thảm hại của Sadie và còn cảm thấy tồi tệ hơn.

“Ờ… đại loại thế… Ô này!” Đột nhiên tôi bị thu hút bởi một thứ gì đó trong bức ảnh. “Đợi đã! Kia có phải là nó không?”

“Đó là chuỗi hạt con chuồn chuồn.” Ginny gật đầu dễ dàng. “Cô có thể lấy tấm ảnh này, nếu cô thích.”

Tôi gỡ tấm ảnh xuống, hơi chóng mặt bởi hoài nghi. Nó kia rồi. Hiển hiện, ló ra khỏi những nếp gấp của tấm khăn choàng của bà Sadie. Có những cái hạt đó. Có hình con chuồn chuồn nạm kim cương giả. Y hệt như cô ta đã tả. Nó có thật!

“Tôi rất xin lỗi vì không ai ở đây tới dự tang lễ”. Ginny thở dài khi chúng tôi lại tiếp tục bước đi dọc hành lang. “Tuần này chúng tôi có một số vấn đề về nhân sự. Nhưng chúng tôi nâng ly cầu chúc cho bà hạnh phúc vào bữa tối… đây rồi. Đây là đồ đạc của bà cụ Sadie.”

Chúng tôi tới một gian kho nhỏ để những cái giá đầy bụi, và cô ta đưa cho tôi một cái hộp đựng giày. Bên trong có một cái lược chải đầu bằng kim loại cũ kỹ và hai cuốn sách bìa mềm. Tôi có thể thấy ánh sáng le lói của chuỗi hạt cuộn tròn dưới đáy,

“Tất cả chỉ có thế này thôi sao?” tôi sửng sốt, nói không chủ định.

“Chúng tôi không giữ lại quần áo của bà cụ.” Ginny phác một cử chỉ xin lỗi. “Nói thật ra là chúng không phải của bà cụ. Ý tôi là, bà cụ đã không chọn chúng.”

“Nhưng còn những đồ đạc từ trước của cụ? Còn… đồ nội thất? Hay… vật lưu niệm?”

Ginny nhún vai. “Xin lỗi. Tôi ở đây năm năm còn cụ Sadie sống ở đây khá lâu. Tôi cho là mọi thứ đã hỏng hóc và thất lạc, rồi không được thay thế…”

“Ra vậy.” Cố gắng che giấu sự choáng váng, tôi bắt đầu lôi những món đồ nghèo nàn ra khỏi hộp. Một người sống tới 105 tuổi mà chỉ còn lại vỏn vẹn ngần này ư? Một cái hộp đựng giày?

Khi tôi quờ đến cái mớ bòng bong dây chuyền và trâm cài tóc ở dưới đáy, tôi cảm thấy trào lên cơn phấn khích. Tôi gỡ tất cả các chuỗi hạt ra, tìm chuỗi hạt thủy tinh màu vàng; tìm những hạt kim cương giả lấp lánh, tìm con chuồn chuồn…

Nó không có ở đó.

Lờ đi một linh tính bất thần, tôi rũ đống vòng vèo đó ra đúng cách và duỗi thẳng chúng ra. Có mười ba chuỗi hạt tất cả. Không chuỗi nào là thứ cần tìm.

“Ginny. Tôi không thấy chuỗi hạt có con chuồn chuồn.”

“Ôi trời!” Ginny lo lắng ngó qua vai tôi. “Lẽ ra nó phải ở đây chứ!” Cô nhấc một chuỗi hạt khác, xâu bằng những hạt nhỏ xíu màu tía, và âu yếm mỉm cười với nó. “Đây là chuỗi hạt yêu thích khác nữa của bà cụ…”

“Thật sự là tôi đang tìm chuỗi hạt có con chuồn chuồn cơ.” Tôi biết mình nói nghe có vẻ khích động. “Nó có thể ở chỗ nào khác không?”

Trông Ginny có vẻ lúng túng. “Chuyện này lạ thật. Thử hỏi lại Harriet xem. Cô ấy đảm trách việc dọn dẹp đồ đạc mà.” Tôi theo cô trở lại hành lang, và đi qua một cánh cửa đề “Dành cho nhân viên”. Bên trong là một căn phòng nhỏ ấm cúng, trong đó ba y tá đang ngồi uống trà trên một chiếc ghế bành hoa đã cũ.

“Harriet!” Ginny nói với cô gái má hồng đeo kính. “Đây là cô Lara cháu gái của cụ Sadie. Cô ấy muốn có chuỗi hạt hình con chuồn chuồn đẹp đẽ mà cụ Sadie vẫn hay đeo. Cô có thấy nó không?”

Ôi chúa ơi. Sao cô lại diễn đạt như vậy chứ? Nghe như thể tôi là kẻ rán sành ra mỡ vậy.

“Tôi không muốn nó cho tôi”, tôi vội vàng nói. “Tôi muốn nó vì… một động cơ tốt.”

“Nó không có trong cái hộp của cụ Sadie,” Ginny giải thích. “Cô có biết nó ở đâu không?”

“Không có à?” Harriet sửng sốt. “À có lẽ nó không có trong phòng đó. Giờ chị nhắc đến, tôi không nhớ là đã từng trông thấy nó. Tôi xin lỗi, tôi biết là lẽ ra lên làm một bản kiểm kê. Nhưng chúng tôi đã dọn dẹp căn phòng đó hơi vội.” Cô ta ngước lên nhìn tôi chống chế. “Chúng tôi quá căng thẳng…”

“Cô có biết là nó có thể chuyển đi đâu không?” Tôi nhìn họ bất lực. “Liệu có thể nào nó đã được đem đi đâu đó, có thể nó đã được đưa cho một bà cụ khác ở đây…”

“Vụ bán đồ cũ gây quỹ!” Một cô điều dưỡng người gầy, tóc sẫm ngồi trong góc nói to. “Nó đã không bị đưa đi bán nhầm trong buổi bán đồ cũ gây quỹ chứ?”

“Buổi bán đồ cũ gây quỹ là sao?” tôi quay sang đối diện với cô ta.

“Đó là một hoạt động gây quỹ, hai tuần trước. Tất cả các cụ ở đây và gia đình họ đã quyên tặng đồ đạc. Có một quầy đồ trang trí lạ và hiếm bày bán rất nhiều đồ nữ trang.”

“Không.” Tôi lắc đầu. “Sadie sẽ không quyên tặng chuỗi hạt của bà ấy đâu. Nó có ý nghĩa đặc biệt với bà.”

“Như tôi đã nói đấy.” Cô điều dưỡng nọ nhún vai. “Họ đi từ phòng này sang phòng khác. Có những hộp đồ ở khắp nơi. Có lẽ nó được thu thập do nhầm lẫn.”

Cô ta nói nghe thật quá đỗi dửng dưng khiến tôi đột nhiên cảm thấy giận điên người thay cho Sadie.

“Nhưng sự nhầm lẫn kiểu đó không nên xảy ra! Đồ đạc của người ta nên được giữ gìn an toàn! Các chuỗi hạt không nên biến mất dễ dàng như thế!”

“Chúng tôi có một nơi an toàn trong hầm rượu mà,” Ginny lo lắng xen vào. “Chúng tôi đã đề nghị các cụ cất bất cứ thứ gì có giá trị thật sự vào trong đó. Nhẫn kim cương hay đại loại thế. Nếu nó có giá trị thì lẽ ra bà cụ nên cất đi và khóa lại…”

“Chính xác thì nó không đáng giá, tôi không nghĩ vậy. Chỉ là nó… quan trọng.” Tôi ngồi xuống, bóp trán, cố gắng sắp xếp lại suy nghĩ của mình. “Thế chúng ta có thể lần ra dấu vết của nó không? Các cô có biết ai đã tham gia vào buổi bán đồ cũ đó không?” Họ nhìn nhau ngờ vực và tôi thở dài. “Đừng bảo tôi là các cô không biết gì đấy nhé.”

“Chúng tôi biết mà!” Cô điều dưỡng tóc sẫm đột ngột đặt tách trà của mình xuống. “Chúng ta vẫn còn danh sách xổ số đúng không?”

“Danh sách xổ số!” Ginny nói, tươi tỉnh hẳn lên. “Đương nhiên! Mọi người tới dự buổi bán đồ đều mua một cái vé xổ số,” cô giải thích với tôi. “Họ đều để lại tên và địa chỉ biết đâu trường hợp họ trúng thưởng. Giải đặc biệt là một chai Baileys,” cô nói thêm vẻ hãnh diện. “Và chúng tôi có một bộ quà tặng Yardley…”

“Cô còn danh sách đó không?” tôi ngắt lời cô. “Cô có thể đưa nó cho tôi không?”

Năm phút sau tôi chộp lấy một bản phô tô danh sách tên và địa chỉ dài bốn trang. Có sáu mươi bảy người tất cả.

Sáu mươi bảy khả năng.

Không, “khả năng” là một từ quá mạnh. Sáu mươi bảy cơ hội ngoài kia.

“Ờ, cảm ơn.” Tôi mỉm cười, cố không cảm thấy nản chí. “Tôi sẽ rà soát danh sách này. Và nếu các cô tình cờ thấy nó…”

“Đương nhiên rồi! Tất cả chúng tôi sẽ để ý kỹ càng, phải không?” Ginny khẩn khoản nhìn mọi người trong phòng, và cả ba cái gật đầu.

Tôi đi theo Ginny trở ra tiền sảnh, và khi chúng tôi tới cửa trước cô ngập ngừng. “Chúng tôi có một cuốn sổ ghi khách tới thăm, cô Lara ạ. Tôi không biết là liệu cô có muốn ký vào đó không?”

“Ồ.” Tôi ngập ngừng vì lúng túng. “Ờ… vâng. Sao lại không nhỉ?”

Ginny lôi xuống một cuốn sổ to, bìa đỏ và giở lướt qua.

“Tất cả các cụ đều có trang dành riêng cho mình. Nhưng Sadie chẳng bao giờ có nhiều chữ ký cả. Thế nên giờ cô tới đây thì tôi nghĩ nếu cô ký vào, mặc dù bà cụ đã qua đời, cũng sẽ là một nghĩa cử tốt đẹp…” Ginny đỏ mặt. “Tôi làm thế có ngớ ngẩn không nhỉ?”

“Không đâu. Cô thật dễ mến.” Cảm giác tội lỗi lại trỗi dậy trong tôi. “Lẽ ra chúng tôi nên đến thăm thường xuyên hơn.”

“Đây rồi…” Ginny lật qua những trang giấy màu kem. “Xem này! Năm vừa rồi bà cụ cũng có một người tới thăm! Vài tuần trước. Tôi đi nghỉ nên không biết.”

“Charles Reece.” Tôi đọc, tay viết nguệch ngoạc “Lara Lington” lên trang giấy, đẹp và to để bù trừ cho sự thiếu vắng những cái tên khác. “Charles Reece là ai vậy?”

“Nào ai biết?” Cô nhún vai.

Charles Reece. Tôi nhìn cái tên đó chăm chú, tò mò. Có lẽ ông ta là bạn rất thân của Sadie từ hồi nhỏ. Hoặc là bồ của bà. Ôi Chúa ơi, đúng rồi. Có lẽ ông ta là ông già đáng yêu chống gậy đến nắm tay người thương Sadie lần cuối. Vậy mà bây giờ ông còn chẳng biết là bà đã chết và ông cũng không hề được mời tới lễ tang…

Gia đình tôi quả là tồi tệ quá đi mất.

“Ông ấy có để lại thông tin gì để liên lạc không, ông Charles Reece ấy?” Tôi ngước lên. “Ông ấy có già thật không?”

“Tôi không rõ. Tôi có thể hỏi xem, dù…”Cô lấy lại cuốn sổ từ tay tôi và mặt cô sáng lên khi đọc thấy tên tôi. “Lington! Có liên quan gì đến cà phê Lington không vậy?”

Ôi Chúa ơi. Hôm nay tôi thật sự không thể đối diện với chuyện này.

“Không.” Tôi chỉ mỉm cười yếu ớt. “Chỉ là trùng hợp thôi.”

“Dù sao cũng thật sự vui khi được gặp chắt gái của cụ Sadie”. Khi chúng tôi ra đến cửa, cô ôm tôi thân thiện. “Cô biết không. Lara, tôi nghĩ là cô có một chút gì đó giống bà cụ. Cả hai đều nhiệt tình như nhau. Và tôi cảm nhận ở hai người lòng tốt y như nhau.”

Cô điều dưỡng đó càng tử tế với tôi bao nhiêu thì tôi lại càng cảm thấy mình tồi tệ bấy nhiêu. Tôi không tử tế. Ý tôi là hãy nhìn tôi xem. Thậm chí tôi còn chưa từng đi thăm bà dì của mình. Tôi chưa bao giờ tham gia đạp xe gây quỹ từ thiện. OK, thỉnh thoảng tôi cũng có mua tờ Big Issue[1] nhưng sẽ không phải vào lúc tôi đang cầm một cốc cappucino vì sẽ quá rắc rối để lấy ví…

[1]Một tờ tạp chí được phát hành để tạo điều kiện cho người thất nghiệp, vô gia cư kiếm sống.

“Ginny.” Cô điều dưỡng tóc đỏ vẫy tay ra hiệu với Ginny. “Tôi nói nhanh một chuyện được không?” Cô ta kéo Ginny sang một bên và thì thầm rất khẽ. Tôi chỉ có thể nghe lõm bõm được mấy từ “kỳ lạ… cảnh sát.”

“…cảnh sát?” Mắt Ginny mở to kinh ngạc.

“…không biết… số…”

Ginny lấy một mẩu giấy nhỏ rồi quay ra mỉm cười với tôi. Tôi nhe răng ra cười, hoàn toàn tê liệt vì hoảng sợ.

Cảnh sát. Tôi quên mất vụ cảnh sát.

Tôi đã bảo họ là Sadie bị nhân viên dưỡng lão sát hại. Những cô điều dưỡng thánh thiện đáng yêu nhường này. Tại sao tôi lại nói thế? Lúc ấy tôi đã nghĩ gì vậy?

Tất cả là lỗi của Sadie. Không, không phải. Do lỗi của tôi. Lẽ ra tôi nên ngậm cái mồm bô bô của tôi lại.

“Lara?” Ginny ngó tôi lo lắng. “Cô ổn chứ?”

Cô ấy sắp bị buộc tội giết người mà không hề hay biết gì cả. Và tất cả là do tôi gây ra. Tôi sắp phá hủy sự nghiệp của mọi người ở đây, viện dưỡng lão sẽ bị đóng cửa và niêm phong, tất cả các cụ già sẽ không biết đi đâu…

“Lara?”

“Tôi ổn,” cuối cùng tôi cũng nói được, bằng một giọng khàn khàn. “Ổn mà. Nhưng tôi phải đi đây.” Chân tôi loạng choạng bước ra cửa. “Cám ơn cô rất nhiều. Tạm biệt.”

\*\*\*

Tôi đợi cho đến khi đã đi xuống đường và an toàn quay trở lại vỉa hè mới rút phắt điện thoại ra và tìm nhanh số của thanh tra James, cơ hồ bị chứng thở quá nhanh vì hoảng sợ. Lẽ ra tôi không bao giờ được đổ cho ai đó tội giết người. Tôi không bao giờ, không bao giờ, không bao giờ làm điều đó một lần nữa. Tôi sẽ thú nhận mọi chuyện, xé vụn bản tường trình của tôi.

“Văn phòng thanh tra James nghe.” Giọng dứt khoát của một người phụ nữ cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi.

“Ồ, xin chào.” Tôi cố nói nghe cho điềm tĩnh. “Tôi là Lara đây. Tôi có thể nói chuyện với thanh tra James hay cảnh sát Davies được không?”

“Tôi e là họ đều bận ra ngoài đi trực rồi. Cô có nhắn gì không? Nếu có gì gấp…”

“Vâng, rất, rất gấp. Đó là về một vụ giết người. Cô có thể làm ơn nói với thanh tra James là tôi vừa mới… nhận… ra.”

“Nhận ra,” cô ta nhắc lại, rõ ràng là đang ghi lại.

“Vâng. Về bản tường trình của tôi. Một điểm quan trọng.”

“Tôi nghĩ cô nên nói chuyện riêng với thanh tra James…”

“Không! Chuyện này không thể đợi được! Cô phải nói với ông ấy rằng không phải các cô điều dưỡng đã giết bà dì của tôi. Họ chẳng làm gì cả, họ rất tuyệt vời, và tất cả chỉ là một sai lầm khủng khiếp, và… ờ… chuyện là…”

Tôi đang chuẩn bị tinh thần để nhẫn nhục chịu đựng và thừa nhận tôi đã phịa ra toàn bộ câu chuyện… thì đột nhiên phải ngừng lại gấp bởi một ý nghĩ khủng khiếp. Tôi không thể thú nhận mọi chuyện. Tôi không thể thú nhận là đã dựng lên toàn bộ câu chuyện. Họ sẽ ngay lập tức tiếp tục tiến hành lễ tang.

“Vâng?” người phụ nữ nói một cách kiên nhẫn.

“Tôi… ừm… chuyện là…”

Đầu óc tôi đang thực hiện cú lật đúp cố tìm ra giải pháp sao cho vừa trung thực lại vừa kéo dài thời gian cho Sadie. Nhưng tôi không tìm ra được giải pháp nào. Không có giải pháp nào cả. Và một phút nữa thôi người phụ nữ đó sẽ chấm dứt sự chờ đợi và sẽ dập điện thoại… tôi phải nói gì đó…

Tôi cần một chuyện đánh lạc hướng. Chỉ để họ sao nhãng đi một thời gian ngắn. Trong lúc tôi đi tìm chuỗi hạt.

“Đó là một người khác,” tôi thốt ra. “Một… người đàn ông. Chính hắn mới là người tôi nghe lỏm thấy trong quán rượu. Lúc trước tôi nhầm. Hắn có chòm râu dê tết đuôi sam,” tôi nói thêm hú họa. “Và một vết sẹo trên má. Giờ thì tôi nhớ ra rõ mồn một rồi.”

Họ sẽ chẳng bao giờ tìm thấy một gã có chòm râu dê tết đuôi sam và một vết sẹo trên má. Chúng tôi an toàn rồi. Trong lúc này.

“Một người đàn ông có chòm râu dê tết đuôi sam…” Người phụ nữ đó nói nghe như thể đang cố bắt kịp.

“Và một vết sẹo.”

“Và, tôi xin lỗi, người đàn ông này bị cho là đã làm gì vậy?”

“Giết bà dì của tôi! Tôi đã tường trình nhưng có chỗ nhầm lẫn. Vì vậy nếu cô có thể hủy bản tường trình đó đi…”

Một khoảng ngừng khá lâu - rồi người phụ nữ đó nói. “Thưa cô, chúng tôi không thể đơn giản hủy bỏ các bản tường trình được. Tôi nghĩ có lẽ bản thân thanh tra James sẽ muốn nói chuyện với cô.”

Ôi Chúa ơi. Vấn đề là tôi thật sự, thật sự không muốn nói chuyện với thanh tra James.

“Được.” Tôi cố nói nghe sao cho vui vẻ. “Không hề gì. Miễn là ông ấy hiểu, dứt khoát là không phải các điều dưỡng viên đã làm việc đó. Liệu cô có thể viết lại lời nhắn đó vào một mẩu giấy nhớ hoặc gì đó được không? ‘Các điều dưỡng viên đã không làm việc đó’.”

“Các điều dưỡng viên đã không làm việc đó,” cô ta nhắc lại vẻ ngờ vực.

“Chính xác. Bằng ba chữ hoa. Và đặt lên bàn ông ấy.”

Một khoảng ngừng nữa, thậm chí còn lâu hơn. Rồi người phụ nữ đó hỏi, “Tôi có thể biết tên cô là gì không?”

“Lara Lington. Ông ấy biết tôi là ai.”

“Tôi chắc là ông ấy biết. Như tôi đã nói, cô Lington ạ, tôi chắc là thanh tra James sẽ liên lạc.”

Tôi bấm tắt máy và đi xuôi con đường, chân tôi bủn rủn. Tôi nghĩ là mình cứ thản nhiên mà thoát khỏi chuyện này. Nhưng nói thật là tôi đứng ngồi không yên.

\*\*\*

Hai tiếng sau, tôi không chỉ đứng ngồi không yên. Tôi kiệt sức.

Thật ra là tôi đang hình thành một quan niệm hoàn toàn mới và chán chường về người dân Anh quốc. Việc gọi điện cho những người trong danh sách và hỏi xem họ có mua chuỗi hạt không nghe thì có vẻ như là một dự án dễ dàng. Nghe thì có vẻ đơn giản và không có gì phức tạp, cho đến khi người ta thực sự bắt tay vào việc.

Tôi cảm tưởng mình có thể viết cả một cuốn sách về bản tính con người, và nó sẽ có tên là: Con người thật sự không thích giúp đỡ. Trước hết là họ muốn biết làm sao mà bạn có tên và số điện thoại của họ. Sau đó, khi bạn đề cập đến từ “xổ số” thì họ muốn biết họ giành được cái gì và thậm chí gọi đức ông chồng ầm ĩ lên, “Darren, chúng ta trúng xổ số rồi!” Khi bạn vội vã bảo họ là “Cô không trúng giải gì cả,” thì ngay lập tức họ chuyển sang trạng thái ngờ vực.

Rồi khi bạn đề cập đến chuyện họ đã mua cái gì tại buổi bán đồ cũ thì họ thậm chí còn nghi ngờ hơn nữa. Họ tin là bạn đang cố bán cho họ thứ gì đó, hoặc ăn trộm thông tin thẻ tín dụng của họ bằng ngoại cảm. Tới số điện thoại thứ ba tôi gọi thử thì có một gã ở bên ngoài nói chòi vào, “Tôi đã nghe nói về chuyện này rồi. Họ gọi cho cô và dụ cô nói chuyện. Đó là một trò bịp trên mạng. Dập máy đi, Tina.”

Sao lại có thể là một trò bịp trên mạng được? Tôi đã muốn hét lên. Chúng ta đâu có ở trên mạng.

Tới giờ chỉ có một người phụ nữ có vẻ thiết tha muốn giúp đỡ: Eileen Roberts. Và thực ra bà ta là một nỗi phiền phức khủng khiếp vì bà ta giữ tôi trên máy tận mười phút, kể về tất cả những món bà ta đã mua tại buổi bán đồ cũ và nói thật là đáng tiếc quá rồi tôi có nghĩ tới làm một chuỗi hạt khác thay thế không vì có một cửa hàng bán chuỗi hạt rất tuyệt ở Bromley?

Ặc.

Tôi xoa vai, vốn đang nóng bừng nên vì bị áp vào chiếc điện thoại, và đếm những cái tên viết nguệch ngoạc trong danh sách. Hai mươi ba. Còn phải gọi bốn mươi bốn người nữa. Thật là một ý tưởng chết tiệt. Tôi sẽ không bao giờ đi tìm cái chuỗi hạt ngớ ngẩn đó nữa. Tôi uốn lưng và gấp tờ danh sách lại cất vào túi xách. Mai tôi sẽ gọi nốt những số còn lại. Có lẽ vậy.

Tôi đi vào bếp, rót cho mình một cốc rượu và cho lasagne vào lò thì giọng cô ta lại vang lên, “Cô đã tìm thấy chuỗi hạt của tôi chưa?” Tôi giật nẩy người, va đầu vào cửa lò nướng, rồi ngước lên. Sadie đang ngồi trên bậu cửa sổ mở.

“Mỗi lần xuất hiện thì báo trước cho tôi một cái!” tôi kêu toáng lên. “Mà cô đã ở đâu thế hả? Sao đột nhiên lại bỏ rơi tôi?”

“Chỗ đó chết chóc lắm.” Cô hếch cằm. “Toàn người già. Tôi phải biến.”

Cô nói nhẹ nhàng, nhưng tôi có thể nói là cô sợ chết khiếp khi phải quay lại đó. Chắc đó là lý do tại sao cô biến mất lâu thế.

“Cô đã già rồi,” tôi nhắc cô. “Cô là người già nhất ở đó. Nhìn đi, cô đây này!” Tôi thò tay vào túi áo khoác rút ra tấm hình của cô, nhăn nheo và tóc bạc phơ. Tôi thấy một thoáng cau có cực kỳ ngắn ngủi trên mặt Sadie trước khi cô liếc vội tấm ảnh một cái đầy vẻ khinh miệt.

“Đó không phải là tôi.”

“Là cô! Một cô điều dưỡng viên tại viện dưỡng lão đã đưa nó cho tôi, cô ấy bảo đây là cô vào hôm sinh nhật tròn 105 tuổi! Cô phải tự hào chứ! Cô được nhận điện chúc mừng của Nữ hoàng và mọi thứ…”

“Ý tôi là, đó không phải là tôi. Tôi chưa bao giờ cảm thấy như thế. Không ai cảm thấy như vậy ở bên trong. Đây mới là điều tôi đã cảm thấy.” Cô ta vươn tay ra. “Như thế này. Một cô gái độ tuổi hai mươi như tôi. Suốt cả cuộc đời. Cái bên ngoài chỉ là… lớp sơn phủ.”

“Ờ, nhưng dù sao thì lẽ ra cô nên báo tôi trước khi bỏ đi chứ. Cô bỏ mặc tôi đơn thương độc mã!”

“Thế cô đã lấy được chuỗi hạt chưa? Cô có nó rồi chứ?” Khuôn mặt Sadie sáng lên vì hy vọng và tôi không khỏi nhăn mặt.

“Xin lỗi. Họ có cái hộp đựng đồ của cô nhưng chuỗi hạt hình con chuồn chuồn thì không có trong đó. Không ai biết nó đã biến đi đâu. Tôi thật sự xin lỗi, Sadie.”

Tôi chuẩn bị tinh thần đón nhận cơn tam bành, nữ thần báo thù sẽ gầm lên… nhưng không thấy gì cả. Cô ta chỉ hơi lập lòe, như thể có ai đó hạ điện áp xuống vậy.

“Nhưng tôi vẫn đang tiếp tục tìm hiểu,” tôi nói thêm. “Tôi đang gọi cho tất cả mọi người đã tới dự buổi bán đồ cũ đó, xem có ai mua nó không. Tôi đã gọi điện cả buổi chiều nay. Thực sự là khá vất vả,” tôi nói thêm. “Khá tốn sức.”

Tôi chờ đợi chút lòng biết ơn từ Sadie vì điều này. Một lời nói ngắn ngủi tử tế khen tôi đã thông minh đến thế nào và cô ta đánh giá cao nỗ lực của tôi ra sao. Nhưng cô ta chỉ thở dài sốt ruột và đi mất, xuyên qua bức tường.

“Không cần phải cảm ơn tôi đâu,” tôi kêu với theo cô.

Tôi đi ra phòng khách và vừa bật được mấy kênh ti vi thì cô lại hiện ra. Có vẻ như cô đã phấn chấn lên rất nhiều.

“Cô sống với mấy người rất đặc biệt! Có một người đàn ông ở trên tầng đang nằm trên một cái máy, rên ư ử.”

“Gì cơ?” Tôi nhìn cô ta chằm chằm. “Sadie, cô không được do thám hàng xóm của tôi!”

“ ‘Lắc bốt nào’[1] nghĩa là sao?” cô hỏi, phớt lờ câu nói của tôi. “Cô nàng trên vô tuyến đang hát thế. Nghe như nói mớ ấy.”

[1] Nguyên văn, “Shake your booty”, tiếng lóng nghĩa là “Lắc mông nào”. Từ “booty” (mông tiếng lóng của những năm cuối thế kỷ hai mươi) nghe na ná như từ “boot” (giày bốt), khiến Sadie hiểu lầm.

“Nó có nghĩa là… nhảy. Bốc lên.”

“Nhưng tại sao lại là bốt?” Trông cô vẫn chưa hiểu ra. “Có phải là vẫy giày không?”

“Đương nhiên là không phải! Booty là cái…” Tôi đứng dậy và vỗ nhẹ vào mông mình. “Cô nhảy như thế này này.” Tôi thực hiện mấy động tác nhảy “đường phố” rồi ngước lên thì thấy Sadie đang cười khúc khích.

“Trông cô cứ như đang bị co giật ấy! Đó không phải là nhảy!”

“Đó là nhảy hiện đại.” Tôi sừng sộ nhìn cô và ngồi xuống. Tình cờ là tôi hơi nhạy cảm một chút với khả năng nhảy nhót của mình. Tôi tợp một ngụm vang và nhìn cô ta đầy vẻ chê trách. Cô ta đang chú mục vào cái ti vi, mở to mắt xem Những người khu phố Đông.

“Cái gì đây?”

“Những người khu phố Đông. Đó là một chương trình ti vi.”

“Tại sao tất cả bọn họ lại đều nổi đóa lên với nhau vậy?”

“Đâu biết. Lúc nào họ chẳng thế.” Tôi lại tợp ngụm nữa. Tôi không thể tin nổi là tôi đang giải thích phim Những người khu phố Đông và cụm từ “lắc mông nào” cho bà dì đã chết của mình. Chắc chắn là lẽ ra chúng tôi phải nói chuyện gì nghiêm túc hơn chứ?

“Này, Sadie… cô là gì thế nhỉ?” Tôi buột miệng hỏi, tắt phụt ti vi đi.

“Ý cô là sao, tôi là cái gì ấy hả?” Cô nói nghe có vẻ bị xúc phạm. “Tôi là một cô gái. Cũng giống như cô ấy.”

“Một cô gái đã chết,” tôi chỉ ra. “Nên chính xác thì không giống y như tôi.”

“Cô không cần phải nhắc,” cô nói lạnh nhạt.

Tôi nhìn cô chỉnh đốn lại tư thế trên mép ghế sofa, rõ ràng là đang cố làm ra vẻ tự nhiên mặc dù trọng lượng bằng không.

“Cô có quyền năng đặc biệt kiểu siêu nhân không?” tôi chuyển chiến thuật. “Cô có thể tạo ra lửa không? Hoặc kéo mình ra thật mỏng?”

“Không.” Cô có vẻ bực mình. “Mà tôi vốn mỏng rồi.”

“Cô có một kẻ thù nào phải đánh bại không vậy? Giống như Buffy ấy?”

“Buffy là ai?”

“Khắc tinh của ma cà rồng,” tôi giải thích. “Cô ta là nhân vật trong phim, cô ta chiến đấu với bọn quỷ dữ và ma cà rồng…”

“Đừng có lố bịch,” cô gắt gỏng ngắt lời tôi. “Làm gì có ma cà rồng.”

“Ờ, cũng làm gì có hồn ma đâu!” tôi vặn lại. “Mà chuyện này đâu có lố bịch! Cô không biết gì sao? Hầu hết hồn ma đều trở lại để chiến đấu với những lực lượng hắc ám hiểm ác, hoặc dẫn con người tới ánh sáng hoặc đại loại như thế. Họ làm việc tích cực. Đâu chỉ ngồi quanh quẩn xó nhà xem ti vi.”

Sadie nhún vai, như thể muốn nói, “Tôi chẳng bận tâm.”

Tôi nhấp một ngụm vang, nghĩ nát óc. Rõ ràng là cô ta không ở đây để cứu thế giới khỏi những lực lượng hắc ám. Có lẽ cô ta sẽ giúp soi rọi lên cảnh ngộ khốn khổ của loài người hay tìm ra ý nghĩa của cuộc đời hoặc đại loại thế. Có lẽ tôi phải học hỏi cô ta.

“Thế, cô đã sống qua cả thế kỷ hai mươi,” tôi đánh bạo hỏi. “Điều này khá thú vị. Winson Churchill… trông… ờ… thế nào? Hay John Kennedy! Cô có nghĩ là ông ấy thực sự bị Lee Harvey Oswald giết không?”

Sadie nhìn tôi như thể tôi là đứa đầu to nhưng óc bằng quả nho vậy. “Làm sao tôi biết được.”

“Bởi vì!” tôi chống chế. “Bởi vì cô sống qua thời đó! Cuộc sống trong Thế chiến II thì như thế nào nhỉ?” Trước sự ngạc nhiên của tôi, trông Sadie khá đờ đẫn. “Cô không nhớ sao?” tôi hỏi vẻ hoài nghi.

“Đương nhiên là tôi nhớ.” Cô ta lấy lại được bình tĩnh. “Nó lạnh và ảm đạm và bạn bè bị giết, và tôi chẳng muốn nghĩ về nó.” Cô ta nói dứt khoát - nhưng chút ngập ngừng đó đã khơi lên sự tò mò trong tôi.

“Cô có nhớ được cả cuộc đời mình không?” tôi thận trọng hỏi.

Hẳn cô ta phải có những ký ức trải dài qua hơn một trăm năm chứ. Làm thế quái nào cô ta có thể nhớ được tất cả những chuyện đó?

“Nó như là… một giấc mơ,” Sadie thì thầm, gần như với chính mình. “Một phần chỉ lờ mờ.” Cô ta xoắn cái váy quanh một ngón tay, vẻ mặt xa xăm. “Tôi nhớ mọi chuyện cần nhớ,” cuối cùng cô ta nói vậy.

“Cô chọn chuyện để nhớ,” tôi khơi gợi.

“Tôi không nói vậy.” Mắt cô lóe lên một chút cảm xúc không hiểu được và cô quay đi tránh cái nhìn của tôi như thể để kết thúc cuộc trò chuyện. Cô đi tới trước bệ lò sưởi và ngắm nghía bức ảnh của tôi. Đó là một dịch vụ du lịch ở bảo tàng sáp Madame Tussauds, chụp tôi cười toe toét bên cạnh tượng sáp Brad Pitt.

“Đây là bồ cô hả?” cô quay lại.

“Tôi ước là vậy,” tôi nói mỉa mai.

“Cô không có một anh bồ nào sao?”Giọng cô có vẻ thương hại tôi, tôi thấy hơi bị chạm tự ái.

“Cách đây mấy tuần tôi vẫn còn anh bạn trai tên là Josh. Nhưng kết thúc rồi. Nên… hiện giờ tôi một mình.”

Sadie nhìn tôi vẻ hy vọng. “Sao cô không tìm một anh bồ khác?”

“Vì tôi không muốn có một anh bồ khác!” tôi nói, bực tức. “Tôi chưa sẵn sàng!”

“Sao chưa?” Cô có vẻ không hiểu.

“Vì tôi đã yêu anh ta! Và điều đó thật là bi thảm! Anh ta là người bạn tâm giao của tôi, chúng tôi rất hợp nhau…”

“Thế thì tại sao anh ta lại chia tay?”

“Tôi không biết. Đơn giản là tôi không biết! Ít ra là tôi cũng có giả thiết này… ” giọng tôi nhỏ dần, vỡ ra. Giờ nhắc đến Josh sao vẫn đau đớn thế. Nhưng mặt khác, có ai đó mới tinh để trút bầu tâm sự cũng khá là nhẹ nhõm. “OK. Nói tôi nghe cô nghĩ gì.” Tôi hất văng đôi giày của mình ra, ngồi bắt chéo chân trên ghế sofa và ngả người về phía Sadie. “Chúng tôi đang cặp với nhau và mọi chuyện đang rất tuyệt vời…”

“Anh ta có đẹp trai không?” cô cắt ngang.

“Đương nhiên là anh ấy đẹp trai!” Tôi lôi điện thoại ra, tìm cái ảnh ăn ảnh nhất của anh và nghiêng máy ra cho cô ta xem. “Anh ấy đây.”

“Ừm.” Cô gật đầu tỏ ý bảo tàm tạm.

Ừm ư! Cô ta chỉ làm được có vậy sao? Josh cực kỳ ưa nhìn kia mà, dứt khoát là vậy, và đấy không phải là do tôi thiên vị đâu.

“Chúng tôi gặp nhau tại một bữa tiệc lửa trại. Anh ấy làm bên quảng cáo IT.” Tôi cuộn màn hình chuyển qua những ảnh khác. “Chúng tôi ăn ý ngay từ đầu, cô biết thế là sao không? Chúng tôi thường trò chuyện thâu đêm.”

“Chán chết.” Sadie nhăn mũi. “Tôi thà đánh bạc cả đêm còn hơn.”

“Lúc đó chúng tôi đang tìm hiểu nhau,” tôi nói, ném cho cô ta một ánh nhìn khó chịu. “Như ta vẫn làm khi yêu nhau.”

“Hai người có đi nhảy không?”

“Thỉnh thoảng!” tôi nói sốt ruột. “Đó không phải vấn đề! Vấn đề là chúng tôi là một cặp hoàn hảo. Chúng tôi nói chuyện về tất cả mọi thứ. Chúng tôi chỉ nghĩ đến nhau mà thôi. Tôi thành thực nghĩ rằng anh là người tôi sẽ lấy. Nhưng rồi…” tôi ngừng lại khi suy nghĩ của tôi lại đau đớn hướng về chuyện cũ. “Ờ, có hai chuyện đã xảy ra. Trước hết là có một lần tôi… tôi đã làm một việc sai lầm. Khi chúng tôi đi qua một cửa hàng trang sức thì tôi bảo, ‘Kia là cái nhẫn anh có thể mua cho em.’ Thật ra tôi đùa thôi. Nhưng có lẽ tôi đã khiến anh ấy sợ chết khiếp. Rồi, hai tuần sau một người bạn của anh ấy chia tay với mối tình lâu năm. Chuyện đó giống như là một cơn sốc lan tràn ra cả nhóm. Sự ràng buộc làm họ tổn thương và không ai có thể đương đầu với chuyện đó, thế là họ đồng loạt bỏ chạy. Rồi đột nhiên Josh… quay lưng. Rồi anh ấy chia tay tôi, và anh ấy thậm chí còn không thèm nói chuyện về việc đó.”

Tôi nhắm mắt lại khi những ký ức đau đớn bắt đầu nổi lên. Chuyện đó quả là sốc. Anh ta đã đá tôi bằng email. Bằng email.

“Vấn đề là, tôi biết anh ấy vẫn quan tâm đến tôi.” Tôi cắn môi. “Ý tôi là, chính việc anh ấy không nói chuyện chứng tỏ điều đó! Anh ấy sợ, hoặc anh ấy chạy trốn, hoặc có một lý do nào khác mà tôi không biết… Nhưng tôi thấy bất lực.” Tôi cảm thấy những giọt nước mắt mấp mé bờ mi. “Tôi phải làm gì để sửa chữa nếu anh ấy không chịu nói về nó? Làm sao tôi có thể làm cho mọi chuyện tốt đẹp lên nếu tôi không biết anh ấy đang nghĩ gì? Ý tôi muốn hỏi là cô nghĩ sao?”

Im lặng. Tôi ngước lên thì thấy Sadie đang ngồi mắt nhắm nghiền, ngân nga khe khẽ.

“Sadie? Sadie?”

“Ôi!” Cô chớp mắt nhìn tôi. “Xin lỗi, tôi hay có thói quen mê man khi người ta lải nhải.”

Lải nhải?

“Tôi không ‘lải nhài’!” tôi nói phẫn nộ. “Tôi đang kể cho cô nghe về mối quan hệ của tôi!”

Sadie nhìn tôi chăm chút.

“Cô nghiêm túc khủng khiếp, phải vậy không?” cô nói.

“Không, đâu có,” tôi cãi ngay. “Thế nghĩa là sao?”

“Hồi tôi bằng tuổi cô, nếu một anh chàng cư xử tồi, người ta chỉ đơn giản là gạch tên anh ta ra khỏi thiệp khiêu vũ[1] của mình thôi.”

[1] Nguyên văn “dance card”: vào thập niên hai mươi, những cô gái đi dự tiệc đều có một tấm thiệp, chàng nào muốn nhảy với cô thì ghi danh, theo thứ tự.

“Ừ, được đấy.” Tôi cố nói sao cho không có vẻ kẻ cả. “Chuyện này hơi nghiêm túc hơn thẻ khiêu vũ một chút. Chúng tôi sâu sắc hơn khiêu vũ một chút.”

“Cô bạn thân tên Bunty của tôi bị gã bạn trai tên Christopher đối xử tệ vào đêm giao thừa. Cô biết không, trên taxi.” Sadie mở to mắt. “Nhưng cô ấy hầu như không khóc, thoa lại phấn trên mũi và tiếp tục chiến! Cô ấy đã đính hôn trước lễ Phục sinh!”

“Chiến?” Tôi không nén được vẻ khinh thị trong giọng nói của mình. “Đấy là thái độ của các cô đối với đàn ông hả? Chiến?”

“Có gì sai đâu?”

“Thế còn những mối quan hệ ổn định đứng đắn thì sao? Còn lời cam kết thì sao?”

Trông Sadie có vẻ không hiểu gì cả. “Sao lúc nào cô cũng nhắc tới cam kết thế? Cô muốn nói là bị đưa vào trại tâm thần hả?”

“Không!” Tôi cố giữ kiên nhẫn. “Ý tôi là… Nghe này, cô đã từng kết hôn chưa?”

Sadie nhún vai. “ Tôi đã kết hôn một thời gian ngắn. Chúng tôi cãi vã quá nhiều. Quá mệt mỏi, và người này bắt đầu tự hỏi sao lúc trước lại thích người kia. Thế là tôi bỏ anh ta. Tôi đi ra nước ngoài, tới phương Đông. Đó là vào năm 1933. Anh ta ly dị tôi hồi chiến tranh. Viện cớ là tôi ngoại tình,” cô ta hoan hỉ nói thêm, “nhưng mọi người đều quẫn trí đến mức chả ai buồn nghĩ đến vụ scandal này lúc đó.”

Trong bếp, cái bếp lò kêu “phing” một phát báo hiệu món lasagne đã sẵn sàng. Tôi đi ra, đầu ong lên với những thông tin mới. Sadie đã li dị. Bà đã đi lăng nhăng. Bà đã sống ở “phương Đông”, dù đó có là nơi nào đi nữa.

“Ý cô là châu Á?” Tôi lấy lasagne ra và đổ một ít salad lên đĩa, “Vì ngày nay chúng tôi gọi nó như vậy. Và, tiện đây nói luôn, chúng tôi nỗ lực xây đắp các mối quan hệ của mình.”

“Nỗ lực ư?” Sadie nhăn mũi. “Chuyện đó nghe chẳng có vẻ thú vị gì cả. Có lẽ chính vì thế mà cô và anh ta tan vỡ.”

“Không phải thế!” Tôi cảm thấy muốn tát cô một cái, cô thật khiến người khác bực mình. Cô không hiểu gì cả.

“Hãy Tin Tưởng Ở Chúng Tôi,” cô đọc to cái chữ trên cái bao bì đựng món lasagne của tôi. “Nó có nghĩa là gì?”

“Có nghĩa là nó ít chất béo,” tôi nói, hơi miễn cưỡng, chờ nghe bài thuyết giáo mẹ thường xuyên rao giảng cho tôi về những loại thực phẩm ăn kiêng và rằng vóc dáng của tôi hoàn toàn bình thường, chẳng qua là các cô gái thời nay quá ám ảnh về cân nặng.

“Ồ, cô đang ăn kiêng.” Mắt Sadie sáng lên. “Cô nên theo chế độ ăn kiêng của Hollywood ấy. Chẳng ăn gì ngoài tám quả nho mỗi ngày, cà phê đen và một quả trứng luộc. Và nhiều thuốc lá. Tôi áp dụng trong một tháng là sút cân thật. Một cô gái trong làng thề cô ta đã uống thuốc giảm cân bằng sán,” cô nói thêm khi hồi tưởng lại. “Nhưng cô ta không kể cho chúng tôi hay cô ta lấy nó ở đâu.”

Tôi tròn mắt nhìn cô, cảm thấy hơi ghê tởm. “Thuốc giảm cân bằng sán ư?”

“Cô biết đấy, nó sẽ xơi hết toàn bộ thức ăn bên trong. Ý tưởng kỳ diệu.”

Tôi ngồi xuống nhìn vào món lasagne nhưng tôi chẳng còn đói nữa. Một phần là vì những hình ảnh tưởng tượng về thuốc giảm cân bằng sán đang ngự trong đầu tôi. Phần vì lâu lắm rồi tôi chưa từng nói chuyện về Josh cởi mở đến thế. Tôi cảm thấy bị khuấy đảo và thất vọng.

“Giá tôi có thể nói chuyện với anh ấy.” Tôi xiên một lát dưa chuột và nhìn nó đau khổ. “Giá tôi có thể biết trong đầu anh ấy nghĩ gì. Nhưng anh ấy sẽ không nhận điện thoại của tôi đâu, anh ấy sẽ không gặp…”

“Lại nói nữa à?” Trông Sadie kinh hoàng. “Làm sao cô quên được nếu cô cứ nói về anh ta mãi thế? Cưng à, khi có chuyện trục trặc trong đời, đây là điều cô cần làm,” cô nói giọng hiểu biết. “Hãy ngẩng cao đầu lên, cười mê hồn vào, pha cho mình một ly cocktail nhỏ… và đi chơi.”

“Chuyện không đơn giản như vậy,” tôi phẫn uất. “Và tôi không muốn quên anh ấy. Một số người trong chúng ta có trái tim, cô biết đấy. Một số sẽ không từ bỏ tình yêu đích thực. Một số…”

Tôi chợt nhận thấy Sadie đã nhắm mắt lại và cô ta ngân nga.

Hãy tin là tôi bị con ma đồng bóng nhất thế giới theo ám. Lúc thì la hét làm tôi đinh tai nhức óc, lúc lại buông những lời bình phẩm xúc phạm, lúc nữa lại nhìn trộm hàng xóm của tôi… Tôi ngoạm một miếng lasagne và nhai một cách cáu kỉnh. Tôi tự hỏi cô còn thấy cái gì nữa trong căn hộ của gã hàng xóm. Có lẽ tôi có thể bảo cô đi xem trộm cái gã tầng trên đó khi anh ta gây ồn ào huyên náo, xem thật sự anh ta đang làm gì…

Đợi đã.

Ôi Chúa ơi.

Tôi suýt chết nghẹn. Không hề báo trước, một ý tưởng mới lóe lên trong đầu tôi. Một kế hoạch trọn vẹn, cực kì thông minh. Cái kế hoạch sẽ giải quyết mọi chuyện.

Sadie có thể theo dõi Josh.

Cô có thể vào phòng anh. Cô có thể nghe được những cuộc nói chuyện của anh. Cô có thể tìm ra anh nghĩ về mọi chuyện như thế nào và kể lại cho tôi, và bằng cách nào đó tôi có thể khám phá ra vấn đề trục trặc giữa chúng tôi và giải quyết nó…

Đây là câu trả lời. Nó đây rồi. Đây là lí do tại sao cô ta được đưa đến với tôi.

“Sadie!” Tôi đứng phắt dậy, được tiếp sức bởi một lượng adrenaline gây chóng mặt. “Tôi hiểu ra rồi! Tôi biết tại sao cô lại có mặt ở đây! Đó là để giúp tôi và Josh quay lại với nhau!”

“Không phải thế,” Sadie phản đối ngay tắp lự. “Đó là để lấy lại chuỗi hạt của tôi.”

“Cô không thể chỉ tới đây vì một chuỗi hạt cũ kỹ rẻ tiền như thế.” Tôi làm cử chỉ bác bỏ. “Có lẽ lý do thực sự là cô được cử tới đây để giúp tôi! Đó là lý do tại sao cô được phái đi!”

“Tôi không được phái đi!” Sadie có vẻ bị xúc phạm ghê gớm bởi ý tưởng đó. “Và chuỗi hạt của tôi không rẻ tiền! Và tôi không muốn giúp cô. Cô mới là người phải giúp tôi.”

“Ai bảo thế? Tôi cá cô là thiên thần hộ mệnh của tôi.” Tôi đang đi quá xa rồi. “Tôi cá là cô được phái xuống trái đất để chỉ cho tôi thấy rằng thật ra cuộc đời tôi thực sự tuyệt vời, giống như trong phim ấy.”

Sadie nhìn tôi im lặng trong một lúc, rồi ngó quanh cái bếp. “Tôi không nghĩ cuộc sống của cô tuyệt vời,” cô nói. “Tôi nghĩ nó khá là buồn tẻ. Và kiểu tóc của cô xấu chết.”

Tôi trừng mắt nhìn cô giận dữ. “Cô là cái đồ thiên thần hộ mệnh vứt đi!”

“Tôi không phải là thiên thần hộ mệnh!” cô phản bác.

“Làm sao cô biết được?” tôi siết chặt ngực mình cả quyết. “Tôi đang có một cảm giác huyền bí mãnh liệt là cô ở đây để giúp tôi quay lại với Josh. Thần linh đang bảo tôi thế.”

“Ờ, tôi cũng đang có một cảm giác huyền bí mãnh liệt là tôi không có nhiệm vụ giúp cô quay lại với Josh,” cô lập tức vặn lại. “Thần linh đang bảo tôi vậy.”

Cô láo xược quá. Cô thì biết gì về thần linh chứ? Cô có phải là kẻ nhìn thấy các hồn ma đâu?

“Ờ, tôi là người sống, nên tôi là sếp,” tôi nói cắn cảu. “Và tôi bảo cô có nhiệm vụ là phải giúp tôi. Nếu không, có lẽ tôi sẽ không có thời gian để tìm chuỗi hạt cho cô đâu.”

Tôi không định nói toạc móng heo ra như thế. Nhưng cô bắt tôi phải làm vậy vì tỏ ra quá ích kỷ. Thật tình là tôi nghĩ thế. Cô nên sẵn lòng giúp đỡ chắt gái của mình mới đúng.

Mắt Sadie lóe lên giận dữ nhìn tôi, nhưng tôi có thể thấy cô biết mình đã bị nắm thóp.

“Được lắm,” cuối cùng cô nói, và đôi vai gầy của cô nhô lên trong một tiếng thở dài sườn sượt giả vờ. “Đó là một ý tưởng kinh khủng, nhưng e là tôi chẳng có lựa chọn nào khác. Cô muốn làm gì hả?”

## 6. Chương 6

Tôi không hề cảm thấy hăng hái như thế suốt mấy tuần qua. Có khi mấy tháng rồi cũng nên. Giờ là tám giờ sáng ngày hôm sau, và tôi cảm thấy giống như một con người mới toanh! Thay vì thức giấc với tất cả mối phiền muộn, bức ảnh của Josh nắm chặt trong bàn tay hoen vết nước mắt, một chai vodka trên sàn và tiếng Analis Morrisette hát đi hát lại…

OK. Chỉ một lần đó.

Nhưng này. Nhìn tôi xem! Tràn đầy năng lượng. Tươi mới. Đường kẻ mắt nét căng. Áo sọc mạnh mẽ. Sẵn sàng đương đầu với ngày hôm nay và do thám Josh để đưa anh quay lại. Thậm chí tôi đã đặt sẵn một chiếc taxi, cho thuận tiện.

Tôi đi vào bếp thì thấy Sadie đang ngồi ở bàn ăn và đã thay một bộ váy khác. Bộ này màu hoa cà, với những ô vải tuyn và một khoảng xếp nếp ở vai.

“Ái chà!” tôi không khỏi há hốc miệng. “Làm sao cô lại có được tất cả những bộ cánh này?”

“Chẳng phải nó rất lộng lẫy sao?” Trông Sadie có vẻ hài lòng với bản thân. “Và cô biết không, chuyện đó rất dễ. Tôi chỉ cần tưởng tượng mình mặc một bộ đồ cụ thể nào đó thế là nó hiện ra trên người tôi.”

“Vậy đây là một trong những bộ yêu thích của cô hả?”

“Không, nó là của một cô gái tôi quen tên là Cecily.” Sadie vuốt phẳng phiu lại bộ váy. “Tôi luôn thèm muốn nó.”

“Cô cướp bộ cánh của người khác ư?” Tôi không nén được bật cười khúc khích. “Cô đã ăn trộm nó à?”

“Tôi không ăn trộm,” cô nói lạnh lùng. “Đừng có lố bịch.”

“Làm sao cô biết được?” Tôi không thể cưỡng lại châm chọc cô. “Ngộ nhỡ cô ta cũng là một con ma và hôm nay cô ta muốn mặc bộ này mà không thể thì sao? Nhỡ cô ta đang ngồi ở đâu đó, khóc đỏ cả mắt thì sao?”

“Chuyện này không xảy ra theo cách đó,” Sadie nói lạnh băng.

“Làm sao cô biết cái gì xảy ra? Làm sao cô biết…” tôi đột ngột ngừng lại khi một ý nghĩ thông minh chợt lóe lên trong đầu. “Này! Tôi hiểu ra rồi! Cô chỉ cần tưởng tượng ra chuỗi hạt của cô. Chỉ cần hình dung ra nó trong đầu cô thế là cô sẽ có nó. Nhanh lên, nhắm mắt lại, nghĩ dữ vào…”

“Cô vẫn luôn đần độn như thế này à?” Sadie ngắt lời. “Tôi đã thử rồi. Tôi cũng cố tưởng tượng ra cái áo choàng lông thỏ và giày nhảy nhưng tôi không thể có lại chúng được. Tôi không biết tại sao.”

“Có lẽ cô chỉ có thể mặc quần áo của ma thôi,” tôi nói sau một lúc suy nghĩ. “Quần áo cũng phải chết theo. Kiểu như nó đã bị xé tan tành hoặc bị phá hỏng hay làm sao đó.”

Chúng tôi cùng nhìn vào bộ váy màu hoa cà một lúc. Có vẻ như nghĩ tới chuyện nó đã bị xé nát thì thật buồn. Thực ra là tôi ước chi mình đã không đề cập đến chuyện đó.

“Nào, cô đã xong xuôi cả chưa?” tôi chuyển đề tài. “Nếu chúng ta đi sớm thì có thể gặp Josh trước khi anh ấy đi làm đấy.” Tôi lấy hộp sữa chua ra khỏi tủ lạnh và bắt đầu xúc cho vào miệng. Chỉ cần nghĩ tới cảnh lại được gần Josh là tôi sôi sùng sục lên rồi. Thật ra, thậm chí tôi còn không thể ăn hết hộp sữa chua, tôi quá phấn khích. Tôi cất nửa hộp còn dở vào trong tủ lạnh và bỏ thìa vào bồn rửa. “Nào. Đi thôi!” Tôi nhấc chiếc lược ở chỗ bát đựng hoa quả và quào lên tóc. Rồi tôi vồ lấy chìa khóa và quay ra thì thấy Sadie đang săm soi tôi.

“Chúa ơi, tay cô mập ú,” cô nói. “Lúc trước tôi không nhận thấy.”

“Chúng không hề mập ú,” tôi nói, bực mình. “Đấy là cơ bắp rắn chắc”. Tôi siết chặt hai bắp tay trước mặt cô và cô lùi lại.

“Thế còn tệ hơn.” Rồi cô nhìn xuống cánh tay trắng mảnh mai của mình đầy mãn nguyện. “Tôi luôn nổi tiếng có đôi cánh tay đẹp.”

“Ờ, cơ mà bây giờ người ta lại đề cao sự rắn chắc,” tôi thông báo cho cô biết. “Bọn tôi tới phòng tập. Cô sẵn sàng chưa? Xe sắp đến rồi đấy.” Chuông kêu rinh va tôi nhấc ống nghe.

“Chào! Tôi đang xuống đây…”

“Lara?” Một giọng nói quen thuộc, nghèn nghẹt cất lên. “Con yêu, bố đây. Cả mẹ nữa. Bố mẹ chỉ ghé qua xem con có ổn không thôi mà. Bố mẹ nghĩ sẽ gặp được con trước khi con đi làm.”

Tôi nhìn cái loa mà không tin nổi. Bố mẹ? Cùng lúc. Mà cái chuyện “ghé qua” này nghĩa là thế nào? Bố và mẹ chẳng bao giờ “ghé qua” cả.

“Ừm… tuyệt!” tôi cố nói sao nghe thật hồ hởi. “Con sẽ xuống ngay!”

Tôi ló ra khỏi tòa nhà thì thấy bố mẹ đang đứng trên vỉa hè. Mẹ đang ôm một chậu cây còn bố thì đang nắm chặt cái túi xách Holland and Barret đầy ự và cả hai đang rì rầm to nhỏ. Khi trông thấy tôi, họ đi tới giả bộ mỉm cười như thể tôi là một bệnh nhân tâm thần vậy.

“Lara, con yêu.” Tôi có thể thấy đôi mắt lo âu của bố đang lia khắp mặt tôi. “Con đã không trả lời một tin nhắn nào của bố. Bố mẹ thấy lo quá.”

“À, đúng rồi. Con xin lỗi. Con hơi bận một chút.”

“Chuyện gì xảy ra ở đồn cảnh sát vậy, con yêu?” mẹ hỏi, cố tỏ ra thoải mái.

Chuyện đó ổn rồi: “Con đã cung cấp cho họ bản tường trình.”

“Ôi, Michael.” Mẹ nhắm mắt lại vì tuyệt vọng.

“Vậy con thực sự tin là cụ cố Sadie đã bị giết ư?” Tôi có thể thấy là bố cũng thất kinh như mẹ.

“Bố à, chuyện đó không có gì ghê gớm đâu,” tôi trấn an. “Đừng lo cho con.”

Mẹ choàng mở mắt. “Vitamin,” bà nói, và bắt đầu lục lọi túi xách Holand and Barret. “Mẹ đã hỏi cái cô ở hiệu thuốc về… hành vi…” Bà tự ngăn mình nói. “Và dầu oải hương… và một cái cây có thể giúp con xả stress… con có thể trò chuyện với nó!” Bà cố ấn cho tôi cái chậu cây còn tôi thì sốt ruột đẩy trả lại.

“Con không muốn một cái cây! Con sẽ quên tưới nước và nó sẽ chết.”

“Con không cần phải có một cái cây,” bố nói bằng giọng dịu dàng, liếc nhìn mẹ ra hiệu thôi. “Nhưng rõ ràng là con đã rất căng thẳng, với công việc mới… và Josh…”

Họ sẽ phải đổi giọng. Họ sẽ nhận ra là trong suốt thời gian vừa qua tôi đã đúng khi tôi và Josh quay lại với nhau và làm đám cưới. Hiển nhiên thế không có nghĩa là tôi có thể nói chuyện đó ngay bây giờ.

“Bố.” Tôi nở một nụ cười nhẫn nại, biết điều với ông. “Con đã nói với bố là thậm chí con còn không nghĩ tới Josh nữa rồi mà. Con vẫn đang sống tiếp. Chính bố mẹ cứ nhắc hoài tới anh ấy đó chứ.”

Ha. Cách này thông minh đấy. Tôi đang định nói với bố rằng có lẽ chính ông mới bị ám ảnh về Josh thì một chiếc taxi dừng lại bên cạnh chúng tôi trên vỉa hè và người lái xe ngó ra.

“Số 32 Bickenhall Mansions?”

Chết tiệt. OK, tôi cứ giả bộ như không nghe thấy anh ta nói gì.

Bố mẹ nhìn nhau. “Đó không phải là nơi Josh sống sao?” mẹ thăm dò.

“Con không nhớ,” tôi nói thản nhiên. “Mà cái taxi này là người nào khác gọi đấy chứ…”

“Số 32 Bickenhall Mansions?” Người lái xe đã nhoài ra thêm một chút từ bên trong chiếc taxi, cao giọng hơn. “Lara Lington phải không. Cô gọi taxi hả?”

Chán quá.

“Tại sao con lại tới căn hộ của Josh hả?” Nghe có vẻ mẹ không kiềm chế được nữa.

“Con đâu có!” tôi lúng túng. “Chắc là một cái xe con đã gọi từ mấy tháng trước, cuối cùng mới tới! Họ vẫn luôn tới trễ thế mà. Anh tới muộn sáu tháng rồi đấy! Đi đi!” Tôi xua người lái xe đang sửng sốt, rốt cuộc anh ta cũng vào số và phóng đi.

Một sự im lặng căng thẳng. Vẻ mặt bố quá dễ hiểu đến mức trông thật dễ mến. Ông muốn tin vào phần tốt đẹp nhất của tôi. Mặt khác mọi chứng cứ đều chỉ về một hướng.

“Lara, con có thề chiếc taxi đó không phải là do con gọi không?” Cuối cùng ông hỏi.

“Con thề!” Tôi gật đầu. “Trên… mạng sống của cụ cố Sadie.”

Tôi nghe thấy một tiếng thở gấp, và nhìn quanh thì thấy Sadie đang nhìn tôi tóe lửa.

“Tôi không thể nghĩ ra cái gì khác!” tôi chống chế.

Sadie phớt lờ tôi và tới thẳng chỗ bố tôi. “Các người là đồ ngốc,” cô nói rành mạch. “Cô ta vẫn say mê gã Josh ấy. Cô ta đang định đi do thám anh ta. Và cô ta đang bắt tôi phải làm cái việc bẩn thỉu đó cho cô ta.”

“Im đi, đồ mách lẻo!” tôi kêu lên trước khi kịp ngăn mình lại.

“Sao cơ?” Bố nhìn tôi chằm chằm.

“Không có gì,” tôi hắng giọng. “Không có gì! Con ổn.”

“Cô là một con khùng.” Sadie xoay người vẻ thương hại.

“Ít ra tôi không đi ám mọi người!” tôi không nhịn được vặc lại.

“Ám?” Bố đang cố theo dõi tôi. “Lara… có chuyện chết tiệt gì mà…”

“Con xin lỗi.” Tôi mỉm cười với ông. “Chỉ là con buột mồm nói ra suy nghĩ của mình thôi mà. Thật ra… con thật sự đang nghĩ về cụ cố Sadie tội nghiệp.” Tôi thở dài, lắc đầu thương xót. “Bà lúc nào cũng sở hữu đôi cánh tay khẳng khiu nhỏ bé buồn thảm làm sao.

“Chúng không khẳng khiu!” Sadie trừng mắt nhìn lại.

“Có lẽ bà đã nghĩ rằng chúng thật sự hấp dẫn. Thật quá ư ảo tưởng!” Tôi cười thích thú. “Ai lại muốn cẳng tay trông như ống điếu thế chứ?”

“Ai lại muốn cẳng tay trông như cái gối thế chứ?” Sadie trả miếng, và tôi há hốc miệng vì tức giận.

“Chúng không phải là cái gối!”

“Lara…” bố nói yếu ớt. “Cái gì không phải là gối cơ?”

Trông mẹ như muốn khóc đến nơi. Bà vẫn giữ chặt lọ dầu oải hương và một cuốn sách có tựa đề Sống không căng thẳng: Bạn CÓ THỂ làm được.

“Mà giờ con phải đi làm đây.” Tôi ôm mẹ thắm thiết. “Gặp bố mẹ thật vui. Con sẽ đọc cuốn sách này và uống chút vitamin. Và con sẽ gặp lại bố sớm, bố ạ.” Tôi cũng ôm cả ông nữa. “Đừng lo lắng gì cả!”

Tôi hôn gió cả hai và vội vã bước đi trên vỉa hè. Khi tới góc quành tôi quay lại vẫy - và họ vẫn đứng trân trân ra đó như tượng sáp vậy.

Tôi thật sự cảm thấy áy náy với bố mẹ, thật sự. Có lẽ tôi sẽ mua cho họ một hộp sô cô la.

\*\*\*

Hai mươi phút sau tôi đứng bên ngoài tòa nhà Josh ở, cảm thấy sục sôi lên vì phấn khích. Mọi chuyện đang diễn ra theo đúng kế hoạch. Tôi đã xác định vị trí cửa sổ và giải thích sơ đồ bố trí căn hộ của anh rồi. Giờ thì tùy vào Sadie.

“Vào đi!” tôi nói. “Đi xuyên tường ấy! Chuyện này tuyệt thật!”

“Tôi không cần phải đi xuyên tường.” Sadie ném cho tôi một cái nhìn miệt thị. “Tôi chỉ cần tưởng tượng mình đang ở bên trong căn hộ của anh ta.”

“OK. Ờ. Chúc may mắn. Cố tìm hiểu được càng nhiều càng tốt nhé. Và hãy cẩn trọng!”

Sadie biến mất, còn tôi thì nghển cổ lên ngóng cửa sổ phòng Josh, nhưng tôi chẳng nhìn thấy gì cả. Tôi cảm thấy nôn nao vì mong chờ. Đây là khoảng cách tôi ở gần Josh nhất trong suốt mấy tuần qua. Giờ anh đang ở trên đó. Và Sadie đang quan sát anh. Bất cứ lúc nào cô ta cũng có thể ló ra và…

“Anh ta không có ở đó.” Sadie hiện ra ngay trước mặt tôi.

“Không có ở đó?” Tôi bực bội nhìn cô ta. “Ờ, thế anh ấy ở đâu nhỉ? Ít khi anh ấy đi làm trước chín giờ lắm?”

“Tôi đâu biết.” Cô nói nghe chẳng mảy may bận tâm.

“Căn hộ đó trông như thế nào?” Tôi không nhịn được muốn hỏi dò chi tiết. “Nó có như tổ quạ không? Kiểu như có một hộp pizza cũ bị bỏ quên và chai lọ khắp nơi ấy? Kiểu như anh ấy buông thả? Kiểu như anh ấy không còn thiết tha gì cuộc đời nữa ấy?”

“Không, rất gọn gàng. Nhiều hoa quả trong bếp,” Sadie nói thêm. “Tôi phát hiện thấy thế.”

“Ờ. Thế thì rõ ràng anh ấy đang tự chăm sóc bản thân…” tôi khom vai, hơi nản. Không hẳn tôi muốn Josh trở thành một kẻ thất tình mấp mé bờ vực suy sụp, nhưng…

Ờ. Bạn biết đấy. Như thế thì cũng thỏa mãn sĩ diện một chút.

“Đi thôi.” Sadie ngáp. “Chuyện này với tôi là quá đủ rồi.”

“Tôi sẽ không đi. Quay lại đó lần nữa đi! Ngó quanh xem có dấu vết nào không! Kiểu như… có bức ảnh nào của tôi hay thứ gì đó tương tự?”

“Không.” Sadie nói ngay tắp lự. “Không có tấm nào cả. Không một tấm nào luôn.”

“Cô thậm chí còn chưa nhìn cơ mà.” Tôi trừng mắt nhìn cô bực bội. “Tìm trên bàn của anh ấy xem. Có lẽ anh ấy đang viết dở một lá thư cho tôi hay gì đó. Đi đi!” Không nghĩ ngợi gì hết, tôi cố gắng đẩy cô ta đi về phía tòa nhà nhưng hai bàn tay tôi chỉ xuyên thẳng qua người cô ta.

“Ặc!” Tôi lùi lại, cảm thấy buồn nôn.

“Đừng có làm thế!” cô kêu lên.

“Có… đau không?” Tôi không khỏi liếc xuống tay mình, như thể chúng vừa thọc vào ruột gan cô vậy.

“Không hẳn là đau,” cô càu nhàu nói. “Nhưng có ai đó thọc tay qua bụng mình thì chẳng dễ chịu chút nào.”

Cô ta lại biến đi. Tôi cố xua tan nỗi bồn chồn lo lắng và nhẫn nại chờ đợi. Nhưng bị mắc kẹt ở ngoài thì hoàn toàn không chịu đựng nổi. Nếu là tôi đi tìm thì thể nào cũng ra được thứ gì đó rồi, tôi biết vậy. Kiểu như một cuốn nhật ký ghi chi chít những suy nghĩ của Josh. Hoặc một cái email đã viết một nửa, nhưng chưa gửi đi. Hoặc… hoặc thơ. Tưởng tượng xem.

Tôi không khỏi chìm dần vào ảo mộng rằng Sadie tình cờ tìm được một bài thơ nguệch ngoạc trên một mảnh giấy nào đó. Thứ gì đó thực sự đơn giản và bộc trực, giống như chính Josh vậy.

Tất cả chuyện đó đều là sai lầm

Chúa ơi anh nhớ em Lara

Anh yêu em…

Tôi không thể nghĩ ra từ gì vần với Lara.

“Tỉnh dậy đi! Lara?” Tôi giật nẩy mình và mở choàng mắt thì thấy Sadie lại ở trước mặt.

“Cô có tìm được gì không?” tôi hổn hển.

“Có. Thực tế là tôi có tìm được!” Trông Sadie có vẻ đắc thắng. “Một thứ khá là thú vị và cũng rất liên quan.”

“Ôi Chúa ơi. Gì thế?” Tôi hầu như nghẹt thở khi những khả năng hấp dẫn vụt lóe lên trong đầu. Một bức ảnh của tôi dưới gối… một trang nhật ký quyết tâm nối lại quan hệ với tôi.

“Anh ta sẽ đi ăn trưa với một cô gái khác vào thứ Bảy này.”

“Sao cơ?” Tất cả ảo tưởng của tôi tan thành mây khói. Tôi nhìn cô chằm chằm, choáng váng. “Ý cô là sao, anh ta sẽ đi ăn trưa với một cô gái khác?”

“Có một tờ giấy nhớ ghim trong bếp. 12h30 ăn trưa với Marie.”

Tôi không biết ai tên là Marie cả. Josh không biết ai tên Marie.

“Marie là ai?” Tôi không thể nén được nỗi lo âu. “Marie là ai?”

Sadie nhún vai. “Bạn gái mới của anh ta chăng?”

“Đừng nói thế!” tôi hoảng sợ gào lên. “Anh ấy không có bạn gái mới! Anh ấy sẽ không có! Anh ấy đã bảo không có ai khác mà! Anh ấy đã bảo…”

Giọng tôi nhỏ dần, tim đập loạn. Tôi không hề nghĩ rằng Josh đã lại có thể gặp gỡ một cô gái khác. Điều này chưa từng thoáng qua trong đầu tôi.

Trong email chia tay anh đã bảo anh sẽ không vội vã có gì mới. Anh đã bảo anh cần phải có thời gian “nghĩ về cả đời mình”. Ờ, thế mà anh đâu có nghĩ lâu la gì cho cam, phải vậy không? Nếu định nghĩ về cả đời mình thì tôi sẽ phải dành ra hơn sáu tuần chứ. Tôi sẽ phải mất… cả năm! Ít nhất đấy! Có lẽ phải hai ba năm.

Đàn ông coi suy nghĩ cứ như là sex vậy. Bọn họ nghĩ chỉ hai mươi phút là xong và sau đó chẳng có lý do gì phải nói về nó nữa cả. Bọn họ thật chẳng hiểu gì.

“Tờ giấy đó có nói họ sẽ đi ăn trưa ở đâu không?”

Sadie gật. “Bistro Martin.”

“Bistro Martin?” Tôi nghĩ mình sắp thở dốc. “Đó là nơi chúng tôi hẹn hò lần đầu tiên! Bọn tôi luôn luôn tới đó!”

Josh sẽ dẫn một cô gái tới Bistro Martin. Và cô gái đó tên là Marie.

“Vào lại xem.” Tôi xua tay rối rít về phía tòa nhà. “Tìm quanh quanh xem! Tìm thêm nữa đi!”

“Tôi sẽ không vào đó nữa!” Sadie phản đối. “Cô đã biết được tất cả những gì cô cần biết rồi còn gì.”

Quả tình là cô nói đúng.

“Cô nói đúng.” Tôi đột ngột quay đi và bước ra xa khỏi căn hộ đó, mải nghĩ đến mức suýt nữa thì đâm sầm vào một ông cụ. “Đúng, cô nói đúng. Tôi biết cái nhà hàng mà họ sẽ tới, cả thời gian cụ thể. Tôi sẽ chỉ cần tới đó và tận mắt nhìn xem.”

“Đừng!” Sadie hiện ra ngay trước mặt và tôi ngạc nhiên đứng lại. “Đó không phải là ý tôi muốn nói! Cô không được có ý định do thám họ.”

“Tôi buộc phải làm thế.” Tôi nhìn cô, thấy lúng túng. “Chứ làm cách nào để tôi tìm hiểu xem liệu Marie có phải là bạn gái mới của anh ấy hay không?”

“Cô sẽ không tìm hiểu. Cô chỉ nói ‘Nhẹ nợ’, mua một bộ đồ mới và kiếm một anh bồ khác. Hay vài gã đi.”

“Tôi không muốn vài anh bồ,” tôi nói bướng bỉnh. “Tôi muốn Josh.”

“Cơ mà, cô không thể có anh ta được! Bỏ cuộc thôi!”

Sao mà tôi chán, chán, chán ốm chuyện người này người nọ cứ bảo tôi phải từ bỏ Josh đến thế chứ. Hết bố mẹ, Natalie lại đến cái bà già mà tôi nói chuyện trên xe buýt lần nọ…

“Sao tôi lại phải từ bỏ?” Lời lẽ của tôi tuôn như đợt sóng kháng cự. “Sao mọi người cứ lải nhải mãi rằng tôi phải từ bỏ thế? Bám chặt lấy mục tiêu duy nhất của mình thì có gì sai chứ? Trong mọi lĩnh vực khác của cuộc sống người ta khuyến khích giữ vững mục tiêu đấy thôi! Điều đó còn được tưởng thưởng nữa kia! Ý tôi là, người ta không bảo Edison phải từ bỏ bóng đèn, phải vậy không? Người ta cũng không bảo Scott phải quên chuyện Nam Cực đi! Người ta không nói, ‘Bỏ đi, Scotty, ngoài kia còn khối hoang mạc tuyết kia kìa.’ Ông ấy vẫn tiếp tục cố gắng. Ông ấy không chịu từ bỏ, dù khó khăn đến đâu. Và ông ấy đã thành công!”

Nói xong tôi cảm thấy khá kích động. Nhưng Sadie lại nhìn tôi như thể tôi là con ngố vậy. “Scott không thành công,” cô nói. “Ông ta bị chết cóng.”

Tôi trừng mắt với cô đầy phẫn nộ. Sao lại có những người tiêu cực đến thế chứ.

“Ờ, sao cũng được.” Tôi quay gót và nện giày cồm cộp trên đường. “Trưa hôm đó tôi sẽ tới.”

“Việc tồi tệ nhất mà một cô gái làm là đeo bám một gã trai khi cuộc tình đã hết,” Sadie nói khinh khỉnh. Tôi lại nện gót nhanh hơn, nhưng cô vẫn theo kịp chẳng khó khăn gì. “Ở làng tôi có một cô nàng tên Polly, kẻ đeo bám phát khiếp. Cô ta cứ tưởng là gã Besmond đó vẫn còn yêu mình và theo anh ta đi khắp nơi. Vì vậy mà bọn tôi đã bày trò đùa tuyệt chiêu nhất để trêu cô ta. Bọn tôi bảo cô ta là Desmond đang ở ngoài vườn, trốn sau một bụi cây vì anh ta quá xấu hổ không dám trực tiếp nói chuyện với cô ta. Thế rồi, khi cô ta đi ra đó, một gã trong đám con trai đọc to lên một lá thư tình, giả vờ là của anh chàng kia. Cô biết không, là chúng tôi tự viết ra. Mọi người đều trốn sau bụi cây, cười rung cả người.”

Tôi không khỏi cảm thấy thích thú câu chuyện của cô dù không muốn thế. “Chẳng lẽ giọng của anh chàng đó nghe không khác sao?”

“Anh ta bảo giọng anh ta cao vì hồi hộp. Anh ta bảo sự xuất hiện của cô ta biến anh ta trở thành chiếc lá run rẩy. Polly đáp rằng cô ta hiểu, vì chính chân của cô ta cũng nhũn như thạch rồi.” Sadie bật cười khúc khích.“Từ đó cả bọn chúng tôi cứ gọi cô ta là Thạch mãi.”

“Thật đê tiện!” tôi kinh hoàng nói. “Vậy là cô ta không hề biết đó là trò bịp?”

“Chỉ tới khi các bụi cây đều bắt đầu rung lên ầm ầm khắp vườn. Rồi cô bạn Bunty của tôi lăn ra bãi cỏ, cô ta cười lăn cười bò, thế là trò chơi kết thúc. Tội nghiệp Polly.” Sadie lại bật cười khúc khích. “Cô ta tức sùi bọt mép. Cô ta chẳng nói chuyện với đứa nào trong bọn tôi suốt cả mùa hè đó.”

“Tôi không ngạc nhiên đâu!” tôi kêu toáng lên. “Tôi nghĩ cả đám bọn cô thật dã man! Mà ngộ nhỡ tình yêu của họ chưa chấm hết thì sao? Nhỡ các cô phá hoại cơ hội để cô ấy có được tình yêu đích thực thì sao?”

“Tình yêu đích thực!” Sadie nhắc lại, bật cười chế giễu. “Cô đúng là đồ lạc hậu!”

“Lạc hậu?” tôi nhắc lại, đầy ngờ vực.

“Cô giống y như bà nội tôi, với những bài tình ca và tiếng thở dài. Cô thậm chí còn mang theo cả bức tiểu họa của người yêu cũ trong túi xách đúng không? Đừng có chối! Tôi đã thấy cô ngắm nó.”

Tôi phải mất một lúc mới hiểu ra cô đang nói cái gì.

“Thật ra nó không phải là bức tiểu họa. Nó gọi là điện thoại di động.”

“Muốn gọi sao cũng được. Cô vẫn ngắm nó và mắt rơm rớm, rồi cô hít muối từ cái lọ nhỏ…”

“Đó là lọ an thần Rescue Remedy!” tôi phẫn nộ nói. Chúa ơi, cô đang bắt đầu chọc tức tôi đây. “Cô không tin vào tình yêu, ý cô muốn nói thế chứ gì? Cô chưa bao giờ yêu đúng không? Không yêu ngay cả khi kết hôn đúng không?”

Một người đưa thư đi qua nhìn tôi tò mò và tôi vội đưa tay lên tai như thể đang điều chỉnh cái tai nghe. Tôi phải bắt đầu đeo một cái để ngụy trang thôi.

Sadie không trả lời, và khi tới ga tàu điện tôi dừng phắt lại nhìn cô chăm chú, đột nhiên thật sự thấy tò mò. “Cô chưa bao giờ thực sự yêu ai ư?”

Một quãng ngưng cực ngắn, rồi Sadie phẩy tay làm mấy cái vòng tay kêu xủng xoẻng, đầu cô hất ra sau. “Tôi thấy vui vẻ. Tôi chỉ tin cái đó thôi. Vui vẻ, ăn chơi lu bù, xèo xèo…”

“Xèo xèo gì?”

“Là chúng tôi gọi thế, Bunty và tôi.” Cô bụm miệng cười khi nhớ lại. “Nó bắt đầu với một cơn run rẩy, khi cô gặp người đàn ông nào đó lần đầu tiên. Rồi anh ta bắt gặp ánh mắt cô và cơn run chạy xuống lưng cô rồi xèo xèo trong dạ dày cô và cô nghĩ, tôi muốn nhảy với anh chàng đó.”

“Rồi sau đó chuyện gì xảy ra?”

“Cô nhảy, cô uống một hoặc hai ly cocktail, cô ve vãn…” Mắt cô ta sáng lên.

“Cô có…?”

Tôi muốn hỏi, “Cô có ngủ với anh ta không?” nhưng tôi không chắc liệu đó có phải là câu người ta nên hỏi bà dì 105 tuổi của mình không. Rồi tôi nhớ ra vị khách tới viện dưỡng lão đó.

“Này.” Tôi nhướng mày. “Cô nói gì tùy thích, nhưng tôi biết có ai đó đặc biệt trong cuộc đời cô.”

“Cô muốn nói gì?” Cô trừng mắt với tôi, đột nhiên trở nên căng thẳng. “Cô đang nói gì thế hả?”

“Một quý ông nào đó tên… Charles Reece?”

Tôi đang hy vọng sẽ làm cô đỏ mắt hoặc há hốc miệng hay sao đó, nhưng mà mặt cô lạnh te.

“Tôi chưa bao giờ nghe nói tới anh ta.”

“Charles Reece! Anh ta đã tới thăm cô trong viện dưỡng lão mà. Một tuần trước.”

Sadie lắc đầu. “Tôi không nhớ.” Ánh sáng trong mắt cô tắt dần khi cô nói thêm. “Tôi chẳng nhớ gì nhiều lắm về nơi đó.”

“Tôi nghĩ là cô sẽ không…” Tôi lúng túng ngừng lại. “Cô đã bị đột quỵ một lần, nhiều năm trước.”

“Tôi biết rồi.” Cô trừng mắt với tôi.

Chúa ơi, có gì mà phải nhạy cảm thế chứ. Đó đâu phải là lỗi của tôi. Đột nhiên tôi nhận ra điện thoại của mình đang rung. Tôi lôi nó ra khỏi túi và thấy đó là Kate.

“Chào Kate!”

“Lara à? Chào! Ừm, tôi đang thắc mắc… là liệu hôm nay cô có đi làm? Hay không?” cô nhanh nhảu nói thêm, như thể sợ sẽ làm tôi bực vì hỏi vậy. “Ý tôi là, thế nào cũng tuyệt, mọi chuyện đều ổn mà…”

Chết tiệt. Tôi đã lấn bấn với Josh quá rồi, tôi hầu như quên tiệt cả công việc.

“Tôi sắp tới đây,” tôi vội vã nói. “Tôi chỉ đang làm một chút… ờ… nghiên cứu ở nhà. Có chuyện gì hả?”

“Là Sireen. Cô ấy muốn biết cô đã xử lý xong vụ con chó chưa. Cô ấy nghe có vẻ khá thất vọng. Thật ra là cô ấy đang nói sẽ lại rút khỏi công việc đó.”

Giời ạ. Tôi thậm chí còn không hề nghĩ tới Shireen và con chó của cô ta.

“Cô gọi lại cho cô ấy bảo là tôi đang tiến hành và sẽ gọi cho cô ấy rất sớm thôi được không? Cảm ơn, Kate.”

Tôi cất điện thoại đi và xoa bóp hai bên thái dương một chốc. Chuyện này tệ thật. Tôi đang ở đây, ngoài đường, do thám bồ cũ, bỏ bê hoàn toàn cơn khủng hoảng trong công việc. Tôi cần phải sắp xếp lại trật tự các ưu tiên thôi. Tôi cần phải nhận ra điều gì mới là quan trọng trong cuộc đời mình.

Tôi sẽ để chuyện Josh lại đến cuối tuần.

“Chúng ta phải đi rồi.” Tôi vớ lấy cái thẻ Oyster và bắt đầu hối hả đi về phía ga tàu điện. “Tôi gặp một chuyện rắc rối.”

“Lại rắc rối với đàn ông nữa à?” Sadie hỏi, lướt phấp phới bên cạnh tôi chẳng vất vả chút nào.

“Không, rắc rối về chó.”

“Chó ư?”

“Là khách hàng của tôi.” Tôi chạy rầm rầm xuống các bậc thang ga tàu điện. “Cô ấy muốn đưa con chó của cô ấy vào công sở, và họ nói không, chuyện đó không được phép, nhưng cô ấy tin là có một con chó khác trong tòa nhà đó.”

“Tại sao?”

“Vì cô ấy đã nghe tiếng sủa, hơn một lần. Nhưng tôi muốn biết tôi phải làm gì với chuyện đó bây giờ?” tôi gần như đang nói với chính mình. “Tôi hoàn toàn mắc kẹt rồi. Phòng Nhân sự thì chối đây đẩy làm gì có con chó nào, mà lại chẳng có cách nào để chứng minh là họ nói dối cả. Chính xác là tôi không thể vào tòa nhà đó mà tìm kiếm ở khắp mọi phòng…”

Tôi đứng phắt lại vì kinh ngạc thì Sadie hiện ra trước mặt tôi.

“Có lẽ cô thì không.” Mắt cô sáng lên. “Nhưng tôi thì có thể.”

## 7. Chương 7

Macrosant đặt trụ sở tại một tòa nhà đồ sộ trên đường Kingsway, với những bậc thềm lớn, một quả địa cầu bằng thép và những ô cửa sổ gắn kính lớn. Từ quán Cà phê Costa bên kia đường tôi có một góc nhìn nó khá đẹp.

“Bất cứ thứ gì liên quan đến chó,” tôi đang chỉ dẫn cho Sadie đằng sau tờ Evening Standard mở rộng. “Tiếng sủa, những cái ổ dưới gầm bàn, đồ chơi cho chó…” tôi nhấp một ngụm capuccino. “Tôi sẽ ở đây. Mà này, cảm ơn cô!”

Tòa nhà thật hùng vĩ, tôi có thể ngồi đây đợi một lúc. Tôi lật tờ báo, chậm rãi nhấm nháp chiếc bánh sô cô la hạnh nhân và vừa gọi một tách capuccino mới thì Sadie hiện ra trước mặt tôi. Má cô ửng hồng, mắt cô long lanh và cả người cô phát sáng. Tôi lấy di động ra, mỉm cười với cô gái ở bàn bên, và giả vờ bấm số điện thoại.

“Thế nào?” tôi nói vào điện thoại. “Cô có tìm thấy con chó nào không?”

“À chuyện đó,” cô nói như thể đã quên béng nó rồi. “Đúng, có một con chó, nhưng đoán xem chuyện gì nào…”

“Ở đâu?” tôi cắt lời cô vì phấn khích. “Con chó ở đâu?”

“Trên đó.” Cô chỉ lên. “Trong một cái ổ dưới gầm bàn. Nó là một con chó Bắc Kinh nhỏ xíu yêu lắm…”

“Cô có lấy được tên không? Số phòng? Bất cứ thứ gì như thế? Cảm ơn!”

Cô biến mất và tôi nhấp tách capuccino mới, ôm lấy mình trong khi nhấm nháp tách capuccino mới. Ngay từ đầu Shireen đã nói đúng! Jean đã dối tôi! Cứ đợi cho đến lúc tôi nhấc điện thoại lên nói chuyện với cô ta nhé. Cứ đợi đi. Tôi sẽ yêu cầu một lời xin lỗi trọn vẹn và đầy đủ quyền lợi trong văn phòng cho con Flash và có lẽ là cả một cái ổ chó mới như một cử chỉ thiện chí…

Tôi lướt qua cửa sổ và chợt phát hiện ra Sadie đang lướt trên vỉa hè, quay trở lại cửa hàng cà phê. Tôi thấy hơi cáu. Cô có vẻ chẳng vội vã tẹo nào. Cô không nhận thấy tầm quan trọng của việc này sao?”

Tôi đã sẵn sàng, điện thoại rút ra ngay khi cô bước vào. “Mọi chuyện ổn chứ?” tôi gặng hỏi. “Cô có thấy lại con chó không?”

“Ồ,” cô ta nói lơ đãng. “Có, con chó đó. Nó ở trên tầng mười bốn, phòng 1416 và chủ nó là Jane Frenshew. Tôi vừa gặp người đàn ông ngon lành nhất.” Cô tự ôm lấy mình.

“Ý cô là sao, cô đã gặp một người đàn ông à?” Tôi nghuệch ngoạc nhanh thông tin đó lên một mảnh giấy. “Cô không thể gặp gỡ một người đàn ông. Cô đã chết rồi. Trừ phi…” Tôi rùng mình ngước lên.”

“Ố ồ. Cô đã gặp một con ma khác à?”

“Anh ta không phải là ma.” Cô sốt ruột lắc đầu. “Mà là một vị thần. Anh ta đang nói chuyện trong một trong những căn phòng tôi đã đi qua. Giống như Rudolph Valentino ấy.”

“Ai cơ?” tôi ngây ra hỏi.

“Đương nhiên là một ngôi sao điện ảnh! Cao lớn, ngăm ngăm và bảnh bao. Xèo xèo ngay.”

“Nghe đáng yêu nhỉ,” tôi nói thờ ơ.

“Và anh ta có chiều cao chuẩn,” Sadie nói tiếp, lắc chân trên cái ghế quầy bar. “Tôi đo người mình với anh ta. Đầu tôi sẽ ngả lên vai anh ta một cách hoàn hảo nếu chúng tôi đi nhảy cùng nhau.”

“Tuyệt.” Tôi dừng viết, vồ lấy cái túi xách và đứng lên. “OK. Tôi cần phải quay về văn phòng và xử lý cho ra nhẽ vụ này.”

Tôi ra cửa và bắt đầu hối hả đi về phía tàu điện ngầm, nhưng ngạc nhiên thấy Sadie chặn đường mình.

“Tôi muốn anh ta.”

“Sao cơ?” Tôi tròn mắt nhìn cô.

“Người đàn ông tôi mới gặp. Tôi đã cảm thấy nó, ngay ở đây. Xèo xèo.” Cô ấn vào cái bụng lép kẹp của mình. “Tôi muốn nhảy với anh ta.”

Cô ta đang đùa à?

“Ờ, chuyện đó sẽ thú vị đấy,” cuối cùng tôi nói, giọng xoa dịu. “Nhưng thật sự là tôi phải tới văn phòng…”

Khi tôi đi tiếp Sadie thọc một cánh tay trần chắn ngang đường và tôi dừng lại, sửng sốt.

“Cô có biết là tôi không được nhảy bao lâu rồi không?” Đột nhiên cô ta nói vẻ kích động. “Cô có biết đã bao lâu rồi tôi chưa… lắc mông không? Ngần ấy năm, mắc kẹt trong tấm thân của một bà già. Ở một nơi không có âm nhạc, không có sự sống.”

Cảm giác tội lỗi cứ choán lấy tôi khi tôi nhớ lại tấm ảnh của Sadie, già nua và nhăn nheo trong chiếc khăn choàng màu hồng.

“OK,” tôi nói nhanh. “Thôi được. Vậy thì chúng ta sẽ về nhà nhảy. Chúng ta sẽ bật nhạc lên một chút, bật đèn mờ, tổ chức một bữa tiệc nhỏ…”

“Tôi không muốn nhảy ở nhà trước cái vô tuyến!” cô nói vẻ khinh bỉ. “Tôi muốn đi chơi với một người đàn ông và tự mình tận hưởng!”

“Cô muốn một cuộc hẹn hò?” tôi nói vẻ không tin lắm và mắt cô sáng lên.

“Đúng! Chính xác! Một cuộc hẹn hò với một người đàn ông. Với anh ta.” Cô chỉ vào tòa nhà.

Chính xác là cô không hiểu điểm nào trong việc làm một con ma nhỉ?

“Sadie, cô đã chết rồi.”

“Tôi biết!” cô cáu tiết. “Cô không cần phải nhắc tôi liên tục thế!” nhún vai và bắt đầu bước đi tiếp. Hai giây sau, Sadie hạ xuống ngay trước mặt tôi, quai hàm nghiến lại.

“Hỏi anh ta cho tôi.”

“Gì cơ?”

“Tôi không thể tự mình làm được.” Giọng cô nhanh và kiên quyết, “Tôi cần một người trung gian. Nếu cô đi hẹn hò với anh ta, tôi cũng có thể đi hẹn hò với anh ta. Nếu cô nhảy với anh ta, tôi cũng được nhảy với anh ta.”

Cô ta nghiêm túc. Tôi suýt cười phá lên.

“Cô muốn tôi đi hẹn hò hộ cô hả,” tôi nói, diễn đạt rõ ý. “Với một gã ất ơ nào mà tôi không hề biết. Chỉ để cô có thể nhảy.”

“Tôi chỉ muốn một trận vui nho nhỏ cuối cùng với một người đàn ông đẹp trai nào đó trong khi tôi vẫn còn cơ hội.” Đầu Sadie chúi xuống và miệng cô ta lại bĩu ra thành hình chữ “o” nhỏ. “Một vòng xoay nữa quanh sàn nhảy. Tôi chỉ đòi hỏi có thế thôi trước khi biến mất khỏi thế giới này.” Giọng cô nhỏ dần thành tiếng thì thầm đáng thương. “Đó là khao khát cuối cùng của tôi. Ước muốn cuối cùng của tôi.”

“Đó không phải là ước muốn cuối cùng của cô!” tôi nói, hơi phẫn nộ. “Cô đã có ước muốn cuối cùng rồi! Đó là việc tìm kiếm chuỗi hạt của cô, nhớ không hả?”

Sadie có vẻ nao núng trong giây lát.

“Đây là ước muốn cuối cùng khác của tôi,” cuối cùng cô nói.

“Nghe này, Sadie,” tôi nói nghe có vẻ hợp lý. “Tôi không thể đề nghị một người lạ đi hẹn hò được. Cô sẽ phải làm mà không có tôi. Xin lỗi.”

Sadie nhìn tôi với vẻ mặt tổn thương, run rẩy, lặng im đến độ tôi tự hỏi không biết mình có xéo lên chân cô không.

“Cô đang thực sự nói không,” cuối cùng cô nói, giọng như vỡ òa vì xúc động. “Cô đang thực sự từ chối tôi. Một ước muốn vô hại cuối cùng. Một yêu cầu chẳng đáng kể.”

“Nghe này…”

“Tôi đã sống trong cái viện dưỡng lão đó bao nhiêu năm. Không một người tới thăm. Không một tiếng cười. Không một chút sự sống. Chỉ có sự già nua… và cô đơn… và khốn khổ…”

Ôi Chúa ơi. Cô ta không thể làm như thế với tôi. Thế là không công bằng.

“Giáng sinh nào cũng chỉ có một mình. Không ai tới thăm hỏi… không một món quà…”

“Đó đâu phải là lỗi của tôi,” tôi nói yếu ớt, nhưng Sadie lờ tôi đi.

“Và giờ tôi thấy cơ hội có được một lát hạnh phúc. Một mẩu sung sướng. Thế mà đứa cháu gái nhẫn tâm, ích kỷ của tôi lại…”

“Thôi được rồi!” tôi dừng bước và bóp trán. “Được rồi! Sao cũng được! Được! Tôi sẽ làm thế!”

Dẫu sao thì mọi người trong cuộc đời tôi cũng đều nghĩ tôi là con khùng rồi. Hẹn hò một người lạ cũng không khiến chuyện đó tệ hơn, có khi bố còn mừng nữa là khác.

“Cô là một thiên thần!” Tâm trạng của Sadie ngay lập tức chuyển sang phấn khích quá độ. Cô quay tít trên vỉa hè, những ô vải trên bộ váy của cô bay phấp phới. “Tôi sẽ chỉ cho cô anh ta ở đâu! Đi nào!”

Tôi đi theo cô đến những bậc thềm khổng lồ và đẩy cửa đi vào gian sảnh rộng bao la cao gấp hai bình thường. Nếu tôi định làm việc này thì cần phải làm thật nhanh trước khi tôi đổi ý.

“Thế anh ta đâu?” Tôi nhìn khắp cái sàn cẩm thạch vang vọng.

“Trong một căn phòng ở tầng trên! Đi nào!” Cô ta giống một con chó con đang kéo căng sợi xích.

“Tôi không thể cứ thản nhiên đi vào một tòa nhà văn phòng!” Tôi rít lên khe khẽ, chỉ vào hàng rào an ninh điện tử. “Tôi cần một kế hoạch. Tôi cần một cái cớ. Tôi cần… a ha.”

Ở góc gian phòng có một quầy đề “Hội thảo Chiến lược Toàn cầu”. Hai cô gái trông có vẻ buồn chán đang ngồi sau một cái bàn để biển tên. Được đấy.

“Xin chào.” Tôi mạnh mẽ tiến đến. “Xin lỗi tôi đến muộn.”

“Không sao. Họ cũng vừa mới bắt đầu thôi.” Một cô gái đứng lên, với lấy cái danh sách, trong khi cô kia cương quyết nhìn lên trần nhà. “Cô là…”

“Sarah Connoy,” tôi nói, chộp lấy một cái biển ngẫu nhiên. “Cảm ơn. Tôi phải đi thôi…”

Tôi vội vã chạy tới chỗ hàng rào an ninh, lướt nhanh cái biển tên qua chỗ bảo vệ và hối hả đi vào một hành lang rộng treo những tác phẩm nghệ thuật trông có vẻ đắt tiền trên tường. Tôi không biết mình đang ở đâu. Tòa nhà này có chừng hai mươi công ty khác nhau và công ty duy nhất tôi từng đến là Macrosant, nằm từ tầng 11-17. “Thế anh chàng đó đâu?” tôi thì thào với Sadie từ khóe miệng.

“Tầng 20.”

Tôi đi tới thang máy, gật đầu nhanh gọn dứt khoát với tất cả những người đi cùng. Tới tầng 20 tôi ra khỏi thang máy và lọt vào một khu vực tiếp tân khổng lồ khác. Cách chỗ tôi đứng chừng sáu mét là một cái bàn đá granit đang có một người phụ nữ trông rất đáng sợ mặc bộ vest xám đứng đó. Một tấm bảng treo tường đề “Tư vấn Turner Murray.”

Chà chà. Turner Murray thật sự là những kẻ có đầu óc được mời tư vấn những doanh nghiệp lớn. Anh chàng này dù có là ai thì hẳn cũng phải quyền lực lắm đây.

“Nhanh lên!” Sadie đang nhảy nhót đến chỗ cánh cửa có hàng rào an ninh. Hai người đàn ông mặc com lê sải bước qua và một trong hai nhìn tôi tò mò. Tôi rút phắt điện thoại ra, áp vào tai để ngăn cản bắt chuyện, và đi theo hai người đàn ông đó. Chúng tôi tới chỗ cánh cửa và một trong hai người đàn ông kia nhấn mật mã.

“Cảm ơn.” Tôi gật đầu kiểu nhanh gọn dứt khoát nhất, rồi theo họ vào trong. “Gavin, tôi đã bảo với anh là mấy con số bên châu Âu không hợp lý rồi mà,” tôi nói vào điện thoại.

Người đàn ông cao lớn hơn ngập ngừng như thể nghi ngờ tôi. Chết tiệt. Tôi vội vàng tăng tốc và đi thẳng qua họ.

“Tôi có buổi họp trong vòng hai phút nữa, Gavin,” tôi vội nói. “Tôi muốn có những con số cập nhật đó trên chiếc BlackBerry của tôi. Giờ thì tôi phải đi nói về… ờ… tỷ lệ.”

Có phòng vệ sinh nữ ở bên trái. Cố không chạy, tôi hối hả đi tới đó và chui tọt vào một phòng ốp cẩm thạch.

“Cô đang làm gì thế hả?” Sadie hỏi, hiện ra ngay trong phòng vệ sinh cùng với tôi. Giời ạ, chẳng lẽ cô ta không hiểu gì về riêng tư sao?

“Thế cô nghĩ là tôi đang làm gì?” tôi đáp khẽ. Chúng ta cần phải đợi một lúc đã.”

Tôi ngồi ở đó ba phút rồi đi ra khỏi phòng vệ sinh. Hai người đàn ông đã biến mất. Hành lang trống không và yên tĩnh: chỉ có một tấm thảm màu xám nhạt chạy dài và thỉnh thoảng lại có một bình nước máy và những cánh cửa gỗ màu vàng dẫn vào các phòng ở cả hai bên hành lang. Tôi có thể nghe thấy tiếng trò chuyện rì rầm và thi thoảng lại thấy tiếng máy tính nho nhỏ.

“Vậy anh ta ở đâu?” Tôi quay sang Sadie.

“Hừm.” Cô đang ngó quanh. “Một trong những cánh cửa này…”

Cô tiến dọc theo hành lang và tôi thận trọng đi theo. Chuyện này thật phi thực. Tôi đang làm gì vậy, đi lang thang trong một tòa nhà văn phòng lạ, tìm một người đàn ông không quen biết?

“Đây rồi!” Sadie hiện ra bên cạnh tôi, mặt mày hớn hở. “Anh ta ở trong đó! Anh ta có đôi mắt sắc lẹm. Cực kỳ rùng mình.” Cô chỉ vào một cánh cửa gỗ màu vàng đề phòng 2012. Không có cửa sổ, thậm chí một cái ô bằng thủy tinh bé xíu cũng không. Tôi không nhìn thấy gì bên trong.

“Cô chắc chứ?”

“Tôi vừa ở trong đó mà! Anh ta ở đó! Đi đi! Hỏi anh ta xem!” Tay cô đang cố gắng đẩy tôi.

“Đợi đã!” Tôi bước vài bước, cố nghĩ thông suốt chuyện này. Tôi không thể cứ thế mà gõ cửa xông vào được. Tôi phải đề ra một kế hoạch.

1.Gõ cửa và bước vào văn phòng của một anh chàng không quen.

2.Chào hỏi một cách tự nhiên, cung cách dễ mến.

3. Rủ anh ta hẹn hò.

4. Xấu hổ gần chết khi anh ta gọi bảo vệ.

5. Rất, rất nhanh chóng lỉnh mất.

6. Không nói tên mình ra trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Như thế thì tôi mới có thể bỏ chạy và xóa sạch toàn bộ chuyện này khỏi ký ức của tôi và sẽ chẳng ai biết được đó chính là tôi. Có lẽ anh ta thậm chí còn ngỡ là mình đã mơ.

Toàn bộ câu chuyện sẽ mất tối đa là ba mươi giây và rồi Sadie sẽ phải ngừng quấy rầy tôi. OK, làm nhanh cho xong nào. Tôi tiến đến cửa, cố lờ đi thực tế là đột nhiên tim mình phi nước đại vì hồi hộp. Tôi hít một hơi sâu, đưa tay lên gõ nhẹ.

“Cô gõ chẳng thành tiếng gì cả!” Sadie ở sau lưng tôi kêu toáng lên. “Gõ mạnh vào! Rồi cứ thế mà vào. Anh ta đang ở trong đó! Nhanh lên!”

Nhắm mắt nhắm mũi, tôi gõ dồn dập, vặn nắm đấm cửa và bước một bước vào bên trong căn phòng.

Hai mươi con người mặc com lê đang ngồi xung quanh bàn hội nghị đều cùng lúc quay ra nhìn tôi. Một người đàn ông ở đầu bên kia dừng màn thuyết trình bằng Powerpoint.

Tôi chằm chằm nhìn lại, đông cứng.

Không phải là một văn phòng. Là phòng hội thảo. Tôi đang ở trong một công ty mà tôi không phải là thành viên, tại một buổi hội thảo cực lớn mà tôi không hề được tham gia, và mọi người đều đang chờ tôi lên tiếng.

“Xin lỗi,” cuối cùng tôi lắp bắp. “Tôi không định quấy rầy. Cứ tiếp tục.”

Từ khóe mắt tôi thấy có hai cái ghế trống. Hầu như không biết mình đang làm gì, tôi kéo một cái ghế và ngồi xuống. Người phụ nữ ngồi cạnh nhìn tôi do dự một lúc, rồi đẩy một tập giấy và chiếc bút bi sang.

“Cảm ơn cô,” tôi thì thào.

Tôi hoàn toàn không tin nổi chuyện này. Không ai yêu cầu tôi đi ra cả. Họ không nhận thấy là tôi không thuộc về nơi này sao? Anh chàng ở trên bục đã quay lại bài thuyết trình của mình và một số người đang nguệch ngoạc ghi chú. Tôi lén nhìn quanh bàn. Có khoảng mười lăm người đàn ông trong căn phòng này. Anh chàng của Sadie hẳn phải là một trong số họ. Có một anh chàng tóc hơi hung hung bên kia bàn trông khá dễ thương. Người đàn ông đang thuyết trình trông cũng khá ưa nhìn. Anh ta có mái tóc sẫm màu lượn sóng, đôi mắt màu lam nhạt và đeo cà vạt giống cái tôi mua tặng Josh hồi sinh nhật anh. Anh ta đang chỉ vào cái đồ thị và nói bằng giọng sôi nổi.

“… và tỷ lệ sự hài lòng của khách hàng mỗi năm một tăng…”

“Dừng lại ngay chỗ đó.” Một người đàn ông đang đứng bên cửa sổ, mà thậm chí vừa rồi tôi đã không hề nhận thấy, quay lại. Anh ta nói giọng Mỹ, mặc com lê đen và tóc màu hạt dẻ chải ngược ra sau. Có một nếp nhăn hình chữ V, sâu hoắm giữa đôi lông mày của anh ta và anh ta đang nhìn anh chàng tóc lượn sóng như thể anh này đang trình bày một điều gì đó khiến cá nhân anh ta thất vọng ghê gớm. “Chỉ số khách hàng hài lòng không phải là cái chúng ta quan tâm ở đây. Tôi không muốn thực hiện một công việc mà tỷ lệ khách hàng là ưu tiên số một. Tôi muốn thể hiện một công việc mà tỷ lệ Tôi là ưu tiên số một.”

Người đàn ông tóc lượn sóng trông có vẻ ngượng nghịu và tôi thấy lòng nhói lên thương thay cho anh ta.

“Đương nhiên rồi,” anh ta lúng búng.

“Vấn đề trọng tâm trong căn phòng này ngày hôm nay đều sai lầm.”

Anh chàng giọng Mỹ cau mày nhìn khắp bàn họp. “Chúng ta không ở đây để thực hiện những sửa chữa nhanh chóng chỉ phục vụ trước mắt. Chúng ta nên tác động đến chiến lược. Đổi mới. Kể từ khi tôi tới đây…”

Tôi ngừng nghe khi thấy Sadie trượt vào cái ghế bên cạnh tôi. Tôi đẩy tập giấy của mình sang và viết nguệch ngoạc “ANH CHÀNG NÀO?”

“Anh chàng trông giống Rudolph Valentino ấy,” cô nói, như thể ngạc nhiên vì đến điều đó mà tôi còn phải hỏi.

Vì Chúa.

“LÀM SAO TÔI BIẾT ĐƯỢC CÁI GÃ RUDOLPH VALENTINO CHẾT GIẪM ẤY TRÔNG NHƯ THẾ NÀO?” tôi viết “GÃ NÀO?”

Tôi cá là người đàn ông có mái tóc lượn sóng. Trừ phi đó là anh chàng tóc vàng hoe đang ngồi ở ngay đầu bàn - trông anh ta cũng khá được. Hoặc có lẽ là cái gã có chòm râu dê?

“Anh ta, đương nhiên rồi!” Sadie chỉ về phía bên kia phòng.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG ĐANG THUYẾT TRÌNH HẢ? tôi viết, để xác nhận.

“Không, ngốc thế!” Cô khúc khích. “Anh ta!” Cô hiện ra ngay trước mặt anh chàng người Mỹ cau có và dán mắt vào anh ta đầy khao khát. “Anh ấy dễ thương quá phải không?”

“Anh ta ư?”

Ối trời ơi. Tôi nói to lên. Mọi người đều quay ra nhìn tôi, và tôi vội cố làm ra vẻ như đang hắng giọng: “E hèm, e hèm.”

“NGHIÊM TÚC CHỨ, ANH TA Ư?” tôi viết lên tập giấy khi cô quay trở lại bên cạnh tôi.

“Anh ấy ngon lành quá!” cô nói vào tai tôi, nghe như đang xấu hổ.

Tôi quan sát anh chàng người Mỹ vẻ ngờ vực, cố khách quan. Tôi cho rằng anh ta trông cũng khá điển trai theo cái kiểu công tử nhà giàu. Tóc anh ta bắt đầu từ chỗ trán rộng, vuông vức, và da anh ta có vết rám nắng, lông cổ tay sẫm màu nhìn thấy được bên trong cổ tay áo trắng tinh. Và đôi mắt anh ta thì quả là sắc lẹm. Anh ta có vẻ thu hút mà các nhà lãnh đạo luôn có. Đôi bàn tay khỏe và cử chỉ mạnh mẽ. Khi nói, anh ta buộc người ta phải chú ý.

Nhưng giời ạ, anh ta hoàn toàn không phải mẫu người của tôi. Quá mạnh mẽ. Quá cau có. Và mọi người khác trong phòng có vẻ sợ anh ta.

“Nói tới chuyện này.” Anh ta nhấc cái cặp tài liệu nhựa và khéo léo lia qua mặt bàn tới chỗ anh chàng râu dê. “Tối qua tôi đã kết hợp vài điểm cho việc tư vấn Morris Farquar. Chỉ là bản ghi nhớ. Có thể giúp ích.”

“Ồ.” Anh chàng râu dê trông cực kỳ sửng sốt. “Ờ… cảm ơn anh. Tôi rất cảm kích.” Anh ta lật nhanh với vẻ kinh ngạc. “Tôi sử dụng cái này được chứ?”

“Đó là một ý tưởng tổng thể,” anh chàng người Mỹ nói với nụ cười gượng gạo và ngắn ngủi đến mức nếu chớp mắt thì sẽ chẳng thấy được. “Vậy, về điểm cuối cùng…”

Từ chỗ của tôi ở cuối phòng tôi có thể thấy anh chàng râu dê đang đọc lướt qua những trang đánh máy đó, bị kích thích. “Anh ta làm cái này vào lúc nào thế nhỉ?” anh ta lầm rầm với người ngồi cạnh, anh này nhún vai.

“Tôi phải đi đây.” Anh chàng người Mỹ đột nhiên xem đồng hồ đeo tay. “Xin lỗi vì đã cướp diễn đàn buổi hội thảo. Simon, cứ tiếp tục đi.”

“Tôi chỉ có một câu hỏi.” Người đàn ông tóc hung vội giơ tay lên. “Khi anh nói về tiến trình đổi mới, ý anh là…”

“Nhanh lên!” Giọng Sadie lại đột ngột vang lên trong tai tôi, làm tôi giật nẩy người. “Đề nghị anh ta hẹn hò đi! Anh ta sắp đi rồi kìa! Cô đã hứa rồi đấy! Làm đi! Làm-đi- làm- đi- làm – đi…”

“OK!” tôi viết nghuệch ngoạc, trù trừ. “CHO TÔI MỘT GIÂY.”

Sadie hiên ngang đi sang phía bên kia căn phòng và nhìn tôi khấp khởi. Một lúc sau cô bắt đầu sốt ruột liên tiếp ra hiệu giục “Mau lên!” bằng tay. Ngài Người Mỹ Cau Có đã trả lời anh chàng tóc hung xong. Anh ta đang nhét mấy tờ giấy vào cặp tài liệu.

Tôi không thể làm thế. Chuyện này thật lố bịch.

“Mau lên! Mau lên!” Sadie đang cố đẩy tôi. “Hỏi đi!”

Máu chảy giần giật quanh đầu tôi. Chân tôi đang run lẩy bẩy dưới gầm bàn. Chẳng hiểu sao tôi lại ép được mình giơ tay lên.

“Xin lỗi?” tôi nói bằng cái giọng the thé vì xấu hổ.

Ngài Nguời Mỹ Cau Có quay lại nhìn tôi, trông bối rối. “Tôi xin lỗi, tôi không nghĩ là chúng ta đã được giới thiệu với nhau. Cô đành phải thứ lỗi cho tôi vậy, tôi đang vội…”

“Tôi có một câu hỏi.”

Mọi người quanh bàn đều quay lại nhìn tôi. Tôi có thể thấy một người đàn ông thì thầm “Ai vậy?” với người ngồi cạnh.

“Được thôi.” Anh ta thở dài. “Một câu hỏi nhanh nữa. Là gì vậy?”

“Tôi… ừm… là… tôi muốn hỏi…” Giọng tôi vót lên và tôi hắng giọng. “Anh có muốn đi chơi với tôi không?”

Im lặng vì choáng váng, ngoại trừ tiếng ai đó vừa phì ra trong khi ai đó đang uống cà phê. Mặt tôi nóng như rang, nhưng tôi vẫn giữ được bình tĩnh. Tôi có thể nhận thấy vài người đang nhìn nhau sững sờ.

“Thứ lỗi?” anh chàng người Mỹ nói, trông có vẻ hoang mang.

“Kiểu như… hẹn hò ấy mà?” Tôi đánh bạo mỉm một nụ cười.

Đột nhiên tôi thấy Sadie đang ở bên anh ta. “Nói đồng ý đi!” cô hét vào tai anh ta, to đến mức tôi muốn rụt người lại thay cho anh ta. “Nói có đi! Nói có đi!”

Trước sự ngạc nhiên của tôi, tôi có thể thấy anh chàng người Mỹ phản ứng lại. Anh ta ngẩng đầu lên như thể vừa nghe thấy một tín hiệu radio xa xôi nào đó. Anh ta có thể nghe thấy cô không?

“Cô gái trẻ ạ,” một người đàn ông tóc muối tiêu nói xẵng. “Đây không phải nơi phải lúc…”

“Tôi không có ý cắt ngang,” tôi nói nhũn nhặn. “Tôi sẽ không làm mất nhiều thời gian đâu. Tôi chỉ cần một câu trả lời, dù thế này hay thế khác cũng được.” Tôi lại quay sang anh chàng người Mỹ. “Anh có muốn đi chơi với tôi không?”

“Nói có đi! Nói có đi!” Sadie đang hét càng lúc càng to tới mức không thể chịu nổi.

Chuyện này không có thật. Anh chàng người Mỹ nhất định là nghe thấy gì đó. Anh ta lắc đầu và bước đi được hai bước, nhưng Sadie lại đi theo anh ta, tiếp tục hét. Mắt anh ta đờ đẫn và trông anh ta như đang bị thôi miên vậy.

Không ai khác trong phòng cử động hay nói gì cả. Tất cả bọn họ dường như đều sốc nặng; một người phụ nữ đưa tay lên che mặt như thể đang thấy tai nạn tàu điện vậy.

“Nói có đi!” Có vẻ như Sadie đã bắt đầu khản giọng khi cô hét. “Ngay bây giờ! Nói đi! NÓI CÓ ĐI!”

Chuyện này thật khôi hài, hình ảnh cô hét lên to đến thế mà chỉ nhận được phản ứng yếu ớt đến vậy. Nhưng khi nhìn cảnh này, tôi chỉ cảm thấy thương thương. Trông cô thật bất lực, như thể cô đang hét sau một tấm kính và chỉ có một người có thể nghe thấy rõ là tôi. Thế giới của Sadie hẳn phải khổ sở lắm, tôi chợt nghĩ vậy. Cô không thể đụng chạm vào thứ gì, không thể nói chuyện với ai, rõ ràng là cô sẽ chẳng bao giờ liên lạc được với anh chàng này…

“Có.” Anh chàng người Mỹ gật đầu tuyệt vọng.

Lòng thương hại của tôi tan biến.

Có ư?

Mọi người há hốc mồm ra, và một tiếng cười khúc khích vội vàng bị nén lại. Ngay lập tức tất cả quay sang nhìn tôi chằm chằm, còn tôi thì sững sờ tới mức không trả lời được.

Anh ta đã nói có.

Thế nghĩa là… tôi thực sự phải hẹn hò với anh ta sao?

“Tuyệt quá!” Tôi cố gắng trấn tĩnh lại. “Vậy… tôi sẽ gửi email cho anh nhé? Tiện thể, tên tôi là Lara Lington. Đây là danh thiếp của tôi…” Tôi lục túi.

“Tôi là Ed.” Người đàn ông đó trông vẫn mê mụ. “Ed Harrison.” Anh thò tay vào trong túi áo và rút danh thiếp ra.

“Vậy thì… ừm… tạm biệt, Ed!” Tôi nhấc túi xách và vội vã chuồn cho mau, trước những tiếng huyên náo ngày càng lớn dần. Tôi nghe thấy ai đó nói, “Cái đồ quỷ tha ma bắt nào thế?” và một người phụ nữ nói giọng thì thào gấp gáp, “Cô thấy không? Cô phải có gan. Cô phải thẳng thắn với đàn ông. Dừng chơi. Lật bài ngửa luôn. Giá mà tôi biết được điều mà con bé đó biết hồi ở tuổi nó…”

Tôi biết gì?

Tôi chẳng biết gì cả ngoại trừ việc tôi cần phải ra khỏi đây ngay.

## 8. Chương 8

Tôi vẫn đang choáng ngây choáng ngất khi Sadie bắt kịp tôi, ở quãng giữa sảnh tiếp tân dưới tầng trệt. Đầu tôi vẫn tua lại cái cảnh đó trong mối hoài nghi tột độ. Sadie đã nói được với người đàn ông đó. Anh ta thật sự đã nghe thấy cô. Tôi không chắc là anh nghe được bao nhiêu - nhưng rõ ràng là đủ.

“Anh ấy hấp dẫn quá phải không?” cô nói mơ mộng. “Tôi biết anh ấy sẽ nói có mà.”

“Chuyện gì đã xảy ra ở đó vậy?” tôi lầm bầm vẻ ngờ vực. “Vụ la hét đó là thế nào? Tôi nghĩ là cô không thể nói chuyện với bất cứ ai trừ tôi cơ mà!”

“Nói chuyện thì chẳng ích gì,” cô đồng tình. “Nhưng tôi nhận thấy là khi tôi thật sự hét lên chói tai thì có vẻ như hầu hết mọi người đều lờ mờ nghe thấy một cái gì đó. Tuy thế, đó là một việc mất sức kinh khủng.”

“Vậy cô đã làm thế bao giờ chưa? Cô đã nói chuyện với ai khác bao giờ chưa?”

Tôi biết chuyện này thật lố bịch nhưng tôi cảm thấy hơi gợn chút ghen tị nếu cô có thể liên lạc được với những người khác. Sadie là con ma của tôi.

“À, tôi có nói một vài lời với Nữ hoàng,” cô nói thản nhiên. “Để đùa vui thôi.”

“Cô nói nghiêm túc đấy chứ?”

“Có lẽ vậy.” Cô thoáng mỉm cười ranh mãnh với tôi. “Mặc dù cái dây thanh già nua tệ lắm. Được một lúc là tôi phải bỏ cuộc.” Cô ho và xoa cổ họng.

“Tôi cứ tưởng mình là người duy nhất bị ám cơ đấy,” tôi không khỏi nói một cách con nít. “Tôi cứ tưởng mình đặc biệt.”

“Cô là người duy nhất tôi có thể ở bên ngay lập tức,” Sadie nói sau khi suy xét một lúc. “Tôi chỉ phải nghĩ tới cô là ở bên cô ngay.”

“Ồ.” Tôi kín đáo cảm thấy khá hài lòng vì điều này.

“Vậy cô nghĩ anh ấy sẽ đưa chúng ta đi đâu? Savoy hả? Tôi mê tít Savoy.”

Tôi bị lôi giật trở lại với tình thế hiện tại. Cô ta đã dự tính nghiêm túc buổi hẹn hò của cả ba rồi ư? Một buổi hẹn hò tay ba kỳ lạ, quái đản với một con ma.

OK, Lara. Tỉnh ra đi. Gã đó sẽ không rủ mình hẹn hò thật đâu. Anh ta sẽ xé tan cái danh thiếp của tôi và đổ cho cơn choáng váng sau khi rượu chè/mức độ căng thẳng/thói quen dùng ma túy và tôi sẽ không gặp lại anh ta nữa. Cảm thấy tự tin hơn, tôi sải bước về phía cửa ra. Điên rồ thế là đủ cho một ngày rồi. Tôi còn nhiều việc phải làm.

\*\*\*

Vừa quay lại văn phòng mình tôi đã nhấc máy gọi cho Jean, dựa lưng vào ghế xoay và chuẩn bị thưởng thức khoảnh khắc này.

“Jean Savill đây.”

“Ồ, chào Jean,” tôi nói nhã nhặn. “Lara Lington đây. Tôi lại gọi về cái vụ quy định không mang theo chó của bên cô, mà tôi hoàn toàn hiểu và tán thành. Tôi hoàn toàn có thể hiểu nếu cô mong muốn giữ cho nơi làm việc của mình là một khu vực không có động vật. Nhưng tôi chỉ đang tự hỏi là làm sao mà quy định này lại không bao gồm Jane Frenshew phòng 1416 thế nhỉ?”

Ha!

Tôi chưa bao giờ nghe thấy tên Jean lúng túng như vậy. Đầu tiên cô ta chối phắt tất cả. Rồi cô ta cố gắng nói đó là do hoàn cảnh đặc biệt và chuyện đó không tạo ra tiền lệ nào cả. Nhưng chỉ cần một lần đề cập đến luật sư và các quyền của người châu Âu là cô ta bẹp như con gián. Shireen có thể đưa Flash đi làm! Điều đó sẽ được ghi vào hợp đồng của cô ấy vào ngày mai và họ sẽ trang bị thêm một cái ổ nữa. Tôi cúp máy và quay số của Shireen. Cô sẽ vui lắm đây! Rốt cuộc thì công việc này cũng thật thú vị.

Và thậm chí còn thú vị hơn khi Shireen há hốc mồm vẻ không tin nổi qua điện thoại.

“Tôi không thể tưởng tượng là có ai ở bên Sturgis Curtis có thể xử lý rắc rối tương tự,” cô nói. “Đây là sự khác biệt khi làm việc với một công ty nhỏ hơn.”

“Chúng tôi có chính sách kết thân mà. Mách cho tất cả bạn bè của cô nhé!”

“Vâng! Tôi rất ấn tượng! À mà làm thế nào cô lại tìm ra được con chó kia thế?”

Tôi do dự giây lát.

“Đường hướng và phương tiện,” cuối cùng tôi nói.

“Ồ, cô thật là thông minh!”

Cuối cùng tôi cúp máy, nóng bừng, ngước lên thì thấy Kate đang nhìn tôi chằm chằm vẻ tò mò thèm thuồng.

“Làm thế nào mà cô lại tìm ra con chó kia vậy?” cô hỏi.

“Bản năng.” Tôi nhún vai.

“Bản năng?” Sadie, lúc này đang lang thang khắp văn phòng, lặp lại giọng chế giễu. “Cô chẳng có tí bản năng nào cả! Đó là nhờ tôi! Cô nên nói là, ‘Bà dì Sadie tuyệt vời của tôi đã giúp tôi và tôi vô cùng cảm kích’.”

“Cô biết đấy, Natalie hẳn sẽ không bao giờ buồn truy tìm dấu vết của một con chó,” đột nhiên Kate nói. “Không bao giờ. Hàng triệu năm nữa cũng không.”

“Ôi.” Cơn bừng bừng của tôi nguội dần. Đột nhiên, nhìn toàn bộ chuyện này bằng cách nhìn chuyện làm ăn kiểu Natalie, tôi cảm thấy hơi thiếu chuyên nghiệp. Có lẽ đúng là hơi lố bịch khi dành quá nhiều thời gian và công sức cho một con chó như vậy. “Ờ, tôi chỉ muốn cứu vãn tình thế thôi mà. Có vẻ đó là cách tốt nhất…”

“Không, cô không hiểu rồi.” Kate cắt lời tôi, mặt hồng lên. “Tôi định nói theo chiều hướng tích cực.”

Tôi sửng sốt, tôi không biết nói gì. Chưa từng có ai đánh giá tôi tốt hơn Natalie.

“Tôi sẽ đi uống cà phê để ăn mừng!” Kate đứng dậy khỏi bàn làm việc. “Cô có muốn gì không?”

“Thế là được rồi.” Tôi mỉm cười với cô. “Cô không cần phải làm thế đâu.”

“Thật ra…” Trông Kate có vẻ lúng túng. “Tôi đói cồn ruột lên rồi. Tôi còn chưa nghỉ ăn trưa.”

“Ôi, Chúa ơi!” tôi nói thất kinh. “Đi đi! Đi ăn trưa đi! Cô sẽ chết đói mất!”

Kate nhảy lên, đập đầu vào ngăn kéo hồ sơ để mở, và lôi túi xuống khỏi cái giá cao. Lúc cô vừa đóng cánh cửa lại sau lưng, Sadie tới bàn tôi.

“Này.” Cô ngồi lên mép bàn và nhìn tôi khấp khởi.

“Gì thế?”

“Cô sẽ gọi cho anh ta chứ?”

“Ai cơ?”

“Anh ta ấy!” Cô nhoài luôn qua cái máy tính của tôi. “Anh ta!”

“Ý cô là Ed Gì đó hả? Cô muốn tôi gọi cho anh ta ư?” Tôi liếc cô một cái thương hại. “Cô không biết là chuyện sẽ diễn ra như thế nào à? Nếu anh ta muốn gọi thì anh ta có thể gọi.” Anh ta sẽ không làm thế, cả triệu năm nữa cũng không, tôi lặng lẽ thêm vào.

Tôi xóa mấy cái thư, và gõ thư trả lời, rồi lại nhìn lên. Sadie đang ngồi trên nóc tủ đựng hồ sơ, dán mắt vào cái điện thoại. Khi thấy tôi nhìn, cô giật nẩy lên, và nhanh chóng nhìn đi chỗ khác.

“Giờ thì ai đang ám ảnh về một gã đàn ông đây nhỉ?” tôi không nhịn được nói móc một chút.

“Tôi không ám ảnh,” cô nói vẻ ngạo mạn.

“Cô có nhìn điện thoại nó cũng không đổ chuông đâu. Cô không hiểu một điều gì sao?”

Mắt Sadie lóe lên giận dữ với tôi, nhưng cô quay đi chỗ khác và bắt đầu xem xét cái dây kéo rèm cửa như thể muốn phân tích từng sợi vậy. Rồi cô đi sang phía cửa sổ đối diện. Rồi cô lại nhìn cái điện thoại.

Tôi thực sự thấy rất vui nếu như không có một con ma sầu tình cứ lởn vởn trong văn phòng của tôi khi tôi đang cố gắng làm việc.

“Tại sao cô không đi ngắm cảnh nhỉ?” tôi gợi ý. “Cô có thể đi xem tòa nhà Gherkin, hoặc tới Harrods…”

“Tôi tới Harrods rồi.” Cô nhăn mũi. “Trông nó bây giờ rất kỳ dị.”

Tôi sắp gợi ý cô lên đi tản bộ thật dài ở Hyde Park thì điện thoại di động của tôi rung. Như một tia chớp, Sadie đã ở bên cạnh tôi, háo hức nhìn trong khi tôi kiểm tra màn hình.

“Có phải anh ta không? Có phải anh ta không?”

“Tôi không biết số này.” Tôi nhún vai. “Có thể là bất cứ ai.”

“Là anh ta đấy!” Cô tự ôm lấy mình. “Bảo anh ta là chúng ta muốn tới Savoy uống cocktail.”

“Cô điên rồi hả? Tôi sẽ không nói thế!”

“Đây là cuộc hẹn của tôi và tôi muốn tới Savoy,” cô bướng bỉnh nói.

“Có im đi không nếu không tôi sẽ không nghe máy nữa!”

Chúng tôi trừng mắt với nhau, trong khi điện thoại lại rung lên, rồi Sadie miễn cưỡng lùi lại một bước, phụng phịu.

“A lô?”

“Cô là Lara phải không?” Đó là một người phụ nữ mà tôi không nhận ra.

“Không phải anh ta, được chưa?” tôi khẽ rít lên với Sadie. Tôi phác cử chỉ đuổi cô ra chỗ khác, rồi trở lại nghe điện.

“Vâng, tôi là Lara nghe đây. Ai đấy ạ?”

“Tôi là Nina Martin. Cô đã để lại một lời nhắn về chuỗi hạt phải không? Tại buổi bán đồ cũ của những người già trong viện ấy?”

“Ồ đúng rồi!” Tôi lanh lợi hẳn lên. “Bà đã mua một chuỗi à?”

“Tôi đã mua hai chuỗi. Ngọc trai đen và đỏ. Còn đẹp. Tôi có thể bán cả hai cho cô nếu cô thích, tôi đang định rao trên eBay…”

“Không.” Tôi ỉu xìu. “Đó không phải là thứ mà tôi đang tìm. Dù sao cũng cảm ơn bà.”

Tôi rút danh sách ra mà gạch tên Nina Martin đi trong khi Sadie nhìn tôi trách cứ.

“Tại sao cô không thử gọi cho tất cả các tên?” cô yêu cầu.

“Tối nay tôi sẽ gọi thêm vài người nữa. Giờ tôi phải làm việc,” tôi nói thêm trước cái nhìn của cô ta. “Xin lỗi, nhưng tôi phải làm.”

Sadie thở dài sườn sượt. “Tất cả những sự chờ đợi này thật không chịu nổi.” Cô sột soạt đi sang bàn tôi và nhìn chằm chằm vào cái điện thoại. Rồi cô lại sột soạt tiến tới chỗ cửa sổ, rồi lại trở vào chỗ cái điện thoại.

Tôi không còn cách nào có thể để ngồi đây cả buổi chiều với cô ta cứ sột soạt rồi lại thở dài. Tôi sẽ phải thành thật một cách tàn nhẫn thôi.

“Nghe này, Sadie.” Tôi đợi cho đến khi cô ngoảnh lại. “Về Ed ấy. Cô nên biết sự thật. Anh ta sẽ không gọi đâu.”

“Ý cô là sao, anh ta sẽ không gọi ư?” Sadie vặc lại. “Đương nhiên là anh ta sẽ gọi.”

“Anh ta sẽ không gọi.” Tôi lắc đầu. “Chẳng có lý do quái gì khiến anh ta phải gọi cho một con bé điên rồ tìm cách lẻn vào cuộc họp của anh ta. Anh ta sẽ ném cái danh thiếp của tôi đi và quên tất cả mọi chuyện về nó. Rất tiếc.”

Sadie nhìn tôi chằm chằm với vẻ trách cứ, như thể tôi đã chủ tâm sắp đặt để làm tiêu tan mọi hy vọng của cô.

“Không phải lỗi của tôi!” tôi chống chế. “Tôi chỉ đang cố để cô không bị thất vọng nặng nề thôi.”

“Anh ta sẽ gọi,” cô nói với sự cả quyết chậm rãi. “Và chúng ta sẽ đi hẹn hò.”

“Được rồi. Cô muốn nghĩ gì thì tùy.” Tôi tiếp tục với cái máy tính của mình và bắt đầu gõ. Khi tôi liếc nhìn lên thì cô biến đi rồi, và tôi không khỏi thở phào nhẹ nhõm. Cuối cùng, một chút không gian. Một chút yên tĩnh!

Tôi đang gõ được một nửa lá thư xác nhận về Flash cho Jean thì điện thoại bàn đổ chuông. Tôi lơ đãng nhấc ống nghe lên và đặt loa nói dưới cằm. “Xin chào, Lara nghe đây.”

“Chào cô.” Một giọng đàn ông nghe có vẻ lúng túng cất lên trong điện thoai. “Tôi là Ed Harrison đây.”

Tôi cứng đờ cả người. Ed Harrison?

“Ừm… chào anh!” Tôi đảo mắt khắp phòng tìm Sadie nhưng không thấy cô đâu.

“À… tôi cho là chúng ta sẽ có buổi hẹn,” Ed nói vẻ khô cứng.

“Chắc… chắc thế.”

Chúng tôi nghe cứ như hai người vừa trúng xổ số và sau đó là một chuyến đi chơi và không biết làm thế nào để thoát khỏi nó.

“Có một quán bar ở St Christopher’s Place,” anh nói. “Crowe Bar. Cô có muốn đi uống ở đó không?”

Tôi đọc được suy nghĩ của anh ta ngay lập tức. Anh ta gợi ý đi uống vì đó sẽ là cuộc hẹn hò ngắn nhất mà người ta có thể có. Anh ta thực sự không muốn làm chuyện này. Vậy thì tại sao anh ta lại gọi? Có phải vì anh ta cổ lỗ và lịch sự đến nỗi cảm thấy không thể cho tôi leo cây mặc dù anh ta chẳng biết gì về tôi cả?

“Ý hay đấy,” tôi nói vui vẻ.

“Tối thứ Bảy nhé, bảy rưỡi?”

“Hẹn gặp anh ở đó.”

Khi tôi gác máy, tôi cảm thấy thật phi thực. Tôi thật sự sẽ đi hẹn hò với Ngài Người Mỹ Cau Có. Mà Sadie không hề biết gì.

“Sadie.” Tôi nhìn quanh. “Sa-die! Cô có nghe thấy tôi nói không? Cô không tin nổi đâu! Anh ta đã gọi!”

“Tôi biết!” giọng Sadie cất lên sau lưng tôi, tôi xoay lại thì thấy cô đang ngồi trên bậu cửa sổ, trông hoàn toàn bình thản.

“Cô vừa bỏ lỡ!” Tôi nói trong cơn phấn khích. “Anh chàng của cô vừa gọi! Chúng ta sẽ đi…” tôi ngừng sững lại khi ý nghĩ đó lóe lên trong đầu. “Ôi Chúa ơi! Cô đã làm việc đó phải không? Cô đã tới hét vào tai anh ta.”

“Đương nhiên là tôi đã làm thế!” cô nói vẻ hãnh diện. “Đơn giản là quá buồn thảm khi phải ngồi chờ anh ta gọi tới, thế nên tôi quyết định thúc anh ta một cái.” Đôi lông mày của cô hạ thấp xuống tỏ ý không đồng tình. “Mà cô đã nói đúng đấy. Anh ta đã ném chiếc danh thiếp đi. Nó nằm trong giỏ rác của anh ta, bị vò nhàu nhĩ. Anh ta định không thèm gọi cho cô!”

Trông cô rất giận dỗi, tôi phải cắn môi để nín cười.

“Chào mừng cô đến với chuyện hẹn hò thế kỉ hai mốt. Vậy làm thế nào cô khiến anh ta đổi ý được?”

“Đó là một việc vất vả kinh khủng!” Sadie trông có vẻ xấu hổ. “Trước tiên tôi chỉ bảo anh ta hãy gọi cho cô, nhưng anh ta hoàn toàn lờ tịt tôi. Anh ta cứ quay đi tránh tôi, và gõ máy nhanh hơn nữa. Thế là tôi tiến đến sát anh ta và bảo nếu anh ta không gọi cho cô và xếp lịch hẹn ngay lập tức thì anh ta sẽ bị nguyền mắc phải căn bệnh của thần Ahab.”

“Thần Ahab là ai hả?” tôi hỏi vẻ nghi hoặc.

“Ông ta có trong một truyện ngắn một xu tôi từng đọc.” Trông Sadie có vẻ hài lòng với bản thân. “Tôi bảo anh ta sẽ không còn cử động được tay chân nữa và người ngợm nổi đầy những cái mụn cóc dị hợm. Tôi có thể thấy anh ta nao núng, nhưng anh ta vẫn cố gắng phớt lờ tôi. Thế là tôi nhìn vào cái máy đánh chữ của anh ta…”

“Máy tính hả?” tôi xen vào.

“Là gì cũng được,” cô sốt ruột nói. “Tôi bảo anh ta nó sẽ hỏng và anh ta sẽ mất việc nếu không gọi cho cô.” Miệng cô trễ xuống khi cười vì hồi tưởng lại. “Sau đó anh ta di chuyển khá nhanh. Mặc dù, cô biết không, ngay cả khi nhấc tấm danh thiếp lên anh ta vẫn ôm lấy đầu mình và tự nhủ, ‘Tại sao tôi lại gọi cho cô gái này? Tại sao tôi lại làm việc đó?’ Thế là tôi hét vào tai anh ta ‘Anh muốn gọi cho cô ta! Cô ta rất xinh!’ Sadie hất tóc ra sau vẻ đắc thắng. “Và thế là anh ta gọi cho cô. Cô không thấy ấn tượng sao?”

Tôi nhìn lại cô chằm chằm, không nói được gì. Cô đã hăm dọa anh chàng kia để ép anh ta đi hẹn hò với tôi. Cô đã làm đầu óc anh ta rối tung lên. Cô đã ép anh ta vào một chuyện lãng mạn mà anh ta không hề có ý định theo đuổi.

Cô ta là người phụ nữ duy nhất tôi từng biết có thể bắt một đàn ông gọi điện. Cho đến giờ.

OK, chuyện này cần đến sức mạnh siêu nhiên, nhưng cô đã làm được điều đó.

“Bà dì Sadie,” tôi nói chậm rãi. “Cô thật thông minh.”

## 9. Chương 9

Thỉnh thoảng, khi không ngủ được, tôi tưởng tượng ra tất cả những luật lệ mà mình sẽ đặt ra nếu như tôi điều khiển được cả thế giới này. Tình cờ là có khá nhiều luật lệ liên quan đến bạn trai cũ, và giờ tôi có thêm một quy tắc mới:

Bạn trai cũ sẽ không được phép đưa một cô gái khác đến nhà hàng mà trước kia thường hay đến với bạn gái cũ.

Tôi vẫn không thể tin nổi là Josh sắp sửa đưa cô gái này tới nhà hàng Bistro Martin. Sao anh ấy có thể làm thế? Đó là chỗ của chúng tôi. Chúng tôi đã có buổi hẹn hò đầu tiên ở đó, vì Chúa. Anh ấy sắp sửa phản bội hoàn toàn những kỷ niệm của chúng tôi. Như thể toàn bộ mối quan hệ của chúng tôi là một cái Etch-a-Sketch [1] và anh đã chủ định rũ sạch nó đi để vẽ một bức tranh mới, và quên sạch bức cũ, một bức tranh đẹp đẽ và thú vị hơn rất nhiều vốn đã từng ngự trị ở đó.

[1] Một cái bảng viết hoặc vẽ tranh bằng cảm ứng từ, sau khi vẽ có thể xóa dễ dàng không cần dùng giẻ như bảng phấn.

Ngoài ra, chúng tôi chỉ vừa mới chia tay. Làm sao anh lại có thể hẹn hò với một cô gái khác chỉ sau sáu tuần? Anh không hiểu gì sao? Vội vã mù quáng bước vào một mối quan hệ mới không bao giờ là câu trả lời. Thật ra, nó có thể sẽ khiến anh thật sự bất hạnh. Tôi đã có thể bảo anh như vậy nếu anh hỏi tôi.

Giờ là mười hai rưỡi trưa thứ Bảy và tôi đã ngồi đợi ở đây hai mươi phút rồi. Tôi biết rất rõ cái nhà hàng này, tôi đã lên kế hoạch mọi chuyện một cách hoàn hảo. Tôi ngồi trong góc khuất, đội mũ bóng chày chỉ là để bảo đảm an toàn hơn nữa. Nhà hàng này là một kiểu phòng uống bia hối hả nhộn nhịp có rất nhiều bàn cùng với cây cảnh và móc treo áo khoác, vì thế tôi sẽ có thể dễ dàng trà trộn vào đám đông.

Josh đã đặt một trong những cái bàn gỗ to ở chỗ cửa sổ - tôi đã nhìn trộm danh sách đặt chỗ. Tôi có một góc nhìn khá tốt từ chỗ ngồi trong góc của tôi, vì thế tôi sẽ có thể quan sát cô nàng tên Marie kia khá kỹ, và xem ngôn ngữ thân thể của họ. Thậm chí tôi còn có thể nghe được cuộc trò chuyện của họ, vì tôi đã cài máy nghe trộm vào bàn đó.

Không phải đùa đâu, tôi thật sự đã cài máy nghe trộm. Ba ngày trước tôi lên mạng và mua một chiếc micrô điều khiển từ xa nhỏ xíu trong một gói đề “Bộ đồ nghề do thám đầu tiên của tôi”. Khi hàng đến tôi đã nhận ra rằng nó được thiết kế cho tụi trẻ nít con trai mười tuổi hơn là một cô bạn gái cũ đã trưởng thành, vì nó cũng có kèm cả “Sổ lộ trình của gián điệp” và “Phá mã tuyệt vời”.

Nhưng thế thì đã sao? Tôi đã thử và nó hoạt động! Nó chỉ có phạm vi sáu mét thôi nhưng tôi cũng chỉ cần đến thế. Mười phút trước tôi đi thơ thẩn qua cái bàn ấy, giả bộ đánh rơi thứ gì đó rồi đập cái tét miếng đệm dính nhỏ xíu gắn micrô vào mặt dưới bàn. Tai nghe được giấu bên dưới chiếc mũ bòng chày của tôi. Tôi chỉ cần bật lên khi sẵn sàng.

Và OK, tôi biết là người ta không nên do thám mọi người. Tôi biết mình đang làm một việc trái đạo đức. Thật ra tôi đã tranh cãi kịch liệt với Sadie về chuyện đó. Đầu tiên cô bảo tôi không nên tới đây làm gì. Rồi sau đó khi rõ ràng là cô sắp thua không cãi được tôi thì cô bảo nếu tôi khao khát muốn biết Josh sẽ nói chuyện gì đến thế thì tôi chỉ nên ngồi gần bàn của họ và dỏng tai lên mà nghe lén. Nhưng thế thì có khác gì? Đã nghe trộm thì kể cả ngồi cách một mét hay mười mét vẫn cứ là nghe trộm.

Vấn đề là khi yêu nguời ta có một hệ tiêu chí đạo đức khác. Trong tình yêu và chiến tranh tất cả đều bình đẳng. Đó là vì lợi ích của đa số. Giống như nhóm chuyên gia ở Bletchley bẻ khóa mã bí mật của phát xít Đức. Đó cũng là xâm phạm đời tư, nghĩ mà xem. Nhưng họ đâu có bận tâm, đúng không nào.

Tôi hình dung ra hình ảnh của chính mình, hạnh phúc trong hôn nhân với Josh, ngồi quây quần bên bàn ăn trưa Chủ nhật và nói với các con, “Các con biết không suýt chút nữa thì mẹ đã không đặt máy nghe trộm ở bàn của bố rồi đấy. Thế thì sẽ chẳng ai trong số các con có mặt ở đây đâu!”

“Tôi nghĩ là anh ta đang tới đấy!” Sadie đột nhiên nói cạnh tôi. Rốt cuộc thì tôi cũng thuyết phục được cô làm trợ lý cho tôi, mặc dù nãy giờ cô chỉ làm mỗi một việc là lang thang khắp nhà hàng chê bai trang phục của mọi người.

Tỏi đánh bạo liếc nhanh một cái về phía cửa và có cảm giác lảo đảo như ngồi trên tàu siêu tốc. Ôi Chúa ơi, Chúa ơi. Sadie nói đúng - là anh ấy. Và cô ta. Họ đi cùng nhau. Sao họ lại đi cùng nhau chứ?

Được rồi, đừng có hốt. Chớ có vội tưởng tượng ra cảnh họ thức dậy trên giường, còn đang ngái ngủ và đã thỏa mãn tình dục. Còn có thể có nhiều cách lý giải cực kỳ hợp lý khác kia mà. Có lẽ họ đã gặp nhau trên tàu điện hoặc thế nào đó. Tôi tợp sâu một ngụm vang, rồi lại giương mắt lên. Tôi không biết phải xem xét ai trước, Josh hay cô ta.

Cô ta.

Cô ta tóc vàng hoe. Gầy giơ xương rụng gọng, mặc quần ngố gấu lơvê màu cam và một cái áo trắng không tay diêm dúa mà phụ nữ thường mặc trong các quảng cáo sữa chua không béo hay thuốc đánh răng. Loại áo mà người ta chỉ có thể mặc được nếu khéo là ủi, điều đó cho thấy cô ta hẳn phải tẻ nhạt đến nhường nào. Hai cánh tay cô ta rám nắng và trên tóc cô ta có những dải màu như thể đang đi nghỉ mát.

Khi tôi chuyển mục tiêu sang Josh, tôi cảm thấy bụng mình trơn tuột đi. Đơn giản vì anh ấy… là Josh. Vẫn mái tóc sáng màu mềm mại, vẫn nụ cười toét miệng nhìn nghiêng trông đến ngố khi anh chào chủ nhà hàng, vẫn cái quần jean bạc màu, vẫn đôi giày đế mềm bằng vải bạt (một nhãn hiệu khá nổi tiếng của Nhật mà tôi chưa bao giờ biết cách phát âm), vẫn cái áo sơ mi…

Đợi đã. Tôi tròn mắt nhìn anh choáng váng không tin nổi. Đó là chiếc áo sơ mi tôi đã tặng anh hồi sinh nhật.

Làm sao anh lại có thể làm như vậy? Anh không có tim sao? Anh đang mặc cái áo sơ mi của tôi ở cái chỗ của chúng tôi. Và anh đang cười với cô gái ấy như thể trên đời chẳng có ai khác ngoài cô ta vậy. Giờ thì anh đang khoác tay cô ta và bông đùa chuyện gì đó tôi không thể nghe thấy mà lại khiến cô ta cười ngất để lộ hàm răng trắng như trong quảng cáo kem đánh răng vậy.

“Trông họ cực kỳ hợp nhau,” Sadie hoan hỉ nói vào tai tôi.

“Không hề,” tôi làu bàu. “Yên lặng đi.”

Người chủ nhà hàng đang đẫn họ tới cái bàn cạnh cửa sổ. Tôi cúi đầu xuống, thò tay vào túi áo và bật điều khiển từ xa của chiếc micrô ỉên. Âm thanh không rõ và nhiễu, nhưng tôi có thể nghe rõ giọng anh.

"...chẳng hề chú ý chút nào cả. Đương nhiên, hóa ra là cái thiết bị định vị toàn cầu chết tiệt đã dẫn anh đến Nhà thờ Đức Bà sai bét.” Anh cười toét miệng duyên dáng với cô ta còn cô ta thì khúc khích.

Tôi gần như muốn nhảy phốc ra khỏi bàn, tôi giận tái người. Đó là giai thoại của chúng tôi! Chuyện đó đã xảy ra với chúng tôi! Chúng tôi đã đến nhầm Nhà thờ Đức Bà ở Paris và chẳng bao giờ được nhìn thấy cái nhà thờ thật. Có phải anh đã quên mất là đi với tôi rồi không? Có đơn giản là anh đang xóa bỏ tôi khỏi cuộc đời anh?

“Trông anh ta rất hạnh phúc, cô không nghĩ thế sao?” Sadie nhận xét.

“Anh ấy không hạnh phúc!” tôi lườm cô đứt đuôi. "Anh ấy đang trong giai đoạn phủ nhận hoàn toàn.”

Họ gọi một chai vang. Tuyệt. Giờ thì tôi phải nhìn họ thù tạc vui vẻ. Tôi lấy mấy trái ô liu và trệu trạo nhai chán chường. Sadie đã trượt vào cái ghế đối diện và đang nhìn tôi với một chút thương hại.

“Tôi đã cảnh báo cô rồi, đừng bao giờ đeo bám."

"Tôi không đeo bám! Tôi chỉ… cố gắng hiểu anh ấy thôi.” Tôi xoay chai rượu của mình vài lần, “Chúng tôi kết thúc quá đột ngột. Anh ấy nói bỏ là bỏ luôn. Tôi muốn cố gắng hết sức cải thiện quan hệ của chúng tôi, cô hiểu không? Tôi muốn nóí rõ mọi chuyện. Kiểu như, đó có phải là do chuyện cam kết không? Hay là có vấn đề gì khác? Nhưng anh ấy đã không hề làm thế. Anh ấy không hề cho tôi một cơ hội.”

Tôi liếc về phía Josh, anh đang mỉm cuời với Marie trong khi gã phục vụ mở nút chai. Tôi có thể nhìn thấy buổi hẹn hò đầu tiên của chúng tôi. Nó cũng y như vậy, tất cả những nụ cuời, những câu chuyện nhỏ thú vị và rượu vang. Đã trục trặc ở đâu vậy? Sao kết cục tôi lại đang ngồi trong góc nghe trộm anh?

Thế rồi một giải pháp chợt lóe lên trong đầu tôi. Tôi đột ngột nhoài sang Sadie vẻ gấp gáp. “Đi hỏi anh ấy đi.”

“Hỏi anh ta cái gì?” Cô nhăn mặt.

“Nó trục trặc ở đâu! Hỏi Josh tôi đã làm gì sai! Bắt anh ấy nói to lên, như cô đã làm với Ed Harrison ấy. Thế tôi mới biết!”

“Tôi không thể làm thế.” cô phản đối tức thì.

“Cô có thể! Dò xem anh ấy nghĩ gì! Bắt anh ấy phải nói ra! Đây là cách duy nhất tôi có thể hiểu anh ấy..." tôi ngừng lại ngay khi một cô phục vụ tiến đến bàn tôi, tập giấy ghi đã mở sẵn. “Ồ, xin chào. Tôi muốn ăn... ừm... xúp. Cảm ơn cô.”

Khi cô phục vụ đã đi rồi tôi nhìn Sadie chằm chằm vẻ van nài. "Làm ơn đi mà. Tôi đã làm đến mức này. Tôi đã nỗ lực đến thế này.”

Một khoảnh khắc im lặng - rồi Sadie đảo mắt một vòng. “Thôi được.”

Cô biến mất, rồi giây lát sau hiện ra ngay bên cạnh bàn Josh. Tôi quan sát, tim đột ngột phi nước đại. Tôi đẩy cái tai nghe vào sâu hơn trong tai, không đếm xỉa tới tiếng nhiễu, và nghe thấy tiếng Marie cười rúc rích khi cô ta kể chuyện gì đó về cưỡi ngựa. Cô ta nói hơi lơ lớ tiếng Ireland mà lúc trước tôi không nhận ra. Khi tôi liếc sang thì thấy Josh đang rót đầy ly vang của cô ta.

"Tuổi thơ của em nghe thú vị ghê,” anh nói. “Em phải kể thêm cho anh nghe đấy.”

“Anh muốn biết gì nào?” Cô ta bật cười, bẻ một mẩu bánh mì. Nhưng không đưa vào miệng mình, tôi nhận thấy thế.

“Mọi chuyện.” Anh mỉm cười.

“Mất nhiều thời gian đấy.”

“Anh không vội mà.” Giọng Josh đằm thấm hơn một chút rồi. Tôi nhìn thấy mà phát hoảng. Họ đã để cho cái chuyện hai ánh mắt trao nhau trọn vẹn rùng mình đó xảy ra rồi. Bất cứ lúc nào anh ấy cũng sẽ có thể nắm tay cô ta, hoặc thậm chí còn tệ hơn nữa. Sadie còn chờ gì nữa?

“Ờ, em sinh ra ở Dublin.” Cô ta mỉm cười. “Con út trong nhà.”

“Sao anh lại chia tay Lara?” Giọng Sadie lọt vào tai nghe của tôi chói lói đến mức khiến tôi suýt nhảy ra khỏi ghế. Tôi thậm chí còn chưa nhận thấy là cô đã nhô lên ở đằng sau ghế của Josh.

Tôi có thể thấy là Josh đã nghe thấy tiếng cô. Tay anh dừng lại khi đang rót dở nước có ga.

“Hồi nhỏ hai anh trai cứ trêu chọc em suốt.” Marie vẫn tiếp tục ràng là không nhận thấy điều gì. “Họ thật xấu tính...”

“Sao anh lại chia tay Lara? Có chuyện gì trục trặc thế? Hãy nói với Marie về điều đó! Nói đi, Josh!”

“…thấy ếch trên giường em, trong cặp sách của em... có lần còn có trong bát ngũ cốc của em nữa!” Marie cười to, và ngước nhìn Josh, rõ ràng là chờ đợi anh đáp lại. Nhưng anh đang ngây ra như pho tượng, khi Sadie hét vào tai anh, “Nói đi, Nói đi, Nói đi!”

“Josh?” Marie huơ huơ tay trước mặt anh, cười to. “Anh có nghe thấy em vừa nói gì không đấy?”

“Xin lỗi em!” Anh xoa mặt. “Anh không biết có chuyện gì vừa xảy ra với mình nữa. Em vừa nói gì vậy nhỉ?”

“Ồ... không có gì.” Cô nhún vai. “Chỉ là đang kể về hai anh trai của em.”

“Hai anh của em! Đúng rồi!” Anh rõ là đang phải cố tập trung vào cô ta và mỉm cười quyến rũ. “Vậy có phải là họ đã hết sức che chở cho cô em bé nhỏ không?”

“Tốt hơn là anh nên cẩn thận!” Cô mỉm cười lại và nhấp một ngụm vang. “Thế còn anh? Có anh em nào không?”

“Sao anh lại chia tay Lara? Cô ấy có vấn đề gì?”

Tôi có thể thấy Josh lại đờ đẫn. Trông anh cứ như thể đang cố lắng tai nghe tiếng con chim sơn ca vọng lại từ nơi xa xăm cách mấy thung lũng.

“Josh?” Marie nhoài tới. “Josh!”

“Anh xin lỗi!” Anh tỉnh lại và lắc đầu. “Anh xin lỗi! Thật kỳ quặc. Anh đang nghĩ về bạn gái cũ, Lara.”

“A.” Marie vẫn giữ nụ cười, chính xác là giữ nguyên mức độ của nụ cười, nhưng tôi có thể thấy cơ hàm cô ta hơi căng lên một chút. “Chuyện gì về cô ấy?”

“Anh không biết.” Josh cau mặt lại, trông bối rối. “Anh chỉ đang nghĩ xem là giữa bọn anh đã có chuyện gì trục trặc.”

“Quan hệ chấm dứt,” Marie nói vẻ thoải mái và nhấp ngụm nước. “Ai biết tại sao chứ? Chuyện thường.”

“Đúng thế.” Ánh mắt Josh vẫn xa xăm, điều này không có gì là ngạc nhiên vì Sadie vẫn tiếp tục hét vào tai anh như một mỹ nhân ngư. “Hãy nói xem tại sao lại trục trặc! Nói to lên!”

“Mà.” Marie mỉm cười. “Tuần qua anh thế nào? Em thì chịu trận đến chết với vị khách đó. Còn nhớ cái bà em kể với anh...”

“Anh nghĩ là cô ấy hơi căng thẳng quá.” Josh buột miệng thốt ra.

“Ai cơ?”

“Lara.”

“Ồ thế sao?” Tôi có thể thấy Marie đang cố giả bộ quan tâm.

“Cô ấy thường đọc mục 'những vấn đề trong quan hệ' trong một tờ tạp chí chết tiệt nào đó từ đầu chí cuối cho anh nghe vì muốn nói về chuyện tụi anh giống một cặp ất ơ nào đó ra sao. Hàng giờ liền. Nó khiến anh bực mình. Sao cô ấy cứ thích phân tích mọi chuyện? Sao cô ấy cứ phải tháo rời từng dòng và từng cuộc trò chuyện thế nhỉ?”

Anh tợp một ngụm vang và tôi tròn mắt nhìn anh từ phía bên kia, bàng hoàng. Tôi không bao giờ biết anh lại cảm thấy như thế.

“Chuyện đó nghe cũng bực mình thật.” Marie gật đầu thông cảm. “Mà này, cái buổi hội thảo lớn đó thế nào rồi? Anh đã kể là sếp của anh công bố vài chuyện mà?”

“Còn gì nữa?” Sadie đang hét the thé vào tai Josh, át cả tiếng Marie. “Còn gì nữa?”

“Cô ấy thường bày đủ thứ kem cũng bừa bộn ra phòng tắm.” Josh cau mày lạnh nhạt với ký ức đó. “Mỗi lần anh cố gắng cạo râu là phải tìm cách bước qua đống hộp lọ lổn nhổn đó. Chuyện đó khiến anh phát điên lên.”

“Thật khốn khổ!” Marie nói, rạng rỡ quá mức, "Mà này…”

“Và cả những chuyện nhỏ nữa. Kiểu như cô ấy thường, hát trong phòng tắm. Ý anh là, không phải anh không thích nghe hát nhưng ngày chết dẫm nào cũng hát đi hát lại một bài ư? Và cô ấy lại chẳng hề muốn mở mang đầu óc gì cả. Cô ấy không thích đi du lịch, không thích những thứ giống anh... Như có lần anh mua cho cô ấy một cuốn sách về nghệ thuật chụp ảnh của William Eggleston, anh cứ nghĩ bọn anh sẽ có thể nói chuyện về nó hay đại loại thế. Nhưng cô ấy chỉ giở xem qua loa chẳng hề quan tâm gì cả...” Hình như Josh chợt nhận thấy Marie mặt đã gần như cứng đanh lại vì cố gắng lắng nghe một cách lịch sự. “Chết tiệt, Marie. Anh xin lỗi!” Anh đưa hai tay lên xoa mặt. “Anh không biết tại sao Lara lại cứ bất ngờ hiện ra trong đầu anh. Nói chuyện khác đi.”

“Vâng, cứ thế đi.” Marie mỉm cười cứng nhắc. “Em đang định kể với anh về bà khách hàng của em, cái bà lắm yêu sách ở Seattle ấy? Anh nhớ không?”

“Tất nhiên là anh nhớ!” Anh với lấy ly rượu của mình – rồi hình như đổi ý nên thay vì thế lại nhấc cốc nước có ga lên.

“Xúp? Xin lỗi, thưa cô, có phải cô đã gọi xúp không? Xin lỗi?”

Tôi chợt nhận ra là anh chàng phục vụ đang đứng cạnh bàn tôi với một khay xúp và bánh mì. Tôi không biết anh ta phải mất bao lâu để cố gắng làm tôi chú ý.

“Ồ, đúng rồi,” tôi đáp, nhanh chóng quay sang anh ta. “Vâng, cảm ơn anh.”

Anh chàng phục vụ đặt đồ ăn của tôi xuống và tôi cầm thìa lên nhưng không thể ăn nổi. Tôi điếng người trước những điều Josh vừa nói. Làm sao anh lại có thể cảm thấy mọi chuyện đó mà không hé một lời về chúng? Nếu anh thấy khó chịu vì tôi hát thì sao anh không nói gì? Còn về cuốn sách nghệ thuật nhiếp ảnh đó, tôi cứ nghĩ là anh mua nó cho anh! Chứ không phải cho tôi! Làm sao tôi biết được nó lại có ý nghĩa với anh đến thế?

“Đấy!” Sadie vụt hiện ra cạnh tôi và trượt vào cái ghế đối diện "Chuyện đó hơi bị thú vị đấy. Giờ thì cô biết là nó trục trặc ở đâu rồi nhé. Tôi đồng tình về vụ hát hò,” cô nói thêm. “Cô hát sai nhạc be bét.”

Cô có một gam cảm thông nào không vậy?

“Vâng, cám ơn.” Tôi nói thật nhỏ và rầu rĩ nhìn chằm chằm bát xúp. “Cô biết điều tệ nhất là gì không? Anh ấy chưa bao giờ nói thẳng với tôi bất kỳ chuyện nào trong số đó. Không một chuyện nào! Lẽ ra tôi đã có thể sửa.” Tôi bắt đầu bẻ vụn một mẩu bánh mì thành nhiều mẩu. “Nếu anh ấy cho tôi một cơ hội...”

“Giờ chúng ta đi chứ?” cô nói nghe có vẻ ngán ngẩm.

“Không! Chưa xong!” Tôi hít một hơi thật sâu, “Đi hỏi anh ấy xem anh ấy thích tôi ở điểm nào?”

"Anh ta thích cô ở điểm nào ư?” Sadie nhìn tôi ngờ vực. “Cô có chắc là có điểm nào không?”

“Có!” Tôi khẽ rít lên phẫn nộ. “Đương nhiên là có rồi! Đi đi!”

Sadie mở miệng định nói – rồi nhún vai và quay trở lại phía bên kia. Tôi đẩy tai nghe vào sâu hơn nữa và phóng một cái nhìn về phía Josh. Anh đang nhấp rượu và xiên mấy quả ô liu bằng cái xiên kim loại trong khi Marie nói chuyện.

"...ba năm là một khoảng thời gian dài.” Tôi nghe thấy giọng cô ta du dương trên những tiếng nhiễu ù ù và lách tách. “Và đáng là, kết thúc thật khó, nhưng anh ấy không phải là người em yêu và em chưa bao giờ hối tiếc hay nhìn lại. Em cho rằng điều mà em định nói là... quan hệ chấm dứt, nhưng người ta vẫn phải sống tiếp.” Cô ta nhấp một ngụm rượu. “Anh hiểu em muốn nói gì không?”

Josh gật đầu như cái máy, nhưng tôi có thể thấy anh không nghe được một lời nào. Mặt anh lộ vẻ hoang mang và anh cố gắng quay đầu tránh Sadie đang hét lên, “Anh yêu Lara ở điểm nào? Nói đi? Nói đi?”

“Anh yêu cái phong cách giàu sức sống của cô ấy,” anh nói hối hả đến tuyệt vọng. “Và cô ấy thật khác người. Cô ấy luôn đeo một cái vòng cổ dễ thương nào đó, hoặc cài bút chì vào búi tóc hoặc gì đó... Và cô ấy thật sự trân trọng đồ vật. Em biết không, với một số cô gái, em làm việc gì đó hay tặng quà cho họ thì họ chỉ nhận như là cái nghiễm nhiên họ được hưởng, nhưng cô ấy thì không bao giờ như vậy. Cô ấy thật sự ngọt ngào. Mới lạ.”

“Có phải tình cờ chúng ta lại nói về bạn gái cũ của anh không?”

Giọng nói của Marie hơi gay gắt đến mức khiến tôi cũng phải nhăn mặt. Josh hình như đã tỉnh ra.

“Chết tiệt! Marie, anh không hiểu chuyện gì đang xảy ra với mình nữa. Anh không biết tại sao anh lại cứ nghĩ tới cô ta như vậy.” Anh bóp trán, trông hoảng sợ đến độ tôi thấy thương cho anh.

“Nếu anh hỏi em tức là anh vẫn còn bị ám ảnh,” Marie nói căng thẳng.

“Gì cơ?” Josh cười phá lên vì sốc. “Anh không bị ám ảnh! Thậm chí anh không còn quan tâm đến cô ta chút nào.”

“Thế tại sao anh lại cứ kể với em là cô ta tuyệt vời ra sao?” Tôi quan sát họ, cảm thấy bị kích thích khi Marie ném chiếc khăn ăn xuống, đẩy ghế ra và đứng dậy. “Khi nào anh đã quên hẳn cô ta rồi thì hẵng gọi cho em.”

“Anh đã quên hẳn cô ta rồi!” Josh kêu lên giận dữ. “Chúa ơi! Chuyện này thật quá lố bịch! Anh đã không nghĩ gì tới cô ta cho đến tận hôm nay.” Anh đẩy ghế ra, cố gắng làm Marie chú ý hoàn toàn. “Nghe anh này, Marie. Lara và anh đã từng cặp với nhau. Chuyện đó cũng ổn nhưng không tuyệt vời cho lắm. Và rồi nó kết thúc. Chấm hết.”

Marie cứ lắc đầu quầy quậy. “Đó là lý do vì sao cứ năm phút anh lại nhắc tới cô ta trong cuộc nói chuyện này.”

“Anh đâu có!” Josh gần như hét lên vì bực bội, và vài người ngồi bàn bên nhìn lên. “Bình thường không thế! Anh đã không nói về cô ấy hay nghĩ tới cô ấy suốt mấy tuần nay rồi! Anh không biết hôm nay có chuyện chết tiệt gì với anh!”

“Anh cần phải tự mình giải quyết vấn đề đó,” Marie nói, không hề tỏ ra tàn nhẫn. Cô ta cầm lấy túi. “Hẹn gặp lại anh, Josh.”

Khi cô ta thoăn thoắt đi qua những cái bàn để ra khỏi nhà hàng? Josh ngồi thụp xuống ghế, trông bàng hoàng. Trông anh khi có chuyện thậm chí còn lộng lẫy hơn khi vui vẻ. Không hiểu sao tôi lại ngăn được sự thôi thúc chạy tới bên anh để giơ tay ra ôm anh và bảo anh rằng anh chưa bao giờ muốn cặp với một cô gái khó tính, trông như trong quảng cáo kem đánh răng ấy.

“Giờ cô đã thỏa mãn chưa?” Sadie trở lại bên cạnh tôi. “Cô đã phá hoại con đường tình yêu đích thực rồi đấy. Tôi cứ tưởng chuyện đó đi ngược lại với niềm tin của cô cơ mà.”

“Đó không phải là tình yêu đích thực.” Tôi quắc mắt với cô.

“Làm sao cô biết được?”

“Vì tôi biết. Im đi.’

Cả hai chúng tôi đều im lặng nhìn Josh thanh toán tiền, với lấy chiếc áo khoác và đứng dậy ra về. Hàm anh siết lại và phong thái đi thoải mái của anh đã không còn, và tôi thoáng thấy tội lỗi. Nhưng tôi buộc mình phải dập tắt nó đi. Tôi biết mình đang làm điều nên làm. Không phải chỉ cho tôi mà còn cho Josh. Tôi có thể khiến chuyện của chúng tôi trở nên tốt đẹp, tôi biết tôi làm được.

“Ăn bữa trưa của cô đi! Nhanh lên!” Sadie cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. “Giờ chúng ta cần phải về nhà. Cô cần phải chuẩn bị.”

“Để làm gì?” Tôi nhìn cô ta, không hiểu.

“Để đến cuộc hẹn!”

Ôi Chúa ơi. Chuyện đó.

“Còn sáu tiếng nữa cơ mà,” tôi giơ đồng hồ ra. “Vả lại, chúng ta chỉ đi uống nước thôi mà. Việc gì phải vội.”

“Trước kia tôi thường phải mất cả ngày để chuẩn bị đi dự tiệc.” Cô ném cho tôi một cái nhìn trách cứ. “Đây là cuộc hẹn của tôi. Cô đại diện cho tôi. Trông cô phải như nữ thần.”

“Tôi sẽ cố hết sức để trông như nữ thần, được chưa?” Tôi múc một thìa xúp.

“Nhưng cô thậm chí còn không chọn một bộ váy dài!” Sadie đang nhảy cẫng lên vì nôn nóng. “Giờ đã là hai giờ rồi! Chúng ta cần phải về nhà ngay. Ngay tắp lự!”

Vì Chúa.

“Được rồi. Sao cũng được.” Tôi đẩy bát xúp ra - dù sao nó cũng đã nguội ngắt rồi. “Đi thôi.”

Suốt quãng đường về nhà, tôi đắm chìm trong suy nghĩ. Josh thật mong manh. Anh bối rối. Đây là thời điểm hoàn hảo để tôi nhóm lại tình yêu của chúng tôi. Nhưng tôi phải sử dụng cái mà tôi đã khám phá ra được. Tôi phải thay đổi bản thân mình.

Tôi cứ trở đi trở lại với những điều Josh nói, cố nhớ lại từng chi tiết. Và mỗi lần tóm được một đoạn cụ thể tôi lại giật nẩy và nhăn mặt. Nó cũng ổn nhưng không tuyệt lắm.

Giờ mọi chuyện đã cực kỳ rõ ràng. Mối quan hệ của chúng tôi không tuyệt vời vì anh không thành thật với tôi. Anh không hề nói với tôi bất cứ chuyện vụn vặt nào khiến anh bực mình. Và chúng cứ thế lớn dần lên trong đầu anh, đó là lý do tại sao anh đá tôi.

Nhưng cũng chẳng sao - vì giờ tôi đã biết rắc rối nằm ở đâu rồi, tôi sẽ xử lý được hết! Tất tần tật! Tôi đã có một kế hoạch hành động và tôi sẽ bắt đầu bằng việc dọn dẹp phòng tắm. Ngay khi về đến căn hộ, tôi bước vào, lạc quan tràn trề, thì thấy Sadie tiến lên chặn đường.

“Tối nay cô định mặc gì?” cô hỏi. “Cho tôi xem nào.”

“Để sau đi.” Tôi cố tránh qua cô để đi.

“Không để sau được! Ngay bây giờ! Ngay bây giờ!”

Vì Chúa.

“Được rồi!” tôi vào phòng ngủ và kéo cái rèm nhỏ che tủ quần áo của tôi ra. “Cái này... thế nào.” Tôi chọn phứa một chân váy maxi và áo thân trên kiểu coóc xê phong cách mới với số lượng bán ra có hạn mua ở hiệu TopShop. “Và một đôi bốt, có lẽ vậy.”

“Coóc xê ư?” Nhìn Sadie như thể tôi đang phanh thây một con lợn vậy. “Và một cái chân váy dài?”

“Nó là kiểu váy maxi, OK? Thật ra là nó đang rất mốt đấy. Và cái này không phải là coóc xê mà là thân áo kiểu coóc xê.”

Sadie chạm vào cái thân áo kiểu coóc xê rùng mình một cái. “Mẹ tôi đã bắt tôi mặc coóc xê vào ngày cưới của dì tôi,” cô kể. “Tôi đã ném nó vào lửa, thế là bà nhốt tôi trong phòng và bảo người làm không được mở cho tôi ra.”

“Thật sao?” Tôi cảm thấy hơi thích thú, dù không cố ý. “Thế là cô không được dự lễ cưới à?”

“Tôi đã trèo qua cửa sổ, lấy xe máy phi tới London và cắt phăng thành tóc con trai,” cô nói đầy tự hào. “Khi mẹ tôi nhìn thấy, bà nằm liệt mất hai ngày.”

“Ái chà.” Tôi đặt đống váy áo lên giường và nhìn Sadie với ánh mắt đề cao. “Cô là một kẻ nổi loạn đích thực. Cô vẫn luôn gây ra những chuyện kiểu đó à?”

“Đúng là tôi có làm bố mẹ khổ sở một chút. Nhưng họ quá khắt khe. Quá cổ hủ. Cả căn nhà cứ như thể cái bảo tàng ấy.” Cô rùng mình. “Bố tôi không ưa máy quay đĩa, điệu Charleston, cocktail... mọi thứ. Ông cho rằng con gái nên dành thời gian để cắm hoa và may vá. Giống như bà chị Virginia của tôi.”

“Ý cô là... bà nội tôi?” Đột nhiên tôi thấy rất muốn nghe thêm nữa. Tôi chỉ nhớ lờ mờ rằng bà nội là một quý bà tóc xám thích làm vườn. Tôi thậm chí còn không hình dung nổi bà hồi còn con gái. “Bà là người thế nào?”

“Đức hạnh khủng khiếp.” Sadie nhăn mặt. “Chị ấy mặc coóc xê. Ngay cả sau khi khắp thế giới chẳng còn ai mặc thế nữa thì Virginia vẫn ăn mặc kín cổng cao tường, vấn tóc và tuần nào cũng đi cắm hoa ở nhà thờ. Chị ấy là cô gái tẻ nhạt nhất Archbury. Sau đó chị ấy cưới một anh chàng tẻ nhạt nhất Archbury. Bố mẹ tôi mừng húm.”

“Archbury là gì?”

“Là nơi chúng tôi sống. Một ngôi làng ở Hertfordshire.”

Chuyện này nghe rất quen. Archbury. Tôi biết tôi đã nghe nói về nó…

Đợi đã.” Đột nhiên tôi nói. “Ngôi nhà Archbury. Ngôi nhà đã cháy rụi vào thập niên 1960. Đó có phải là ngôi nhà của cô không?”

Giờ thì tôi nhớ ra mọi chuyện rồi. Mấy năm trước bố có kể với tôi, về ngôi nhà cũ của dòng họ, ngôi nhà Archbury, thậm chí còn cho tôi xem tấm ảnh đen trắng từ hồi những năm 1800. Ông bảo rằng ông và chú Bill đã đi nghỉ hè ở đó hồi còn nhỏ, rồi chuyển về ở hẳn đó khi ông bà cố mất. Đó là một nơi tuyệt đẹp, có những hành lang cổ kính, những cột nhà cực lớn và một cái cầu thang hùng vĩ, tráng lệ. Nhưng sau vụ cháy đó mảnh đất đã bị bán đi rồi người ta xây cất một dãy nhà sát nhau trên nền nhà cũ.

“Đúng. Lúc đó Virginia đang sống cùng với gia đình ở đó. Thật ra chính chị ấy đã làm cháy nhà. Chị ấy để một ngọn nến cháy.” Im lặng một lát trước khi Sadie nói thêm bằng một giọng gay gắt chua chát, “Rốt cuộc thì cũng chẳng hoàn hảo gì mấy.”

“Cả nhà tôi có lần lái xe đi khắp ngôi làng đó,” tôi tự kể. “Chúng tôi thấy những ngôi nhà mới. Trông cũng ổn.”

Trông Sadie như không nghe thấy tôi nói. “Tôi đã bị mất tất cả mọi thứ,” cô nói xa xăm. “Tất cả những thứ tôi đã để ở đó trong khi tôi ra nước ngoài. Tất cả đều thành tro.”

“Thật kinh khủng,” tôi nói, cảm thấy không thỏa đáng.

“Chuyện đó cũng có sao?” Có vẻ như cô sực tỉnh ra, gượng mỉm cười với tôi. “Ai bận tâm chứ?” Cô quay lại phía cái tủ quần áo và chỉ một cách trịch thượng. “Lôi quần áo của cô ra. Tôi cần xem tất cả.”

“Thích thì chiều.” Tôi quơ một ôm quần áo treo trên móc và quẳng xuống giường “Kể cho tôi nghe về chồng cô đi? Anh ta là người thế nào?”

Sadie cân nhắc một lúc. “Anh ra mặc một cái áo gi lê đỏ tươi trong lễ cuới. Ngoài ra tôi hầu như chẳng nhớ gì về anh ta cả.”

“Chỉ thế? Một cái áo gi lê?"

“Và anh ra có ria mép,” cô nói thêm.

“Tôi không hiểu cô.” Tôi ném thêm một ôm quần áo nữa xuống giường. “Làm sao cô có thể lấy một người mà cô không yêu?”

“Vì đó là cách duy nhất để tôi bỏ trốn,” Sadie nói, như thể chuyện đó là hiển nhiên. “Tôi đã cãi nhau kịch liệt với bố mẹ. Bố tôi cắt trợ cấp của tôi, linh mục gọi đến hai ngày một lần, hàng đêm tôi bị nhốt trong phòng..."

“Cô đã gây ra chuyện gì? tôi nói, khao khát vì tò mò. “Cô có bị bắt lại không?”

“Cũng… chẳng có gì nghiêm trọng,” Sadie ngừng một giây rồi nói. Cô quay đi trước cái nhìn chằm chằm của tôi và nhìn đăm đăm ra ngoài cửa số. “Tôi phải rời khỏi đó. Kết hôn có vẻ là cách tốt nhất. Bố mẹ tôi đã tìm được một anh chàng trẻ tuổi thích hợp. Và tin tôi đi, hồi đó họ tuân thủ cuộc sống bầy đàn đến mức khắc nghiệt.”

"À, ờ, tôi biết chuyện đó,” tôi nói, đảo mắt vẻ thông cảm. “Không có một người đàn ông độc thân nào ở London. Không một người. Đó là thực tế mà ai cũng biết.”

Tôi ngước lên thì thấy Sadie đang ngó tôi trân trân với cái nhìn đờ đẫn không hiểu gì cả.

“Chúng tôi đã mất tất cả trong chiến tranh,” cô nói.

“Ồ. Đương nhiên rồi.” Tôi nuốt nước bọt. “Chiến tranh.”

Thế chiến I. Tôi vẫn chưa hiểu rõ có sự kết hợp nào giữa hai chuyện đó.

“Những người còn sống không còn là những chàng trai khi trước nữa. Họ bị thương. Què cụt. Hoặc đầy mặc cảm tội lỗi vì mình đã sống sót...” Mặt cô thoáng sa sầm. “Cô biết không, anh trai tôi đã chết, Edwin. Anh ấy mới mười chín. Bố mẹ tôi chưa bao giờ thật sự vượt qua được chuyện đó.”

Tôi tròn mắt nhìn cô, kinh hoàng. Tôi còn có một người ông tên Edwin đã bị chết trong Thế chiến I nữa ư? Sao tôi chẳng hề biết gì về chuyện này?

“Ông ấy là người thế nào?” tôi rụt rè hỏi. “Ông Edwin ấy?”

“Anh ấy... vui tính lắm.” Miệng cô rúm lại như thể muốn cười nhưng cố nén. “Anh ấy làm tôi cười suốt. Anh ấy khiến bố mẹ tôi dễ chịu đựng hơn. Anh ấy khiến cho mọi thứ đều dễ chịu đựng hơn.”

Căn phòng im phăng phắc, ngoại trừ tiếng ti vi rất nhỏ ở tầng trên vọng xuống. Mặt Sadie bất động; ngây ra vì những ký ức hay suy tư. Cô cơ hồ như đang bị thôi miên.

"Nhưng dù xung quanh không có nhiều đàn ông,” tôi đánh bạo hỏi, “thì cô cứ phải lập gia đình sao? Cô vẫn phải lấy một anh chàng ất ơ nào đó sao? Thế còn chuyện chờ đợi một anh chàng nào đó thích hợp thì sao? Còn tình yêu thì sao?”

“Tình yêu thì sao?” cô nhại lại giễu cợt, cố dứt ra khỏi cơn mơ màng. “Tình yêu thì sao! Vì Chúa, cô cứ lặp lại mãi cái điệu buồn chán ấy.” Cô nhìn núi quần áo chất đống trên giường. “Rải hết ra thì tôi mới nhìn được chứ. Tôi sẽ chọn cho cô bộ váy tối nay. Và nó sẽ không phải là một cái váy dài chấm đất nhìn phát khiếp.”

Rõ ràng là dòng hồi tưởng đã chấm dứt.

“Được thôi.” Tôi bắt đầu đặt từng bộ lên giường. “Cô chọn đi.”

“Và tôi sẽ quyết định cả kiểu tóc lẫn cách trang điểm cho cô luôn," Sadie nói thêm dứt khoát. “Tôi sẽ quyết định tất cả.”

“Được thôi,” tôi kiên nhẫn nói.

Khi tôi vào phòng tắm, đầu óc tôi vẫn tràn ngập những câu chuyện của Sadie. Tôi chưa bao giờ để ý đến chuyện gia phả hay lịch sử gia đình. Nhưng thật ra chuyện này cực kỳ lôi cuốn. Có lẽ tôi sẽ bảo bố lục lại mấy tấm hình cũ chụp ngôi nhà của gia đình. Bố sẽ khoái chuyện đó lắm.

Tôi đóng cửa lại và nhìn đống kem và quần áo, tất cả đặt trên cái bệ cạnh bồn rửa. Hừm. Có lẽ Josh đã nói đúng. Có lẽ tôi không cần kem tẩy da mơ, kem tẩy da yến mạch, và kem tẩy muối. Ý tôi là da thì cần phải tẩy đến mức nào chứ?

Nửa tiếng sau tôi đã sắp xếp mọi thứ thành hàng lối và thu thập được cả một cái túi đựng đủ thứ hộp lọ từ đời tám hoánh nào hoặc đã dùng hết một nửa để tống khứ đi. Kế hoạch hành động của tôi đã bắt đầu đi vào guồng! Josh mà thấy cái nhà tắm thế này thì anh sẽ ấn tượng lắm đây! Tôi muốn chụp một pô và gửi qua tin nhắn cho anh. Cảm thấy hài lòng với chính mình, tôi thò đầu vào phòng ngủ, nhưng Sadie không có ở đó.

“Sadie?” tôi gọi, nhưng không thấy tiếng đáp lại. Tôi hy vọng cô ổn. Rõ ràng là thật khó khăn cho cô khi nhớ lại chuyện ông anh. Có lẽ cô cần ở một mình yên tĩnh một lát.

Tôi để túi đựng đống lọ cạnh cửa hậu để sau xử lý, rồi pha cho mình một tách trà. Việc tiếp theo trong danh sách của tôi là tìm lại cuốn sách nghệ thuật nhiếp ảnh mà anh đã nói. Hẳn nó vẫn chỉ quanh quẩn đâu đây thôi. Có lẽ dưới ghế sofa...

“Tôi tìm ra rồi!” Giọng Sadie phấn khích vang lên từ chỗ xa tít nào đó khiến tôi va đầu cái cốp vào bàn cà phê.

“Đừng có làm thế chứ!” Tôi đứng dậy với lấy tách trà. “Nghe này, Sadie tôi chỉ muốn hỏi... cô ổn chứ? Cô có muốn nói chuyện không? Tôi biết nhiều chuyện có thể không dễ dàng gì...”

“Cô nói đúng, chuyện đó chẳng dễ dàng gì,” cô nói cả quyết. “Tủ quần áo của cô quả là chẳng ra hồn.”

“Tôi không định nói về quần áo! Ý tôi là tình cảm.” Tôi nhìn cô ta với ánh mắt cảm thông. “Cô đã phải trải qua nhiều chuyện, điều đó hẳn đã tác động đến cô...”

Sadie thậm chí chẳng thèm nghe tôi nói. Hoặc nếu có thì cô ta cũng giả bộ như không. “Tôi đã tìm được cho cô một bộ đầm,” cô tuyên bố. “Lại đây xem này! Nhanh lên!”

Nếu cô không muốn nói chuyện thì đúng là cô không muốn nói chuyện. Tôi không thể ép cô được.

“Tuyệt. Vậy cô chọn cái nào?” Tôi đứng dậy và đi về phía phòng ngủ.

“Không phải ở đó.” Sadie lao tới trước mặt tôi. “Chúng ta phải đi ra ngoài! Nó ở trong cửa hiệu cơ!”

“Cửa hiệu?” Tôi ngừng lại và tròn mắt nhìn cô. “Ý cô là sao, trong cửa hàng ư?”

“Tôi buộc phải đi ra ngoài.” Sadie hếch cằm bướng bỉnh. “Tủ quần áo của cô chẳng có gì cả. Tôi chưa bao giờ thấy quần áo gì mà nhàu nhĩ bẩn thỉu như thế.”

“Chúng không nhàu nhĩ bẩn thỉu!”

“Vì thế tôi đã đi ra ngoài, và tìm thấy một bộ váy đẹp thiên thần! Cô chỉ cần mua nó thôi!”

“Ở đâu?” Tôi cố nghĩ xem cô ta có thể tđi đâu. “Cửa hiệu nào? Cô không đi tới tận trung tâm London đấy chứ?”

“Tôi sẽ chỉ cho cô xem! Nào! Lấy ví đi!”

Tôi không khỏi cảm thấy cảm động khi nghĩ Sadie đã lượn quanh hiệu H&M hoặc đâu đó cố tìm cho tôi một bộ cánh.

“Ờ, thôi được,” cuối cùng tôi nói. “Miễn là đừng có đắt khói ngùn ngụt đấy.” Tôi vớ lấy túi xách và kiểm tra xem mình đã mang theo chìa khóa chưa. “Thì đi nào. Chỉ tôi coi.”

Tôi đang nghĩ là Sadie sẽ dẫn tôi tới ga tàu điện và lôi tôi tới giao lộ Oxford hay đâu đó. Nhưng thay vì vậy cô ta lại ngoặt qua góc vào những con phố hẹp phụ mà tôi chưa khám phá bao giờ.

“Cô có chắc đúng là đường này không đây?” tôi do dự, hoang mang.

“Đúng!” Cô cố gắng lôi tôi đi. “Mau lên!”

Chúng tôi đi qua mấy dãy nhà, một cái công viên nhỏ và một trường đại học. Chẳng có gì ở đây trông giống một cái cửa hiệu. Tôi đang định bảo Sadie rằng chắc cô đã đi sai đường rồi thì cô ngoặt ở một góc và vung tay mạnh mẽ đắc thắng.

“Kia rồi!”

Chúng tôi đang đứng trước một dãy cửa hiệu bé tí tẹo. Có một quầy bán báo và một hiệu giặt khô và cuối cùng là một cửa hiệu tin hin với cái biển gỗ sơn dòng chữ “Cửa hàng thời trang Vintage”. Có một ma nơ canh ở cửa sổ mặc bộ váy xa tanh dài, đi găng tới tận khuỷu, đội mũ có mạng và ghim hoa cài khắp nơi. Bên cạnh là một đống hộp mũ cũ và cái bàn trang điểm để rất nhiều lược bàng sứ.

“Đến lúc này thì đây là cửa hiệu ngon lành nhất trong khu của cô,” Sadie nói dứt khoát. “Tôi đã tìm thấy mọí thứ chúng ta cần. Đi nào!”

Tôi chưa kịp nói gì thì cô đã biến vào trong cửa hàng. Tôi chẳng còn cách nào khác là phải đi theo cô. Cánh cửa kêu lên một tiếng “đinh” nhỏ khi tôi bước vào và một người phụ nữ trung niên mỉm cười với tôi đằng sau cái quầy hàng bé tẹo. Mái tóc nhuộm rời rạc của chị màu vàng thóc, và chị mặc một thứ trông như áo kaftan từ hồi thập niên bảy mươi in những hình tròn màu xanh lá cây, cổ đeo mấy chuỗi hạt màu hổ phách.

“Xin chào!” Chị mỉm cười nhã nhặn. “Chào mừng cô đến với cửa hiệu. Tôi là Norah. Cô đã mua đồ ở đây bao giờ chưa?”

“Chào chị.” Tôi gật đầu. “Đây là lần đầu tiên tôi tới.”

“Cô ưa thích loại quần áo hay thời đại nào cụ thể?”

“Tôi... chỉ xem qua thôi.” Tôi cười đáp lại. “Cảm ơn chị.”

Tôi không thấy Sadie đâu, thế nên tôi bắt đầu đi thơ thẩn xung quanh. Tôi chưa từng vào một cửa hàng quần áo kiểu cổ điển, nhưng tôi vẫn có thể nhận thấy ở đây cũng có một số món khá tuyệt. Một bộ váy thập niên sáu mươi màu hồng rực rỡ được trưng bày gần bộ tóc giả kiểu tổ ong. Có cả một cái giá coóc xê thắt eo và váy lót dài. Trên người ma nơ canh của thợ may là một bộ váy cưới viền đăng ten màu kem với mạng che và một bó hoa khô nhỏ xíu. Một cái hộp bằng thủy tinh đựng mấy dôi giày trượt băng bằng da màu trắng, tất cả đều đã nhăn và bợt màu vì dùng nhiều. Có những bộ sưu tập quạt, xắc tay, những thỏi son cũ...

“Cô ở đâu đấy?” Giọng sốt ruột của Sadie chọc thủng màng nhĩ tôi. “Lại đây nào!”

Cô đang vẫy tay ra hiệu từ chỗ cái giá cuối phòng. Hơi nghi ngại, tôi đi về phía cô.

“Sadie,” tôi nói nhỏ. “Tôi đồng ý là chỗ này rất tuyệt. Nhưng tôi chỉ đi uống nước bình thường thôi mà. Cô không thể nghĩ rằng...”

“Nhìn này!” Cô chỉ đắc thắng. “Hoàn hảo.”

Tôi sẽ không bao giờ để một con ma khuyên mình về thời trang một lần nào nữa.

Sadie đang chỉ vào một bộ váy flapper [2] thập niên 1920. Một chiếc váy flapper lụa màu đồng với một cái áo lửng để buông, tay áo chờm vai đính hạt và chiếc áo choàng không tay hợp bộ. Tấm thẻ cửa hàng trên váy đề “Đầm nguyên bản thập niên 1920, sản xuất tại Paris”.

[2] Một kiểu váy mà các cô gái trẻ hay mặc vào thập niên hai mươi. Nó gắn liền với kiểu tóc cắt ngắn, mũ quả chuông.

“Đẹp kinh thiên động địa nhỉ?” Cô siết chặt hai bàn tay và quay vòng, mắt sáng rực lên. “Cô bạn Bunty của tôi từng có một cái y như thế, cô biết không, có điều là màu bạc.”

“Sadie!” Tôi đã nói lại được. “Tôi không thể mặc thứ đó đến buổi ­hẹn được! Đừng có ngớ ngẩn!”

“Đương nhiên là cô có thể! Mặc thử đi!” Cô thúc giục tôi với đôi tay khẳng khiu trắng toát. Cô sẽ phải cắt ngắn tóc đi, đương nhiên rồi...”

“Tôi sẽ không cắt ngắn tóc!” tôi kinh hoàng lùi ra. “Và tôi sẽ không mặc thử!”

“Tôi cũng đã tìm được cho cô một đôi giày phù hợp.” Cô hăm hở bay vụt tới một cái giá và chỉ vào đôi giày nhảy màu đồng nhỏ nhắn. “Và cả đồ trang điểm phù hợp nữa.” Cô xoay qua chỗ cái giá thủy tinh và chỉ vào một cái hộp Bakelite cạnh cái biển nhỏ đề “Bộ trang điểm nguyên bản thập niên 1920. Cực hiếm.”

“Tôi từng có một bộ như thế này.” Cô nhìn nó một cách âu yếm. “Đây là thỏi son đẹp nhất từng được sản xuất. Tôi sẽ dạy cô cách tô son cho đúng.”

Vì Chúa.

“Tôi biết tô son đúng cách mà, cảm ơn...”

“Cô không biết,” cô cả quyết ngắt lời tôi. “Nhưng tôi sẽ dạy cô. Và chúng ta sẽ uốn tóc cho cô. Ở đây có bán một số dụng cụ là.” Cô chỉ vào một hộp các tông cũ trong đó tôi thấy một cái máy bằng kim loại cổ lỗ, trông kỳ dị. "Trông cô sẽ tuyệt hơn rất nhiều nếu cô chịu khó một chút.” Cô lại xoay đầu. “Chỉ cần chúng ta tìm cho cô một đôi tất lửng nữa…”

“Sadie, thôi đi!” tôi rít lên. "Chắc cô điên rồi! Tôi sẽ không mặc bất cứ thứ gì như thế...”

“Tôi vẫn còn nhớ cái mùi hấp dẫn khi chuẩn bị đi dự tiệc.” Cô nhắm mắt lại trong giây lát như thể tê liệt. “Son môi và tóc đốt sém...”

“Tóc đốt sém?” tôi kêu lên the thé vì kinh hoàng. “Cô sẽ không đốt sém tóc tôi!”

“Đừng có nhặng xị!” cô nói sốt ruột. “Chỉ thinh thoảng bọn tôi mới đốt xém tóc thôi.”

“Cô xem đồ ổn chứ?” Norah xuất hiện, hổ phách kêu xủng xoẻng, và tôi giật nẩy mình vì ngạc nhiên.

“Ồ. Vâng, cám ơn chị.”

“Cô có đặc biệt thích thú với thập niên 1920 không?” Chị hất đầu về phía cái hộp thủy tinh. “Chúng tôi có một số thứ nguyên bản tuyệt diệu ở đây. Tất cả vừa mới nhập về từ một cuộc bán đấu giá mới đây.”

“Vâng.” Tôi gật đầu lịch sự. “Tôi cũng đang xem.”

“Tôi không chắc là thứ này được dùng để làm gì...” Chị nhấc một cái lọ nhỏ nạm đá quý đính trên một cái vòng tròn, “Một vật nhỏ kỳ lạ đúng không? Có lẽ là một cái mề đay?”

“Một cái vòng son [3],” Sadie nói, đảo tròn mắt. “Có phải là không còn ai biết chút gì về bất cứ thứ gì nữa không?”

[3] loại son của thập niên hai mươi, hộp son được gắn trên một cái vòng kim loại.

“Tôi nghĩ đó là một cái vòng son,” tôi không thể ngăn mình nói tự nhiên.

“À!” Norah trông có vẻ ấn tượng. “Cô đúng là một chuyên gia! Có lẽ cô biết cách sử dụng những dụng cụ uốn tóc này.” Chị lấy cái máy kỳ cục bằng kim loại ra và nhấc lên để ước lượng sức nặng một cách cẩn trọng trong bàn tay. “Tôi tin là phải làm nhiều mới thạo được với cái đồ này. Có từ trước khi tôi sinh ra, tôi e là vậy.”

“Dễ ợt,” Sadie nói vẻ khinh thị vào tai tôi. “Để tôi chỉ cho.”

Có một tiếng “đinh” ở cửa và hai cô gái bước vào, nhìn quanh “ồ” “à”. “Chỗ này hay quá,” tôi nghe thấy một trong hai cô nàng nói vậy.

“Xin lỗi.” Norah mỉm cười. “Tôi sẽ để cô tự xem. Nếu cô muốn thử món gì thì cứ báo cho tôi biết nhé.”

“Vâng.” Tôi mỉm cười với chị. “Cảm ơn chị.”

“Hãy bảo chị ta là cô muốn mặc thử bộ váy màu đồng đó!” Sadie cố gắng đẩy tôi về phía trước. “Mau lên!”

“Thôi đi!” Tôi rít khẽ khi người phụ nữ kia đã đi khỏi. “Tôi không muốn mặc thử nó!”

Sadie trông sửng sốt. “Nhưng cô phải thử chứ. Nhỡ nó không vừa thì sao.”

“Tôi không phải thử vì tôi sẽ không mặc nó!” Nỗi bực bội sôi lên trong tôi. “Thực tế đi! Đây là thế kỷ hai mốt! Tôi sẽ không dùng thứ son môi và kẹp uốn tóc cổ lỗ sĩ nào đó! Tôi sẽ không mặc một cái váy flap­per cho buổi hẹn hò! Chuyện đó đơn giản là sẽ không xảy ra!”

Sadie dường như sửng sốt đến nỗi mất một lúc không đáp lại được gì.

“Nhưng… cô đã hứa.” Cô nhìn như đóng đinh vào tôi bằng đôi mắt mở to, bị tổn thương. “Cô đã hứa tôi có thể chọn váy cho cô.”

“Tôi cứ nghĩ ý cô là quần áo bình thường!” tôi cáu tiết nói. “Quần áo thế kỷ hai mốt! Không phải thứ này!” Tôi nhấc bộ váy lên và khua khua trước mặt cô. “Nó thật dị hợm! Nó là bộ váy giả trang!”

“Nhưng nếu cô không mặc bộ váy tôi chọn thì nó sẽ chẳng phải là buổi hẹn hò của tôi nữa. Nó sẽ là buổi hẹn hò của cô!” Giọng Sadie bắt đầu vót lên; tôi có thể thấy là cô ta sẽ đẩy nó lên thành tiếng hét. “Vậy thì tôi ở nhà luôn cho xong! Cô đi một mình với anh ta đi!”

Tôi thở dài. “Nghe này, Sadie...”

“Anh ta là người đàn ông của tôi! Đây là cuộc hẹn của tôi! Cô kêu lên dữ dội. "Của tôi! Theo quy tắc của tôi! Đây là cơ hội cuối cùng để tôi được vui vẻ một chút với một người đàn ông và cô muốn phá hoại nó bằng cách mặc một thứ trang phục tồi tàn, ghê rợn...”

“Tôi không muốn phá hoại nó...”

“Cô đã hứa sẽ làm theo cách của tôi! Cô đã hứa!”

“Đừng có hét lên với tôi!” Tôi quay đi, bịt chặt tai. “Chúa ơi!”

“Mọi chuyện ở đây ổn chứ?” Norah lại xuất hiện và nhìn tôi ngờ vực.

“Vâng!” Tôi cố trấn tĩnh lại. “Chỉ là tôi... ờ… đang nói chuyện điện thoại.”

“À!” Mặt chị giãn ra. Chị hất đầu về phía bộ váy flapper lụa màu đồng, vẫn nằm trên tay tôi. “Cô muốn thử à? Một thứ tuyệt vời. Sản xuất tại Paris. Cô đã nhìn thấy những cái cúc bằng xà cừ chưa? Chúng đẹp tuyệt.”

“Tôi... ừm...”

“Cô đã hứa rồi!” Sadie chỉ cách tôi mấy phân, cằm hếch lên, mắt tóe lửa. “Cô đã hứa! Đây là buổi hẹn của tôi! Của tôi! Của tôi!”

Cô ta giống như cái còi xe cứu hỏa kêu liên hồi. Tôi hất đầu quay đi chỗ khác, cố hết sức tỉnh táo. Tôi không có cách nào để có thể đối phó với cả một buổi tối nghe Sadie la hét với mình. Đầu tôi sẽ nổ tung ra mất.

Thẳng thắn mà nói, dù sao thì Ed Harrison cũng đã nghĩ tôi là một con tâm thần rồi. Vậy thì việc tôi xuất hiện với một bộ váy flapper cũng khác đâu?

Sadie nói đúng. Đây là buổi tối của cô. Có lẽ tôi cũng nên làm theo cách của cô.

“Thôi được rồi!” cuối cùng tôi nói, cắt ngang cái giọng khăng khăng của Sadie. “Cô đã thuyết phục được tôi. Tôi sẽ mặc thử bộ váy đó.”

## 10. Chương 10

Nếu có người quen nào nhìn thấy thì tôi sẽ chết. Tôi sẽ chết.

Khi ra khỏi taxi tôi nhìn trước ngoái sau cả con phố. Không thấy ai cả, ơn Chúa. Tôi chưa bao giờ trông lố bịch đến thế trong đời. Đây là chuyện xảy ra khi người ta để một bà dì đã chết điều khiển việc ăn mặc trang điểm của mình.

Tôi đang mặc chiếc váy flapper mua ở cửa hàng đó, mà tôi vừa mới cài được phéc mơ tuya. Rõ ràng là chúng không tôn những bộ ngực thập niên hai mươi cho lắm. Chân tôi kêu lóp bóp trong đôi giày nhảy. Sáu chuỗi hạt dài kêu xủng xoẻng quanh cổ tôi. Quanh đầu tôi là một cái băng buộc đầu màu đen đính hạt đen huyền và có một cái lông chim chìa ra.

Một cái lông chim.

Tóc tôi đã bị hành hạ thành một chuỗi sóng và quăn theo kiểu cổ điển, phải mất đến hai tiếng làm bằng cái kẹp xoăn. Khi làm xong, Sadie cứ nài nỉ tôi phủ lên một ít sáp thơm kỳ dị mà cô cũng tìm thấy trong cửa hàng Vintage đó, và giờ sờ tay lên thì thấy cứng đơ.

Còn cái khoản trang điểm của tôi nữa chứ. Hồi những năm 1920 liệu họ có thành thực nghĩ rằng trông thế này mới đẹp không nhỉ? Mặt tôi được phủ một lớp phấn trắng, mỗi bên má có một chấm son. Mắt tôi kẻ viền đậm bằng phấn côn đen sì. Mí mắt bôi một thứ hồ xanh lục khủng khiếp lấy từ trong cái tủ Bakelite cũ kỹ. Tôi vẫn không biết chính xác cái gì ở trên lông mi mình: một tảng chất nhờn màu đen kỳ dị mà Sadie gọi là “Cosmetique”. Cô bắt tôi phải đun sôi nó trên chảo rán rồi bôi nó lên khắp lông mi của tôi.

Tôi muốn nói là, ê này, tôi có một loại mascara Lancôme mới toe. Nó không thấm nước, với những sợi mềm mại và vân vân. Nhưng Sadie không để ý. Cô phấn khích quá độ bởi cái kiểu trang điểm cổ lỗ xuẩn ngốc này và kể với tôi rằng cô và Bunty thường chuẩn bị đi dự tiệc cùng nhau và nhổ lông mày cho nhau và tợp một ít rượu trong cái chai để bên hông.

“Để tôi xem.” Sadie hiện ra bên cạnh tôi trên vỉa hè và ngắm nghía tôi. Cô mặc bộ váy màu vàng đậm, găng tay đeo đến tận khuỷu. “Cô cần tô thêm son.”

Gợi ý dùng một ít son bóng Mac vừa đẹp vừa tinh tế sẽ chẳng ích gì. Thở dài một tiếng tôi thò tay vào túi xách lấy cái lọ nhỏ đựng chất sền sệt màu đỏ và đắp thêm chút màu sắc nữa lên cái cung Cupid [1] cong quá mức của tôi.

[1] Môi Lara được đánh đậm đến mức trông như cánh cung của thần Tình yêu.

Hai cô gái đi qua, hích nhau và nhìn tôi cười tò mò. Rõ ràng là họ nghĩ tôi đang đi dự một bữa tiệc hóa trang và tôi đang định tranh giải ‘Trang phục cầu kỳ nhất”.

“Trông cô như nữ thần vậy!” Sadie tự ôm mình trong cơn phấn khích. “Cô chỉ cần một ít thuốc lá rẻ tiền.” Cô nhìn quanh khắp con phố. “Gã bán thuốc lá đâu nhỉ? Ồ, lẽ ra chúng ta nên mua cho cô một hộp thuốc lá nhỏ đáng yêu...”

“Tôi không hút thuốc,” tôi ngắt lời cô. “Mà cũng không được hút thuốc ở nơi công cộng. Đó là luật.”

“Luật gì mà kỳ cục vậy.” Trông cô có vẻ buồn phiền. “Làm sao người ta tổ chức được một bữa tiệc thuốc lá?”

“Chúng tôi không tổ chức tiệc thuốc lá! Hút thuốc làm người ta bị ung thư! Nó rất nguy hiểm!”

Sadie ‘chậc” một tiếng vẻ sốt ruột. “Đi thôi nào!”

Tôi bắt đầu đi theo cô xuống phố xuôi về phía biển hiệu Crowe Bar, gần như không thể di chuyển nổi trên đôi giày Vintage. Khi tới cửa tôi nhận ra là cô đã biến mất. Cô đi đâu rồi?

“Sadie?” Tôi quay sang và nhìn quanh phố. Nếu cô để mặc tôi trong hoạn nạn thì chắc chắn tôi sẽ giết cô...

“Anh ta đã ở trong đó rồi!” Cô đột ngột hiện ra, trông còn quá khích hơn lúc nãy. “Anh ta hấp dẫn cực kỳ.”

Tôi chưng hửng. Tôi cứ mong là anh ta có lẽ đã cho tôi leo cây rồi.

“Trông tôi thế nào?” Sadie vuốt lại tóc và đột nhiên tôi cảm thấy nhói lên một cảm giác thương hại cô. Đi hẹn hò mà chẳng ai nhìn thấy mình thì vui vẻ được là mấy.

“Trông cô tuyệt lắm,” tôi nói cho cô yên lòng. “Nếu anh ta có thể nhìn thấy cô thì anh ấy sẽ nghĩ cô thật nóng bỏng.”

“Nóng bỏng?” Trông cô có vẻ không hiểu.

“Là gợi tình. Xinh đẹp. Em là cô nàng nóng bỏng. Chúng tôi nói vậy.”

“Ồ tuyệt đấy!” Cô cứ lo lắng đảo mắt nhìn về phía cánh cửa rồi lại thôi. “Nào, trước khi bước vào đó, hãy nhớ rằng đây là buổi hẹn hò của tôi.”

“Tôi biết đây là buổi hẹn hò của cô,” tôi nói nhẫn nại. “Cô đã lải nhải với tôi quá đủ rồi...”

“Ý tôi nói là... hãy là tôi.” Cô nhìn tôi đăm đăm với ánh măt khẩn nài. “Hãy nói bất cứ điều gì tôi bảo cô nói. Làm bất cứ chuyện gì tôi bảo cô làm. Thì tôi sẽ cảm thấy như thể là chính tôi đang nói chuyện với anh ta. Cô hiểu không?”

“Đừng lo! Tôi hiểu mà. Cô nói cho tôi và tôi sẽ nói ra. Tôi hứa.”

“Thế thì đi thôi!” Cô chỉ vào cửa ra vào.

Tôi đẩy cánh cửa kính mờ nặng trịch và lọt vào gian sảnh thanh lịch với tường ốp gỗ và ánh sáng mờ ảo. Có một cánh cửa đôi nữa ở phía trước, tôi có thể thấy quầy bar đằng sau. Khi đi qua tôi liếc nhìn mình trong tấm gương mờ và thấy kinh hoàng.

Không hiểu sao mà tới đây tôi cảm thấy lố bịch hơn gấp triệu lần lúc ở nhà. Mấy chuỗi hạt cứ kêu rinh lên theo mỗi bước đi của tôi. Chiếc lông chim cứ nhảy nhót trên cái băng buộc đầu. Trông tôi như một cô nàng được cử tới từ thập niên hai mươi. Và tôi đang đứng trong một quán bar dành cho thiểu số nơi cổ những con người lịch lãm mặc những trang phục thiết kế tinh tế của Helmut Lang.

Khi tôi tiến lại gần, nhoi nhói khắp người vì ngượng ngùng, đột nhiên tôi nhìn thấy Ed. Anh đang ngồi ở một cái ghế cách tôi gần chục mét, mặc bộ đồ kết hợp quần tây áo jacket thông thường, uống thứ gì trông như rượu gin pha tonic thông thường. Anh ngước lên, liếc ra lối tôi đang đi vào, mất một lúc mới phản ứng lại được.

“Cô thấy chưa?” Sadie nói đắc thắng. “Anh đang sững sờ vì hình ảnh của cô đấy!”

Anh sững người, đúng thế. Hàm anh trễ xuống và mặt xanh mét.

Rất chậm, như thể ép mình phải bước qua thứ bùn độc hại, anh đứng dậy tiến về phía tôi. Tôi có thể thấy nhân viên quán bar huých nhau khi tôi đi sâu vào trong quán, và từ cái bàn gần đó đột nhiên phát ra tiếng há hốc mồm thích thú.

“Cười với anh ta nào!” Sadie nài nỉ nhặng xị vào tai tôi. “Đi về phía anh ta với bước nhảy shimmy và nói, ‘Xin chào bố trẻ!’ ”

Bố trẻ ư?

Đây không phải buổi hẹn của tôi, tôi luống cuống tự nhắc nhỏ mình. Nó là của Sadie. Tôi chỉ đóng thế thôi.

“Xin chào bố trẻ!” tôi nói vui vẻ khi anh tiến lại gần.

“Chào cô,” anh nói yếu ớt. “Trông cô...” Anh khoát hai bàn tay một cách bất lực.

Khắp xung quanh, tiếng nói chuyện xì xào đã tạm thời lắng xuống. Cả quán bar đều nhìn chúng tôi. Tuyệt thật.

“Nói thêm gì nữa đi!” Sadie đang nhảy nhót xung quanh vì phấn khích, rõ ràng là không hề nhận thấy sự ngượng ngùng. “Nói ‘Trông anh bảnh lắm, bạn thân mến ạ.’ Và xoắn cái vòng cổ đi.”

“Trông anh cũng bảnh lắm, bạn thân mến ạ!” Tôi nhìn anh đăm đăm và nhe răng cười, xoắn chuỗi hạt rất mạnh, một chuỗi đập vào mắt tôi.

Ối. Đau quá.

“Vâng.” Ed có vẻ không nói nổi nên lời vì xấu hổ. “Ờ. Tôi có thể mời cô uống gì không? Một ly sâm banh nhé?”

“Bảo cocktail có que để khuấy!” Sadie hướng dẫn. “Và cười lên! Cô chưa cười thành tiếng lần nào đâu!”

“Tôi uống một ly cocktail có que để khuấy được không?” Tôi khúc khích the thé. “Chỉ là tôi mê món cocktail có que để khuấy lắm!”

“Cocktail có que để khuấy!” Ed nhíu mày. “Tại sao?”

Có quỷ mới biết tại sao. Tôi phóng một ánh nhìn bất lực về phía Sadie.

“Nói ‘Để khuấy cho nổi bọt lên, cưng ạ!’ ” cô rít khẽ.

“Để khuấy cho nổi bọt lên, cưng ạ!” Tôi lại khúc khích vui vẻ và xoắn mấy cái vòng cổ.

Ed trông như muốn độn thổ. Tôi không trách anh ta.

“Sao cô không kéo ghế ngồi đi?” anh nói bằng một giọng căng thẳng. “Tôi sẽ mang nước tới cho cô.”

Tôi đi về phía cái bàn anh vừa ngồi và kéo một chiếc ghế bọc da lộn.

“Ngồi thế này này,” Sadie yêu cầu tôi, thực hiện một tư thế ngồi kiểu cách hai tay đặt lên gối, và tôi cố hết sức bắt chước theo. “Mở to mắt ra hơn nữa!” Cô liên tục nhìn quanh khắp những đám người đang ngồi theo nhóm và đứng tại quầy bar. Tiếng trò chuyện rì rầm đã trở lại và có tiếng nhạc rộn ràng theo phong cách nhạc phòng trà. “Khi nào thì ban nhạc tới? Khi nào thì bắt đầu nhảy?”

“Không có ban nhạc nào cả,” tôi làu bàu. “Không có nhảy nhót gì hết. Chỗ này không phải là một nơi như vậy.”

“Không nhảy à? Nhưng phải có nhảy chứ! Nhảy là vấn đề cốt yếu! Họ không có thứ nhạc nào mạnh hơn à? Họ không chơi thứ gì có chút sức sống sao?”

“Tôi không biết,” tôi nói mỉa mai. “Hỏi anh ta đi.” Tôi hất hàm về phía anh chàng phục vụ ở quầy bar, vừa lúc đó Ed xuất hiện trước mặt tôi với một ly sâm banh và một thứ trông như là một ly cocktail rượu gin pha tonic nữa. Tôi nghĩ là nó phải nhiều gấp ba ly trước. Anh ngồi xuống ghế đối diện, đặt hai món đồ uống xuống, rồi nâng ly của mình lên.

“Chúc sức khỏe.”

“Cạn ly!” Tôi nói và mỉm cười tươi hết cỡ, khuấy ly sâm banh sủi bọt lên bằng cái que khuấy nhựa và uống một ngụm. Tôi ngước lên nhìn Sadie để được tán thưởng - nhưng cô đã biến mất. Tôi lén nhìn quanh và phát hiện ra cô đang ở phía sau quầy bar, hét điều gì đó vào tai anh chàng phục vụ quầy.

Ôi Chúa ơi. Cô đang phá phách gì thế?

“Thế... cô có phải đi xa không?”

Tôi phải tập trung. Ed đang nói chuyện với tôi. Và không có Sadie ở đây mớm lời cho tôi. Tuyệt thật. Tôi thật sự sẽ phải tự mình trò chuyện.

“Ờ... không xa lắm. Kilburn.”

“À, Kilburn.” Anh gật đầu như thể tôi vừa nói thứ gì đó sâu sắc lắm. Trong khi tôi đang cố gắng nghĩ ra thứ gì để nói, tôi nhìn anh một lượt. Áo jacket màu chì than đẹp, tôi phải thừa nhận. Anh cao hơn tôi nhớ, với khung người rộng hơn, rắn chắc hơn trong một chiếc sơ mi trông có vẻ đắt tiền. Có dấu vết của vệt râu mới mọc sau lần cạo lúc sáng; cái nếp nhăn hình chữ “V” ở văn phòng hôm trước. Vì Chúa. Giờ là cuối tuần, anh ta đang đi hẹn hò, nhưng anh ta trông như thể đang ở một cuộc học ban bệ thật sự nghiêm trọng trong đó mọi người đều sắp mất việc và mất tiền thưởng vậy.

Tôi cảm thấy thoáng chút bực bội. Ít ra anh ta cũng có thể cố tỏ ra là đang nghỉ ngơi thư giãn chứ.

“Nào! Ed.” Tôi nỗ lực một cách quả cảm và cười với anh ta. “Nghe giọng của anh tôi đoán anh là người Mỹ?”

“Đúng thế.” Anh gật đầu, nhưng không còn tự nguyện nữa.

“Anh sang đây bao lâu rồi?”

“Năm tháng.”

“Anh thích London ở điểm nào?”

“Chưa đi ngắm nhiều lắm.”

“Ồ anh phải đi chứ!” Tôi không nén được để bản tính nhiệt tình của mình tuôn trào. “Anh nên đi tới Con mắt London, Vườn Tu viện, rồi sau đó anh nên đáp thuyền tới Greenwich...”

“Có thể.” Anh mỉm cười căng thẳng với tôi và tợp một ngụm trong ly của mình. “Tôi khá bận bịu.”

Lý do tệ hại nhất mà tôi từng nghe. Làm sao người ta có thể chuyển tới một thành phố mà lại không buồn đi tìm hiểu nó? Tôi đã biết là tôi không thích anh chàng này mà. Tôi liếc lên thì thấy Sadie đang đứng cạnh, tay khoanh lại còn mặt mũi thì sưng sỉa.

“Gã đứng quầy bar đúng là khó bảo,” cô nói. “Đi bảo gã đổi nhạc đi.”

Cô điên à? Tôi kín đáo ném một cái nhìn trừng trừng về phía cô rồi quay lại với Ed, mỉm cười lịch sự.

“Còn cô Lara, cô làm nghề gì?” Rõ ràng là anh cảm thấy mình cũng phải tham gia vào cuộc trò chuyện.

“Tôi làm nghề tư vấn nhân sự.”

Trông Ed có vẻ cảnh giác ngay tức khắc. “Cô không làm việc cho Curtis Sturgis đấy chứ?”

“Không, tôi có công ty riêng, công ty Tư vấn Nhân sự cấp cao L&N."

“Hay quá. Vừa rồi tôi không định xúc phạm cô đâu.”

“Curtis Sturgis có vấn đề gì sao?” tôi không thể không hỏi.

“Họ là những kẻ trục lợi chết giẫm.” Mặt anh lộ vẻ kinh hoảng, tôi suýt nữa bật cười khúc khích. “Họ quấy rầy tôi suốt ngày. Tôi có muốn công việc này không? Tôi có quan tâm đến công việc kia không? Họ sử dụng mánh khóe để qua mặt thư ký của tôi... Ý tôi là họ cừ.” Anh rùng mình. “Thậm chí họ còn đề nghị tôi tới bàn của họ tại bữa tối của Business People.”

“Ồ, thế sao.” Tôi không khỏi kêu lên vì ấn tượng. Tôi chưa từng tới bữa tối của Business People nhưng tôi đã từng thấy một bài báo về nó trên một tờ tạp chí. Nó luôn được tổ chức tại một khách sạn lớn ở London và nó khá quyến rũ. “Vậy... anh sẽ đi chứ?”

“Tôi sẽ phát biểu ở đó.”

Anh ta sẽ phát biểu? Ôi Chúa ơi, hẳn anh ta phải rất quan trọng. Tôi đã không hề biết. Tôi ngước lên để nhướng mày với Sadie, nhưng cô đã biến đi mất.

“Cô cũng sẽ đi chứ?” anh hỏi lịch sự.

“Ồ... năm nay thì chưa.” Tôi cố gắng ám chỉ rằng đây chỉ là khó khăn tạm thời. “Công ty của tôi vẫn chưa đủ sức để sắp một bàn trong năm nay.”

Nhớ rằng mỗi cái bàn đó có mười hai người và phải chi năm nghìn bảng mà Công ty Tư vấn Nhân sự cấp cao L&N chính xác chỉ có hai người và dưới năm nghìn bảng.

“À.” Anh nghiêng đầu.

“Tuy nhiên tôi chắc là chúng tôi sẽ có mặt ở đó vào năm sau,” tôi nói nhanh. “Có lẽ chúng tôi sẽ bố trí hai bàn. Anh biết đấy, làm cho ra trò. Lúc đó có lẽ chúng tôi đã phát triển mở rộng ra rồi...” Tôi nói nhỏ dần. Tôi không biết tại sao tôi lại đang cố hết sức để gây ấn tượng với anh chàng này. Rõ ràng anh ta chẳng quan tâm chút nào đến bất cứ điều gì tôi nói.

Khi tôi khuấy ly của mình lần nữa tôi nhận thấy tiếng nhạc tắt hẳn. Tôi quay sang nhìn người phục vụ quầy, anh ta đang đứng cạnh cái máy quay đĩa CD sau quầy bar, rõ ràng là đang trải qua cuộc đấu tranh quan trọng giữa ý chí và tiếng Sadie đang hét gì đó vào tai anh ta. Cô ta định làm gì thế nhỉ?

Cuối cùng, rõ ràng là đã đầu hàng, người phục vụ quầy lôi một cái đĩa ra khỏi hộp và đẩy nó vào trong máy. Một phút sau, loại nhạc nhóm theo phong cách của Cole Porter, cũ rích, hỗn tạp bắt đầu tràn ngập không gian. Sadie bay tới sau ghế của Ed, khuôn mặt rạng rỡ vì thỏa mãn.

“Cuối cùng cũng được! Tôi biết gã đó sẽ có thứ gì đó thích hợp trong ngăn kéo của hắn. Giờ thì mời Lara nhảy đi!” cô chỉ đạo Ed, cúi sát tai anh. “Mời Lara nhảy đi!”

Ôi Chúa ơi. Không thể nào.

Cưỡng lại cô ta đi, tôi lặng lẽ truyền thông điệp cho Ed. Đừng có nghe. Mạnh mẽ lên. Tôi đang gửi cho anh những tín hiệu bằng thần giao cách cảm mạnh mẽ nhất. Nhưng không ích gì. Khi Sadie rống vào tai anh, trên mặt Ed xuất hiện một vẻ khổ sở, lúng túng. Trông anh giống như một người rất, rất không muốn nôn nhưng không còn cách nào khác.

“Lara.” Anh hắng giọng và xoa mặt. “Cô có muốn... nhảy không?”

Nếu tôi từ chối anh, Sadie sẽ trút giận lên đầu tôi, tôi biết điều đó. Đây là điều mà cô muốn; đó là lý do tại sao tất cả chúng tôi có mặt ở đây. Vì như thế cô mới được nhảy với Ed.

“Có.”

Hầu như không tin nổi mình đang làm gì, tôi đặt cái ly xuống và đứng dậy. Tôi đi theo Ed tới một khoảng trống bé tẹo bên cạnh những cái ghế quầy bar, và anh quay ra đối diện với tôi. Trong khoảnh khắc cả hai chúng tôi đều nhìn nhau chằm chằm, tê liệt bởi sự dã man của tình huống này.

Đây là một bối cảnh trăm phần trăm không có nhảy nhót. Chúng tôi không phải đang ở trên sàn nhảy. Đây không phải là câu lạc bộ, nó là quán bar. Không có ai khác nhảy cả. Ban nhạc jazz vẫn đang chơi thứ âm nhạc hỗn tạp phát ra trên loa và một gã cục mịch nào đó đang hát về đôi giày tuyệt đẹp của hắn. Không có nhịp phách gì cả, chẳng có gì. Không cách nào để chúng tôi có thể nhảy được.

“Nhảy đi! Sadie bay vụt qua giữa chúng tôi như một cơn lốc nôn nóng “Nhảy với nhau đi! Nhảy đi!”

Với ánh mắt tuyệt vọng, Ed lúng túng bắt đầu cử động từ bên này sang bên kia, cố hết sức đuổi theo nhạc. Trông anh thật khốn khổ, tôi bắt đầu bắt chước anh, chỉ để làm cho anh cảm thấy dễ chịu hơn. Tôi chưa bao giờ thấy một điệu nhảy ít thuyết phục hơn thế trong đời.

Qua khóe mắt tôi có thể thấy mọi người đang đổ dồn về phía chúng tôi. Váy của tôi cứ sột soạt ra trước ra sau và mớ vòng cổ thì kêu xủng xoẻng. Mắt Ed nhìn đăm đăm vào nơi nào đó đằng xa, như thể anh đang trải nghiệm điều gì đó bên ngoài thân xác.

“Xin lỗi.” Một nhân viên của quán bar đang bưng một đĩa đồ lót dạ Trung Hoa lách qua giữa chúng tôi.

Chúng tôi không chỉ đang nhảy không đúng chỗ mà còn cản trở mọi người. Đây là trải nghiệm cực hình nhất đời tôi.

“Nhảy cho đúng nào!” Tôi quay sang thì thấy Sadie đang nhìn tôi với vẻ kinh hoàng. “Đó đâu phải là nhảy!”

Cô muốn chúng tôi phải nhảy kiểu gì, điệu van chắc?

“Trông cô như thể đang giẫm trong bùn vậy! Nhảy phải thế này.”

Cô bắt đầu nhảy một điệu nhảy kiểu Charleston của thập niên 1920, khuỷu chân khuỷu tay và đầu gối cùng vung vẩy. Mặt cô ngời lên hạnh phúc, và tôi có thể nghe thấy cô ngâm nga theo nhạc. Ít ra cũng có ai đó đang vui vẻ.

Trong khi tôi nhìn, cô nhảy shimmy tới ngay bên cạnh Ed và đặt bàn tay mảnh khảnh lên hai vai anh ta. Giờ thì một bàn tay cô đang trìu mến vuốt má anh ta.

“Chẳng phải anh ấy đang hạnh phúc sao?” Cả hai bàn tay cô đều vuốt ngực anh ta, vòng qua eo rồi lướt xuống mông anh ta.

"Cô có cảm thấy anh ta không?” Tôi lầm bầm ngờ vực và Sadie núng thế, như thể tôi vừa bắt đúng thóp cô ta.

“Chuyện đó... không thành vấn đề,” cô chống chế. “Mà đó cũng không phải là chuyện của cô.”

OK, thế tức là cô không thể. Ờ, cô quậy phá thế nào cũng được, tôi nghĩ vậy. Nhưng tôi có phải đứng xem không?

“Sadie!” tôi rít khẽ khi tay cô lần xuống thấp hơn nữa.

“Tôi xin lỗi, cô vừa nói gì vậy?” Ed rõ ràng lại phải cố gắng lắm để chú ý đến tôi. Anh đang lắc lư bên này bên kia, hoàn toàn không hề biết là có một con chíp hôi hai mươi ba tuổi đang sờ soạng một cách thèm khát khắp người mình.

“Tôi bảo... dừng lại thôi.” Tôi ngoảnh đi không nhìn Sadie, cô nàng đang cố gặm tai anh ta.

“Không!” Sadie phản đối một cách giận dữ. “Nữa!

“Ý hay đấy,” Ed nói ngay lập tức và bắt đầu quay trở lại ghế của chúng tôi.

“Ed? Ed Harrison phải không?” Một phụ nữ tóc vàng chặn đường anh. Cô ta mặc quần âu màu be và sơ mi trắng với vẻ mặt hân hoan ngờ vực. Ở cái bàn sau lưng cô ta tôi có thể thấy vài người kiểu doanh nhân ăn mặc rất đẹp khác đang nhìn say sưa. “Tôi nghĩ đó là anh! Anh... đang nhảy hả?”

Khi Ed nhìn khắp lượt những khuôn mặt bên bàn thì rõ ràng là cơn ác mộng của anh đã tồi tệ hơn gấp năm mươi lần. Tôi gần như thấy thương thay cho anh.

“Đú... úng thế,” anh nói, như thể chính anh cũng không thể tin nổi chuyện đó. “Chúng tôi đang nhảy.” Hình như anh đã tỉnh ra. “Lara, cô có biết cô Genevieve Bailey bên DFT không? Genevieve, đây là Lara. Chào Bill, Mike, Sarah...” Anh gật đầu với tất cả những người đang ngồi quanh bàn.

“Bộ váy của cô thật đáng ngưỡng mộ.” Genevieve ném một cái nhìn hạ cố lên trang phục của tôi. “Rõ ràng là theo phong cách những năm 1920.”

“Nó là nguyên bản.” Tôi gật đầu.

“Hẳn rồi!”

Tôi cố hết sức mỉm cười niềm nở, nhưng cô ta đã động chạm tới tự ái của tôi. Tôi không muốn ăn mặc như một thứ gì đó trong xê ri bộ sưu tập búp bê vintage trên tờ Daily Mail. Nhất là không phải trước những người rõ ràng là một tập hợp những doanh nhân tiếng tăm như thế này.

“Tôi đi chỉnh trang lại một chút nhé.” Tôi gượng mỉm cười lần nữa. “Một phút nữa tôi sẽ quay lại.”

Trong phòng dành cho nữ, tôi lôi một tờ giấy ăn ra, nhúng ướt và điên cuồng chà lên mặt. Nhưng có vẻ như chẳng có gì bong ra cả.

“Cô đang làm gì thế?” Sadie xuất hiện ngay sau tôi. “Cô sẽ làm hỏng bộ mặt của mình mất!”

“Chỉ đang cố làm dịu màu sắc đi,” tôi nói trong lúc chà xát.

“Ô, loại phấn hồng đó chà không đi đâu,” Sadie nói thản nhiên. “Nó không thể tẩy sạch được. Còn bám đến vài ngày. Cả son môi cũng thế.”

Không tẩy sạch được?

“Cô đã học nhảy ở đâu vậy hả?” Sadie chen vào giữa tôi và cái gương.

“Tôi không đi học. Người ta không đi học nhảy. Chỉ tình cờ học được thôi.”

“Thảo nào. Cô nhảy thật kinh khủng.”

“Vâng, cô mới là số dách,” tôi vặc lại, bị chạm nọc. “Còn trông cô thì giống như đang muốn phang anh ta ngay tại đó vậy!”

“’Phang anh ta’,” Sadie nhíu mày. “Ý cô là sao?”

“Tức là... cô biết mà.” Tôi lúng túng ngừng lại. Tôi không chắc cái chuyện phang phít này là chuyện tôi muốn thảo luận với bà dì của mình.

“Là gì?” Sadie nói sốt ruột. “Nó có nghĩa là gì?”

“Cô làm chuyện đó với ai đó,” tôi cẩn thận chọn lựa từ ngữ. “Nó giống như một bữa tiệc pyjama ấy. Trừ việc cô cởi bộ pyjama ra.”

“À chuyện đó.” Mặt cô ta đột nhiên giãn ra vì đã hiểu được. “Bọn cô gọi đó là ‘phang anh ta’?”

“Thỉnh thoảng.” Tôi nhún vai.

“Thật là một cụm từ kỳ dị. Bọn tôi thường gọi nó là sex.”

“Ồ,” tôi nói, chưng hửng. “Ờ. Chúng tôi cũng gọi vậy...”

“Hoặc phịch,” cô ta nói thêm.

Phịch? Thế mà cô ta dám gọi “phang anh ta” là một cụm từ kỳ dị?

“Ờ, cô muốn gọi là gì thì tùy.” Tôi cởi một chiếc giày ra và xoa bóp những ngón chân nhức nhối. “Trông cô như là muốn làm chuyện đó với anh ta ngay tại quầy bar ấy.”

Sadie cười tự mãn và chỉnh lại cái băng buộc đầu, soi gương. “Cô phải thừa nhận là anh ta đẹp trai đi.”

“Bề ngoài, có lẽ,” tôi nói miễn cưởng. “Nhưng anh ta chẳng có cá tính gì cả.”

“Anh ấy có!” Sadie nói, trông bực tức.

Làm sao cô ta biết được? Chính tôi là người đã nói những chuyện giời ơi đất hỡi với anh ta!

“Không anh ta không có! Anh ta đã sống ở London mấy tháng trời vậy mà anh ta không buồn đi xem bất cứ thứ gì!” Tôi nhăn mặt khi xỏ chiếc giày vào. “Người gì mà thiển cận vậy chứ? Người gì mà chẳng thèm quan tâm đến một trong những thành phố lớn nhất trên thế giới thế chứ?” Giọng tôi vớt lên vì phẫn nộ. “Anh ta không đáng được sống ở đây.”

Là một người dân London tôi thấy chuyện đó khá là xúc phạm. Tôi nhìn lên để xem Sadie nghĩ sao nhưng cô đã nhắm mắt lại và đang ngâm nga. Cô thậm chí còn chẳng thèm nghe tôi nói cái quái gì hết.

“Cô có nghĩ là anh ta sẽ thích tôi không?” Cô mở mắt ra. “Nếu anh ta có thể thấy tôi. Nếu anh ta có thể nhảy với tôi.”

Mặt cô tràn trề hy vọng và rạng rỡ, nỗi tức giận của tôi tiêu tan. Tôi đang ngớ ngẩn làm sao. Cái gã đó như thế nào thì có can hệ gì chứ? Anh ta chẳng dính dáng gì tới tôi cả. Đây là buổi tối của Sadie.

“Đúng.” Tôi cố nói sao cho nghe thuyết phục nhất. “Tôi nghĩ là anh ta sẽ yêu cô.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Trông cô thật mãn nguyện. “Tóc cô xoắn hết lại rồi kìa, thấy không?”

Tôi giật mạnh nó xuống và nhìn vào mình trong gương càu nhàu.

“Trông tôi thật lố bịch,”

“Trông cô như nữ thần. Cô là cô gái xinh nhất ở đây. Trừ tôi ra,” cô nói thản nhiên.

“Cô có nhận thấy tôi ngớ ngẩn đến thế nào không hả?” Tôi lại cọ má. “Không, đương nhiên là không rồi. Cô chỉ chăm chăm lo cho cái buổi hẹn hò của cô thôi.”

“Tôi sẽ nói với cô điều này,” Sadie nói, nhìn tôi trong gương đầy chê trách. “Cô có một cái miệng của ngôi sao điện ảnh. Vào thời của tôi, tất cả các cô gái đều muốn có cái miệng như thế đến chết đi được. Vào thời đó chắc cô đã được xuất hiện trong những bộ phim đen trắng rồi.”

“Vâng, đúng thế.” Tôi đảo mắt.

“Nhìn cô đi, đồ ngốc ạ. Trông cô như một nhân vật trong phim!”

Tôi miễn cưỡng nhìn thẳng vào gương lần nữa, cố tưởng tượng ra mình trong một bộ phim đen trắng chập chờn, bị trói vào đường ray xe lửa trong khi bàn phím piano nện thứ giai điệu hăm dọa nào đó. Thật ra, cô ta nói đúng. Trông tôi giống y như trong cái cảnh đó.

“Ôi thưa ngài, làm ơn tha cho tôi!” Tôi giả vờ trước gương, chớp chớp mi mắt.

“Chính xác! Vào thời đó hẳn cô sẽ là con cưng của màn bạc.” Sadie bắt gặp mắt tôi và tôi không khỏi toét miệng đáp lại. Đây là cuộc hẹn hò kỳ dị ngất, ngớ ngẩn nhất trong cuộc đời tôi, nhưng không hiểu sao tâm trạng của cô lại dễ lây lan đến thế.

Khi chúng tôi trở lại quầy bar, tôi thấy Ed vẫn đang tán gẫu với Genevieve. Cô ta tựa vào chiếc ghế một cách thanh lịch trong tư thế “hững hờ” mà ngay lập tức tôi nhận thấy là được tạo ra nhằm phô cho Ed thấy hình thể cao ráo, mảnh mai của cô ta. Tôi cũng nhận thấy ngay rằng anh thậm chí còn chẳng nhận ra, điều đó khiến tôi thấy hơi mến anh.

Tuy nhiên Sadie đã nhận thấy. Cô cứ cáu kỉnh cố huých Genevieve ra, và hét lên “Đi ra!” vào tai cô ta - nhưng Genevieve hoàn toàn không để ý đến cô. Hẳn cô nàng này làm bằng sắt.

“Lara!” Genevieve chào tôi với nụ cười giả tạo. “Tôi rất xin lỗi. Tôi không muốn phá vỡ buổi tối của cô với Ed!”

“Đừng lo,” tôi cũng đáp lại cô ta với nụ cười giả tạo y như thế.

“Hai người quen nhau lâu chưa?” Cô ta chỉ vào cả tôi và Ed bằng cái cổ tay áo lụa cài khuy măng sét thanh nhã.

“Chưa, chưa lâu.”

“Vậy hai người quen nhau thế nào?”

Tôi không khỏi lén liếc sang Ed. Trông anh ta bứt rứt trước câu hỏi đó đến mức tôi muốn bật cười khúc khích.

“Ở văn phòng, phải không nhỉ?” tôi nói, cứu nguy cho anh ta.

“Ở văn phòng. Đúng vậy.” Ed gật đầu nhẹ nhõm.

“Ôi!” Genevieve bật cười - điệu cười tươi rói, láy rền mà người ta cười khi khá là khó chịu với điều gì đó. “Ed, anh đúng là kín như bưng! Tôi không biết là anh có bạn gái đấy!”

Trong một phần tư giây, Ed và tôi nhìn nhau. Tôi có thể thấy anh sắp phản ứng với ý tưỏng đó hệt như tôi.

“Cô ấy không phải bạn gái của tôi,” anh nói ngay lập tức. “Ý tôi là, đó không phải...”

“Tôi không phải là bạn gái của anh ấy,” tôi vội phụ họa theo. “Chúng tôi chỉ... kiểu như chuyện chỉ xảy ra một lần...”

“Chúng tôi chỉ đi uống,” Ed bồi thêm.

“Có lẽ chúng tôi sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa.”

“Có lẽ là không,” Ed cả quyết. “Chắc chắn là không.”

Cả hai chúng tôi cùng gật đầu đồng tình tuyệt đối. Thực tế tôi nghĩ đây là lần đầu tiên chúng tôi có sự liên kết với nhau.

“Tôi… hiểu.” Genevieve trông hoàn toàn chẳng hiểu gì.

“Để tôi đi lấy cho cô ly nữa nhé, Lara.” Ed cười với tôi nụ cười ấm áp nhất từ nãy tới giờ.

“Không, tôi sẽ đi lấy!” tôi cười tươi đáp lại. Chẳng có gì giống với chuyện biết mình chỉ phải bỏ ra thêm mười phút với ai đó và thế là mình đột nhiên cảm thấy hào phóng với họ.

“Ý cô là sao?” Một giọng nói the thé cất lên sau lưng tôi, và khi tôi quay lại thì thấy Sadie đang tiến về phía mình, vẻ mặt rạng rỡ đã biến mất, cô là một cơn lốc giận dữ. “Đây không phải là cuộc hẹn một lần! Cô đã hứa với tôi!”

Cô điên rồi. Thế còn chuyện “Cảm ơn cô vì đã ăn mặc và trang điểm giống như một con ngốc nhé Lara” thì sao?

“Tôi đã giữ lời!” tôi khẽ rít lên từ bên khóe miệng khi tiến đến chỗ quầy bar. “Tôi đã xong phần trách nhiệm của mình rồi.”

“Không cô chưa xong!” Cô trừng mắt nhìn tôi giận dữ. “Thậm chí cô còn chưa nhảy cho đúng cách với anh ta! Cô mới chỉ lê chân qua lại một cách rầu rĩ.”

“Quá tệ.” Tôi rút điện thoại ra và giả bộ đang nói chuyện. “Cô bảo muốn có một buổi hẹn hò, tôi đã cho cô một buổi rồi. Chấm hết. Làm ơn cho một ly sâm banh và cocktail rượu gin pha tonic,” tôi nói với anh chàng phục vụ quầy và lục túi lấy tiền. Sadie im lặng, có thể có nghĩa là đang chuẩn bị cho giây phút báo thù... Nhưng khi tôi nhìn lên, cô đã biến đi rồi. Tôi xoay người nhìn quanh thì thấy cô đã trở lại bên cạnh Ed.

Cô đang hét vào tai anh ta. Ôi Chúa ơi. Cô đang làm gì vậy?

Tôi trả tiền hai ly nước nhanh hết sức và vội vã trở về bàn. Ed đang nhìn chằm chằm vào khoảng xa ở giữa, cái nhìn đờ đẫn, sững người ấy lại xuất hiện trên mặt anh. Genevieve đang kể đến đoạn giữa câu chuyện về Antigua và thậm chí không hề nhận thấy vẻ mặt lơ đãng của Ed. Hoặc có lẽ cô ta nghĩ anh đang sững người vì ngưỡng mộ cô ta.

"Rồi tôi nhìn thấy mảnh thân trên của bộ bikini!” Cô ta cười rung lên. “Trên biển! Tôi chưa bao giờ quên được chuyện đó.”

“Của anh đây, Ed.” tôi nói, và đưa cho anh ly gin pha tonic.

“Ồ, cảm ơn cô.” Hình như anh đã tỉnh lại.

“Làm ngay bây giờ đi!” Sadie đột nhiên nhào về phía trước và hét vào tai anh. “Hỏi cô ấy NGAY BÂY GIỜ!”

Hỏi tôi? Hỏi tôi cái gì? Tốt hơn hết là đừng có hỏi về một vụ hẹn hò nữa, vì nó sẽ không xảy ra, không khi nào, bất kể Sadie muốn gì…

“Lara.” Ed tập trung vào tôi với cái vẻ như là khổ sở, nếp nhăn trên trán anh hằn sâu hơn bao giờ hết. “Cô có muốn là khách của tôi tại bữa tối của Business People không?”

Tôi không tin nổi.

Trong cơn choáng váng, tôi đảo mắt lên nhìn vào mắt Sadie - và cô đang nhìn tôi với vẻ mặt đắc thắng, hai cánh tay cô quấn quanh ngực anh.

“Đừng đồng ý vì tôi,” cô nói vẻ bất cần. “Tùy thuộc vào cô. Hoàn toàn.”

Ố ồ. Cô ta được đấy. Cô ta thông minh hơn tôi tưởng nhiều. Tôi thậm chí còn không nhận ra là cô ta vẫn chú ý tới cuộc trò chuyện ban nãy.

Chuyện này là không thể. Tôi không có lý nào lại từ chối một lời mời đến bữa tối của Business People được. Đó là một sự kiện vĩ đại. Ở đó sẽ có đủ mọi loại doanh nhân tầm cỡ… Tôi sẽ có thể kết giao... tạo các mối quan hệ... Đó là một cơ hội rất lớn. Tôi không thể nói không. Đơn giản là tôi không thể.

Quỷ tha ma bắt cô ta đi.

“Có,” cuối cùng tôi nói, khó nhọc. “Cảm ơn anh Ed, anh thật tử tế. Tôi rất hân hạnh được đến.”

“Tốt. Thật tuyệt. Tôi sẽ báo chi tiết cho cô.”

Cả hai chúng tôi đều nói nghe như thể chúng tôi đang đọc những dòng chữ trên tấm thiệp vậy. Genevieve hết nhìn mặt Ed lại nhìn mặt tôi, bối rối.

“Vậy hai người là một cặp,” cô ta nói.

“Không!” chúng tôi đồng thanh đáp.

“Không hề,” tôi nhấn mạnh thêm. “Không chút nào. Ý tôi là... không bao giờ. Cả triệu năm nữa cũng không.” Tôi nhấp một ngụm và liếc sang Ed. Có phải tôi tưởng tượng ra không, hay chỉ là trông anh ta hơi bị xúc phạm một tí tẹo?

\*\*\*

Tôi nấn ná thêm hai mươi phút nữa, ngồi nghe Genevieve khoe khoang về từng kỳ nghỉ cô ta đã đi, gần như là vậy. Rồi Ed liếc tôi, và cái ly rỗng của tôi, nói, “Đừng để tôi giữ chân cô.”

Đừng để tôi giữ chân cô. Thật tốt là tôi không mê gã này. Nếu đó không phải là mật mã cho câu “Tôi không thể chịu thêm một khắc nào ở cạnh cô nữa,” thì tôi không biết nó còn có nghĩa là gì nữa.

“Tôi chắc là cô hẹn đi ăn tối,” anh nói thêm một cách lịch sự.

“Đúng thế!” tôi nói vui vẻ. “Có, như tôi nói lúc nãy. Tất nhiên rồi. Cái hẹn ăn tối.” Tôi làm bộ liếc đồng hồ đeo tay. “Chúa ơi, đến giờ rồi! Tôi phải đi đây. Đám bạn cùng ăn tối với tôi hẳn sẽ phải chờ.” Tôi khao khát chêm vào, “Tại Lyle Place, với sâm banh.”

“Ờ, tôi cũng có kế hoạch.” Anh gật đầu. “Vậy thì có lẽ chúng ta nên...”

Anh ta đã có kế hoạch đi ăn tối. Đương nhiên là thế rồi. Có lẽ anh ta có cả một cái hẹn khác, cao cấp hơn chờ sẵn.

“Vâng, cứ thế đi. Tối nay thật... vui.”

Cả hai chúng tôi cùng đứng dậy, thực hiện những cử chỉ chia tay thông thường với đám doanh nhân, và đi ra khỏi quán bar bước xuống vỉa hè.

“Vậy.” Ed ngập ngừng. “Cảm ơn vì...” Anh như thể sắp cúi xuống hôn nhanh lên má, rồi rõ ràng là quyết định không làm vậy và thay vì thế chìa tay ra. “Buổi đi uống rất tuyệt. Tôi sẽ báo cho cô biết về bữa tối của Business People.”

Mặt anh lộ ra cái vẻ dễ hiểu đến mức trông nó gần như đáng thương. Anh đang tự hỏi làm sao anh lại để mình vướng vào vụ này - nhưng đã mời tôi ngay trước mặt cả đám người rồi thì giờ khó lòng mà rút lại.

“Vậy... tôi đi đường này...” anh nói thêm.

“Tôi đi đường kia,” tôi đáp ngay lập tức. “Cảm ơn anh lần nữa. Tạm biệt!” Tôi nhanh chóng quay gót và bắt đầu sải bước xuôi xuống phố. Quả là thảm họa.

“Sao cô về sớm thế?” Sadie gắt gỏng vào tai tôi. “Lẽ ra cô phải gợi ý đi tới hộp đêm chứ?”

“Tôi có cái hẹn ăn tối, nhớ không?” tôi nói châm chọc. “Và anh ta cũng thế.” Tôi dừng khựng lại trên vỉa hè. Tôi đã quá vội vã đi khỏi đó nên giờ tôi đang đi sai hướng hoàn toàn. Tôi quay lại nhìn ngược lên con phố, nhưng không thấy bóng dáng Ed đâu. Hẳn là anh ta đã cắm đầu cắm cổ đi như tôi.

Khi quay trở lại con đường lúc nãy, tôi cảm thấy đói rát ruột, và một chút thương xót bản thân. Lẽ ra tôi nên có một cái hẹn ăn tối thật. Tôi đi vào cửa hàng Pret a Manger và bắt đầu ngắm nghía quầy bánh kẹp. Tôi sẽ mua cho mình một gói bánh và một hộp xúp, và một cái bánh sô cô la hạnh nhân, tôi quyết định thế. Thả cửa ăn chơi thôi.

Tôi đang giơ tay ra lấy một cốc sinh tố thì một giọng quen thuộc cất lên át cả tiếng rì rầm nhỏ nhẹ của các thực khách.

“Pete. Êu em. Dạo này thế nào?”

Sadie và tôi tròn mắt nhìn nhau giật mình nhận ra.

Ed?

Theo bản năng tôi lùi lại, cố gắng nấp sau cái giá đựng snack khoai tây. Mắt tôi quét khắp lượt mấy hàng người và dừng lại ở một cái áo khoác đắt tiền. Anh ta kia. Đang mua bánh kẹp và nói chuyện điện thoại. Đây là những thứ mà anh ta gọi là kế hoạch ăn tối sao?

“Anh ta chẳng có kế hoạch ăn tối nào cả!” tôi lẩm bẩm. “Anh ta đã nói dối.”

“Cô cũng thế!”

“Ờ, nhưng...” tôi cảm thấy hơi tức chuyện này. Tôi không chắc là tại sao.

“Tốt đấy. Mẹ sao rồi?” Giọng Ed không lẫn đi đâu được giữa đám ồn ào huyên náo.

Tôi lén nhìn quanh, cố lên kế hoạch tìm đường tẩu thoát. Nhưng những cái gương khổng lồ treo khắp nơi trong cửa hàng. Anh sẽ phát hiện ra tôi. Tôi sẽ phải ngồi ở đây cho đến lúc anh đi khỏi.

“Bảo mẹ anh đã đọc thư của luật sư rồi. Anh nghĩ họ không thắng được đâu. Tối muộn anh sẽ gửi email cho mẹ.” Anh lắng nghe một lúc. “Mike, không có rắc rối gì đâu, chỉ mất năm phút là cùng...” Một khoảng im lặng dài hơn nữa. “Anh đang vui vẻ. Tuyệt lắm. Nó...” Anh thở dài, và khi anh nói tiếp thì giọng anh nghe có chút mệt mỏi. “Thôi nào. Đời vốn thế. Em biết thế mà. Tối nay anh gặp một chuyện kỳ quái lắm.”

Tay tôi nắm chặt cốc sinh tố chờ đợi. Anh ta sắp nói về tôi phải không?

“Anh đã mất quá nhiều thời gian của cuộc đời cho một ả đáng ghét nhất thế giới.”

Tôi không khỏi cảm thấy nhói lên đau đớn. Tôi không đáng ghét! OK, đúng là tôi có ăn mặc hơi khác người tí chút...

“Có lẽ em đã gặp cô ta. Genevieve Bailey? DFT hả? Không, đó không phải là một cuộc hẹn. Anh chỉ...” Anh ngập ngừng. “Đó là một tình huống kỳ lạ.”

Mải cố gắng lẩn vào chỗ giá để snack khoai tây, tôi không chú ý đến Ed nữa. Nhưng đột nhiên tôi nhận ra anh đang trả tiền và bước ra khỏi Pret, cầm theo một túi đồ ăn mua về nhà. Anh sắp đi ngang qua chỗ tôi. Ngang qua sát tôi, chỉ cách một chút... làm ơn đừng có nhìn…

Chết tiệt.

Như thể nghe thấy những suy nghĩ của tôi, anh liếc một lượt về phía bên phải - và bắt gặp mắt tôi. Anh biểu lộ vẻ ngạc nhiên nhưng không xấu hổ.

“Gọi lại sau nhé, em trai,” anh nói và trượt nắp tắt máy. “Chào cô.”

“Ồ, chào anh!” Tôi cố nói sao cho nghe có vẻ tình cờ, như thể tôi đã sẵn có kế hoạch để bị nhìn thấy đang núp trong Pret, tay nắm chặt một cái túi đồ ăn và một cốc sinh tố. “Thật ngạc nhiên là... ừm... lại gặp anh ở đây. Hẹn ăn tối của tôi... bị hủy.” Tôi hắng giọng. “Vào phút cuối. Bạn tôi gọi điện hoãn lại, thế nên tôi nghĩ mình nên kiếm một cái gì đó để ăn... đồ ở đây ngon thật...”

Không biết vì cái gì tôi bắt mình phải thôi lảm nhảm. Mà tại sao phải xấu hổ chứ? Tại sao anh ta không xấu hố? Anh ta cũng bị bắt quả tang như tôi mà.

“Mà, tôi cứ nghĩ là anh đã có lịch đi ăn tối rồi chứ?” tôi nói nhẹ nhàng, nhướng đôi lông mày lên. “Có chuyện gì với kế hoạch của anh vậy? Nó cũng bị hủy à? Hay đó là một bữa tối thanh cảnh mà anh lo là mình sẽ không được ăn đủ?” Tôi liếc xuông cái túi mang về nhà với một tiếng cười khẽ, chờ đợi anh ta chưng hửng.

Anh không hề dao động. “Đây là kế hoạch của tôi. Mua một ít đồ ăn và làm một ít việc. Sáng sớm mai tôi phải bay tới Amsterdam để dự một cuộc hội thảo. Tôi có một bài phát biểu.”

“Ồ,” tôi nói, thấy hẫng.

Mặt anh hoàn toàn chân thật. Tôi có cảm giác anh đang nói thật. Chết tiệt.

“Ra vậy,” tôi lại nói. “Ờ...”

Một khoảng ngừng đầy lúng túng, rồi Ed gật đầu lịch sự. “Chúc buổi tối vui vẻ.” Anh sải bước ra khỏi cửa hàng Pret a Manger, và tôi nhìn anh đi, cảm thấy tẽn tò.

Josh sẽ không bao giờ làm tôi tẽn tò. Tôi biết tôi không ưa gã này.

“Big Issue chứ? Một giọng nói cất lên cắt ngang suy nghĩ của tôi.

“Ồ.” Tôi chú ý tới người đàn ông gầy gò đứng trước mặt mình. Ông ta không cạo râu, đội một cái mũ len và đeo huy hiệu của người bán hàng chính thức cho Big Issue. Đột nhiên cảm thấy mình thật tệ vì tất cả những lần bước qua họ, tôi quyết định sửa chữa. “Tôi sẽ mua năm tờ,” tôi cả quyết nói. “Cảm ơn anh rất nhiều.”

“Chúc mạnh khỏe, cưng.” Người đàn ông gật đầu với bộ váy thập niên hai mươi của tôi. “Váy đẹp đấy.”

Tôi trả tiền và lấy năm tờ tạp chí, rồi cầm lấy mấy món đồ ăn tối của mình và đi về phía quầy thu ngân. Tôi vẫn đang cố gắng tìm ra câu láu lỉnh, đốp chát mà lẽ ra tôi nên nói với Ed. Lẽ ra tôi nên cười một tràng sảng khoái và bảo, “Lần sau mà có lên kế hoạch đi ăn tối, Ed ạ, thì nhớ nhắc tôi nhé...”

Không, lẽ ra tôi nên bảo, “Thật sao, Ed, lúc anh bảo ăn tối…”

“Big Issue là cái gì?” Giọng Sadie làm tôi sực tỉnh. Tôi chớp mắt vài cái, đột nhiên cảm thấy bực với chính mình. Tại sao tôi lại phí chỗ cho anh ta trong não mình nhỉ? Ai thèm quan tâm anh ta nghĩ gì?

"Nó là một tờ tạp chí đường phố,” tôi giải thích. “Tiền sẽ được đưa vào các dự án giúp đỡ người vô gia cư. Nó là một việc từ thiện.”

Tôi thấy Sadie đang nghiền ngẫm điều này.

“Tôi nhớ người ta đã sống trên đường phố,” cô nói, mắt xa xăm. “Hậu chiến. Cứ như thể đất nước sẽ không bao giờ cân bằng lại được.”

“Tôi xin lỗi, thưa ông, ông không thể bán thứ đó ở đây được.” Tôi chợt thấy một cô gái mặc đồng phục hộ tống người bán tờ Big Issue ra khỏi cửa hàng cà phê. “Chúng tôi đánh giá cao việc ông làm, nhưng đây là quy định của công ty...”

Tôi nhìn người đàn ông đó qua cửa kính. Hình như ông ta hoàn toàn chấp nhận việc bị đuổi ra, và sau một lát tôi có thể thấy ông ta đang mời khách qua đường mua báo, tất cả bọn họ đều phớt lờ ông ta.

“Tôi có thể giúp gì cô?” Tôi thấy người thu ngân đang gọi to về phía tôi và tôi vội vã tiến về phía quầy. Thẻ tín dụng của tôi lọt xuống tít tận dưới đáy túi, nên tôi phải mất một lúc mới thanh toán xong, và không để ý thấy Sadie đâu nữa.

“Cái...”

“Chết giẫm gì thế? Chuyện gì đang xảy ra thế?

Đột nhiên tôi nhận ra tất cả nhân viên thu ngân đều đang kêu lên và nhìn nhau. Tôi từ từ quay ra để xem họ đang nhìn cái gì. Tôi hầu như không tin vào mắt mình.

Khách hàng đồng loạt kéo ra khỏi cửa hàng. Tất cả bọn họ đang bu lại trên vỉa hè và xáp đến gần người bán tờ Big Issue. Tôi có thể thấy một số người đang cầm mấy tờ báo trên tay, nhiều người khác đang chìa tiền về phía ông ta.

Chỉ còn một người khách cuối cùng còn lại trong cửa hàng. Sadie đang bập bềnh bên cạnh ông ta, khuôn mặt cô dữ dội, miệng cô gí sát vào tai ông ta. Một lát sau, vẻ mặt sửng sốt, ông ta đặt hộp sushi đang cầm trên tay xuống và hối hả tiến về phía đám đông bên ngoài, ví đã rút ra. Sadie chỉ đứng lại nhìn, tay khoanh lại thỏa mãn. Sau một lát cô liếc sang tôi và tôi không thể không mỉm cười hết cỡ với cô.

“Cô đỉnh lắm, Sadie!” tôi nói to. Vụt cái cô đã ở ngay bên cạnh tôi, trông có vẻ không hiểu.

“Có phải cô vừa bảo tôi đỉnh?”

Tôi nhấc túi lên và rảo bướcc. “Nó có nghĩa là... rất tuyệt vời. Cô đã làm một việc thật sự tốt.” Tôi chỉ vào đám thực khách đứng bên ngoài, tất cả đều đang đi lại quanh người bán tờ Big Issue. Những người khách qua đường giờ cũng gia nhập vào đám đông để xem có chuyện gì và trông người bán báo như bị choáng váng. Chúng tôi nhìn họ một lát, rồi cùng nhau quay bước đi xuống phố, giữa chúng tôi là một sự im lặng dễ chịu.

“Cô cũng đỉnh thật,” Sadie nói hối hả, và tôi ngước nhìn lên ngạc nhiên.

“Gì cơ?”

“Cô cũng đã làm một việc tốt. Tôi biết tối nay cô không muốn mặc bộ váy này, nhưng cô vẫn mặc. Vì tôi.” Mắt cô nhìn đăm đăm hưóng về phía trước “Cảm ơn cô.”

“Có gì đâu.” Tôi nhún vai, và cắn một miếng bánh cuộn kẹp thịt gà. “Rốt cuộc hôm nay cũng không đến nỗi tệ lắm.”

Tôi không định thừa nhận điều đó với Sadie, vì sau đó cô sẽ huênh hoang khoác lác không ngớt với tôi và tôi sẽ không thể chịu đựng nổi. Nhưng thật ra, có vẻ như tôi càng lúc càng thích cái vẻ ngoài thập niên hai mươi này.

Có vẻ như vậy.

## 11. Chương 11

Mọi chuyện đang ngày càng khởi sắc! Tôi cảm nhận điều đó từ tận xương tủy. Thậm chí cả cuộc hẹn lần thứ hai với Ed cũng là một chuyện đáng lạc quan. Phải nắm bắt lấy cơ hội của mình, như chú Bill đã nói. Và đó chính là chuyện lần này. Tới dự bữa tối của Business People sẽ là một cơ hội lớn lao để tôi được gặp cơ man những nhân vật nhà nghề đẳng cấp cao, chìa danh thiếp của tôi ra và gây ấn tượng với mọi người. Natalie luôn nói cô ấy phải “đi đây đi đó” và làm người ta biết đến tên tuổi mình. Ờ, giờ thì tôi cũng sẽ “đi đây đi đó”.

“Kate!” tôi gọi khi bước vào văn phòng sáng hôm sau. “Tôi cần toàn bộ số danh thiếp của tôi, và tôi cần mua một hộp đựng danh thiếp nhỏ, và tôi cần tất cả những ấn bản đã phát hành của tạp chí Business People...” Tôi đột ngột dừng lại vì ngạc nhiên. Một tay cô đang nắm chặt điện thoại còn tay kia quay tròn rối rít trong không khí. “Có chuyện gì vậy?”

“Cảnh sát gọi!” Cô vội bịt một bàn tay vào ống nghe, “Họ đang ở trên điện thoại. Họ muốn tới gặp cô.”

“Ồ, thế à.”

Cứ như có một mẩu nước đá trôi tuột vào trong bụng tôi thật ghê tởm vậy. Cảnh sát. Tôi đang hy vọng là có thể cảnh sát đã quên tất cả mọi chuyện về tôi.

Tôi liếc quanh xem Sadie có quanh quẩn đâu đây không, nhưng không thấy bóng dáng cô đâu cả. Lúc ăn sáng cô nói chuyện về một cửa hiệu vintage nào đó ở Chelsea, nên có lẽ giờ cô đã tới đó.

“Tôi nối máy cho họ nhé?” Kate đang cực kỳ nôn nóng.

“Được, sao lại không?” Tôi cố nói sao cho nghe tự tin và không lo lắng, cứ như ngày nào mà tôi chẳng giải quyết những vấn đề liên quan đến cảnh sát vậy. Giống như Jane Tennison [1] hay ai đó. “Xin chào, tôi Lara Lington nghe đây.”

[1] Nữ thám tử trong bộ phim truyền hình Anh rất nổi tiếng Prime Suspect.

“Lara, tôi thanh tra Davies đây.” Vừa nghe thấy giọng cô ta là tôi chợt nhớ lại cảnh mình ngồi trong căn phòng đó, kể với cô ta rằng tôi là vận động viên đi bộ nhanh đang tập luyện cho Olympic trong khi cô ta ghi lại, mặt hoàn toàn bình thản. Lúc ấy tôi đã nghĩ gì vậy?

“Chào! Cô thế nào?”

“Tôi khỏe, cảm ơn cô Lara.” Cô ta nhã nhặn nhưng nhanh nhẹn. “Tôi đang ở khu vực đó và thắc mắc là liệu tôi có thể tạt qua nói chuyện với cô một chút không. Giờ cô rảnh chứ?”

Ôi Chúa ơi. Nói chuyện ư? Tôi không muốn nói chuyện.

“Vâng, tôi rảnh mà.” Giọng tôi vót lên thành tiếng the thé vì sững sờ. “Tôi chờ cô tới! Lát nữa gặp lại cô nhé!”

Tôi đặt ống nghe xuống, mặt nóng bừng. Tại sao cô ta lại cứ bám mãi vụ này thế? Chẳng phải cảnh sát vẫn luôn chạy theo những vụ phạt xe ô tô và lờ tịt những vụ án giết người sao? Tại sao họ không thể lờ vụ giết người này đi?

Tôi ngước nhìn lên thì thấy Kate đang nhìn tôi chằm chằm, mắt cô trông như cái đĩa vậy. “Cảnh sát muốn gì? Chúng ta sẽ gặp rắc rối à?”

“Ồ, không,” tôi nói nhanh. “Không có gì phải lo lắng cả. Chỉ là về vụ sát hại bà dì của tôi thôi,”

“Sát hại?” Kate đưa tay lên bịt miệng.

Tôi quên tiệt là cái từ “sát hại” nghe sẽ thế nào khi người ta cứ thản nhiên đặt nó vào trong một câu nói.

“Ờ... đúng vậy. Thôi, bỏ qua đi! Cuối tuần này cô có bận gì không?”

Mẹo đánh lạc hướng của tôi không có tác dụng. Vẻ mặt choáng váng của Kate vẫn không suy chuyển, trái lại nó càng trở nên choáng váng hơn.

“Cô chưa từng kể với tôi là bà dì của cô bị giết! Có phải bà dì mà cô đi dự lễ tang hôm vừa rồi không?”

“Hừmm.” Tôi gật đầu.

“Thảo nào cô buồn bã đến thế! Ôi, Lara, chuyện đó thật khủng khiếp. Bà cụ bị sát hại thế nào?”

Ồi Chúa ơi. Tôi thật sự không muốn đi vào chi tiết. Nhưng tôi không chắc có cách nào khác để thoát khỏi chuyện này.

“Thuốc độc,” cuối cùng tôi lúng búng nói.

“Ai thực hiện?”

“Ờ.” Tôi hắng giọng. “Họ không biết.”

“Họ không biết ư?” Kate nói nghe có vẻ hết sức giận dữ. “À, họ đang truy kiếm? Có phải là họ đã phát hiện ra dấu vân tay không? Chúa ơi, cảnh sát thật là vô dụng! Họ dành hết thời gian để đi phạt người ta đỗ xe rồi khi có ai đó thật sự bị giết thì họ thậm chí cũng chả buồn quan tâm...”

“Tôi nghĩ là họ đang làm hết sức có thể,” tôi vội nói. “Có lẽ họ sẽ cung cấp cho tôi một bản báo cáo mới cập nhật. Thật ra là có thể họ tìm thấy thủ phạm.”

Thậm chí ngay trong lúc nói câu đó trong đầu tôi chợt lóe lên ý nghĩ khủng khiếp nhất. Nhỡ chuyện đó đúng thì sao?

Nhỡ thanh tra Davies sắp tới đây để nói với tôi rằng họ đã tìm ra cái gã có cái sẹo và chòm râu dê thì sao? Lúc đó tôi sẽ làm gì?

Đột nhiên tôi hình dung ra một người đàn ông có râu, dữ tợn với đôi mắt điên dại và một cái sẹo, bị khóa trong còng số tám, nện ầm ầm vào cửa và hét lên, “Các người nhầm rồi! Tôi chưa từng biết bà cụ đó!” trong khi một sĩ quan cảnh sát trẻ nhìn qua cái cửa sổ hai chiều, khoanh tay mãn nguyện nói, “Hắn ta sẽ khai sớm thôi.”

Tôi cảm thấy trống rỗng vì tội lỗi mất một lúc. Tôi đã khơi ra chuyện gì đây?

Chuông reo, và Kate nhảy ra trả lời.

“Tôi đi pha trà nhé?” cô nói khi ấn vào cái máy. “Tôi nên đi hay ở lại? Cô có muốn sự ủng hộ về tinh thần không?”

“Không, cô đi đi.” Cố giữ bình tĩnh, tôi đẩy ghế ra, huých khuỷu tay vào đống bưu phẩm và vơ vội chúng lên. “Tôi sẽ ổn mà.”

Chuyện này sẽ ổn thôi, tôi nhiệt thành tự bảo mình. Không có gì to tát cả.

Nhưng tôi không thể. Vừa mới nhìn thấy thanh tra Davies đi qua cửa, với đôi giày có miếng da phủ gót và cái quần âu gọn bền với phong thái uy quyền là tôi có thể cảm thấy sự bình tĩnh của mình tan rã thành nỗi hoảng sợ trẻ con.

“Các cô đã tìm ra hung thủ chưa?” tôi thốt ra vẻ hồi hộp. “Các cô đã bắt giam kẻ nào chưa?”

“Chưa,” thanh tra Davies nói, nhìn tôi kỳ lạ. “Chúng tôi chưa bắt giam ai cả.”

“Ơn Chúa.” Tôi ngồi phịch xuống thở phào, rồi nhận thấy điều đó có thể nghe sẽ thế nào, “Ý tôi là... tại sao không? Các cô làm gì cả ngày vậy?”

“Tôi sẽ để hai người chuyện riêng với nhau,” Kate nói, vừa đi ra vừa mấp máy môi “Vô dụng!” sau lưng thanh tra Davies.

“Mời ngồi.” Tôi chỉ cái ghế và rút vào sau bàn làm việc của mình, cố gắng lấy lại tác phong chuyên nghiệp. “Vậy, mọi chuyên diễn tiến thế nào?”

“Lara.” Thanh tra Davies nhìn tôi một lúc lâu, nghiêm khắc. “Chúng tôi đã tiến hành một số điều tra sơ bộ, và chúng tôi không tìm thấy chứng cứ nào cho thấy bà dì của cô bị sát hại. Theo báo cáo của bác sĩ, bà cụ đã chết vì nguyên nhân tự nhiên. Về cơ bản là do tuổi già.”

“Tuổi già ư?” tôi biểu thị vẻ mặt sững sờ. “Ờ, chuyện đó thật phi lý.”

“Trừ phi chúng tôi có thể tìm được bất cứ bằng chứng nào cho thấy điều gì khác, còn không thì vụ án sẽ được khép lại. Cô có bằng chứng nào khác không?”

“Ừm...” tôi ngừng lại như thể đang xem xét câu hỏi đó từ mọi góc độ một cách thận trọng. “Không phải là cái mà cô gọi là bằng chứng. Không hẳn như thế.”

“Thế còn về tin nhắn cô để lại qua điện thoại?” Cô ta lôi ra một mảnh giấy. “Các nhân viên điều dưỡng không làm chuyện đó.”

“À, chuyện đó. Đúng vậy.” Tôi gật đầu vài lần hòng kéo dài thời gian. “Tôi đã nhận ra là tôi đã có một chi tiết rất nhỏ bị sai trong bản tường trình. Tôi chỉ muốn nói rõ thôi.”

“Còn ‘người đàn ông có râu’ thì sao? Một người đàn ông thậm chí còn không xuất hiện trong bản tường trình đầu tiên của cô?”

Sự châm chọc trong giọng cô ta không nhầm lẫn đi đâu được.

“Đương nhiên rồi.” Tôi ho hắng. “Ờ, tôi chợt nhớ ra chuyện đó. Tôi đã nhớ ra là nhìn thấy anh ta ở quán rượu vào lúc đó và nghĩ rằng anh ta trông khả nghi...” Giọng tôi nhỏ dần, mặt nóng bừng. Thanh tra Davies đang nhìn tôi như một cô giáo vừa bắt được cô học trò quay cóp trong giờ thi Địa lý.

“Lara, tôi không chắc là cô có nhận thức được chuyện này không,” cô ta nói bằng một giọng đều đều, điềm tĩnh. “Nhưng làm mất thời gian của cảnh sát là một tội có thể dẫn tới án tù đấy. Nêu cô dựng lên một lời buộc tội ác ý...”

“Tôi không ác ý!” tôi nói trong nỗi hoảng sợ. “Tôi chỉ...”

“Sao, chính xác là gì?”

Mắt cô ta nhìn thẳng vào mắt tôi không chớp. Cô ta sẽ không để cho tôi thoát đâu. Đột nhiên tôi thật sự sợ hãi.

“Nghe này, tôi xin lỗi,” tôi nói trong nỗi hoảng sợ tột độ. “Tôi không hề có ý làm mất thì giờ của cô. Chỉ là bản năng của tôi đã mách bảo tôi rất mãnh liệt rằng bà dì của tôi đã bị sát hại. Nhưng có lẽ... bình tĩnh lại mà nghĩ về chuyện đó thì... tôi đã nhầm. Có lẽ bà cụ đã chết vì tuổi già. Làm ơn đừng truy tố tôi,” tôi hối hả nói thêm.

“Chúng tôi sẽ không buộc tội cô lần này.” Thanh tra Davies nhướng mày. “Nhưng hãy xem đó như là lời cảnh cáo.”

“Vâng,” tôi nuốt nước bọt. “Cảm ơn cô.”

“Vụ án này sẽ được khép lại. Tôi muốn cô ký vào tờ đơn này, xác nhận rằng chúng ta đã có cuộc nói chuyện hôm nay...”

Cô ta đưa ra một mảnh giấy có một đoạn in sẵn về cơ bản nói rằng “Tôi, người ký tên dưới đây, đã bị mắng một trận và đã hiểu ra và tôi sẽ không làm phiền cảnh sát nữa.” Nói toạc ra là như vậy.

“OK.” Tôi gật đầu nhún nhường và ký cái xoẹt. “Vậy giờ thì chuyện xử lý với cái... cái...” tôi gần như không thể bắt mình nói ra điều đó. “Chuyện gì sẽ xảy ra với bà dì tôi?”

“Cái xác sẽ được trao trả lại cho người họ hàng thân cận nhất có trách nhiệm theo đúng thủ tục,” thanh tra Davies nói có bài có bản. "Đoán chừng họ sẽ thu xếp một lễ tang khác sớm nhất có thể.”

“Sớm nhất là bao giờ?”

“Công việc giấy tờ có thể sẽ mất chút thì giờ.” Cô ta kéo khóa chiếc túi xách. “Nhưng sẽ không quá hai tuần đâu.”

Hai tuần? Tôi cảm thấy choáng váng vì kinh hoàng. Nhỡ tới lúc đó tôi chưa thể tìm thấy chuỗi hạt thì sao? Hai tuần chẳng thấm tháp vào đâu. Tôi cần thêm thời gian. Sadie cần thêm thời gian.

“Chuyện đó cô thể... hoãn lại được không?” Tôi cố nói sao có vẻ không chủ tâm.

“Lara.” Thanh tra Davies nhìn tôi một hồi lâu, rồi thở dài. “Tôi chắc là cô đã rất yêu quý bà dì của mình. Bà tôi mất năm ngoái, tôi hiểu chuyện đó thế nào. Nhưng trì hoãn đám tang của bà cụ và làm mất thời gian của mọi người không phải là câu trả lời.” Cô ta ngừng lại, rồi nhẹ nhàng nói thêm. “Cô phải chấp nhận chuyện đó thôi. Bà cụ đã ra đi rồi.”

“Bà ấy chưa ra đi!” Tôi buột mồm nói ra trước khi kịp ngăn mình lại. “Ý tôi là... bà cần thêm thời gian.”

“Bà cụ đã 105 rồi.” Thanh tra Davies mỉm cười tử tế. “Tôi nghĩ bà cụ đã có đủ thời gian rồi, phải không?”

“Nhưng bà ấy...” tôi thở phì ra trong nỗi thất vọng. Tôi chẳng thể nói gì được. “Ờ... cảm ơn vì sự giúp đỡ của cô.”

\*\*\*

Sau khi thanh tra Davies đi khỏi, tôi ngồi nhìn chằm chằm vào máy tính với ánh mắt trống rỗng cho đến khi tôi nghe thấy tiếng Sadie phía sau tôi.

“Tại sao cảnh sát lại tới đây?”

Tôi giật mình quay ra thì thấy cô đang ngồi trên nóc tủ hồ sơ, mặc bộ váy màu kem trễ eo và đội cái mũ màu kem đồng bộ cắm những chiếc lông chim màu xanh và màu đen uốn cong xuống chạm tới má cô. “Tôi vừa đi shopping! Tôi vừa tìm thấy cho cô một bộ cánh xinh đẹp tuyệt trần. Cô phải mua đấy.” Cô chỉnh lại cái cổ áo lông thú, rồi nháy mắt với tôi. “Tại sao cảnh sát lại tới đây?”

“Cô có nghe thấy chúng tôi nói chuyện không?” tôi làm như vô tình hỏi.

“Không. Tôi đã bảo với cô là tôi vừa tới cửa hiệu còn gì.” Cô nheo mắt. “Có chuyện gì à?”

Tôi nhìn cô, tuyệt vọng. Tôi không thể nói cho cô biết sự thật. Tôi không thể nói rằng cô chỉ còn có hai tuần trước khi họ sẽ... trước khi...

“Không có gì! Chỉ là một chuyến thăm viếng thông thường thôi. Họ muốn thẩm định lại một vài chi tiết. Tôi thích cái mũ của cô,” tôi nói thêm, đánh lạc hướng. “Đi tìm cho tôi một cái mũ như thế đi.”

“Cô không thể đội cái mũ như thế này được,” Sadie nói vẻ tự mãn. “Cô không có gò má.”

“Ờ, thế thì cái mũ nào hợp với tôi.”

Sadie mở to mắt vì kinh ngạc. “Cô hứa là sẽ mua bất cứ thứ gì tôi chọn sao? Và sẽ đội nó!”

“Đúng vậy! Đương nhiên rồi! Đi đi! Đến cửa hàng đi!”

Ngay khi cô vừa biến mất tôi bèn giật mạnh ngăn kéo bàn của mình. Tôi phải tìm chuỗi hạt của Sadie. Ngay bây giờ. Tôi không thể phí phạm thêm chút thời gian nào nữa. Tôi lôi danh sách tên ra và xé mặt sau.

“Kate,” tôi nói khi cô trở lại văn phòng. “Có việc mới đây. Chúng ta sẽ cố gắng tìm một chuỗi hạt. Một chuỗi hạt dài bằng thủy tinh có cái mặt hình con chuồn chuồn. Có ai đó trong số những người này đã mua nó tại buổi bán đồ cũ tại Viện Dưỡng lão Fairside. Cô có thể gọi ngần này số không?”

Có một thoáng dao động trong mắt Kate, rồi cô cầm lấy tờ danh sách và gật đầu không hỏi một câu nào, giống như một trung úy quân đội trung thành. “Đương nhiên!”

Tôi di ngón tay dọc theo những cái tên được viết ra nguệch ngoạc và quay số tiếp theo. Sau vài hồi chuông một người phụ nữ nghe máy.

“Alô?”

“Xin chào! Tôi tên là Lara Lington, bà không biết tôi...”

\*\*\*

Hai tiếng sau, cuối cùng tôi cũng gác máy và ngước lên nhìn Kate mệt mỏỉ. “Có tìm ra được gì không?”

“Không.” Cô thở dài. “Xin lỗi. Thế còn cô?”

“Chẳng có gì cả.”

Tôi ngồi thụp xuống ghế và xoa má. Chất adrenaline trong tôi đã bốc hơi từ một tiếng trước rồi. Khi tôi gọi tới gần cuối danh sách, nó chuyển sang một kiểu trạng thái hồ như nỗi thất vọng nặng nề. Chúng tôi đã loại trừ từng số điện thoại. Tôi chẳng còn biết quay sang đâu nữa. Tôi sẽ phải làm gì bây giờ?

“Tôi chạy đi kiếm ít bánh kẹp nhé?” Kate ngập ngừng hỏi.

“À. Ừ.” Tôi cố nặn ra một nụ cười. “Cho tôi gà và lê tàu nhé. Cám ơn cô nhiều lắm.”

“Không có chi!” Cô cắn môi vẻ lo lắng. “Tôi hy vọng là cô sẽ tìm ra nó.”

Khi Kate đi rồi, tôi chúi đầu về phía trước và xoa cái gáy đau ê ẩm. Tôi sẽ phải quay lai viện dưỡng lão để hỏi thêm mấy chuyện. Phải có nhiều cách khám phá hơn nữa chứ. Phải có một lời giải đáp. Chuyện này thật khó hiểu. Chuỗi hạt đã ở đó, trên cổ Sadie, vậy mà giờ biến mắt…

Chợt một ý nghĩ vụt lóe lên trong óc tôi. Người khách đến thăm bà, Charles Reece. Tôi chưa lần theo ông ta. Rất có thể tôi sẽ tìm ra được manh mối. Móc điện thoại ra, tôi tìm thấy số của viện dưỡng lão và uể oải bấm số.

“A lô, Viện Dưỡng lão Fairside xin nghe,” một giọng nữ trả lời.

“Xin chào! Tôi là Lara Lington, cháu gái của cụ Sadie Lancaster đây.”

“Ồ, vâng?”

“Tôi chỉ tự hỏi là... có ai có thể cho tôi biết thêm chút thông tin về người khách đến thăm bà trước khi bà qua đời không? Một người tên Charles Reece?”

“Xin đợi một lát.”

Trong khi đợi, tôi lôi bức phác họa chuỗi hạt ra và nghiên cứu nó như thể để tìm ra manh mối. Tôi đã xem bức vẽ này bao lần rồi, đến mức hầu như thuộc lòng mà vẽ ra từng hạt. Càng hiểu hơn về nó thì càng thấy nó đẹp hơn. Tôi không thể chịu được nếu Sadie không bao giờ lấy lại được nó.

Có lẽ tôi nên bí mật làm một chuỗi y như thế, tôi thấy mình đang nghĩ vậy. Một bản sao giống y như thật. Tôi có thể làm cho nó như đã qua sử dụng, bảo với Sadie nó là nguyên bản, có lẽ cô sẽ tin sái cổ.

“A lô?” Một giọng vui vẻ cất lên đánh thức tôi khỏi dòng suy nghĩ. “Lara phải không? Tôi là Sharon, một trong số các điều dưỡng viên. Tôi đã ở bên cụ Sadie khi Charles Reece tới thăm, thật ra là tôi đưa sổ cho ông ta ký. Cô muốn biết gì về ông ta nào?”

Tôi chỉ muốn biết ông ta có lấy chuỗi hạt của bà ấy không?

“Ờ... chính xác là chuyến thăm viếng đó của ông ta đã diễn ra như thế nào?”

“Ông ta ngồi với bà cụ một lát, rồi đi. Chỉ thế thôi.”

“Trong phòng bà cụ à?”

“Ồ vâng,” cô ta nói ngay. “Sadie không rời khỏi phòng mình trong những tuần cuối cùng.”

“Được rồi. Vậy... liệu ông ta có thể lấy chuỗi hạt trên người bà cụ không?”

“Ờ, có thể.” Cô ta nói vẻ hoài nghi.

Có thể. Đó là khởi đầu.

“Cô cò thể cho tôi biết trông ông ta thế nào không? Ông ta bao nhiêu tuổi?”

“Ngoài năm mươi hoặc tầm đó, có thể nói như vậy. Một người đàn ông ưa nhìn.”

Chuyện này càng lúc càng hấp dẫn đây. Ông ta là gã quái nào thế? Phi công trẻ của Sadie à?”

“Nếu ông ta lại tới, hoặc gọi điện tới, cô có thể báo cho tôi biết được không?” Tôi viết nguệch ngoạc “Charles Reece - ngoài 50” ra tập giấy ghi chép. “Và cô có thể hỏi địa chỉ của ông ta được không?”

“Tôi có thể cố gắng. Không hứa trước được.”

“Cảm ơn cô.” Tôi thở dài, cảm thấy hơi nản. Làm thế nào tôi lần ra được tung tích của người đàn ông đó đây? “Và còn có điều gì khác về ông ta mà cô có thể nói cho tôi biết không?” Tôi cố hỏi thêm lần cuối. “Không có gì... đặc biệt. Không có gì khiến cô chú ý sao?”

“À.” Cô ta bật cười. “Chuyện này buồn cười lắm, chúng tôi gọi bà Lington.”

“Thế thì sao?” Tôi nhìn chằm chằm vào điện thoại, không hiểu gì.

“Ginny nói cô không có quan hệ gì với Bill Lington in hình trên các tách cà phê đúng không? Cái gã triệu phú ấy?

“Ờ... sao cô hỏi vậy?” Đột nhiên tôi cảnh giác.

“Vì trông ông ta giống y như thế! Lúc đó tôi đã bảo mấy cô ở đây như vậy. Mặc dù ông ta đã đeo kính đen và quàng khăn, người ta vẫn có thể nhận ra. Ông ta đúng là một phiên bản của Bill Lington.”

## 12. Chương 12

Chuyện này thật khó hiểu. Không hiểu được. Nó thật điên rồ, cho dù có nhìn vào từ góc độ nào chăng nữa.

Phải chăng “Charles Reece” thật sự là chú Bill? Nhưng tại sao chú ấy lại tới thăm bà Sadie? Tại sao chú ấy lại dùng tên giả? Và tại sao chú ấy lại không đả động gì đến chuyện đó?

Và về cái ý tưởng chú ấy có thể có dính dáng gì đó tới chuỗi hạt đang mất tích... Ý tôi là, này? Chú ấy có hàng triệu bảng cơ mà. Tại sao chú ấy lại cần một chuỗi hạt cũ kỹ như thế?

Tôi muốn đập đầu vào cửa xe để hiểu tất cả mọi chuyện. Nhưng vì ngay giây phút này tôi đang ngồi trong chiếc limo sang trọng có tài xế lái do chú Bill cung cấp, tôi sẽ không làm thế. Đi đến mức này là quá rắc rối rồi. Tôi không muốn hủy hoại mọi thứ.

Tôi chưa từng gọi cho chú Bill lần nào trong đời, vì thế lúc đầu tôi không chắc làm thế nào để liên lạc với chú. (Hiển nhiên là tôi không thể hỏi bố mẹ nếu không thì họ sẽ muốn biết tại sao tôi lại cần gặp chú Bill và tại sao tôi lại tới thăm viện dưỡng lão chỗ bà Sadie ở và tôi đang nói chuyện gì, chuỗi hạt nào?) Vì thế tôi gọi cho Văn phòng Trung tâm của hãng Lington, cuối cùng cũng đã thuyết phục được ai đó rằng tôi có lý do đích thực, được một trong số các trợ lý thông qua, và hỏi xem liệu tôi có thể sắp xếp một cuộc hẹn với chú Bill không.

Cứ như là tôi xin gặp tổng thống vậy. Trong vòng một tiếng, có khoảng sáu trợ lý gửi email cho tôi, sắp xếp thời gian, thay đổi thời gian, thay đổi địa điểm, sắp xếp xe cộ, đề nghị tôi mang theo giấy tờ tùy thân, bảo tôi là không được vượt quá vị trí của mình, hỏi tôi thích để loại đồ uống nào của Lington trong xe...

Ngần ấy điều chỉ cho một cuộc gặp mười phút.

Chiếc xe khá là thời thượng, tôi phải thừa nhận. Nó có hai hàng ghế đối diện nhau, một cái ti vi và một ly sinh tố dâu tây mát lạnh đang đợi tôi, như tôi đã yêu cầu trước đó. Tôi sẽ biết ơn hơn nếu chưa từng nghe bố bảo rằng chú Bill luôn luôn cho xe đến đón mọi người để khi nào đã chán ngấy họ thì chú ấy có thể lại tống khứ họ đi.

“William và Michael.” Đột nhiên Sadie nói to lên một cách trầm tư ở ghé đối diện. “Tôi đã để lại mọi thứ cho hai thằng bé này trong di chúc của mình.”

“Ồ, ra vậy.” Tôi gật đầu. “Vâng, tôi nghĩ là đã nghe nói về chuyện này.”

“À, tôi hy vọng là họ sẽ biết ơn tôi. Hẳn phải có giá trị khá lớn.”

“Cực lớn!” Tôi vội vàng nói dối, nhớ lại cuộc trò chuyện tôi đã nghe thấy giữa bố và mẹ. Hình như mọi thứ đã bị ngốn sạch bởi phí tổn chi trả cho viện dưỡng lão, nhưng Sadie sẽ không muốn nghe chuyên đó đâu. “Và họ cảm động lắm.”

“Họ nên thế mà.” Cô mãn nguyện ngồi ngả người ra. Một lát sau chiếc xe rời khỏi đường và tiến về phía những cánh cửa khổng lồ. Khi xe dừng lại cạnh trạm gác cổng và một nhân viên bảo vệ tiến lại, Sadie liếc qua tôi về phía tòa dinh thự.

“Chúa ơi.” Cô nhìn tôi ngập ngừng, như thể chắc là có ai đó giỡn chơi. “Nhà hơi bị lớn đấy. Làm thế quái nào mà nó lại giàu đến thế nhỉ?”

“Tôi đã kể với cô rồi mà.” Tôi nói nhỏ khi đưa hộ chiếu cho người lái xe. Anh ta đưa cho người bảo vệ và họ hội ý với nhau như thể tôi là khủng bố vậy.

“Cô kể là nó điều hành một chuỗi cửa hàng cà phê.” Sadie nhăn mũi.

“Đúng thế. Hàng nghìn cửa hàng. Khắp thế giới. Chú ấy nổi tiếng lắm.”

Ngừng một lát, rồi Sadie nói, “Lẽ ra tôi cũng nên thích nổi tiếng.”

Có chút nuối tiếc trong giọng nói của cô và tự nhiên tôi lại mở miệng ra bảo, “Có lẽ một ngày nào đó cô sẽ nổi tiếng!” Rồi, khi chợt nhận ra thực tế tôi ngậm ngay miệng lại, cảm thấy hơi buồn. Không còn cái “một ngày nào đó” cho cô nữa, phải không?

Giờ chiếc xe đang tiến vào đường lái xe, và tôi không nén được ngó ra ngoài cửa kính xe giống như một đứa trẻ con. Tôi mới tới dinh thự của chú Bill vài lần trong đời và tôi luôn quên mất trông nó ấn tượng và đầy hăm dọa như thế nào. Nó là một ngôi nhà phong cách Georgia có mái vòm, khoảng mười lăm phòng ngủ và một tầng hầm chứa hai bể bơi. Hai.

Tôi sẽ không hồi hộp, tôi dứt khoát tự nhủ như vậy. Nó chỉ là một ngôi nhà thôi mà. Chú ấy cũng chỉ là một con người.

Nhưng, lạy Chúa. Mọi thứ thật hùng vĩ. Khắp nơi đều thấy bãi cỏ và đài phun nước đang phun, những người làm vườn đang cắt tỉa bờ giậu, và khi chúng tôi tiến vào lối vào, một anh chàng cao lớn mặc com lê đen và đeo kính râm với chiếc tai nghe kín đáo đi xuống những bậc thềm trắng tinh không một vết bẩn để đón tôi.

“Lara.” Anh ta siết chặt tay tôi như thể chúng tôi là những người quen biết lâu. “Tôi là Damian. Tôi làm việc cho Bill. Ông ấy đang chờ cô. Tôi sẽ đưa cô lên khu văn phòng.” Khi chúng tôi bắt đầu bước đi lạo xạo trên con đường rải sỏi anh ta nói thêm nhẹ nhàng, “Chính xác là cô muốn nói với Bill về chuyện gì vậy? Có vẻ không ai biết rõ lắm.”

“Đó là... ừm… chuyện riêng ấy mà. Xin lỗi anh.”

“Không sao.” Anh ta thoáng mỉm cười. “Tuyệt. Đến rồi đây, Sarah,” anh ta nói vào chiếc tai nghe.

Chúng tôi đang tiến vào một tòa nhà bên cũng không kém phần ấn tượng so với tòa nhà chính, chỉ có điều theo phong cách khác, toàn bộ là kính và nghệ thuật hiện đại cùng với đài phun nước bằng thép không gỉ. Chính xác như đồng hồ, một cô gái đi ra đón chúng tôi, cũng mặc vest đen không chê vào đâu được.

“Chào Lara. Hoan nghênh cô. Tôi là Sarah.”

“Tôi sẽ để cô ở lại đây, Lara.” Damian mỉm cười để lộ hàm răng của anh ta trong chốc lát và lại lạo xạo quay ngược trở lại trên con đường rải sỏi.

“Rất vinh dự được gặp cháu gái của Bill!” Sarah nói khi cô ta dẫn tôi vào trong tòa nhà.

“Ồ. Vâng... ờ cảm ơn cô.”

“Tôi không biết là Damian đã nhắc chưa.” Sarah dẫn tôi tới chỗ ngồi và ngồi xuống đối diện với tôi. “Nhưng tôi đang tự hỏi là liệu cô có thể cho tôi biết những chuyện cô muốn thảo luận với Bill không? Đây là điều mà chúng tôi vẫn hỏi tất cả khách khứa của ông ấy. Để chúng tôi có thể báo cho ông ấy chuẩn bị trước, tìm hiểu những điều cần thiết... điều đó làm cho cuộc sống trở nên dễ chịu hơn cho tất cả mọi người.”

“Damian có hỏi tôi rồi. Nhưng đây là một chuyện riêng tư. Xin lỗi cô.”

Nụ cười nhã nhặn của Sarah không hề dao động trong một giây.

“Liệu cô có thể nói đại khái không? Chỉ cần đưa ra một ý nào đó thôi?”

“Tôi thật sự không muốn nói về chuyện này.” Tôi cảm thấy mặt mình đang đỏ bừng lên. “Đây là kiểu chuyện... gia đình.”

“Đương nhiên rồi! Không sao. Chờ tôi một lát nhé.”

Cô ta đi vòng qua một cái góc trong khu vực lễ tân và tôi có thể thấy cô ta thì thầm gì đó vào tai nghe. Sadie lượn đến chỗ Sarah chừng một hai phút, rồi lại hiện ra bên cạnh tôi. Trước sự kinh ngạc của tôi, cô phá lên cười sằng sặc.

“Gì thế?” tôi khẽ gặng hỏi. “Cô ta đã nói gì?”

“Cô ta bảo cô ta không nghĩ là trông cô hung dữ nhưng có lẽ họ vẫn nên gọi thêm bảo vệ.”

“Gì cơ? Tôi không khỏi kêu toáng lên, và Sarah ngay lập tức lao vụt ra ngó tôi.

“Xin lỗi.” Tôi hớn hở vẫy tay với cô ta. “Chỉ là... ờ... hắt hơi thôi... Cô ta còn nói gì khác nữa?” Tôi khẽ rít lên khi Sarah lại quay đi.

“Hình như cô oán hận gì Bill hả? Chuyện gì đó về việc nó không chịu cho cô một công việc phải không?”

Oán hận? Công việc? Tôi nhìn cô chằm chằm không hiểu mất một giây - rồi ngộ ra. Đám tang. Đương nhiên rồi.

“Lần cuối chú Bill gặp tôi là khi tôi tuyên bố về vụ giết người ngay giữa đám tang. Hẳn chú ấy đã bảo với mọi người rằng tôi bị tâm thần nặng.”

“Đó chẳng phải là ý kiến hay sao?” Sadie cười khúc khích.

“Chẳng có gì hay cả!” tôi gắt lên. “Có lẽ họ cứ nghĩ rằng tôi tới để ám sát chú ấy hay đại loại thế! Cô đã thấy tất cả là do lỗi của cô chưa?” Tôi vội im tắp lự khi Sarah trở lại.

“Chào Lara!” Giọng cô ta vui vẻ nhưng căng thẳng. “Một đội của Bill sẽ ngồi cùng hai người trong cuộc gặp. Chỉ để ghi chép lại thôi mà. Vậy được chứ?”

“Nghe này, Sarah.” Tôi cố gắng nói nghe sao cho tỉnh táo và bình tĩnh hết sức có thể. “Tôi không bị tâm thần. Tôi chẳng oán hận gì ai cả. Tôi không cần phải ghi chép lại điều gì hết. Tôi chỉ muổn có một cuộc trò chuyện với chú tôi, chỉ có tôi và chú ấy. Năm phút thôi. Đó là tất cả những gì tôi muốn.”

Im lặng một lúc. Sarah vẫn giữ nguyên nụ cười tươi rói nhưng mắt cô ta thì cứ liên tục liếc tới liếc lui về phía cánh cửa.

"Thôi được, Lara,” cuối cùng cô ta nói. “Chúng tôi sẽ làm theo như ý cô.”

Khi cô ta ngồi xuống, tôi có thể thấy cô ta chạm vào chiếc tai nghe như thể để yên tâm.

“Vậy... còn cô Trudy thì sao?” tôi hỏi theo kiểu thân tình. “Cô ấy có ở đây không?”

“Trudy đang ở dinh thự bên Pháp vài ngày,” Sarah nói ngay.

“Thế còn Diamanté? Có lẽ chúng tôi có thể uống nhanh với nhau một tách cà phê hoặc đại loại thế.” Tôi không thật sự muốn uống cà phê với Diamanté, tôi chỉ muốn chứng tỏ mình là người thân thiện và bình thường thôi.

“Cô muốn gặp Diamanté sao?” Mắt Sarah thậm chí còn đảo qua đảo lại nhiều hơn nữa. “Bây giờ?”

“Chỉ uống cà phê thôi, nếu nó có ở đây...”

“Tôi sẽ gọi trợ lý của cô ấy.” Cô ta bật dậy, hối hả chạy tới chỗ cái góc và thì thầm vào tai nghe, rồi hầu như ngay lập tức trở lại khu vực ghế ngồi. “Tôi e là Diamanté hiện giờ đang sửa móng tay. Cô ấy bảo có lẽ để khi khác.”

Ờ, đúng vậy. Con bé thậm chí còn chẳng thèm đồng ý nối máy. Tôi cảm thấy thương hại cái cô Sarah này, thật tình. Trông cô ta bồn chồn như thể đang làm bảo mẫu cho một con sư tử vậy. Đột nhiên tôi muốn tinh quái hét lên “Giơ tay lên!” để xem cô ta lao xuống sàn nhà nhanh đến mức nào.

Thay vì thế tôi lại nói, “Tôi thích cái vòng tay của cô lắm. Trông nó thật khác thường.”

“Ồ, vâng.” Cô ta thận trọng duỗi hai cánh tay ra và lắc hai miếng tròn nhỏ bằng bạc trên sợi lắc. “Cô đã thấy những cái vòng này chưa? Chúng nằm trong loạt sản phẩm Hai Đồng Xu Nhỏ mới. Từ tháng Giêng sắp tới, ở mỗi hiệu cà phê Lington sẽ có một quầy bày bán những sản phẩm này. Tôi chắc là Bill sẽ tặng cô một cái. Có cả dây chuyền, cả áo phông nữa… bộ quà tặng với hai đồng xu nhỏ trong mỗi hộp châu báu…”

“Nghe tuyệt quá,” tôi nói lịch sự. “Chắc sẽ thành công lắm.”

“Ồ, Hai Đồng Xu Nhỏ rất hoành tráng,” cô ta sốt sắng cả quyết. “Hoành tráng. Nó sẽ là một nhãn hiệu lớn ngang với Lingtons. Cô có biết là nó sắp được dựng thành phim của Hollywood không?”

“À vâng.” Tôi gật đầu. “Pierce Brosnan đóng vai chú Bill, tôi có nghe nói.

“Và đương nhiên là show truyền hình thực tế sẽ là một thành công lớn. Nó đúng là một thông điệp đem lại quyền lực. Ý tôi là bất cứ ai cũng có thể nối gót Bill.” Mắt Sarah sáng lên và dường như cô ta đã quên hết sạch nỗi sợ hãi đối với tôi. “Ai cũng có thể cầm hai đồng xu và quyết định thay đổi tương lai của mình. Và người ta có thể áp dụng điều đó với gia đình, công việc làm ăn, nền kinh tế... Cô biết không, có rất nhiều chính khách cấp cao đã gọi cho Bill kể từ khi cuốn sách ra đời. Họ hỏi kiểu như làm thế nào chúng tôi có thể ứng dụng bí quyết của anh cho đất nước?” Cô ta hạ giọng với vẻ tôn kính. “Có cả Tổng thống Hoa Kỳ nữa.”

“Tổng thống gọi điện cho chú Bill ư?” Tôi thấy kính sợ, dù không định thế.

“Thuộc cấp của ông ấy.” Cô ta nhún vai và lắc lắc cái vòng tay. “Chúng tôi đều nghĩ rằng Bill nên đi vào con đường chính trị. Ông ấy có thể đem lại rất nhiều thứ cho thế giới. Được làm việc cho ông ấy quả là một đặc ân.”

Cô ta đã hoàn toàn viết tên mình vào danh sách những người sùng bái Bill rồi. Tôi liếc sang Sadie đang ngáp ngắn ngáp dài trong khi Sarah diễn thuyết.

“Tôi đi xem thế nào,” cô ta tuyên bố, và tôi chưa kịp nói gì thì cô ta đã biến mất.

“OK.” Sarah đang nghe tai nghe. “Chúng tôi sẽ vào ngay. Lara, Bill đã sẵn sàng gặp cô.”

Cô ta đứng dậy và gật đầu ra hiệu bảo tôi đi theo. Chúng tôi đi dọc theo hành lang treo san sát những bức tranh trông ngờ ngợ như là của Picasso thật rồi dừng lại ở một khu vực lễ tân khác, nhỏ hơn. Tôi kéo lại váy và hít một hơi sâu. Thật lố bịch khi cảm thấy hồi hộp. Ý tôi là đây là chú tôi. Tôi hoàn toàn có quyền tới gặp ông ấy. Không việc gì phải cảm thấy bất cứ điều gì khác ngoại trừ hoàn toàn thoải mái...

Tôi không làm được. Chân tôi cứ run lẩy bẩy.

Tôi nghĩ đó là vì những cánh cửa quá lớn. Trông chúng không giống cửa thông thường. Chúng vút lên tận trần nhà, những khối gỗ bóng láng màu nhạt thỉnh thoảng cứ lặng lẽ xoay mở ra khi có người ra vào.

“Kia là văn phòng của chú Bill à?” Tôi hất đầu về phía cái cửa.

“Đó là văn phòng bên ngoài.” Sarah mỉm cười. “Cô sẽ gặp ông ấy ở văn phòng bên trong.” Cô ta lại nghe chiếc tai nghe, đột nhiên cảnh giác, rồi lẩm bẩm, “Đưa cô ấy vào ngay ạ.”

Giờ cô ta đang đẩy một trong những cánh cửa cao ngất ra. Cô ta dẫn tôi đi qua khoảng không văn phòng thoáng đãng với tường bằng kính, hai anh chàng trông khá tuyệt đang ngồi trong ngăn làm việc, một trong hai người mặc áo phông Hai Đồng Xu Nhỏ. Cả hai cùng ngẩng lên và cười lịch thiệp nhưng không ngừng gõ bàn phím. Chúng tôi đi tới một bộ cửa khổng lồ nữa thì dừng lại. Sarah liếc đồng hồ đeo tay – rồi, như thể căn giờ đến từng giây, gõ và đẩy cánh cửa ra.

Đó là một căn phòng rộng mênh mông, sáng trưng với trần nhà uốn vòm và một tác phẩm điêu khắc bằng thủy tinh đặt trên bục và khu vực cho khách ngồi bố trí thấp xuống. Sáu người đàn ông mặc com lê đang đứng dậy khỏi ghế, như thể vừa kết thúc cuộc họp. Và, đằng sau chiếc bàn khổng lồ, là chú Bill, trông thoải mái trong chiếc áo cổ lọ và quần jean. Trông chú rám nắng hơn so với hôm ở đám tang, tóc đen óng ả hơn bao giờ hết, và cầm một cốc cà phê Lingtons.

“Bill, cảm ơn anh rất nhiều vì đã dành thời gian cho chúng tôi,” một người đàn ông trong đám nói nhiệt thành. “Chúng tôi rất cảm kích.”

Chú Bill thậm chí không trả lời, chỉ giơ một tay lên giống như Giáo hoàng. Khi đám người đó nối đuôi nhau ra hết, ba cô gái mặc đồng phục không biết từ đâu xuất hiện dọn những tách cà phê trên bàn trong vòng đúng ba mươi giây không hơn, trong lúc Sarah dẫn tôi tới một cái ghế.

Đột nhiên trông cô ta cũng hồi hộp.

“Cô Lara, cháu gái ông,” cô ta nói khẽ với chú Bill. “Cô ấy muốn nói chuyện riêng chỉ có hai người. Damian đã quyết định cho cô ấy năm phút, nhưng chúng tôi không có bất cứ một ghi chép chuẩn bị trước nào. Chúng tôi sẽ cử Ted túc trực ngay ngoài.” Sarah hạ thấp giọng hơn nữa. “Tôi có thể gọi thêm bảo vệ...”

“Cảm ơn cô, Sarah, chúng tôi sẽ ổn thôi.” Chú Bill cắt lời cô ta và chuyển sự chú ý sang tôi. “Lara. Ngồi đi cháu.”

Khi ngồi xuống tôi nhận thấy Sarah đi ra và tiếng cửa đóng vụt lại sau lưng tôi.

Im lặng, ngoại trừ tiếng chú Bill bấm gì đó trên chiếc BlackBerry. Để cho qua thì giờ tôi nhìn bức tường treo đầy ảnh chú Bill chụp với những người nổi tiếng. Madonna. Nelson Mandela. Toàn bộ đội tuyển bóng đá Anh.

“Nào, Lara.” Cuối cùng chú cũng nhìn lên. “Chú có thể làm gì cho cháu.”

"Cháu... ừm...” tôi hắng giọng. “Cháu...”

Tôi đã chuẩn bị trước đủ kiểu mào đầu đầy thuyết phục. Nhưng giờ khi tôi thật sự đang ở đây, trong cái văn phòng riêng sâu tít này thì tất cả đều cạn ráo khỏi môi tôi. Tôi cảm thấy tê liệt. Chúng ta đang nói tới Bill Lington. Một ông trùm giàu sang quyền lực với hàng triệu việc quan trọng như nói cho tổng thống biết cách làm thế nào điều hành đất nước. Tại sao chú ấy lại tới viện dưỡng lão lấy đi một chuỗi hạt của một bà cụ? Tôi đang nghĩ gì vậy?

“Lara?” Chú nhíu mày vẻ dò hỏi.

Ôi Chúa ơi. Nếu tôi định làm chuyện này thì tôi cần phải làm. Nó giống như bật nhảy từ ván nhún. Bịt mũi lại, thở sâu, nhảy.

“Hôm qua cháu đã tới viện dưỡng lão nơi bà Sadie từng ở,” tôi nói gấp gáp. “Và hình như bà ấy đã có một người khách tới thăm vài tháng trước trông rất giống chú, tên là Charles Reece, và cháu không hiểu được chuyện đó, thế nên cháu nghĩ sẽ tới hỏi chú...”

Tôi nói nhỏ dần. Chú Bill đang nhìn tôi với vẻ nhiệt tình đến độ như thể tôi vừa lôi tuột cái váy hula và bắt đầu nhảy múa.

“Chúa ơi,” chú lẩm bẩm. “Lara, có phải là cháu vẫn tuyên bố rằng bà Sadie bị sát hại không đấy? Có phải cháu đến đây vì chuyện đó không? Vì chú thật sự không có thời gian...” Chú với lấy điện thoại.

“Không, không phải chuyện đó!” Mặt tôi đỏ như gấc nhưng tôi vẫn buộc mình phải kiên trì. “Cháu không thật sự nghĩ là bà ấy bị giết. Cháu tới đó chỉ vì... vì cháu cảm thấy không có ai quan tâm đến bà. Ý cháu là khi bà còn sống. Và có một cái tên khác trong cuốn sổ khách viếng thăm, họ bảo người đàn ông đó trông giống y hệt chú và cháu chỉ... thắc mắc. Chú biết đấy. Chỉ thắc mắc thôi mà.”

Tiếng tim nện thình thịch trong tai tôi khi tôi nói xong.

Chú Bill từ từ đặt ống nghe xuống và im lặng. Trong một lúc trông chú như thể đang cân nhắc xem chính xác là sẽ nói gì.

“Chà, có vẻ như cả chú và cháu đều có những bản năng giống nhau,” cuối cùng chú nói, tựa lưng vào ghế. “Cháu đã đúng. Chú có tới thăm bà Sadie.”

Tôi há hốc mồm vì kinh ngạc.

Có kết quả! Có kết quả ngay lập tức, tuyệt đối! Tôi nghĩ mình nên đi làm thám tử tư.

“Nhưng tại sao chú lại lấy tên là Charles Reece?”

“Lara.” Chú Bill thở dài vẻ kiên nhẫn. “Chú có rất nhiều người hâm mộ ở ngoài kia. Chú là người nổi tiếng. Có rất nhiều việc chú chỉ làm mà không khua chiêng gõ trống. Việc từ thiện, đến thăm các bệnh viện…” Chú xòe rộng hai bàn tay. “Charles Reecc là cái tên chú lấy khi không muốn tiết lộ danh tính, cháu có thể tưởng tượng ra người ta sẽ đồn thổi nhặng xị lên ra sao không khi họ biết Bill Lington có chuyến viếng thăm riêng tư một bà cụ không?” Chú nhìn vào mắt tôi nháy mắt thân thiện, và trong giây lát tôi không thể không mỉm cười đáp lại.

Chuyện hồ như đã rõ. Chú Bill giống như một ngôi sao. Lấy tên giả là một trong những kiểu việc chú vẫn làm.

“Nhưng tại sao chú không nói với mọi người trong nhà? Tại lễ tang chú bảo chú chưa từng đến thăm bà Sadie mà.”

“Chú biết.” Chú Bill gật đầu. “Và chú có lý do phải làm thế. Chú không muốn làm những người khác trong nhà cảm thấy có lỗi hay lo lắng bị trách cứ ở bất cứ hình thức nào về chuyện họ đã không tới thăm bà. Nhất là bố cháu. Ông ấy có thể... tự ái.”

Tự ái? Bố không tự ái.

“Bố cháu ổn mà,” tôi nói cả quyết.

“Ồ, ông ấy rất tuyệt,” Bill nói ngay lập tức. “Một người cực kỳ tuyệt vời. Nhưng làm anh trai của Bill Lington chắc không dễ dàng chút nào. Chú thông cảm với ông ấy.”

Một cơn phẫn nộ trào dâng trong tôi. Chú ấy nói đúng. Làm anh trai của Bill Lington chắc không dễ dàng chút nào vì Bill Lington là một kẻ ngu ngốc hợm hĩnh.

Lẽ ra lúc nãy tôi không nên cười với chú ấy. Thật ra là tôi ước gì có cách nào đó rút lại nụ cười ấy.

“Chú không cần phải thương hại bố cháu đâu,” tôi nói lịch sự hết mức có thể. “Ông ấy không cảm thấy thương hại bản thân. Ông ấy đã rất cừ trong cuộc đời mình.”

“Cháu có biết là chú lấy bố cháu làm ví dụ trong những buổi hội thảo cùa chú không.” Chú Bill dùng cái giọng trầm ngâm. “Hai người con trai. Cùng được nuôi dưỡng như nhau. Cùng được ăn học như nhau. Sự khác nhau duy nhất giữa họ là một người muốn. Một người mơ.”

Chú nói nghe như thể đang tập diễn thuyết cho một đĩa DVD quảng cáo nào đó, Chúa ơi, chú ấy quá xem trọng bản thân. Mà ai bảo là mọi người đều muốn thành Bill Lington nào? Ước mơ của một số người là sẽ không để cái mặt mình bị trưng ra trên tách uống cà phê khắp thế giới.

"Lara ạ.” Chú quay lại với tôi. “Rất vui được gặp cháu, Sarah sẽ đưa cháu ra...”

Chỉ thế thôi sao? Cuộc yết kiến của tôi xong rồi? Tôi thậm chí còn chưa hề đả động một tí nào đến chuỗi hạt.

“Còn có một chuyện nữa,” tôi vội vã nói.

”Lara…”

"Cháu sẽ nói nhanh mà, cháu hứa đấy! Cháu chỉ thắc mắc, khi cháu tới thăm bà Sadie...”

“Sao?” Tôi có thể thấy chú đang cố gắng giữ kiên nhẫn. Chú liếc đồng hồ đeo tay và chạm vào một phím trên bàn phím.

Ôi Chúa ơi. Tôi sẽ nói chuyện đó ra thế nào đây?

“Chú có biết gì về...” Tôi nói lập bập. “Ý cháu là, chú có tình cờ thấy... hoặc có lẽ đã cầm... một chuỗi hạt? Một chuỗi hạt dài với những hạt bằng thủy tinh và cái mặt hình con chuồn chuồn?”

Tôi chờ đợi một tiếng thở dài kẻ cả, một cái nhìn ngơ ngác và một lời nhận xét thô bạo khác. Không ngờ là chú lại đờ người lại. Không ngờ là mắt chú lại đột nhiên trở nên sắc lẻm và cảnh giác.

Khi chằm chằm nhìn lại tôi cảm thấy gần như không thở nổi vì sốc. Chú ấy biết tôi đang nói về cái gì. Chú ấy biết.

Ngay khoảnh khắc sau đó vẻ cảnh giác biến mất khỏi mắt chú và chú lại đeo cái vẻ lịch sự rỗng tuếch. Tôi suýt thì nghĩ rằng tôi đã tưởng tượng ra vẻ mặt khác đó.

“Một chuỗi hạt?” Chú nhấp một ngụm cà phê và gõ gì đó trên bàn phím. “Ý cháu là một thứ gì đó của bà Sadie?”

Khắp gáy tôi nhói lên như bị kim châm. Có chuyện gì thế? Tôi đã thấy sự thừa nhận trong mắt chú ấy, tôi biết là mình đã thấy. Tại sao chú ấy lại giả bộ như không hề biết gì về nó?

“Đúng, chỉ là một mòn đồ cổ mà cháu đang cố tìm.” Bản năng nào đó mách bảo tôi phải hành động sao cho điềm tĩnh và vô tư. “Các y tá ở viện dưỡng lão bảo rằng nó đã mất tích, vì thế...” tôi đột ngột nhìn chú Bill để xem phản ứng, nhưng cái mặt nạ ôn tồn vẫn ở nguyên vị trí.

“Thú vị thật. Sao cháu lại muốn có nó?” chú hỏi nhẹ nhàng.

“Ồ, cũng không có lý do gì đặc biệt. Chỉ là cháu thấy một tấm ảnh bà Sadie đeo nó vào sinh nhật lần thứ 105 và cháu nghĩ tìm thấy nó thì tốt biết bao.”

“Cuốn hút ghê.” Chú ngừng lại. “Chú có thể xem tấm ảnh không?”

“Cháu e là không mang theo ở đây.”

Cuộc trò chuyện này thật kỳ quái. Tôi cảm thấy giống như một trận đấu tennis trong đó cả hai chúng tôi cùng lốp bóng rất nhẹ vào không trung và cưỡng lại sự thôi thúc giành chiến thắng bằng một cú đánh thật mạnh.

“Ờ, chú e là không hiểu cháu đang nói về cái gì.” Chú Bill đặt cốc cà phê xuống với điệu bộ biểu thị hành động cuối cùng. “Chú có rất ít thời gian, vì vậy chúng ta hãy dừng chuyện này ở đây nhé.”

Chú đẩy ghế ra nhưng tôi không nhúc nhích. Chú ấy biết điều gì đó về nó. Tôi chắc chắn là chú ấy có biết. Nhưng tôi phải làm gì? Tôi có lựa chọn nào đây?

“Lara?” Chú đang đứng bên cạnh ghế của tôi, chờ đợi. Tôi miễn cưỡng đứng dậy. Khi chúng tôi tiến đến cửa, như thể có phép thần, Sarah mở cửa ra. Sau lưng cô ta tôi thấy có Damian quanh quẩn ở đó, chiếc BlackBerry đã rút ra.

“Mọi chuyện xong rồi chứ?” anh ta hỏi.

“Mọi chuyện xong rồi,” chú Bill gật đầu cả quyết. “Cháu sẽ gửi lời chúc tốt lành nhất của chú đến bố cháu chứ Lara? Tạm biệt.”

Sarah đặt một bàn tay lên khuỷu tay tôi và nhẹ nhàng đưa tôi ra khỏi căn phòng. Cơ hội của tôi đang mất dần. Trong cơn tuyệt vọng, tôi tóm chặt lấy khung cửa.

“Chuyện chuỗi hạt thật là đáng tiếc, chú không nghĩ thế sao?” nhìn chẳng vào chú Bill, cố gắng đến tuyệt vọng hòng khơi gợi một sự phản ứng. “Chú nghĩ là đã có chuyện gì xảy ra với nó?”

“Lara, chú đã quên chuyện chuỗi hạt rồi,” chú Bill nói êm ru. “Có lẽ nó đã bị mất từ lâu rồi. Damian, vào đi.”

Damian vội vã đi qua tôi và hai người đàn ông đi tới phía bên kia của căn phòng. Cánh cửa đang đóng lại. Tôi nhìn chằm chằm theo chú Bill, suýt nổ tung vì bực tức.

Chuyện gì đang diễn ra thế? Có chuyện gì với chuỗi hạt này thế?

Tôi cần Sadie, ngay bây giờ. Ngay phút này. Tôi quay đầu hết phía nọ sang phía kia nhưng không thấy bóng dáng cô đâu cả. Đúng kiểu cô ta mà. Có lẽ cô ta đã tìm thấy một gã làm vườn nào ưng ý mà nổi cơn thèm khát rồi.

“Lara,” Sarah nói với một nụ cười căng thẳng. “Cô có thể bỏ tay ra khỏi khung cửa không? Chúng tôi không đóng cửa được.”

“À được!” tôi nói, nhấc tay ra. “Đừng sợ! Tôi không định tiến hành ngồi biểu tình phản đối ở đây đâu.”

Mắt Sarah bật nẩy lên vì sợ khi nghe thấy từ “phản đối”, rồi cô ta ngay lập tức che giấu bằng một tiếng cười ngắn giả tạo. Cô ta thật sự nên bỏ việc ở chỗ chú Bill đi. Cô ta quá là bồn chồn.

“Xe đang đợi cô ở cửa. Giờ tôi sẽ đưa cô ra đó.”

Chết tiệt. Nếu cô ta hộ tống tôi ra thì tôi sẽ không có cách nào lẻn vào mà lục lọi ngăn kéo hay gì đó.

“Một tách cà phê cho chuyến đi nhé?” Sarah hỏi khi chúng tôi đi qua tiền sảnh.

Tôi chế ngự ham muốn được nói, “Vâng, làm ơn cho tôi một tách Starbucks.”

“Không, cảm ơn.” Tôi mỉm cười.

“Ồ, được gặp cô thật tuyệt, Lara!” Sự vồn vã giả tạo của cô ta khiến tôi nhăn mặt. “Sớm quay lại nhé!”

Vâng. Phải rồi. Nói thế thì ý cô là, “làm ơn đừng bao giờ đặt chân tới đây lần nữa, đừng bao giờ.”

Người tài xế lái chiếc limo mở cửa ra và tôi sắp bước vào thì Sadie xuất hiện ngay trước mặt tôi, chặn đường. Đầu tóc cô ta rối bù và cô ta thở khó nhọc.

“Tôi đã tìm thấy nó!” cô nói đột ngột.

“Cái gì?” Tôi dừng lại, chân đang đưa lên nửa chừng.

“Nó ở trong ngôi nhà này! Tôi đã thấy nó trong một phòng ngủ trên tầng, trên một cái bàn trang điểm! Nó ở đây! Chuỗi hạt của tôi ở đây!”

Tôi tròn mắt nhìn cô ta, hiểu ngay. Tôi đã hiểu, tôi đã hiểu...

“Cô hoàn toàn chắc nó là của cô chứ?”

“Đương nhiên là chắc!” Giọng cô vống lên the thé và cô chỉ về phía ngôi nhà. “Lẽ ra tôi đã có thể cầm lấy nó! Tôi đã cố lấy lại nó! Đương nhiên là tôi không thể...” Cô tặc lưỡi vì thất vọng.

“Lara, có vấn đề gì không?” Sarah lại hớt hải chạy xuống cầu thang. “Có vấn đề gì với cái xe à? Neville, mọi chuyện ổn chứ?” cô ta cáu kỉnh với người lái xe.

“Mọi chuyện ổn mà!” anh ta đáp lại với vẻ lo mình sẽ bị khiển trách và hất đầu về phía tôi. “Cô ấy chỉ đang nói chuyện với không khí thôi.”

“Cô có muốn xe khác không, Lara?” Tôi có thể thấy Sarah phải nỗ lực tột bậc để giữ thái độ dễ chịu. “Hay là tới một địa điểm khác? Neville có thể đưa cô tới bất cứ đâu. Có lẽ cô muốn cần anh ta nốt hôm nay?”

Cô ta rất, rất muốn tống khứ tôi đi.

“Xe này ổn mà, cảm ơn cô,” tôi nói tươi rói. “Vào trong xe đi,” tôi lẩm bẩm bảo Sadie sau khóe miệng. “Không nói chuyện ở đây được.”

“Xin lỗi gì cơ?” Sarah nhíu mày.

“Là… đang nói chuyện điện thoại. Tai nghe nhỏ xíu.” Tôi vỗ vỗ vào tai mình và nhanh chóng trượt vào trong xe.

Cửa xe đóng lại cái thịch và chúng tôi lướt về phía cổng. Tôi kiểm tra thấy bức vách ngăn đã đóng, rồi ngồi phịch trở lại và nhìn Sadie.

“Chuyện này thật không thể tin nổi! Làm sao cô tìm thấy nó?”

“Tôi chỉ đang đi ngó nghiêng.” Cô nhún vai. “Tôi ngó vào tất cả các tủ chén bát, ngăn kéo và két sắt...”

“Cô vào cả két sắt của chú Bill cơ à?” Tôi thấy kích thích. “Chà chà. Trong đó có gì?”

“Ít giấy tờ và đồ trang sức gớm guốc,” Sadie nói sốt ruột. “Tôi đang định thôi không xem nữa thì tôi đi qua cái bàn trang điểm và nó nằm ở đó.”

Tôi không thể tin được. Tôi giận muốn nổ tung. Chú Bill thản nhiên ngồi trước mặt tôi nói chú không biết gì về chuỗi hạt có mặt hình con chuồn chuồn cả. Không chút dao động. Chú ấy đang dối trá... một kẻ dối trá. Chúng tôi phải lập một kế hoạch. Tôi lục túi lấy ra một cuốn sổ và cây bút càng nhanh càng tốt.

“Có chuyện gì đó đang diễn ra.” Tôi viết “Kế hoạch hành động” ở đầu trang. “Phải có một lý do nào đó khiến chú ấy lấy đi chuỗi hạt và một lý do nào đó khiến chú ấy nói dối? Cô có biết điều gì khác về nó không? Nó có lịch sử gì đó không... hoặc có giá trị sưu tập...”

“Đây là tất cả những gì cô định làm sao?” Giọng Sadie bùng lên dữ dội. “Nói, nói, bàn, bàn? Chúng ta cần phải lấy lại nó! Cô cần phải trèo qua cửa sổ và lấy lại nó! Ngay lập tức!”

"Ờ…” Tôi rời mắt khỏi cuốn sổ ngước nhìn lên.

“Dễ thôi mà,” Sadie nói thêm rất tự tin. “Cô có thể cởi giày ra.”

“Đúng thế.”

Tôi gật đầu. Nhưng thành thật mà nói tôi không cảm thấy hoàn toàn sẵn sàng làm việc đó. Đột nhập vào nhà chú Bill ngay bây giờ ư? Không hề có kế hoạch gì trước?

“Vấn đề duy nhất là,” tôi đánh bạo nói sau một lúc, “chú ấy có rất nhiều vệ sĩ và chuông báo động và đủ thứ.”

“Thì sao?” Mắt Sadie nheo lại. “Cô sợ mấy cái chuông báo động đó à?”

“Không!” tôi nói ngay. “Đương nhiên là không rồi.”

“Tôi cá là cô có!” cô kêu to lên chế giễu. “Tôi chưa từng gặp ai thỏ đế vậy trong đời! Cô sẽ không hút thuốc vì nó nguy hiểm! Cô thắt đai an toàn khi đi ô tô vì nguy hiểm! Cô sẽ không ăn bơ vì nó nguy hiểm!”

“Tôi không nghĩ bơ nguy hiểm,” tôi bực mình vặn lại. “Chỉ là, cô biết không, dầu ô liu có nhiều chất béo hơn...”

Tôi nói nhỏ dần trước cái nhìn khinh thị trên mặt Sadie.

“Cô có định trèo qua cửa sổ vào lấy chuỗi hạt về cho tôi không?”

“Có,” tôi nói, sau một tích tắc ngừng. “Đương nhiên là tôi sẽ đi.”

“Ờ, thế thì đi đi! Dừng xe lại!”

“Thôi cái kiểu sai phái tôi thế đi!” tôi nói phẫn uất. “Tôi sắp làm đây.”

Tôi ngả về phía trước và mở vách ngăn giữa chúng tôi và tài xế. “Xin lỗi? Tôi bị say xe. Anh làm ơn cho tôi xuống được không? Tôi sẽ đi tàu điện về nhà. Tôi sẽ không gièm pha gì về chuyện lái xe này hay gì đâu,” tôi ngập ngừng nói thêm, khi nhìn thấy anh ta nhíu mày trong gương chiếu hậu. “Anh thật tuyệt. Thật sự... ờ... hành động dễ thương.”

Chiếc xe tạt vào lề đường và người lái xe nhìn quanh nghi ngại. “Tôi có trách nhiệm phải đưa cô về tận cửa nhà.”

“Đừng lo!” tôi nói, trèo xuống xe. “Thật ra là tôi chỉ cần một chút không khí trong lành thôi, cảm ơn anh rất nhiều...”

Tôi đã đứng trên vỉa hè. Tôi đóng sập cửa xe lại và vẫy vẫy tay chào người lái xe. Anh ta liếc tôi một lần cuối cùng đầy ngờ vực, rồi tiến lên, lùi xuống và quành ngược trở lại nhà chú Bill. Khi anh ta vừa khuất tầm mắt, tôi bắt đầu trở lại đường cũ, kín đáo nép về phía vệ đường. Tôi quành ở góc, thấy cổng nhà chú Bill phía trước mặt và dừng lại.

Cánh cổng đóng và chúng thật khổng lồ. Anh chàng gác cổng đang ở trong phòng kính. Các máy quay CCTV có ở khắp nơi. Người ta không thể cứ thản nhiên mà đi thẳng vào nhà chú Bill. Tôi cần một chiến lược. Tôi hít một hơi thật sâu và tiến về phía cánh cổng, trông ngây thơ hết sức có thể.

“Xin chào! Lại là tôi Lara Lington đây,” tôi nói vào hệ thống liên lạc dành cho khách đi bộ. “Tôi để quên chiếc ô. Tôi ngớ ngẩn quá!” Sau một lát, người gác cổng mở cửa dành cho khách bộ hành cho tôi và nghiêng người qua cửa sổ.

“Tôi đã nói chuyện với Sarah. Cô ấy không biết gì về cái ô của cô cả nhưng cô ấy đang đi ra đây.”

“Tôi sẽ vào gặp cô ấy, để cô ấy đỡ mất công!” Tôi vui vẻ nói và vội vã đi qua trước khi anh ta kịp phản đối. OK. Tôi đã qua được một chướng ngại rồi.

“Hãy nói với tôi cái lúc anh ta nhìn đi chỗ khác,” tôi thì thào với Sadie từ bên khóe miệng, “Bảo, ‘đi đi’ nhé.”

“Đi đi!” cô đột ngột nói, và tôi tạt ngang sang phía vệ đường. Tôi đi vài bước qua đám cỏ, thụp xuống, lăn ra sau bờ giậu rồi dừng lại giống như nhân vật trong phim hành động.

Tim tôi đập dữ dội. Thậm chí tôi còn không bận tâm tới việc tôi vừa làm toạc tất chân. Qua bờ giậu tôi có thể thấy Sarah đang hối hả bước lạo xạo trên sỏi xuống chỗ đường lái xe, vẻ lo sợ hiện rõ trên mặt.

“Cô ta đâu?” Tôi nghe thấy giọng cô ta vẳng lại từ cổng trước.

“…vừa thấy cô ta mà...” người gác cổng nói vẻ bối rối.

Ha!

Thật ra là, không phải ha. Có lẽ họ sẽ bắt đầu tìm kiếm tôi cùng với lũ chó dữ trong một phút nữa.

“Nó ở đâu?” Tôi thì thào với Sadie. “Dẫn tôi tới. Và nhớ coi chừng cho tôi!”

Chúng tôi bắt đầu vượt qua bãi cỏ tiến về phía ngôi nhà, luồn lách từ bờ giậu tới đài phun rồi tới công trình điêu khắc đoạt giải. Mỗi lần có người xuống chỗ đường lái xe vào nhà là tôi lại cứng đờ cả người lại. Nhưng cho đến giờ chưa có ai phát hiện ra tôi cả.

“Ở đó!” Chúng tôi ngoặt ở góc và Sadie hất đầu về phía bộ cửa Pháp ở tầng một. Chúng mở ra phía mái hiên với mấy bậc thềm dẫn từ vườn lên. Rốt cuộc là tôi sẽ không cần phải trèo lên mấy cái dây thường xuân. Tôi cơ hồ thấy thất vọng.

“Tiếp tục canh chừng đi!” tôi lầm bầm bảo Sadie. Tôi bò về phía mấy bậc thềm, vội vàng tuột giày đế bục ra rồi lặng lẽ chạy lên. Tôi thận trọng tiến về phía bộ cửa Pháp mở hé và thở lại bình thường.

Nó đây rồi.

Nó đang nằm trên bàn trang điểm, ngay trong căn phòng này. Một chuỗi hạt hai hàng dài, tỏa sáng lung linh, bằng thủy tinh màu vàng trong suốt, với cái mặt hình con chuồn chuồn chạm khắc tinh xảo bậc nhất, khảm xà cừ và nạm những viên kim cương giả. Đó là chuỗi hạt của Sadie, và một vài hạt đã hơi mòn đi rồi.

Khi nhìn chằm chằm vào nó, tôi cảm thấy xúc động choáng ngợp. Sau bao ngày qua. Sau tất cả những truy tìm, hy vọng; sau những thắc mắc thầm kín rằng liệu nó có còn tồn tại trên cõi đời này nữa không... thì nó đây. Chỉ cách tôi có vài bước chân. Tôi gần như có thể chỉ cần thò vào lấy mà thậm chí không cần bước vào phòng.

“Nó... lộng lẫy thật.” Tôi quay lại nói với Sadie, giọng tôi hơi nghẹt lại. “Nó đích thực là cái đẹp nhất mà tôi từng...”

“Lấy đi!” Cô bực bội khua tay loạn xạ, chuỗi hạt cô đeo kêu xủng xoẻng. “Đừng có nói nữa! Lấy đi!”

“OK, OK!”

Tôi mở cái cửa Pháp ra, ngập ngừng bước một bước vào trong và đang bắt đầu tiến về phía chuỗi hạt thì đột nhiên tôi nghe thấy tiếng bước chân tiến về phía căn phòng. Trong một khoảnh khắc dưòng như là một phàn tỷ giây, cánh cửa bị đẩy ra. Chết tiệt. Có ai vào.

Hoảng hốt, tôi vòng ngược trở lại ban công và thụp xuống.

“Cô đang làm gì thế hả?” Sadie hỏi bên dưới. “Đi lấy chuỗi hạt đi!”

“Có người đang ở trong đó! Tôi sẽ đợi ở ngoài này đến khi họ đi!”

Sadie lập tức vụt lên chỗ hiên và thò đầu qua kính nhìn vào phòng

“Đó là ả hầu phòng.” Cô trừng mắt nhìn tôi. “Lẽ ra cô phải chộp lấy nó ngay chứ!”

“Chỉ còn một tích tắc nữa là tôi lấy được nó thì cô ta vào! Đừng căng thẳng! Tiếp tục canh chừng cho tôi!”

Tôi tựa lưng luôn vào tường, cầu nguyện cô hầu phòng hay có là ai đó đi nữa thì cũng sẽ không quyết định đi ra hiên để hít thở không khí trong lành, và điên cuồng nghĩ ra có biện hộ nếu nhỡ may cô ta ra thật.

Đột nhiên tôi giật thót tim khi cánh cửa Pháp bắt đầu dịch chuyển - nhưng không phải là mở ra. Chúng đóng lại với một tiếng thịch dứt khoát. Tiếp theo tôi nghe thấy tiếng chìa khóa xoay tách một cái.

Ôi không.

Ôi không, không.

“Cô ta nhốt cô ở bên ngoài rồi!” Sadie lao vào trong phòng, rồi lại trở ra. “Giờ cô ta đi rồi! Cô bị mắc kẹt rồi! Cô bị mắc kẹt rồi!”

Tôi rung cánh cửa Pháp, nhưng chúng đã bị khóa kỹ chắc chắn.

“Cô dốt thật!” Sadie giận điên lên. “Cô đích thị là một con ngốc! Tại sao cô không chộp lấy nó luôn!”

“Tôi đang định làm thế!” tôi cãi lại. “Lẽ ra cô phải đi xem có ai đang tới không chứ!”

“Được, thế bây giờ chúng ta sẽ phải làm gì?”

“Tôi không biết! Tôi không biết?”

Chúng tôi đối diện nhau trong im lặng, thở hơi gấp.

“Tôi cần phải đi giày vào đã,” cuối cùng tôi nói. Tôi đi xuống bậc thềm, và xỏ đôi giày đế bục vào. Bên trên, Sadie vẫn bực bội đang lao ra lao vào căn phòng như thể cô không thể chịu nổi chuyện từ bỏ chuỗi hạt của minh. Cuối cùng cô cũng thôi và ra chỗ tôi trên bãi cỏ. Phải mất một lúc chúng tôi không nhìn vào mắt nhau.

“Tôi xin lỗi vì đã không nhanh tay chộp lấy chuỗi hạt,” cuối cùng tôi lầm bầm.

“Ờ,” Sadie nói, rõ ràng là đang nỗ lực tột cùng. “Tôi nghĩ rằng đó không hoàn toàn là lỗi của cô.”

“Giờ chúng ta đi vòng quanh ngôi nhà xem. Có thể chúng ta sẽ lẻn được vào bằng lối nào đó. Đi vào trong xem có trở ngại gì không.”

Khi Sadie biến mất, tôi thận trọng bò qua bãi cỏ và bắt đầu di chuyển dọc theo bờ tường của ngôi nhà. Tôi tiến chầm chậm vì mỗi lần đi qua một cái cửa sổ là tôi lại phải thụp xuống và típ bụng mà bò. Mặc dù vậy cách đó cũng sẽ là vô ích nếu có gã vệ sĩ nào tình cờ đi qua...

“Cô đây rồi!” Sadie đột ngột ló ra khỏi bức tường cạnh tôi. “Biết chuyện gì không?”

“Chúa ơi!” Tôi thộp ngực mình. “Sao?”

“Là ông chú của cô! Tôi vừa theo dõi ông ta! Ông ta vừa tới chỗ chiếc két sắt trong phòng ngủ của mình. Ông ta nhìn vào nhưng không thấy thứ ông ta đang tìm. Rồi ông ta đóng sập nó lại và hét lên gọi Diamanté. Cái con bé đó. Tên gì mà kỳ cục.” Cô nhăn mũi.

“Em họ tôi.” Tôi gật đầu. “Một đứa chắt gái của cô.”

“Con bé đang ở trong bếp. Ông ta bảo cần nói chuyện riêng và đuổi hết đám nhân viên ra ngoài. Rồi ông ta hỏi nó có tới chỗ cái két sắt lấy đi mấy món đồ trong đó không? Rồi ông ta bảo một chuỗi hạt cũ đã bị mất và nó có biết gì không?”

“Ôi Chúa ơi.” Tôi tròn mắt nhìn cô. “Ôi Chúa ơi! Thế nó bảo sao?”

“Nó bảo không, nhưng ông ta không tin nó.”

“Có lẽ con bé đang nói dối.” Đầu tôi đang hoạt động hết công suất. “Có lẽ chính là trong phòng con bé, chuỗi hạt đang ở đó.”

"Chính xác! Vậy chúng ta phải tới đó lấy ngay, trước khi ông ta hiểu ra là nó đang ở đâu và lại cất vào két mà khóa lại. Không có ai quanh đây đâu. Toàn bộ nhân viên đã đi ra cả rồi. Chúng ta có thể vào trong ngôi nhà.”

Tôi không có thời giờ để nghĩ ngợi xem liệu đó có phải là một ý tưởng hay không. Tim tôi đập thình thịch, tôi đi theo Sadie đến một cánh cửa ngách và bước vào trong, đi qua phòng giặt là to bằng cả căn hộ của tôi. Cô ta vẫy tay ra hiệu bảo tôi đi qua hai cánh cửa quay, xuống hành lang, rồi giơ một bàn tay lên khi chúng tôi tới gian đại sảnh, mắt cô mở to cảnh giác. Tôi có thể nghe thấy tiếng chú Bill la hét, âm lượng của giọng chú đang tăng lên.

“…két riêng... an toàn cá nhân... làm sao con dám... mật mã chỉ dành cho trường hợp khẩn cấp...”

“...bất công quá quắt! Bố không bao giờ để cho con có thứ gì!”

Đó là tiếng Diamanté, và nó mỗi lúc mỗi gần hơn. Theo bản năng tôi lao vào sau một chiếc ghế và ngồi thụp xuống, gối run lẩy bẩy. Vừa xong thì nó sải bước vào trong sảnh, mặc một cái váy ngắn màu hồng không đối xứng trên đùi, kỳ quặc và một chiếc áo phông bé tí tẹo.

“Bố sẽ mua cho con một cái vòng cổ.” Chú Bill sải bước theo sau nó. “Chẳng có vấn đề gì. Nói cho bố xem con cần gì, Damian sẽ kiếm cho...”

“Bố luôn nói vậy!” nó hét vào mặt chú Bill. “Bố chẳng bao giờ lắng nghe cả! Chuỗi hạt đó thật tuyệt hảo! Con cần nó cho buổi trình diễn Váy xòe và Ngọc trai sắp tới của con! Cả bộ sưu tập của con lấy cảm hứng từ bướm, côn trùng và các thứ! Con có óc sáng tạo, bố đã không hề nhận ra...”

“Nếu con sáng tạo đến thế, con yêu,” chú Bill nói với cái giọng gắt gỏng châm chọc, “thì tại sao bố lại phải thuê ba nhà thiết kế để làm ra những bộ váy của con?”

Tôi sửng sốt mất một lúc. Diamanté sử dụng những nhà thiết kế khác ư? Ngay giây sau tôi không thể tin nổi là trước đây tôi không hề phát hiện ra điều này.

“Chúng là... bọn trợ lý… chết giẫm!” nó gào lên đáp trả. “Đó là ý tưởng của con! Và con cần chuỗi hạt đó...”

“Con sẽ không dùng nó, Diamanté.” Giọng chú Bill báo hiệu điều chẳng lành. “Và con sẽ không bước tới chỗ két sắt một lần nào nữa. Con sẽ trả lại nó cho bố ngay bây giờ...”

“Không, con không trả! Và bố có thể bảo Damian cuốn xéo đi, anh ta là một kẻ đần độn khó chịu.” Nó chạy lên cầu thang, Sadie bám theo sát gót.

Chú Bill trông hết sức giận dữ, như thể chú không còn kiểm soát được nữa. Chú thở nặng nhọc và thọc tay lên tóc khi nhìn chằm chằm cái cầu thang vĩ đại. Trông chú chẳng đẹp mắt chút nào và mất hết bình tĩnh, tôi suýt chút nữa thì bật cười khúc khích.

“Diamanté!” chú thét lên. "Con xuống ngay đây!”

“Cút đi!” một tiếng hét ở trên cao vọng xuống.

“Diamanté!” Chú Bill bắt đầu sải bước lên cầu thang. “Đủ rồi đấy. Bố sẽ không để chuyện này…”

“Con bé đã lấy cái chuỗi hạt!” Tiếng Sadie đột ngột vang lên bên tai tôi. “Con bé đã lấy nó. Nó đã đi xuống bằng cầu thang sau qua mạn hiên phòng nó! Nhanh lên! Tóm lấy nó!”

Chân nam đá chân chiêu tôi vội chạy theo Sadie trở lại chỗ hành lang vừa đi, qua phòng giặt và ra bãi cỏ. Tôi chạy không kịp thở vòng qua ngôi nhà, không thèm để ý xem có ai nhìn thấy mình không... và kinh hoảng dừng khựng lại.

Chết tiệt.

Diamanté đã lên chiếc Porsche màu đen, mui trần, phóng nhanh xuống qua con đường rải sỏi tiến thẳng ra cổng trước đang được người gác cổng vội vàng mở ra. “Khôôôông!” Tôi rên rỉ mà không kịp ngăn mình lại.

Khi dừng lại để phóng ra nó giơ hai ngón tay làm dấu chữ V về phía ngôi nhà, và giây sau đã ở ngoài phố. Trên bàn tay còn lại của nó tói có thể thấy ngay chuỗi hạt của Sadie, quấn quanh những ngón tay, lấp lánh dưới ánh sáng mặt trời.

## 13. Chương 13

Chỉ có một khả năng duy nhất. Chúng không phải là kim cương giả mà là kim cương thật. Chuỗi hạt được nạm bằng kim cương cổ rất hiếm và trị giá hàng triệu bảng. Chắc phải là vậy. Tôi không thể nghĩ ra lý do nào khác tại sao chú Bill đặc biệt quan tâm đến nó như thế.

Tôi đã tra Google tất cả các Website về kim cương và đá quý và cái giá mà người ta trả cho 10.5 cara kim cương màu loại “D” khai thác được vào năm 1920 thật đáng kinh ngạc.

“Viên đá to nhất trong chuỗi hạt thì to bằng ngần nào?” tôi lại hỏi Sadie. “Khoảng chừng nào.”

Sadie thở dài sườn sượt. “Hơn một phân hoặc chừng đó.”

“Nó có lấp lánh không? Trông nó không có một chút tì vết nào chứ? Cái đó có thể là ảnh hưởng tới giá trị của nó.”

“Đột nhiên cô lại quan tâm kinh khủng đến giá trị của chuỗi hạt của tôi thế.” Sadie nhìn tôi một cái đầy phẫn nộ. “Tôi không nghĩ là cô lại hám lợi như thế đấy.”

“Tôi không hám lợi!” tôi phát bực nói. “Tôi chỉ đang cố tìm hiểu xem tại sao chú Bill lại săn lùng nó! Chú ấy sẽ không phí thời giờ đâu trừ phi nó có giá trị.”

“Thế thì khác gì chứ nếu chúng ta không thể chạm tay vào nó?”

“Chúng ta sẽ chạm tay vào nó.”

Tôi có một kế hoạch, và nó là một kế hoạch khá tốt. Tôi đã sử dụng toàn bộ kỹ năng thám tử của tôi trong tuần này kể từ lúc ở nhà chú Bill về. Trước tiên, tôi tìm kiếm tất cả thông tin về buổi trình diễn thời trang. “Váy xòe và Ngọc trai” của Diamanté sắp tới. Buổi trình diễn vào thứ Tư tới tại khách sạn Sanderstead, lúc 6 rưỡi chiều, danh sách khách mời không được tiết lộ. Vấn đề duy nhất là vạn kiếp nữa thì tôi cũng sẽ không thể được Dimanté ghi tên vào danh sách khách mời bí mật của nó, vì nên nhớ rằng tôi không phải là một tay nhiếp ảnh của tạp chí Hello hay ai đó trong đám bạn thân đình đám của nó, hoặc tiêu đến bốn trăm bảng cho một bộ váy. Vì thế nên tôi nảy ra độc chiêu này. Tôi viết email cho Sarah với vẻ thân thiện và bảo rằng tôi thật sự muốn ủng hộ Diamanté trong công cuộc thời trang của nó và liệu tôi có thể nói chuyện với chú Bill về chuyện đó không? Có lẽ may ra thì tôi sẽ chỉ nhân tiện tạt qua nhà chú Bill, tôi đề nghị. Có lẽ là vào ngày mai! Và tôi còn khuyến mãi thêm cả mấy cái hình mặt cười nữa.

Sarah ngay lập tức viết email hồi đáp rằng chú Bill hiện nay hơi bận và tôi không nên đến vào ngày mai, nhưng cô ta có thể nói chuyện với trợ lý riêng của Diamanté. Và việc tiếp theo tôi được biết là hai tấm vé đã được chuyển bằng mô tô tới tận cửa nhà tôi. Thành thật mà nói thì sẽ rất dễ dàng để đạt được điều mình muốn từ mọi người nếu họ nghĩ mình bị tâm thần.

Cái chuyện đau đầu hơn cả là phần thứ hai và cũng là chủ chốt trong kế hoạch của tôi - nói chuyện với Diamanté và thuyết phục nó trả lại cho tôi chuỗi hạt ngay sau buổi trình diễn - cho đến giờ vẫn chưa có gì sáng sủa. Trợ lý của nó sẽ không nói cho tôi biết nó đang ở đâu hoặc cho tôi số điện thoại di động của nó. Có vẻ như nó đã gửi tin nhắn, nhưng rõ ràng là tôi chưa hề nhận được gì cả. Ý tôi là, việc gì Diamanté phải gọi cho bà chị họ vô danh tiểu tốt và chẳng phải triệu phú cơ chứ?

Sadie đã thử tới văn phòng của Diamanté ở Soho, để xem liệu cô có thể tóm được con bé và chuỗi hạt không - nhưng hình như Diamanté không hề đặt chân đến đó. Chỉ thấy toàn trợ lý đang làm việc ở đó và tất cả quần áo đều do một công ty nào đó ở Shoreditch sản xuất. Vì vậy không có kết quả gì.

Chỉ còn một cách duy nhất. Tôi sẽ phải đến buổi trình diễn, đợi cho đến lúc kết thúc rồi tóm lấy Diamanté và kiểu gì đó thuyết phục nó trả lại chuỗi hạt cho tôi.

Hoặc, bạn biết đấy. Chôm lại.

Thở dài một tiếng tôi tắt trang Web đá quý đi và xoay qua nhìn Sadie. Hôm nay cô mặc một bộ váy màu bạc, hình như là cô muốn có nó đến chết đi được hồi hai mươi mốt tuổi nhưng mẹ cô không mua cho cô. Cô đang ngồi ở bậu cửa sổ để ngỏ, đung đưa chân trên con phố bên dưới. Bộ váy hở lưng chỉ có mỗi hai dải quai nhỏ màu bạc trên đôi vai trần mảnh mai của cô và một cái nơ hoa hồng ở thắt lưng. Trong số tất cả những bộ váy mà cô đã mặc, đây là bộ tôi ưng nhất.

“Chuỗi hạt trông sẽ thật tuyệt vời nếu kèm với bộ váy này,” tôi buột miệng nói.

Sadie gật đầu, nhưng không nói gì cả. Vai cô chùng xuống, vẻ chán nản, chính xác ra thì cũng không có gì đáng ngạc nhiên. Chúng tôi đã tới rất gần nó. Chúng tôi đã nhìn thấy nó. Thế mà chúng tôi để mất nó.

Tôi nhìn cô lo lắng một lúc. Tôi biết Sadie ghét “lải nhải mãi về một chuyện”. Nhưng có lẽ cô sẽ cảm thấy đỡ hơn nếu nói ra. Dù chỉ là một chút.

“Hãy nói cho tôi nghe lần nữa... tại sao chuỗi hạt lại đặc biệt với cô đến thế?”

Sadie không nói gì một lúc và tôi tự hỏi liệu không biết cô đã nghe thấy câu hỏi chưa.

“Tôi đã kể với cô rồi,” cuối cùng cô lên tiếng. “Khi đeo nó vào, tôi cảm thấy thật xinh đẹp. Như một nữ thần. Lộng lẫy.” Cô dựa vào khung cửa sổ. “Cô phải có gì đó trong tủ quần áo của mình khiến cô cảm thấy như thế chứ.”

“Ờ...” tôi ngập ngừng.

Tôi không thể thành thật nói rằng tôi chưa bao giờ thấy mình giống một nữ thần cả. Đặc biệt lộng lẫy cũng không.

Như thể đọc được suy nghĩ của tôi, Sadie quay sang săm soi chiếc quần jean của tôi với vẻ hồ nghi. “Có lẽ cô không thấy vậy. Cô nên thử thay đổi mặc thứ gì đó đẹp.”

“Đây là một chiếc quần jean tốt!” Tôi vỗ vào nó chống chế. “Có lẽ nói chính xác ra thì nó không đẹp...”

“Nó màu xanh lơ.” Giờ thì cô đã lấy lại tinh thần và ném cho tôi một cái nhìn gay gắt. “Xanh lơ! Màu xấu nhất trong bảy sắc cầu vồng. Tôi thấy cả thế giới, đang bước đi với cặp giò màu xanh lơ. Tại sao lại là xanh lơ.”

“Vì...” tôi nhún vai, lúng túng. “Tôi đâu biết.”

Kate đã rời văn phòng từ sớm để tới chỗ bác sĩ chỉnh răng, và tất cả điện thoại đều im lìm. Có lẽ tôi cũng nên đi. Dù sao thì cũng sắp đến giờ nghỉ rồi. Tôi liếc đồng hồ đeo tay và cảm thấy khấp khởi mong đợi.

Tôi chỉnh lại cái bút chì cài trên tóc, đứng lên và xem xét lại quần áo. Một chiếc áo phông vải in hàng độc mua ở Urban Outfitters. Vòng đeo cổ có mặt hình con ếch nhỏ nhắn dễ thương. Quần jean và giày búp bê. Trang điểm nhẹ nhàng. Hoàn hảo.

“Vậy... tôi nghĩ chúng ta có thể đi dạo một lát, có lẽ vậy,” tôi nói vẻ tình cờ quá mức. “Một ngày rất đẹp mà.”

“Đi dạo?” Cô nhìn tôi chăm chú. “Đi dạo kiểu gì?”

“Chỉ là... đi dạo thôi!” Cô chưa kịp nói thêm câu nào thì tôi đã đóng máy tính lại, bật máy trả lời điện thoại lên và vớ lấy túi xách. Giờ thì kế hoạch của tôi sắp đơm hoa kết trái rồi. Tôi cảm thấy rất phấn khích.

Chỉ mất hai mươi phút để tới Farringdon, và khi tôi hối hả chạy xuống những bậc thang ở ga tàu điện ngầm tôi liếc đồng hồ, 5 giờ 45 phút. Hoàn hảo.

“Chúng ta đang làm gì thế?” Giọng nói ngờ vực của Sadie đuổi theo tôi. “Tôi nghĩ là cô bảo chúng ta đi dạo cơ mà.”

“Thì đúng mà. Đại loại như thế.”

Tôi phần nào ước là đã cắt đuôi Sadie. Rắc rối là tôi nghĩ lại có thể tôi sẽ cần đến cô nếu chuyện này đòi hỏi phải dùng thủ đoạn. Tôi đi tới góc con phố chính và dừng lại.

“Cô đang đợi ai thế?”

“Không ai cả,” tôi nói, hơi chống chế quá mức. “Tôi chẳng chờ ai cả. Tôi chỉ... lang thang thôi. Nhìn cuộc đời đi qua.” Tôi làm như tình cờ dựa vào một cái thùng thư để chứng tỏ điều mình nói, rồi hớt hải tránh ra khi một người phụ nữ tiến đến để bỏ thư vào.

Sadie xuất hiện trước mặt tôi và săm soi mặt tôi, đột ngột hít một hơi khi thấy cuốn sách trên tay tôi. “Tôi biết cô đang làm gì! Cô đang đeo bám! Cô đang đợi Josh! Phải không nào?”

“Tôi đang làm chủ cuộc sống của mình,” tôi tránh ánh mắt của cô. “Tôi sẽ cho anh ấy thấy tôi đã thay đổi. Khi thấy tôi, anh ấy sẽ nhận ra sai lầm của mình. Cô cứ chờ xem.”

“Đó là một ý tưởng cực tồi. Một ý tưởng cực kỳ, cực kỳ, cực kỳ tồi.”

“Không hề. Im đi.” Tôi ngắm nghía lại mình và thoa thêm chút son bóng, rồi thấm bớt. Tôi sẽ không nghe bất cứ điều gì Sadie nói. Tôi đang cực kỳ phấn khích và sẵn sàng hành động. Tôi cảm thấy mình đang làm chủ tình thế. Bao lần tôi đã cố gắng tìm hiểu Josh nghĩ gì, bao lần tôi đã cố hỏi xem anh ta thực sự muốn gì trong mối quan hệ của chúng tôi, nhưng anh cứ lảnh tránh tôi. Nhưng giờ, cuối cùng tôi đã biết anh muốn gì! Tôi biết làm thế nào để mọi chuyện suôn sẻ!

Kể từ bữa trưa hôm đó, tôi đã hoàn toàn lột xác. Tôi giữ cho phòng tắm gọn gàng. Tôi không còn hát ông ổng khi tắm nữa. Tôi đã ra quyết tâm không bao giờ đề cập đến quan hệ của bất cứ ai khác nữa, không bao giờ. Tôi thậm chí còn xem hết cả cuốn sách nghệ thuật nhiếp ảnh của William Eggleston, nhưng tôi nghĩ là trông sẽ có vẻ hơi bị trùng hợp quá khi tỏ ra thật sự hiểu biết về nó. Đó là lý do vì sao tôi đang ôm khư khư một cuốn sách có tựa đề Los Alamos, một bộ sưu tập khác của ông. Josh sẽ thấy tôi khác một trời một vực. Anh ấy sẽ kinh ngạc! Giờ tôi chỉ cần làm bộ tình cờ và bất ngờ gặp anh khi anh rời khỏi văn phòng. Nó cách chỗ này chưa đến hai trăm mét.

Không rời mắt khỏi cửa ra vào, tôi tiến tới cái hốc tường bé tẹo bên cạnh một cửa hiệu nơi tôi sẽ nhìn bao quát được mọi người khi họ đi về phía ga tàu điện ngầm. Hai đồng nghiệp của Josh đang hối hả đi qua, và tôi cảm thấy hồi hộp quặn cả bụng. Anh ấy sắp ra đây rồi.

“Nghe này.” Tôi quay sang Sadie vẻ cầu khẩn. “Có lẽ cô phải giúp tôi một tay đấy.”

“Ý cô là sao, giúp cô ư?” cô nói vẻ ngạo mạn.

“Xúi giục Josh một tí. Bảo anh ấy là anh ấy thích tôi. Chỉ để chắc ăn thôi mà.”

“Việc gì phải bảo anh ta như thế?” cô vặc lại. “Cô bảo là anh ta sẽ nhận ra anh ta đã sai lầm khi nhìn thấy cô kia mà.”

“Anh ấy sẽ nhận ra,” tôi nói sốt ruột. “Nhưng có thể anh ấy sẽ không nhận ra ngay lập tức. Có thể anh ấy sẽ cần... một cú thúc. Một cú đạp khởi động. Giống như với xe hơi cũ ấy,” tôi nói thêm trong cơn hứng bất chợt. “Giống như vào thời của cô ấy. Nhớ không? Cô quay cái tay quay liên tục rồi đột nhiên máy khởi động và xe chạy. Hẳn là cô đã làm thế cả triệu lần rồi còn gì.”

“Với ô tô,” cô ta nói. “Không phải đàn ông!”

“Như nhau cả thôi! Một khi anh ấy đã được kích hoạt và chạy rồi thì mọi chuyện đều sẽ ổn, tôi biết mà...” tôi nín thở. Ôi Chúa ơi. Anh ấy kia rồi.

Anh đang đi thong dong, đeo tai nghe chiếc iPod, xách một chai nước và khoác một cái túi laptop mới trông rất tuyệt. Chân tôi đột nhiên run lẩy bẩy, nhưng không còn thời giờ để mà đánh mất nữa. Tôi bước một bước ra khỏi chỗ ẩn nấp, rồi một bước nữa, cho tới khi vào đúng lối đi của anh.

“Ồ!” Tôi cố nói giọng ngạc nhiên. “Ờ... chào Josh!”

“Lara.” Anh tháo tai nghe ra và nhìn tôi chằm chặp cảnh giác.

“Em đã quên hẳn là anh làm việc ở quanh đây!” Tôi đeo một nụ cười lên mặt mình. “Thật là trùng hợp!”

“Đúú-únng vậy,” anh nói chậm chạp.

Trời ạ. Anh không cần phải trông ngờ vực đến vậy chứ.

“Em chỉ đang nghĩ về cái ngày hôm đó,” tôi vội vàng nói tiếp. “Về cái lần em với anh đi lạc Nhà thờ Đức Bà ấy. Anh còn nhớ không? Khi cái thiết bị dẫn đường bị nhầm lẫn ấy? Chuyện đó chẳng buồn cười lắm sao?”

Tôi lắp bắp. Chậm lại.

“Thật kỳ quặc,” Josh nói sau một lúc ngừng. “Anh cũng nghĩ về cái ngày hôm đó.” Mắt anh sáng lên khi nhìn thấy cuốn sách trên tay tôi và tôi có thể thấy sự ngạc nhiên choáng váng. “Đó có phải là... Los Alamos không?”

“Ồ, đúng,” tôi nói vẻ thản nhiên. “Hôm trước em đã xem qua cuốn sách rất tuyệt tên là Ống kính dân chủ này. Những bức ảnh thật tuyệt hảo, em buộc lòng phải đi mua cuốn này ngay.” Tôi vỗ vào nó trìu mến, rồi nhìn lên. “Này, chẳng phải là anh cũng rất thích William Egglestone sao?” Tôi nhăn trán vẻ ngây thơ. “Hay là ai khác nhỉ?”

“Anh mê William Egglestone,” Josh nói chậm rãi. “Chính anh đã mua tặng em cuốn Ống kính dân chủ.”

“Ồ, đúng rồi.” Tôi vỗ đầu. “Em quên mất.”

Tôi có thể thấy sự bối rối trên mặt anh. Anh ở tình thế bất lợi rồi. Đến lúc tận dụng lợi thế của tôi rồi.

“Josh, em đang định nói...” tôi cười với anh rầu rĩ. “Em xin lỗi vì đã gửi cho anh tất cả những tin nhắn đó. Em không biết mình bị làm sao nữa.”

“Ờ...” Josh lúng túng ho.

“Anh cho phép em mời anh đi uống chút gì đó nhẹ nhàng nhé? Chỉ là để gỡ bỏ những hiểu lầm thôi? Không có gì nặng nề chứ?”

Im lặng. Tôi hầu như có thể nhìn thấy quá trình suy nghĩ của anh. Đó là một gợi ý hợp lý. Đi uống miễn phí. Trông cô ấy cũng khá tỉnh táo.

“OK.” Anh cất chiếc iPod đi. “Sao không?”

Tôi nhìn Sadie đắc thắng, cô đang lắc đầu và giơ một ngón tay lên làm động tác cắt xoẹt ngang cổ họng chết người. Ờ, tôi chẳng quan tâm cô nghĩ gì. Tôi dẫn Josh vào một quán rượu gần đó, gọi một ly vang trắng cho tôi, một chai bia cho anh và tìm được một cái bàn ở góc. Chúng tôi nâng ly lên rồi nhấp môi, và tôi mở mấy gói khoai tây.

“Nào.” Tôi cười với Josh và mời anh một gói.

“Nào.” Anh hắng giọng, rõ ràng là đang cảm thấy lúng túng. “Mọi chuyện thế nào?”

“Josh.” Tôi tì khuỷu tay lên mặt bàn và nhìn anh nghiêm túc. “Anh biết gì không? Chúng ta đừng phân tích mọi chuyện. Chúa ơi, em ngán những người cứ luôn phân tích mọi chuyện. Em ngán việc mổ xẻ những cuộc trò chuyện. Cứ sống thôi. Tận hưởng cuộc sống. Đừng nghĩ gì về nó cả!”

Josh nhìn tôi chằm chặp qua chai bia, cực kỳ bối rối. “Nhưng em vẫn thường thích phân tích mà. Em thường đọc cái tờ tạp chí Phân tích đó mà.”

“Em đã thay đổi rồi.” Tôi nhún vai đơn giản. “Em đã thay đổi trên rất nhiều phương diện, Josh à. Em mua ít đồ trang điểm hơn. Phòng tắm của em hoàn toàn trống trơn. Em đã nghĩ là có thể em sẽ thích đi du lịch. Tới Nepal chẳng hạn.”

Tôi chắc có nhớ anh đã nhắc đến Nepal, một lần nào đó.

“Em muốn đi du lịch ư?” Anh có vẻ sửng sốt. “Nhưng em chưa từng nói...”

“Gần đây em đã nghĩ thế,” tôi nói vẻ sốt sắng. “Tại sao em lại thiếu tính mạo hiểm đến thế cơ chứ? Có bao thứ để nhìn ngắm ngoài kia. Núi non... các đô thị... những ngôi đền ở Kathmandu...”

“Anh rất thích tới thăm Kathmandu,” anh nói, trông sôi nổi hẳn lên. “Em biết không, anh đã nghĩ năm tới sẽ đến đó.”

“Ôi trời!” Tôi mỉm cười tươi rói với anh. “Chuyện đó thật tuyệt vời!”

Chúng tôi nói chuyện về Nepal suốt mười phút tiếp theo. Đúng ra thì Josh nói chuyện về Nepal và tôi đồng tình với bất cứ thứ gì anh nói, và thời gian cứ thế vèo vèo trôi qua. Khi anh liếc nhìn đồng hồ đeo tay thì cả hai chúng tôi đều đang đỏ hồng cả má và cười sảng khoái. Trông chúng tôi giống như một cặp hạnh phúc. Tôi biết thế, vì tôi vẫn liên tục nhìn hình ảnh phản chiếu của cả hai trong gương.

“Có lẽ anh nên về thôi,” Josh nói đột ngột, nhìn vào đồng hồ. “Anh có buổi tập bóng quần. Rất vui được gặp em, Lara.”

“Ồ vâng,” tôi nói, sửng sốt. “Được gặp anh cũng rất tuyệt.”

“Cảm ơn em đã mời anh đi uống.” Tôi hơi hoảng sợ khi nhìn anh cầm chiếc túi laptop lên. Tôi không mong chuyện này sẽ diễn tiến theo cách đó.

“Ý kiến đó hay đấy, Lara.” Anh mỉm cười, rồi cúi xuống hôn lên má tôi. “Không có gì nặng nề cả. Giữ liên lạc nhé.”

Giữ liên lạc?

“Uống thêm chầu nữa nhé!” Tôi cố nói sao cho không nghe ra vẻ tuyệt vọng. “Nhanh thôi!”

Josh cân nhắc một lát rồi lại nhìn đồng hồ. “OK, nhanh thôi. Một chầu y như cũ?” Anh đi về phía quầy bar. Anh vừa ra khỏi tầm nghe tôi liền rít lên “Sadie!” và gật đầu ra hiệu cho cô nãy giờ cứ ngồi lì trên một cái ghế quầy bar, len vào giữa hai doanh nhân bụng to mặc sơ mi kẻ sọc.

“Bảo anh ấy là anh ấy yêu tôi đi!”

“Nhưng anh ta không yêu cô,” Sadie nói, như thể giải thích một điều gì đó cực kỳ đơn giản cho một kẻ cực kỳ ngu ngốc.

“Anh ấy có yêu! Anh ấy thực sự yêu tôi! Anh ấy chỉ sợ phải thừa nhận chuyện đó, ngay cả với bản thân. Nhưng cô đã nhìn thấy chúng tôi rồi đấy. Giờ chúng tôi đã ăn ý với nhau tuyệt vời. Anh ấy chỉ cần được hích khẽ một cái thôi để đi đúng hướng... làm ơn đi... làm ơn đi mà...” Tôi nhìn cô với ánh mắt van nài. “Sau khi tôi đã làm mọi việc vì cô... làm ơn đi...”

Sadie thở dài cáu kỉnh. “Được rồi.”

Mội phần triệu giây sau cô đã ở cạnh Josh, rống vào tai anh, “Anh vẫn còn yêu Lara! Anh đã sai lầm! Anh vẫn còn yêu Lara!”

Tôi có thể thấy anh đờ ra và lắc đầu, cố thoát khỏi tiếng ồn. Anh xoa tai mấy lần, thở nặng nhọc và xoa mặt. Cuối cùng tôi thấy anh quay lại và nhìn tôi. Trông anh bối rối đến độ nếu không căng thẳng quá tôi sẽ phá lên cười.

“Anh vẫn còn yêu Lara! Anh vẫn còn yêu Lara!”

Khi Josh mang đồ uống trở lại và ngồi xuống cạnh tôi, anh có vẻ sững sờ. Tôi mỉm cười đầy biết ơn với Sadie và nhấp rượu, chờ Josh tự mình tuyên bố. Nhưng anh cứ ngồi đờ ra, mắt nhìn xa xăm.

“Anh đang nghĩ gì vậy, Josh?” Cuối cùng tôi lên tiếng thúc đẩy anh bằng một giọng ngọt ngào. “Vì nếu có, anh có thể nói với em. Em là một người bạn lâu năm. Anh có thể tin tưởng ở em.”

“Lara...” anh ngừng lại.

Tôi nhìn Sadie đến mức tuyệt vọng chờ được giúp đỡ thêm. Anh ấy đã gần tới đó rồi, anh ấy đã rất gần đó rồi...

“Anh yêu Lara! Đừng cưỡng lại điều đó Josh! Anh yêu cô ấy!”

Trán Josh giãn ra. Anh hít một hơi. Tôi nghĩ là anh sắp...

“Lara.”

“Vâng, Josh?” Tôi hầu như không kiểm soát được lời lẽ.

Tiếp đi, tiếp đi, tiếp đi...

“Anh nghĩ là có lẽ anh đã sai lầm.” Josh nuốt khan khó nhọc. “Anh nghĩ là anh vẫn còn yêu em.”

Mặc dù tôi biết anh sẽ nói vậy, song trong tim tôi vẫn trào lên một đợt sóng lớn lãng mạn, và mắt tôi bắt đầu thấy cay sè.

“Ờ... em vẫn còn yêu anh, Josh,” tôi nói, giọng run run. “Em vẫn luôn yêu anh.”

Tôi không chắc là anh hôn tôi hay tôi hôn anh, nhưng đột nhiên chúng tôi choàng tay ôm lấy nhau và ngấu nghiến nhau. (OK, tôi nghĩ là tôi đã hôn anh). Khi rốt cuộc chúng tôi cũng rời nhau ra, trông Josh còn mê mụ hơn trước.

“Ờ,” giây lát sau anh nói.

“Ờ.” Tôi đan ngón tay mình với ngón tay anh âu yếm. “Đây quả là chuyện bất ngờ.”

“Lara, anh còn vụ bóng quần...” Anh liếc đồng hồ, trông có vẻ lo lắng. “Anh cần phải...”

“Đừng lo,” tôi nói hào phóng. “Đi đi. Nói chuyện sau cũng đươc.”

“OK.” Anh gật đầu. “Anh sẽ nhắn cho em số mới của anh.”

“Tuyệt.” Tôi mỉm cười.

Tôi sẽ không đề cập tới chuyện anh đã hoàn toàn phản ứng thái quá khi thay đổi số di động chỉ vì vài cái tin tôi nhắn cho anh. Chúng tôi có thể nói chuyện đó lúc khác. Không vội gì.

Khi anh mở điện thoại, tôi liếc qua vai anh - và cảm thấy choáng váng đến sững sờ. Anh vẫn đặt ảnh của chúng tôi làm hình nền. Anh và tôi. Đứng trên một ngọn núi mặc bộ đồ trượt tuyết dưới ánh hoàng hôn. Hình ảnh của chúng tôi không rõ nét, nhưng tôi vẫn nhớ như in khoảnh khắc đó. Chúng tôi đã trượt tuyết cả ngày và cảnh mặt trời lặn thật là ngoạn mục. Chúng tôi đã nhờ một anh chàng người Đức chụp hộ một bức ảnh và anh ta đã phải mất chừng nửa tiếng để giảng giải cho Josh về mục cài đặt trong máy điện thoại của anh. Và Josh đã giữ bức hình này! Trong suốt thời gian vừa qua!

“Ảnh đẹp quá,” tôi nói vẻ thản nhiên, tình cờ, hất đầu về phía bức ảnh.

“Ừ.” Mặt Josh dịu lại khi nhìn bức ảnh. “Luôn làm anh cảm thấy dễ chịu mỗi khi nhìn vào nó.”

“Em cũng thế,” tôi nín thở nói.

Tôi biết mà. Tôi biết mà. Anh thật lòng yêu tôi. Anh chỉ cần một cú hích khẽ thôi, anh chỉ cần được kích thích thêm tự tin thôi, anh chỉ cần cái tiếng nói bên trong đó bảo anh rằng chuyện đó ổn mà...

Điện thoại của tôi kêu rì rì báo có tin nhắn và số của Josh hiện lên trên màn hình của tôi. Tôi không khỏi khẽ thở dài mãn nguyện. Tôi đã có lại anh rồi. Anh là của tôi!

Chúng tôi ra khỏi quán rượu, siết chặt tay nhau, và dừng lại ở góc phố.

“Anh sẽ gọi một cái taxi,” Josh nói. “Em có muốn...”

Tôi đang định nói, “Tuyệt! Em sẽ đi cùng anh!” thì cô nàng Lara mới đã ngăn tôi lại. Đừng có quá hăm hở. Cho anh ấy không gian.

Tôi lắc đầu. “Không, cảm ơn anh. Em đi đường khác. Yêu anh.” Tôi hôn lên những ngón tay anh, từng ngón một.

“Yêu em.” Anh gật đầu. Một chiếc taxi dừng lại và Josh cúi xuống hôn tôi lần nữa trước khi ngồi vào xe.

“Tạm biệt!” Tôi vẫy tay khi chiếc xe chạy đi, rồi quay lại, tự ôm mình, phấn khích ngập tràn vì thắng lợi. Chúng tôi đã quay lại với nhau! Tôi đã quay lại với Josh!

## 14. Chương 14

Tôi không bao giờ có thể cưỡng lại việc thông báo cho mọi người nghe tin tức tốt lành. Ý tôi là tại sao lại không làm cho cuộc sống của người khác cũng tươi lên? Vì vậy vào buổi sáng ngày hôm sau, tôi nhắn tin cho tất cả bạn bè của mình rằng Josh và tôi đã quay lại với nhau. Và một số bạn bè của anh, vì tình cờ tôi có số điện thoại của họ lưu trong điện thoại của tôi. Và cả anh chàng ở Dial-a-Pizza nữa. (Đó là một sự nhầm lẫn. Dẫu vậy, anh ta vẫn mừng cho tôi).

"Ôi Chúa ơi, Lara!" Tiếng Kate dội vang xuyên qua cửa văn phòng vào đúng lúc cô tới. "Cô đã làm lành với Josh rồi à?"

"Ồ, cô đã nhận được tin của tôi rồi." Tôi nói vẻ thờ ơ. "Vâng, thật tuyệt phải không?"

"Thật đáng kinh ngạc! Ý tôi là… thật không tin nổi!"

Cô không cần phải nói nghe ngạc nhiên đến thế. Nhưng vẫn rất vui khi có ai đó vui mừng cho mình. Sadie cực kỳ thất vọng về toàn bộ chuyện này. Cô đã không hề nói cô thấy mừng cho tôi một lần nào, và tối qua mỗi lần tôi nhận được một tin nhắn hồi đáp từ một trong số những bạn bè của mình thì cô cáu kỉnh nhặng xị cả lên. Ngay cả bây giờ cô cũng đang nhìn tôi chằm chặp vẻ không tán thành từ chỗ cô ngồi trên nóc tủ hồ sơ. Nhưng tôi không quan tâm, vì tôi phải gọi cuộc gọi quan trọng nhất, và tôi rất nóng lòng. Tôi quay số, ngả lưng và đợi bố nhấc máy. (Trả lời điện thoại khiến mẹ lo lắng, vì có lẽ đó là những kẻ bắt cóc. Đừng có hỏi).

"Michael Lington nghe."

"Ồ, chào bố, con Lara đây," tôi nói bằng một giọng thản nhiên mà tôi đã phải tập luyện suốt cả buổi sáng. "Con chỉ nghĩ là con sẽ báo cho bố biết là con và Josh đã quay lại với nhau rồi."

"Sao cơ?" bố nói sau một lúc ngừng.

"Vâng, chúng con tình cờ gặp lại nhau hôm qua," tôi nói thản nhiên. "Và anh ấy bảo là anh ấy vẫn còn yêu con và anh ấy đã mắc phải một sai lầm lớn."

Một khoảng im lặng nữa ở đầu dây bên kia. Hẳn bố đang sững sờ đến mức không trả lời được.

Ha. Đây quả là một khoảnh khắc ngọt ngào! Tôi muốn thưởng thức nó mãi mãi. Sau ngần ấy tuần lễ mọi người cứ bảo là tôi buồn bã ủ ê và tự dối mình và nên sống tiếp. Họ đã sai tuốt.

"Vậy có vẻ con đã đúng, phải không?" Tôi không thể không nói thêm như vậy. "Con đã bảo là chúng con rất hợp nhau mà." Tôi nhìn Sadie với vẻ hả hê.

"Lara…" Bố nghe có vẻ không mừng rỡ như tôi nghĩ. Trái lại nghe như bố khá căng thẳng, ý thức được việc cô con gái bé bỏng của mình đã tìm được hạnh phúc trong vòng tay người đàn ông mà cô yêu. "Con có hoàn toàn chắc là con và Josh…" Ông ngập ngừng. "Con có chắc cậu ấy có ý định đó không?"

Trời ạ. Có phải ông nghĩ là tôi đã dựng lên chuyện đó hay đại loại thế không?

"Bố có thể gọi cho anh ấy nếu bố muốn! Bố có thể hỏi anh ấy! Chúng con tình cờ gặp nhau, và chúng con đã đi uống nước và chúng con đã nói về chuyện đó và anh ấy bảo vẫn còn yêu con. Và giờ chúng con đã quay lại với nhau. Giống như bố với mẹ ấy."

"Ờ." Tôi có thể nghe thấy bố thở ra. "Chuyện này khá là… khó tin. Một tin tuyệt vời."

"Con biết." Tôi không nén được mỉm cười mãn nguyện. "Nó chỉ chứng tỏ điều đó là đúng thôi mà. Các mối quan hệ vốn vẫn phức tạp, người ngoài không nên can thiệp và nghĩ họ biết hết tất cả về nó."

"Thật sự là vậy," ông nói yếu ớt.

Tội nghiệp bố. Tôi nghĩ là mình hầu như đã khiến ông lên cơn đau tim.

"Mà bố này," tôi kiếm chuyện gì đó làm cho ông vui lên. "Hôm trước con đã nghĩ về lịch sử gia đình mình đấy. Và con không biết là bố có còn tấm ảnh nào về ngôi nhà của cụ cố Sadie không?"

"Gì cơ, con yêu?" Bố nói nghe như cứ tưởng rắc rối vẫn còn tiếp diễn...

"Ngôi nhà cũ của gia đình mình đã bị cháy ấy. Ở Archbury. Có lần bố đã cho con xem một bức ảnh chụp nó. Bố có còn giữ không?"

"Bố nghĩ là còn." Giọng bố có vẻ cảnh giác. "Lara, hình như con hơi bị ám ảnh về cụ cố Sadie."

"Con không bị ám ảnh," tôi phẫn nộ. "Tất cả những gì con đang làm là thể hiện một chút quan tâm đến di sản của gia đình. Con cứ nghĩ là bố sẽ mừng cơ đấy."

"Bố thấy mừng mà," bố vội nói. "Đương nhiên là thế. Chỉ là bố… ngạc nhiên thôi. Trước nay con đã bao giờ quan tâm đến lịch sử gia đình đâu."

Điều này thì trúng phóc. Hồi Giáng sinh bố đã đem một cuốn album ảnh cũ ra và tôi đã ngủ gật khi bố giở cho tôi xem. (Tôi bào chữa là mình đã ăn nhiều sô cô la rượu mùi quá).

"Vâng, ờ… con người vẫn hay thay đổi, phải không bố? Và giờ thì con quan tâm. Con muốn hỏi là, tấm ảnh đó là thứ còn lại duy nhất của ngôi nhà phải không bố?"

"Không hẳn là thứ duy nhất," bố nói. "Con biết không, còn có cái bàn gỗ sồi đang để ở tiền sảnh nhà mình cũng là của ngôi nhà đó."

"Ở tiền sảnh nhà mình ư?" Tôi kinh ngạc nhìn chằm chặp vào cái điện thoại. "Con cứ nghĩ là mọi thứ đều đã mất hết trong trận cháy đó rồi."

"Chỉ cứu được rất ít." Tôi có thể thấy là bố đã cảm thấy thanh thản hơn phần nào. "Chúng bị bỏ trong nhà kho ba năm. Chả ai đủ can đảm để xử lý cả. Chính chú Bill đã sắp xếp phân loại tất cả những thứ đó sau khi ông nội các con mất. Lúc ấy chú ấy rảnh rang. Bố thì chuẩn bị kỳ thi làm kế toán. Thật khó có thể tưởng tượng nhưng hồi đó Bill lười nhác lắm." Bố bật cười và tôi có thể nghe thấy ông nhấp một ngụm cà phê. "Đó là năm bố mẹ lấy nhau. Chiếc bàn gỗ sồi đó là món đồ đạc đầu tiên của bố mẹ. Nó là một chiếc bàn theo phong cách Tân Nghệ thuật."

"Ối trời."

Tôi bị chuyện này cuốn hút mất rồi. Tôi đã đi qua chiếc bàn đó hàng vạn lần, vậy mà chưa một lần tự hỏi nó có gốc gác từ đâu. Có lẽ chính là cái bàn của Sadie! Có lẽ nó chứa đựng tất cả những thư từ bí mật của cô! Khi tôi đặt điện thoại xuống, Kate đang làm việc hăng say. Tôi không thể bảo cô ấy chạy đi pha cà phê được. Nhưng tôi muốn nói cho Sadie biết chuyện tôi vừa nghe đến chết được.

"Này, Sadie!" Tôi gõ một văn bản mới. "Không phải tất cả mọi thứ đều đã bị thiêu rụi trong trận cháy đâu! Vẫn còn mấy thứ trong nhà kho! Biết gì không, ở nhà tôi vẫn còn chiếc bàn ở ngôi nhà cũ của cô đấy!"

Có lẽ nó có một cái ngăn kéo bí mật chứa đầy những thứ quý giá mà cô đã bị mất, tôi phấn khích nghĩ. Và chỉ có Sadie mới biết làm cách nào để mở nó. Cô sẽ nói cho tôi biết mật mã và tôi sẽ nhẹ nhàng kéo nó ra và thổi bay đám bụi và bên trong sẽ là… một thứ gì đó thật tuyệt vời. Tôi huơ tay về phía cô và chỉ vào màn hình của tôi.

"Tôi biết là cái bàn đó đã được cứu," Sadie nói, sau khi đọc dòng tin của tôi. Cô nói nghe như hoàn toàn chẳng có chút ấn tượng nào với tin này. "Hồi đó tôi đã nhận được một danh sách những món đồ phòng khi tôi cần lấy lại thứ gì. Bát đĩa sứ gớm guốc. Thùng thiếc vớ vẩn. Mấy thứ nội thất phát khiếp. Tôi chẳng quan tâm tới thứ gì trong số đó cả."

"Nó không phải là đồ nội thất phát khiếp," tôi gõ, hơi bực. "Nó là một món đồ tuyệt hảo theo phong cách Tân Nghệ thuật."

Tôi ngước lên nhìn Sadie, và cô đang chọc một ngón tay vào chỗ dưới yết hầu. "Thứ đồ nhỏ mọn," cô nói, và tôi không nén được cười khúc khích.

"Cô học từ đó ở đâu vậy?" tôi gõ.

"Học lỏm thôi." Sadie nhún vai vẻ thờ ơ.

"Tôi vừa kể cho bố về chuyện với Josh," tôi gõ, và nhìn lên Sadie xem phản ứng. Nhưng cô chỉ đảo mắt và biến mất.

Được thôi. Cứ thế đi. Dù sao tôi cũng không bận tâm cô nghĩ gì. Tôi ngả ra sau, rút điện thoại ra và mở một tin nhắn của Josh. Tôi cảm thấy ấm áp tràn trề và mãn nguyện, như thể vừa uống một cốc sô cô la nóng hổi. Tôi đã quay lại với Josh và đời thế là ổn cả.

Có lẽ tôi sẽ nhắn tin cho Josh và kể với anh là mọi người đều rất mừng cho chúng tôi.

Không. Tôi không muốn săn đuổi anh. Tôi sẽ gác chuyện đó lại chừng nửa tiếng.

Bên kia phòng, điện thoại đổ chuông và tôi tự hỏi liệu có phải là anh không.

Nhưng giây lát sau, Kate nói “Cô giữ máy chút xíu nhé,” và ngước lên lo lắng. “Lara, là Janet bên Leonidas Sports. Tôi nối máy cho cô ta nhé?”

Thứ sô cô la nóng hổi tan biến ngay trong dạ dày tôi.

“Ờ. OK, tôi sẽ nói chuyện với cô ta. Cho tôi ba mươi giây.” Tôi chuẩn bị tinh thần cho mình, rồi nhấc máy với một phong thái nhà tư vấn nhân sự hàng đầu hoạt bát nhất. “Chào Janet! Cô thế nào? Cô đã nhận được danh sách sơ tuyển rồi chứ?”

Tối qua Kate đã gửi mail danh sách sơ tuyển cho cô ta. Lẽ ra tôi nên biết là cô ta sẽ gọi lại. Lẽ ra tôi nên đi ra ngoài cả ngày hoặc giả bộ bị mất giọng.

“Hy vọng là cô cũng phấn khởi với bản danh sách đó như tôi?” tôi vui vẻ nói thêm.

“Không, tôi không thấy thế,” Janet nói bằng cái giọng cộc lốc hống hách thường thấy. “Lara, tôi không hiểu nổi. Tại sao Clive Hoxton lại nằm trong danh sách?”

“À, Clive hả,” tôi nói, cố nghe sao thật tự tin. “Một anh chàng cừ. Một tài năng đáng nể.”

OK, vậy vấn đề là đây. Tôi biết bữa trưa của tôi với Clive không kết thúc thành công rực rỡ. Nhưng sự thật thì anh ta là ứng viên hoàn hảo cho công việc đó. Và có khả năng tôi sẽ thuyết phục được anh ta trước cuộc phỏng vấn. Vì thế tôi đã cho anh ta vào danh sách, đề “tạm thời” sau tên anh ta bằng chữ nhỏ.

“Clive thật sự là một người điều hành sáng giá, Janet ạ.” Tôi xả một tràng diễn văn. “Anh ta có kinh nghiệm về marketing, rất năng động và đang sẵn lòng thay đổi công việc…”

“Tôi biết tất cả những chuyện đó,” Janet cắt lời tôi. “Nhưng tối qua tôi tình cờ gặp anh ta tại một buổi tiệc chiêu đãi. Anh ta bảo là đã nói rõ rằng anh ta không quan tâm. Thực ra, anh ta rất sốc khi biết mình nằm trong danh sách.”

Mẹ kiếp.

“Thật sao?” Tôi cố lên giọng ngạc nhiên. “Lạ… thật. Rất lạ. Đó không phải là ấn tượng mà tôi cảm thấy. Trong chừng mực tôi hiểu thì chúng tôi đã có một cuộc gặp gỡ tuyệt vời, anh ta nhiệt tình…”

“Anh ta kể với tôi là anh ta đã bỏ đi,” Janet nói thẳng tưng.

“Anh ta đã… rời cuộc gặp mặt, đương nhiên.” Tôi ho. “Cả hai chúng tôi cùng đi. Cô có thể nói là chúng tôi cùng rời đi…”

“Anh ta kể với tôi là cô đã nói chuyện với một khách hàng khác suốt cả buổi và anh ta không bao giờ muốn làm việc lại với cô nữa.”

Mặt tôi đỏ bừng. Clive Hoxton là một gã đê tiện

“Ờ.” Tôi hắng giọng. “Janet, tôi không biết phải nói thế nào. Tất cả những gì tôi có thể nói là có lẽ chúng ta đã hiểu lầm ý nhau…”

“Thế còn Nigel Rivers thì sao?” Janet rõ ràng là đã chuyển sang người khác. “Anh ta có phải là gã bị gàu không? Từng có lần đề cử với chúng tôi rồi mà?”

“Chuyện đó giờ ổn rồi,” tôi vội nói. “Tôi nghĩ là anh ta đã dùng dầu gội Head & Shoulder.”

“Cô biết là giám đốc marketing của chúng tôi rất quan trọng chuyện vệ sinh cá nhân chứ?”

“Tôi… ờ… đã không để ý tới chuyện đó, Janet. Tôi sẽ lưu ý điều này…”

“Và còn Gavin Mynard nữa?”

“Rất, rất tài năng,” tôi nói dối ngay lập tức. “Một anh chàng rất có tài, sáng tạo mà… đã bị bỏ qua. CV của anh ta không cho thấy… kho tàng kinh nghiệm.”

Janet thở dài. “Lara…”

Tôi sợ hãi đờ cả người ra. Giọng cô ta không thể nhầm lẫn được. Cô ta sẽ chấm dứt cộng tác với tôi, ngay bây giờ. Tôi không thể để chuyện đó xảy ra, tôi không thể, chúng tôi sẽ hoàn thành…

“Và đương nhiên… tôi còn có một ứng viên khác!” Tôi nghe thấy mình nói gấp gáp.

“Một ứng viên khác? Ý cô là, không có trong danh sách?”

“Vâng. Tốt hơn nhiều so với bất cứ ai! Thật ra là tôi muốn nói ứng viên này dứt khoát là người bên cô muốn.”

“Là ai vậy?” Janet nói ngờ vực. “Tại sao tôi lại không được biết gì thế?”

“Bởi vì… tôi chỉ muốn nói chuyện chắc ăn đã.” Tôi bắt chéo hai ngón tay với nhau cầu may mạnh đến mức đau điếng. “Nó rất bí mật. Chúng ta đang nói tới một người có tiếng tăm, Janet ạ. Rất cấp cao, rất giàu kinh nghiệm. Tin tôi đi, tôi rất phấn khởi.”

“Tôi cần một cái tên!” cô ta gắt lên giận dữ. “Tôi cần một cái CV! Lara, làm thế này cực kỳ không chuyên nghiệp. Cuộc họp nội bộ của chúng tôi sẽ tiến hành vào thứ Năm này. Tôi có thể nói chuyện với Natalie được không?”

“Không!” tôi nói hoảng hốt. “Ý tôi là… thứ Năm! Tất nhiên! Cô sẽ có toàn bộ thông tin vào thứ Năm này. Tôi hứa đấy. Và tất cả những gì tôi có thể nói là cô sẽ phải thảng thốt trước tầm cỡ của ứng viên đặc biệt này. Janet, tôi phải đi đây, rất vui được nói chuyện với cô…” tôi dập máy, tim đập thình thịch.

Chết tiệt. Chết tiệt. Tôi sẽ phải làm gì bây giờ?

“Ôi trời!” Kate ngước lên, mắt sáng ngời. “Lara, cô đúng là một ngôi sao. Tôi đã biết thế nào cô cũng làm được mà! Ứng viên lẫy lừng này là ai thế?”

“Chẳng có ai cả!” tôi nói tuyệt vọng. “Chúng ta phải tìm được một người!”

“Đúng vậy.” Kate bắt đầu hối hả nhìn khắp văn phòng, như thể một giám đốc marketing hàng đầu đang nấp trong tủ hồ sơ vậy. “Thế… ở đâu?”

“Tôi không biết!” Tôi vọc tay lên tóc. “Chẳng có ai cả!”

Một âm thanh điện tử léo réo vang lên báo điện thoại của tôi có tin nhắn và tôi chộp lấy nó, trong một tích tắc điên rồ hy vọng là một giám đốc marketing hỏi xem tôi có một công việc trong một công ty bán lẻ dụng cụ thể thao nào không? Hoặc có thể là Josh cầu hôn tôi. Hoặc có lẽ là bố, nói rằng giờ ông đã nhận ra ngay từ đầu tôi đã đúng và muốn xin lỗi vì đã có lúc nghi ngờ tôi. Hoặc thậm chí là Diamanté, nói rằng rốt cuộc thật sự là con bé không cần chuỗi hạt con chuồn chuồn cũ kỹ đó, con bé có thể gửi trả lại nó qua đường thư không?

Nhưng không phải là bất cứ ai trong số đó. Đó là Natalie.

Chào cưng! Mình đang tập yoga trên bãi biển. Ở đây êm dịu lắm. Gửi cho cậu một bức ảnh này, nhìn phong cảnh xem. Choáng không? Natalie xxxx

PS Mọi chuyện ở văn phòng vẫn ổn chứ?

Tôi cảm thấy muốn ném nó ra ngoài cửa sổ.

\*\*\*

Đến bảy giờ cổ tôi mỏi nhừ và mi mắt tôi đỏ lên. Tôi đã làm một danh sách sơ bộ khẩn cấp mới toanh, dựa trên những số Business People cũ, mạng và một tờ Marketing Week mà tôi đã sai Kate chạy ra ngoài mua. Nhưng sẽ không ai trong số ai buồn nhận điện thoại của tôi. Chưa nói đến chuyện bàn về công việc đó, chưa nói đến chuyện cho phép tôi mượn tên họ đề vào danh sách sơ tuyển của tôi. Tôi có hai mươi tám giờ. Tôi sẽ phải phịa ra một giám đốc marketing hàng đầu nào đó. Hoặc một người đóng thế nào đó.

Ở khía cạnh lạc quan hơn thì họ có lời đề nghị được giảm nửa giá đối với Pinot Grigio ở Oddbins.

Vừa về tới nhà tôi bật ngay ti vi lên và chuyển kênh liên tục. Đến giờ phim Những người khu phố Đông thì tôi đã uống được nửa chai rồi, căn phòng cứ đảo nghiên ngả và rắc rối trong công việc của tôi lùi xa dần thật dễ chịu.

Rốt cuộc. Ý tôi là tất cả những gì có ý nghĩa chỉ là tình yêu thôi, phải vậy không?

Người ta phải suy xét về mọi chuyện. Theo tỷ lệ cân xứng. Tình yêu là một chuyện trong đó. Không phải công việc. Không phải các giám đốc marketing. Không phải là những cuộc trò chuyện rùng rợn với Janet Grady. Tôi chỉ cần bám chặt lấy nó và thế là tôi sẽ ổn.

Tôi đặt điện thoại trên lòng và cứ chốc một lại lôi tin nhắn của mình ra đọc lại. Tôi đã nhắn tin cho Josh cả ngày, chỉ để tinh thần phấn chấn lên. Và anh chỉ gửi lại hai tin! Hai tin khá ngắn, nhưng có còn hơn không. Anh đang tham gia một hội thảo buồn thảm ở Milton Keynes và anh bảo muốn về nhà lắm rồi.

Điều đó hiển nhiên có nghĩa là anh muốn về gặp tôi!

Tôi đang giằng co xem nên gửi cho anh một tin nhắn nhẹ nhàng, thân thiện hỏi thăm anh đang làm gì thì tôi liếc lên và thấy Sadie ngồi trên lò sưởi mặc một bộ váy chiffon màu trắng nhạt.

“Ồ chào,” tôi nói. “Cô đã đi đâu vậy?”

“Rạp chiếu phim. Tôi xem hai bộ phim.” Cô ném cho tôi một cái nhìn trách cứ. “Cô biết không, cả ngày hôm nay thật cô đơn. Cô cứ chúi mũi vào công việc.”

Cô ta cũng sẽ chúi mũi vào nếu bị Janet Grady theo đuôi.

“Ồ tôi rất xin lỗi vì tôi còn phải kiếm sống,” tôi đáp, hơi châm biếm. “Tôi xin lỗi vì tôi không phải là một quý cô nhàn nhã và không thể đi xem phim cả ngày…”

“Cô đã lấy được chuỗi hạt chưa?” cô nói, cắt ngang lời tôi. “Cô đã làm gì để lấy lại nó chưa?”

“Chưa, Sadie,” tôi nổi cáu. “Tôi chưa làm. Hôm nay tôi gặp một số rắc rối, như tôi đã nói rồi đấy.” Tôi đợi cô hỏi xem những rắc rối đó là gì, nhưng cô chỉ nhún vai thờ ơ. Chẳng lẽ cô không định hỏi tôi là có chuyện gì đã xảy ra sao? Chẳng lẽ cô không định tỏ ra thông cảm một chút với tôi sao? Cô là thiên thần hộ mệnh kiểu gì vậy.

“Josh vừa nhắn tin cho tôi, chuyện đó không tuyệt sao?” Tôi nói thêm, để chọc tức cô. Cô thôi không ngâm nga nữa và nhìn tôi với vẻ hiểm ác.

“Chuyện đó không có gì là tuyệt cả. Toàn bộ chuyện đó hoàn toàn là giả.”

Cô trừng mắt với tôi và tôi lườm lại. Rõ ràng là tối nay tâm trạng cả hai chúng tôi không vui vẻ chút nào.

“Nó không hề giả. Nó có thật. Cô đã thấy anh ấy hôn tôi, cô đã nghe thấy những gì anh ấy nói.”

“Anh ta là một con rối,” Sadie nói thô bạo. “Anh ta chỉ nói những gì tôi bảo anh ta nói. Tôi mà có bảo anh ta làm tình với một cái cây thì anh ta cũng làm. Tôi chưa bao giờ gặp ai ý chí yếu đến thế! Tôi hầu như chỉ cần thì thầm với anh ta là anh ta đã nhảy dựng lên rồi.”

Cô ta thật ngạo mạn. Cô ta nghĩ cô ta là ai chứ - Chúa à?

“Vớ vẩn,” tôi nói lạnh lùng. “OK, tôi biết là cô đã thúc anh ấy một chút. Nhưng anh ấy sẽ không bao giờ nói yêu tôi trừ phi có một nền tảng thật sự nào đó. Rõ ràng là anh ấy đã bày tỏ điều mà anh ấy thật sự cảm thấy, từ đáy lòng.”

Sadie bật cười chế nhạo. “ ‘Điều mà anh ấy thật sự cảm thấy từ đáy lòng.’ Cưng ơi, cô thật nực cười. Anh ta không có một chút cảm xúc nào với cô.”

“Anh ấy có!” tôi thốt lên. “Đương nhiên là anh ấy có! Anh ấy để ảnh của chúng tôi trên điện thoại, phải không nào? Anh ấy đã giữ nó từ đó đến nay! Đó là tình yêu.”

“Đó không phải là tình yêu. Đừng có lố bịch.” Sadie có vẻ quá tin là mình đúng tới mức tôi nổi đóa lên.

“Ờ, cô chưa bao giờ yêu cả! Vậy thì cô biết gì về nó chứ? Josh là một người đàn ông thật sự, với những cảm xúc thật sự, một điều mà cô chẳng hề biết gì cả. Và cô có thể nghĩ gì tùy thích, nhưng tôi thật sự tin là tôi có thể khiến cho mọi việc suôn sẻ, tôi thật sự tin là Josh có tình cảm sâu sắc với tôi…”

“Thế không đủ để tin!” Giọng của Sadie đột nhiên dữ dội; gần như điên dại. “Cô không thấy à, đồ con gái ngu ngốc! Cô có thể dành cả đời mà hy vọng với chả tin tưởng! Nếu một cuộc tình chỉ từ một phía thôi thì nó sẽ mãi mãi chỉ là câu hỏi, không bao giờ có lời giải đáp. Cô không thể sống cả đời để chờ đợi lời giải đáp.”

Cô đỏ bừng lên và quay phắt đi.

Im lặng như tờ, ngoại trừ tiếng hai nhân vật của bộ phim Những người khu phố Đông đang cãi vã nảy lửa trên màn hình. Miệng tôi há hốc vì kinh ngạc và đột nhiên tôi nhận ra là suýt nữa tôi đã đánh đổ rượu vang ra sofa. Tôi giữ thẳng tay và nhấp một ngụm. Quỷ tha ma bắt. Cơn giận bùng nổ này là hà cớ gì vậy?

Tôi cứ ngỡ Sadie không quan tâm tới tình yêu. Tôi cứ nghĩ cô chỉ quan tâm tới chuyện vui vẻ, chiến và xèo xèo. Nhưng giờ thì, cô nói nghe như thể…

“Đó có phải là chuyện đã xảy ra với cô không, Sadie?” Tôi nói thăm dò sau lưng cô. “Cô đã dành cả đời để chờ đợi câu trả lời phải không?”

Ngay lập tức cô biến mất. Không báo trước, không nói “Hẹn gặp lại cô sau.” Cứ thế biến mất.

Cô ta không thể làm vậy với tôi. Tôi phải biết thêm. Phải có một câu chuyện ở đây. Tôi tắt ti vi đi và gọi to vào không khí mỏng manh. Toàn bộ nỗi bực tức của tôi đã bốc hơi hết; thay vì thế tôi tò mò phát điên.

“Sadie! Nói cho tôi nghe! Nói ra chuyện đó sẽ tốt hơn!” Căn phòng im ắng, nhưng không hiểu sao tôi chắc là cô vẫn ở quanh đây. “Thôi nào,” tôi dỗ ngọt. “Tôi đã kể cô nghe mọi chuyện của tôi. Và tôi là cháu gái của cô. Cô có thể tin tôi mà. Tôi sẽ không kể cho ai đâu.”

Vẫn không thấy gì.

“Thôi thì tùy.” Tôi nhún vai. “Tưởng là cô can đảm hơn thế cơ đấy.”

“Tôi có can đảm.” Sadie xuất hiện ngay trước mặt tôi, trông tức giận.

“Vậy thì nói tôi nghe xem.” Tôi khoanh tay.

Mặt Sadie bất động, nhưng tôi có thể thấy mắt cô thoáng liếc tôi rồi lại thôi.

“Chẳng có chuyện gì để kể cả,” cuối cùng cô nói, nhỏ giọng. “Đơn giản là tôi rất biết cảm giác thế nào khi ngỡ mình đang yêu. Tôi biết cảm giác như thế nào khi lãng phí thì giờ, nước mắt và cả trái tim của mình cho thứ gì đó hóa ra… chẳng là gì cả. Đừng có lãng phí cuộc đời mình. Thế thôi.”

Thế thôi? Cô ta đang đùa à? Cô ta không thể bỏ lửng như thế? Có chuyện gì đó. Chuyện gì đó là chuyện gì?

“Chuyện gì đã xảy ra? Có phải cô đã có một cuộc tình không? Có anh chàng nào đó khi cô sống ở nước ngoài à? Sadie, kể cho tôi nghe đi!”

Trong một lúc trông Sadie như thể vẫn không định trả lời, hoặc sẽ lại biến mất. Rồi cô thở dài, quay người đi về phía bệ lò sưởi. “Chuyện đó cách đây lâu lắm rồi. Trước cả khi tôi đi ra nước ngoài. Trước cả khi tôi lấy chồng. Có… một anh chàng.”

“Trận cãi vã nảy lửa với bố mẹ cô!” Tôi chợt ráp hai chuyện đó lại với nhau. “Có phải là vì anh ta không?”

Sadie nghiêng đầu khoảng một milimet tỏ ý là đúng. Lẽ ra tôi phải biết đó là một người đàn ông chứ. Tôi cố gắng hình dung ra cô với một anh bạn trai. Một anh chàng độ tuổi đôi mươi bảnh bao nào đó đội một cái mũ rơm, có lẽ vậy. Với một bộ ria cổ lỗ.

“Bố mẹ cô đã bắt được hai người với nhau hay gì đó à? Có phải hai người đang… phịch?”

“Không!” Cô cười phá lên.

“Vậy chuyện gì đã xảy ra? Kể cho tôi nghe đi! Kể đi mà! Làm ơn!”

Tôi vẫn chưa thể thẩm thấu được chuyện Sadie đã từng yêu. Sau khi mắng cho tôi một trận tơi bời về Josh. Sau khi giả bộ không thèm quan tâm tới chuyện gì.

“Họ tìm thấy những bức phác họa.” Tiếng cười của cô tắt lịm và cô ôm lấy bộ ngực gầy dính của mình. “Anh ấy là họa sĩ. Anh ấy thích vẽ tôi. Bố mẹ tôi nổi điên lên.”

“Chuyện anh ta vẽ cô thì có gì là sai?” tôi nói, không hiểu ra sao. “Họ nên mừng mới phải! Ý tôi là đó là một sự ca tụng, khi một nghệ sĩ muốn…”

“Khỏa thân.”

“Khỏa thân?”

Tôi sửng sốt đến mức không nói nên lời. Và hơi bị choáng. Tôi sẽ không bao giờ lột trần ra cho người ta vẽ. Cả triệu năm nữa cũng không! Kể cả khi họa sĩ có thể vẽ theo kiểu phun sơn nghệ thuật.

Có lẽ là phun sơn. Gì cũng được.

“Tôi có khoác một tấm màn che. Nhưng kể cả thế, bố mẹ tôi…” Sadie mím chặt môi. “Đó là một ngày kịch liệt, cái ngày họ phát hiện ra những bức phác họa.”

Tôi đưa tay bịt chặt lấy miệng. Tôi biết không nên cười, tôi biết chuyện đó không thật sự vui nhộn gì, nhưng tôi không nhịn được…

“Vậy là họ nhìn thấy cô… cái…”

“Họ phát khùng lên.” Cô khẽ khịt mũi, gần như một tiếng cười. “Chuyện đó cũng buồn cười… nhưng cũng khủng khiếp. Bố mẹ anh ấy cũng giận dữ y như bố mẹ tôi. Lẽ ra anh ấy phải vào trường luật.” Cô lắc đầu. “Anh ấy sẽ không bao giờ làm luật sư được. Anh ấy là một anh chàng lóng ngóng tệ hại. Anh ấy vẽ suốt ngày, uống rượu và hút thuốc lá rẻ tiền liên miên, dụi tàn vào bảng pha màu của mình… Cả hai chúng tôi đều vậy. Tôi thường ở với anh ta cả đêm ở xưởng vẽ của anh. Trong nhà kho của bố mẹ anh ấy. Tôi thường gọi anh là Vincent, theo tên của Van Gogh. Anh gọi tôi là Mabel.” Cô lại khịt mũi một cái nữa.

“Mabel?” Tôi nhăn mũi.

“Có một cô hầu gái ở nhà anh ấy tên là Mabel. Tôi bảo anh đó là cái tên xấu nhất tôi từng nghe thấy và họ nên bảo cô ta đổi tên đi. Vì thế ngay lập tức anh ta bắt đầu gọi tôi là Mabel. Anh ta đúng là đồ thú vật ác độc.”

Giọng cô có vẻ bông đùa nhưng trong mắt cô lại thấp thoáng gì đó kỳ lạ. Tôi không biết là cô có muốn nhớ lại tất cả chuyện này hay không.

“Cô có…” tôi bắt đầu - rồi bỏ lửng câu hỏi chưa kịp nói ra. Tôi muốn hỏi, “Cô có thật sự yêu anh ta không?” Nhưng Sadie đã chìm vào dòng suy tư.

“Tôi thường bò ra khỏi nhà khi mọi người đã đi ngủ, trèo xuống qua đám dây thường xuân…” Cô nói nhỏ dần, mắt xa xăm. Đột nhiên trông cô thật buồn. “Khi chúng tôi bị phát hiện, mọi thứ thay đổi. Anh ấy bị đưa sang Pháp, đến nhà một ông chú, để ‘tiệt trừ ham muốn mãnh liệt của anh ta’. Làm như có ai đó có thể ngăn anh ấy vẽ ấy.”

“Tên anh ta là gì?”

“Tên anh ta là Stephen Nettleton,” Sadie thở ra nặng nọc. “Tôi đã không nói to cái tên ấy ra… bảy mươi năm nay. Ít ra là vậy.”

Bảy mươi năm?

“Vậy chuyện gì đã xảy ra? Sau đó?”

“Chúng tôi không bao giờ liên lạc với nhau nữa, không bao giờ,” Sadie nói thản nhiên.

“Tại sao không?” tôi nói trong kinh hoàng. “Cô không viết thư cho anh ta à?”

“Ồ, tôi có viết.” Cô cười nhàn nhạt khiến tôi đột nhiên nhăn mặt. “Tôi đã gửi sang Pháp cho anh hết lá thư này đến lá thư khác. Nhưng tôi chưa bao giờ nhận được tin tức gì từ anh cả. Bố mẹ tôi bảo tôi là con bé khờ khạo ngây thơ. Họ bảo anh đã lợi dụng tôi cho thứ anh ta muốn. Lúc đầu tôi không bao giờ tin họ, ghét họ vì đã nói thế. Nhưng rồi sau đó…” Cô ngước lên, cằm hếch ra, như thể thách tôi dám thương hại cô. “Tôi cũng giống cô. ‘Anh ấy yêu con, anh ấy thật sự yêu con!’ ” Cô nói với một giọng the thé chế nhạo. “ ‘Anh ấy sẽ viết thư! Anh ấy sẽ trở về với con. Anh ấy yêu con!’ Cô có biết cảm giác thế nào khi cuối cùng tôi cũng tỉnh ra không?”

Một sự im lặng căng thẳng.

“Vậy… cô đã làm gì?” Tôi hầu như không dám nói.

“Lấy chồng, đương nhiên rồi.” Tôi có thể thấy một thoáng thách thức. “Cha của Stephen đã cử hành hôn lễ. Ông ta là mục sư. Stephen chắc hẳn phải biết, nhưng anh ta thậm chí chẳng gửi lấy một cái thiệp.”

Cô rơi vào im lặng và tôi ngồi đó, những suy nghĩ cứ dồn dập nảy ra. Cô đã lấy một anh chàng mặc áo gi lê nào đó vì muốn trả thù. Rõ ràng là thế. Thật kinh khủng. Chẳng có gì lạ khi cuộc hôn nhân đã không kéo dài được.

Tôi chán nản toàn tập. Tôi ước gì đã không ép Sadie dữ đến thế. Tôi không muốn gợi lại tất cả những ký ức đau đớn này. Tôi chỉ nghĩ là cô đã có chút vui nhộn nào đó, một giai đoạn lý thú và tôi có thể tìm hiểu xem sex hồi những năm 1920 như thế nào.

“Cô đã bao giờ nghĩ tới chuyện sang Pháp theo Stephen chưa?” Tôi không kìm được hỏi câu đó.

“Tôi có lòng kiêu hãnh.” Cô nhìn tôi châm chọc khiến tôi cảm thấy muốn trả miếng, “Ờ ít ra cuối cùng thì tôi cũng đã giành lại được anh bồ của mình!”

“Cô có còn giữ những bức phác họa đó không?” Tôi tìm kiếm đến tuyệt vọng khía cạnh khả quan hơn.

“Tôi đã giấu chúng đi.” Cô gật đầu. “Cũng có một bức tranh to. Anh ta lén đưa cho tôi, ngay trước khi sang Pháp, và tôi đã giấu nó trong hầm rượu. Bố mẹ tôi chẳng hề biết gì. Nhưng rồi tất nhiên khi căn nhà bị cháy thì tôi mất nó.”

“Ôi Chúa ơi.” Tôi chùng xuống trong nỗi thất vọng. “Thật đáng tiếc.”

“Không hẳn. Tôi chẳng quan tâm. Tại sao tôi phải quan tâm chứ?”

Tôi quan sát cô một lúc, cô xếp nếp lại chiếc váy, hết lần này đến lần khác, như bị ám ảnh, mắt cô đắm chìm với những ký ức.

“Có lẽ anh ta không hề nhận được thư của cô,” tôi nói vẻ hy vọng.

“Ồ, tôi nghĩ là anh ta có nhận được.” Có một chút chua chát trong giọng nói của cô. “Tôi biết chúng đã được bỏ vào thùng thư. Tôi phải tự mình lén mang nó ra khỏi ngôi nhà và bỏ vào thùng thư.”

Tôi không thể chịu nổi điều này. Lén mang thư đi, vì Chúa. Tại sao hồi những năm 1920 họ không có điện thoại di động nhỉ? Nghĩ xem có biết bao nhiêu hiểu lầm trên đời này đã có thể tránh được. Hoàng tử nước Áo Ferdinand hẳn đã có thể nhắn tin cho người của mình: “Tôi nghĩ là có một kẻ không bình thường đang bám theo tôi” và chắc ông ta đã không bị ám sát. Thế chiến I sẽ không xảy ra. Và Sadie hẳn đã có thể gọi cho người yêu của mình, họ hẳn đã có thể nói chuyện cho ra nhẽ…

“Giờ ông ta vẫn còn sống chứ?” Tôi chợt thấy lóe một tia hy vọng vô lý. “Chúng ta có thể tìm ra ông ấy! Chúng ta có thể tìm kiếm qua Google, chúng ta có thể sang Pháp, tôi cá là chúng ta sẽ tìm thấy ông ta…”

“Anh ta chết trẻ.” Sadie cắt lời tôi, giọng xa xăm. “Mười hai năm sau khi rời khỏi Anh. Người ta đưa thi hài của anh ta về quê và tổ chức tang lễ ở làng. Lúc đó tôi đang sống ở nước ngoài. Dù vậy tôi cũng đã được mời. Và tôi đã không tới.”

Tôi kinh hoàng, không đáp lại được. Anh ta không chỉ rời bỏ cô, anh ta đã chết. Đây là một câu chuyện nhảm nhí với một kết cục khủng khiếp và tôi ước là mình đã không bao giờ hỏi.

Mặt Sadie u sầu khi nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ. Da cô dường như tái hơn bao giờ hết và trong mắt cô có những khoảng tối. Trong bộ váy xám bạc trông cô như một cô gái mong manh bé nhỏ. Tôi cảm thấy nước mắt trào lên. Cô yêu anh chàng họa sĩ đó. Rõ ràng là vậy. Dưới cái vẻ hiên ngang và đốp chát đó, cô thật lòng yêu anh ta. Suốt đời, có lẽ vậy.

Làm sao anh ta lại không đáp lại tình yêu của cô? Đồ khốn. Nếu giờ mà anh ta còn sống thì tôi sẽ tìm ra anh ta mà nện cho một trận nên thân. Kể cả giờ anh ta đã là một ông già lụ khụ run rẩy với hai chục đứa cháu đi nữa.

“Chuyện đó thật buồn.” Tôi gãi mũi. “Quá buồn.”

“Nó không buồn,” cô vặc lại ngay lập tức, trở lại với cái vẻ khiếm nhã vốn có của mình. “Đó là cách mọi chuyện vẫn diễn ra. Có những người đàn ông khác, có những đất nước khác, có những cuộc sống khác để sống. Nhưng đó chính là lý do vì sao tôi hiểu.” Cô bất ngờ quay sang tấn công tôi. “Tôi hiểu, và cô phải tin tôi.”

“Hiểu gì?” Tôi không kịp hiểu cô đang nói gì cả. “Tin cái gì?”

“Cô với cái gã của cô sẽ không bao giờ đi đến đâu cả. Gã Josh của cô ấy.”

“Tại sao?” Tôi trừng mắt nhìn cô cự lại. Phó mặc cho cô lôi Josh vào chuyện.

“Vì cô có thể cứ muốn, muốn và muốn.” Cô quay đi, ôm đầu gối. Tôi có thể thấy xương sống cô hằn lên một đường qua lớp váy. “Nhưng nếu anh ta không muốn cô quay lại... thì cô cũng sẽ muốn cả bầu trời biến thành màu đỏ luôn.”

## 15. Chương 15

Tôi không hoảng loạn. Mặc dù hôm nay là thứ Tư mà tôi vẫn chưa có một giải pháp nào và Janet Grady đang giận dữ.

Tôi hồ như đã vượt qua nỗi hoảng sợ. Tôi đang trong trạng thái biến đổi. Như một người tập yoga.

Cả ngày nay tôi tìm cách lẩn tránh những cuộc gọi của Janet. Kate bảo tôi đang đi vệ sinh, đi ăn trưa, bị mắc kẹt trong nhà vệ sinh rồi cuối cùng tôi nghe thấy cô nói một cách tuyệt vọng, “Tôi không thể làm phiền cô ấy, tôi thật sự không thể làm phiền cô ấy... Janet, tôi không biết ứng viên đó là ai. Janet, làm ơn đừng dọa tôi...”

Cô dập máy, run rẩy. Hình như Janet đang rất hằn học. Tôi nghĩ cô ta đã hơi bị ám ảnh thái quá vì cái danh sách sơ tuyển này. Tôi cũng vậy. Các CV cứ tung tăng trước mắt tôi và có cảm giác như cái điện thoại cứ dính chặt lấy tai tôi.

Hôm qua tôi đã thoáng có hứng hơn một chút. Ít ra là có cảm giác có hứng. Có lẽ đó chỉ là cơn tuyệt vọng. Tonya! Chị ấy cứng rắn, khó nhằn, rắn như thép và có tất cả những phẩm chất đáng sợ đó. Chị ấy sẽ rất phù hợp với Janet Grady.

Vì vậy tôi đã gọi và làm như tình cờ hỏi xem chị nghĩ thế nào về chuyện trở lại làm việc khi giờ đây hai đứa nhóc sinh đôi đã lên hai. Chị đã nghĩ tới chuyện chuyển sang lĩnh vực marketing chưa, có thể là thế? Về thời trang thể thao, có lẽ? Tonya từng làm khá cao cho bên Shell trước khi sinh hai thằng bé. Tôi cá là CV của chị ấy trông sẽ rất ấn tượng.

“Nhưng chị đang trong thời gian nghỉ việc tạm thời,” chị phản đối. “Mag-da! KHÔNG phải là mấy miếng cá tẩm bột đó. Nhìn trong ngăn cuối cùng của tủ lạnh ấy...”

“Chị đã nghỉ đủ rồi, chắc chắn đấy. Một phụ nữ có tài như chị... chị hẳn phải muốn đi làm trở lại chết đi được.”

“Không hẳn.”

“Nhưng thế thì não chị sẽ nhão nhoét ra mất!”

“Nó không nhão nhoét!” Chị nghe có vẻ bị lăng mạ. “Em biết không, tuần nào chị cũng đi học nhạc Suzuki với bọn trẻ. Nó kích thích trí não cho cả trẻ em lẫn người lớn, và chị đã gặp mấy bà mẹ tuyệt vời ở đó.”

“Chị đang bảo em là chị thà học nhạc Suzuki và uống cappuccino còn hơn là làm một giám đốc marketing hàng đầu chứ gì.” Tôi cố chen giọng ngờ vực vào, thậm chí ngay bây giờ tôi muốn đi học nhạc Suzuki và uống cappuccino hơn là phải đối mặt với tất cả những chuyện này gấp triệu lần.

“Ừ,” chị nói thẳng thừng. “Đúng thế. Mà sao em lại tiếp cận chị, Lara?” Đột nhiên giọng chị trở nên cảnh giác hơn. “Có chuyện gì thế? Em gặp rắc rối gì à? Vì em luôn có thể kể với chị, em biết mà, nếu có chuyện gì trục trặc...”

Ôi Chúa ơi. Không phải cái giọng thông cảm giả dối ấy chứ.

“Không có chuyện gì trục trặc cả! Chỉ là cố gắng muốn giúp chị gái thân yêu thôi.” Tôi dừng lại một hai giây gì đó trước khi nói thêm ra vẻ tình cờ, “Vậy, những bà mẹ chị gặp ở lớp học nhạc Suzuki đó. Không ai trong số học từng là một giám đốc marketing à?”

Bạn sẽ nghĩ trong số tám bà mẹ đã từng đi làm hẳn phải có một giám đốc marketing với kinh nghiệm bán lẻ để có thể trở lại làm việc ngay lập tức chứ. Bạn sẽ nghĩ vậy.

Thôi kệ. Chẳng có hy vọng gì cho sáng kiến này. Thật ra là chẳng còn gì để bàn về tất cả các ý tưởng của tôi nữa. Khả năng duy nhất tôi tìm thấy là cái anh chàng ở Birmingham có thể sẽ chuyển sang nếu Leonidas Sports hằng tuần trả phí đi lại thường xuyên bằng trực thăng cho anh ta. Điều này hàng triệu năm nữa cũng sẽ không bao giờ xảy ra. Tôi tiêu tùng rồi. Cuối cùng thì bạn sẽ nghĩ giờ không phải lúc thích hợp nhất để phục sức lộng lẫy mà đi dự tiệc.

Ấy thế mà, giờ tôi lại đang ngồi trong taxi, phục sức lộng lẫy để đi dự tiệc thật.

“Đến rồi! Park Lane!” Sadie thò đầu ra khỏi cửa xe. “Trả tiền taxi đi! Đi thôi nào!”

Ánh đèn flash sáng chói từ các máy ảnh đang tràn ngập khắp chiếc taxi của chúng tôi và tôi có thể nghe thấy tiếng mọi người chào hỏi nhau huyên náo. Tôi ngó ra cửa sổ xe và thấy một nhóm chừng mười người mặc đầm dạ tiệc bước lên tấm thảm đỏ dẫn tới khách sạn Spencer, nơi bữa tối của Business People sẽ diễn ra. Theo tờ Financial Times, tối nay 400 doanh nhân tài năng hàng đầu ở London sẽ tụ họp ở đây.

Là một trong những doanh nhân tài năng đó, tôi phải hủy buổi tối, vì rất, rất nhiều lý do:

1. Giờ tôi đã trở lại với Josh và không nên đi ăn tối cùng những người đàn ông khác.

2. Tôi đang quá căng thẳng vì công việc.

3. Ý tôi là, rất căng thẳng.

4. Janet Grady có thể sẽ ở đây và hét vào mặt tôi.

5. Clive Hoxton cũng thế.

Chưa kể:

6. Phải nói chuyện với Ngài Người Mỹ Cau Có cả tối.

Nhưng rồi đột nhiên một ý nghĩ lóe lên trong đầu tôi. 400 doanh nhân, tất cả đều ở trong một căn phòng. Một số hẳn là những nhà điều hành marketing hàng đầu. Và một số hẳn phải đang muốn một công việc mới. Chắc chắn.

Vì thế đây là kế hoạch sống còn của tôi. Tôi sẽ tìm kiếm một ứng viên cho Leonidas Sports vào tối nay, trong bữa tối.

Tôi tỷ mỉ kiểm tra lại chiếc xắc tay buổi tối để chắc đã tích đầy danh thiếp và liếc nhìn mình trên cửa xe. Không cần phải nói, Sadie phụ trách vụ ăn mặc của tôi. Tôi đang mặc một cái váy vintage màu đen đính xêquin lấp lánh tay có diềm tua và hai cái mề đay lớn kiểu Ai Cập có đính hạt ở vai. Bên ngoài tôi khoác một cái áo choàng không tay. Mắt tôi trát phấn côn đậm, tôi đeo một cái vòng tay hình con rắn màu vàng dài và thậm chí còn đi một đôi tất thập niên hai mươi nguyên bản, giống như Sadie thường đi, hiển nhiên rồi. Và trên đầu tôi là một cái mũ có mạng che mặt đính những viên pha lê lóng lánh ôm sát đầu mà Sadie tìm được ở một chợ bán đồ cổ nào đó.

Dù vậy, tối nay tôi cảm thấy tự tin hơn rất nhiều. Lý do đầu tiên là vì tất cả những người khác cũng đều phục sức lộng lẫy. Và mặc dù tôi có kêu ca về cái mũ thì trong thâm tâm tôi nghĩ trông tôi khá tuyệt. Trông tôi hơi bị lộng lẫy và hoài cổ.

Sadie cũng diện ngất, mặc một bộ váy có riềm tua, tất cả đều màu lam ngọc và xanh lá cây, với một cái khăn choàng lông công. Cô đeo khoảng mười cái vòng cổ và trên đầu cô là một cái khăn buộc đầu với một thác pha lê rủ xuống qua tai. Cô cứ liên tục bật nắp cái túi xách buổi tối của mình rồi đóng lại và có vẻ như đang trong tâm trạng thất thường. Thật ra là cô đã có tâm trạng thất thường kể từ lúc tôi bắt cô phải kể cho tôi nghe câu chuyện về người tình đã chết của cô. Tôi đã cố gắng gặng hỏi thêm chuyện đó, nhưng không được. Cô cứ lượn đi chỗ khác hoặc biến mất hoặc chuyển chủ đề. Nên tôi đành bỏ cuộc.

“Đi thôi!” Chân cô co phắt lên. “Tôi muốn nhảy lắm rồi!”

Vì Chúa. Cô bị ám ảnh rồi. Và nếu cô nghĩ tôi sẽ nhảy với Ed ở giữa quán bar lần nữa thì cô cần nghĩ lại.

“Sadie, nghe này,” tôi nói kiên quyết. “Đây là một bữa tối vì công việc. Sẽ không có nhảy nhót. Tôi tới đây để làm việc.”

“Chúng ta sẽ tìm được cách để nhảy,” cô nói tự tin. “Cô luôn có thể tìm ra cách để nhảy mà.”

Ờ. Sao cũng được.

Khi tôi bước ra, mọi người mặc váy dạ tiệc khắp mọi nơi, bắt tay một cách tự tin và cười lớn và tạo dáng chụp ảnh. Tôi nhận ra vài người qua những bức ảnh hai trang trên Business People. Tôi cảm thấy khắp người cứ bồn chồn thế nào mất một lúc. Nhưng rồi tôi liếc Sadie và hếch cằm lên, giống như cô. Họ là những người quan trọng thì sao nào? Tôi cũng chả kém cạnh gì họ. Tôi là một thành viên trong công ty riêng của tôi. Thậm chí nếu nó chỉ gồm có hai người và một cái máy pha cà phê nay hỏng mai hóc.

“Chào Lara.” Tiếng Ed chào tôi từ phía sau và tôi quay lại. Anh ta kia rồi, trông vuông thành sắc cạnh và điển trai như tôi đã mong đợi. Chiếc áo vest dự tiệc tối của anh ta vừa khít đến hoàn hảo, mái tóc sẫm được chải ngược ra sau hoàn hảo.

Josh không bao giờ mặc một cái áo vest dự tiệc chuẩn. Lúc nào anh cũng mặc một cái áo kỳ cục nào đó như áo jacket Nehru với quần jean. Nhưng dầu vậy, trông Josh vẫn rất tuyệt.

“Chào.” Tôi khoác lấy tay Ed trước khi anh ta kịp nảy ra ý định hôn tôi. Không phải tôi nghĩ là anh ta sẽ làm thế. Anh ta đang nhìn bộ cánh của tôi từ trên xuống dưới với ánh mắt thích thú.

“Trông cô rất... thập niên hai mươi.”

Phát hiện chuẩn đấy, Einstein ạ. “À vâng.” Tôi nhún vai. “Tôi thích quần áo thập niên hai mươi.”

“Hẳn rồi,” anh nói, mặt chả biểu cảm gì.

“Trông anh ngon lành quá!” Sadie hoan hỉ nói với Ed. Cô lao tới bên anh, hai cánh tay ôm chặt lấy ngực anh và rúc mặt vào cổ anh.

Ặc. Cô ta định làm thế cả tối nay sao?

Chúng tôi tiến tới gần một nhóm nhiếp ảnh nhỏ, và nhận thấy tín hiệu từ một cô nàng đeo tai nghe, Ed dừng lại mắt hơi đảo lên. “Xin lỗi, tôi e là phải làm việc này.”

“Chết tiệt!” tôi nói hốt hoảng khi máy ảnh lóe lên làm tôi lóa cả mắt. “Tôi làm gì đây?”

“Đứng nhích sang bên,” anh thì thầm trấn an. “Hếch cằm lên và mỉm cười. Đừng lo, chuyện hoảng sợ cũng là bình thường thôi. Tôi đã học khóa huấn luyện truyền thông về chuyện này rồi. Lần đầu tôi cứng đờ đến nỗi trông như một con rối Thunderbird [1] ấy.”

[1] Trong bộ phim truyền hình nhiều tập Thunderbirds của Anh vào giữa những năm 1960. Nhân vật là những con rối.

Tôi không nén được cười. Thật ra trông anh đúng là hơi giống Thunderbird thật, với quai hàm vuông và lông mày đen.

“Tôi biết cô đang nghĩ gì,” anh nói, trong khi ánh đèn flash cứ tiếp tục lóe lên. “Dù sao thì trông tôi cũng giống Thunderbird thật. OK. Tôi có thể chấp nhận sự thật.”

“Tôi không hề nghĩ thế!” Tôi nói nghe chẳng thuyết phục tẹo nào. Chúng tôi tiếp tục đi tới một nhóm nhiếp ảnh khác. “Mà sao anh biết phim Thunderbirds?”

“Cô đang đùa à? Tôi xem nó hồi còn bé. Tôi còn bị ám ảnh cơ. Tôi muốn làm Scott Tracy.”

“Còn tôi muốn làm bà Penelope.” Tôi liếc lên nhìn anh. “Vậy là ít ra anh có quan tâm đến một mẩu của văn hóa Anh đấy chứ.”

Tôi không chắc là một show truyền hình dành cho trẻ con có được tính là “văn hóa” không nhưng tôi không cưỡng lại được việc đưa ra quan điểm của mình. Trông Ed ngạc nhiên và hít vào như thể để trả lời nhưng chưa kịp thì cô nàng đeo tai nghe lại tới hộ tống chúng tôi đi tiếp và khoảnh khắc đó qua mất.

Khi chúng tôi đã vào trong khách sạn, tôi nhìn quanh, cố nghiên cứu kỹ tất cả mọi người, cố nhìn xem có ai tôi có thể tiếp cận về công việc ở Leonidas Sports. Tôi phải nhanh chân đi một vòng trước khi mọi người ngồi xuống ăn.

Trong lúc đó thì Sadie dính chặt vào bên hông Ed, vuốt ve tóc anh, cọ mặt mình vào mặt anh và xoa tay khắp ngực anh. Khi chúng tôi dừng trước bàn tiếp tân, đột nhiên cô thụp xuống và thò đầu vào trong túi áo vest của anh. Tôi bối rối kinh khủng, nhảy dựng.

“Sadie!” Tôi càu nhàu giận dữ sau lưng Ed. “Cô đang làm gì thế hả?”

“Xem đồ đạc của anh ta!” cô nói, đứng lên. “Không có gì thú vị lắm, chỉ có ít giấy tờ và một hộp danh thiếp. Tôi đang thắc mắc trong túi quần anh ta có gì… Hừmm…” Mắt cô chăm chú nhìn vào đũng quần anh và một tia sáng xuất hiện.

“Sadie!” Tôi rít lên hoảng hốt. “Không được!”

“Ông Harrison!” Một phụ nữ mặc bộ váy cocktail màu xanh tím than thanh lịch lao vào Ed. “Tôi là Sonia Taylor, trưởng phòng PR của Dewhurst Publishing. Chúng tôi rất mong được nói chuyện với anh.”

“Rất hân hạnh được có mặt ở đây.” Ed gật đầu. “Tôi xin được giới thiệu cô Lara Lington, là…” Anh nhìn tôi nghi ngại, như thể tìm kiếm từ thích hợp. “Người đi cùng tôi.”

“Chào cô Lara.” Sonia mỉm cười ấm áp với tôi. “Cô hoạt động ở ngành nào?”

Ôi trời. Trưởng phòng PR của Dewhurst Publishing.

“Chào Sonia.” Tôi bắt tay cô ta theo phong cách chuyên nghiệp nhất. “Tôi là Lara Lington. Tôi làm trong lĩnh vực tìm kiếm nhân sự, cho phép được gửi cô danh thiếp của tôi… Không!” Một tiếng kêu không chủ tâm vuột ra khỏi miệng tôi.

Sadie đã cúi xuống và thò mặt vào trong túi quần Ed.

“Cô không sao chứ Lara?” Sonia Taylor nhìn tôi vẻ lo lắng.

“Tôi không sao!” Mắt tôi lia sang chỗ khác, bất cứ chỗ nào không phải cái cảnh ngay trước mắt tôi kia. “Tôi ổn, rất ổn…”

“Thế thì tốt.” Sonia nhìn tôi với vẻ hơi lạ. “Tôi sẽ tìm phù hiệu tên của cô.”

Đầu của Sadie ló ra trong giây lát rồi lại ngụp trở lại. Cô ta đang làm gì trong đó?

“Lara, có chuyện gì thế?” Ed quay sang tôi nhíu mày khó hiểu.

“Ừm… không!” Tôi kiềm chế. “Mọi chuyện đều tốt cả, tốt cả…”

“Vì Chúa!” Sadie lại đột ngột ló đầu ra. “Tôi nhìn đã cả mắt.”

Tôi đưa tay lên bịt miệng. Ed nhìn tôi ngờ vực.

“Xin lỗi,” tôi kìm nén. “Chỉ là ho thôi.’’

“Đây rồi!” Sonia quay trở lại từ chiếc bàn và đưa chúng tôi mỗi người một cái phù hiệu. “Ed, tôi có thể bắt cóc anh một lúc để xem qua trình tự của các sự kiện không?” Cô ta cười không tự nhiên rồi lôi Ed đi.

Ngay lập tức tôi rút điện thoại ra để ngụy trang, rồi xoay người về phía Sadie.

“Đừng có làm vậy nữa! Cô làm tôi mất tập trung! Tôi không biết phải nhìn đi đâu!”

Sadie nhướng mày lên ranh mãnh. “Chỉ là muốn thỏa mãn trí tò mò thôi.”

Tôi thậm chí sẽ không hỏi thế nghĩa là gì.

“Ờ, đừng! Giờ thì cô nàng Sonia đó nghĩ tôi là một kẻ cực kỳ không đáng tin. Cô ta thậm chí còn không cầm danh thiếp của tôi.”

“Thì sao?” Sadie nhún vai không bận tâm. “Ai thèm quan tâm cô ta nghĩ gì chứ?”

Như thể bên trong tôi có một cái công tắc bật lên. Cô không nhận thấy là tôi đang tuyệt vọng đến mức nào sao? Cô không nhìn thấy mấy hôm nay tôi và Kate đã làm việc mười ba tiếng một ngày sao?

“Tôi quan tâm!” Tôi giận dữ công kích cô và cô chùn lại. “Sadie tại sao cô không muốn nghĩ là tôi đang làm gì ở đây? Tôi đang cố gắng tạo dựng công việc kinh doanh của mình! Tôi đang cố gắng gặp gỡ những người quan trọng!” Tôi chỉ khắp gian đại sảnh từng tốp người đi lại tấp nập. “Tôi phải tìm một ứng viên cho Leonidas Sports vào ngày mai! Nếu tôi không làm việc đó sớm, chúng tôi sẽ tan tành. Chúng tôi gần nhưtan tànhrồi. Tôi thì căng thẳng tột độ mà cô thậm chí không buồn quan tâm. Cô thậm chí không thèm để ý.” Giọng tôi đột nhiên hơi run rẩy, đó hẳn là do tất cả những tách latte tôi đã uống cả ngày hôm nay. “Mà thây kệ. Muốn sao cũng được. Làm gì tùy cô. Chỉ tránh xa tôi ra.”

“Lara...” Sadie bắt đầu nói nhưng tôi sải bước dứt khỏi cô về phía cánh cửa đôi dẫn tới phòng tiệc chính. Ed và Sonia đang đứng ở bục và tôi có thể thấy cô ta đang giải thích về cái micrô cho anh. Quanh tôi, các bàn đã đầy ắp những người phụ nữ và đàn ông trông rất năng động. Tôi có thể nghe được những đoạn trò chuyện về thị trường và lĩnh vực bán lẻ và chiến dịch truyền hình.

Đây là cơ hội lớn của tôi. Đi nào, Lara. Thu hết toàn bộ can đảm tôi cầm lấy một ly sâm banh ở chỗ một người phục vụ bàn đi ngang qua, rồi tiến tới một nhóm các doanh nhân, tất cả đều đang cười to vui vẻ về chuyện gì đó.

“Xin chào!” Tôi lao vào một cách rạng rỡ. “Tôi là Lara Lington, ở công ty Tư vấn Nhân sự Cấp cao L&N. Cho phép tôi gửi các bạn danh thiếp của tôi!”

“Chào cô,” một anh chàng tóc đỏ trông thân thiện nói. Anh ta lần lượt giới thiệu cả nhóm và tôi chìa danh thiếp cho tất cả bọn họ. Theo phù hiệu tên của họ thì có vẻ như họ đều làm việc cho các công ty phần mềm.

“Vậy có ai ở đây làm trong lĩnh vực marketing không?” tôi hỏi vẻ tự nhiên. Mọi con mắt đều đổ dồn về phía anh chàng tóc đỏ.

“Tội lỗi quá.” Anh ta mỉm cười.

“Anh có muốn một công việc mới không?” tôi thốt ra. “Ở một công ty dụng cụ thể thao, quyền lợi rất lớn, một cơ hội thật sự phi thường!”

Im lặng. Tôi không thể thở nổi vì hy vọng. Rồi mọi người sẽ phá lên cười.

“Tôi thích phong cách của cô,” anh chàng tóc đỏ nói, và quay sang người bên cạnh. “Tôi có thể mời anh tham gia vào một công ty con Asian software không, chỉ mới hoạt động mười năm thôi?”

“Một ông chủ thận trọng,” một anh chàng khách châm biếm và một tràng cười rộ lên.

Họ đang nghĩ tôi đùa. Đương nhiên là họ nghĩ vậy.

Tôi vội cười theo. Nhưng trong thâm tâm tôi cảm thấy mình khờ khạo quá thể. Tôi sẽ không bao giờ tìm ra được một ứng viên. Đó là một ý tưởng lố bịch. Sau một lúc tôi cáo lỗi và rời khỏi đó thì thấy Ed tiến lại phía tôi từ phía bên kia phòng.

“Mọi chuyện thế nào? Xin lỗi vì đã bỏ rơi cô.”

“Không có gì phải lo. Tôi… anh biết đấy. Đang thiết lập mạng lưới.”

“Chúng ta ngồi bàn Một…” Anh dẫn tôi về phía sân khấu và tôi thoáng cảm thấy hãnh diện, bất chấp tâm trạng đang rất chán nản. Bàn Một ở bữa tối của Business People!

“Lara, tôi muốn hỏi một câu,” Ed nói khi chúng tôi bước đi. “Xin đừng hiểu lầm.”

“Chắc không đâu,” tôi nói. “Hỏi đi.”

“Tôi chỉ muốn nói thẳng thắn. Cô không muốn trở thành bạn gái của tôi. Đúng không nào?”

“Đúng,” tôi gật đầu. “Và anh không muốn trở thành bạn trai của tôi.”

“Không,” anh nói, lắc đầu quầy quậy. Giờ chúng tôi đã tới chỗ cái bàn. Ed khoanh tay quan sát tôi như thể khó hiểu. “Vậy thì chúng ta đang làm gì ở đây với nhau?”

“Ờ… chậc. Một câu hỏi hay.”

Tôi không biết phải trả lời thế nào. Sự thật là, chẳng có lý do đúng đắn nào cả.

“Làm bạn?” cuối cùng tôi gợi ý.

“Làm bạn,” anh nhắc lại ngờ vực. “Tôi đoán là chúng ta có thể thành bạn.”

Anh kéo ghế cho tôi và tôi ngồi xuống. Ở mỗi chỗ đều có một bản chương trình đề Khách mời thuyết trình:Ed Harrison được viết ở dưới cùng.

“Anh có hồi hộp không?”

Mắt Ed chớp khẽ, rồi anh khẽ mỉm cười với tôi. “Nếu có thì tôi cũng sẽ không nói ra.”

Tôi liếc mắt sang mặt sau của tờ chương trình và cảm thấy hơi thích thú khi thấy tên của mình trong danh sách. Lara Lington, công ty Tư vấn Nhân sự cấp cao L&N.

“Cô không tiếp cận tôi như một nhân viên săn đầu người đặc thù,” Ed nói, dõi theo ánh mắt tôi.

“Thật sao?” Tôi không biết phải phản ứng thế nào. Đó là chuyện tốt hay xấu đây?

“Trước hết cô có vẻ không bị ám ảnh vì tiền.”

“Tôi muốn kiếm nhiều tiền hơn nữa,” tôi nói thành thật. “Thật nhiều hơn nữa. Nhưng tôi cho rằng đó không phải là vấn đề chính đối với tôi. Tôi vẫn luôn thấy nghề săn đầu người là hơi…” tôi đột ngột ngừng lại, xấu hổ, và nhấp một ngụm rượu.

Tôi từng bảy tỏ lý thuyết săn đầu người của tôi với Natalie và cô bảo tôi bị điên và đừng nhắc tới chuyện đó nữa.

“Sao cơ?”

“Ờ. Giống như là làm mối ấy. Tìm người thích hợp nhất cho công việc thích hợp nhất.”

Ed trông có vẻ thích thú. “Đó là một cách nhìn khác biệt về nghề đó đấy. Tôi không chắc hầu hết mọi người quanh đây cảm thấy là mình có một mối tình với công việc của mình.” Anh chỉ xung quanh căn phòng động nghịt.

“Có lẽ họ sẽ thấy vậy nếu công việc phù hợp,” tôi hăm hở nói. “Nếu anh có thể kết hợp một người với chính xác cái mà họ muốn…”

“Vậy thì cô là Cupid.”

“Anh đang cười tôi.”

“Đâu có.” Anh lắc đầu dứt khoát. “Tôi thích nó với tư cách là một lý thuyết. Trên thực tế thì kết quả ra sao?”

Tôi thở dài. Có gì đó ở Ed khiến tôi hạ thấp cảnh giác. Có lẽ đó là vì tôi thật sự không quan tâm anh nghĩ gì về tôi.

“Không tuyệt vời lắm. Thật ra, ngay lúc này đang rất be bét.”

“Tệ thế sao?”

“Còn tệ hơn thế.” Tôi nhấp một ngụm rượu khác, rồi ngước lên thì thấy Ed đang nhìn tôi thích thú.

“Cô đang hợp tác mở công ty đúng không?”

“Vâng.”

“Vậy… làm thế nào mà cô quyết định chọn ai để hợp tác?” anh hỏi nhẹ nhàng. “Toàn bộ chuyện đó đã xảy ra như thế nào?”

“Natalie ư?” Tôi nhún vai. “Vì cô ấy là bạn thân của tôi, tôi đã biết cô ấy từ lâu lắm rồi, và cô ấy rất có tài, một tay săn đầu người hàng đầu. Anh biết không, cô ấy từng làm cho Price Bedford Associates. Họ rất lớn.”

“Tôi biết.” Anh có vẻ suy nghĩ một lúc. “Hỏi để biết thôi nhé, ai bảo cô là cô ta rất có tài, là tay săn đầu người hàng đầu?”

Tôi nhìn anh chằm chằm, cảm thấy hơi luống cuống. “Không cần phải ai bảo tôi cả. Cô ấy vốn thế. Ý tôi là…” tôi bắt gặp cái nhìn hoài nghi của anh. “Sao?”

“Đó không phải là việc của tôi. Nhưng lần đầu cô và tôi…” Anh lại ngập ngừng, như thể đang tìm kiếm từ. “Gặp nhau.”

“Vâng.” Tôi gật đầu sốt ruột.

“Tôi đã hỏi quanh một chút. Chưa có ai từng nghe nói về cô.”

“Tuyệt.” Tôi tợp một ngụm sâm banh. “Tiếp đi.”

“Nhưng tôi có liên lạc với người bên Price Bedford và anh ta nói cho tôi biết một chút về Natalie. Rất thú vị.”

Đột nhiên tôi cảm thấy có chút điềm gở trong câu nói của anh. “Ồ, vậy sao?” tôi chống chế. “Vì tôi cá là họ đã rất bực mình khi mất cô ấy. Vì thế anh ta có nói gì đó đi nữa…”

Ed giơ tay lên. “Tôi không muốn dính vào chuyện này. Đó là quan hệ hợp tác của cô, bạn của cô, lựa chọn của cô.”

OK. Giờ thì tôi đang có linh cảm xấu.

“Anh nói xem nào.” Tôi đặt ly xuống, vẻ hiên ngang biến mất. “Làm ơn đi, Ed. Nói cho tôi nghe đi. Anh ta đã nói gì?”

“Ờ.” Ed nhún vai. “Sự thể là cô ta đã lôi kéo một số người có tiếng tăm vào một danh sách cho một ‘công việc ngon lành’ nặc danh nào đó không hề có thật. Rồi cô ta cố dụ họ tới một khách hàng chẳng-ngon-lành-mấy và tuyên bố đó là công việc mà cô ta muốn nói tới ngay từ đầu. Thế là một vụ cực đình đám nổ ra. Đối tác cấp cao ở công ty phải nhảy vào cuộc, dẹp yên mọi chuyện. Đó là lý do vì sao cô ta bị sa thải.” Ed ngập ngừng. “Nhưng cô biết chuyện đó, đúng không?”

Tôi nhìn anh chằm chằm, không nói nên lời. Natalie bị sa thải? Cô ấy đã bị sa thải?

Cô ấy kể với tôi là cô đã quyết định bỏ Price Bedford vì không được đánh giá đúng mức và cô có thể kiếm được hơn rất nhiều nếu làm ăn độc lập.

“Tối nay cô ta có đến không?” Anh nhìn quanh phòng. “Tôi sẽ gặp cô ta chứ?”

“Không,” cuối cùng tôi cũng cất được tiếng. “Cô ấy… hiện giờ không ở đây.”

Tôi không thể nói với anh là cô đã bỏ mặc tôi trong khó khăn tự mình điều hành công ty. Tôi không thể thừa nhận là chuyện còn tệ hơn so với mức anh nghĩ tới. Máu cứ dồn lên rồi lại rút đi khỏi mặt tôi trong khi tôi cố gắng xử lý toàn bộ chuyện này.

Cô chưa bao giờ kể với tôi là cô đã bị sa thải. Chưa bao giờ. Tôi vẫn còn nhớ cái lần đầu tiên cô đưa ra ý tưởng về việc thành lập công ty cùng với tôi, bên chai sâm banh ở một quán bar thú vị. Cô kể với tôi mọi người trong ngành này đều muốn được bắt tay làm ăn với cô chết đi được nhưng cô chỉ muốn liên kết với người nào mà cô tin tưởng thôi. Một người bạn cũ. Người mà cô có thể vui vẻ được. Cô vẻ ra một bức tranh tuyệt vời và liệt kê ra hàng loạt tên tuổi lừng lẫy, tôi xiêu ngay. Tuần sau tôi bỏ việc và rút toàn bộ tiền tiết kiệm ra. Tôi quả là một con ngốc nhẹ dạ. Tôi cảm thấy nước mắt mấp mé ở bờ mi và vội vàng nhấp một ngụm sâm banh.

“Lara?” Giọng the thé của Sadie dội vào tai tôi. “Lara, tới đây mau! Tôi cần nói chuyện với cô.”

Tôi thật sự cảm thấy không muốn nói chuyện với Sadie. Nhưng tôi cũng không thể cứ ngồi đây để Ed nhìn tôi với vẻ lo lắng đến thế. Tôi nghĩ anh đoán rằng đây là một cú sốc tột độ đối với tôi.

“Lát nữa tôi sẽ quay lại!” Tôi nói vui vẻ quá mức và đẩy ghế ra. Tôi đi qua căn phòng đông đúc, cố gắng phớt lờ Sadie lúc này đang đuổi theo, nói liến thoắng vào tai tôi.

“Tôi rất xin lỗi,” cô nói. “Tôi đã nghĩ về nó và cô đã nói đúng, tôi thật ích kỷ và thiếu suy nghĩ. Vì thế tôi quyết định giúp đỡ cô, và tôi đã làm thế! Tôi đã tìm được một ứng viên! Một ứng viên tuyệt vời, hoàn hảo!”

Những lời cô nói cắt ngang những suy tư lòng vòng, đau đớn trong tôi.

“Gì cơ?” Tôi quay lại. “Cô vừa nói gì?”

“Cô có thể nghĩ là tôi không quan tâm tới công việc của cô, nhưng kỳ thực là có,” cô tuyên bố. “Cô cần một chiến lợi phẩm và tôi đã tìm được cho cô một người. Tôi không thông minh sao?”

“Cô đang nói chuyện gì thế?”

“Tôi đã lắng nghe tất cả những cuộc nói chuyện của mọi người!” cô nói đầy tự hào. “Tôi bắt đầu thấy hết hy vọng thì nghe thấy một người phụ nữ tên là Clare thì thầm với cô bạn ở một góc. Cô ta không hạnh phúc. Đó là trò chơi quyền lực, cô biết đấy.” Sadie mở to mắt ra với tôi vẻ đầy ấn tượng. “Mọi việc ở chỗ cô ta đang trở nên rất tệ, cô ta đang nghĩ tới chuyện bỏ việc…”

“Được rồi. Vậy vấn đề là…”

“Cô ta là Giám đốc marketing, đương nhiên rồi!” Sadie nói đắc thắng. “Phù hiệu của cô ta đề thế. Tôi biết đó là cái cô cần, một Giám đốc marketing. Cô biết không cô ta đã giành một giải thưởng vào tháng trước. Nhưng giám đốc điều hành mới thậm chí còn chẳng chúc mừng cô ta. Anh ta đúng là đồ con lợn,” cô nói thêm vẻ bí mật. “Đó là lý do vì sao cô ta muốn đi.”

Tôi nuốt nước bọt vài lần, cố gắng trấn tĩnh. Một trưởng phòng marketing đoạt giải muốn đổi việc. Ôi Chúa ơi. Tôi như đang trên thiên đàng.

“Sadie… chuyện đó có thật không?”

“Đương nhiên rồi! Cô ta ở đằng kia kìa!” Sadie chỉ về phía bên kia của căn phòng.

“Cô ta có thích thể thao không? Thể hình ấy?”

“Bắp vế rắn chắc,” Sadie nói đắc thắng. “Tôi để ý đến chúng ngay lập tức.”

Tôi vội vã chạy về phía cái bảng gần đó và nhìn vào danh sách khách mời. Clare... Clare…

“Clare Fortescue, Giám đốc Marketing của Shepherd Homes?” Tôi cảm thấy phấn khích tột độ. “Cô ta sẽ nằm trong danh sách sơ bộ mới của tôi! Trước tôi đã muốn nói chuyện với cô ta nhưng không liên hệ được.”

“Ờ, cô ta ở đây rồi! Đi nào, tôi sẽ chỉ cho cô!”

Tim tôi đập thình thịch khi tôi đi qua gian phòng đông đúc, nhìn vào mọi khuôn mặt để tìm ra người trông giống một cô Clare nào đó.

“Kia rồi!” Sadie chỉ vào một người phụ nữ đeo kính mặc bộ váy màu xanh lơ. Cô ta có mái tóc sẫm màu cắt ngắn, nốt ruồi ở mũi và hơi thấp bé. Có khi tôi sẽ không phát hiện ra cô ta nếu Sadie không chỉ cho tôi.

“Xin chào!” tôi hít một hơi sâu. “Cô là Clare Fortescue phải không?”

“Vâng?” cô ta nói nhanh.

“Tôi có thể nói chuyện với cô một lát không?”

“Ờ… OK.” Trông hơi bối rối, Clare Fortescue cho phép tôi kéo cô ta ra khỏi nhóm cô ta đang đứng cùng.

“Chào.” Tôi mỉm cười hồi hộp. “Tôi tên Lara và tôi làm nghề tư vấn nhân sự. Tôi đã có ý định liên hệ với cô. Cô biết không, tiếng tăm của cô lan rất xa.”

“Thế à?” Trông cô ta có vẻ nghi ngờ.

“Đương nhiên! Thật ra… tôi phải chúc mừng cô vì giải thưởng vừa rồi của cô!”

“Ồ.” Tai Clare Fortescue thoáng đỏ lên. “Cảm ơn cô rất nhiều.”

“Hiện giờ tôi đang tìm người cho vị trí giám đốc marketing,” tôi hạ thấp giọng dè dặt, “và tôi chỉ muốn đề cập tới nó thôi. Đó là một công ty quần áo thể thao thật sự thú vị với tiềm năng khổng lồ và tôi nghĩ là cô cực kỳ thích hợp với vị trí đó. Cô sẽ là lựa chọn số một của tôi.” Tôi ngừng lại, rồi nói thêm nhẹ nhàng, “Nhưng đương nhiên là có lẽ hiện tại cô đang rất hài lòng với chỗ làm hiện tại của mình…”

Im lặng. Tôi không thể biết được điều gì đang diễn ra phía sau cặp kính của Clare Fortescue. Cả người tôi căng ra đến mức tôi không thở nổi.

“Thật ra là… tôi đang tính chuyển đi,” cuối cùng cô ta nói, nhỏ đến mức tôi hầu như không nghe thấy gì. “Có thể tôi cũng sẽ rất quan tâm. Nhưng đó phải là một vị trí phù hợp.” Cô ta nhìn tôi với ánh mắt hình viên đạn. “Tôi sẽ không thỏa hiệp. Tôi có tiêu chuẩn.”

Không hiểu sao tôi nén lại được mà không reo hò toáng lên. Cô ta có quan tâm và cô ta là người cứng rắn.

“Tuyệt vời!” Tôi mỉm cười. “Có lẽ tôi có thể gọi cho cô vào sáng mai. Hoặc nếu bây giờ cô có chút thì giờ rảnh?” Tôi cố gắng nói nghe sao cho không tuyệt vọng. “Chúng ta có thể nói chuyện chứ? Nhanh thôi?”

Làm ơn đi… làm ơn đi… làm ơn đi làm ơn đi làm ơn đi…

Mười phút sau tôi trở lại bàn, vui đến choáng ngợp. Ngày mai cô ta sẽ gửi CV cho tôi. Cô ta đã từng chơi cánh phải trong đội hockey! Cô ta phù hợp tuyệt đối!

Sadie có vẻ còn sướng rơn hơn cả tôi khi chúng tôi đi về phía cái bàn.

“Tôi biết mà!” cô liên tục nói. “Tôi biết là cô ta phù hợp mà!”

“Cô đúng là một ngôi sao,” tôi nói vui sướng. “Chúng ta là một đội. Đập tay nào!”

“Đập gì?” Sadie trông có vẻ không hiểu.

“Đập tay! Cô không biết đập tay là gì à? Giơ bàn tay lên…”

OK. Hóa ra vỗ tay ăn mừng với một con ma là sai lầm. Người phụ nữ mặc váy đỏ cứ nghĩ là tôi định đánh cô ta. Tôi vội vàng đi tiếp. Tôi về đến bàn và cười tươi với Ed. “Tôi về rồi đây!”

“Cô đây rồi.” Ed nhìn tôi vẻ thích thú. “Thế nào rồi?”

“Tuyệt đỉnh, nhân tiện anh hỏi.”

“Tuyệt đỉnh!” Sadie nhắc lại và nhảy phắt vào lòng anh. Tôi với lấy ly sâm banh của mình. Đột nhiên tôi cảm thấy có tâm trạng tiệc tùng.

## 16. Chương 16

Tối nay hóa ra lại là một trong những buổi tối tuyệt nhất đời tôi. Bữa tối ngon tuyệt. Bài phát biểu của Ed được hưởng ứng ngoài sức tưởng tượng. Sau đó, mọi người cứ tới tấp đến chúc mừng anh, và anh giới thiệu tôi với mọi người. Tôi đã phát hết toàn bộ số danh thiếp và lên lịch cho hai buổi gặp gỡ vào tuần sau và bạn của Clare Fortescue đã tới chỗ tôi dè dặt hỏi xem tôi có thể làm được gì cho cô ta.

Tôi phởn chí quá đi. Cuối cùng tôi cũng cảm thấy giống như là sắp sửa có tên trên bản đồ vậy!

Hơi khốn khổ một chút là Sadie, giờ đã chán ngấy những cuộc nói chuyện công việc và lại bắt đầu đòi nhảy nhót. Cô đã ra ngoài tìm hiểu và theo cô thì có một hộp đêm nhỏ xíu ở trên phố thật hoàn hảo và chúng tôi phải đi tới đó ngay lập tức.

“Không!” Tôi lầm bầm, khi cô lại quấy rầy tôi. “Suỵt! Nhà ảo thuật đang làm một trò nữa!”

Khi chúng tôi đều đang nhấp cà phê, một nhà ảo thuật đi khắp các bàn biểu diễn. Ông ta vừa đẩy một chai rượu xuyên qua bàn, thật đáng kinh ngạc. Giờ ông ta đang bảo Ed chọn một hình trên tấm các và ông ta sẽ đọc bằng ngoại cảm.

“OK,” Ed nói, chọn một các. Tôi liếc qua vai anh, nó là một hình ngoằn ngoèo. Ta được lựa chọn giữa hình ngoằn ngoèo, hình tam giác, hình tròn, hoặc một bông hoa.

“Tập trung vào hình đó và không nghĩ đến thứ gì khác nữa.” Nhà ảo thuật, kẻ mắt và mặc một chiếc áo khoác có gắn đá quý, da nâu giả, nhìn dán chặt vào Ed. “Hãy để Firenzo Vĩ đại sử dụng quyền năng huyền bí của mình để đọc suy nghĩ của anh.”

Tên ảo thuật đó là Firenzo Vĩ đại. Ông ta đã nhắc tới điều này khoảng chín mươi nhăm lần, cộng với tất cả đồ dùng để biểu diễn của ông ta đều có viết “Firenzo Vĩ đại” bằng chữ đỏ lớn uốn éo.

Một sự im lặng trùm lên cả bàn. Firenzo Vĩ đại đặt hai bàn tay lên đầu Ed như thể đang thôi miên.

“Tôi đang tiến đến tâm trí của anh,” ông ta nói, giọng nhỏ và kỳ bí. “Thông điệp đang xuất hiện. Anh đã chọn… hình này.” Với một cái vung tay mạnh mẽ, ông ta rút ra một tấm các giống hệt tấm của Ed.

“Chính xác.” Ed gật đầu, và đặt tấm các lên bàn.

“Thật kinh ngạc!” người phụ nữ tóc vàng ngồi đối diện há hốc mồm.

“Khá ấn tượng.” Ed lật tấm các của mình lên, kiểm tra lại. “Ông ta không thể nào nhìn thấy cái tôi đã lấy.”

“Đó là quyền năng của tâm trí,” nhà ảo thuật nhấn mạnh, nhanh tay thu lại tấm các của Ed. “Đó là quyền năng của… Firenzo Vĩ đại!”

“Cho tôi thử với!” người phụ nữ tóc vàng phấn khích nài nỉ. “Hãy đọc tâm trí của tôi xem!”

“Được thôi.” Firenzo Vĩ đại quay sang cô ta. “Nhưng coi chừng. Khi cô mở tâm trí của cô cho tôi, tôi có thể đọc được tất cả những bí mật của cô. Mọi bí mật sâu kín nhất, đen tối nhất.” Mắt ông ta lóe lên và cô ta bật cười khúc khích.

Cô ta đã mê Firenzo Vĩ đại như điếu đổ rồi, rõ ràng là thế. Có lẽ ngay bây giờ cô ta sẽ bày hết ra những bí mật sâu kín nhất, đen tối nhất cho ông ta.

“Tôi thấy tâm trí của các quý bà quý cô thường dễ… nhìn thấu.”

Firenzo Vĩ đại nhướng mày khơi gợi. “Tâm trí của họ thường yếu đuối hơn, ủy mị hơn… nhưng bên trong thì lại thú vị hơn.” Ông ta cười hết cỡ thấy toàn răng là răng với người phụ nữ tóc vàng, cô nàng này cũng bật cười thẹn thùng.

Ặc. Ông này tởm quá. Tôi liếc sang Ed, trên mặt anh cũng hiện vẻ không ưa.

Tất cả chúng tôi đều nhìn người phụ nữ tóc vàng nhấc một tấm các lên, nghiền ngẫm nó một lúc, rồi nói dứt khoát, “Tôi đã chọn.”

“Nó là hình tam giác,” Sadie nói, thích thú. Cô đang bập bềnh sau lưng người phụ nữ tóc vàng, nhìn xuống tấm thiệp. “Tôi đã nghĩ là cô ta sẽ chọn hình bông hoa.”

“Thư giãn đi.” Firenzo Vĩ đại đang tập trung chăm chú vào người phụ nữ tóc vàng. “Nhiều năm nghiên cứu phương đông đã khiến cho tâm trí tôi hòa hợp sóng tâm của tâm trí con người. Chỉ có Firenzo Vĩ đại mới có thể nhìn thấu bộ não tới mức đó. Đừng cố cưỡng lại, quý cô dễ thương ạ. Hãy để Firenzo Vĩ đại thăm dò những suy nghĩ của cô. Tôi hứa đấy…” Ông ta lại mỉm một nụ cười toàn răng. “Tôi sẽ nhẹ nhàng thôi.”

Trời ơi. Ông ta nghĩ mình rất hấp dẫn nhưng ông ta quá tởm. Và phân biệt giới tính.

“Chỉ có Firenzo Vĩ đại mới có quyền năng đó,” đột nhiên ông ta nói, nhìn khắp lượt nhóm chúng tôi quanh bàn. “Chỉ có Firenzo Vĩ đại có thể thực hiện được kỳ công đó. Chỉ có Firenzo Vĩ đại có thể…”

“Thật ra tôi cũng có thể làm được,” tôi nói tươi rói. Tôi sẽ cho ông ta thấy ai mới là người có tâm trí yếu đuối.

“Gì cơ?” Firenzo Vĩ đại nhìn tôi vẻ khó chịu.

“Tôi cũng có thể giao cảm với tâm trí. Tôi biết cô gái đó chọn tấm các nào.”

“Làm ơn nào, cô gái trẻ.” Firenzo Vĩ đại mỉm cười thù địch với tôi. “Đừng quấy rầy công việc của Firenzo Vĩ đại.”

“Tôi chỉ nói thôi mà.” Tôi nhún vai. “Tôi biết nó là gì.”

“Không, cô không biết,” người phụ nữ tóc vàng nói, hơi hung hăng. “Đừng có lố bịch. Cô đang phá hỏng sự hứng thú của mọi người đấy. Có phải là cô ta đã uống quá nhiều không?” Cô ta quay sang Ed.

Thật xấc xược.

“Tôi biết!” tôi nói phẫn nộ. “Tôi sẽ vẽ nó ra nếu cô muốn. Có ai đó ở đây có bút không?” Người đàn ông ngồi gần đó đưa một cái bút bi và tôi bắt đầu vẽ lên khăn ăn.

“Lara,” Ed nói nhỏ. “Chính xác là cô đang định làm gì thế hả?”

“Ảo thuật,” tôi nói tự tin. Tôi vẽ xong hình tam giác và dúi vào tay người phụ nữ tóc vàng. “Có đúng không?”

Người phụ nữ tóc vàng há hốc miệng. Cô ta nhìn tôi đầy ngờ vực, rồi lại nhìn xuống cái khăn ăn.

“Cô ta đã đúng.” Cô ta lật tấm các lên và cả bàn đều há hốc miệng. “Làm sao cô biết?”

“Tôi đã bảo rồi mà, tôi có thể làm ảo thuật. Tôi cũng có những quyền năng bí ẩn được ban tặng từ phương Đông. Người ta gọi tôi là ‘Lara Vĩ đại’.” Tôi bắt gặp ánh mắt của Sadie và cô cười tự mãn.

“Cô có phải là thành viên của Hội Ảo thuật gia không?” Firenzo Vĩ đại trông giận tím mặt. “Bởi vì nghị định thư của chúng tôi tuyên bố rằng…”

“Tôi không thuộc hội nào cả,” tôi nói bằng một âm điệu nhã nhặn. “Nhưng tâm trí của tôi khá mạnh, tôi nghĩ là ông sẽ thấy. Đối với một quý cô.”

Firenzo Vĩ đại trông cực kỳ bực bội, và bắt đầu thu thập các dụng cụ biểu diễn của mình.

Tôi liếc sang Ed, anh đang nhướng đôi lông mày đen lên. “Rất ấn tượng. Làm sao cô làm thế được?”

“Ảo thuật mà.” Tôi nhún vai vẻ vô tội. “Tôi đã bảo anh mà.”

“Lara Vĩ đại hả?”

“Đúng. Đó là biệt danh mà đám môn đệ gọi tôi. Nhưng anh có thể gọi ngắn gọn là Vĩ nhân.”

“Vĩ nhân.” Miệng anh rúm lại và tôi chợt thấy một nụ cười vuột ra từ một bên khóe miệng. Một nụ cười đích thực, thật sự.

“Ôi Chúa ơi!” tôi chỉ vào anh trong niềm vui chiến thắng. “Anh cười rồi! Ngài Người Mỹ Cau Có thật sự cười rồi!”

Thôi chết. Có lẽ tôi đã uống quá nhiều thật rồi. Tôi không định gọi anh là Ngài Người Mỹ Cau Có trước bàn dân thiên hạ. Trông Ed sửng sốt mất một giây - rồi anh nhún vai, mặt tịnh không biểu hiện gì.

“Hẳn là một sự nhầm lẫn. Tôi sẽ nói với ai đó về chuyện này. Sẽ không tái diễn.”

“Ờ, tốt thôi. Vì anh có thể sẽ làm mặt mình bị thương nếu cười kiểu đó.”

Ed không đáp lại gì mất một lúc và tôi tự hỏi liệu có phải mình đã đi quá xa. Anh thật sự khá dễ thương. Tôi không muốn xúc phạm anh.

Đột nhiên tôi nghe thấy một anh chàng trông có vẻ phô trương mặc bộ tuxedo trắng đang diễn thuyết với bạn mình. “Đơn giản chỉ là sự cân bằng các giả thiết, chẳng có gì hơn. Bất cứ ai trong chúng ta cũng có thể tính toán được khả năng có thể chọn một cái hình tam giác, chỉ cần luyện một chút…”

“Anh không thể làm được!” Tôi phẫn nộ cắt lời anh ta. “OK, tôi sẽ làm một trò khác. Hãy viết ra bất cứ thứ gì. Bất cứ thứ gì. Như một cái hình, một cái tên, một con số. Tôi sẽ đọc tâm trí anh và nói cho anh biết anh đã viết gì.”

“Được thôi.” Người đàn ông mỉm cười hơi nhướng mày với mọi người quanh bàn như thể muốn nói. “Tôi sẽ chiều ý cô ta,” và lấy một cái bút ra khỏi túi áo. “Tôi sẽ dùng khăn ăn của tôi.”

Tôi liếc Sadie ra hiệu, ngay lập tức cô lượn ra sau lưng anh ta và ngả về phía trước để xem.

“Anh ta đang viết… ‘Mùa sương mù và trái cây chín ngọt’.” Cô nhăn mặt. “Chữ xấu thế không biết.”

“Được rồi.” Anh chàng phô trương gấp khăn lại và ngước nhìn lên. “Nói cho tôi nghe xem tôi đã vẽ hình gì.”

Ồ, rất láu cá.

Tôi mỉm cười ngọt ngào đáp lại và giơ một bàn tay về phía anh ta, giống như Firenzo Vĩ đại đã làm.

“Giờ Lara Vĩ đại sẽ đọc tâm trí của anh. Một hình, anh nói vậy. Hừmm… Nó có thể là hình gì nhỉ? Hình tròn… hình vuông… Tôi đang thấy một hình vuông…”

Anh chàng phô trương mỉm cười tự mãn với gã ngồi cạnh. Anh ta nghĩ mình thật thông minh.

“Hãy mở tâm trí của mình ra, thưa ngài!” Tôi lắc đầu vẻ quở trách anh ta. “Hãy từ bỏ những ý nghĩ rằng ‘Tôi giỏi hơn bất cứ ai ngồi ở bàn này!’ Chúng cản trở tôi!”

Mặt anh chàng đỏ bừng.

“Thật là…” anh ta định nói.

“Tôi thấy nó rồi.” Tôi kiên quyết cắt lời anh ta. “Tôi đã đọc được tâm trí của anh và nó không phải là một cái hình. Không ai có thể lừa được Lara Vĩ đại cả. Trên khăn ăn của anh viết…” tôi ngừng lại, ước chi có một hồi trống rền vang. “ ‘Mùa sương mù và trái cây chín ngọt’. Làm ơn mở khăn ra bàn đi.”

Ha! Trông anh chàng phô trương như vừa nuốt phải một con cá. Anh ta chầm chậm mở cái khăn ăn ra, và tất cả đều ồ lên, sau đó là một tràng pháo tay.

“Quỷ tha ma bắt,” anh chàng ngồi cạnh huỵch toẹt. “Sao cô làm thế được?” Anh ta nói với cả bàn. “Không lý nào cô lại có thể biết được điều đó.”

“Đó là một trò bịp bợm,” người đàn ông phô trương nói, nhưng nghe giọng anh ta có vẻ ít đoan chắc hơn.

“Hãy làm lại đi! Làm lại với một người khác!” Người đàn ông ngồi đối diện gật đầu ra hiệu tôi tới bàn bên cạnh. “Này Neil, anh phải xem vụ này mới được. Mà tên cô là gì nhỉ?”

“Lara,” tôi nói kiêu hãnh. “Lara Lington.”

“Cô đã học ở đâu vậy?” Firenzo Vĩ đại đứng cạnh tôi, thở nặng nề khi thì thầm vào tai tôi. “Ai dạy cô trò đó?”

“Chẳng ai cả,” tôi nói. “Tôi đã bảo ông là tôi có quyền năng đặc biệt mà. Quyền năng nữ giới ,” tôi không nhịn được đế thêm vào. “Điều đó có nghĩa là chúng đặc biệt mạnh mẽ.”

“Lara, đi thôi.” Sadie hiện ra ở phía bên kia của tôi và đang vuốt ve ngực Ed. “Tôi muốn nhảy. Đi nào!”

“Chỉ một vài trò nữa thôi,” tôi lầm bầm rất khẽ vì khách khứa đang bắt đầu tụ tập lại quanh bàn để xem. “Hãy nhìn những người này xem! Tôi có thể nói chuyện với họ, đưa cho họ danh thiếp của tôi, thực hiện vài hợp đồng…”

“Tôi không quan tâm đến những hợp đồng của cô!” Cô bĩu môi. “Tôi muốn đi lắc mông!”

“Vài trò nữa thôi.” Tôi nói từ một bên khóe miệng dưới miệng ly rượu. “Rồi chúng ta sẽ đi. Tôi hứa đấy.”

\*\*\*

Nhưng tôi bị yêu cầu nhiều đến mức tôi chưa kịp nhận ra thì gần một tiếng đồng hồ đã trôi vèo qua. Mọi người đều muốn tôi đọc tâm trí họ. Mọi người trong phòng đều biết tên tôi! Firenzo Vĩ đại đã cuốn gói. Tôi cảm thấy hơi thương ông ta, nhưng lẽ ra lúc đó ông ta không nên tỏ ra đáng ghét như thế chứ?

Vài cái bàn đã bị dẹp qua một bên, ghế bị lôi sang và một đám khán giả tập họp lại xung quanh. Giờ tôi cải tiến cách thực hiện của mình bằng cách đi sang một gian phòng phụ, người kia sẽ viết ra bất cứ cái gì và cho toàn thể khán giả xem. Rồi tôi quay trở lại và đoán. Đến giờ tôi đã đoán tên, ngày, những câu trong Kinh Thánh và một bức phác họa Homer Simpson. (Sadie đã mô tả cho tôi. May mà tôi đã hiểu đúng).

“Và giờ.” Tôi nhìn khắp đám đông nhỏ một cách ấn tượng. “Lara Vĩ đại sẽ thực hiện một kỳ công còn gây sửng sốt hơn nữa. Tôi sẽ đọc… tâm trí năm người một lúc!”

Tất cả đồng loạt ồ lên thích thú và vỗ tay rào rào.

“Tôi!” Một cô gái hối hả chạy đến phía tôi. “Tôi!”

“Tôi nữa!” một cô gái khách đang lách qua những cái ghế.

“Cứ ngồi lại đó đã.” Tôi vung tay mạnh mẽ. “Giờ Lara Vĩ đại nghỉ một lát và sẽ quay lại để đọc tâm trí của các bạn!”

Một tràng vỗ tay nữa lại rộ lên cùng với vài lời chúc mừng và tôi cười rạng rỡ nhũn nhặn với khắp lượt mọi người xung quanh. Tôi đi sang căn phòng phụ và tu nước ừng ực. Mặt tôi rạng ngời và tôi phấn khích tột độ. Chuyện này thật kỳ diệu! Bọn tôi nên làm nghề này toàn thời gian!

“Được rồi,” tôi nói khi vừa đóng cửa lại. “Chúng ta sẽ tiến hành việc đó theo trình tự, sẽ dễ như bỡn…” tôi đột ngột ngừng lại vì ngạc nhiên. Sadie đã đứng ngay trước mặt tôi.

“Khi nào thì chúng ta sẽ đi?” cô gặng hỏi. “Tôi muốn nhảy. Đây là cuộc hẹn của tôi.”

“Tôi biết.” Tôi tô nhanh lại lớp son bóng. “Và chúng ta sẽ đi.”

“Khi nào?”

“Sadie, thôi nào. Chuyện này đang vui thế kia mà. Mọi người đều đang rất phấn khích. Cô đi nhảy lúc nào chả được!”

“Tôi không thể nhảy lúc nào cũng được!” Giọng cô vót lên vì tức giận. “Giờ thì ai đang là kẻ ích kỷ thế hả? Tôi muốn đi! Ngay bây giờ!”

“Chúng ta sẽ đi! Tôi hứa đấy. Một trò nữa thôi…”

“Không! Tôi giúp cô thế là đủ lắm rồi! Cô tự đi mà làm lấy!”

“Sa…” tôi ngừng khựng lại khi cô biến mất ngay trước mắt tôi. “Sadie, đừng đùa thế.” Tôi quay tứ phía, nhưng không có tiếng đáp lại hay thấy bóng dáng cô đâu. “OK, buồn cười thật đấy. Quay lại đi.”

Tuyệt. Cô đang dỗi.

“Sadie.” Tôi nói với giọng hạ mình hơn. “Tôi xin lỗi mà. Tôi hiểu là cô đang bực. Làm ơn quay lại nói chuyện đi nào.”

Không có tiếng đáp. Căn phòng im phăng phắc. Tôi nhìn quanh, cảm thấy hơi hoảng hơn một chút.

Cô chưa thể đi được.

Ý tôi là, cô không thể bỏ mặc tôi được.

Tôi giật thót tim khi có tiếng gõ cửa và Ed bước vào. Ed đã trở thành phụ tá không chính thức của tôi. Anh sắp xếp các yêu cầu theo thứ tự và phát giấy bút.

“Tâm trí của năm người một lúc hả?” anh nói khi bước vào.

“Ồ.” Tôi vội vàng đeo một nụ cười lên mặt. “Ờ, đúng thế! Tại sao không?”

“Ngoài kia tập trung đông lắm. Tất cả mọi người ở quán bar cũng đổ tới xem. Cả phòng đều đứng.” Anh chỉ ra cửa. “Sẵn sàng chưa?”

“Chưa!” Tôi lùi lại theo bản năng. “Ý tôi là, đầu tiên có lẽ tôi cần chút thời gian. Tôi cần phải để cho đầu óc mình không nhiễu loạn. Một bài tập thở.”

“Tôi không ngạc nhiên. Phải tập trung rất nhiều.” Ed tựa vào khung cửa và quan sát tôi một lúc. “Tôi đã quan sát cô không bỏ soát một điều gì những vẫn chưa hiểu được. Tuy nhiên cô đã làm được điều đó… khủng thật.”

“Ồ. Ờ… cảm ơn anh.”

“Gặp cô ngoài kia nhé.” Cánh cửa đóng lại sau lưng Ed và tôi quay một vòng.

“Sadie,” tôi gọi một cách tuyệt vọng. “Sadie! Sadie!”

OK. Tôi gặp rắc rối rồi.

Cánh cửa mở ra và tôi rít lên khe khẽ vì sợ. Ed lại nhìn vào, hơi khó hiểu.

“Tôi quên mất, cô có muốn uống chút gì ở quầy bar không?”

“Không.” Tôi mỉm cười yếu ớt. “Cảm ơn anh.”

“Mọi chuyện ổn chứ?”

“Vâng! Đương nhiên rồi. Tôi chỉ… đang tập trung quyền năng. Đang thâm nhập vào vùng đó.”

“Được rồi.” Anh gật đầu tỏ ý hiểu. “Tôi sẽ để cô ở lại trong đó.” Cánh cửa lại đóng lại.

Chết tiệt. Tôi đang làm gì vậy? Chỉ một phút nữa thôi họ sẽ bắt đầu yêu cầu tôi đi ra. Họ sẽ trông chờ tôi đọc tâm trí. Họ sẽ trông chờ tôi làm ảo thuật. Ngực tôi thắt lại vì sợ hãi.

Chỉ còn lựa chọn duy nhất: tôi phải trốn đi. Tôi tuyệt vọng nhìn quanh căn phòng nhỏ, rõ ràng là được dùng để chứa những đồ tiệc tùng chưa dùng đến. Không có cửa sổ. Có một cái cửa thoát hiểm khi có cháy ở tít cái góc xa kia nhưng nó bị chặn lại bởi một đống ghế màu vàng cao ngất đến chừng ba mét. Tôi cố gắng lôi những cái ghế đó ra nhưng chúng quá nặng. Được rồi. Tôi sẽ trèo qua chúng vậy.

Quả quyết, tôi đặt một bàn chân lên một cái ghế và tự kéo mình lên. Rồi một bước nữa. Lớp sơn vàng hơi trơn, nhưng tôi xử lý được. Nó giống như một cái thang. Một cái thang lung lay, ọp ẹp.

Vấn đề duy nhất là tôi càng leo lên cao thì đống ghế càng lung lay dữ hơn. Khi tôi leo được khoảng hai mét rưỡi thì đống ghế lảo đảo tạo thành một góc đáng sợ. Giống như là Tháp Nghiêng bằng Ghế Vàng, với tôi đang hoảng sợ leo gần tới đỉnh.

Nếu bước thêm một bước thật lớn nữa là tôi đã ở trên đỉnh và có thể nhanh chóng trườn xuống phía bên kia để tới chỗ lối thoát khi có cháy . Nhưng mỗi lần tôi thò chân xuống là đống ghế lại đảo thiên đảo địa làm tôi sợ quá vội rụt chân lại. Tôi cố gắng chuyển sang bên cạnh - nhưng đống ghế lại còn đảo dữ hơn. Tôi tóm lấy cái ghế nữa một cách tuyệt vọng, không dám nhìn xuống. Toàn bộ cái đống này có cảm giác như sắp đổ đến nơi, mà mặt đất thì có vẻ còn cách xa ơi là xa.

Tôi hít một hơi sâu. Tôi không thể cứ ngồi đờ ra ở đây mãi được. Chẳng còn cách nào khác cả. Tôi phải dũng cảm lên và vượt qua cái đỉnh. Tôi soài một bước dài, đặt chân lên cái ghế thứ ba tính từ chiếc ghế trên cùng. Nhưng vì tôi đã đổi vị trí nên đống ghế ngả ra sau đến mức không kìm được tôi hét lên.

“Lara!” Cánh cửa bật mở và Ed xuất hiện. “Chuyện quái quỷ…”

“Cứứứu!” Cả đống ghế đổ sụp xuống. Tôi đã biết là không nên di chuyển mà…

“Chúa ơi!” Ed hối hả chạy tới khi tôi rơi xuống. Chính xác là anh không đón được tôi trong tay mà cản phá cú rơi của tôi bằng cái đầu của anh.

“Ối!”

“Ái!” Tôi rơi uỵch xuống sàn. Ed tóm lấy tay tôi giúp tôi đứng dậy, rồi nhăn mặt xoa ngực. Tôi nghĩ là tôi đã chẳng may đá trúng vào đó lúc rơi xuống.

“Xin lỗi.”

“Cô đang làm gì thế?” Anh nhìn tôi ngờ vực. “Có chuyện gì à?”

Tôi liếc ra cửa nhìn vào phòng tiệc với vẻ đau đớn. Thấy ánh mắt tôi, anh đi ra đóng cửa lại. “Có chuyện gì vậy?” anh nói dịu dàng hơn.

“Tôi không biết làm ảo thuật,” tôi lúng búng, nhìn chằm chằm xuống hai bàn chân

“Sao cơ?”

“Tôi không biết làm ảo thuật!” Tôi ngước lên trong cơn tuyệt vọng.

Ed ngờ vực ngó tôi. “Nhưng… cô đã làm được mà.”

“Tôi biết. Nhưng giờ tôi không làm được nữa.”

Ed nhìn tôi lặng lẽ trong vài giây, ánh mắt anh dao động khi bắt gặp ánh mắt tôi. Trông anh nghiêm trọng như thể một công ty toàn cầu khổng lồ đang đối mặt với sự sụp đổ và anh đang cố hết sức lập ra một kế hoạch siêu phàm để cứu nó.

Cùng lúc, trông anh lại hoàn toàn giống như đang muốn bật cười.

“Cô định bảo là những quyền năng đọc tâm trí bí ẩn từ phương Đông của cô đã rời bỏ cô,” cuối cùng anh nói.

“Đúng thế,” tôi đáp khẽ.

“Có biết tại sao không?”

“Không.” Tôi di ngón chân, không muốn nhìn anh.

“Nào. Cứ đi ra ngoài kia và nói với mọi người thôi.”

“Tôi không thể!” Tôi rên lên vì hoảng sợ. “Mọi người sẽ nghĩ tôi là một kẻ lừa đảo. Tôi đang là Lara Vĩ đại. Tôi không thể cứ thế mà ra nói, ‘Xin lỗi, tôi không thể làm thế được nữa’.”

“Chắc chắn cô có thể.”

“Không.” Tôi lắc đầu kiên quyết. “Không bao giờ. Tôi phải đi thôi. Tôi phải trốn thôi.”

Tôi bắt đầu tiến về phía cửa thoát hiểm, nhưng Ed đã tóm lấy cánh tay tôi.

“Không chạy trốn,” anh nói kiên quyết. “Không bỏ chạy. Hãy lật ngược tình thế. Cô làm được. Đi thôi.”

“Nhưng bằng cách nào?” tôi hỏi tuyệt vọng.

“Bỡn cợt với họ. Biến nó thành một trò giải trí. Cô không thể đọc được suy nghĩ của họ thì cô có thể khiến họ cười. Rồi sau đó chúng ta sẽ ra khỏi đây, ngay lập tức và cô sẽ vẫn là Lara Vĩ đại trong tâm trí mọi người.” Ánh mắt anh xoáy thẳng vào mắt tôi. “Nếu bây giờ mà cô chạy trốn thì cô sẽ thật sự trở thành Lara Lừa đảo.’

Anh nói đúng. Tôi không muốn anh đúng, nhưng sự thật là vậy.

“Thôi được,” cuối cùng tôi nói. “Tôi sẽ làm thế.”

“Cô có cần thêm thời gian không?”

“Không. Tôi đã có đủ thời gian rồi. Tôi chỉ muốn kết thúc chuyện này. Sau đó chúng ta sẽ đi chứ?”

“Sau đó chúng ta sẽ đi. Chấm hết.” Một nụ cười nhỏ lại vuột ra. “Chúc may mắn.”

“Cảm ơn anh.” Thế là hai nụ cười, tôi muốn nói thêm vậy. (Nhưng không nói).

Ed rảo bước qua cửa, và tôi đi theo anh, không biết sao tôi lại ngẩng cao đầu lên được. Tiếng trò chuyện rì rào tắt dần khi tôi xuất hiện và chuyển thành một tràng pháo tay giòn giã. Tôi có thể nghe thấy tiếng huýt sáo ở đằng sau và có ai đó còn quay tôi bằng máy điện thoại. Tôi đã ra ngoài quá lâu, rõ ràng là họ nghĩ tôi đang sắp đặt một màn chót gây sửng sốt.

Năm nạn nhân đang ngồi ở ghế, mỗi người cầm một mảnh giấy và một cây bút. Tôi mỉm cười khắp lượt với họ, rồi nhìn vào đám đông.

“Thưa quý vị, xin thứ lỗi cho tôi đã vắng mặt quá lâu. Tối nay tôi đã mở rộng tâm trí mình cho nhiều đợt sóng tâm. Và quả thật là… tôi choáng váng trước những khám phá. Choáng váng! Cô.” Tôi quay ngoắt sang cô gái đầu tiên, đang ghì một mảnh giấy sát ngực. “Hiển nhiên là tôi biết cô đã vẽ gì.” Tôi làm điệu bộ gạt sang một bên, ra điều cái mà cô ta đã vẽ ra chẳng có gì quan trọng cả. “Nhưng điều thú vị hơn là chuyện cô nghĩ có một người đàn ông trong văn phòng của cô khá ngon lành. Đừng chối!”

Cô gái đỏ bừng mặt và câu trả lời của cô ta bị dìm trong tràng cười rền vang. “Đó là Blakey!” có ai đó nói vọng lên, và lại một trận cười nữa.

“Còn quý ông!” Tôi quay sang anh chàng tóc cắt ngắn. “Người ta nói hầu hết đàn ông cứ ba mươi giây lại nghĩ tới tình dục, nhưng với ông thì còn thường xuyên hơn thế nhiều.” Mọi người cười phá lên, và tôi vội vã chuyển sang anh chàng tiếp theo. “Còn quý ông, cứ ba mươi giây lại nghĩ đến tiền.”

Người đàn ông cười phá lên. “Cô ta đúng là một kẻ đọc tâm trí bằng ngoại cảm chết giẫm!” anh ta kêu toáng lên.

“Những ý nghĩ của anh thật không may là ngấm quá nhiều rượu khiến tôi không đọc được.” Tôi mỉm cười hiền hậu với anh chàng phốp pháp đang ngồi ở chiếc ghế thứ tư. “Còn cô…” tôi dừng lại đối diện với cô gái ngồi ghế thứ năm. “Tôi khuyên cô là đừng bao giờ, đừng bao giờ kể với mẹ cô những gì cô đang nghĩ nhé.” Tôi nhướng mày lên trêu chọc, nhưng cô ta không phản ứng.

“Gì cơ?” Cô ra nhíu mày. “Cô đang nói về cái gì thế?”

Chết tiệt.

“Cô biết mà.” Tôi ép mình phải giữ nguyên nụ cười. “Cô biết mà…”

“Không.” Cô ta lắc đầu dửng dưng. “Tôi chẳng biết cô đang nói về cái gì cả.”

Tiếng trò chuyện của khán giả tắt dần. Các khuôn mặt quay về phía chúng tôi vẻ quan tâm.

“Tôi có cần phải nói ra đây không?” Nụ cười của tôi trở nên gượng gạo. “Những… ý nghĩ đó? Nhưng ý nghĩ cụ thể mà cô đang…” tôi sắp tiêu tùng rôi. “Ngay bây giờ…”

Đột nhiên mặt cô ta biến sắc vì hoảng sợ. “Ôi Chúa ơi. Chuyện đó. Cô đã đúng.”

Không hiểu sao tôi đã ngăn được mình không thở phào nhẹ nhõm.

“Lara Vĩ đại luôn đúng!” Tôi cúi chào điệu đàng. “Xin tạm biệt và hẹn gặp lại quý vị.”

Tôi nhanh chóng đi qua đám khán giả đang vỗ tay rào rào tới chỗ Ed.

“Tôi đã cầm túi xách của cô rồi,” anh thì thào to hơn tiếng vỗ tay. “Cúi đầu chào cái nữa đi, rồi chúng ta rút.”

\*\*\*

Tôi nín thở cho đến khi an toàn ra đến ngoài phố. Không khí thật thoáng đãng và có một làn gió nhẹ ấm áp. Người gác cửa khách sạn đang bị mấy nhóm muốn gọi taxi vây quanh, nhưng tôi không muốn liều lĩnh để cho bất cứ ai trong bữa tiệc đuổi kịp mình, nên vội vã đi xuôi theo vỉa hè.

“Cừ lắm Vĩ nhân,” Ed nói khi chúng tôi bắt đầu rảo bước.

“Cảm ơn anh.”

“Thật đáng tiếc về vụ pháp thuật.” Anh đang nhìn tôi dò hỏi nhưng tôi giả bộ không nhận thấy.

“Ờ, vâng.” Tôi nhún vai vẻ không bận tâm. “Nó đến rồi lại đi, đó là bí ẩn của phương Đông. Giờ nếu chúng ta đi đường này…” tôi liếc cái biển đường “… thì chúng ta sẽ có thể bắt một cái taxi.”

“Tôi ở trong tay cô,” Ed nói. “Tôi không biết khu vực này.”

Chính cái vụ không biết gì về London này khiến tôi bực mình.

“Thế có chỗ nào mà anh biết không?”

“Tôi biết đường đi làm.” Ed nhún vai. “Tôi biết công viên đối diện tòa nhà tôi làm việc. Tôi biết đường tới Whole Foods.”

OK, tôi hiểu rồi. Làm sao tới một thành phố lớn như thế này mà anh ta dám chẳng mảy may quan tâm gì tới nó?

“Anh không nghĩ như thế là rất thiển cận và kiêu ngạo sao?” Tôi dừng phắt lại. “Anh không nghĩ là nếu anh tới sống ở một thành phố nào đó thì nên đủ tôn trọng nó mà đi tìm hiểu về nó sao? London là một thành phố tuyệt vời, nổi tiếng trong lịch sử, quyến rũ nhất thế giới! Còn cái cửa hàng Whole Foods chết giẫm! Cái cửa hàng của Mỹ đó! Anh không thử Waitrose sao?” Giọng tôi vót lên. “Tôi muốn nói là tại sao anh lại nhận một công việc ở đây nếu như anh không thích nơi anh tới làm việc? Anh đã định làm gì vậy?”

“Tôi định khám phá nó với vợ sắp cưới của tôi,” Ed nói điềm tĩnh.

Câu trả lời của anh ta làm cơn hăng hái của tôi xẹp lép.

Vợ sắp cưới. Vợ sắp cưới nào?

“Cho đến khi cô ấy và tôi chia tay, một tuần trước ngày chúng tôi lên đường sang đây,” Ed nói tiếp với giọng thân tình. “Cô ấy đã yêu cầu công ty mình đổi công việc được sắp xếp ở London của cô ấy cho một người khác. Do đó, cô biết không, tôi bị đặt vào tình thế tiến thoái lưỡng nan. Tới Anh, tiếp tục tập trung vào công việc và làm hết mình hay ở lại Boston, biết rằng hầu như ngày nào tôi cũng sẽ nhìn thấy cô ấy. Cô biết không, cô ấy làm việc cùng tòa nhà với tôi.” Anh ngừng lại một giây, trước khi nói thêm. “Và tình nhân của cô ấy.”

“Ôi.” Tôi sợ hãi nhìn anh chằm chằm. “Tôi xin lỗi. Tôi… không biết.”

“Không sao.”

Mặt anh quá bình thản, tưởng như chẳng bận lòng - nhưng giờ thì tôi đã hiểu cái phong cách thản nhiên không bộc lộ cảm xúc đó của anh. Anh có bận lòng, đương nhiên là có. Đột nhiên cái cau mày của anh trở nên rõ nghĩa hơn. Và cái vẻ mặt kín bưng của anh. Và cái giọng cảnh giác lúc ở nhà hàng. Chúa ơi, cô vợ sắp cưới của anh đúng là cái đồ phản trắc. Tôi có thể hình dung ra cô ta. Răng kiểu Mỹ to trắng, tóc bồng bềnh và giày cao gót nhọn hoắt. Tôi cá là anh đã mua cho cô ta một cái nhẫn bự. Tôi cược là cô ta đã giữ lại nó.

“Chuyện đó hẳn phải kinh khủng lắm,” tôi nói yếu ớt khi chúng tôi lại bắt đầu bước đi.

“Tôi đã mua một cuốn sách hướng dẫn.” Anh nhìn thẳng về phía trước. “Tôi đã có kế hoạch đi đến từng địa điểm. Tôi có cả triệu dự định đã lên kế hoạch. Stratford-upon-Avon… Scotland… Oxford… Nhưng tất cả đều là kế hoạch với Corinne. Kiểu như mất hết hứng thú với chuyện đó.”

Một cảnh tượng về cả đống sách hướng dẫn, tất cả đều nguệch ngoạc và được chú thích với những kế hoạch thú vị của họ, chợt hiện ra trong đầu tôi. Rồi xếp xó tất. Tôi cảm thấy thương cho anh, tôi nghĩ có lẽ giờ tôi chỉ nên im lặng và đừng có trách móc gì anh hết. Nhưng một bản năng nào đó mạnh mẽ hơn đã thôi thúc tôi nói tiếp,

“Vậy hằng ngày anh chỉ đi đến chỗ làm rồi về nhà,” tôi nói. “Anh không bao giờ tạt qua chỗ nọ chỗ kia. Anh chỉ tới Whole Foods và công viên và lại trở về và chỉ thế.”

“Đúng thế đấy.”

“Mà anh đã ở đây bao lâu rồi ấy nhỉ?”

“Năm tháng.”

“Năm tháng?” tôi kinh hoàng nhắc lại. “Không. Anh không thể tồn tại như thế được. Anh không thể sống cuộc đời mình theo kiểu phiến diện thế được. Anh phải mở mắt mà nhìn ra xung quanh chứ. Anh phải sống tiếp.”

“Sống tiếp,” anh nhắc lại, bằng cái giọng nửa ngạc nhiên nửa chế nhạo. “Chà. Đúng thế. Không phải là một cụm từ mà người nào cũng ra rả với tôi.”

OK, vậy tôi rõ ràng không phải là người duy nhất giáo huấn anh ta. Ờ, quá tệ.

“Tôi sẽ chỉ ở đây hai tháng nữa,” anh nói cộc lốc. “Vậy thì cũng có vấn đề gì đâu nếu tôi biết hay không biết về London…”

“Vậy, anh cứ trôi nổi như thế, tồn tại như thế, chờ đợi đến khi nào cảm thấy khá hơn sao? Ờ, thế thì sẽ chẳng bao giờ! Trừ phi anh làm gì để có thể cảm thấy như thế!” Tất cả nỗi bực tức của tôi về anh xả ra một tràng. “Nhìn anh xem, cứ giữ ký ức về những người khác, viết email cho mẹ, và giải quyết những vấn đề rắc rối của mọi người vì anh không muốn nghĩ về chính mình! Xin lỗi, tôi đã nghe trộm cuộc nói chuyện của anh ở tiệm Pret a Manger,” tôi nói thêm ngượng ngùng khi đầu Ed ngẩng phắt lên. “Nếu anh định tới sống ở một nơi nào đó, dù lâu hay chóng, anh cũng cần phải hòa nhập với nó. Nếu không anh không thực sự sống. Anh chỉ thực hiện chức năng mà thôi. Tôi cá là anh thậm chí còn không tháo dỡ đồ đạc ra hết cơ, đúng không?”

“Thật ra là…” Anh ngừng vài bước. “Quản gia của tôi đã tháo dỡ đồ đạc cho tôi.”

“Đấy thấy chưa,” tôi nhún vai, và chúng tôi đi thêm một đoạn ngắn nữa trong im lặng, bước chân của chúng tôi hầu như cùng nhịp. “Quan hệ chấm dứt,” cuối cùng tôi nói. “Mọi chuyện vẫn hay xảy ra như thế. Và anh không thể cứ bám lấy cái điều lẽ ra phải như thế. Anh phải nhìn vào cái đang là như thế.”

Khi nói những lời đó, tôi có cảm giác ngờ ngợ kỳ quặc. Tôi nghĩ là bố đã có lần nói gì đó với tôi giống như thế về Josh. Thực tế là, có lẽ ông đã sử dụng chính xác những lời này.

Nhưng chuyện đó khác. Ý tôi là, rõ ràng đó là một hoàn cảnh khác hẳn. Josh và tôi không lên kế hoạch cho một chuyến đi đúng không nào? Hoặc chuyển tới một thành phố khác. Và giờ chúng tôi đã quay lại với nhau. Khác hẳn.

“Cuộc đời giống như một cái thang cuốn,” tôi nói thêm vẻ thông thái.

Khi bố nói điều đó với tôi, tôi đã nổi đóa lên vì ông chẳng hiểu gì cả. Nhưng không hiểu sao khi chính tôi là người đưa ra lời khuyên đó thì cảm giác lại khác thế.

“Một cái thang cuốn,” Ed nhắc lại. “Cứ tưởng nó là một hộp sô cô la chứ.”

“Không, dứt khoát là một cái thang cuốn. Anh thấy đấy, nó cứ đưa anh đi bất chấp tất cả.” Tôi minh họa chiếc thang cuốn bằng điệu bộ. “Và có lẽ anh sẽ thích thú những cảnh tượng và nắm bắt mọi cơ hội khi anh đi qua. Nếu không sẽ là quá muộn. Đó là điều mà bố đã nói với tôi khi tôi chia tay với… anh chàng đó.”

Ed bước thêm vài bước nữa. “Và cô có nghe theo lời khuyên của ông ấy không?”

“Ờ… ờ…” Tôi vuốt tóc ra sau, tránh ánh mắt của anh. “Đại loại thế.”

Ed dừng lại và nhìn tôi vẻ nghiêm trọng. “Cô đã ‘sống tiếp’? Cô có thấy chuyện đó dễ dàng không? Vì tôi chắc chắn tuyệt đối là không.”

Tôi hắng giọng, câu giờ. Việc tôi đã làm không hẳn là vấn đề ở đây, phải vậy không?

“Anh biết không, có rất nhiều định nghĩa về cái chuyện ‘sống tiếp’ này.” Tôi cố giữ giọng thông thái. “Có rất nhiều biến thể của nó. Mỗi người phải sống tiếp theo cách riêng của mình.”

Tôi không chắc là mình thật sự muốn tiếp tục cuộc nói chuyện này. Có lẽ đã tới lúc bắt taxi rồi.

“Taxi!” Tôi vẫy tay với một chiếc taxi đi tới nhưng nó cứ thế vụt qua, mặc dù đèn hiệu xe vẫn bật. Tôi ghét họ làm vậy.

“Để tôi.” Ed tiến ra rìa vỉa hè và tôi rút điện thoại di động ra. Có một hãng xe khá tốt mà tôi hay gọi. Có lẽ họ có thể tới đón chúng tôi. Tôi lùi lại đứng trong một ô cửa sổ, bấm số và đợi, để rồi rốt cuộc phát hiện ra tối nay xe đã hết nhẵn và phải chờ nửa tiếng nữa.

“Vô ích.” Tôi đi ra khỏi ô cửa thì thấy Ed đang đứng im như tượng trên vỉa hè. Thậm chí anh còn không cố gắng vẫy một chiếc taxi. “Không gặp may à?” Tôi nói ngạc nhiên.

“Lara.” Anh quay sang tôi. Mặt anh bối rối và mắt anh hơi đờ đẫn. Anh vừa dùng ma túy hay gì đại loại thế sao? “Tôi nghĩ là chúng ta nên đi nhảy.”

“Gì cơ?” Tôi ngó anh ta chằm chằm, không hiểu gì.

“Tôi nghĩ là chúng ta nên đi nhảy.” Anh gật đầu. “Đó là cách hoàn hảo nhất để kết thúc trọn vẹn buổi tối hôm nay. Tôi vừa chợt nảy ra ý định này.”

Tôi không tin nổi. Sadie.

Tôi quay một vòng trên vỉa hè, tìm kiếm trong bóng tối, và đột nhiên phát hiện ra cô, bập bềnh bên cái cột đèn.

“Cô!” Tôi kêu lên giận dữ, nhưng thậm chí Ed có vẻ như cũng không nhận thấy.

“Có một cái hộp đêm ở gần đây,” anh nói. “Đi thôi. Đi nhảy một chút. Đó là một ý kiến tuyệt vời. Lẽ ra tôi nên nghĩ ra từ trước mới phải.”

“Làm sao mà anh biết được là ở đây có một cái hộp đêm?” tôi hỏi vặn. “Anh không biết London cơ mà!”

“Đúng thế.” Anh gật đầu, trông chính anh cũng hơi lúng túng. “Nhưng tôi khá chắc là có một hộp đêm ở con phố dưới kia.” Anh chỉ. “Dưới kia, chỗ rẽ trái thứ ba. Chúng ta nên đi đến đó xem sao.”

“Rất sẵn lòng,” tôi nói ngọt ngào. “Nhưng tôi phải gọi điện thoại đã. Có chuyện này tôi cần phải nói.” Tôi nói câu đó một cách ẩn ý với Sadie. “Nếu không nói chuyện này thì tôi sẽ không bao giờ nhảy được.”

Sadie sưng sỉa đáp xuống vỉa hè và tôi giả bộ bấm số trên máy điện thoại. Tôi giận cô ta lắm, tôi hầu như không biết phải bắt đầu từ đâu.

“Làm sao cô có thể bỏ tôi mà đi như thế hả?” tôi rít lên khe khẽ. “Tôi đã hoàn toàn bị mắc kẹt!”

“Cô đâu có! Cô đã làm rất tốt. Tôi đã xem mà.”

“Cô đã ở đó ư?”

“Tôi cảm thấy mình hơi tệ,” Sadie nói, lạnh nhạt nhìn qua vai tôi. “Tôi đã quay lại để xem cô có ổn không.”

“Vâng, cảm ơn cô nhiều lắm,” tôi mỉa mai. “Cô có giúp đỡ thật. Và giờ thì chuyện này là sao?” Tôi chỉ vào Ed.

“Tôi muốn nhảy!” cô nói vẻ thách thức. “Tôi đã phải dùng đến những phương sách cuối cùng.”

“Cô đã làm gì với anh ấy vậy? Trông anh ấy có vẻ choáng váng.”

“Tôi đã... dọa vài thứ.” cô nói tránh.

“Dọa vài thứ?”

“Đừng nhìn tôi như thế!” Cô bất ngờ quay lại tấn công tôi. “Tôi sẽ không cần phải làm vậy nếu cô không ích kỷ đến thế. Tôi biết sự nghiệp của cô là quan trọng nhưng tôi muốn đi nhảy! Nhảy đúng nghĩa! Cô biết là tôi muốn thế. Đó là lý do tại sao chúng ta có mặt ở đây. Đây đáng ra là buổi tối của tôi. Nhưng cô đã soán quyền và tôi chẳng có chút cơ hội nào! Thế là không công bằng!”

Cô nói nghe như sắp khóc. Và đột nhiên tôi cảm thấy thật tệ. Lẽ ra nó phải là buổi tối của cô và tôi đã gần như chiếm đoạt mất.

“OK. Cô nói đúng. Đi thôi, đi nhảy nào.”

“Tuyệt lắm! Chúng ta sẽ có một thời gian vui vẻ. Lối này...” Đã lấy lại được tinh thần, Sadie dẫn tôi đi qua mấy cái phố ở khu Mayfair bé tin hin mà tôi chưa bao giờ đi qua. “Gần đó... Đây rồi.”

Đó là một chỗ bé tí đề “Câu lạc bộ Khiêu vũ Flashlight”. Tôi chưa bao giờ nghe nói về nó. Hai gã bảo kê đang đứng bên ngoài, trông gà gật, và họ để chúng tôi vào, không hỏi gì.

Chúng tôi đi xuống vài bậc cầu thang gỗ tối lờ mờ và lọt vào một gian phòng rộng trải thảm đỏ, nhiều đèn treo, có một cái sàn nhảy, một quầy bar, và hai người đàn ông mặc quần da ngồi rầu rĩ ở quầy. DJ đứng trên cái sân khấu bé tí đang chỉnh một bản nhạc của J-Lo. Không có ai nhảy cả.

Đây là nơi tốt nhất mà Sadie tìm được sao?

“Nghe này, Sadie,” tôi lầm bầm khi Ed tiến lại chỗ quầy bar thắp đèn nê ông. “Có nhiều hộp đêm tử tế hơn. Nếu cô thật sự muốn nhảy thì chúng ta nên đến nơi nào náo nhiệt hơn một chút...”

“Xin chào?” Một giọng nói cắt ngang lời tôi. Tôi quay ra thì thấy một người phụ nữ mảnh dẻ, tầm ngoài năm mươi, gò má cao, mặc một cái áo màu đen và chân váy bằng sa bên ngoài chiếc quần legging. Mái tóc đỏ nhạt của bà ta buộc vổng lên, đường kẻ mắt bằng bút nước xệch xẹo và trông bà ta có vẻ lo lắng. “Cô tới đây để học nhảy điệu Charleston?”

Học nhảy điệu Charleston?

“Tôi rất xin lỗi,” người phụ nữ nói tiếp. “Đột nhiên tôi nhớ ra là chúng ta đã xếp lịch.” Bà ta kìm cái ngáp. “Lara phải không? Chắc chắn là cô đang mặc đúng trang phục rồi đấy!”

“Xin lỗi.” Tôi mỉm cười, lôi phắt điện thoại ra và quay sang Sadie.

“Cô đã làm gì thế hả?” tôi lầm bầm. “Đây là ai?”

“Cô cần phải học,” Sadie nói không tỏ ra hối lỗi. “Đây là giáo viên. Bà ta sống trong một căn phòng nhỏ ở trên gác. Bình thường thì các giờ học diễn ra vào ban ngày.”

Tôi nhìn Sadie ngờ vực. “Cô đã đánh thức bà ta dậy à?”

“Chắc là tôi đã quên không ghi cuộc hẹn vào trong nhật ký của mình,” người phụ nữ nói khi tôi quay lại. “Tôi thường không vậy... ơn Chúa là tôi đã nhớ ra! Đột nhiên, tôi chợt nhớ ra rằng cô chắc là đang đợi ở đây.”

“Vâng!” Tôi hằm hằm nhìn Sadie. “Thật kinh ngạc, đúng là sức mạnh của bộ óc con người.”

“Đồ uống của cô đây.” Ed đến bên cạnh tôi. “Ai đấy?”

“Tôi là giáo viên dạy nhảy của hai bạn, Gaynor.” Bà ta chìa tay ra và, trông hơi lúng túng một chút, Ed bắt tay. “Có phải là các bạn vẫn luôn yêu thích điệu Charleston không?”

“Điệu Charleston?” Trông Ed có vẻ không hiểu gì.

Tôi cảm thấy hơi điên tiết. Sự thực là Sadie luôn tự động làm theo ý mình. Cô muốn chúng tôi nhảy điệu Charleston. Chúng tôi sẽ nhảy điệu Charleston. Tôi có bổn phận phải làm việc này cho cô. Và có lẽ là ngay tại đây ngay bây giờ.

“Nào!” Tôi mỉm cười quyến rũ với Ed. “Sẵn sàng chưa?”

\*\*\*

Vấn đề với cái điệu nhảy Charleston này là nó sôi động hơn ta tưởng. Và nó thật sự phức tạp. Bạn phải thật sự phối hợp được. Một tiếng sau tay chân mỏi nhừ. Chúng phải vận động liên tục không nghỉ. Chuyện này còn tệ hơn cả lớp học Chân, Mông, Bụng của tôi. Nó giống như chạy maratông vậy.

“Tiến lên lùi xuống...” cô giáo dạy nhảy nói đều đều theo nhịp, “Và xoay hai bàn chân...”

Tôi không thể xoay chân được nữa. Nó sắp rời ra đến nơi rồi. Tôi cứ nhầm lẫn bên phải với bên trái và nhỡ tay đập vào tai Ed hoài.

“Charleston... Charleston...” Tiếng nhạc phát ra, tràn ngập hộp đêm với cái nhịp hăng hái của nó. Hai người đàn ông mặc quần da ngồi ở quầy bar im lặng ngồi xem trong trạng thái kinh ngạc kể từ lúc chúng tôi bắt đầu bài học. Hình như những buổi học nhảy diễn ra khá thường xuyên ở đây vào buổi tối. Nhưng mọi người muốn học salsa, Gaynor nói vậy. Bà ta không dạy điệu Charleston khoảng mười lăm năm nay rồi. Tôi nghĩ là bà ta khá vui khi chúng tôi tới đây.

“Bước rồi đá... vẫy cánh tay... rất tốt!”

Tôi vẫy tay nhiều đến độ mất hết cảm giác ở bàn tay. Riềm tua trên váy tôi cứ hất ra trước ra sau sột soạt. Ed nhất quyết đánh chéo bàn tay ra trước ra sau bên trên đầu gối. Anh toét miệng cười với tôi một cái khi tôi nhìn anh, nhưng tôi có thể thấy là anh tập trung cao độ đến mức không nói chuyện được. Đôi chân anh thật sự khá khéo léo. Tôi thấy ấn tượng.

Tôi liếc sang Sadie, lúc này đang nhảy trong sự sung sướng tột độ. Cô thật đáng kinh ngạc. Giỏi hơn giáo viên rất nhiều. Chân cô nhún nhảy ra trước ra sau, cô biết hàng tỷ bước khác nhau và dường như không hề bị hụt hơi.

Chà. Cô làm gì có hơi thở, phải chấp nhận sự thật đó thôi.

“Charleston... Charleston...”

Sadie bắt gặp ánh mắt tôi, toét miệng cười và hất đầu ra sau trong trạng thái mê ly. Tôi đoán là đã lâu lắm rồi cô mới được tỏa sáng trên sàn nhảy thế này. Lẽ ra tôi nên làm chuyện này từ trước. Giờ tôi mới thật sự cảm thấy mình nhỏ nhen. Kể từ giờ tối nào chúng tôi cũng sẽ đi học nhảy Charleston, tôi quyết định vậy. Chúng tôi sẽ làm những chuyện của thập niên hai mươi mà cô ưa thích.

Vấn đề duy nhất là, giờ tôi bị đau xóc. Thở hổn hển, tôi đi ra lề sàn nhảy. Việc tôi cần làm lúc này là để Ed nhảy với Sadie. Riêng hai người với nhau. Bằng cách nào đó. Thế thì tôi mới thực sự tạo ra một buổi tối dành cho cô.

“Ổn chứ?” Ed cũng theo tôi đi ra.

“Vâng. Ổn.” Tôi cầm khăn ăn lau trán. “Vất vả thật đấy!”

“Các bạn nhảy cừ lắm!” Gaynor tới chỗ chúng tôi, và trong một cơn bày tỏ tình cảm đột ngột lần lượt siết chặt tay chúng tôi. “Các bạn rất hứa hẹn, cả hai người! Tôi nghĩ các bạn có thể tiến xa! Tuần sau tôi sẽ gặp lại các bạn chứ?”

“Ờ... có thể.” Tôi không dám nhìn Ed. “Tôi sẽ gọi cho anh được chứ?”

“Tôi sẽ để nhạc mở,” bà ta nói nhiệt thành. “Các bạn có thể thực hành!”

Khi bà ta đi, hối hả bước qua sàn với những bước đi nhỏ của vũ ông, tôi huých Ed. “Này, tôi muốn nhìn anh nhảy. Đi ra nhảy một mình một lát đi.”

“Cô điên rồi sao?”

“Đi đi! Làm ơn mà! Anh có thể làm cái điệu một-hai đó với hai cánh tay. Tôi muốn xem anh làm thế nào. Điiii mà...”

Đảo tròn mắt một cách hài hước, Ed đi ra sàn.

“Sadie!” Tôi rít khẽ và chỉ vào Ed. “Mau lên! Bạn nhảy của cô đang đợi kìa!”

Mắt cô mở to khi hiểu ra ý tôi. Trong nửa giây cô đã có mặt ở đó, đối diện với anh, mắt sáng lên sung sướng.

“Vâng, tôi thích nhảy lắm,” tôi nghe cô nói. “Cảm ơn anh rất nhiều!”

Khi Ed bắt đầu lúc lắc chân qua lại, cô bắt nhịp với anh một cách hoàn hảo. Trông cô rất hạnh phúc. Trông cô rất ổn. Tay cô đặt lên vai anh, những chiếc vòng tay lấp lánh dưới ánh đèn, chiếc khăn buộc đầu phấp phới, tiếng nhạc cứ xèo xèo vang ra, giống như là đang xem một bộ phim ngày xưa vậy...

“Thế đủ rồi,” đột nhiên Ed bật cười nói. “Tôi cần có bạn nhảy.” Và trước sự kinh hoàng của tôi anh bước vụt qua người Sadie, về phía tôi.

Tôi có thể thấy vẻ choáng váng trên mặt Sadie. Khi nhìn anh rời sàn trông cô rất khổ sở. Tôi nhăn mặt, ước một cách mãnh liệt rằng anh có thể nhìn thấy cô, rằng anh biết...

“Tôi xin lỗi,” tôi mấp máy môi với Sadie khi Ed lôi tôi ra sàn. “Tôi thật sự xin lỗi.”

Chúng tôi nhảy một lúc lâu hơn, rồi trở lại bàn. Tôi không khỏi cảm thấy hồ hởi sau bao nỗ lực, và Ed cũng có vẻ phấn chấn lắm.

“Ed, anh có tin vào thiên thần hộ mệnh không?” tôi buột miệng nói. “Hoặc hồn ma? Hoặc thần linh?”

“Không. Không gì trong số đó cả. Tại sao?”

Tôi nhoài về phía trước với vẻ bí mật. “Nếu tôi bảo với anh rằng có một thiên thần hộ mệnh ngay trong chính căn phòng này muốn lột quần anh ra thì sao?”

Ed nhìn tôi một lúc rất lâu. “Có phải 'thiên thần hộ mệnh' là cách nói trại của 'điếm đực' không?”

“Không!” Tôi phì cười. “Thôi quên đi.”

“Tôi rất vui.” Anh uống cạn ly và cười với tôi. Một nụ cười đúng nghĩa, hết cỡ. Mắt có đuôi, trán không nhăn nữa, vân vân! Tôi suýt nữa muốn hét lên “Geronimo! Chúng tôi tới đó rồi! [1]”

[1] Geronimo là thủ lĩnh da đỏ của bộ lạc Apache, người đã lãnh đạo một cuộc nổi dậy lớn chống lại quân đội Mỹ vào cuối thế kỷ XIX. Trong phim “Geronimo” (1940), diễn viên chính diễn lại cảnh cuộc trốn chạy thành công của Geronimo với cú nhảy trên con ngựa Cadillac từ vách đá cao xuống dòng sông ở Fort Sill rồi hét lên “Geronimo”. Từ đó, cái tên Geronimo đi vào văn hóa đại chúng gắn liền với những cú nhảy cao. Trong câu nói này của Lara, có lẽ cô đã dùng nó để nói lên sự phấn khích như vừa làm được một việc phi thường.

“Tôi cũng thế.”

“Tôi không nghĩ là buổi tối nay lại kết thúc như vậy.” Anh nhìn quanh hộp đêm nhỏ. “Nhưng nó... rất tuyệt.”

“Khác biệt.” Tôi gật đầu.

Anh xé một gói đậu phộng mời tôi và tôi nhìn anh nhai rau ráu vẻ đói ngấu. Mặc dù trông anh thoải mái, những nếp nhăn vẫn còn hằn hơi mờ trên trán anh.

Ờ, cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Anh có quá nhiều điều phải cau mày. Tôi không khỏi cảm thấy trào lên một nỗi thương xót anh khi nghĩ về chuyện đó. Mất vợ sắp cưới. Đi làm ở một thành phố xa lạ. Chỉ để sống cho qua ngày, hết tuần này qua tháng khác, không thật sự tận hưởng nó. Có lẽ đi nhảy là một chuyện thật sự tốt cho anh. Có lẽ đây là chuyện vui vẻ nhất anh có được suốt nhiều tháng nay.

“Ed,” tôi buột miệng nói. “Để tôi dẫn anh đi ngắm cảnh nhé. Anh nên nhìn ngắm London. Anh mà không đi là phạm tội đấy. Tôi sẽ dẫn anh đi xem. Vào lúc nào đó cuối tuần nhé?”

“Tôi rất thích.” Anh có vẻ thật sự cảm động. “Cảm ơn cô.”

“Có gì đâu! Gửi email nhé.” Chúng tôi cười với nhau và tôi uống cạn ly Sidecar của mình, khẽ nhún vai một cái. (Sadie đã bắt tôi phải gọi thứ đó. Ghê chết đi được).

Ed liếc đồng hồ. “Vậy về nhé?”

Tôi liếc ra sàn nhảy. Sadie vẫn đang nhảy cuồng nhiệt, vung tay vung chân không hề có dấu hiệu giảm sút nhiệt tình. Thảo nào đám con gái thập niên hai mươi lại gầy dính như vậy.

“Về thôi.” Tôi gật đầu. Sadie có thể bắt kịp chúng tôi khi cô sẵn sàng.

Chúng tôi bước vào màn đêm khu Mayfair. Đèn đường vẫn sáng, sương mù đang dâng lên từ vỉa hè và xung quanh chẳng có ai. Chúng tôi đi về phía góc quanh và sau hai phút vẫy được hai chiếc taxi. Tôi bắt đầu run, trong bộ váy thiếu vải và cái áo choàng mòn xơ. Ed đưa tôi vào chiếc taxi thứ nhất, rồi dừng lại, giữ cửa.

“Cảm ơn, Lara,” anh nói theo phong thái trang trọng, kiểu công tử nhà giàu. Tôi thật sự bắt đầu cảm thấy kiểu đó khá dễ mến. “Tôi đã có một thời gian vui vẻ. Đúng là... một đêm thú vị.”

“Quả vậy.” Tôi chỉnh lại cái mũ đính pha lê lệch đi vì nhảy nhót, và miệng Ed cong lên vì thích thú.

“Vậy, tôi có nên đi ghệt mắt cá cho chuyến đi ngắm cảnh tới không?”

“Nhất định rồi.” Tôi gật đầu. “Và một cái mũ chóp cao.”

Ed bật cười. Tôi nghĩ đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy anh cười thành tiếng. “Tạm biệt, cô gái thập niên hai mươi.”

“Tạm biệt” Tôi đóng cửa lại và chiếc taxi rồ ga phóng đi.

## 17. Chương 17

Sáng hôm sau tôi cảm thấy hơi mụ mị. Nhạc điệu Charleston văng vẳng trong tai tôi và tôi cứ liên tục nhớ lại lúc là Lara Vĩ đại. Toàn bộ câu chuyện có cảm giác như là một giấc mơ vậy.

Chỉ có điều nó không phải là mơ, vì CV của Clare Fortescue đã ở trong hộp thư của tôi khi tôi tới chỗ làm. Có kết quả rồi!

Mắt Kate tròn xoe khi tôi in cái email đó ra.

“Ai thế này?” cô nói, mắt dán vào cái CV. “Nhìn này, cô ấy đã có bằng thạc sĩ! Cô ấy đã giành giải thưởng!”

“Tôi biết,” tôi nói thản nhiên. “Cô ấy là một giám đốc marketing hàng đầu và đã giành giải thưởng. Chúng tôi đã kết nối tối qua. Cô ấy sẽ có mặt trong danh sách sơ tuyển của Leonidas Sports.”

“Thế cô ấy có biết là mình sẽ có mặt trong danh sách sơ tuyển không?” Kate nói trong cơn phấn khích.

“Có!” Tôi cắt lời, hơi đỏ mặt. “Đương nhiên là cô ấy biết.”

Đến mười giờ thì danh sách đã hoàn tất để gửi cho Janet Grady. Tôi ngồi phịch xuống ghế và toét miệng cười với Kate lúc ấy đang dán mắt vào cái màn hình vi tính.

“Tôi đã thấy ảnh cô!” cô nói, “Ở bữa tối qua. Lara Lington và Ed Harrison đến bữa tối của Business People.” Cô ngập ngừng, trông có vẻ khó hiểu. “Anh ta là ai? Tôi cứ tưởng cô đã quay lại với Josh.”

“Ồ, đúng thế,” tôi nói ngay lập tức. “Ed chỉ là... quan hệ làm ăn.”

“Ồ, ra vậy.” Kate đang nhìn chằm chằm vào màn hình vi tính, hơi mơ màng. “Anh ta khá điển trai, phải không? Ý tôi là Josh cũng vậy,” cô vội sửa lại. “Theo kiểu khác.”

Giời ạ, cô ta chẳng có gu thẩm mỹ gì cả. Josh đẹp trai hơn Ed cả triệu lần. Chuyện này nhắc tôi nhớ là lâu lâu rồi tôi chưa nhận được tin tức gì từ anh. Tốt hơn hết là tôi nên gọi điện, phòng khi điện thoại của anh hỏng hóc gì và anh đã gửi tin nhắn cho tôi rồi thắc mắc tại sao tôi không trả lời.

Đợi đến khi Kate đi vào nhà tắm thì tôi mới có chút riêng tư, tôi quay số văn phòng anh.

“Josh Barrett nghe.”

“Em đây,” tôi nói trìu mến. “Chuyến đi thế nào?”

“Ồ, chào em. Rất tuyệt.”

“Em nhớ anh!”

Ngừng một lúc. Tôi khá chắc là Josh nói gì đó đáp lại nhưng tôi hầu như không nghe thấy.

“Em đang tự hỏi liệu có phải điện thoại của anh bị hỏng không?” tôi nói thêm. “Vì em đã nhận được tin nhắn của anh từ sáng hôm qua. Tin nhắn của em đã tới máy anh rồi chứ?”

Lại một chuỗi lúng búng không rõ. Đường dây bị sao thế nhỉ?

“Josh?” tôi đập đập vào ống nghe.

“Chào em.” Giọng anh đột nhiên nghe rõ hơn. “Ừ. Anh sẽ xem.”

“Vậy, tối nay em qua nhé?”

“Tối nay cô không qua đó được!” Sadie không biết từ đâu hiện ra. “Hôm nay có show diễn thời trang! Chúng ta sẽ đi lấy chuỗi hạt!”

“Tôi biết,” tôi lầm bầm, đặt một bàn tay lên che ống nghe. “Tối muộn ấy. Trước đó em có chút việc,” tôi nói tiếp với Josh. “Nhưng em có thể tới vào tầm mười giờ không?”

“Tuyệt” Josh nghe có vẻ lơ đãng. “Vấn đề là tối mai anh có rất nhiều việc phải làm. Chuyển sang cuối tuần nhé.”

Nhiều việc hơn ư? Anh đang biến thành một kẻ nghiện việc.

“OK,” tôi nói vẻ thấu hiểu. “Ờ, thế mai đi ăn trưa nhé? Rồi từ từ tính tiếp.”

“Chắc chắn rồi,” anh nói sau một lúc ngừng. “Tuyệt.”

“Yêu anh,” tôi nói âu yếm. “Nóng lòng được gặp anh lắm.”

Im lặng.

“Ờ... ừ. Anh cũng thế. Tạm biệt, Lara.”

Tôi dập máy và ngồi xuống. Tôi cảm thấy hơi thất vọng, nhưng không biết tại sao. Mọi thứ đều ổn. Mọi thứ đều tốt. Vậy thì tại sao lại có cảm giác như thiếu thiếu một cái gì đó?

Tôi muốn gọi lại cho Josh và nói, “Mọi chuyện vẫn ổn chứ, anh có muốn nói chuyện không?” Nhưng tôi không được làm vậy. Anh sẽ nghĩ là tôi đang bị ám ảnh, mà đâu phải thế, tôi chỉ đang nghĩ ngợi thôi. Mọi người đều được phép nghĩ ngợi đúng không nào?

Thây kệ. Sao cũng được. Sống tiếp nào.

Lẹ làng, tôi đăng nhập vào hòm thư và thấy email của Ed đang đợi trong hộp thư đến. Chà, hồi đáp nhanh ghê.

Chào cô gái thập niên hai mươi. Tối qua thật tuyệt. Gửi cô xem bảo hiểm du lịch công ty. Có thể cô muốn xem tại đường dẫn này. Tôi nghe nói họ cũng tốt. Ed.

Tôi nhấp chuột vào đó và thấy một trang mời chào mức bảo hiểm giảm giá cho các công ty nhỏ. Chuyện này đúng là kiểu của Ed: tôi đề cập đến một vấn đề là ngay lập tức anh sẽ tìm ra giải pháp. Cảm động, tôi nhấp “Trả lời” và nhanh tay gõ một cái email:

Cảm ơn anh, chàng trai thập niên hai mươi. Hy vọng là anh đã phủi sạch bụi cuốn hướng dẫn về London của anh. Tái bút: Anh đã thể hiện điệu Charleston cho nhân viên của mình chưa?

Ngay lập tức câu trả lời hiện ra luôn.

Ý tưởng thư tống tiền của cô là thế này à?

Tôi khúc khích, và bắt đầu lướt mạng tìm bức ảnh của một đôi nhảy để gửi cho anh.

“Chuyện gì vui thế?” Sadie hỏi.

“Chẳng có gì.” Tôi hạ cửa sổ màn hình xuống. Tôi sẽ không kể với Sadie là tôi đang gửi email cho Ed. Cô có tính sở hữu quá cao, có thể cô sẽ hiểu lầm theo cách khác. Hoặc thậm chí tệ hơn, bắt đầu đọc cho người ta viết những lá thư bất tận đầy những từ lóng xuẩn ngốc của thập niên hai mươi.

Cô bắt đầu đọc tờ tạp chí thời trang Grazia đang để mở trên bàn tôi, và sau một lúc yêu cầu tôi: “Lật”. Đây là thói quen mới của cô. Thật ra nó khá là khó chịu. Tôi đã trở thành ô sin giở trang cho cô.

“Này Lara!” Kate hối hả chạy vào văn phòng. “Cô có một thư chuyển phát nhanh đặc biệt!”

Cô đưa cho tôi một phong bì màu hồng in hình bươm bướm và dòng chữ “Váy xòe và Ngọc trai” vẽ rõ nét trên đầu. Tôi xé phong bì thấy một dòng thư từ trợ lý của Diamanté.

Diamanté nghĩ là có lẽ cô sẽ thích. Chúng tôi mong được gặp cô sau!

Nó là một tờ giấy in chi tiết về show thời trang, cùng với một tấm thiệp dát mỏng gắn vào một sợi xích, viết “Vé hậu trường dành cho VIP”. Ối trời. Tôi chưa từng được là VIP bao giờ.

Tôi lật lật chiếc thiệp trong tay, nghĩ về buổi tối nay. Cuối cùng chúng tôi cũng sẽ lấy được chuỗi hạt! Sau tất cả ngần ấy thời gian. Và rồi...

Ý nghĩ của tôi đột ngột dừng lại. Rồi... sao? Sadie đã nói cô chưa thể yên nghỉ chừng nào chưa lấy lại được chuỗi hạt. Đó là lý do cô ám tôi. Đó là lý do cô ở đây. Vì vậy khi cô nhận lại được nó, chuyện gì sẽ xảy ra. Cô không thể...

Ý tôi là, cô sẽ không cứ thế...

Cô sẽ không cứ thế mà... đi?

Tôi nhìn cô chằm chằm, đột nhiên cảm thấy hơi kỳ dị. Suốt thời gian vừa rồi, tôi chỉ tập trung vào việc lấy lại chuỗi hạt. Tôi đã không hề nghĩ tới chuyện gì sẽ xảy ra sau chuyện chuỗi hạt.

“Lật,” Sadie sốt ruột nói, cô say sưa dán mắt vào bài báo về Katie Holmes. “Lật!”

Lần này, dù thế nào, tôi quyết tâm không để Sadie thất vọng. Lúc nhìn thấy chuỗi hạt chết giẫm ấy là tôi sẽ tóm ngay lấy. Kể cả nó có đang nằm trên cổ ai đó. Kể cả tôi có phải chặn họ lại và cướp lấy nó làm họ ngã lăn ra sàn. Tôi đến Khách sạn Sanderstead mà cảm thấy kích động ghê gớm. Chân tôi thoăn thoắt và tay tôi sẵn sàng chộp lấy.

“Mở to mắt ra mà nhìn đấy,” tôi lầm bầm với Sadie khi chúng tôi đi qua gian đại sảnh trắng trống huơ. Phía trước, hai cô gái gầy dính mặc váy ngắn cũn cỡn đi giày cao gót đang tiến về phía cửa đôi trang trí rèm uốn lượn bằng lụa hồng và những quả bóng bơm khí hêli hình con bướm. Chắc là nó rồi.

Gần căn phòng tôi thấy tiếng buôn chuyện lao xao của những cô gái ăn mặc đẹp đẽ, cụng ly sâm banh trong tiếng nhạc nhẹ nhàng. Một sàn catwalk chạy giữa căn phòng, một chùm bóng màu bạc treo lơ lửng bên trên, và mấy dãy ghế trang trí vải lụa uốn võng xuống.

Tôi kiên nhẫn đợi trong khi những cô gái trước mặt tôi được đánh dấu, rồi bước tới chỗ cô gái tóc vàng mặc váy dạ hội màu hồng. Cô ta cầm một cái bìa kẹp hồ sơ và mỉm cười lạnh nhạt với tôi. “Tôi có thể giúp gì cô?”

“Vâng,” Tôi gật đầu. “Tôi tới xem show biểu diễn thời trang.

Cô ta nhìn từ đầu đến chân bộ quần áo của tôi với vẻ ngờ vực. (Quần bo ống, thân áo coóc xê, một cái áo khoác cắt ngắn. Tôi đặc biệt chọn nó vì chẳng phải tất cả người mẫu đều mặc màu đen sao?) “Cô có trong danh sách không?”

“Có.” Tôi lấy giấy mời ra. “Tôi là chị họ của Diamanté.”

“Ồ, chị họ của cô ấy à.” Nụ cười của cô ta thậm chí còn trở nên lạnh lẽo hơn nữa. “Dễ thương thật.”

“Thật ra, tôi cần nói chuyện với cô ấy sau buổi trình diễn, cô biết cô ấy ở đâu không?”

“Tôi e là Diamanté đang bận tới mức không có thời giờ...” cô gái nói trơn tru.

“Việc rất gấp. Tôi rất, rất cần gặp cô ấy. Mà tôi còn có cái này nữa.” Tôi chìa cái vé hậu trường dành cho VIP ra cho cô ta xem. “Tôi tự đi tìm được. Nhưng nếu cô có thể chỉ cho tôi biết cô ấy ở đâu thì sẽ có ích...”

“Được thôi,” cô gái nói sau một khoảng ngừng. Cô ta với lấy cái điện thoại di động bé tí xíu có vỏ ngoài đính đá và bấm số. “Có cô chị họ nào đó muốn gặp Diamanté, cô ấy có ở đó không?” Cô ta nói thêm bằng những tiếng khe khẽ hầu như không giấu giếm. “Không. Chưa bao giờ gặp cô ta. Ờ nếu cô nói vậy thì...” Cô ta tắt máy. “Diamanté nói cô ấy sẽ gặp cô ở hậu trường. Đi qua kia.” Cô ta chỉ tay dọc hành lang tới một cánh cửa khác.

“Đi đi!” Tôi thì thào chỉ dẫn Sadie. “Nhìn xem có tìm thấy chuỗi hạt ở hậu trường không! Nó chắc rất dễ phát hiện!” Tôi đi theo anh chàng mang cái thùng đựng rượu Moët đi dọc hành lang trải thảm, và khi đang chìa cái vé VIP vào hậu trường ra cho một người gác cửa xem, thì Sadie lại hiện ra “Dễ phát hiện ư?” cô nói, giọng run lên. “Cô đang đùa hẳn? Chúng ta sẽ không bao giờ tìm ra nó! Không bao giờ!”

“Ý cô là sao?” Tôi nói lo lắng khi bước vào trong. “Cô đang...”

Ôi không. Khỉ thật.

Tôi đang đứng trong một khu rộng lớn ngổn ngang những gương, ghế máy sấy tóc vung vãi khắp nơi và tiếng trò chuyện ríu rít của đám chuyên gia trang điểm cùng với ba mươi cô người mẫu. Họ đều cao và gầy dính, ngồi thườn thượt trên ghế hoặc đi lại loanh quanh nói chuyện điện thoại. Họ đều mặc váy vóc thiếu vải, nhìn xuyên qua được. Và họ đều đeo ít nhất là hai mươi chuỗi hạt chất ngất xung quanh cổ. Dây chuyền, ngọc trai, mặt dây chuyền... Tôi nhìn khắp nơi đều thấy vòng cổ. Cả một đống vòng cổ.

Tôi với Sadie nhìn nhau kinh hoàng khi tôi nghe thấy một giọng nói lè nhè.

“Lara! Chị đến rồi!”

Tôi quay ra thì thấy Diamanté đang chuệnh choạng đi về phía tôi. Nó mặc một cái chân váy bé tí in đầy hình trái tim đôi lồng nhau, một cái áo vest mỏng dính, đeo thắt lưng màu bạc đóng đính trang trí và đi đôi giày bốt gót nhọn hoắt láng bóng. Nó đang cầm hai ly sâm banh và đưa mời tôi một ly.

“Chào, Diamanté. Chúc mừng em! Cảm ơn em rất nhiều vì đã mời chị đến. Chuyện này thật tuyệt vời!” Tôi chỉ quanh phòng, rồi hít một hơi thật sâu. Quan trọng là phải ra vẻ như vẫn chưa quá tuyệt vọng hay thảm hại. “Có chuyện này.” Tôi nói vẻ thản nhiên như không có gì. “Chị muốn xin em một đặc ân lớn. Em biết chuỗi hạt cũ có hình con chuồn chuồn mà bố em đang muốn đòi lại không? Cái chuỗi hạt cũ có những hạt bằng thủy tinh ấy?”

Diamanté chớp mắt nhìn tôi kinh ngạc. “Sao chị biết chuyện đó?”

“Ờ... chuyện dài lắm. Dù sao thì nó vốn là của bà Sadie, mẹ chị vẫn luôn thích nó và chị thì muốn dùng nó để làm mẹ ngạc nhiên.” Những ngón tay của tôi đang bắt tréo rất chặt ở sau lưng. “Vì thế, có lẽ là sau buổi trình diễn chị có thể... ờ... lấy nó không? Có thể không? Nếu em không cần nó nữa?”

Diamanté nhìn tôi chằm chằm một lúc, mái tóc vàng hoe của nó đổ xuống lưng và mắt đờ đẫn.

“Bố em đúng là đồ bần tiện,” cuối cùng nó nói, gằn giọng.

Tôi ngơ ngác trố mắt nhìn nó cho đến khi hiểu ra. Ồ tuyệt thật. Đây là tất cả những gì tôi cần. Nó say. Có lẽ nó đã uống sâm banh cả ngày hôm nay.

“Ông ấy đúng là đồ bần tiện... chết giẫm.” Nó nốc sâm banh.

“Đúng thế,” tôi nhanh nhảu. “Ông ấy đúng là như vậy. Và đó là lý do vì sao em cần phải đưa chuỗi hạt cho chị. Cho chị.” tôi lặp lại, rất to và rõ ràng.

Diamanté lắc lư trên đôi giày bốt và tôi tóm lấy tay nó để giúp nó đứng vững.

“Chuỗi hạt hình con chuồn chuồn,” tôi nói. “Em-có-biết-nó-ở-đâu- không?”

Diamanté quay lại đối diện với tôi để quan sát tôi trong một phút, cúi lại sát đến mức tôi có thể ngửi thấy mùi sâm banh, thuốc lá và mùi viên ngậm bạc hà Altoids trong hơi thở của nó.

“Này Lara, tại sao chúng ta không là bạn của nhau nhỉ? Ý em là, chị rất tuyệt.” Nó hơi nhíu mày, rồi sửa lại, “Không tuyệt, nhưng... chị biết đấy. Nghe có vẻ thế. Tại sao chúng ta không chơi với nhau nhỉ?”

Bởi vì cô hầu như chỉ ở trong cái biệt thự đồ sộ của mình ở Ibiza còn tôi thì hầu như chỉ ở mạn cuối xấu xa của khu Kilburn? Có lẽ vậy chăng?

“Ờ... chị không biết. Chúng ta nên thế. Chuyện đó sẽ rất tuyệt.”

“Chúng ta nên nối tóc cùng nhau!” nó nói, như thể bị cơn hứng chí choán lấy. “Em tới một chỗ này rất tuyệt. Họ làm cả móng cho chị nữa. Nó hoàn toàn bằng chất hữu cơ và vì môi trường.”

Nối tóc vì môi trường ư?

“Đương nhiên rồi.” Tôi gật đầu một cách thuyết phục hết sức có thể. “Nhất định là chúng ta sẽ làm thế. Nối tóc. Tuyệt vời.”

“Em biết là chị nghĩ gì về em, Lara.” Mắt nó đột ngột tập trung với vẻ sắc sảo trong cơn say. “Đừng nghĩ là em không biết gì.”

“Sao cơ?” Tôi sửng sốt. “Chị không nghĩ gì cả.”

“Chị nghĩ là em cướp tiền của bố em. Vì ông đã trả tiền cho toàn bộ chuyện này. Sao cũng được. Thành thật đi.”

“Không!” tôi nói lúng túng. “Chị không nghĩ thế! Chị chỉ nghĩ là... em biết đấy...”

“Em là một con búp bê hư hỏng đúng không?” Nó nốc một ngụm sâm banh. “Nào. Nói em nghe xem.”

Đâu óc tôi cứ bấn hết cả lên. Diamanté chưa bao giờ hỏi ý kiến tôi, về bất cứ chuyện gì. Tôi có nên thành thật không?

“Chị chỉ nghĩ là...” tôi ngập ngừng, rồi liều mình nói tiếp. “Có lẽ nếu em chờ một vài năm nữa rồi tự mình làm chuyện này, học kỹ năng và tự mình phấn đấu thì em sẽ cảm thấy hãnh diện hơn rất nhiều về bản thân mình.”

Diamanté gật đầu chậm chạp như thể những lời của tôi đang ngấm dần vào nó.

“Đúng,” cuối cùng nó nói. “Đúng. Em có thể làm thế, em nghĩ là vậy. Chỉ có điều sẽ rất khó.”

“Ờ... ừ, gần như thế...”

“Và em có một ông bố đê tiện đáng ghét luôn nghĩ mình là một ông Chúa chết giẫm nào đó và bắt tất cả đều có mặt trong bộ phim tài liệu ngu ngốc của ông ấy... mà chẳng trả cho cái gì! Em được gì trong đó chứ?” Nó dang rộng hai cánh tay gầy nhẳng rám nắng ra. “Cái gì chứ?”

OK. Tôi không định vướng vào vụ tranh cãi này.

“Chị cho là em đúng,” tôi vội vã nói. “Vậy về chuỗi hạt con chuồn chuồn…”

"Chị biết không, bố em đã biết là hôm nay chị sẽ đến.” Diamanté thậm chí không nghe tôi nói gì. “Ông ấy gọi cho em. Ông ấy hỏi kiểu như, sao con bé đó lại có mặt trong danh sách? Xóa tên nó đi. Em đã nói kiểu như, bố là đồ chết giẫm! Đây là bà chị họ chết tiệt của con hay đại loại thế.”

Tim tôi lỡ một nhịp.

“Bố em... không muốn chị tới đây?” Tôi liếm môi. “Ông ấy có nói tại sao không?”

“Em đã bảo ông ấy là ai quan tâm chị ấy có hơi bị tâm thần một chút chứ?” Diamanté nói ngay vào mặt tôi. Hãy vị tha hơn, mẹ kiếp. “Rồi, chị biết không, ông ấy lại nói về chuỗi hạt đó.” Nó mở to mắt ra. “Ông ấy cho em tất cả những chuỗi hạt thay thế. Em nói đừng có kẻ cả với con bằng cái thứ Tiffany chết tiệt. Con là nhà thiết kế, được chứ? Con có tầm nhìn.”

Máu dồn lên tai tôi. Chú Bill vẫn tiếp tục muốn có chuỗi hạt của Sadie. Tôi không biết tại sao. Và tất cả những gì tôi biết là, tôi cần phải lấy lại nó.

“Diamanté.” Tôi nắm lấy vai nó. “Làm ơn nghe chị nói. Chuỗi hạt đó thật sự, thật sự, thật sự quan trọng với chị. Với mẹ chị. Chị hoàn toàn đánh giá cao tầm nhìn của em với tư cách là nhà thiết kế và vân vân... nhưng sau buổi trình diễn chị lấy nó được chứ?”

Trong một lúc Diamanté trông đờ đẫn đến mức tôi nghĩ sẽ phải giải thích toàn bộ câu chuyện một lần nữa. Rồi nó vòng một cánh tay qua cổ tôi và siết chặt.

“Đương nhiên là chị có thể, cưng ạ. Ngay sau khi buổi trình diễn kết thúc, nó là của chị.”

“Tuyệt.” Tôi cố không để lộ ra là tôi nhẹ nhõm đến mức nào. “Tuyệt! Thật tuyệt vời! Vậy giờ nó đang ở đâu? Chị có thể… xem nó được không?”

Ngay khi tôi nhìn thấy vật đó, tôi sẽ chộp lấy và bỏ chạy. Tôi sẽ tận dụng ngay cơ hội này.

“Chắc chắn rồi! Lyds?” Diamanté gọi một cô gái mặc chiếc áo kẻ sọc. “Cô có biết chuỗi hạt có hình con chuồn chuồn đâu không?”

“Sao cưng?” Lyd đi tới, cầm điện thoại di động.

“Chuỗi hạt thập niên hai mươi với hình con chuồn dễ thương. Cô có biết ở đâu không?”

“Nó có những hạt thủy tinh màu vàng ở hai hàng,” tôi phụ họa theo, hối thúc. “Mặt dây chuyền hình con chuồn chuồn, dài xuống tận đây…”

Hai người mẫu nữa đi ngang qua, cổ họ chất đống những chuỗi hạt, và tôi liếc nhìn họ tuyệt vọng.

Lyds thản nhiên nhún vai. “Không nhớ. Nó ở trên người một trong mấy cô gái đang ở đâu đó.”

Nó ở trong một đống ở đâu đó. Tôi nhìn quanh căn phòng một cách vô vọng. Đám người mẫu ở khắp nơi. Những chuỗi hạt ở khắp nơi.

Tôi sẽ tự mình tìm, tôi nói. “Nếu các bạn không ngại...”

“Không! Buổi trình diễn sắp bắt đầu rồi!” Diamanté bắt đầu đẩy tôi đi về phía cửa. “Lyds, dẫn chị ấy vào. Đưa chị ấy lên hàng ghế trên cùng. Thế bố sẽ thấy.”

“Nhưng...”

Quá muộn rồi. Tôi đã bị dẫn đi.

Khi cánh cửa xoay đóng lại, tôi nhảy cẫng lên vì bực bội. Nó ở trong đó. Đâu đó trong căn phòng này, chuỗi hạt của Sadie đang đeo trên cổ một người mẫu nào đó. Nhưng là cô ả chết giẫm nào chứ?

“Tôi không tìm thấy nó ở đâu cả.” Đột nhiên Sadie hiện ra bên cạnh tôi. Trước sự kinh hoàng của tôi, cô gần như sắp khóc đến nơi. “Tôi đã tìm ở từng cô. Tôi đã tìm tất cả các chuỗi hạt. Không thấy đâu cả.”

“Nó phải ở đâu đó chứ!” Tôi lầm bầm khi chúng tôi đi dọc hành lang. “Sadie, nghe này. Tôi chắc là ở trên người một trong các người mẫu. Chúng ta sẽ nhìn thật cẩn thận từng người một khi họ đi qua và chúng ta sẽ tìm ra. Tôi hứa đấy.”

Tôi đang cố lạc quan và thuyết phục hết sức có thể, nhưng bên trong thì... tôi không chắc chắn. Tôi không hề chắc chắn chút nào.

Ơn Chúa là tôi ngồi ở hàng đầu. Khi buổi trình diễn bắt đầu, đám đông không ngồi đúng chỗ nữa và ai nấy đều cao và gầy nên nếu ngồi phía sau thì tôi không có cách nào nhìn được lên trên. Nhạc nổi lên và ánh sáng bắt đầu lóe lên khắp phòng, và từ chỗ chắc là nhóm bạn của Diamanté vang lên tiếng reo hò.

“Tiến lên Diamanté!” một đứa trong nhóm hét.

Tôi hơi hoảng khi thấy những đám mây đá khô bắt đầu xuất hiện trên sàn catwalk. Làm sao tôi phát hiện nổi cô người mẫu nào khi họ đi qua? Nói gì đến những chuỗi hạt. Quanh tôi mọi người đang ho. “Diamanté bọn tớ chẳng thấy cái quái gì cả!” một cô gái hét lên. “Tắt đi!”

Cuối cùng màn sương khói cũng tan đi. Những chấm sáng màu hồng lóe lên trên sàn catwalk và một bản nhạc của Scissor Sisters bắt đầu nện trên loa. Tôi nhoài về phía trước, nhìn kỹ cô người mẫu đầu tiên, đang sẵn sàng tập trung hết mức có thể, thì tôi thoáng thấy điều gì đó từ bên khóe mắt.

Đối diện với tôi ở phía bên kia sàn catwalk, ngồi ngay hàng đầu, là chú Bill. Chú mặc một bộ com lê đen và áo sơ mi mở nút cổ, có Damian hộ tống, cùng với một trợ lý khác. Khi tôi nhìn chằm chằm kinh hoàng, chú ngước lên và bắt gặp ánh mắt của tôi.

Bụng tôi quặn lên. Tôi cứng đờ người.

Sau một phút chú điềm tĩnh giơ một tay lên chào. Điếng người, tôi cũng làm như vậy. Rồi tiếng nhạc to lên và cô người mẫu thứ nhất đột ngột xuất hiện trên sàn catwalk, mặc chiếc váy lót màu trắng in hình cánh bướm và bước khệnh khạng kiểu người mẫu, xương hông xương má và những cánh tay gầy trơ giơ hết cả ra. Tôi nhìn đến tuyệt vọng vào chuỗi hạt đang kêu xủng xoẻng quanh cổ cô ta nhưng cô ta lướt nhanh đến mức hầu như không thể nhìn kỹ được.

Tôi liếc sang chú Bill và thấy nhói lên một nỗi kinh hoàng. Chú cũng đang lướt nhìn những chuỗi hạt.

“Thế này thật vô ích!” Sadie chẳng biết từ đâu hiện ra và nhảy phóc lên sàn catwalk. Cô đi đến ngay chỗ cô người mẫu và săm soi mớ bòng bong nào xích nào hạt và cả những cái bùa nữa. “Tôi không thấy nó! Tôi đã bảo cô rồi, nó không có ở đây!”

Cô người mẫu tiếp theo xuất hiện và chỉ trong tích tắc cô đã kiểm tra những chiếc vòng cổ của cô gái đó rồi. “Ở đây cũng không có.”

“Bộ sưu tập siêu đẳng,” một cô gái đứng cạnh tôi kêu lên. “Cô có nghĩ thế không?”

“Ờ, có,” tôi nói quẫn trí. “Tuyệt.” Tôi không thể nhìn vào bất cứ gì khác ngoại trừ những chiếc vòng cổ. Tôi chỉ nhìn thấy lờ mờ những chuỗi hạt, những đồ nữ trang bằng đá quý nhân tạo và mạ vàng. Tôi cảm thấy một linh tính đang lớn dần lên, cảm giác về sự thất bại...

Ôi Chúa ơi.

Ôi Chúa ơi, ôi Chúa ơi! Nó kia rồi! Ngay trước mặt tôi. Quàng quanh mắt cá chân của một cô người mẫu. Tim tôi đập dồn dập khi tôi nín thở nhìn chằm chằm vào những cái hạt màu vàng nhạt, xoắn vào với nhau thành một cái vòng chân. Một cái vòng chân. Thảo nào Sadie không tìm thấy nó. Khi cô người mẫu đi khệnh khạng lại gần hơn, chuỗi hạt chỉ cách tôi chừng sáu chục xăng ti mét trên sàn catwalk. Ít hơn thế. Tôi có thể nhoài ra chộp lấy nó. Chuyện này hoàn toàn không thể chịu đựng nổi...

Sadie chợt nhìn theo ánh mắt của tôi và thở gấp.

“Chuỗi hạt của tôi!” Cô phóng vọt lên chỗ cô người mẫu đang không hay biết gì, hét lên, “Đó là của tôi! Nó là của tôi!”

Ngay khi cô người mẫu đó xuống khỏi sàn catwalk tôi sẽ đi theo cô ta và lấy lại nó. Tôi không bận tâm sẽ phải mất gì. Tôi liếc sang chú Bill - và trước nỗi kinh hoàng của tôi, mắt chú cũng đang dán chặt vào chuỗi hạt của Sadie.

Giờ thì cô người mẫu đang khệnh khạng quay trở lại. Cô ta sẽ rời sàn trong vòng một phút nữa thôi. Khi tôi liếc sang, mắt nheo lại vì bị một ánh đèn rọi đúng vào, tôi thấy chú Bill đang đứng dậy và người của chú đang dẹp lối cho chú.

Chết tiệt. Chết tiệt.

Tôi cũng bật dậy, và bắt đầu len ra, lúng búng xin lỗi khi giẫm lên chân mọi người. Ít ra thì tôi cũng có một lợi thế: tôi ở gần phía cửa ra vào của sàn catwalk. Không dám nhìn lại, tôi lao ra khỏi bộ cửa đôi, và chạy hết tốc lực lên hành lang tới khu vực hậu trường, xòe cái vé cho anh chàng bảo kê ở chỗ cửa vào.

Khu vực hậu trường cực kỳ lộn xộn. Một người phụ nữ mặc quần jean đang quát tháo chỉ bảo và đẩy các cô người mẫu ra sân khấu. Các cô gái đang cởi đồ, mặc đồ, sấy khô tóc, tô son môi...

Tôi nhìn quanh trong nỗi hoảng sợ tức thở. Tôi đã để mất dấu cô người mẫu. Cô ta ở chỗ quái nào thế? Tôi bắt đầu di chuyển giữa những bàn làm tóc, lách qua giá treo quần áo, cố gắng tìm bóng dáng cô ta, thì đột nhiên tôi nhận thấy có vụ cãi cọ ở cửa ra vào.

“Đây là Bill Lington, Ok?” Đó là Damian và rõ ràng là anh ta đang mất bình tĩnh. “Bill Lington. Chỉ vì ông ấy không có vé vào hậu trường...”

“Không có vé vào hậu trường thì không được vào,” tôi nghe thấy anh chàng bảo kê nói kiên quyết. “Quy định của sếp.”

“Ông ấy mới đích thị là sếp.” Damian vặc. “Ông ấy trả tiền cho tất cả vụ này, đồ đần ạ.”

“Anh vừa gọi tôi là gì?” Anh chàng bảo kê nghe có vẻ nóng gáy rồi và tôi không khỏi mỉm cười - nhưng nụ cười của tôi tắt lịm ngay khi Sadie hiện ra, mắt cô tối sầm và tuyệt vọng.

“Nhanh! Đi nào!”

“Sao?” Tôi bắt đầu đi thì Sadie lại biến mất. Giây lát sau cô lại hiện ra, trông rất khổ sở.

“Cô ta đi rồi!” Sadie nuốt nghẹn, hầu như không thể nói nên lời. “Cô người mẫu đó mang chuỗi hạt của tôi đi rồi. Cô ta gọi taxi và tôi đã lao tới đây để tìm cô nhưng tôi biết cô quá chậm chạp. Và khi tôi trở lại con phố… thì cô ta đã đi rồi!”

“Taxi ư?” Tôi nhìn cô chằm chằm kinh hoàng. “Nhưng... nhưng...”

“Chúng ta lại mất nó rồi.” Sadie có vẻ nổi giận. “Chúng ta mất nó rồi!”

“Nhưng Diamanté đã hứa rồi mà.” Tôi điên cuồng quay đầu tứ phía để tìm Diamanté. “Nó đã hứa là tôi có thể lấy lại cái chuỗi hạt!”

Tôi hẫng người vì thất vọng. Tôi không thể tin nổi mình lại để vuột mất nó. Lẽ ra tôi nên vồ lấy nó, lẽ ra tôi nên nhanh tay hơn, lẽ ra tôi nên thông minh hơn...

Những tiếng cổ vũ và reo hò vọng ra từ gian phòng chính. Chắc là buổi trình diễn đã kết thúc. Một lát sau, các cô người mẫu đổ xô vào khu vực hậu trường, theo sau là một Diamanté mặt đỏ hồng.

“Tuyệt vời bỏ mẹ!” nó hét lên với mọi người. “Tất cả các bạn đều rất đỉnh! Tôi yêu tất cả các bạn! Giờ thì đi mở tiệc thôi!”

Tôi đánh vật mới lách qua được đám lộn xộn đó để đi về phía nó, nhăn mặt khi bị những cái gót giày nhọn hoắt xọc vào chân và nghe thấy những tiếng the thé thủng cả màng nhĩ.

“Diamanté!” Tôi gọi to át những tiếng huyên náo. “Chuỗi hạt! Cô gái đeo nó biến mất rồi!”

Diamanté trông có vẻ chưa hiểu rõ. “Cô gái nào cơ?”

Chúa ơi. Nó hít bao nhiêu thuốc rồi?

“Cô ta tên là Flora,” Sadie nói gấp gáp vào tai tôi.

“Flora! Tôi cần Flora nhưng hình như cô ta đi rồi!”

“Ồ, Flora.” Trán Diamanté giãn ra. “Vâng, cô ta tới Paris để dự một buổi vũ hội. Trên chiếc trực thăng riêng của bố cô ấy,” nó giải thích cho tôi khi thấy mặt tôi đờ ra. “Em đã bảo cô ấy có thể mặc luôn cả bộ váy đó.”

“Nhưng cô ta đã mang theo luôn cả chuỗi hạt!” Tôi cố gắng hết sức để không hét lên. “Diamanté, làm ơn đi. Gọi cho cô ta đi. Gọi cho cô ta ngay bây giờ. Bảo với cô ấy là chị sẽ gặp cô ấy. Chị sẽ đi Paris, dù có phải mất bất cứ thứ gì. Chị cần phải lấy lại chuỗi hạt.”

Diamanté há hốc miệng nhìn tôi một lúc, rồi ngước mắt lên trời.

“Bố em đã nói đúng về chị,” nó nói. “Chị đúng là đồ tâm thần. Nhưng em rất thích như thế.” Nó rút điện thoại ra và bấm số.

“Này Flora! Chào cưng, cậu quá đỉnh! Vậy cậu đang ở trên máy bay à? OK, nghe này. Có nhớ cái chuỗi hạt có hình con chuồn chuồn mà cậu đã đeo không?”

“Vòng chân ấy,” tôi xen vào gấp gáp. “Cô ấy đã đeo làm vòng chân.”

“Cái đeo chân ấy?” Diamanté nói. “Ừ, cái đó. Bà chị họ điên rồ của tớ muốn có nó ghê lắm. Chị ấy sẽ tới Paris để lấy lại nó. Vũ hội ở đâu? Chị ấy có thể gặp cậu không?” Nó lắng nghe một lúc, đốt một điều thuốc và rít. “Ờ được rồi, Ừ. Hoàn toàn... Đương nhiên...” Cuối cùng nó ngước lên, thổi khói thuốc ra. “Flora không biết buổi vũ hội ở đâu. Nghe như một người bạn của mẹ cô ấy tổ chức. Cô ấy bảo muốn đeo chuỗi hạt đó vì nó cực kỳ hợp với bộ váy, nhưng sau đó cô ấy sẽ gửi lại qua dịch vụ của FedEx cho chị.”

“Sáng mai ư? Việc đầu tiên?”

“Không, sau buổi vũ hội, hiểu chưa?” Diamanté nói, như thể tôi rất chậm hiểu và đần độn. “Em không biết chính xác là vào ngày nào, nhưng ngay khi xong việc cô ấy sẽ gửi cho chị. Cô ấy hứa vậy. Thế chẳng hoàn hảo sao?” Nó cười rạng rỡ với tôi và giơ một bàn tay lên chờ tôi vỗ tay ăn mừng chiến thắng.

Tôi nhìn lại nó, không thể tin nổi. Hoàn hảo ư?

Chuỗi hạt chỉ cách tôi có sáu mươi phân. Nó ngay trong tầm với của tôi. Diamanté đã hứa trả cho tôi. Thế mà giờ nó đang trên đường tới Paris và tôi không biết khi nào mới lấy lại được. Làm sao chuyện này có thể hoàn hảo được theo bất cứ nghĩa nào? Tôi thấy mình sắp mất hết tự chủ.

Nhưng tôi không dám. Giờ chỉ còn một sợi xích yếu ớt, mỏng manh nhất gắn kết tôi với chuỗi hạt, và đầu mối vững chắc nhất là Diamanté. Nếu tôi làm nó bực mình thì tôi sẽ mất nó vĩnh viễn.

“Hoàn hảo!” Tôi gượng cười đáp lại và vỗ tay mừng chiến thắng với Diamanté. Tôi cầm lấy điện thoại đọc địa chỉ của mình cho Flora, đánh vần mỗi từ hai lần.

Giờ thì tất cả những gì tôi có thể làm được là bắt tréo ngón tay cầu may. Cả ngón chân luôn. Và chờ đợi.

## 18. Chương 18

Chúng tôi sẽ lấy lại chuỗi hạt. Tôi phải tin vào điều đó. Tôi thật sự tin vào điều đó.

Nhưng mà, cả tôi và Sadie đều đã phát cáu lên từ tối qua. Sáng nay Sadie vùng vằng với tôi khi tôi giẫm lên chân cô (xuyên qua chân cô, chính xác hơn là thế), còn tôi thì gắt gỏng với cô vì đã chỉ trích cách trang điểm của tôi. Sự thật là tôi cảm thấy mình đã làm cô thất vọng. Chuỗi hạt đã nằm trong tầm tay tôi, hai lần. Và lần nào tôi cũng để vuột mất. Điều đó giày vò tâm can tôi, khiến tôi trở nên căng thẳng và phòng vệ.

Sáng nay khi thức dậy tôi tự hỏi liệu mình có nên đáp tàu sang Paris không. Nhưng làm thế nào tìm ra Flora được? Tôi sẽ bắt đầu từ đâu? Tôi cảm thấy hoàn toàn bất lực.

Sáng nay không ai trong hai chúng tôi nói chuyện gì nhiều, trái lại hình như Sadie quyết tâm tránh tôi. Khi tôi gõ xong cái email ở văn phòng, tôi thấy cô ngồi nhìn đăm đăm ra cửa sổ, lưng cứng đờ. Cô chưa bao giờ nói ra nhưng hẳn là cô cô đơn lắm, cứ lượn lờ trong một thế giới chỉ có tôi để trò chuyện.

Thở dài, tôi tắt máy tính đi, tự hỏi giờ này chuỗi hạt đang ở đâu. Đâu đó ở Paris. Trên cổ cô nàng Flora đó, có lẽ vậy. Hoặc trong một cái túi để mở bất cẩn trên ghế của một cái xe mui trần...

Bụng tôi lại cảm thấy nhoi nhói và nhộn nhạo. Tôi phải ngừng ngay chuyện này lại nếu không sẽ biến thành mẹ. Tôi không thể cứ ám ảnh mãi về những chuyện có thể xảy ra hoặc có thể trục trặc. Chuỗi hạt sẽ trở về. Tôi phải tin điều đó. Trong lúc đó tôi còn phải sống nữa. Tôi còn có một anh bồ phải đi ăn trưa cùng.

Tôi đẩy ghế ra, nhún vai khoác áo jacket vào và quơ túi xách.

“Gặp lại cô sau,” tôi nói với cả Kate lẫn Sadie, và vội vã ra khỏi văn phòng trước khi ai đó kịp trả lời. Tôi không muốn ai đi cùng. Nói thật là tôi cảm thấy hơi hoảng sợ khi đi gặp lại Josh. Ý tôi không phải là tôi ngờ vực gì hay đại loại thế. Chẳng có gì như thế cả. Tôi cho rằng tôi chỉ... e sợ.

Điều mà tôi thật sự không có tâm trạng nào để đối diện là đột ngột Sadie hiện ra ngay cạnh tôi khi tôi đang đến gần ga tàu điện.

“Cô đi đâu thế?” Cô gặng hỏi.

“Chẳng đâu cả.” Tôi hối hả đi, cố gắng lờ cô đi. “Để tôi yên.”

“Cô đang đi gặp Josh đúng không?”

“Nếu cô đã biết rồi thì sao còn hỏi?” Tôi nói rất trẻ con. “Xin lỗi...” Tôi ngoặt ở góc phố, cố cắt đuôi cô. Nhưng cô không chịu để bị cắt đuôi.

“Là thiên thần hộ mệnh của cô, tôi đề nghị cô hãy tỉnh táo một chút,” cô nói cả quyết. “Josh không yêu cô, và nếu cô nghĩ anh ta yêu cô dù chỉ trong một khắc thì cô là một kẻ tự dối mình tệ hơn tôi tưởng.”

“Cô đã bảo cô không phải là thiên thần hộ mệnh của tôi,” tôi quay lại nói. “Vì vậy đừng có xía vào, bà già ạ.”

“Đừng có nói tôi già!” cô nói giận dữ. “Và tôi sẽ không để cô như con thiêu thân lao vào một con rối hèn nhát, ý chí kém cỏi đâu.”

“Anh ấy không phải là con rối,” tôi gắt lên, rồi chạy xuống cầu thang ga tàu điện. Tôi có thể nghe thấy tiếng cửa tàu điện mở ngay gần đó, vì thế tôi đập cái thẻ Oyster của mình vào máy, lao vào sân ga và nhảy lên tàu điện vừa kịp lúc.

“Thậm chí cô cũng không yêu anh ta.” Tiếng Sadie đuổi theo tôi. “Không thật sự.”

Đây là cơn phẫn nộ cuối cùng. Tôi điên tiết đến mức quay lại đối diện với cô, rút phắt điện thoại ra. “Đương nhiên là tôi có! Tại sao cô nghĩ là tôi khốn khổ đến thế? Tại sao tôi lại muốn anh ấy quay lại nếu tôi không hề yêu anh ấy?”

“Để chứng tỏ với mọi người rằng cô đã đúng.” Cô khoanh tay lại.

Điều này làm tôi sững sờ. Thật ra nó khiến tôi phải mất một lúc mới bình tâm lại được.

“Chuyện... vớ vẩn! Điều đó chỉ cho thấy cô chẳng hiểu gì! Nó chẳng liên quan gì đến chuyện đó cả! Tôi yêu Josh và anh ấy yêu tôi...” Tôi nói nhỏ dần khi cảm thấy tất cả các hành khách trên khoang đều đang nhìn tôi.

Tôi lộp cộp bước tới một chỗ ngồi ở góc, Sadie bám theo. Khi cô lấy hơi để chuẩn bị bắt đầu một bài diễn thuyết nữa, tôi bèn lôi chiếc iPod ra và đeo tai nghe vào. Một lát sau tiếng cô hoàn toàn bị chìm lấp.

Tuyệt vời! Lẽ ra tôi phải nghĩ ra cách này từ lâu rồi mới phải.

Tôi đề nghị với Josh sẽ gặp nhau ở Bistro Martin, chỉ là để xua đuổi những ký ức về cô nàng Marie ngu ngốc ấy mà thôi. Khi tôi cởi áo khoác ra thì đã thấy anh đang ngồi ở bàn, và tôi thở phào nhẹ nhõm, lẫn với cảm giác mình đã đúng.

“Cô thấy chưa?” Tôi không nén được lầm bầm với Sadie. “Anh ấy đến sớm. Giờ thì cứ bảo tôi là anh ấy không hề quan tâm tới tôi đi.”

“Anh ta không hiểu nổi suy nghĩ của chính mình nữa.” Cô lắc đầu khinh khỉnh. “Anh ta giống như một cái hình nộm của người nói tiếng bụng ấy. Tôi đã bảo anh ta phải nói gì. Tôi đã bảo anh ta phải nghĩ gì.”

Cô ta đúng là đồ ngạo mạn.

“Cô nghe đây,” tôi nói giận dữ. “Cô không có sức mạnh như cô tưởng đâu, OK? Josh là người có tâm trí khá vững vàng, nếu cô muốn biết.”

“Cưng à, tôi có thể bắt anh ta nhảy lên bàn mà hát Baa Baa Con Chiên Ghẻ nếu tôi muốn!” cô đáp vẻ khinh bỉ. “Có lẽ tôi sẽ làm thế! Rồi cô sẽ tỉnh ra!”

Tranh cãi với cô thật chẳng ích gì. Tôi cố ý đi xuyên qua cô tiến thẳng tới bàn Josh ngồi, phớt lờ tiếng cô ré lên phản đối. Josh đang đẩy ghế ra, ánh sáng chiếu lên tóc anh và cặp mắt anh vẫn xanh dịu dàng như mọi khi. Khi gặp được anh, có gì đó cứ sôi lên trong tôi. Hạnh phúc, có lẽ vậy. Hoặc tình yêu. Hoặc thắng lợi.

Giống như là một sự hòa trộn.

Tôi vươn người ra ôm anh, môi anh chạm môi tôi và tất cả những gì tôi có thể nghĩ là “Đúng!” Sau một phút anh dịch ra để ngồi xuống, nhưng tôi lại kéo anh lại tiếp tục một nụ hôn nồng nàn nữa. Tôi sẽ cho Sadie thấy ai là kẻ đang yêu.

Cuối cùng anh thật sự dứt ra và chúng tôi ngồi xuống. Tôi nhấc ly vang trắng mà Josh đã gọi cho tôi.

“Vậy,” tôi nói, hơi hổn hển. “Chúng ta đã ở đây rồi.”

“Chúng ta đã ở đây rồi.” Josh gật đầu.

“Chúng ta đã ở đây! Chẳng tuyệt vời sao, trở lại với nhau? Tại nhà hàng ưa thích của chúng ta? Em sẽ chỉ đến nhà hàng này với anh.” Tôi nói thêm hơi châm chọc. “Không với ai khác. Em sẽ không bao giờ có thể làm thế.”

Josh cũng hiểu nên trông có vẻ hơi ngượng nghịu. “Công việc thế nào?” anh hỏi nhanh.

“Ổn cả.” Tôi thở dài. “Thật ra thì, nói thật là... không ổn đến thế. Natalie đã biến đi Goa và bỏ lại em một mình điều hành công ty. Mọi chuyện hơi ác mộng một chút.”

“Thật sao?” Josh nói. “Thế thì tệ thật.” Anh nhấc thực đơn lên và bắt đầu đọc như thể chủ đề đã khép lại, và tôi cảm thấy nhói chút thất vọng. Tôi đang hy vọng nhận được hưởng ứng nhiều hơn thế. Dù vậy giờ tôi nhớ ra là Josh chưa bao giờ hưởng ứng nhiệt tình lắm với mọi chuyện. Anh quá dễ dãi. Đó chính là điều tôi yêu ở anh, tôi nhanh chóng tự nhắc nhở mình: bản tính thoải mái đáng yêu của anh. Anh không bao giờ căng thẳng. Anh không bao giờ phản ứng thái quá. Anh không bao giờ gắt gỏng. Cách tiếp cận cuộc sống của anh là: “Cứ sống thôi”. Điều đó thật tỉnh táo.

“Một ngày nào đó chúng ta nên tới Goa!” Tôi đổi đề tài, và trán Josh giãn ra.

“Nhất định rồi. Nghe nói nó tuyệt lắm. Em biết không, thật sự anh rất say mê ý tưởng dành một khoảng thời gian để đi nghỉ. Chừng sáu tháng hoặc tầm đó.”

“Chúng ta có thể đi cùng nhau!” Tôi nói hân hoan. “Chúng ta có thể cùng nghỉ việc, đi du lịch khắp nơi, bắt đầu từ Mumbai...”

“Đừng có lên kế hoạch gì cả,” đột nhiên anh nói bằng một giọng cáu kỉnh. “Đừng bủa vây anh. Chúa ơi!”

Tôi nhìn anh choáng váng. “Josh?”

“Xin lỗi.” Trông anh cũng có vẻ sửng sốt với mình. “Xin lỗi.”

“Có chuyện gì sao?”

“Không. Ít ra là...” Anh vò đầu dữ dội bằng cả hai tay, rồi ngước nhìn lên, bối rối. “Anh biết chuyện này rất tuyệt, em và anh quay lại với nhau. Anh biết anh là người muốn thế. Nhưng thỉnh thoảng anh vẫn thấy lóe lên ý nghĩ... chúng ta đang làm cái quái gì thế?”

“Cô thấy chưa?” Cái giọng reo lên của Sadie phía trên bàn làm tôi giật thót tim. Cô đang lởn vởn bên trên chúng tôi giống như một thần báo thù.

Tập trung vào. Đừng nhìn lên. Giả bộ cô chỉ là một cái chụp đèn to đùng thôi.

“Em... em nghĩ là chuyện đó cũng khá bình thường,” tôi nói, nhìn Josh cả quyết. “Chúng ta đều phải điều chỉnh, sẽ mất chút thời gian.”

“Nó không bình thường!” Sadie kêu toáng lên, sốt tiết. “Anh ta không thực sự muốn ở đây! Tôi đã bảo cô rồi, anh ta là môt con rối! Tôi có thể bắt anh ta nói hoặc làm bất cứ điều gì! Anh muốn cưới Lara vào một ngày nào đó!” Sadie nói to vào tai Josh. “Nói với cô ta thế!”

Vẻ bối rối của Josh trầm trọng thêm.

“Mặc dù anh thật sự nghĩ là... một ngày nào đó... có lẽ em và anh nên... lấy nhau.”

“Trên một bãi biển!”

“Trên một bãi biển,” anh ngoan ngoãn nhắc lại.

“Và có sáu đứa con!”

“Anh cũng thích có nhiều con,” anh nói rụt rè. “Bốn... hoặc năm... thậm chí sáu. Em nghĩ sao?”

Tôi lườm Sadie căm hờn. Cô đang phá hỏng mọi thứ với mánh khóe ngu ngốc của mình.

“Hãy giữ nguyên suy nghĩ đó nhé, Josh,” tôi nói dịu dàng hết sức có thể. “Em cần vào nhà vệ sinh chút.”

Tôi chưa bao giờ di chuyển nhanh đến thế như khi đi ngang qua nhà hàng đó. Trong phòng dành cho nữ tôi đóng sập cửa lại và quắc mắt nhìn Sadie.

“Cô đang làm gì thế hả?”

“Chứng minh một điểm. Anh ta chẳng có chính kiến gì cả.”

“Anh ấy có” tôi nói điên tiết. “Mà dù sao thì cũng là vì cô ép anh ấy nói ra những điều đó, điều đó không chứng tỏ là anh ấy không yêu tôi. Có thể anh ấy thật sự muốn lấy tôi, từ trong sâu thẳm! Và có rất nhiều con!”

“Cô nghĩ thế sao?” Sadie giễu.

“Đúng! Cô không thể bắt anh ấy nói điều gì anh ấy không hề tin.”

“Cô nghĩ vậy?” Đầu Sadie ngẩng phắt lên và cô nhìn tôi mắt hấp háy một lát. “Được lắm. Lời thách đố được chấp nhận.” Cô phóng vù về phía cửa.

“Thách đố nào?” tôi nói hoảng hốt. “Tôi không thách cô!”

Tôi vội vã chạy vào nhà hàng nhưng Sadie đã phòng vụt đi trước tôi rồi. Tôi có thể thấy cô đang hét vào tai Josh. Tôi có thể thấy mắt anh đờ đẫn ra. Tôi không tới được chỗ cái bàn vì bị kẹt sau một anh chàng bồi bàn đang bưng năm cái đĩa. Cô ta đang làm cái quái gì anh ấy thế?

Đột nhiên, Sadie lại hiện ra bên cạnh tôi. Môi cô mím lại như thể đang cố gắng nén cười.

“Cô đã làm gì thế?” Tôi gắt.

“Cô sẽ thấy. Rồi cô sẽ tin tôi.” Trông cô sướng ra mặt, tôi cảm thấy muốn bóp cổ cô.

“Để tôi yên!” tôi lẩm bẩm. “Biến đi!”

“Được lắm!” cô nói, thản nhiên hếch cằm lên. “Tôi sẽ đi! Nhưng cô sẽ thấy là tôi nói đúng!”

Cô biến mất và tôi phấp phỏng tiến lại chỗ cái bàn. Josh nhìn lên với vẻ mặt xa xăm, mụ mị và tôi thấy thất vọng. Rõ ràng là Sadie đã sai khiến được Josh, thành công rực rỡ. Cô đã nói gì vậy?

“Này!” tôi khơi chuyện vẻ tươi vui. “Anh đã quyết định ăn gì chưa?”

Josh hình như thậm chí còn không nghe thấy. Cứ như anh đang bị thôi miên vậy.

“Josh!” tôi bật ngón tay tách một cái. “Josh, tỉnh lại đi!”

“Xin lỗi. Anh mải suy nghĩ quá. Lara, anh vừa nghĩ.” Anh nhoài tới và nhìn tôi với vẻ cực kỳ hăm hở. “Anh nghĩ anh nên trở thành một nhà phát minh.”

“Một nhà phát minh ư?” Tôi há hốc mồm nhìn anh.

“Và anh nên chuyển tới Thụy Sĩ.” Josh gật đầu vẻ nghiêm túc. “Anh vừa chợt nảy ra ý tưởng đó, không hiểu do đâu. Đúng là sáng suốt... đáng kinh ngạc. Anh phải thay đổi cuộc đời mình. Ngay lập tức.”

Tôi sẽ giết cô ta.

“Josh...” Tôi cố gắng giữ bình tĩnh. “Anh không hề muốn sang Thụy Sĩ. Anh không muốn trở thành nhà phát minh. Anh làm việc trong lĩnh vực quảng cáo.”

“Không không.” Mắt anh ngời lên như thể một người hành hương nhìn thấy Đức mẹ Đồng trinh vậy. “Em không hiểu. Anh đã đi sai đường. Tất cả giờ đã sáng tỏ. Anh muốn tới Geneva và được học lại ngành vật lý học thiên văn.”

"Anh không phải là nhà khoa học!” Giọng tôi the thé. “Làm sao anh có thể trở thành một nhà vật lý học thiên văn được?”

“Nhưng có thể anh sinh ra là để nghiên cứu khoa học,” anh nói nhiệt thành. “Em chưa từng nghe thấy một giọng nói trong đầu em bảo em hãy thay đổi cuộc đời mình sao? Bảo em rằng em đã đi sai đường sao?”

“Có, nhưng anh đừng có nghe theo giọng nói đó!” Tôi đã đánh mất vẻ điềm tĩnh bề ngoài. “Anh phải lờ giọng nói đó đi! Anh hãy nói ‘Đó là một giọng nói ngu ngốc!’”

“Làm sao em có thể nói thế?” Josh trông sửng sốt. “Lara, em phải lắng nghe chính mình. Em chính là người đã luôn bảo anh thế còn gì.”

“Nhưng em không định bảo...”

“Anh đang ngồi ở đây, suy nghĩ về công việc của mình thì đột nhiên nảy ra ý nghĩ đó.” Anh đang tràn trề nhiệt tình. “Giống như sự hiển linh vậy. Giống như ngộ ra vậy. Giống như khi anh nhận ra rằng anh nên quay lại với em. Nó y hệt như thế.”

Những lời nói của anh giống như những mảnh băng trong tim tôi. Tôi không nói được gì mất một lúc.

“Nó... y hệt như thế sao?” cuối cùng tôi nói.

“Ờ, đương nhiên.” Josh nhìn tôi không hiểu. “Lara, đừng buồn.” Anh vươn tay qua bàn. “Hãy cùng anh tới Geneva. Chúng ta sẽ bắt đầu cuộc sống mới. Và em có muốn biết một ý nghĩ khác vừa chợt nảy ra trong đầu không?” Mặt anh ngời lên hạnh phúc khi anh hít một hơi. “Anh muốn mở một sở thú. Em nghĩ sao?”

Tôi muốn khóc. Tôi nghĩ mình khóc được.

“Josh...”

“Không, nghe anh nói đã.” Anh đập tay lên bàn. “Chúng ta sẽ mở một tổ chức cứu tế động vật. Những loài đang gặp nguy hiểm. Chúng ta thuê chuyên gia, gây quỹ...”

Nước mắt đang dâng lên trong mắt tôi trong khi anh nói. OK, tôi thầm nói một cách hung tợn với Sadie trong đầu. Tôi hiểu rồi. Tôi HIỂU rồi.

“Josh...” tôi cắt ngang lời anh. “Tại sao anh lại muốn quay lại với em?”

Im lặng. Mắt Josh vẫn còn nguyên ánh nhìn mê mụ đó.

“Anh không nhớ.” Trán anh hằn thành nếp khi anh cau mày. “Có gì đó đã bảo anh phải làm thế. Cái tiếng nói ở trong đầu anh. Nó bảo anh rằng anh vẫn còn yêu em.”

“Nhưng sau khi anh nghe thấy tiếng nói đó.” Tôi cố nói sao cho nghe không tuyệt vọng. “Anh có cảm thấy như là mọi cảm xúc cũ của anh đối với em trỗi dậy không? Giống như một chiếc xe cũ sau khi anh quay cần khỏi động liên tục thì nó kêu xình xịch lên rồi đột nhiên máy hoạt động được. Có cái gì sống lại không?”

Josh trông như thể tôi vừa hỏi bẫy anh. “Ờ, chuyện đó giống như là em nghe thấy tiếng nói trong đầu mình...”

“Quên chuyện tiếng nói đi!” tôi gần như hét lên với anh. “Có gì khác nữa không?”

Josh nhíu mày cáu kỉnh. “Còn có gì khác nữa chứ?”

“Bức ảnh chụp hai chúng ta!” Tôi sục tìm một cách tuyệt vọng. “Trên điện thoại của anh. Anh hẳn phải giữ nó vì lý do gì chứ?”

“À. Cái đó.” Mặt Josh dịu lại, chính xác là cái kiểu dịu lại tôi nhìn thấy lần trước, khi anh nhìn vào hai chúng tôi ở trên ngọn núi đó. “Anh thích bức ảnh đó.” Anh rút điện thoại ra và nhìn vào nó “Khung cảnh yêu thích nhất trên thế giới của anh.”

Khung cảnh yêu thích nhất của anh.

“Em hiểu rồi,” cuối cùng tôi nói. Họng tôi nhức nhối vì cố gắng không khóc. Tôi nghĩ cuối cùng tôi cũng đã hiểu.

Trong một lúc tôi không nói nổi lời nào. Tôi cứ di vòng quanh miệng ly rượu của mình mãi, không nhìn lên được. Tôi đã quá đoán chắc. Tôi đã quá tin chắc là một khi quay lại với tôi anh sẽ nhận ra. Chúng tôi sẽ rất ăn ý. Chuyện chúng tôi sẽ trở nên thật tuyệt vời, giống như xưa.

Nhưng có lẽ trong suốt thời gian vừa qua tôi đang nghĩ về một Josh khác hẳn. Có một Josh đời thực và có một Josh trong đầu tôi. Và họ hầu như, hầu như đích xác là một ngoại trừ một điểm bé tí.

Một người yêu tôi còn người kia thì không.

Tôi ngẩng đầu lên và nhìn anh lúc này như thể lần đầu tiên. Nhìn vào khuôn mặt điển trai của anh; chiếc áo phông với dải logo khó hiểu; cái vòng tay bằng bạc anh luôn đeo ở cổ tay. Anh vẫn là con người đó. Không có vấn đề gì với anh cả. Chỉ là... tôi không phải cây đàn violin cho cái vĩ của anh.

“Em đã tới Geneva chưa?” Josh đang nói, và những ý nghĩ của tôi bị kéo giật trở lại hiện tại.

Vì Chúa. Geneva. Một vườn thú. Làm sao Sadie lại nghĩ ra được tất cả những chuyện đó? Cô đã hoàn toàn thâu tóm tâm trí anh. Cô cực kỳ vô trách nhiệm.

Ơn Chúa là cô chỉ mải xía mũi vào đời sống tình cảm của tôi mà thôi, tôi nghiêm nghị nghĩ. Ơn Chúa là cô đã không đi khắp nơi cố gắng tác động đến các nhà lãnh đạo của thế giới hay bất cứ chuyện gì. Hẳn là cô đã có thể khiến cả thế giới này nổ tung rồi.

“Josh, nghe này,” cuối cùng tôi nói. “Em không nghĩ là anh nên sang Geneva. Hay đi học để trở thành một nhà vật lý học thiên văn. Hoặc mở một sở thú. Hoặc...” Tôi nuốt khó nhọc, chuẩn bị tinh thần để nói ra điều đó. “Hoặc... sống cùng em.”

“Sao cơ?”

“Em nghĩ chuyện này là một sai lầm.” Tôi chỉ vào cái bàn. “Và lỗi là tại em. Em xin lỗi vì đã quẫy nhiễu anh suốt thời gian qua, Josh à. Lẽ ra em cứ nên để anh sống tiếp cuộc sống của riêng mình. Em sẽ không làm phiền anh nữa đâu.”

Trông Josh rụng rời. Nhưng mà trông anh vốn đã khá rụng rời suốt cả cuộc nói chuyện rồi.

“Em có chắc không?” anh nói yếu ớt.

“Hoàn toàn.” Khi người bồi bàn tiến đến gần bàn tôi gập cuốn menu đang cầm trên tay lại. “Cuối cùng thì chúng tôi sẽ không ăn gì cả. Làm ơn cho xin hóa đơn.”

Khi đi bộ về văn phòng từ ga tàu điện, tôi cảm thấy hầu như tê liệt. Tôi đã từ chối Josh. Tôi đã bảo anh chúng tôi không hợp nhau. Tôi không tiêu hóa được chuyện khốc liệt vừa xảy ra này.

Tôi biết mình đã làm đúng. Tôi biết Josh không yêu tôi. Tôi biết Josh-trong-đầu-tôi chỉ là ảo ảnh. Và tôi biết mình sẽ chấp nhận sự thật đó. Chỉ là khó chấp nhận mà thôi. Nhất là khi lẽ ra tôi đã có thể có được anh thật dễ. Thật dễ.

“Này!” Giọng Sadie làm tôi choàng tỉnh khỏi dòng suy tư. Rõ ràng là cô đang đợi tôi. “Tôi đã chứng minh được điều đó phải không? Đừng nói gì với tôi, mọi chuyện giữa hai người đã kết thúc rồi.”

“Geneva ư?” tôi lạnh lùng hỏi. “Nhà vật lý thiên văn ư?”

Sadie phá lên cười khúc khích. “Buồn cười quá đi mất!”

Cô nghĩ tất cả chỉ là trò giải trí. Tôi ghét cô.

“Vậy chuyện gì đã xảy ra?” Cô cứ bập bềnh xung quanh, mặt sáng lên vì vui sướng. “Anh ta có nói muốn mở một vườn thú không?”

Cô muốn nghe nói rằng cô đã đúng hoàn toàn và chuyện đó đã kết thúc và tất cả là do tài năng siêu phàm của cô, đúng không? Ờ tôi sẽ không làm cho cô thỏa mãn đâu. Tôi sẽ không để cô hả hê với tôi đâu. Kể cả cô có đúng hoàn toàn đi nữa và chuyện đã kết thúc và tất cả là do tài năng siêu phàm của cô.

“Vườn thú?” Tôi vờ làm bộ mặt không hiểu gì. “Không, Josh không hề nhắc đến vườn thú nào cả. Lẽ nào anh ấy nên thế?”

“Ồ.” Sadie ngừng bập bềnh.

“Anh ấy có nhắc đến Geneva một thoáng, nhưng rồi anh ấy đã nhận ra rằng đó là ý tưởng lố bịch. Rồi anh ấy bảo anh ấy vừa mới nghe thấy một cái giọng thật sự rất khó chịu, lải nhải hoài trong đầu anh ấy.” Tôi nhún vai. “Anh ấy còn bảo xin lỗi vì đã không nói những thứ có ý nghĩa rõ ràng cho lắm. Nhưng điều quan trọng nhất là anh ấy muốn ở bên tôi. Và rồi chúng tôi đồng ý là sẽ để mọi chuyện diễn ra từ từ và hợp lý.” Tôi sải bước, tránh ánh mắt của cô.

“Ý cô là... cô và anh ta vẫn sẽ gặp nhau?” Sadie nghe có vẻ sững sờ. “Đương nhiên là chúng tôi sẽ thế,” tôi nói, ra vẻ ngạc nhiên vì chuyện đó mà cô còn phải hỏi. “Cô biết không, để phá vỡ một mối quan hệ đích thực thì cần nhiều hơn một con ma có cái giọng xé tai đấy.”

Sadie trông cực kỳ lúng túng.

“Cô không thể đang nói thật được.” Cô đã nói lại được. “Không thể.”

“Ờ có đấy,” tôi trả miếng, khi điện thoại kêu rù rù báo tin nhắn đến. Tôi liếc xuống và thấy nó là của Ed.

Này. Cô có còn ý định đi ngắm cảnh vào ngày mai không? E

“Là của Josh,” tôi mỉm cười trìu mến với chiếc điện thoại. “Chủ nhật chúng tôi sẽ gặp nhau.”

“Để làm đám cưới và đẻ sáu đứa con?” Sadie cạnh khóe. Nhưng giọng cô ta nghe có vẻ đề phòng.

“Cô biết không, Sadie,” tôi cười kẻ cả với cô, “cô có thể thống trị đầu óc của mọi người. Nhưng cô không thể thống trị được trái tim của họ.”

Ha. Chấp nhận đi, bé ma.

Sadie quắc mắt với tôi, và tôi có thể thấy là cô không nghĩ ra câu đáp trả. Trông cô chưng hửng quá mức, tôi cơ hồ thấy phấn chấn hẳn lên. Tôi ngoặt ở góc quành và bước qua cánh cửa của tòa nhà.

“Này, có một cô gái trong văn phòng của cô đấy,” Sadie nói, theo sau tôi. “Tôi không thích ánh mắt của cô ta tẹo nào.”

“Cô gái? Cô gái nào?” Tôi hối hả leo lên cầu thang, tự hỏi liệu có phải Shireen đã tới không. Tôi đẩy cửa ra, bước vào trong - và dừng sững lại vì sốc.

Đó là Natalie.

Natalie làm cái quái gì ở đây thế nhỉ?

Cô đang ở đây trước mặt tôi. Ngồi ở ghế của tôi. Nói chuyện trên điện thoại của tôi. Làn da cô rám nắng, cô mặc sơ mi trắng cùng với chân váy xanh tím than ôm sát, và đang cười khàn khàn vì chuyện gì đó. Nhìn thấy tôi cô chẳng thể hiện chút ngạc nhiên nào cả, chỉ nháy mắt với tôi một cái.

“Ờ, cảm ơn Janet nhé. Rất mừng là cô đã đánh giá cao công việc,” cô nói với cái kiểu dài giọng, tự tin của mình. “Cô nói đúng, Clare Fortescue đã giấu tài của mình. Rất đỗi có tài. Cô ấy chắc chắn là người cô cần. Tôi đã nhất quyết nài nỉ cô ấy... Không, cảm ơn cô. Đó là công việc của tôi mà, Janet, đó là lý do vì sao cô trả cho tôi tiền hoa hồng...” Cô lại cười với cái giọng trầm khàn đó.

Tôi liếc nhìn Kate sững sờ, cô chỉ nhún vai với tôi vẻ bất lực.

“Chúng ta sẽ giữ liên lạc nhé,” Natalie vẫn nói. “Vâng, tôi sẽ nói chuyện với Lara. Rõ ràng là cô ấy cần phải học một vài thứ nhưng... Ờ, vâng, tôi đã phải cứu vãn vụ này, nhưng cô ấy cũng có triển vọng. Đừng gạt bỏ cô ấy.” Cô nháy mắt với tôi lần nữa. “OK, cảm ơn Janet. Chúng ta sẽ đi ăn trưa. Bảo trọng nhé.” Khi tôi tròn mắt nhìn không tin nổi, Natalie dập máy, quay ra và uể oải mỉm cười với tôi. “Thế nào. Mạnh giỏi chứ?”

## 19. Chương 19

Giờ là sáng Chủ nhật và tôi vẫn đang sôi sùng sục. Với chính mình. Làm sao tôi lại có thể đần độn đến thế?

Hôm thứ Sáu tôi bị sốc đến mức không biết làm sao mà lại để Natalie kiểm soát tình huống đó. Tôi đã không đương đầu với cô ta. Tôi đã không bày tỏ bất cứ một ý kiến nào của mình. Những chuyện đó cứ vù vù trong đầu tôi như những con ruồi mắc bẫy vậy.

Giờ thì tôi biết tất cả những gì mà lẽ ra tôi đã nên nói với cô ta. Lẽ ra tôi nên nói là “Cậu không thể cứ đơn giản quay về và cư xử như chưa hề có gì chuyện xảy ra.” Và, “Thế còn lời xin lỗi vì đã bỏ mặc chúng tôi trong lúc khó khăn thì sao?” Và, “Sao cậu dám nhận xằng chuyện tìm được Clare Fortescue, tất cả là công sức của tôi!”

Và thậm chí có thể là, “Vậy là cậu đã bị sa thải khỏi công việc cuối cùng đúng không? Khi nào thì cậu định nói cho tôi biết chuyện đó đây?”

Nhưng tôi đã không hề nói bất cứ điều gì trong số đó. Tôi chỉ há hốc miệng và nói yếu ớt, “Natalie! Chà! Làm sao mà cậu... Có...”

Và cô ta bắt đầu tuôn một tràng rằng cái gã ở Goa ấy hóa ra là một sở khanh chết giẫm và có quá nhiều thời gian nghỉ việc khiến người ta phát điên lên, và cô ta đã quyết định làm chúng tôi ngạc nhiên và tôi không thấy nhẹ nhõm sao?

“Natalie,” tôi mào đầu. “Mọi chuyện thật sự trở nên rất căng thẳng khi cậu đi vắng...”

“Chào mừng cậu đến với làm ăn lớn.” Cô ta nháy mắt với tôi “Căng thẳng là chuyện thường ngày mà. ”

“Nhưng cậu đã lặn mắt tăm! Bọn tôi không hề được báo trước gì cả! Bọn tôi đã phải xử lý hết mọi chuyện...”

“Lara.” Cô ta giơ bàn tay ra như thể muốn nói “Bình tĩnh”. “Tớ biết. Công việc đã rất khó khăn. Nhưng giờ thì ổn rồi. Bắt kể trong thời gian tớ vắng mặt mọi chuyện có lộn xộn lên thế nào thì giờ tớ đã về đây để sắp xếp lại gọn ghẽ. Chào Graham?” Cô ta quay ra với cái điện thoại. “Natalie Masser đây. ”

Và cô ta cứ thế cả buổi chiều, gọi điện liên tục không ngừng nghỉ, vì thế tôi không thể xen vào dù chỉ một lời. Khi ra về vào buổi chiều tối cô ta vẫn còn nói lem lẻm trên điện thoại di động, và chỉ hững hờ vẫy tay chào tôi và Kate.

Chuyện là thế đó. Cô ta đã trở về. Cô ta hành động giống như mình là sếp và cô ta chẳng làm gì sai cả và cả hai chúng tôi đều nên thật sự biết ơn cô ta vì đã trở về.

Nếu cô ta nháy mắt với tôi thêm một lần nữa, tôi sẽ bóp cổ cô ta.

Tôi đau khổ túm tóc lên thành một cái đuôi ngựa. Hôm nay tôi hầu như chẳng cố làm đẹp. Đi vãn cảnh thì cần gì một cái váy flapper. Và Sadie thì vẫn nghĩ là tôi đi chơi với Josh, vì thế lần này cô sẽ không bảo tôi phải mặc thế này thế kia.

Tôi lén nhìn Sadie trong khi đánh phấn hồng. Tôi cảm thấy mình hơi tệ một chút khi nói dối cô. Nhưng mà lẽ ra cô cũng không nên đáng ghét như thế.

“Tôi không muốn cô đi cùng tôi,” tôi cảnh cáo cô lần thứ một triệu. “Vì vậy đừng có nghĩ tới chuyện đó.”

“Tôi chẳng màng đi cùng cô!” cô vặc lại, nổi máu tự ái. “Cô nghĩ là tôi muốn bám theo cô và cái gã bù nhìn của người nói tiếng bụng đó hả? Tôi sẽ xem ti vi. Hôm nay có một vở kịch của Fred Astaire[1]. Edna và tôi sẽ có một ngày dễ chịu cùng nhau.”

[1] Một vũ công sân khấu kịch Broadway (1899-1987), từng giành giải Oscar.

“Tốt. Ờ, chuyển đến bà ấy tình cảm nồng thắm của tôi,” tôi châm chọc.

Sadie mới tìm được một bà già tên Edna sóng cách đây vài con phố chẳng làm gì ngoài ngồi xem những bộ phim đen trắng. Vậy là giờ cô tới đó suốt ngày, ngồi trên sofa cạnh Edna và xem phim. Cô bảo rắc rối duy nhất xảy ra là khi Edna có điện thoại và nói chuyện suốt cả bộ phim - thế nên giờ cô có thói quen hét “Im đi! Không buôn điện thoại nữa!” vào tai bà ta. Rồi thì Edna luống cuống hết cả lên và đôi khi còn dập máy ngay khi chưa nói hết câu.

Tội nghiệp Edna.

Tôi đánh xong phấn hồng và ngắm mình trong gương. Quần jean bó sát màu đen, giày búp bê màu bạc, áo phông và áo khoác da. Kiểu trang điểm năm 2009 thông thường. Có lẽ Ed sẽ không nhận ra tôi. Tôi nên cắm một cái lông chim lên tóc để anh có thể biết đó là tôi.

Ý nghĩ đó khiến tôi phì cười, và Sadie liếc tôi nghi ngờ.

“Có chuyện gì vui sao?” Cô nhìn tôi từ đầu đến chân. “Cô sẽ đi chơi trong bộ dạng này hả? Tôi chưa bao giờ thấy bộ quần áo nào tẻ nhạt như thế này. Josh nhìn thấy cô là sẽ thở hắt ra vì chán ngay. Nếu không phải là chính cô thở hắt ra vì chán trước.”

Ô, ha ha. Nhưng có lẽ cô ta nói đúng. Có lẽ tôi đã ăn mặc tuềnh toàng quá.

Tôi với lấy một trong những chuỗi hạt thập niên hai mươi của mình và đeo lên cổ. Những hạt màu bạc và đen nhánh đổ xuống thành mấy hàng, chạm vào nhau khi tôi bước đi, và ngay lập tức tôi cảm thấy hơi thích thú. Lộng lẫy hơn chút.

Tôi kẻ lại viền môi bằng màu đậm hơn, làm cho đôi môi hơi na ná hình dáng của thập niên hai mươi. Rồi tôi cầm lấy cái ví bấm bằng da màu bạc thập niên hai mươi và nhìn lại mình một lượt lần nữa.

“Khá hơn nhiều đấy!” Sadie nói. “Thế còn cái mũ hình chuông nhỏ nhắn đáng yêu thì sao?”

“Không, cảm ơn.” Tôi đảo mắt.

“Nếu là tôi, tôi sẽ đội một cái mũ,” cô khăng khăng.

“Ờ, tôi không muốn trông giống cô.” Tôi xổ tung tóc ra và mỉm cười với mình. “Tôi muốn trông giống tôi.”

Tôi đề nghị với Ed là chúng tôi sẽ khởi hành chuyến du ngoạn từ Tháp London, và khi ra khỏi ga tàu điện ngầm bước vào không khí khô lạnh, tôi cảm thấy phấn chấn lên ngay lập tức. Mặc kệ Natalie. Mặc kệ Josh. Mặc kệ chuỗi hạt. Nhìn toàn cảnh này mà xem. Thật kỳ diệu! Một phòng tuyến bằng đá cổ xưa, chọc thẳng lên bầu trời xanh ngắt suốt bao thế kỷ qua. Những người canh gác tháp thơ thẩn đi lại trong bộ y phục truyền thống màu đỏ và xanh tím than, giống như bước ra từ trong truyện cổ tích. Đây là một trong những địa điểm khiến người ta cảm thấy tự hào khi được sinh ra và lớn lên ở London. Làm sao Ed lại có thể thậm chí không buồn tới đây nhỉ? Nó như là một trong những kỳ quan của thế giới!

Có điều là, tôi không chắc mình đã từng thật sự vào tham quan Tháp London chưa. Kiểu như vào hẳn bên trong hay đại loại thế. Nhưng ý tôi là, chuyện đó khác. Tôi sống ở đây. Tôi không cần phải thế.

“Lara! Đằng này!”

Ed đã xếp hàng mua vé rồi. Anh mặc quần jean, áo khoác dài màu tím than bình thường và quàng một chiếc khăn. Anh cũng không cạo râu, thú vị thật. Tôi cứ tưởng anh là kẻ lúc nào cũng bảnh bao chải chuốt kể cả vào ngày nghỉ cuối tuần. Khi tôi tiến lại gần, anh nhìn tôi từ trên xuống dưới miệng hơi mỉm cười. “Vậy cũng có lúc cô mặc quần áo của thế kỷ hai mốt đấy chứ.”

“Rất hiếm khi.” Tôi toét miệng cười đáp lại.

“Tôi cứ đinh ninh là cô sẽ xuất hiện với một bộ váy thập niên hai mươi khác nữa. Trái lại, tôi lại kiếm được một món phụ kiện cho mình. Để đồng bộ với cô mà.” Anh lục túi áo khoác và rút ra một cái hộp nhỏ hình chữ nhật làm bằng bạc đã mòn vẹt. Anh bật nắp ra và tôi thấy một cỗ bài.

“Tuyệt quá!” tôi nói, ấn tượng. “Anh kiếm được ở đâu thế?”

“Đấu giá trên eBay.” Anh nhún vai. “Tôi luôn mang theo một bộ bài. Hàng năm 1925,” anh nói thêm, chìa cho tôi xem một cái dấu xác nhận nhỏ xíu.

Tôi không khỏi xúc động khi anh đã mất công đến thế.

“Tôi thích nó.” Tôi ngước lên khi chúng tôi tiến lên đến đầu hàng. Làm ơn cho hai vé người lớn. Để tôi trả,” tôi kiên quyết nói thêm khi Ed lôi ví ra. “Tôi là chủ nhà mà.”

Tôi mua vé và một cuốn sách tựa đề London lịch sử; và dẫn Ed tới một điểm ở trước tòa tháp.

“Đây, tòa tháp anh nhìn thấy trước mặt là Tháp London,” tôi mào đầu với cái giọng đầy hiểu biết của hướng dẫn viên du lịch. “Một trong những di tích cổ xưa và quan trọng nhất của chúng tôi. Một trong số rất, rất nhiều cảnh quan tuyệt diệu. Đến London mà không tìm hiểu nhiều hơn về những di sản tuyệt diệu của chúng tôi là phạm tội đấy.” Tôi nhìn Ed nghiêm khắc. “Như thế thật là thiển cận, hơn nữa các anh lại không hề có bất cứ thứ gì như vậy ở Mỹ.”

“Cô nói đúng.” Anh trông có vẻ bị trừng trị đích đáng khi nhìn bao quát tòa tháp. “Nó quả là ngoạn mục.”

“Nó chẳng tuyệt vời sao?” tôi nói hãnh diện.

Có những lúc được là người Anh là tuyệt nhất, và thời gian đi thăm một cái pháo đài to đùng có ý nghĩa lịch sử là một trong số đó.

“Vậy nó được xây từ hồi nào thế?” Ed hỏi.

“Ừm...” tôi ngó quanh tìm biển chỉ dẫn thông tin. Không có cái nào. Chết tiệt. Lẽ ra phải có một cái biển chứ. Tôi không thể cứ thế mà giở sách ra tra. Không phải lúc anh đang nhìn tôi chờ đợi thế này.

“Nó vào thời...” Tôi làm bộ vô tình quay đi và lúng búng cái gì đó không rõ ràng. “Thế kỷ mười...”

“Thế kỷ bao nhiêu?”

“Nó có từ...” tôi hắng giọng. “Thời Tudor [2]. Ờ... thời Stuart [3].”

“Ý cô là thời Norman [4]?” Ed gợi ý lịch sự.

[2] Một vương triều phong kiến của nước Anh (1485-1603).

[3] Một vương triều phong kiến của nước Anh (1603-1714).

[4] Thời kỳ nước Anh bị người Norman xâm chiếm (từ 1066).

“Ồ. Đúng thế, tôi đã định nói vậy.” Tôi ném sang anh một ánh mắt ngờ vực. Làm sao anh lại biết điều đó? Có phải là anh đã nghiên cứu trước không?

“Nào, ta đi lối này...” tôi tự tin dẫn Ed đi về phía trông có vẻ như chiến lũy, nhưng anh kéo tôi lại.

“Thật ra tôi nghĩ là lối vào ở đằng này, cạnh bờ sông.”

Vì Chúa. Rõ ràng anh thuộc tip đàn ông phải nắm quyền chủ động. Có lẽ anh cũng không bao giờ phải hỏi đường.

“Nghe này, Ed,” tôi nói ân cần. “Anh là người Mỹ. Anh chưa bao giờ tới đây. Ai mới là người có khả năng biết lối vào hơn, anh hay tôi?”

Đúng lúc đó thì một người canh gác tháp London đi qua và dừng lại cười thân thiện với chúng tôi. Tôi mỉm cười đáp lại, sẵn sàng hỏi anh ta lối nào mới là đúng, nhưng anh ta lại vui vẻ hỏi thăm Ed.

“Chào ông Harrison. Ông thế nào? Lại quay lại à?”

Gì thế?

Chuyện gì vừa xảy ra vậy? Ed biết những người gác tháp London ư? Làm sao Ed biết họ?

Tôi không nói nên lời khi Ed bắt tay người gác tháp London và nói, “Rất vui được gặp anh, Jacob. Giới thiệu với anh Lara.”

“Ơ... chào anh,” tôi thốt ra yếu ớt.

Chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo đây? Nữ hoàng sẽ tới mời chúng tôi đi uống trà à?

“OK ” tôi lắp bắp ngay khi người gác tháp lại tiếp tục đi đường của anh ta. “Chuyện gì đang diễn ra thế?”

Ed nhìn vào mặt tôi một cái và cười phá lên.

“Nói tôi nghe đi!” tôi yêu cầu, và anh giơ hai tay lên vẻ hối lỗi.

“Tôi vô tội. Hôm qua tôi đã ở đây. Đó là một ngày làm việc dã ngoại xây dựng nhóm. Chúng tôi được trò chuyện với một vài người gác tháp London. Thú vị lắm.” Anh ngừng lại, rồi nói thêm, miệng tủm tỉm. “Đó chính là lý do vì sao tôi lại biết tháp này được xây dựng từ năm 1078. Theo lệnh William Nhà Chinh phạt. Và lối vào ở đằng này.”

“Anh có thể nói với tôi trước cơ mà!” tôi trừng mắt với anh.

“Tôi xin lỗi. Cô có vẻ hăng hái với ý tưởng đó quá và tôi nghĩ được đi quanh quanh với cô cũng rất tuyệt. Nhưng chúng ta có thể đi đâu đó khác. Cô hẳn đã xem cái này hàng triệu lần rồi. Nghĩ chỗ khác xem.” Anh lấy cuốn sách hướng dẫn London Lịch sử và bắt đầu tham khảo bảng chú dẫn.

Tôi phe phẩy hai tấm vé trong tay, nhìn một nhóm học sinh chụp ảnh cho nhau, cảm thấy giằng xé. Rõ ràng là anh đúng. Hôm qua anh đã tham quan tháp vậy thì việc quái gì chúng tôi lại phải đi quanh nó một lần nữa?

Mặt khác, bọn tôi lỡ mua vé mất rồi. Mà trông cái tháp thì thật tuyệt. Và tôi muốn xem nó.

“Chúng ta có thể đi thẳng tới St Paul’s.” Ed đang săm soi bản đồ tàu điện ngầm. “Sẽ không mất nhiều thời gian đâu...”

“Tôi muốn xem Crown Jewels,” tôi nói nhỏ.

“Gì cơ?” Anh ngẩng đầu lên.

“Tôi muốn xem Crown Jewels. Đằng nào giờ chúng ta cũng đã đến đây rồi.”

“Ý cô là... cô chưa bao giờ đi xem chúng?” Ed nhìn tôi nghi hoặc. “Cô chưa bao giờ đi xem Crown Jewels ư?”

“Tôi sống ở London mà!” tôi nói, bị chọc tức bởi vẻ mặt của anh. “Chuyện đó khác! Tôi có thể đi xem chúng bất kỳ lúc nào, khi có dịp. Chỉ là... chưa có dịp nào cả.”

“Lara, thế chẳng phải là hơi thiển cận sao?” Tôi có thể thấy là Ed rất khoái chuyện này. “Chẳng phải cô rất quan tâm tới di sản của thành phố vĩ đại của cô sao? Cô không nghĩ rằng bỏ qua những công trình tưởng niệm lịch sử, có một không hai này sẽ là phạm tội sao...”

“Im đi!” Tôi cảm thấy má mình đỏ lựng lên.

Ed dịu lại. “Thôi nào. Để tôi chỉ cho cô thấy Crown Jewels đẹp đẽ của đất nước cô nhé. Chúng tuyệt lắm. Tôi biết toàn bộ về chúng. Cô có biết rằng những vật cổ xưa nhất có từ thời Khôi phục không?”

“Thật sao?”

“Đúng thế.” Anh bắt đầu dẫn tôi đi qua đám đông. “Imperial Crown of State có một viên kim cương khổng lồ, cắt ra từ viên kim cương Cullinan nổi tiếng, viên kim cương lớn nhất từng đào được.”

“Úi trời,” tôi nói lịch sự. Rõ ràng là Ed đang nhớ lại toàn bộ bài thuyết giảng về Crown Jewels ngày hôm qua.

“Đúng.” Anh gật đầu. “Ít ra, cả thế giới vẫn đinh ninh là vậy mãi tới năm 1997. Khi nó được phát hiện ra là đồ giả.”

“Thật sao?” Tôi ngừng sững lại. “Nó là giả ư?”

Miệng Ed tủm tỉm. “Chỉ để kiểm tra xem cô có nghe không thôi mà.”

Chúng tôi xem những món đồ trang sức đó rồi những con quạ và Tháp Trắng cũng như Cái Tháp Chết Tiệt Gì Đó. Thật ra là tất tần tật các tháp. Ed cứ khăng khăng giữ cuốn sách hướng dẫn và đọc to các sự kiện lên suốt cả quãng đường. Một số điều là đúng, một số thì đúng là nhăng nhít và một số... Tôi không dám chắc. Khuôn mặt anh hoàn toàn không một chút biểu hiện gì khác ngoại trừ một ánh lóe lên rất nhỏ trong mắt và nói thật là chẳng làm thế nào mà biết được.

Khi chúng tôi kết thúc tua Vệ binh Hoàng gia, đầu tôi quay cuồng với những hình ảnh mường tượng về những kẻ phản bội và nhục hình, và tôi thấy mình không cần phải nghe thêm bất cứ điều gì về phần Khi những cuộc xử tử trở nên sai lầm khủng khiếp, không một lần nào nữa. Chúng tôi đi lang thang qua Cung điện Trung cổ, ngang qua hai anh chàng mặc trang phục Trung cổ đang viết chữ Trung cổ (tôi đoán thế), lọt vào một căn phòng có những cửa sổ lâu đài bé tẹo và một cái lò sưởi to đùng.

“OK, anh chàng thông thái. Nói cho tôi biết về cái tủ chén đi.” Tôi chỉ ngẫu nhiên vào một cánh cửa nhỏ, chả có gì đặc biệt gắn trên tường. “Walter Raleigh đã trồng khoai tây ở đó hay ở chỗ nào khác nhỉ?”

“Để xem nào.” Ed tham khảo cuốn sách hướng dẫn. “À, đúng rồi. Đây là nơi Công tước thứ bảy xứ Marmaduke cất các bộ tóc giả. Một nhân vật lịch sử thú vị, ông ta đã chém đầu nhiều người vợ của mình. Những người khác ông ta để đóng băng trong hầm lạnh. Ông ta cũng chế tạo ra phiên bản Trung cổ của máy nổ bỏng ngô hay là poppecorn, như ta biết đến.”

“Ồ vậy sao?” Tôi lấy giọng nghiêm trọng.

“Hiển nhiên là cô đã biết về máy nổ bỏng ngô đời 1583.” Ed liếc cuốn sách hướng dẫn. “Hình như Shakespeare suýt nữa đặt tên Much Ado About Nothing là Much Ado About Ye Poppecorn.”

Cả hai chúng tôi đều nhìn chằm chằm vào cái cửa gỗ sồi bé tẹo đó, sau một lát, một cặp vợ chồng già mặc áo jacket không thấm nước gia nhập với chúng tôi.

“Đó là một cái tủ đựng tóc giả,” Ed nói với người phụ nữ, mặt bà ta sáng lên vì thích thú. “Người làm tóc giả bị bắt phải sống trong cái tủ cùng với những bộ tóc giả của ông ta.”

“Thật sao?” Mặt người phụ nữ lớn tuổi xịu xuống. “Thật khủng khiếp!”

“Không hẳn,” Ed nói trang nghiêm. “Vì người làm tóc giả đó rất nhỏ.” Anh bắt đầu mô tả bằng tay. “Tí hon. Bà biết không, từ ‘tóc giả’ xuất phát từ cụm từ ‘người lùn trong tủ’.”

“Thật sao?” Người phụ nữ tội nghiệp trông có vẻ hoang mang và tôi thúc mạnh vào sườn Ed.

“Chúc chuyến thăm viếng vui vẻ,” anh duyên dáng nói, và chúng tôi đi tiếp.

“Anh xấu tính thật!” tôi nói ngay khi vừa ra khỏi tầm nghe. Ed nghĩ về câu đó một lát rồi toét miệng cười cầu hòa.

“Có lẽ tôi thế thật. Khi tôi đói. Cô có muốn ăn trưa chút không? Hay đi xem Bảo tàng Fusiliers?”

Tôi lưỡng lự vẻ ngẫm nghĩ, như thể đang cân nhắc hai lựa chọn đó xem thế nào. Ý tôi là chẳng ai có thể thích thú với di sản của mình hơn tôi. Nhưng vấn đề với bất cứ một cuộc đi tham quan nào là sau một lúc nó biến thành một cuộc lê bước tham quan và tất cả mọi di sản đều trở thành những bậc thang đá ngoằn ngoèo, những lỗ châu mai mờ mờ và những câu chuyện chặt đầu bêu cọc.

“Chúng ta có thể đi ăn trưa,” tôi nói làm như không chủ định. “Nếu giờ anh đã cảm thấy tham quan đủ rồi.”

Mắt Ed lòe lên. Tôi có cảm giác chưng hửng là anh đã đi guốc vào bụng tôi. “Khả năng tập trung của tôi rất thấp,” anh nói, chả biểu lộ cảm xúc gì. “Là người Mỹ mà. Vì vậy có lẽ chúng ta nên đi ăn.”

Chúng tôi đi tới một quán cà phê có phục vụ những món như xúp hành Georgia và thịt lợn rừng hầm nồi đất. Ed cứ nằng nặc đòi trả tiền vì tôi đã mua vé, và chúng tôi tìm được một cái bàn ở góc cạnh cửa sổ.

“Vậy anh còn muốn đi xem chỗ nào khác ở London nữa?” tôi nói nhiệt tình. “Trong danh sách của anh còn chỗ nào khác nữa?”

Ed nhăn mặt và đột nhiên tôi ước là mình chưa hề nói ra câu đó. Danh sách tham quan của anh hẳn phải là chỗ đau.

“Xin lỗi,” tôi nói lung túng. “Tôi không định làm anh nhớ lại...”

“Không! Không sao mà.” Anh xem xét cái đĩa đầy của mình một lát như thể đang giằng co xem có nên ăn hay không. “Cô biết gì không? Cô đã đúng, điều cô nói hôm trước ấy. Chuyện chết giẫm xảy ra, rồi người ta vẫn phải sống tiếp. Tôi thích câu nói của bố cô về cái thang cuốn. Tôi đã nghĩ về điều đó từ hôm chúng ta nói chuyện. Tiến tới và đi lên.” Anh đưa chiếc nĩa vào miệng.

“Thật sao?” Tôi không khỏi xúc động. Tôi phải kể với bố mới được.

“Ừm hừm.” Anh nhai một lúc, rồi nhìn tôi dò hỏi. “Mà... cô cũng bảo là cô đã chia tay. Chuyện đó xảy ra khi nào vậy?”

Thứ Sáu. Chưa đầy bốn mươi tám tiếng trước. Thậm chí chỉ cần nghĩ tới chuyện đó thôi cũng đủ khiến tôi muốn nhắm mắt lại mà rền rĩ rồi.

“Được... một thời gian rồi.” Tôi nhún vai. “Anh ấy tên Josh.”

“Và chuyện gì đã xảy ra? Tôi muốn hỏi nếu cô không phiền.”

“Không, đương nhiên là không rồi. Chỉ là... tôi nhận ra... chúng tôi không...” tôi ngừng sững lại, với một tiếng thở dài nặng nề, và ngước lên. “Đã bao giờ anh cảm thấy thật sự, thật sự ngu ngốc chưa?”

“Chưa bao giờ.” Ed lắc đầu. “Mặc dù đã có lần tôi cảm thấy thật sự, thật sự, thật sự ngu ngốc.”

Tôi không khỏi mỉm cười một thoáng. Nói chuyện với Ed làm mọi chuyện sáng sủa ra một chút. Tôi không phải là người duy nhất trên đời này cảm thấy mình giống một con ngốc. Và ít ra thì Josh cũng không ăn ở hai lòng với tôi. Ít ra thì kết cục tôi cũng không bị bỏ lại một mình ở một thành phố lạ.

“Này, chúng ta làm điều gì đó nằm ngoài danh sách của anh đi,” tôi buột mồm nói. “Tới tham quan địa điểm nào đó không có trong kế hoạch của anh ấy. Có chỗ nào không?”

Ed bẻ một mẩu bánh mì, ngẫm nghĩ.

“Corinne không muốn tới Con mắt London,” cuối cùng anh nói. “Cô ấy sợ độ cao và cô ấy nghĩ nó hơi bị ngớ ngẩn.”

Tôi đã biết là tôi không thích cô nàng này mà. Làm sao lại có người có thể nghĩ rằng Con mắt London là ngớ ngẩn được?

“Vậy sẽ là Con mắt London,” tôi nói dứt khoát. “Rồi có lẽ kế tiếp sẽ là cà phê Starbucks cổ truyền? Nó là một phong tục truyền thống của người Anh, rất lạ.”

Tôi đợi Ed bật cười, nhưng anh chỉ nhìn tôi với ánh mắt đánh giá trong khi ăn bánh mì.

“Cà phê Starbucks. Thú vị thật. Cô không tới Cà phê Lingtons sao?”

À, ra thế. Vậy là anh ta đã tìm hiểu.

“Thi thoảng. Tùy.” Tôi nhún vai phòng vệ. “Vậy... anh đã biết tôi có họ hàng.”

“Tôi đã bảo cô rồi mà, tôi đã hỏi thăm về cô.”

Mặt anh bình thản. Anh không làm những việc mà người ta thường làm khi biết về chú Bill, kiểu như nói “Ôi trời, thật đáng kinh ngạc, ông ấy ngoài đời thế nào?”

Tôi chợt nhớ ra là Ed làm ăn lớn. Hẳn là theo cách nào đó anh đã tình cờ biết chú Bill.

“Vậy, anh nghĩ gì về chú tôi?” tôi hỏi nhẹ nhàng.

“Cà phê Lingtons là một hãng làm ăn tốt,” anh đáp. “Lợi nhuận lớn. Rất hiệu quả.”

Anh lảng tránh câu hỏi. “Còn chú Bill thì sao?” tôi gặng hỏi. “Anh đã bao giờ gặp chú ấy chưa?”

“Có, tôi gặp rồi.” Anh tợp ngụm rượu. “Và tôi nghĩ Hai Đồng Xu Nhỏ là một trò câu khách rẻ tiền. Xin lỗi.”

Tôì chưa từng nghe ai nói xấc xược như thế về chú Bill, chưa có ai nói thẳng vậy vào mặt tôi. Chuyện này hơi bị thú vị đây.

“Không phải xin lỗi,” tôi nói ngay. “Cứ nói những gì anh nghĩ ấy. Nói tôi nghe đi.”

“Điều tôi nghĩ là... như chú của cô thì triệu người chỉ có một. Và tôi chắc là còn có rất nhiều nhân tố khác đã làm nên sự thành công của ông ta. Nhưng đó không phải là thông điệp ông ta đang bán ra. Ông ta đang bán ra thông điệp ‘Chuyện đó dễ lắm! Hãy trở thành một triệu phú như tôi đây này!’ ” Ed nói cộc lốc, giận dữ. “Những người duy nhất tới các buổi hội thảo đó là những kẻ ảo tưởng tự lừa dối mình, và kẻ duy nhất kiếm được tiền là chú cô. Ông ta khai thác biết bao nhiêu con người tuyệt vọng, chán nản. Chỉ là một ý kiến thôi.”

Ngay cái lúc anh vừa nói ra tất cả những điều đó, tôi đã biết là anh nói đúng. Tôi nhớ lại những người ở buổi hội thảo Hai Đồng Xu Nhỏ. Một số đã đi hàng dặm. Một số trông đúng là tuyệt vọng thật. Và nó không giống một buổi hội thảo không tốn tiền chút nào.

“Tôi đã có lần tới một buổi hội thảo ban ngày của chú ấy,” tôi thú nhận. “Chỉ để xem nó nói về cái gì thôi mà.”

“Ồ vậy sao. Và cô có ngay lập tức kiếm được một tài sản kếch xù không?”

“Đương nhiên rồi! Anh không nhìn thấy chiếc limo của tôi lần trước à?”

“Ồ, ra là của cô. Tôi cứ ngỡ là cô sẽ sử dụng trực thăng riêng cơ.” Chúng tôi cùng toét miệng cười. Tôi không thể tin được là tôi đã gọi Ed là Ngài Người Mỹ Cau Có. Anh không hay cau có lắm. Và khi anh cau có, luôn là anh đang nghĩ ra điều ngộ nghĩnh gì đó để nói. Anh rót cho tôi thêm chút rượu vang và tôi ngả người ra sau, thưởng thức cảnh tòa tháp, cảm giác nóng sực do rượu mang lại và viễn cảnh phía trước của ngày hôm nay.

“Vậy tại sao anh lại mang theo những lá bài?” tôi nói, quyết định đã đến lượt mình khơi mào. “Anh định chơi bài paxiên suốt buổi hôm nay hay sao?”

“Chơi pôkơ. Nếu tôi tìm được ai chơi cùng. Cô hẳn là chơi pôkơ cừ lắm đây,” anh nói thêm.

“Tôi chơi tệ kinh khủng!” tôi phủ nhận, “Tôi dở ẹc về mấy chuyện bài bạc và...” tôi ngừng lại khi Ed lắc đầu.

“Pôkơ không phải là bài bạc. Nó là khả năng đọc được ý nghĩ của mọi người. Những quyền năng đọc tâm trí bằng ngoại cảm từ phương Đông của cô sẽ có ích đấy.”

“À ra vậy.” Tôi đỏ mặt. “Ờ, quyền năng của tôi hình như là đã rời bỏ tôi rồi.

Ed nhướng mày. “Cô không lừa đảo tôi đấy chứ, cô Lington?”

“Không!” Tôi bật cười. “Thật sự là vậy! Tôi hoàn toàn chỉ là kẻ mới tập tọng vào nghề thôi.”

“Được rồi.” Anh chao cỗ bài điệu nghệ. “Tất cả những gì cô cần biết là, những người chơi khác có những quân bài đẹp hay xấu? Đơn giản thế thôi. Vì vậy cô hãy nhìn vào mặt các đối thủ. Và cô tự hỏi mình, ‘Có chuyện gì đang diễn ra phải không?’ Và cuộc chơi là thế.”

“ ‘Có chuyện gì đang diễn ra phải không?’ ” tôi nhắc lại. “Và làm cách nào anh biết được?”

Ed chia cho mình ba quân bài và liếc nhìn chúng. Rồi anh nhìn tôi chằm chằm. “Đẹp hay xấu?”

Ôi Chúa ơi. Tôi đâu có biết. Mặt anh không biểu hiện một chút gì. Tôi nhìn vầng trán phẳng lì của anh, những đường li ti quanh mắt, dấu vết của râu chưa cạo ngày cuối tuần, khi tìm manh mối. Có một tia lóe lên trong mắt anh, nhưng nó có thể có nhiều ý nghĩa.

“Chịu,” tôi bất lực nói. “Tôi nghiêng về... đẹp.”

Ed trông có vẻ thích thú. “Những quyền năng phương Đông của cô đã thật sự bỏ rơi cô rồi. Chúng thật kinh khủng.” Anh cho tôi xem quân bài thấp nhất. “Giờ đến lượt cô.” Anh lại chao bài lần nữa, chia quân bài và nhìn tôi nhấc lên.

Tôi có quân ba nhép, bôn cơ, và át pích! Tôi xem xét kỹ, rồi ngước lên với vẻ mặt bí hiểm nhất.

“Thư giãn đi,” Ed nói. “Đừng có cười.”

Đương nhiên rồi, anh nói tôi mới thấy miệng mình đang tủm tỉm...

“Bộ mặt cô khi chơi pôkơ thật kinh khủng,” Ed nói. “Cô có biết điều đó không?”

“Anh đang làm tôi sao nhãng!” Miệng tôi lại hơi vặn vẹo một chút, cố nén không bật cười. “Được rồi, vậy tôi có gì nào?”

Đôi mắt nâu sậm của Ed dán chặt vào mắt tôi. Cả hai chúng tôi cùng tuyệt đôi im lặng và không động đậy, nhìn nhau chằm chằm. Sau vài giây tôi có cảm giác nhồn nhộn kỳ quái ở bụng. Cảm giác... lạ lắm. Quá thân thiết. Giống như anh có thể hiểu được về tôi nhiều hơn anh nên thế. Giả bộ ho, tôi dứt ra và quay đi. Tôi uống một ngụm rượu và nhìn lại thì thấy Ed cũng đang nhấp rượu.

“Cô có một quân bài cao, có lẽ là quân át,” anh nói thản nhiên. “Và hai quân thấp.”

“Không!” Tôi đặt các quần bài xuống. “Làm sao anh biết?”

“Mắt cô vọt ra khỏi tròng khi cô nhìn thấy quân át.” Ed nói nghe khoái chí. “Nó quá rõ ràng. Giống như ‘Úi chà! Một quân cao!’ Rồi cô nhìn sang phải và trái như thể đang tự tố giác mình vậỵ. Rồi cô đặt bàn tay lên quân bài cao và nhìn tôi với ánh mắt ranh mãnh.” Giờ anh mới bắt đầu cười. “Nhớ nhắc tôi đừng đưa cho cô giữ bất cứ bí mật quốc gia nào trong thời gian tới nhé.”

Tôi không thể tin nổi. Tôi cứ nghĩ mình đã bí hiểm lắm cơ.

“Nhưng, nói nghiêm túc.” Ed lại bắt đầu chao bài. “Cái mánh đọc trí bằng ngoại cảm của cô. Nó đều dựa trên sự phân tích những đặc điểm hành vi, đúng không nào?”

“Ờ... đúng thế,” tôi nói vẻ cảnh giác.

“Thế thì nó không thể rời bỏ cô được. Hoặc là cô biết chuyện đó hoặc là không. Vậy thì đã có chuyện gì thế Lara? Chuyện là thế nào?”

Anh nhoài về phía trước vẻ chăm chú như thể đang chờ câu trả lời. Tôi cảm thấy hơi bị vạch trần. Tôi không quen với cái kiểu bị đưa vào tầm ngắm thế nàỵ. Nếu anh là Josh, hẳn tôi đã có thể đánh tháo một cách dễ dàng. Josh luôn hiểu mọi chuyện chỉ qua giá trị bề ngoài. Anh hẳn đã nói “Đúng rồi, cưng ạ” và tôi hẳn có thể nhanh chóng chuyển qua chủ đề khác và anh sẽ không bao giờ đặt câu hỏi về chuyện đó hoặc nghĩ lại về chuyện đó...

Vì Josh chưa bao giờ thực sự quan tâm đến tôi.

Điều đó chợt giội xuống tôi như một gáo nước lạnh. Một sự thấu hiểu nhục nhã, cuối cùng, ngay lập tức làm xuất hiện cảm giác và tiếng ngân vang của sự thật. Suốt thời gian bên nhau, Josh chưa bao giờ thử thách tôi, chưa bao giờ làm khó tôi, hầu như chẳng nhớ những chi tiết nhỏ nhặt trong cuộc sống của tôi. Tôi cứ nghĩ rằng chỉ là do anh vốn dễ tính và thoải mái. Tôi yêu anh vì điều đó. Tôi đã xem nó như một ưu điểm. Nhưng giờ thì tôi đã hiểu hơn. Sự thật là anh thoải mái vì anh không thật sự quan tâm. Không quan tâm tới tôi. Dù có cũng là không đủ.

Tôi cảm thấy như cuối cùng mình cũng đã bước ra khỏi một cơn mê. Tôi quá mải mê đeo đuổi anh, quá tuyệt vọng, quá chắc chắn về mình, tôi không bao giờ nhìn kỹ cái mà tôi đang đeo đuổi. Tôi không bao giờ dừng lại để hỏi xem liệu anh có đúng là câu trả lời. Tôi đúng là một con ngốc.

Tôi ngước lên thì bắt gặp đôi mắt thẫm, thông minh của Ed vẫn say sưa quan sát tôi. Bỗng dưng tôi chợt cảm thấy một cảm giác hồ hởi kỳ lạ rằng anh, một người mà tôi hầu như chưa hiểu rõ, muốn tìm hiểu nhiều hơn nữa về tôi. Tôi có thể thấy điều đó trên gương mặt anh: anh không hỏi chỉ để hỏi. Anh thật lòng muốn biết sự thật.

Chỉ có điều tôi không thể nói với anh. Hiển nhiên là vậy.

“Chuyện đó... khá là tế nhị rất khó giải thích. Khá là phức tạp.”

Tôi uống cạn ly rượu của mình, bỏ tọt miếng bánh cuối cùng vào miệng và cười tươi rói với Ed hòng đánh lạc hướng. “Đi nào. Chúng ta tới Con mắt London thôi.”

Khi chúng tôi tới Bờ Nam, nơi đây đã rộn ràng tiếng khách du lịch chiều thứ Bảy, người hát rong, quầy bán sách cũ và rất nhiều tượng sống vốn luôn làm tôi hơi sợ mất vía. Con mắt London lượn vòng tròn giống như một cái đu quay, và tôi có thể thấy mọi người trong từng cái lồng trong suốt, nhìn xuống chúng tôi. Tôi thật sự khá là phấn khích. Tôi mới tới Con mắt London có một lần và đó là khi làm một công việc với rất nhiều người say bét nhè đáng ghét.

Một ban nhạc jazz đang chơi một bản nhạc cũ của thập niên hai mươi trước đám khán giả, và khi chúng tôi đi qua tôi không khỏi trao đổi ánh mắt với Ed. Anh nhảy hai bước của điệu Charleston còn tôi xoắn chuỗi hạt kéo về phía anh.

“Cừ lắm!” một anh chàng có râu đội mũ tiến lại phía chúng tôi với một cái xô xin tiền. “Các bạn có thích nhạc jazz không?”

“Có,” tôi nói trong khi lục túi lấy tiền.

“Chúng tôi thích nhạc của thập niên 1920,” Ed nói dứt khoát và nháy mắt với tôi. “Chỉ nhạc thập niên hai mươi thôi, phải không Lara?”

“Chúng tôi sẽ tổ chức một buổi nhạc jazz ngoài trời tại vườn Jubilee vào tuần tới,” anh chàng đó hăm hở nói. “Anh chị có muốn mua vé không? Anh chị mua bây giờ sẽ được giảm mười phần trăm.”

“Chắc chắn rồi,” Ed nói, sau khi liếc tôi một cái. “Tại sao không nhỉ?”

Anh đưa tiền cho anh chàng kia, lấy hai vé và chúng tôi đi tiếp.

“Vậy,” Ed nói sau một lát. “Chúng ta có thể tới buổi nhạc jazz này... cùng nhau. Nếu cô muốn.”

“Ờ... vâng. Tuyệt. Tôi thích mà.”

Anh đưa cho tôi một tấm vé và tôi hơi lóng ngóng đút nó vào túi. Chúng tôi im lặng bước đi một lúc, cố hiểu xem chuyện gì đã xảy ra. Có phải anh đang đề nghị tôi hẹn hò không? Hay đây chỉ là tham quan mở rộng? Hoặc... gì nhỉ? Chúng tôi đang làm gì vậy?

Tôi đoán Ed cũng đang nghĩ y như vậy, vì khi chúng tôi nhập dòng người xếp hàng vào Con mắt, đột nhiên anh nhìn tôi với vẻ mặt hơi thích thú.

“Này Lara. Cho tôi biết chuyện này nhé.”

“Ờ... OK.” Ngay lập tức tôi cảm thấy hồi hộp. Anh lại sắp hỏi tôi về vụ ngoại cảm đây.

“Tại sao cô lại đột ngột xông vào văn phòng tôi?” Trán anh nhăn lại hài hước. “Tại sao cô lại đề nghị hẹn hò với tôi?”

Còn tệ hơn gấp triệu lần. Tôi biết phải nói sao đây?

“Đó là... một câu hỏi hay,” tôi đánh trống lảng. “Và... và tôi cũng có một câu muốn hỏi anh. Tại sao anh lại tới? Anh có thể cho tôi leo cây mà?”

“Tôi biết.” Ed trông có vẻ bối rối. “Cô muốn biết sự thật à? Nó cứ lờ mờ thế nào đó. Tôi không thể giải mã được quá trình tư duy của chính mình. Một cô gái lạ xuất hiện trong văn phòng của tôi. Giây lát sau tôi đã nhận lời hẹn hò với cô ta.” Anh quay sang nhìn tôi. “Thôi nào. Hẳn cô phải có lý do nào đó chứ. Cô đã từng thấy tôi quanh đó hay đại loại thế đúng không?”

Có chút sắc thái hy vọng trong giọng anh. Giống như anh đang hy vọng được nghe thấy điều gì đó sẽ làm cho ngày hôm nay của anh vui hơn. Đột nhiên tôi thấy tội lỗi kinh khủng. Anh không hề biết là đã bị lợi dụng.

“Đó là... một lời thách đố với một người bạn.” Tôi nhìn chằm chằm qua vai anh. “Tôi không biết tại sao mình lại làm thế.”

“Ra vậy.” Giọng anh vẫn thoải mái như trước. “Vậy ra tôi chỉ là một sự thách thức ngẫu nhiên. Nghe có vẻ không lý thú lắm đối với lũ cháu nội. Tôi sẽ kể cho chúng nghe là cô đã được người ngoài hành tinh gửi đến cho tôi. Ngay khi tôi kể cho chúng nghe về những bộ tóc giả của Công tước Marmaduke.”

Tôi biết là anh đang đùa, tôi biết tất cả chuyện này chỉ là một trò đùa. Nhưng khi liếc lên tôi có thể thấy điều đó trên mặt anh. Tôi có thể thấy sự ấm áp. Anh đã có cảm tình với tôi. Không, gạch câu đó đi, anh nghĩ là anh đang có cảm tình với tôi. Nhưng tất cả chỉ là giả. Tất cả đều là nhầm lẫn. Nó chỉ là một trò múa rối khác mà thôi. Anh đang bị Sadie điều khiển như Josh từng bị. Không một điều gì là thật, không một điều gì có ý nghĩa cả...

Đột nhiên tôi cảm thấy buồn bực đến nực cười. Tất cả chuyện này là do lỗi của Sadie. Cô đi tới đâu gây rắc rối tới đó. Ed thật sự, thật sự là một anh chàng dễ thương và anh đã bị lừa thế đủ rồi và cô đã cực kỳ quá trớn với anh và thế là không công bằng...

“Ed.” Tôi nuốt nước bọt.

“Gì cơ?”

Ôi Chúa ơi. Tôi nói gì đây? Không phải anh đang hẹn hò với tôi, anh đang hẹn hò với một con ma, cô ta đã chi phối đầu óc anh, cô ta giống như loại ma túy gây ảo giác không hề khiến người ta hưng phấn...

“Có lẽ anh nghĩ rằng anh thích tôi. Nhưng không phải thế.”

“Tôi thích.” Anh bật cười. “Tôi thật sự thích cô.”

“Anh không thích tôi.” Tôi đánh vật ở chỗ này. “Anh không tự mình nghĩ vậỵ. Ý tôi là... chuyện này không có thật.”

“Cảm giác khá là thật đối với tôi.”

“Tôi biết là vậy. Nhưng... anh không hiểu đâu...” tôi ngừng sững lại, cảm thấy bất lực. Một khoảnh khắc im lặng - rồi đột ngột Ed đổi nét mặt.

“Ồ. Tôi hiểu rồi.”

“Anh hiểu?” tôi nói ngờ vực.

“Lara, cô không cần phải làm tôi nhụt chí với một cái cớ nào đó.” Nụ cười của anh trở nên châm biếm. “Nếu cô đã thấy đủ rồi thì cứ nói. Chiều này tôi có thể đi một mình. Hôm nay rất thú vị và tôi lấy làm cảm kích về thời gian đi với cô, cảm ơn cô rất nhiều…”

“Không!” tôi nói thất vọng. “Đừng nói thế! Không phải là tôi đang cố trốn về đâu! Hôm nay tôi thật sự rất vui. Và tôi muốn leo lên Con mắt London.”

Mắt Ed quét khắp mặt tôi, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, như máy phát hiện nói dối vậy.

“Ờ, tôi cũng vậy,” cuối cùng anh nói.

“Ờ... tốt.”

Chúng tôi mải mê nói chuyện đến độ không nhận thấy khoảng trống giữa chúng tôi với hàng người phía trước ngày càng rộng.

“Tiến lên đi nào!” Anh chàng đằng sau đột ngột thúc tôi. “Sắp đến cô rồi đấy!”

“Ồ!” Tôi sực tỉnh ra. “Nhanh lên, sắp đến chúng ta rồi!” Tôi chộp lấy tay Ed và chúng tôi toét miệng cười với nhau, tất cả sự ngượng nghịu đã biến mất.

“OK, ngài Harrison.” Tôi trở lại với cái giọng hướng dẫn viên du lịch. “Giờ chúng ta sẽ được nhìn ngắm London.”

Thật tráng lệ. Tôi muốn nói là cực kỳ tráng lệ.

Chúng tôi đã lên tới điểm chóp và ngắm cả thành phố trải dài ra bên dưới như cuốn sách Từ A đen Z [5] hiện ra trong đời thực. Chúng tôi nhìn xuống những con người bé tí đang nhốn nháo bên dưới như đàn kiến, bước vào những cái ô tô con kiến và xe buýt con kiến. Tôi chỉ về phía Thánh đường St Paul, Cung điện Buckingham và tháp Big Ben vẻ rành rẽ lắm. Giờ thì tôi được đảm trách cuốn sách hướng dẫn London Lịch sử. Nó không có phần về Con mắt London nhưng dù vậy tôi vẫn cứ đọc lên các chi tiết trong đó, là do tôi bịa ra.

[5] Cuốn sách A-Z London Street Atlas.

“Cái lồng làm bằng titan trong suốt nấu chảy từ kính mắt,” tôi nói cho Ed biết. “Nếu bị ném xuống nước, mỗi cái lồng sẽ tự động chuyển thành một tàu ngầm sẵn sàng hoạt động.”

“Hẳn là phải thế rồi.” Anh gật đầu, nhìn chằm chằm ra bên ngoài lớp kính.

“Mỗi cái lồng có thể ở dưới nước mười ba tiếng...” tôi nói nhỏ dần. Tôi có thể thấy anh không thật sự nghe. “Ed?”

Anh quay người lại đối diện với tôi, lưng xoay lại với lớp tường kính của cái lồng. Khi chúng tôi được đưa lên, nắng đã tắt và những đám mây xám đặc đang tụ lại trên đầu.

“Cô có muốn biết điều này không, Lara?” Anh liếc quanh để xem chắc là không có ai đang nghe nhưng mọi người khác trong lồng đều đang dồn cả về phía bên kia để xem một chiếc thuyền cảnh sát chạy trên sông Thames.

“Có thể,” tôi cảnh giác nói. “Nếu đó là một bí mật thật sự quan trọng và tôi không được để lộ thì thôi.”

Mặt Ed hơi rung vì mỉm cười. “Cô đã hỏi tôi tại sao tôi lại đồng ý hẹn hò lần đầu tiên với cô.”

“Ồ. Chuyện đó. Ờ, cũng không quan trọng lắm đâu,” tôi vội nói. “Đừng cảm thấy là anh phải nói với tôi...”

“Không. Tôi muốn nói với cô. Nó... kỳ lắm.” Anh ngừng lại. “Tôi cảm thấy như thể có thứ gì đó trong đầu tôi nói với tôi là hãy trả lời đồng ý. Tôi càng cưỡng lại, nó càng hét to hơn. Cô có hiểu thế có nghĩa là sao không?”

“Không,” tôi nói như chảo chớp. “Không chút nào. Tôi không hiểu. Có lẽ đó là... Chúa.”

“Có lẽ vậy.” Anh chợt bật cười khe khẽ. “Có thể tôi là Moses mới.” Anh ngập ngừng. “Vấn đề là, tôi chưa bao giờ cảm thấy một sự thôi thúc, hay một giọng nói, hay là gì cũng được, dữ dội đến thế bao giờ. Hầu như khiến tôi phải đầu hàng.” Anh tiến lên thêm một bước, nói nhỏ hơn. “Và dù đó là bản năng gì - dù nó xuất phát từ một nơi sâu thẳm nào đó - thì nó đã đúng. Dành thời gian ở bên cô hẳn là điều thú vị nhất tôi có thể làm. Tôi có cảm giác giống như vừa thức dậy từ một giấc mơ hay miền quên lãng... và tôi muốn cảm ơn cô.”

“Không cần đâu!” tôi nói ngay. “Vinh hạnh của tôi mà. Bất cứ lúc nào.”

“Tôi cũng mong là thế.” Giọng anh có ý tứ gì đó và tôi cảm thấy hơi xao động trước ánh mắt đăm đắm của anh.

“Vậy... ừm... anh có muốn nghe sách hướng dẫn thêm nữa không?” tôi lật nhanh qua các trang.

“Hẳn rồi.” Mắt Ed không rời khỏi mắt tôi.

“Cái lồng là... ừm...” Tôi không thể tập trung vào điều mình đang nói. Tim tôi bắt đầu đập nhanh hơn một chút. Mọi thứ chợt như sáng bừng lên. Tôi nhận thức được từng cử động của mình.

“Trục quay chuyển động... nó quay tròn...” Tôi đang lảm nhảm. Tôi gập sách lại và nhìn thẳng vào mắt Ed, cố gắng chọi lại vẻ mặt bình thản của anh; cố ra vẻ như chẳng có chuyện gì khiến tôi phải lo lắng cả.

Có điều có khá nhiều thứ đang khiến tôi lo lắng. Cảm giác nóng giần giật dồn lên mặt tôi. Tóc gáy tôi dựng đứng. Cái kiểu mắt Ed nhìn xoáy vào mắt tôi giống như muốn đi thẳng vào vấn đề, khiến tôi cảm thấy nhức nhối.

Sự thật là anh đang làm cả người tôi nhức nhối.

Tôi không hiểu làm sao trước đây tôi lại từng nghĩ trông anh chẳng đẹp trai chút nào. Chắc hẳn là lúc đó tôi bị mờ mắt.

“Có chuyện gì phải không?” Ed nói nhẹ nhàng.

“Tôi... tôi không biết nữa.” Tôi hầu như không nói nổi. “Có chuyện gì phải không?”

Anh đưa một bàn tay lên cằm tôi và chụm lại giữ lấy nó một lúc như thể khảo sát địa hình. Rồi anh ngả về trước, nhẹ nhàng dùng hai tay nâng mặt tôi lên tới sát mặt anh và hôn tôi. Miệng anh ấm và ngọt ngào và râu của anh cọ vào da tôi song anh chẳng để ý và... ôi Chúa ơi. Đúng rồi cứ thế đi. Tất cả những cảm giác nhoi nhói trong tôi chuyển thành cảm giác thôi thúc nhảy múa, hát ca. Khi anh vòng tay quanh người tôi và kéo tôi lại sát hơn, hai ý nghĩ chợt nảy ra trong óc tôi.

Anh thật khác so với Josh.

Anh thật tuyệt.

Ngay lúc này tôi chả nghĩ gì nhiều nữa. Ít ra thì cũng không thể thật sự gọi chúng là suy nghĩ được, mà là những khao khát thèm muốn thì đúng hơn.

Cuối cùng Ed dứt ra, hai tay vẫn đỡ lấy gáy tôi.

“Em biết không... cái này không nằm trong kế hoạch hôm nay,” anh nói. “Nếu em đang thắc mắc.”

“Cũng không có trong kế hoạch của em,” tôi hổn hển. “Không hề.”

Anh lại hôn tôi, và tôi nhắm mắt lại, khám phá miệng anh bằng miệng mình, hít lấy hương thơm của anh, tự hỏi vòng quay Con mắt London này sẽ kéo dài bao lâu. Như thể đọc được suy nghĩ của tôi, Ed buông tôi ra.

“Có lẽ chúng ta nên ngắm lại cảnh này thêm lần nữa,” anh nói, khẽ bật cười. “Rồi hẵng xuống đất.”

“Em nghĩ nên thế.” Tôi ngại ngần mỉm cười với anh. “Rốt cuộc thì chúng ta cũng đã trả tiền mà.”

Tay khoác tay, chúng tôi quay ra đối diện với cái tường trong suốt của cái lồng. Và tôi hét lên vì sợ.

Lơ lửng bên ngoài lồng, nhìn vào trong với cặp mắt hình viên đạn sắp nổ tung là Sadie.

Cô đã nhìn thấy chúng tôi. Cô đã thấy chúng tôi hôn nhau.

Khỉ thật. Ôi... khỉ thật. Tim tôi đột nhiên đập thình thịch. Khi tôi run lên vì kinh hoàng, cô xuyên qua lớp tường trong suốt, hai cánh mũi bạnh ra, mắt lóe lên, khiến chân tôi loạng choạng lùi lại như thể thật sự nhìn thấy một con ma đáng sợ vậy.

“Lara?” Ed nhìn tôi chằm chằm vì sốc. “Lara, có chuyện gì thế?”

“Sao cô dám?” Tiếng thét của Sadie vì bị phản bội làm tôi phải đưa tay lên bịt chặt tai. “Sao cô dám?”

“Tôi... tôi không... đó không phải...” tôi nuốt nước bọt, nhưng lời lẽ thích hợp lại không tuôn ra. Tôi muốn nói với cô là tôi không hề định làm thế, rằng chuyện không tồi tệ như cô nghĩ đâu...

“Tôi đã nhìn thấy!”

Cô chợt bật ra một tiếng nức nở thống thiết, khủng khiếp rồi quay phắt đi và biến mất.

“Sadie!” Tôi hối hả chạy tới và tóm chặt lấy bức tường trong suốt của cái lồng, ngó khắp nơi bên ngoài, cố tìm kiếm bóng dáng cô trong mây hoặc trong dòng nước chảy xiết của sông Thames hay ở giữa đám đông trên mặt đất đang đến gần.

“Lara! Chúa ơi! Chuyện gì thế?” Trông Ed cực kỳ hoảng hốt. Đột nhiên tôi nhận ra là tất cả mọi người khác ở trong lồng đều đã thôi không ngắm cảnh mà tròn mắt nhìn tôi.

“Không có gì!” tôi thốt ra. “Xin lỗi. Tôi chỉ... tôi...” Khi anh vòng tay ôm lấy tôi, tôi ngần ngại. “Ed, tôi xin lỗi... tôi không thể...”

Ngừng một lúc Ed bỏ tay ra. “Được rồi.”

Giờ chúng tôi đã chạm đất. Lo lắng liếc nhìn tôi vài lần, Ed dẫn tôi ra khỏi lồng bước xuống mặt đất rắn đanh.

“Nào.” Giọng anh vui vẻ, nhưng tôi có thể thấy là anh đang lo sợ. Có lẽ thế cũng phải. “Có chuyện gì vậy?”

“Tôi không thể giải thích được,” tôi nói đau khổ. Tôi tuyệt vọng nhìn khắp đường chân trời, tìm kiếm bất cứ một dấu hiệu nào của Sadie.

“Liệu chuyến đi tới cà phê Starbucks cổ truyền có ích gì không, Lara?”

“Xin lỗi.” Tôi ngừng nhìn quanh và hướng vào khuôn mặt lo lắng của Ed. “Ed, tôi rất xin lỗi. Tôi không thể làm... thế này. Hôm nay là một ngày tuyệt vời, nhưng...”

“Nhưng... nó không hề diễn ra theo kế hoạch ư?” anh nói chậm rãi. “Không, không phải thế!” Tôi xoa mặt. “Chuyện... phức tạp lắm. Tôi cần phải tĩnh tâm một chút.”

Tôi ngước lên nhìn anh, muốn anh hiểu. Hoặc gần hiểu. Hoặc ít ra cũng không nghĩ tôi là kẻ hoàn toàn không đáng tin.

“Không sao.” Anh gật đầu. “Tôi hiểu mà. Mọi chuyện không phải lúc nào cũng rõ ràng.” Anh do dự rồi chạm vào cánh tay tôi một thoáng. “Vậy hãy dừng ở đây. Hôm nay là một ngày tuyệt vời. Cảm ơn cô, Lara. Cô thật rộng rãi khi dành thời gian cho tôi.”

Anh rút lui trở về với phong thái trang trọng, lịch lãm vốn có của mình. Tất cả sự ấm áp và trêu cợt giữa chúng tôi đều đã lùi xa. Giống như chúng tôi là hai người quen biết nhưng xa cách. Anh đang bảo vệ chính mình, tôi đột nhiên nhận ra điều đó mà cảm thấy nhói đau. Anh đang trở lại với con đường hầm của mình.

“Ed, tôi rất muốn được gặp lại anh một dịp nào đó,” tôi nói vẻ tuyệt vọng. “Khi mà mọi chuyện đã... ổn thỏa.”

“Vâng.” Tôi có thể nhận thấy là anh không tin tôi chút nào. “Để tôi gọi cho cô một chiếc taxi nhé?” Khi anh nhìn ngược nhìn xuôi con phố, tôi lại thấy trán anh nhăn lại, giống như những nét nhỏ thất vọng.

“Không. Tôi sẽ ở lại đây một chút và đi loanh quanh, để đầu óc sáng suốt trở lại.” Tôi gượng cười. “Cảm ơn anh. Vì tất cả.”

Anh vẫy chào tạm biệt tôi, giống như chào đón vậy, rồi đi vào đám đông. Tôi nhìn theo anh, lòng tan nát. Tôi thích anh. Tôi thật sự, thật sự thích anh. Và giờ anh đang cảm thấy đau lòng. Tôi cũng vậy. Cả Sadie nữa. Rối tinh cả lên.

“Hóa ra đây là chuyện mà cô làm sau lưng tôi!” Giọng Sadie vang lên trong tai tôi khiến tôi giật nẩy và tóm chặt lấy ngực. Có phải cô đã ở đây từ nãy tới giờ? “Đồ rắn độc dối trá. Đồ đâm lén sau lưng. Tôi tới đây để xem chuyện cô với Josh thế nào. Với Josh!”

Cô xoay tít trước mặt tôi, sáng chói cả mắt, tôi lùi lại tránh.

“Tôi xin lỗi,” tôi lắp bắp. “Tôi xin lỗi vì đã nói dối cô. Tôi không muốn thừa nhận Josh và tôi đã chia tay. Nhưng tôi không phải là kẻ đâm lén sau lưng! Tôi không định để Ed và tôi hôn nhau, tôi không định làm gì cả, tôi không hề sắp đặt chuyện này...”

“Tôi không cần biết cô có sắp đặt hay không!” cô hét lên. “Cô hãy tránh xa khỏi anh ta!”

“Sadie, tôi thành thực xin lỗi...”

“Tôi đã tìm ra anh ta! Tôi đã nhảy với anh ta! Anh ta là của tôi! Của tôi! Của tôi!”

Cô tự cho là mình đúng và giận tím tái đến mức không thèm nghe tôi nói. Và đột nhiên, bên dưới cảm giác tội lỗi tôi cảm thấy trào lên một nỗi phẫn uất.

“Làm sao anh ta có thể là của cô được?” Tôi nghe thấy mình hét lên. “Cô đã chết rồi! Cô đã hiểu ra điều đó chưa? Cô đã chết! Anh ta thậm chí còn không hề biết là cô có trên đời!”

“Anh ta có biết!” Cô gí sát mặt vào mặt tôi, mắt lóe lên ánh giết chóc. “Anh ta có thể nghe thấy tôi!”

“Thì sao? Chuyện đó đâu có nghĩa sẽ có lúc anh ta gặp cô, đúng không nào? Cô là một con ma. Một con ma!” Tất cả nỗi khổ tâm của tôi trong tình huống này bùng ra thành một cơn trút giận. “Hãy nói về chuyện tự lừa dối mình đi! Hãy nói về việc không đối diện với sự thật đi, Sadie! Cô vẫn luôn bảo tôi là phải sống tiếp! Thế còn cô sống tiếp như thế nào?”

Ngay khi nói ra những lời này, tôi đã nhận thấy nó nghe thế nào; nó sẽ bị hiểu sai lệch ra sao. Và tôi ước bằng bất cứ giá nào có thể rút lại những lời đó. Một cơn rùng mình vì choáng váng lướt qua mặt Sadie. Trông cô như thể vừa bị tôi tát.

Cô không thể nghĩ là tôi định...

Ôi Chúa ơi.

“Sadie, tôi không có... tôi không...” Miệng tôi cứ lúng ba lúng búng. Tôi thậm chí còn không biết mình muốn nói gì. Đột nhiên mắt Sadie trông hõm xuống. Cô đang nhìn ra con sông như thể không còn thấy có tôi nữa.

“Cô nói đúng,” cuối cùng cô lên tiếng. Giọng nói nghe mất hết tinh thần. “Cô nói đúng. Tôi chết rồi.”

“Không cô chưa chết!” tôi nói trong đau đớn. “Ý tôi là... đúng, có thể là cô đã chết. Nhưng...”

“Tôi đã chết. Thế là hết. Cô không muốn tôi. Anh ta không muốn tôi. Ích gì chứ?”

Cô bắt đầu đi về phía cầu Waterloo và khuất khỏi tầm mắt. Bị giày vò vì mặc cảm tội lỗi, tôi vội vã đuổi theo cô và leo lên các bậc thang. Cô đã đi qua nửa cầu và tôi chạy theo để bắt kịp. Cô đứng lại, nhìn về phía Thánh đường St Paul, một cái bóng lả lướt trong ánh chạng vạng, và không hề tỏ một dấu hiệu nào là nhận thấy tôi có mặt ở đó.

“Sadie, mọi chuyện chưa kết thúc!” Giọng tôi cơ hồ tan vào trong gió. “Không có gì kết thúc cả! Tôi không nghĩ vậy đâu, chỉ tại tôi giận quá, tôi đã nói linh tinh...”

“Không. Cô đã nói đúng.” cô nói nhanh, không quay đầu lại. “Tôi cũng là kẻ tự lừa dối mình y như cô. Tôi cứ nghĩ mình có thể hưởng chút vui vẻ cuối cùng ở cuộc đời này. Tôi cứ nghĩ tôi có thể có một tình bạn. Tạo ra một sự khác biệt.”

“Cô đã tạo ra một sự khác biệt rồi!” tôi nói trong nỗi thất vọng. “Làm ơn đừng nói thế. Nghe này, hãy về nhà, chúng ta sẽ bật nhạc lên và vui vẻ...”

“Đừng cổ tỏ ra hạ cố với tôi!” Cô quay đầu lại và tôi có thể thấy cô đang run rẩy. “Tôi biết cô thật sự nghĩ gì. Cô không quan tâm đến tôi, một bà già vô dụng...”

“Sadie, thôi đi, điều đó không đúng...”

“Tôi đã nghe thấy các người nói ở đám tang!” Sadie đột nhiên bùng nổ dữ dội, và hốt nhiên tôi cảm thấy kinh hoàng đến lạnh gáy. Cô đã nghe thấy chúng tôi nói ư?

“Tôi đã nghe thấy các người nói ở đám tang,” cô nhắc lại, lấy lại được vẻ nghiêm trang. “Tôi đã nghe thấy cả gia đình nói chuyện với nhau. Không ai muốn ở đó cả. Không ai khóc thương cho tôi. Tôi chỉ là một kẻ ‘vô giá trị già khú đế’.”

Cằm Sadie bạnh ra và cô nhìn đăm đăm qua vai tôi. “Cô em họ của cô đã nói chính xác. Tôi không đạt được bất cứ điều gì trong cuộc đời mình, tôi chẳng để lại một dấu ấn gì cả, tôi không có gì đặc biệt. Tôi không hiểu tại sao mình lại cứ muốn sống, thật đấy!” Cô bật cười khô khốc.

“Sadie... xin đừng thế.” Tôi nuốt nghẹn.

“Tôi không có tình yêu,” cô nói tiếp, không lay chuyển, “hay sự nghiệp. Tôi không để lại những đứa con hay thành tựu hay bất cứ thứ gì để mà nhắc tới. Người đàn ông duy nhất tôi từng yêu... đã quên tôi.” Giọng cô đột nhiên run rẩy. “Tôi đã sống một trăm lẻ năm năm trời, nhưng không hề để lại một dấu ấn. Không hề. Tôi chẳng có ý nghĩa gì với bất cứ ai. Và giờ vẫn vậy.”

“Có mà. Đương nhiên là có,” tôi nói tuyệt vọng. “Sadie, xin cô...”

“Tôi là một con ngốc, cứ đeo bám hoài. Tôi đang chắn đường cô.” Tôi kinh hoàng khi thấy mắt cô ngấn nước.

“Không!” Tôi tóm lấy cánh tay cô, mặc dù biết chẳng có tác dụng gì. Chính tôi cũng sắp khóc. “Sadie, tôi thật sự quan tâm đến cô. Và tôi sẽ đền bù cho cô. Chúng ta sẽ lại nhảy điệu Charleston, chúng ta sẽ vui vẻ một chút, và tôi sẽ đi lấy lại chuỗi hạt về cho cô dù có phải mất mạng đi nữa...”

“Tôi không còn bận tâm đến chuỗi hạt nữa.” Giọng cô run run. “Sao phải thế? Nó chẳng là gì sất. Cả cuộc đời tôi chẳng để làm gì cả.”

Tôi kinh hoàng nhìn cô biến mất qua thành cầu Waterloo.

“Sadie!” tôi hét lên. “Sadie, quay lại! Sa-die!” Tôi nhìn tuyệt vọng xuống mặt nước tái tăm, cuồn cuộn, nước mắt trào xuống má. “Cuộc đời cô không hề vô nghĩa! Sadie, làm ơn, cô có nghe thấy tôi nói không?”

“Ôi Chúa ơi!” Một cô gái đứng cạnh tôi mặc chiếc áo khoác kẻ ca 5 đột nhiên nhìn thấy tôi và há hốc miệng. “Có ai đó vừa nhảy xuống sông! Cứu!"

“Không phải đâu!” Tôi ngẩng đầu lên, nhưng cô ta không nghe thấy, cô ta đang vấy tay ra hiệu cho đám bạn. Trước khi tôi kịp tĩnh trí lai, mọi người đã kéo đến xung quanh lan can và nhìn xuống dòng nước.

“Có ai đó vừa nhảy cầu!” Tôi nghe thấy mọi người nói. “Gọi cảnh sát đi!”

“Không phải đâu!” Tôi nói nhưng tiếng bị át đi. Một anh chàng mặc áo khoác jean đang cầm điện thoại quay mặt nước. Một người đàn ông bên phải tôi đang cởi áo khoác ra như thể chuẩn bị lặn xuống trong khi cô bạn gái nhìn với vẻ ngưỡng mộ.

“Không!” Tôi tóm lấy chiếc áo khoác của anh ta. “Dừng lại!”

“Phải có ai đó làm việc cần thiết chứ,” người đàn ông đó nói, bằng một giọng yêng hùng, liếc cô bạn gái.

Vì Chúa.

“Không có ai nhảy cả!” Tôi hét lên, khua cả hai tay. “Là hiểu lầm! Mọi chuyện ổn cả! Không ai nhảy xuống cả, nhắc lại, không ai nhảy cả!”

Người đàn ông đang cởi giày thì dừng lại. Anh chàng có chiếc điện thoại quay lại và chuyển sang quay phim tôi.

“Vậy thì cô đang nói chuyện với ai?” Cô gái mặc áo khoác kẻ ca rô nhìn tôi với ánh mắt trách móc như thể nghi ngờ tôi nói dối. “Cô hét xuống mặt nước và khóc! Cô làm tất cả chúng tôi sợ hết hồn! Cô đang nói chuyện với ai thế?”

“Tôi đang nói chuyện với một con ma,” tôi nói ngắn gọn. Tôi quay gót trước khi cô ta kịp đáp lại, và rẽ đám đông đi ra, phớt lờ những tiếng kêu ca càu nhàu.

Cô ấy sẽ trở lại, tôi tự nhủ. Khi nào bình tĩnh lại và tha thứ cho tôi. Cô ấy sẽ trở lại

## 20. Chương 20

Nhưng sáng hôm sau căn hộ vẫn tĩnh lặng. Bình thường Sadie hiện ra khi tôi pha trà, ngồi trên bệ bếp, buông những câu bình luận thô lỗ về bộ đồ ngủ của tôi và bảo tôi rằng tôi không biết cách pha trà.

Hôm nay thì chẳng có gì cả. Tôi nhúng túi trà vào tách và nhìn quanh bếp.

“Sadie? Sadie cô có đó không?”

Không có tiếng đáp lại. Không gian chết lặng và trống rỗng.

Khi tôi chuẩn bị đi làm thì không gian im lặng một cách kỳ dị vì không có những tiếng lải nhải liên tục của Sadie. Cuối cùng tôi bật radio lên cho đỡ hoang vắng. Xét ở khía cạnh tích cực thì ít ra cũng không còn ai bảo tôi phải thế này thế nọ. Ít ra thì hôm nay tôi cũng được trang điểm theo cách của tôi. Bướng bỉnh, tôi mặc chiếc áo cổ diềm vải xếp nếp mà tôi biết là cô ghét. Rồi, cảm thấy hơi tệ một chút, tôi chuốt thêm một lượt mascara. Phòng ngộ nhỡ cô đang nhìn.

Trước khi đi tôi không nén được nhìn quanh một lần cuối.

“Sadie? Cô có đó không? Tôi đi làm đây, vậy nếu cô muốn nói chuyện hay gì đó thì cứ tới văn phòng nhé...”

Cầm tách trà, tôi đi khắp căn hộ, gọi to, nhưng không có tiếng đáp lại. Chúa mới biết được cô đang ở đâu, đang làm gì, hay đang cảm thấy thế nào… tôi thấy cảm giác tội lỗi dâng lên khi nhớ lại khuôn mặt hằn sâu xuống của cô. Giá mà tôi chỉ cần biết được là cô đã nghe thấy chúng tôi nói chuyện tại lễ tang...

Thôi kệ. Giờ tôi cũng chẳng làm gì được. Nếu cô muốn tôi cô sẽ đi tìm tôi.

Tôi tới chỗ làm vừa sau chín rưỡi thì thấy Natalie đã ngồi ở bàn làm việc, hất tóc ra sau lưng trong khi nói chuyện điện thoại. “Vâng. Đó là điều mà tôi đã nói với anh ta, cưng ạ.” Cô ta nháy mắt với tôi và vỗ vào đồng hồ đeo tay. “Hơi trễ, Lara nhỉ? Mắc phải thói quen xấu khi tớ đi vắng hả? Mà này, cưng...” Cô ta lại quay người đi.

Thói quen xấu? Tôi ư?

Ngay lập tức tôi sôi lên. Cô ta nghĩ cô ta là ai? Cô ta là một kẻ đùng một cái bỏ đi Ấn Độ. Cô ta hành xử thiếu đạo đức nghề nghiệp. Và giờ cô ta đang đối xử với tôi như một con bé thiếu kinh nghiệm làm việc.

“Natalie,” tôi nói khi cô ta đặt điện thoại xuống. “Tớ cần nói chuyện với cậu.”

“Và tớ cũng cần nói chuyện với cậu.” Mắt Natalie lóe lên với tôi. “Ed Harrison hả?”

“Gì cơ?” tôi nói, không hiểu gì.

“Ed Harrison,” cô ta nhắc lại vẻ sốt ruột. “Cậu đã hơi im lặng về anh ta một chút đấy, đúng không?”

“Ý cậu là sao hả?” Hồi chuông cảnh giác yếu ớt rung lên. “Làm sao cậu biết về Ed?”

“Business People!” Natalie quay tờ tạp chí về phía tôi, mở ra bức ảnh chụp Ed và tôi. “Một gã điển trai đấy chứ.”

“Tớ không... đó là chuyện làm ăn,” tôi nói vội vã, ngước lên.

“Ôi, tớ biết mà, Kate đã kể cho tớ nghe rồi. Cậu đã quay lại với Josh, sao cũng được...” Natalie ngáp vẻ chế giễu để chứng tỏ đời sống tình cảm của tôi thú vị với cô ta đến mức nào. “Đó là điều tớ muốn nói. Gã Ed Harrison này là một tay hơi bị có tài đấy. Cậu có kế hoạch gì phải không?”

“Kế hoạch ư?”

“Sắp xếp công việc cho anh ta!” Natalie nhoài về trước và nói bằng một giọng kiên nhẫn có chủ định. “Chúng ta là một công ty săn đầu người, Lara ạ. Chúng ta xếp mọi người cho các công việc. Đó là việc mà chúng ta làm. Đó là cách mà chúng ta kiếm tiền.”

“Ôi!” Tôi cố giấu đi nỗi kinh hoàng. “Không. Không. Cậu không hiểu. Anh ta không phải là mối quan hệ kiểu đó. Anh ta không muốn công việc mới.”

“Anh ta nghĩ là anh ta không muốn thôi.” Natalie chỉnh tôi.

“Không, thật sự là thế, quên chuyện đó đi. Anh ta ghét đám săn đầu người.”

“Anh ta nghĩ thế thôi.”

“Anh ta không quan tâm đâu.”

“Chưa thôi.” Natalie nháy mắt và tôi cảm thấy muốn đánh cô ta.

“Thôi đi! Anh ta không quan tâm.”

“Ai cũng có cái giá của họ. Khi tớ đúng đưa mức lương phù hợp trước mặt anh ta, tin tớ đi, câu chuyện sẽ khác đấy.”

“Sẽ không khác! Không phải thứ gì cũng đổi chác bằng tiền được.”

Natalie bật cười hô hố chế giễu.

“Có chuyện gì đã xảy ra trong khi tớ đi vắng vậy? Có phải chúng ta đã biến thành Mẹ Theresa chết giẫm không? Chúng ta cần kiếm được tiền hoa hồng, Lara ạ. Chúng ta cần kiếm được lợi nhuận?

“Tớ biết.” Tôi đốp lại. “Đó chính là việc mà tớ đã làm trong khi cậu nằm trên bãi biển ở Goa, nhớ không?”

“Ố ồ!” Natalie ngật đầu ra sau và cười ngất. “Mẹ ôi!”

Cô ta không hề xấu hổ một tẹo nào. Cô ta chưa từng xin lỗi một lần, vì bất cứ điều gì. Làm sao tôi lại có thể từng nghĩ rằng cô ta là bạn thân nhất của mình được nhỉ? Tôi cảm thấy giống như tôi thậm chí không quen cô ta.

“Hãy để cho Ed yên,” tôi nói dữ dằn. “Anh ta không muốn một công viêc mới. Tớ nói nghiêm túc đấy. Mà anh ta sẽ không nói chuyện với cậu...”

“Anh ta đã nói rồi.” Cô ta ngả ra sau, trông cực kỳ hài lòng với bản thân.

“Cái gì?”

“Sáng nay tớ đã gọi cho anh ta. Đó là sự khác biệt giữa tớ và cậu, tớ không trù trừ. Tớ tiến hành công việc luôn.”

“Nhưng anh ta không nhận điện thoại của đám săn đầu người,” tôi nói, hoang mang. “Làm thế nào mà cậu...”

“Ô, ban đầu tớ không nói tên mình.” Natalie nói hoan hỉ. “Tớ đã bảo tớ là bạn của cậu và cậu bảo tớ gọi. Bọn tớ đã nói chuyện vài câu. Anh ta có vẻ không biết gì về Josh, nhưng tớ đã kể cho anh ta nghe toàn bộ.” Cô ta nhướng lông mày lên. “Thú vị thật. Cậu giấu anh ta chuyện bạn trai vì lý do nào đó, phải không?”

Tôi cảm thấy một cơn hoảng sợ đột ngột dâng lên.

“Cậu... chính xác cậu đã nói gì về Josh?”

“Ố ồ, Lara!” Trông Natalie khoái chí trước sự lúng túng của tôi. Cậu đang tính quyến rũ anh ta một chút phải không? Có phải tớ đã phá hỏng vụ đó của cậu?” Cô ta giơ một bàn tay lên che miệng. “Xin lỗi nhé.”

“Im đi!” Tôi hét lên, cuối cùng cũng không nhịn được nữa. “Im đi!”

Tôi phải nói chuyện với Ed. Ngay bây giờ. Chộp lấy điện thoại di động, tôi vội vã đi ra khỏi văn phòng, va vào Kate ở cửa ra vào. Cô đang bưng một khay cà phê và tròn mắt khi nhìn thấy tôi.

“Lara! Cô ổn chứ?”

“Natalie,” tôi nói ngắn gọn, và cô nhăn mặt.

“Tôi nghĩ cô ta tồi tệ đi cùng vói làn da rám nắng,” cô thì thào, và tôi không khỏi mỉm cười miễn cưỡng. “Cô sẽ vào chứ?”

“Một phút nữa. Tôi phải gọi điện thoại. Là chuyện... riêng.” Tôi đi xuống cầu thang và bước xuống phố, bấm nhanh số của Ed. Chúa mới biết Natalie đã nói gì với anh. Chúa mới biết giờ anh nghĩ gì về tôi.

“Văn phòng của Ed Harrison đây.” Giọng một phụ nữ trả lời.

“Chào.” Tôi cố gắng nói nghe sao không có vẻ sợ hãi như đang cảm thấy. “Tôi Lara Lington đây. Tôi có thể nói chuyện với Ed được không?”

Khi chờ máy, đầu tôi không khỏi tái hiện ký ức ngày hôm qua. Tôi có thể nhớ chính xác vòng tay anh ôm lấy tôi như thế nào. Da anh cọ vào da tôi như thế nào. Mùi của anh, vị của anh... Và cái cách anh rúc vào vỏ bọc của mình thật kinh khủng ra sao. Nó khiến tôi nao lòng khi nhớ lại.

“Chào Lara. Tôi có thể giúp gì cô?” Giọng anh cất lên trên điện thoại. Trang trọng và đúng theo kiểu làm việc. Không một chút ấm áp. Tôi hơi thất vọng một chút, nhưng vẫn cố nói sao cho lạc quan và vui vẻ.

“Ed, tôi được biết là sáng nay đồng nghiệp của tôi Natalie vừa gọi cho anh. Tôi xin lỗi. Chuyện đó sẽ không tái diễn. Và tôi cũng muốn nói rằng...” tôi ngập ngừng vì bối rối. “Tôi thật sự xin lỗi về chuyện hôm qua.”

Và em không có bạn trai, tôi muốn nói thêm vậy. Em ước gì chúng ta có thể quay lại từ đầu và đi tới Con mắt London và anh lại hôn em. Lần này em sẽ không bỏ đi, bất kể chuyên gì xảy ra, bất kể có rất nhiều ma hét lên với em đi nữa.

“Lara, làm ơn đừng xin lỗi.” Ed nghe có vẻ xa cách. “Lẽ ra tôi nên nhận ra là cô có... nhiều mối quan tâm về thương mại hơn, có thể nói như thế không nhỉ? Đó là lý do tại sao cô cố từ chối tôi. Dù sao tôi cũng đánh giá cao chút thành thật này.”

Đột nhiên tôi cảm thấy lạnh buốt xương sống. Có phải đó là điều anh nghĩ không? Rằng tôi đeo bám anh chỉ vì chuyện làm ăn?

“Ed, đừng,” tôi nói nhanh. “Chuyện không phải như vậy đâu. Tôi thật sự thích buổi đi chơi của chúng ta. Tôi biết mọi chuyện đã trở nên hơi kỳ quặc một chút, nhưng có những... tác nhân phức tạp. Tôi không giải thích được.”

“Làm ơn đừng tỏ ra hạ cố với tôi,” Ed điềm tĩnh cất lời tôi. “Cô và cô bạn đồng nghiệp rõ ràng là đã sắp đặt một kế hoạch nho nhỏ rồi. Tôi không đánh giá cao cách thức của cô làm, nhưng tôi cho là cô đáng được khen ngợi ở sự dai dẳng đấy.”

“Không đúng thế đâu!” tôi nói trong nỗi kinh hoàng. “Ed, anh không thể tin bất cứ điều gì Natalie nói. Anh biết cô ta không đáng tin mà. Anh không thể tin rằng bọn tôi đã sắp đặt một kế hoạch, đó là một ý nghĩ nực cười!”

“Tin tôi đi,” anh nói ngắn gọn, “sau một chút nghiên cứu về Natalie tôi đã tin vào khả năng dựng lên bất cứ kế hoạch nào của cô ta, dù có xảo quyệt hay ngu ngốc đến đâu. Cô hoàn toàn ngây thơ hay cũng tồi tệ như cô ta, tôi không biết được...”

“Anh đã hiểu sai mọi chuyện rồi!” tôi nói tuyệt vọng.

“Chúa ơi, Lara!” Ed nói nghe như hết cách rồi. “Đừng có cố nữa. Tôi biết là cô có bạn trai. Tôi biết cô và Josh đã quay lại với nhau, có lẽ là thậm chí chưa từng chia tay. Toàn bộ chuyện này là một sự xúc phạm và đừng có lăng mạ tôi bằng cách diễn cái trò ra vẻ ấy nữa. Lẽ ra tôi phải nhận ra ngay từ cái lúc bỗng dưng cô xuất hiện trong văn phòng của tôi. Có lẽ cô đã tìm hiểu và biết được chuyện của tôi với Corinne. Phải đoán ra là cô có thể tiếp cận tôi theo cách đó. Chúa mới biết là con người ta có thể làm được những gì. Chẳng có gì còn khiến tôi ngạc nhiên cả.”

Giọng nói của anh thật nghiệt ngã và thù địch khiến tôi chùn lại.

“Tôi không làm thế! Tôi không bao giờ làm thế, không bao giờ!” Giọng tôi run rẩy. “Ed, chuyện xảy ra giữa chúng ta là thật. Chúng ta đã nhảy… chúng ta đã vui vẻ đến thế... Anh không thể nghĩ tất cả chỉ là giả chứ...”

“Và cô không có bạn trai, tôi cho là vậy.” Anh nói nghe như luật sư trước tòa vậy.

“Không! Đương nhiên là không...” tôi tự chỉnh lại. “Ý tôi là có tôi đã từng có, nhưng tôi chia tay với anh ta hôm thứ Sáu rồi...”

“Thứ Sáu!” Ed bật cười khô khốc khiến tôi nhăn mặt. “Thuận tiện làm sao. Lara, tôi không có thời gian cho chuyện này.”

“Ed, làm ơn.” Mắt tôi ngân ngấn nước. “Anh phải tin tôi...”

“Tạm biệt, Lara.”

Điện thoại tắt ngúm. Tôi đứng đó một lúc, bất động, khắp người đau nhói. Gọi lại cũng chẳng ích gì. Giải thích cũng vô dụng. Anh sẽ không bao giờ tin tôi. Anh nghĩ tôi là một kẻ lợi dụng bất chấp đạo lý - hay lạc quan nhất thì cũng là một kẻ ngây thơ và yếu đuối. Và tôi chẳng thể làm gì được.

Không. Sai rồi. Có một điều tôi làm được.

Tôi gạt phắt nước mắt và quay gót. Khi tôi lên tầng, Natalie đang nói chuyện điện thoại, giũa móng tay và cười ầm ĩ vì chuyện gì đó. Không dừng lại tôi đi thẳng tới bàn cô ta, với tay dập điện thoại.

“Cái chết tiệt gì thế hả?” Natalie quay người lại. “Tớ đang nói chuyện điện thoại mà!”

“Giờ cậu không nói nữa,” tôi nói thản nhiên. “Và cậu sẽ nghe tôi nói đây. Tôi chịu đựng đủ lắm rồi. Cậu không thể cư xử như thế được.”

“Sao cơ?” Cô ta bật cười.

“Cậu cút đi Goa chờ bọn tôi cứu vãn mọi chuyện. Thế là ngạo mạn và bất công.”

“Thôi thôi!” Kate xen vào, rồi giơ tay lên bịt miệng khi cả hai chúng tôi cùng quay ra nhìn cô.

“Rồi cậu trở về và nhận xằng về mình khách hàng mà tôi đã tìm được! Được, tôi sẽ không kiên nhẫn chịu đựng đâu! Tôi sẽ không để bị lợi dụng thêm nữa đâu! Thật ra là... tôi không thể tiếp tục làm việc với cậu nữa!”

Thật tình tôi không định nói câu cuối cùng đó. Nhưng giờ đã nói ra rồi, tôi mới nhận ra là tôi nghĩ vậy. Tôi thậm chí không thể ở cạnh cô ta. Cô ta là đồ rắn độc.

“Lara. Cưng à. Cậu bị căng thẳng quá rồi.” Natalie đảo mắt vẻ hài hước. “Sao cậu không nghỉ một ngày đi...”

“Tôi không cần nghỉ một ngày!” tôi bùng nổ. “Tôi cần cậu trung thực! Cậu đã nói dối về việc bị sa thải ở công việc gần đây!”

“Tớ không bị sa thải.” vẻ cau có xấu xí đột nhiên xuất hiện trên mặt Natalie. “Nó là một quyết định xuất phát từ cả hai phía. Họ là những kẻ khốn kiếp, họ chưa bao giờ khen ngợi tớ đúng mức...” Chợt cô ta có vẻ nhận ra là mình nói nghe thế nào. “Lara, thôi nào. Cậu và tớ, chúng ta sẽ là một đội tuyệt vời.”

“Sẽ không như thế!” Tôi lắc đầu. “Natalie, tôi không nghĩ như cậu! Tôi không làm việc như cậu! Tôi muốn đặt mọi người vào những công việc tuyệt vời chứ không phải đối xử với họ như những miếng mồi. Đó không phải hoàn toàn chỉ vì lương!” Cảm thấy bốc hỏa, tôi giật mảnh giấy nhớ “Lương, lương, lương” ngu ngốc của cô ta ở trên tường xuống, cố xé tan thành từng mảnh, chỉ có điều nó cứ dính vào ngón tay tôi nên cuối cùng tôi chỉ làm cho nó bị nhàu nhĩ. “Đó là về sự kết hợp đồng bộ, cá nhân, công ty... bức tranh tổng thể. Chọn người cho đúng việc. Chọn việc cho đúng người. Và nếu nó vốn không phải thế thì nó nên là thế.”

Tôi vẫn hơi hy vọng là sẽ có thể làm cho cô ta hiểu ra bằng cách nào đó. Nhưng vẻ mặt hoài nghi của cô ta không mảy may biến đổi.

“Chọn người cho đúng việc!” Cô ta bật cười giễu cợt. “Tin mới hả Lara. Đây không phải là văn phòng trái tim cô đơn!”

Cô ta sẽ không bao giờ hiểu tôi. Và tôi sẽ không bao giờ hiểu cô ta.

“Tôi muốn chấm dứt chuyện hợp tác của chúng ta,” tôi nói, hàm siết lại. “Đây là một sai lầm. Tôi sẽ nói chuyện với luật sư.”

“Thích thì chiều.” Cô ta khoanh tay lại và dựa vào bàn mình vẻ sở hữu. “Nhưng cậu không được câu trộm một khách hàng nào của tôi, điều đó nằm trong thỏa thuận của chúng ta. Vì vậy đừng có nảy ra ý tưởng hay ho nào về chuyện qua mặt tôi.”

“Tôi chẳng màng.” Tôi nói dứt khoát.

“Thế thì đi đi.” Natalie nhún vai. “Dọn bàn của cậu đi. Làm tất cả những việc cậu cần phải làm đi.”

Tôi liếc sang Kate. Cô đang nhìn chúng tôi, cực kỳ kinh hãi.

“Xin lỗi.” Tôi mấp máy môi. Đáp lại, cô rút điện thoại ra và nhắn gì đó. Giây lát sau điện thoại của tôi kêu bíp bíp và tôi rút ra.

Tôi không trách cô. Nếu cô mở công ty tôi có thể sang không?

K x

Tôi nhắn lại:

Đương nhiên rồi. Nhưng tôi chưa biết tôi sẽ làm gì. Cảm ơn cô Kate ạ.

L xx

Natalie đã ngồi xuống bàn mình và gõ máy ầm ĩ như thể tôi không hề tồn tại.

Tôi cảm thấy hơi choáng váng một chút khi đứng đó giữa văn phòng. Tôi vừa làm gì vậy? Sáng nay tôi còn có một công ty và một tương lai. Giờ thì không. Tôi sẽ không bao giờ lấy lại được toàn bộ số tiền của mình từ Natalie. Tôi sẽ ăn nói với bố mẹ thế nào đây?

Không. Giờ khoan hẵng nghĩ tới chuyện đó.

Họng tôi nghẹn lại khi nhấc cái thùng các tông khỏi góc phòng, dốc đống giấy in ra và bắt đầu nhặt đồ đạc của mình cho vào. Dập ghim của tôi. Hộp đựng bút của tôi.

“Nhưng nếu cậu nghĩ cậu có thể tự mình lập nghiệp và làm như tôi thì cậu nhầm to rồi.” Natalie đột ngột rủa xả, quay tròn trên chiếc ghế. “Cậu chẳng có mối quan hệ nào cả. Cậu chẳng có chút tinh thông nào cả. Tất cả những thứ ‘Tôi muốn đem lại cho mọi người những công viêc tuyệt vời’ và ‘Nhìn vào bức tranh tổng thể’ viển vông của cậu. Thế phải là làm ăn. Và đừng có mong tôi sẽ cho cậu một công việc khi cậu chết đói ngoài đường đấy.”

“Có lẽ Lara sẽ không tiếp tục làm công việc tuyển người!” Trước sự kinh ngạc của tôi Kate xen vào từ bên kia phòng. “Có lẽ cô ấy sẽ làm một công việc gì đó hoàn toàn khác! Cô biết không, cô ấy có những tài năng khác.” Cô gật đầu về phía tôi vẻ phấn khích và tôi nhìn lại hơi bối rối. Tôi có ư?

“Chẳng hạn như?” Natalie nói gay gắt.

“Đọc tâm trí bằng ngoại cảm chẳng hạn!” Kate vung tờ Business People lên. “Lara, cô cứ im thin thít về chuyện này! Có một đoạn viết về cô ở mặt sau của trang chuyện phiếm này: Lara Lington làm đám đông thích thú suốt một tiếng đồng hồ với những thủ thuật đọc tâm trí bằng ngoại cảm điêu luyện. Các nhà tổ chức đã tới tấp nhận được những lời đề nghị cô Lington tới góp vui trong các sự kiện của nhiều công ty. ‘Tôi chưa bao giờ chứng kiến một chuyện như thế,’ John Crawley, chủ tịch của Medway plc. nói. ‘Lara Lington nên có chương trình truyền hình riêng’.”

“Đọc tâm trí bằng ngoại cảm?” Natalie trông có vẻ sửng sốt.

“Đó là... một việc mà tôi đang làm.” Tôi nhún vai.

“Ở đây có nói cô đã đọc tâm trí của năm người một lúc!” Kate reo lên. “Lara, cô nên tham gia chương trình Britain's Got Talent! Cô thật sự có tài đấy!”

“Cậu có thể đọc tâm trí bằng ngoại cảm từ hồi nào thế hả?” Mắt Natalie nheo lại nghi ngờ.

“Chuyện dài lắm. Và đúng thế, có lẽ tôi sẽ làm một vài sự kiện cho các công ty.” Tôi nói thêm vẻ ngang ngạnh. “Tạo dựng một công ty nhỏ. Rồi có thể tôi sẽ không bị chết đói ngoài đường, cảm ơn cậu rất nhiều, Natalie ạ.”

“Vậy thì hãy đọc tâm trí tôi xem nào, nêu cậu có tài đến thế.” Natalie hất căm lên thách thức. “Nào.”

“Không, cảm ơn.” Tôi nói ngọt ngào. “Tôi chẳng dại bới rác ra mà ngửi.”

Kate khịt mũi. Hôm nay, lần đầu tiên Natalie có vẻ chưng hửng. Tôi nhấc hộp các tông của mình lên trước khi cô ta kịp nghĩ ra bất cứ điều gì khác để nói, và đi về phía Kate để ôm cô một cái.

“Tạm biệt, Kate. Cảm ơn vì mọi chuyện. Cô là một ngôi sao.”

“Lara, chúc may mắn.” Cô siết chặt lấy tôi và thì thầm vào tai tôi, “Tôi sẽ nhớ cô.”

“Tạm biệt Natalie.” tôi nói thêm ngắn gọn và đi ra cửa.

Tôi đẩy cửa và đi dọc theo hành lang tới thang máy, nhấn nút và nhấc cao chiếc hộp lên. Tôi cảm thấy hơi đờ đẫn. Tôi sẽ làm gì bây giờ?

“Sadie?” tôi gọi theo thói quen. Nhưng không có tiếng đáp lại. Đương nhiên là không có rồi.

Thang máy trong tòa nhà này chậm rì rì và cổ lỗ sĩ, tôi vừa mới nghe thấy một tiêng đùng đục, leng keng khi nó lên tới nơi thì có tiếng bước chân phía sau tôi. Tôi quay lại thì thấy Kate tiến tới, trông hụt hơi.

“Lara, tôi muốn bắt kịp cô trước khi cô đi,” cô nói gấp gáp. “Cô có cần trợ lý không?”

Ôi Chúa ơi, cô ấy thật ngọt ngào. Cô ấy giống như cô gái trong phim Jerry Maguire vậy. Cô ấy muốn đi cùng tôi và mang theo con cá vàng. Nếu chúng tôi có một con.

“Ờ... tôi không biết liệu tôi có định thành lập một công ty khác hay không, nhưng chắc chắn tôi sẽ báo cho cô biết...”

“Không, về chuyện đọc tâm trí của cô cơ,” cô ngắt lời. “Cô có cần một trợ lý để giúp cô thực hiện các thủ thuật của mình không? Vì tôi thích làm việc đó lắm. Tôi có thể mặc trang phục hóa trang. Và tôi có thể tung hứng!”

“Tung hứng ư?” Tôi không thể không nhắc lại.

“Đúng thế! Với những chiếc túi vỏ hạt đậu! Tôi có thể trở thành hoạt náo viên cho cô!”

Trông cô phấn khích quá mức, tôi không đành lòng phải bóp nát hy vọng của cô. Tôi không đành lòng nói, “Thật ra tôi không đọc được tâm trí, không chuyện nào trong số đó là thật.”

Tôi quá mệt mỏi khi chẳng có ai khác hiểu cả. Tôi ước gì mình có thể ngồi xuống với một người thôi và nói. “Anh biết không, sự thật là có một con ma...”

“Kate, tôi không chắc là sẽ được.” Tôi cố nghĩ ra cách làm cô thất vọng nhẹ nhàng thôi. “Thật ra là... tôi đã có một trợ lý khác.”

“Ồ, vậy sao?” vẻ mặt hớn hở của Kate xịu xuống. “Nhưng họ không đề cập đến bất cứ một trợ lý nào trong bài báo cả. Họ bảo cô tự làm tất cả những chuyện đó mà.”

“Cô ấy kiểu như... ở hậu trường ấy. Cô ấy không thật sự muốn bị nhìn thấy.”

“Cô ấy là ai?”

“Cô ấy là... một người bà con,” cuối cùng tôi nói.

Mặt Kate xịu xuống hơn nữa. “Ồ ra vậy. Ờ, tôi nghĩ là có lẽ hai người sẽ làm việc ăn ý với nhau nếu có họ hàng...”

“Bọn tôi hiểu nhau khá rõ.” Tôi gật đầu, cắn môi. “Ý tôi là, bọn tôi tranh cãi nhau suốt. Nhưng, cô biết không. Bọn tôi đã có nhiều thời gian bên nhau. Bọn tôi đã cùng trải qua khá nhiều chuyện. Bọn tôi là... bạn.”

Tôi cảm thấy nhói đau ở ngực ngay trong lúc đang nói. Có lẽ bọn tôi đã là bạn. Tôi không biết giờ bọn tôi là gì nữa. Và đột nhiên tôi cảm thấy một nỗi tuyệt vọng nặng nề. Nhìn tôi đây. Tôi đã phá hỏng mọi chuyện với Sadie, với Ed, với Josh, tôi không còn công ty nữa, bố mẹ tôi sẽ choáng váng, tôi đã dành toàn bộ số tiền dự phòng cho những bộ váy flapper chết giẫm...

“Ờ, nếu cô ấy không muốn làm việc đó nữa...” Mặt Kate chợt tươi tỉnh lên. “Hoặc nếu cô ấy muốn có một trợ lý?”

“Tôi chưa biết kế hoạch sắp tới của bọn tôi sẽ là gì. Tôi chỉ... toàn bộ chuyện này hơi bị...” Tôi cảm thấy mắt mình cay cay. Mặt Kate quá dễ mến và cởi mở, và tôi cảm thấy căng thăng quá độ, lời lẽ cứ bay biến đi đâu hết. “Chuyện là... bọn tôi cãi nhau một trận. Và cô ấy đã bỏ đi mất tích. Tôi chưa gặp lại cô ấy kể từ lúc đó, hoặc nhận được tin tức gì của cô ấy.”

“Chắc cô đang đùa!” Kate nói thất vọng. “Cãi cọ vì chuyện gì?”

“Nhiều chuyện lắm,” tôi nói vẻ đau khổ. “Tôi nghĩ chủ yếu là về... một người đàn ông.”

“Và cô có biết liệu cô ấy...” Kate ngập ngừng. “Ý tôi là... cô ấy có ổn không?”

“Tôi không biết. Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra với cô ấy. Cô ấy có thể đi bất cứ đâu. Ý tôi là, bình thường thì chúng tôi sẽ nói chuyện với nhau suốt cả ngày. Nhưng giờ... hoàn toàn im lặng.” Không hề báo trước, một giọt nước mắt lăn dài trên má tôi.

“Ôi, Lara!” Kate nói, trông cũng đau khổ gần như tôi. “Và cả chuyện này với Natalie nữa. Josh có giúp gì được không?” Đột nhiên cô tươi tỉnh lại. “Anh ấy có biết cô ta không? Anh ấy hay giúp đỡ lắm mà...”

“Tôi không còn cặp với Josh nữa rồi!” Tôi buột ra một tiếng nức nở. “Bọn tôi đã chia tay rồi!”

“Hai người đã chia tay rồi sao?” Kate há hốc miệng. “Ôi Chúa ơi, tôi chẳng biết gì cả! Chắc cô phải mệt mỏi lắm!”

“Nói thật ra giờ chẳng phải là tuần lễ tốt đẹp nhất của tôi.” Tôi quệt mắt. “Hay là ngày tốt đẹp nhất. Hoặc giờ khắc tốt đẹp nhất.”

“Dù vậy, cô đã làm một chuyện đúng đắn, bỏ Natalie.” Kate hạ thấp giọng nói nhiệt thành. “Và cô biết gì không? Mọi người đều sẽ muốn làm việc với cô. Họ mến cô. Và họ ghét Natalie.”

“Cảm ơn cô.” Tôi cố gắng mỉm cười. Thang máy tới, và Kate giữ cửa mở ra cho tôi trong khi tôi lôi cái hộp của mình vào trong và đặt nó cân xứng trên thanh vịn.

“Cô có thể tìm được người bà con của mình ở đâu không?” Kate nhìn tôi vẻ lo lắng. “Cô có cách nào để tìm ra cô ấy không?”

“Tôi chịu.” Tôi nhún vai chán nản. “Ý tôi là cô ấy biết tôi ở đâu, cô ấy biết làm thế nào để tìm gặp tôi...”

“Có lẽ cô ấy muốn cô có hành động trước chăng?” Kate nói về thăm dò. “Cô biết không, nếu cô ấy cảm thấy bị tổn thương, có lẽ cô ấy sẽ đợi cô tìm cô ấy. Chỉ là tôi nghĩ vậy...” cô nói với vào khi cánh cửa khép lại. “Không phải là tôi muốn xía vào đâu...”

Thang máy bắt đầu kẽo kẹt từ từ đi xuống và tôi nhìn chằm chằm vào bức vách gắn thảm đáng ghét, đột nhiên sững sờ. Kate đúng là thiên tài. Cô ấy đoán ra ngay tắp lự. Sadie rất kiêu hãnh, cô sẽ không bao giờ hành động trước. Cô sẽ chờ ở đâu đó, chờ tôi tới xin lỗi và làm hòa. Nhưng ở đâu?

Sau một lúc tưởng như đến vài tiếng, thang máy xuống đến mặt đất, nhưng tôi không dịch chuyển, mặc dù chiếc hộp bắt đầu trĩu xuống trên tay tôi. Tôi đã bỏ việc. Tôi không biết tương lai sẽ ra sao. Cuộc đời tôi như thể vừa mới bị xé vụn ra, theo cái kiểu “đặc biệt tốt, hoàn toàn phá hủy”.

Nhưng tôi không chịu đắm chìm với nó. Hoặc khóc. Hoặc lải nhải về nó mãi. Tôi hầu như nghe thấy tiếng Sadie trong tai mình. Cưng à, khi mọi chuyên trục trặc, cô cần phải hếch cằm lên, cười mê hồn vào, pha cho mình một ly cocktail nhỏ...

“Chiến!” Tôi nói với hình ảnh của mình trong tấm gương cáu ghét, vừa đúng lúc Sanjeev làm việc ở tầng trệt đi vào thang máy.

“Gì cơ?” anh nói.

Tôi cố hết sức nở một nụ cười mê hồn nhất. (Ít ra thì tôi cũng hy vọng nó mê hồn so với cái vẻ loạn trí). "Tôi đi đây. Tạm biệt Sanjeev. Rất vui được biết anh.”

“Ồ,” anh kêu lên ngạc nhiên. “Ờ, may mắn nhé. Cô sẽ làm gì tiếp theo?”

Tôi thậm chí không dừng lại để nghĩ. “Tôi sẽ đi săn ma một chút,” tôi nói.

“Săn ma?” Trông anh có vẻ không hiểu gì. “Chuyện đó có giống... săn đầu người không?”

“Cũng tương tự.” Tôi lại mỉm cười và đi ra khỏi thang máy.

## 21. Chương 21

Cô đang ở đâu? Cô đang ở cái chỗ chết tiệt nào vậy?

Chuyện này đang vượt quá giới hạn một trò đùa. Tôi đã mất ba ngày tìm kiếm.Tôi đã tới tất cả các cửa hàng thập niên hai mươi mà tôi nghĩ ra và khẽ gọi “Sadie”? vọng qua các giá quần áo. Tôi đã gõ cửa tất cá các căn hộ của tòa nhà này và gọi với vào “Tôi đang tìm cô bạn Sadie!” ở ngưỡng cửa, đủ to để cô nghe thấy. Tôi đã tới câu lạc bộ Flashlight và ngó nghiêng các đôi nhảy trên sàn.Nhưng chẳng thấy bóng dáng cô đâu.

Hôm qua tôi tới nhà bà Edna và bịa chuyện con mèo của tôi bị mất, kết quả là cả hai chúng tôi đều đi quanh ngôi nhà và gọi “Sadie? Meo meo meo?” Nhưng không thấy tiếng đáp lại, Edna rất tử tế, bà đã hứa là sẽ báo ngay nếu thấy con mèo lạc nào quanh quẩn ở đó.Nhưng chuyện đó cũng không hẳn là có ích gì với tôi.

Hóa ra đi tìm những con ma mất tích quả là cực khổ. Người ta không thể nhìn thấy họ.Người ta không thể nghe thấy họ. Người ta không thể ghim ảnh lên cây với dòng chữ “Mất tích: Ma”. Người ta không thể hỏi bất cứ ai là “Anh chị có nhìn thấy cô bạn ma của tôi không, trông như một cái váy flapper, giọng the thé ấy?”

Lúc này tôi đang đứng trước Viện Phim Anh quốc.Có một bộ phim đen trắng cũ đang chiếu và tôi ngồi ở cuối, nhìn khắp các hàng đầu người.Nhưng chẳng ích gì.Làm sao tôi nhìn thấy cái gì trong khoảng không đen như hắc ín này?

Lấy hết can đảm, tôi bắt đầu luồn xuống lối đi, ngồi thụp xuống, nhìn trái ngó phải lần lượt những khuôn mặt nhìn nghiêng trong ánh nhập nhoạng.

“Sadie?” Tôi rít khẽ, kín đáo hết cỡ.

“Suỵt!”Ai đó kêu.

“Sadie cô có đấy không?” Tôi thì thào khi tới hàng ghế tiếp theo. “Sadie?”

“Im nào!”

Ôi Chúa ơi. Cách này sẽ chẳng ăn thua. Chỉ còn một cách duy nhất. Thu hết can đảm tôi đứng dậy, hít một hơi sâu và gọi toáng lên.

“Sadie! Lara đây!”

“Suỵt!”

“Nếu cô có ở đây, hãy cho tôi biết! Tôi biết là cô thất vọng, tôi xin lỗi và tôi muốn chúng ta là bạn và…”

“Im đi! Ai đấy! Trật tự đi!”Một loạt đầu quay lại và những tiếng kêu tức giận dữ rộ lên khắp các dãy ghế.Nhưng không có tiếng trả lời của Sadie.

“Xin lỗi?”Một người chỉ chỗ xuất hiện.“Tôi sẽ phải mời cô ra khỏi đây.”

“OK. Tôi xin lỗi.Tôi sẽ đi.” Tôi theo người chỉ chỗ ngược lối đi tới cửa ra, rồi đột nhiên quay lại cố gắng lần cuối. “Sadie? Sa-die!”

“Làm ơn im lặng đi!” người chỉ chỗ kêu lên giận dữ.“Đây là rạp chiếu phim!”

Tôi nhìn săm soi vào khoảng không tối đen một cách tuyệt vọng nhưng không thấy bóng dáng cánh tay trắng gầy guộc của cô đâu, không thấy tiếng những chuỗi hạt kêu leng keng, không thấy những chiếc lông chim phất phơ giữa những cái đầu.

Người chỉ chỗ đưa tôi ra hẳn khỏi Viện Phim Anh quốc, tuôn ra những lời cảnh cáo nghiêm khắc và giáo huấn cho tôi một bài suốt đường đi, rồi bỏ tôi lại một mình trên lối đi bộ vào rạp, cảm thấy mình giống như một con cún bị đá ra khỏi nhà.

Tôi ủ rủ lê bước, nhún vai khoác áo vào. Tôi sẽ đi uống một tách cà phê và sốc lại tinh thần. Dù nói thật là tôi gần như hết cách rồi. Khi tôi đi về phía con sông, Con mắt London ở đó, vút lên bầu trời, vẫn quay đều vui vẻ, như chẳng hề có chuyện gì xảy ra.

Tôi ủ rủ quay đầu đi.Tôi không muốn nhìn thấy Con mắt London.Tôi không muốn phải nhớ lại chuyện hôm đó.Tôi đã phải trải qua một khoảnh khắc đáng xấu hổ, đau khổ ở thắng cảnh nổi bật nhất của London. Tại sao tôi không chọn một địa điểm hẻo lánh nhỏ bé nào đó để giờ đây tôi có thể tránh được?

Tôi đi vào hàng cà phê, gọi một tách cappuchino đặc gấp đôi và ngồi phịch xuống ghế. Cái vụ tìm kiếm này bắt đầu khiến tôi chán nản. Adrenaline cung cấp sức lực cho tôi bắt đầu cạn dần. Nhỡ tôi không bao giờ tìm thấy cô thì sao?

Nhưng tôi không thế để mình nghĩ thế được. Tôi phải tiếp tục. Một phần bởi vì tôi không chịu chấp nhận thất bại. Phần vì Sadie càng bỏ đi lâu tôi càng lo lắng cho cô. Phần nữa là vì, nói thật ra là tôi không muốn từ bỏ chuyện này. Khi đi tìm Sadie, tôi cảm thấy như thể phần đời còn lại của mình vẫn đang tiếp tục. Tôi không phải nghĩ về chuyện Giờ-sự-nghiệp-của-tôi-sẽ-đi-về-đâu?Hoặc chuyện Tôi-sẽ-phải-ăn-nói-với-bố-mẹ-thế-nào?Hoặc chuyện Sao-tôi-có-thể-ngu-ngốc như-thế- về-Josh?

Hoặc thậm chí là về chuyện với Ed. Chuyện đó vẫn làm tôi thấy khốn khổ mỗi lần tôi để mình nghĩ tới nó. Nên… đơn giản là tôi sẽ không nghĩ tới nó. Tôi sẽ chỉ tập trung vào Sadie, Chén Thánh của tôi. Tôi biết thế thì thật buồn cười nhưng tôi có cảm giác là chỉ cần tìm được cô, mọi chuyện khác sẽ đâu vào đấy.

Tôi lẹ làng mở to danh sách ghi những ý tưởng “Tìm kiếm Sadie” ra, nhưng hầu hết đều đã bị gạch đi. Rạp chiếu phim là nơi hứa hẹn nhất. Chỉ còn những mục đích khác là “Thử đến những câu lạc bộ nhảy đầm khác?” và “Viện dưỡng lão?”

Tôi cân nhắc viện dưỡng lão một lát khi nhấp cà phê. Sadie sẽ không trở lại đó, chắc chắn vậy. Cô ghét nó. Thậm chí cô còn không thể đối diện với chuyện vào trong đó. Vậy thì giờ cô tới đó làm gì?

Nhưng cứ thử xem sao.

Suýt nữa thì tôi cải trang trước khi tới Viện dưỡng lão Fairdie, tôi quá hồi hộp. Ý tôi là, giờ tôi đã tới đây, cô gái đã buộc tội nhân viên ở đây giết người xuất hiện trước ngưỡng cửa ngôi nhà.

Họ có biết đó là tôi không? Tôi cứ lo sợ tự hỏi vậy. Cảnh sát có nói với họ không. “Chính Lara Lington đã bôi nhọ danh tiếng của các vị?” Vì nếu vậy thì đời tôi tiêu rồi. Các điều dưỡng viên sẽ vây quanh tôi thành một hội và đá tôi bằng những đôi giày trắng tinh đế bọc da.Những người già đập tôi bằng những cái khung kẽm.Và tôi đáng bị thế.

Nhưng khi Genny mở cửa ra, không hề tỏ một dấu hiệu gì cho thấy cô biết tôi là kẻ vu oan giá họa.Mặt cô hiện lên những nếp nhăn khi cô mỉm cười ấm áp và đương nhiên là tôi lại cảm thấy tôi lỗi hơn bao giờ hết.

“Lara! Ngạc nhiên chưa! Để tôi giúp cô nhé?”

Tôi hơi khòng xuống vì mấy cái thùng các tông và một bó hoa vĩ dại đang sắp tuột khỏi tay tôi.

“Ồ, cảm ơn cô,” tôi cảm kích nói, đưa cho cô một món đồ.“Trong đó có mấy hộp sô cô la tặng mọi người đấy.”

“Chúa ơi!”

“Vì những bông hoa này cũng là để tặng cho các nhân viên…” Tôi đi theo cô vào gian sảnh thơm mùi sáp ong và đặt bó hoa lên bàn. “Tôi chỉ muốn nói lời cảm ơn tới tất cả mọi người vì đã chăm sóc bà dì Sadie của tôi rất chu đáo.”

Và không sát hại bà cụ. Ý nghĩa đó chưa bao giờ xuất hiện trong đầu tôi.

“Đáng yêu quá! Mọi người sẽ rất cảm động!”

“Ờ,” tói nói ngượng nghịu.“Thay mặt gia đình, tất cả chúng tôi đều rất cảm kích và cảm thấy thật tệ là chúng tôi đã không tới thăm bà dì của mình… thường xuyên hơn.”

Chưa bao giờ.

Khi Genny mở hộp sô cô la ra , kêu lên vì thích thú, tôi lén đi tới chỗ cầu thang và ngước nhìn lên.

“Sadie?” tôi khẽ gọi.“Cô có ở đây không?” Tôi nhìn khắp đầu cầu thang trên gác nhưng không thấy một dấu hiệu nào.

“Thế còn đây là cái gì?” Ginny đang nhìn vào một cái hộp các tông khác. “Lại là sô cô la nữa à?”

“Không. Thật ra đó là mấy cái đĩa CD và DVD. Dành cho các cụ ở đây.”

Tôi mở thùng và lôi đống CD ra. Điệu Charleston. Những bản nhạc hay nhất của Fred Astaire. Thập niên 1920- 1940 - Tuyển chọn.

“Tôi chỉ nghĩ là thỉnh thoảng có lẽ họ sẽ thích nghe những điệu nhạc mà họ vẫn hay nhảy theo khi còn trẻ?” Tôi ướm hỏi. “Nhất là những cụ ông cụ bà đã cao tuổi lắm rồi ấy? Nó có thể khiến họ vui lên.”

“Lara, thật chu đáo không thể tưởng tượng nổi! Chúng ta sẽ mở một đĩa, ngay bây giờ!” Cô đi thẳng vào phòng sinh hoạt chung đầy những cụ già ngồi trên ghế và sofa xem những talkshow om sòm trên ti vi. Tôi đi theo, nhìn khắp lượt những mái đầu trắng phơ tìm Sadie.

“Sadie?” tôi rít khẽ, nhìn quanh. “Saide, cô có ở đây không?”

Không có tiếng đáp lại. Lẽ ra tôi nên biết chuyện này là một ý tưởng ngớ ngẩn. Tôi nên đi thôi.

“Được rồi!” Ginny đứng thẳng lên chỗ chiếc đầu đĩa. “Chờ một phút nữa là nhạc sẽ chạy.” Cô tắt phụt ti vi đi và cả hai chúng tôi cùng đứng bất động, chờ cho nhạc cất lên. Thế rồi nhạc cất lên. Một điệu jazz tưng bừng của một ban nhạc thập niên hai mươi hỗn tạp. Tiếng hơi nhỏ, giây lát sau Ginny tăng âm thanh lên tới mức kích kim.

Phí bên kia phòng, một cụ ông đang ngồi đắp tấm chăn kẻ ô vuông với một bình ôxy đặt bên cạnh quay đầu lại. Tôi có thể thấy những khuôn mặt quanh phòng ngời lên khi nhận ra. Ai đó bắt đầu ngân nga theo nhạc bằng một giọng run run. Một người phụ nữ thậm chí còn bắt đầu vỗ tay, cả người tươi tỉnh hẳn lên vì thích thú.

“Họ thích nó?” Ginny nói với tôi. “Quả là một ý hay? Thật tiếc là trước đây chúng tôi chưa bao giờ nghĩ ra điều này!”

Tôi chợt cảm thấy nghẹn lại ở cổ họng khi nhìn họ. Tất cả bên trong đều là Sadie, phải không? Tất cả bên trong đều đang ở độ tuổi hai mươi. Tất cả những mái tóc bạc và làn da nhăn nheo này chỉ là lớp vỏ bên ngoài. Cụ ông với bình ôxy có lẽ đã từng là một người bốc đồng sôi nổi. Cụ bà có đôi mắt ướt xa xăm kia hẳn từng là một cô gái tinh nghịch hay chơi khăm đám bạn. Họ đều từng là những người trẻ tuổi, với những mối tình, bạn bè, tiệc tùng và cuộc sống bất tận ở phía trước.

Và khi tôi đứng đó, điều kỳ dị nhất xảy ra. Như thể tôi có thể nhìn thấy họ, trong phong thái ngày trước. Tôi có thể nhìn thấy những bản thể sôi nổi, trẻ trung bay lên khỏi cơ thể họ, rũ bỏ sự già nua, bắt đầu khiêu vũ với nhau trong tiếng nhạc. Tất cả họ đều đang nhảy theo điệu Charleston, đá gót chân cao, tóc họ thẫm màu và khỏe khoắn, chân tay lại mềm mại uyển chuyển, và họ đang cười khanh khách, tóm lấy tay nhau, hất đầu ra sau, say sưa trong điệu nhảy…

Tôi chớp mắt. Ảo ảnh biến mất. Tôi đang nhìn vào căn phòng đầy những cụ già bất động.

Tôi liếc rất nhanh sang Ginny nhưng cô vẫn đang đứng đó, mỉm cười nhã nhặn và ngân nga theo đĩa, sai nhạc.

Tiếng nhạc vẫn phát ra, vang vọng khắp viện dưỡng lão. Sadie không thể ở đây. Nếu có cô ta đã nghe thấy tiếng nhạc và tới xem có chuyện gì đang diễn ra. Lại không lần ra dấu tích.

“Tôi biết mình định hỏi cô gì rồi!” Đột nhiên Ginny quay sang tôi. “Cô đã tìm thấy chuỗi hạt của cụ Sadie chưa? Chuỗi hạt cô tới đây tìm ấy?”

Chuỗi hạt.Không hiểu sao bây giờ khi Sadie biến mất thì tất cả dường như cũng trở nên xa tít mù khơi.

“Không, tôi chưa hề tìm thấy.” Tôi cố gắng mỉm cười. “Cô gái ở Paris đã được dặn phải gửi nó về cho tôi, nhưng… tôi vẫn đang chờ.”

“Ồ vậy à, mong là may mắn!” Ginny nói.

“Vâng, được gặp cô thật thú vị. Để tôi tiễn cô ra.”

Khi chúng tôi đi qua gian sảnh, đầu tôi vẫn đầy ắp ảo ảnh những cụ già ở đây khiêu vũ, trẻ trung và hạnh phúc như tôi nhìn thấy lúc nãy. Tôi không thể rũ bỏ chúng được.

“Ginny.” tôi buột miệng nói khi cô mở cánh cửa trước to đùng ra. “Hẳn cô đã chứng kiến rất nhiều cụ già… qua đời.”

“Vâng.” cô nói bình thản. “Đó là mặt trái của nghề này.”

“Cô có tin vào…” tôi ho, cảm thấy xấu hổ. “Vào thế giới bên kia không? Cô có tin rằng linh hồn sẽ trở lại và những chuyện đại loại như thế không?”

Điện thoại của tôi đổ chuông nheo nhéo trong túi xách trước khi Ginny kịp trả lời và cô gật đầu bảo tôi nghe.“Cô cứ nghe đi.”

Tôi rút điện thoại ra, và thấy số của bố trên màn hình hiển thị tên.

Ôi Chúa ơi. Sao bố lại gọi? Chắc bố đã nghe được chuyện tôi vừa bỏ việc qua ai đó rồi. Bố sẽ cuống cả lên và hỏi xem tôi dự định sẽ làm gì. Mà tôi thậm chí không thể tránh khỏi cuộc gọi khi Ginny đang nhìn thế này.

“Con chào bố.” tôi vội nói. “Con đang bận chút việc. Bố chờ con một phút được không?” tôi nhấn nút chờ và nhìn lên Ginny.

“Vậy điều mà cô đang hỏi là tôi có tin có ma không chứ gì?” cô nói, mỉm cười.

“Ờ… đúng vậy, tôi nghĩ là vậy.”

“Thành thực? Không, tôi không tin. Tôi nghĩ tất cả là do đầu óc tưởng tượng ra thôi. Lara ạ. Tôi nghĩ nó là cái mà người ta muốn tin. Nhưng tôi có thể hiểu nó hẳn sẽ là một sự an ủi đối với những người bị mất người thân.”

“Đúng vậy.” Tôi gật đầu, nghiền ngẫm điều này. “Ờ… tạm biệt. Cảm ơn cô.”

Cánh cửa vừa đóng lại và tôi đã đi xuống được nửa đường rồi mới nhớ ra bố vẫn đang kiên nhẫn chờ trên điện thoại. Tôi chộp lấy điện thoại và ấn nút nghe. “Chào bố? Con xin lỗi vì đã để bố chờ.”

“Không sao, con yêu! Bố xin lỗi vì đã quấy rầy con lúc đang làm việc.”

Làm việc?Vậy là bố không biết.

“À, vâng!” Tôi nói nhanh, bắt tréo ngón tay. “Làm việc. Vâng. Đương nhiên rồi. Làm việc! Con còn ở đâu khác nữa chứ?” Tôi bật cười the thé. “Mặc dù thật ra, đáng ngạc nhiên là con lại không ở văn phòng…”

“À. Ừ, vậy thì đúng lúc quá.”Bố ngập ngừng. “Bố biết chuyện này nghe có vẻ kỳ quặc. Nhưng bố có chuyện cần phải nói với con và nó có khá quan trọng. Mình gặp nhau nhé?”

## 22. Chương 22

Chuyện này kỳ quặc thật.Tôi thật sự không biết chắc chuyện gì đang diễn ra.

Bố con tôi hẹn nhau tại quán Lingtons trên đường Oxford, vì nó ở giữa và cả hai đều biết. Cũng bởi vì mỗi khi chúng tôi hẹn gặp, bố luôn đề nghị đến Lingtons. Bố lúc nào cũng chung thủy với chú Bill, ngoài ra bố còn có Thẻ Vip Vàng Lingtons cho phép uống cà phê và ăn miễn phí ở bất cứ cửa hàng nào vào bất kỳ lúc nào. (Tôi thì không. Tôi chỉ có thẻ Bạn bè và Gia đình, giảm năm mươi phần trăm. Không phải là tôi đang kêu ca đâu.)

Khi tới trước mặt tiền tòa nhà màu nâu sô cô la quen thuộc, tôi thấy sờ sợ. Có lẽ bố thông báo một tin thật tồi tệ nào đó. Như là mẹ bệnh. Hoặc chính bố bệnh.

Mà ngay cả nếu không phải bố có tin xấu thì tôi cũng sẽ phải nói gì về chuyện làm ăn đổ vỡ giữa tôi và Natalie đây? Bố sẽ phản ứng thế nào khi ông biết đứa con gái không đáng tin của mình đã đổ cả đống tiền vào một công ty chỉ để bỏ đi khỏi đó? Chỉ mới nghĩ đến chuyện sẽ nhìn thấy mặt ông sẽ nhăn nhúm vì thất vọng – thêm lần nữa – là khiến tôi phải nhăn mặt rồi. Ông sẽ chết mất. Tôi không thể nói với ông được. Chưa thể. Chưa, cho đến khi tôi có kế hoạch hành động.

Tôi đẩy cửa ra và hít vào hương vị cà phê quen thuộc, mùi quế và bánh sừng bò nướng. Những chiếc ghế bọc nhung màu nâu lỗng lẫy và những chiếc bàn bằng gỗ sáng bóng giống hệt như ở mọi cửa hàng Lingtons khác trên khắp thế giới. Chú Bill đang cười rạng rỡ trên tấm áp phích đồ sộ sau quầy thu ngân. Cốc cà phê, ấm pha cà phê và máy nghiền cà phê nhãn hiệu Lingtons được xếp trên một cái giá trưng bày tất cả đều có màu trắng và nâu sô cô la của thương hiệu Lingtosn. (Hình như không ai khác được sử dụng sắc nâu sô cô la này. Nó thuộc quyền sở hữu của chú Bill.)

“Lara!” Bố vẫy tay từ đầu hàng. “Vừa đúng lúc! Con muốn uống gì?”

Ôi. Trông ông khá phấn chấn. Có lẽ ông không bệnh.

“Chào bố.”Tôi ôm ông một cái. “Con uống Lingtoncino caramen và một bánh kẹp cá ngừ.”

Người ta không thể gọi cappuchino ở cà phê Lingtons. Nó phải là Lingtoncino.

Bố gọi cà phê và đồ ăn, rồi đưa chiếc thẻ VIP Vàng ra.

“Đây là gì thế?” anh chàng đứng sau quầy thu ngân nói, trông có vẻ ngờ vực. “Tôi chưa nhìn thấy nó bao giờ.”

“Thử quét đi.” bố lịch sự nói.

“Chà.” Mắt anh chàng mở to ra khi có gì đó bíp trên màn hình thu ngân. Anh ta ngước nhìn bố, hơi khiếp sợ.“Nó sẽ là… miễn phí.”

“Bố luôn cảm thấy hơi có lỗi một chút khi sử dụng cái thẻ này,” bố thú nhận, khi chúng tôi nhận cà phê của mình và đi về phía bàn. “Bố đang làm vơi đi nguồn thu nhập chính đáng của Bill tội nghiệp.”

Bill tội nghiệp ư? Tôi thấy tim mình hơi thắt lại. Bố tốt thật đấy.Bố nghĩ tới mọi người trừ bản thân.

“Con nghĩ có lẽ chú ấy có thể trả được.” Tôi liếc nhìn mặt chú Bill in trên cốc cà phê của mình một cách châm biếm.

“Có lẽ.” Bố mỉm cười và liếc nhìn chiếc quần jean của tôi. “Con ăn mặc xuềnh xoàng quá. Lara! Đây có phải kiểu ăn mặc mới thoải mái ở văn phòng con không?”

Khỉ thật.Thậm chí tôi còn không hề nghĩ xem mình đang mặc gì.

“Thật ra… con vừa tới một buổi hội thảo.” tôi vội vã ứng biến. “Người ta yêu cầu phải mặc quần áo bình thường. Một màn đóng vai, đại loại thế.”

“Tuyệt!” bố nói, vẻ khích lệ đến mức má tôi phừng phừng lên vì cảm giác có lỗi. Ông mở gói đường ra đổ vào tách cà phê của mình rồi khuấy.

“Lara. Bố muốn hỏi con một câu.”

“Vâng ạ.” Tôi sốt sắng gật đầu.

“Chuyện làm ăn của con thế nào? Thật sự ấy?”

Ôi Chúa ơi. Một câu hoàn toàn nằm ngoài hàng tỷ câu mà lẽ ra ông có thể hỏi.

“Ờ… bố biết đấy. Nó… nó ổn.” Giọng tôi vọt lên thêm hai quãng. “Mọi chuyện tốt cả! Bọn con có một số khách hàng sộp và vừa mới hoàn thành một số công việc với Macrosant, và giờ Natalie đã về…”

“Về?” bố nhắc lại quan tâm.“Cô ta đã đi đâu à?”

Vấn đề của chuyện nói dối bố mẹ là phải theo dõi xem mình đã nói dối những gì.

“Cô ấy tếch đi ít bữa sáng ấy mà.” Tôi cười gượng. “Không có gì to tát cả.”

“Nhưng con có cảm thấy là mình đã quyết định đúng đắn không?” Bố trông như thể chuyện này thật sự hệ trọng đối với ông. “Con thích công việc đó chứ?”

“Vâng,” tôi nói khổ sở. “Con thích.”

“Con cảm thấy công ty có tương lai tốt chứ?”

“Vâng. Rất tốt.” Tôi nhìn chằm chằm vào cái bàn. Vấn đề của chuyện nói dối bố mẹ mình là, đôi khi người ta thật sự ước gì mình đã không nói dối. Đôi khi người ta muốn khóc òa lên và rền rĩ. “Bố ơi, mọi chuyện hỏng hết rồồồồi! Con phải làm gì đâââây?”

“Vậy… bố muốn nói với con chuyện gì?” tôi nói, để chấm dứt chủ đề đó.

“Không có gì quan trọng.” Bố nhìn tôi âu yếm. “Con đã trả lời câu hỏi của bố rồi. Chuyện làm ăn của con tiến triển tốt. Con hài lòng với nó. Đó là tất cả những gì bố cần nghe.”

“Ý bố là sao?” Tôi nhìn bố chằm chằm, không hiểu.

Bố lắc đầu, mỉm cười.“Có một cơ hội mà bố muốn nói với con.Nhưng bố không muốn phá hỏng công việc kinh doanh mới của con.Bố không gây cản trở công việc. Con đang làm việc con yêu thích và làm tốt công việc đó. Con không cần một lời mời làm việc.”

Lời mời làm việc?

Tim tôi đột nhiên đập nhanh. Nhưng tôi không được để lộ sự phấn khích của mình.

“Mà sao bố không nói với con chuyện đó?” tôi cố nói nghe sao cho tự nhiên.“Chỉ là phòng khi cơ nhỡ thôi.”

“Con yêu.” Bố bật cười. “Con không cần phải lịch sự.”

“Con không cần lịch sự,” tôi nói nhanh. “Con muốn biết.”

“Bố sẽ không xúc phạm con đâu. Con yêu, bố rất tự hào về những gì con đã đạt được,” bố nói trìu mến. “Chuyện đó có nghĩa là con sẽ phải từ bỏ tất cả công việc đó. Nó không đáng.”

“Có thể sẽ đáng! Cứ nói cho con nghe xem!” Chết tiệt. Tôi nghe có vẻ tuyệt vọng quá. Tôi nhanh chóng chỉnh lại về quan tâm bình thường. “Ý con là, tại sao không nói với con chuyện đó? Nó có hại gì đâu.”

“Ờ. Có lẽ con nói đúng.” Bố nhấp một ngụm cà phê, rồi nhìn thẳng tôi. “Chú Bill gọi cho bố hôm qua. Khá là ngạc nhiên.”

“Chú Bill ư?” tôi nói, sửng sốt.

“Chú ấy bảo là mới đây con đã tới gặp chú ấy tại nhà chú?”

“À.” Tôi hắng giọng. “Vâng, con đã ghé qua nói chuyện. Con định kể cho bố…”

Chưa.

“Ờ, chú ấy ấn tượng lắm. Giờ chú ấy mô tả về con thế nào nhỉ?”

Bố mỉm một nụ cười nhăn nhúm thường thấy mỗi khi ông thích thú.“Ồ, đúng rồi, ‘gan lì’.Dù sao kết quả là… cái này.”

Ông rút từ trong túi áo ra một cái phong bì và đẩy qua mặt bàn. Ngờ hoặc, tôi mở nó ra. Đó là một lá thư trên trang giấy có đề Lingtons ở đầu trang. Nó mời tôi đảm nhận một công việc toàn thời gian ở phòng nhân sự của Lingtons. Nó đề nghị với tôi mức lương sáu con số.

Tôi cảm thấy hơi chóng mặt. Tôi ngước lên, thấy mặt bố đỏ bừng. Dù vẫn tỏ ra điềm đạm, song rõ ràng là bố thật sự hớn hở.

“Chú Bill đã đọc trên điện thoại trước khi gửi đi. Đáng vui mừng đấy chứ?”

“Con không hiểu.” Tôi xoa trán, cảm thấy bối rối. “Tại sao chú ấy lại gửi lá thư này cho bố?Tại sao không gửi thẳng cho con?”

“Chú Bill nghĩ rằng thế sẽ hay hơn.”

“Ồ. Ra vậy.”

“Cười lên nào, con yêu!” Bố cười. “Dù con có nhận lời hay không thì đó cũng là một lời khen ngợi lớn đấy chứ!”

“Vâng,” tôi lại nói.Nhưng tôi không thể mỉm cười.Có điều gì đó bất thường.

“Nó là tặng vật tuyệt vời cho con,” bố nói. “Ý bố là chú Bill không nợ chúng ta gì cả. Chú ấy đã làm việc này hoàn toàn xuất phát từ việc đánh giá cao tài năng của con và do thiện chí của chú ấy.”

OK, đó chính là chỗ bất thường. Bố đã chỉ ra đích xác. Tôi không tin có chuyện chú Bill đánh giá cao tài năng của tôi. Cũng chẳng tin là chú ấy có thiện chí.

Tôi lại đưa mắt xuống lá thư, tới số tiền sáu chữ số in giấy trắng mực đen. Những nỗi nghi ngờ cứ bò lan khắp người tôi như những con nhện.

Chú ấy đang cố mua chuộc tôi.

OK, có lẽ thế thì suy diễn quá. Nhưng chú ấy đang cố lôi kéo tôi. Tôi đã trở thành cái gai với chú Bill, kể từ lúc tôi đề cập đến chuỗi hạt của Sadie. Tôi đã nhìn thấy điều đó trong mắt chú ngay lúc ấy: sự choáng váng. Sự cảnh giác.

Và giờ, bỗng dưng có một lời mời làm việc.

“Nhưng bố không muốn chuyện này làm con dao động,” bố nói. “Bố và mẹ đều rất tự hào về con. Lara ạ, và nếu con muốn tiếp tục công việc làm ăn của con, bố mẹ sẽ ủng hộ con trăm phầm trăm. Lựa chọn thế nào hoàn toàn là ở con. Không có thúc ép gì là phải chọn cái này hay cái khác.”

Bố đang nói những chuyện đúng đắn. Nhưng tôi có thể thấy hy vọng lấp lánh trong mắt bố, mặc dù ông cố gắng che giấu. Ông muốn tôi có một công việc ổn định ở một công ty đa quốc gia khổng lồ. Và không phải là công ty đa quốc gia khổng lồ nào cũng được mà là công ty đa quốc gia khổng lồ của gia đình.

Và chú Bill biết thế. Còn lý do nào khác khiến chú gửi lá thư này qua bố? Chú ấy đang cố gắng điều khiển cả hai bố con tôi.

“Bố nghĩ chú Bill cảm thấy tệ vì đã từ chối con ở đám tang,” bố nói tiếp.“Chú rất ấn tượng với sự kiên trì của con. Và bố cũng thế! Bố không hề biết là con đã có kế hoạch tới hỏi chú ấy lần nữa!”

“Nhưng con thậm chí không hề nhắc nhắc đến chuyện công việc! Con tới để hỏi chú ấy về…” Tôi ngừng lại một cách tuyệt vọng. Tôi không thể đề cập đến chuỗi hạt. Tôi không thể đề cập đến Sadie. Tất cả chuyện đó đều không thể.

“Nói thật ra thì…” bố hạ thấp giọng, ngả người qua chiếc bàn nhỏ. “Bố nghĩ Bill đang có vấn đề với Diamante. Chú ấy hối tiếc là đã nuôi dưỡng con bé lớn lên… phung phí như thế. Bố và chú ấy đã nói chuyện chân tình và con biết chú ấy đã nói gì không?” Bố thích thú ra mặt. “Chú ấy bảo chú xem con như một người trẻ tuổi năng động đáng cho Diamante phải noi gương.”

Chú ấy không thực bụng nghĩ thế đâu! Tôi muốn hét to lên. Bố không biết chuyện gì đang diễn ra! Chú muốn tôi thôi không truy lùng chuỗi hạt nữa.

Tôi vùi đầu vào hai bàn tay chán chường. Đúng là chuyện ngược đời. Chỉ nghe thôi đã biết là không thể nào xảy ra. Và giờ chuỗi hạt đã biến mất và Sadie cũng biến mất và tôi không biết phải nghĩ… hay làm gì…

“Lara!” bố kêu lên. “Con yêu! Con ổn chứ?”

“Con… ổn mà.” Tôi ngẩng đầu lên. “Xin lỗi bố. Chỉ là hơi bị… choáng.”

“Là lỗi của bố,” bố nói, nụ cười tắt dần. “Bố đã làm con sốc. Lẽ ra bố không nên đề cập chuyện đó với con, công việc làm ăn của con đang tốt đẹp thế…”

Ôi Chúa ơi. Tôi không thể để cái trò đố chữ này tiếp diễn lâu hơn nữa.

“Bố.” Tôi cắt ngang lời ông. “Chuyện làm ăn không hề tốt đẹp.”

“Gì cơ?”

“Nó không hề tốt đẹp chút nào. Con đã nói dối. Con không muốn nói với bố.” Tôi đang kẹp túi đường giữa mấy ngón tay, không nhìn nổi vào mắt bố. “Nhưng sự thật… nó là một thảm họa. Natalie đã bỏ con trong lúc khó khăn và bọn con đã cãi nhau một trận dữ dội và con đã rời bỏ cô ấy. Và… và con lại chia tay với Josh. Vĩnh viễn.” Tôi nuốt nghẹn, buộc lòng phải nói ra. “Cuối cùng con nhận ra mình đã hiểu lầm những chuyện giữa con và anh ấy ra sao. Anh ấy không hề yêu con. Con chỉ thật lòng muốn anh ấy yêu con.”

“Bố hiểu.” Bố nói nghe hơi sốc. “Lạy Chúa.” Im lặng trong khi bố lĩnh hội tất cả những chuyện đó. “Ờ… có lẽ đề nghị này đã tới đúng lúc,” cuối cùng bố nói.

“Có lẽ,” tôi lúng búng, vẫn nhìn chằm chằm xuống bàn.

“Có chuyện gì thế?” bố nói dịu dàng. “Con yêu, tại sao con lại cưỡng lại đề nghị đó? Con đã muốn làm việc cho chú Bill cơ mà?”

“Con biết. Nhưng chuyện… phức tạp lắm.”

“Lara, bố có thể khuyên con một chút không?” Bố chờ cho tới lúc tôi ngước nhìn lên.“Đừng khắc nghiệt với mình quá.Thoải mái đi. Có thể không phức tạp như con nghĩ đâu.”

Tôi nhìn bố, nhìn vào khuôn mặt thật thà, vào đôi mắt chân thật của bố. Nếu tôi nói với ông sự thật thì ông sẽ chẳng tin chút nào. Bố sẽ nghĩ là tôi bị mắc chứng hoang tưởng hoặc dùng ma túy. Hoặc cả hai.

“Chú Bill có đả động đến chuỗi hạt nào không?” tôi không nén được lên tiếng hỏi.

“Một chuỗi hạt?” Trông bố có vẻ không hiểu gì. “Không. Chuỗi hạt nào?”

“Con… không có gì.” Tôi thở dài. Tôi nhấp một ngụm Lingtoncinno và ngước lên thì thấy bố đang nhìn tôi. Ông mỉm cười, nhưng tôi có thể thấy là ông đang lo lắng.

“Con yêu, con có một cơ hội tuyệt vời ở đây.” Ông chỉ vào lá thư. “Một cơ hội để cuộc đời con trở lại đúng hướng. Có lẽ con nên chấp nhận nó. Đừng nghĩ ngợi nhiều. Đừng tìm kiếm những chuyện không hề tồn tại. Chỉ đón nhận cơ hội của mình thôi.”

Bố không hiểu. Làm sao bố có thể hiểu được? Sadie không phải là một chuyện không tồn tại. Cô có tồn tại. Cô có thật. Cô là một con người, cô là bạn của tôi và cô cần tôi…

Vậy giờ cô ở đâu? một giọng buốt nhói đột ngột vang lên trong đầu tôi, như một mũi dao phập vào thớ gỗ. Nếu cô tồn tại thì cô đang ở đâu?

Tôi bắt đầu thấy choáng váng. Giọng nói đó ở đâu ra? Không thể là tôi đang hồ nghi – không thể là tôi đang nghĩ…

Tôi chợt cảm thấy sởn cả gai ốc. Đương nhiên là Saide có thật. Đương nhiên là vậy. Đừng có lố bịch. Thôi nghĩ như vậy đi.

Nhưng đột nhiên giọng Ginny lại vụt qua đầu tôi một lần nữa. Tôi nghĩ tất cả là do người ta nghĩ ra thôi, Lara ạ. Đó là điều mà người ta MUỐN tin.

Không. Không thể nào. Ý tôi là… Không.

Cảm thấy chóng mặt, tôi uống một ngụm cà phê, nhìn quanh cửa hàng, cố gắng neo mình vào thực tại. Quán Lingtons có thật. Bố có thật. Đề nghị làm việc là thật. Và Sadie có thật. Tôi biết cô có thật. Ý tôi là tôi đã nhìn thấy cô mà. Tôi đã nghe thấy tiếng cô. Chúng tôi đã nói chuyện với nhau. Chúng tôi đã nhảy với nhau, vì Chúa.

Mà làm sao tôi có thể tưởng tượng ra cô? Làm sao tôi biết được bất cứ chuyện gì của cô? Làm sao tôi biết về chuỗi hạt? Tôi thậm chí chưa bao giờ gặp cô?

“Bố,” tôi thình lình mở mắt ra. “Chúng ta chưa từng tới thăm bà Sadie đúng không? Trừ cái lần hồi con còn ẵm ngửa.”

“Thật sự thì không hẳn là như thế.” Bố nhìn tôi cảnh giác. “Bố và mẹ đã nói về chuyện đó sau đám tang. Bố mẹ nhớ là bố mẹ đã có lần đưa con tới gặp bà hồi con sáu tuổi.”

“Sáu tuổi.” Tôi nuốt nước bọt. “Bà có… đeo chuỗi hạt không?”

“Có lẽ là có.” Bố nhún vai.

Tôi gặp bà Sadie hồi sáu tuổi. Tôi đã có thể nhìn thấy chuỗi hạt. Tôi đã có thể nhớ… mà không hề biết là mình nhớ.

Suy nghĩ của tôi ở trạng thái rơi tự do. Bên trong tôi trống rỗng và ớn lạnh. Tôi cảm thấy như thể mọi thứ đang khiến tôi suy nghĩ theo một hướng hoàn toàn khác. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy thực tế mới mẻ có thể xảy ra.

Có thể là tôi đang nghĩ ra toàn bộ câu chuyện này trong đầu. Đó là cái mà tôi muốn. Tôi đã cảm thấy tội lỗi vì chúng tôi đã không hề biết tới cô đến mức tưởng tượng ra cô trong tiềm thức của mình. Ý tôi là, khi nhìn thấy cô lần đầu tiên thì tôi đã nghĩ cô là như thế rồi. Một ảo giác.

“Lara?” Bố nhìn tôi săm soi. “Con ổn chứ, con yêu?”

Tôi cố mỉm cười với ông, nhưng tôi đang quá phân tâm. Có hai giọng nói đang tranh cãi trong đầu tôi, lời qua tiếng lại. Giọng nói đầu thì gào lên, “Sadie có thật, mi biết là cô ấy có thật! Cô ấy đang ở ngoài kia! Cô ấy là bạn của mi và cô ấy bị tổn thương và mi phải đi tìm cô ấy!” Giọng nói thứ hai thì ngâm nga điềm đạm, “Cô ấy không tồn tại. Cô ấy chưa bao giờ tồn tại. Mi lãng phí thời gian thế đủ rồi. Quay trở lại với cuộc sống của mi đi thôi.”

Tôi thở khó nhọc, cố gắng để đeo cho những suy nghĩ của mình thăng bằng lại; để cho các bản năng của tôi ổn định lại. Nhưng tôi không biết phải nghĩ gì. Tôi không tin mình nữa. Có lẽ tôi thật sự đang bị điên…

“Bố, bố có nghĩ là con bị điên không?” Tôi buột miệng hỏi trong nỗi tuyệt vọng. “Nghiêm túc đấy. Con có nên đi gặp ai đó không?”

Bố bật cười. “Không! Con yêu, đương nhiên là không!” Ông đặt tách cà phê xuống và ngả về phía trước. “Bố nghĩ là tình cảm của con quá mạnh và đôi khi trí tưởng tượng nữa. Con thừa hưởng điều đó từ mẹ. Và đôi khi con để chúng chế ngự mình. Nhưng con không bị điên. Dù sao thì cũng không điên hơn mẹ con.”

“Ra vậy.”Tôi nuốt nước bọt.“Ra vậy.”

Nói thật thì điều đó cũng không ai ủi gì lắm.

Những ngón tay tôi lóng ngóng cầm lá thư của chú Bill lên và đọc lại một lượt. Nếu tôi nhìn nó theo một cách hoàn toàn khác, chẳng có gì xấu xa cả. Chẳng có gì sai trái cả. Chú ấy cũng chỉ là một người đang cố gắng giúp cháu gái của mình thôi. Tôi có thể nhận công việc đó. Tôi sẽ là Lara Lington của Cà phê Lingtons. Tôi sẽ có một tương lai rực rỡ trước mắt; tiền lương, xe hơi, tiền đồ. Mọi người sẽ hạnh phúc. Mọi chuyện sẽ dễ dàng. Ký ức của tôi về Sadie sẽ tan biến. Cuộc sống của tôi sẽ bình thường.

Nó sẽ rất, rất dễ dàng.

“Lâu rồi con chưa về nhà,” bố nói ân cần. “Sao không về nghỉ cuối tuần này nhỉ? Mẹ muốn được gặp con lắm đấy.”

“Vâng,” tôi nói sau một lúc ngừng. “Con cũng muốn thế. Lâu rồi con chưa về qua nhà.”

“Nó sẽ giúp con lấy lại tinh thần.” Bố mỉm nụ cười nhăn nhúm dễ mến. “Nếu cuộc đời con có lúc nào rơi vào khó khăn và con cần phải suy nghĩ về mọi chuyện, không có chỗ nào tốt hơn nhà mình đâu con. Dù con đã lớn tới đâu.”

“ ‘Chẳng đâu bằng nhà mình.’ ” Tôi nhếch miệng cười.

“Dorothy đã nói đúng. Giờ thì ăn thôi.” Ông chỉ vào món bánh kẹp cá ngừ của tôi. Nhưng tôi chỉ nghe có nửa tai.

Nhà mình. Tiếng đó đang hút lấy tâm trí tôi. Tôi chưa bao giờ nghĩ tới nó cả.

Có thể cô đã về nhà.

Về nơi đã từng là ngôi nhà cũ của cô. Rốt cuộc, đó là nơi lưu trữ những ký ức đầu đời của cô. Đó là nơi cô đã có mối tình lớn. Cô đã không chịu trở lại suốt cuộc đời mình – nhưng nhỡ đâu cô đã mủi lòng? Nhỡ đâu ngay bây giờ cô đang ở đó?

Tôi ngớ ngẩn khuấy cốc Lingtoncinno của mình liên tục. Tôi biết hành động tỉnh táo và khôn ngoan là xóa sạch tất cả những ký ức về cô. Chấp nhận công việc của chú Bill và mua một chai sâm banh để ăn mừng với bố mẹ. Tôi biết điều đó.

Nhưng… chỉ là tôi không thể. Từ trong sâu thẳm, tôi không thể tin là cô không có thật. Tôi đã đi quá xa, tôi đã cố gắng hết sức để tìm kiếm cô. Tôi phải thử lần cuối cùng.

Nếu cô không ở đó tôi sẽ nhận công việc này và từ bỏ. Mãi mãi.

“Nào.” Bố lau miệng bằng chiếc khăn ăn màu nâu sô cô la. “Trông con vui vẻ hơn rồi, con yêu.” Bố hất đầu về phía lá thư. “Con đã quyết định là con muốn đi con đường nào chưa?”

“Rồi ạ.” Tôi gật đầu cả quyết. “Con cần phải tới ga St Pancras.”

## 23. Chương 23

OK. Đây sẽ là nơi cuối cùng, nơi sau rốt tôi tìm kiếm. Đây là cơ hội cuối cùng của cô. Và tôi hy vọng cô sẽ cảm kích trước nỗ lực của tôi.

Tôi mất một tiếng đi tàu tới St Albans và hai mươi phút đi taxi nữa để tới Archbury. Và giờ thì tôi đang ở đây, đứng trên khoảng đất công của ngôi làng. Có một cái quán rượu, bến xe buýt và một cái nhà thờ trông hiện đại, kỳ dị. Tôi nghĩ là nó sẽ đẹp như tranh nếu không có đám xe tải chạy ầm ầm qua với tốc độ hàng triệu cây số một giờ và ba thằng nhóc mới lớn cãi cọ ầm ĩ dưới mái che bến xe buýt. Tôi cứ tưởng nông thôn mới yên tĩnh cơ.

Tôi từ từ tránh cho xa trước khi một thằng nhóc lôi súng hay gì đó ra, và đi về phía khu rừng. Có một cái bảng gắn bản đồ ngôi làng, và tôi nhanh chóng xác định được vị trí của khu Archbury.Tòa nhà Archbury đã bị người ta biến thành khu nhà đó sau khi bị cháy năm nào. Nếu Sadie đã về nhà thật thì đó sẽ là nơi cô tới.

Sau vài phút tôi trông thấy cánh cổng sắt ở phía trước: bằng với dòng chữ Khu Archbury bằng sắt cuộn. Có sáu ngôi nhà bằng gạch, mỗi ngôi nhà đều có một lối lái xe bé tẹo và một cái ga ra. Khó tưởng tượng nỗi nơi này xưa kia từng có một ngôi nhà to, đẹp tọa lạc giữa một công viên riêng.

Cảm thấy dễ bị để ý, tôi bắt đầu đi xung quanh, nhìn ngó vào trong các ngôi nhà qua cửa sổ, bước lạo xạo trên những lối đi nhỏ rải sỏi và thì thào, “Sadie?”

Lẽ ra tôi nên hỏi Sadie nhiều hơn về cuộc sống hồi còn ở nhà của cô. Có lẽ cô đã có một cái cây hay gì đó ưa thích nhất. Hoặc một góc vườn yêu thích giờ đã thành nhà kho của ai đó rồi.

Có vẻ không có ai quanh đây, nên sau một lát tôi cao giọng lên một chút. “Sadie? Cô có ở đây không? Sadie?”

“Xin lỗi!” Tôi giật thót khi có ai đó thúc vào lưng mình. Tôi quay lại thì thấy một người phụ nữ tóc muối tiêu khoác chiếc áo có mũ trùm đầu, mặc quần ở nhà màu nâu vàng và đi đôi giày trông có vẻ bằng cao su đang ngó tôi nghi ngờ.

“Tôi là Sadie. Cô muốn gì?”

“Ờ…”

“Có phải cô tới đây vì hệ thống thoát nước không?” bà ta nói thêm.

“Ừm… không.” Tôi lấy lại được giọng. “Thật ra thì tôi tới tìm một Sadie khác.”

“Saide nào?” Mắt bà ta nheo lại. “Tôi là Sadie duy nhất trong khu nhà này. Sadie Williams. Nhà số bốn.”

“Ra thế. Thật ra thì… Sadie mà tôi muốn tìm là… một con chó,” tôi ứng biến. “Nó đã bỏ đi và tôi đang tìm nó. Nhưng tôi mong là nó đã chạy đến một nơi khác. Xin lỗi vì đã quấy rầy bà…”

Tôi bước đi, nhưng Sadie Williams tóm lấy vai tôi bằng những ngón tay khỏe đến không ngờ. “Cô để một con chó xông vào khu nhà này ư? Cô làm vậy là nhằm mục đích gì? Ở đây chúng tôi quy định cấm chó, cô có biết không?”

“Ờ… xin lỗi. Tôi không biết. Mà tôi chắc là nó đã chạy tới nơi khác…” tôi cố oằn người thoát ra.

“Có lẽ nó đang lảng vảng ở mấy cái bụi cây chờ cắn người đấy!” Sadie Williams quắc mắt nhìn tôi giận dữ. “Chó là loài thú nguy hiểm, cô biết chứ. Ở đây chúng tôi có trẻ em. Những người như cô thật vô trách nhiệm.”

“Tôi không vô trách nhiệm!” Tôi phẫn nộ vặc lại trước khi kịp ngăn mình. “Nó là một con chó cực kỳ thân thiện. Tôi sẽ không thả một con chó nguy hiểm ra!”

“Chó nào mà chẳng dữ.”

“Không phải thế!”

Lara, thôi đi. Mày đang nói về một con chó tưởng tượng.

“Mà thôi,” cuối cùng tôi cũng vặn mạnh người thoát ra khỏi bàn tay bà ta. “Tôi chắc là nó không có ở đây đâu, vì nếu thế nó đã chạy ra khi tôi gọi. Nó rất nghe lời. Thực tế… nó là một chó giành giải thưởng ở Crufes,” tôi củng cố thêm. “Vậy tốt hơn là tôi nên đi tìm nó.”

Trước khi Sadie Williams kịp tóm lấy tôi lần nữa, tôi bước nhanh về phía cổng. Không có lý do nào Sadie lại có mặt ở đây. Nếu có cô đã hiện ra để xem trò vui này rồi.

“Thế nó là giống chó gì?” Sadie Williams cáu kỉnh với theo. “Chúng ta đang tìm con chó giống gì?”

Ôi Chúa ơi. Tôi không thể nào chịu nổi nữa.

“Pitbull,” tôi ngoảnh qua vai đáp lại. “Nhưng tôi nói rồi, nó rất thân thiện.”

Không ngoái lại, tôi vội vã ra khỏi cổng, đi xuống đường và trở lại phía khu đất công của làng. Sáng kiến đó thế là xong. Thật tốn thì giờ.

Tôi đi về phía băng ghế dài trên bãi cỏ, ngồi thụp xuống và lôi một thanh kẹo Twix ra, mắt nhìn chằm chằm về phía trước. Thật xuẩn ngốc khi tới đây. Tôi sẽ ăn cái này rồi gọi taxi trở lại London. Thậm chí tôi sẽ không thèm nghĩ về Sadie thêm một chút nào nữa.Nói gì đến chuyện đi tìm cô.Tôi cược là cô không hề nghĩ tới tôi.

Tôi ăn xong thanh kẹo Twix và tự bảo mình bấm số taxi. Đã đến lúc đi rồi. Đã đến lúc gạt bỏ toàn bộ chuyện này ra khỏi đầu và bắt đầu một cuộc đời không dính dáng gì tới ma mãnh, một cuộc đời tỉnh táo, mới mẻ rồi.

Chỉ có điều…

Ôi Chúa ơi. Tôi cứ liên tục nhớ lại khuôn mặt đau khổ của Sadie lúc ở trên cầu Waterloo. Tôi cứ liên tục nghe thấy giọng nói của cô. Cô không quan tâm gì tới tôi cả… Không ai quan tâm cả…

Nếu mới ba ngày mà tôi đã bỏ cuộc thì có phải tôi sẽ chứng tỏ là cô đã nói đúng không?

Đột nhiên tôi cảm thấy trào lên một cơn bực bội – với cô, với chính mình, với toàn bộ tình huống này. Cáu kỉnh, tôi vò giấy bọc thanh kẹo Twix và liệng vào thùng rác.Ý tôi là, tôi phải làm gì bây giờ? Tôi đã tìm, tìm và tìm. Giá mà cô xuất hiện khi tôi gọi cô…. Giá mà cô nghe thấy và đừng có cố chấp như thế…

Chờ đã. Một ý nghĩa thình lình lóe lên trong óc tôi. Tôi có khả năng ngoại cảm phải không nào? Có lẽ tôi nên sử dụng năng lực ngoại cảm của mình. Tôi nên triệu hồi cô về từ thế giới bên kia. Hoặc từ Harrods. Hoặc bất cứ nơi nào cô đang ở.

OK. Đây là lần thử cuối cùng của tôi. Tôi thật sự, thật sự nghĩ như vậy.

Tôi đứng lên và đi tới chỗ cái ao nhỏ trên bãi cỏ. Tôi chắc chắn ao chuôm là những chốn linh thiêng. Dù sao cũng thiêng hơn là ghế dài. Còn có một đài phun nước bằng đá phủ đầy rêu ở giữa, và tôi chỉ có thể hình dung ra cảnh Sadie đang nhảy ở đó, bì bõm và la hét, suốt bao năm trước, và một anh chàng cảnh sát đang cố gắng lôi cô lên.

“Các linh hồn.” Tôi khỏa rộng hai cánh tay ra một cách thận trọng. Có tiếng róc rách trong làn nước nhưng đó có thể chỉ là gió.

Tôi không hề biết cách làm chuyện này thế nào. Tôi cứ vừa làm vừa bịa.

“Đây là tôi, Lara,” tôi ngâm nga nho nhỏ giọng sầu thảm.“Bạn của các linh hồn. Hay ít ra là của một linh hồn,” tôi nhanh nhảu sửa lại.

Đột nhiên tôi không muốn Henry Đệ Bát sẽ xuất hiện.

“Tôi tìm kiếm… Sadie Lancaster,” tôi nói giọng nghiêm trọng.

Im lặng, ngoại trừ tiếng quạc quạc của con vịt trên mặt ao.Có lẽ từ “tìm kiếm” không đủ mạnh.

“Bằng cách này tôi triệu hồi Sadie Lancaster về,” tôi ngâm, oai vệ hơn.“Tôi gọi cô từ vực sâu của thế giới linh hồn. Tôi, Lara Lington, một nhà ngoại cảm. Hãy nghe tiếng tôi. Nghe lời triệu hồi của tôi. Hỡi các linh hồn, tôi khẩn nài các người.” Tôi bắt đầu vẫy tay ra xung quanh một cách ấn tượng. “Nếu các người biết Sadie ở đâu, hãy đưa cô về với tôi. Hãy đưa cô về với tôi ngay.”

Chẳng có gì. Không một tiếng nói, không một cái bóng thoáng qua, không một bóng ma.

“Được rồi!” tôi nói, thả tay xuống. “Đừng có để bị triệu hồi về đấy.” tôi nói vào không trung, để ngộ nhỡ cô có nghe thấy. “Tôi không quan tâm. Cả ngày hôm qua tôi còn nhiều chuyện hay ho để làm hơn là đứng đây nói chuyện với thế giới linh hồn. Thế thôi.”

Tôi cáu kỉnh lộp cộp quay lại chỗ băng ghế, cầm túi lên và vớ lấy cái điện thoại di động. Tôi bấm số công ty taxi đã đưa tôi tới đây và yêu cầu một chiếc tới ngay.

Thế là đủ lắm rồi.Tôi sẽ rời khỏi đây.

Anh chàng ở hãng taxi bảo tôi rằng mười phút nữa người lái xe sẽ gặp tôi ở trước nhà thờ, vì thế tôi đi tới đó, tự hỏi liệu họ có một cái máy pha cà phê ở tiền sảnh hay đại loại thế không. Nhưng toàn bộ nhà thờ đều đã cửa đóng then cài.Tôi quay người và đang rút điện thoại ra lần nữa để kiểm tra tin nhắn thì có gì đó lọt vào mắt tôi. Đó là cái biển hiệu trên cửa: Tòa Linh mục Cũ.

Tòa Linh mục Cũ. Tôi nghĩ đó là hẳn là nơi ông linh mục sống hồi trước.

Vậy có nghĩa là… nó là nơi Stephen từng sống. Anh ta là con trai của linh mục phải không nào?

Tò mò, tôi ngó qua cánh cổng gỗ. Đó là một ngôi nhà xám xịt cũ kỹ to đùng có một lối lái xe rải sỏi và mấy chiếc xe hơi đỗ bên hông. Có vài người đang đi ra cửa trước, một nhóm chừng sáu người. Gia đình sống ở đây hẳn đang có ở nhà.

Khu vườn sum suê đỗ quyên và cây cối, có một lối đi vòng bên hông nhà. Tôi thoáng nhìn thấy cái nhà kho cũ ở xa xa và tự hỏi liệu đó có phải là nơi Stephen đã vẽ tranh. Tôi có thể mường tượng cảnh Sadie rón rén qua lối đi nhỏ đó, một tay cầm giày, mắt sáng lấp lánh dưới ánh trăng.

Đây là đúng là một nơi có không khí, với tường đá cổ và những khoảng đất dài rậm cỏ, rợp bóng trong vườn. Có vẻ như chẳng có gì hiện đại đại diện ở đây cả. Nó vẫn khiến người ta cảm thấy có gì đó thuộc về lịch sử. Tôi tự hỏi…

Không. Thôi đi nào. Tôi bỏ cuộc cơ mà. Tôi sẽ không tìm kiếm thêm nữa.

Nhưng có lẽ…

Không. Cô sẽ không tới đây. Không thể nào. Cô quá tự trọng. Chính cô đã bảo thế, cô sẽ không bao giờ là một kẻ đeo bám. Cả triệu năm nữa cô cũng sẽ không lảng vảng tới gần nhà của một gã người bạn trai cũ. Nhất là khi gã bạn trai cũ đó lại làm tan nát trái tim cô và thậm chí không thèm viết thư cho cô. Đó là một ý tưởng ngu ngốc.

Tay tôi đã đẩy then cửa mất rồi.

Đây là nơi cuối, cuối, cuối cùng của tôi tìm kiếm.

Tôi bước lạo xạo trên sỏi, cố gắng nghĩ ra một cái cớ để vào đây. Không phải một con chó bị lạc. Có lẽ tôi đang nghiên cứu về tòa linh mục chăng? Có thể tôi là một sinh viên kiến trúc. Đúng rồi. Tôi đang làm luận văn về “những tòa nhà tôn giáo và các gia đình sống ở đó.” Tại Birkbeck.

Không. Harvard.

Tôi đi tới cửa và đang đưa tay lên định bấm cái chuông cũ kỹ thì nhận thấy cửa chỉ đóng mà không khóa. Có lẽ tôi có thể lẻn vào mà không bị ai phát giác.Tôi thận trọng đẩy cửa ra và lọt vào một gian sảnh có những bức tường đóng ván ô, sàn lát gỗ đã cũ. Trước sự ngạc nhiên của tôi một người phụ nữ có búi tóc xỉn màu, mặc áo len chui đầu đan kiểu họa tiết nhiều màu đang đứng sau chiếc bàn la liệt sách và tờ rơi.

“Xin chào.” Bà ta mỉm cười như thể không hề ngạc nhiên chút nào khi nhìn thấy tôi. “Cô tới đây tham quan phải không?”

Tham quan?

Thậm chí còn tốt hơn! Tôi có thể đi quanh đây mà không cần phải bịa ra câu chuyện nào đó. Tôi không biết bây giờ các tòa linh mục đã bán vé cho vào tham quan, nhưng tôi nghĩ là chuyện đó cũng dễ hiểu.

“Ờ… vâng làm ơn. Bao nhiêu tiền?”

“Năm bảng.”

Những năm bảng? Chỉ để xem tòa linh mục? Khỉ gió.

“Đây là hướng dẫn.” Bà ta đưa cho tôi một tờ rơi nhưng tôi không nhìn vào nó. Chính xác là tôi không quan tâm tới ngôi nhà. Tôi nhanh chóng dứt khỏi người phụ nữ để đi về phía phòng khách kê ghế sofa và thảm trải sàn kiểu cũ, nhìn khắp xung quanh.

“Sadie?” tôi rít khẽ. “Sadie, cô có đây không?”

“Đây là hẳn là nơi Malory tiêu khiển thời gian các buổi tối.” Tiếng người phụ nữ làm tôi giật thót. Tôi không nhận ra là bà ta đã đi theo tôi.

“Ồ, ra vậy.” Tôi không biết bà ta đang nói về cái gì. “Đáng yêu thật. Tôi chỉ đi qua đây thôi…” Tôi đi vào phòng ăn ngay bên cạnh, trông như một cái sân khấu dành cho một vở kịch lịch sử. “Saide?”

“Đương nhiên đây là phòng ăn của gia đình…”

Vì Chúa. Người ta được đi tham quan tòa linh mục mà không bị bám theo thế chứ. Tôi đi tới chỗ cửa sổ và nhìn ra vườn, nơi gia đình mà tôi nhìn thấy lúc nãy đang đi thơ thẩn. Không có tiếng thì thầm của Sadie.

Đây đúng là một ý tưởng ngu ngốc. Cô không có ở đây. Mà tại sao cô lại phải lởn vởn quanh ngôi nhà của cái gã đã làm tan nát trái tim cô cơ chứ? Tôi quay lại để đi ra và suýt nữa thì đụng phải người người phụ nữ đó, đang đứng ngay sau tôi.

“Tôi đoán cô là một người ngưỡng mộ tác phẩm của ông ấy?” Bà ta mỉm cười.

Tác phẩm? Tác phẩm của ai?

“Ờ… vâng,” tôi đáp. “Đương nhiên.Một người cực kỳ ngưỡng mộ.Cực kỳ.”

Lần đầu tiên tôi liếc xuống tờ rơi trong tay mình. Đầu đề viết: Kính chào quý khách tới ngôi nhà của Cecil Malory, và bên dưới là bức tranh phong cách vẽ những vách đá.

Cecil Malory. Ông ta là một nghệ sĩ nổi tiếng đúng không nhỉ? Ý tôi là, không giống Picasso, nhưng dứt khoát là tôi đã nghe nhắc tới ông ta rồi. Tôi cảm thấy lóe lên chút thích thú đầu tiên.

“Vậy đây là nơi Cecil Malory từng sống, hay đại loại thế à?” tôi hỏi.

“Đương nhiên rồi.” Bà ta trông có vẻ sửng sốt khi nghe hỏi vậy. “Đó là lý do ngôi nhà được khôi phục lại thành bảo tàng. Ông ấy đã tới đây sống tới năm 1927.”

1927? Giờ thì tôi thật sự thấy thích thú. Nếu ông ta sống ở đây vào năm 1927 thì chắc chắn Sadie sẽ biết ông ta. Họ hẳn đã có đi chơi với nhau.

“Ông ấy có phải là bạn của con trai linh mục không? Một người đàn ông tên là Stephen Nettleson?”

“Ôi trời…” Người phụ nữ đó nhìn tôi trừng trừng, hình như lúng túng trước câu hỏi của đó.“Chắc cô phải biết rằng Stephen Nettleton là Cecil Malory chứ.Ông ấy chưa bao giờ dùng họ của mình trong tác phẩm cả.”

Stephen là Cecil Malory ư?

Stephen… là Cecil Malory ư?

Tôi sững sờ đến mức không nói nổi.

“Sau này ông ấy tự ấy đổi tên,” bà ta nói tiếp. “Như một sự phản kháng lại bố mẹ ông ấy, người ta nghĩ vậy. Sau khi sang Pháp…”

Tôi chỉ nghe một tai. Đầu óc tôi bấn loạn. Stephen trở thành một họa sĩ nổi tiếng. Điều đó thật không thể hiểu nổi. Sadie chưa bao giờ kể với tôi ông ta là một họa sĩ nổi tiếng. Hẳn là cô sẽ phải khoác lác không thể chịu nổi về chuyện đó. Phải chăng cô không biết?

“… và không bao giờ hòa giải trước khi ông qua đời một cách thương tâm khi tuổi đời còn rất trẻ.” Người phụ nữ kết thúc bằng một giọng trang nghiêm, rồi mỉm cười.“Có lẽ cô sẽ muốn xem các phòng ngủ?”

“Không. Ý tôi là… Xin lỗi.” Tôi xoa trán. “Tôi hơi… khó hiểu một chút. Stephen - ý tôi là cô biết không. Cecil Malory… là một người bạn của bà dì tôi. Bà cụ từng sống ở ngôi làng này.Bà biết ông ấy.Nhưng tôi không nghĩ là bà biết chuyện ông ấy trở nên nổi tiếng.”

“À.” Người phụ nữ gật đầu vẻ hiểu biết.“Đương nhiên, sinh thời ông ấy không nổi tiếng.Mãi tới lúc không lâu trước khi ông qua đời thì người ta mới để ý đến các bức tranh của ông ấy, đầu tiên là ở Pháp rồi tới quê ông. Vì ông chết trẻ nên đương nhiên chỉ có một số lượng tác phẩm hạn chế, đó là lý do tại sao tranh ông được đề cử cao và có giá trị đến thế. Vào thập niên 1980 giá trị chúng tăng vọt. Đó là khi tên tuổi của ông thật sự được biết đến rộng rãi.”

Thập niên 1980.Saide đột quỵ lần đầu vào năm 1982.Bà đã phải điều trị.Không ai nói với bà điều gì cả.Bà không hề biết chuyện gì đang diễn ra ở bên ngoài.

Dứt khỏi dòng suy tư tôi ngước nhìn lên thấy người phụ nữ nhìn tôi với một ánh mắt kỳ cục khác.Tôi cá là bà ta đang ước có thể trả lại tôi năm bảng, rồi tống khứ tôi đi.

“Ờ… Xin lỗi.Tôi chỉ đang nghĩ ngợi.Có phải ông ấy làm việc trong nhà kho ở trong vườn không?”

“Vâng.” Mặt người phụ nữ sáng lên. “Nếu cô thích, chúng tôi có bán nhiều sách về Malory đấy…” Bà ta vội vã đi ra và trở lại mang theo một cuốn sách bìa cứng mỏng. “Các chi tiết về cuộc sống thiếu thời của ông ấy hơi sơ sài, vì nhiều tài liệu ghi chép của ngôi làng đã bị thất lạc trong chiến tranh, và vào lúc nghiên cứu được tiến hành thì nhiều người sống cùng thời với ông đã qua đời. Tuy vậy, có vài câu chuyện rất dễ thương kể vể thồi gian ông sống ở Pháp, khi tranh phong cảnh của ông bắt đầu thật sự thành công…” Bà ta đưa cho tôi một cuốn sách, ngoài bìa là một bức tranh vẽ biển.

“Cám ơn bà.” Tôi đón lấy nó từ tay bà ta và bắt đầu lật xem. Hầu như ngay lập tức tôi giở trúng một bức ảnh đen trắng chụp một người đàn ông đang vẽ tranh trên vách đá với chú thích “Một bức ảnh hiếm hoi chụp Cecil Malory khi làm việc.”Tức thì tôi hiểu ra tại sao ông ta và Sadie lại trờ thành người tình của nhau.Ông ta cao, da ngăm đen và trông mạnh mẽ rắn rỏi, với đôi mắt đen và mặc chiếc sơ mi rách rưới, cổ lỗ.

Đồ đểu.

Có thể ông ta đã nghĩ mình là thiên tài.Có thể ông ta đã nghĩ ông ta quá siêu phàm không hợp với một mối quan hệ bình thường.Mặc dù ông ta chết lâu rồi nhưng tôi đang phải vật lộn để không hét vào mặt ông ta.Làm sao ông ta có thể đối xử tệ bạc với Sadie như thế?Làm sao ông ta có thể bỏ đi Pháp và quên phắt cô?

“Ông ấy là một tài năng xuất chúng.” Người phụ nữ đang dõi theo cái nhìn của tôi. “Việc ông chết sớm là một trong những bi kịch của thế kỷ hai mươi.”

“Vâng, ờ, có lẽ ông ta đáng bị thế.”Tôi nhìn bà ta với vẻ đanh ác.“Đáng lẽ ông ta nên tử tế hơn với bạn gái của mình.Bà ta có nghĩ tới chuyện đó không?”

Người phụ nữ trông cực kỳ lúng túng.Bà ta há miệng ra rồi lại ngậm lại.

Tôi lật tiếp, bỏ qua những bức tranh về biển rồi lại vách đá và bức tranh phác họa về một con gà… rồi đột nhiên cứng đơ lại. Một con mắt đang nhìn tôi từ trong sách. Đó là chi tiết phóng đại của một bức tranh. Chỉ một con mắt, với hai hàng mi thật dài và lấp lánh vẻ trêu chọc.

Tôi biết con mắt đó.

“Xin lỗi.”Tôi hầu như không thể nói thành lời.“Đây là cái gì?”Tôi thọc mạnh vào cuốn sách.“Ai đây?Cái này ở đâu ra thế?”

“Ôi trời…” Tôi có thể thấy người phụ nữ đang cố giữ kiên nhẫn.“Chắc chắn là cô phải biết cái đó chứ.Đó là chi tiết trong một trong những bức tranh nổi tiếng nhất của ông ấy. Chúng tôi có một phiên bản trong thư viện nếu cô muốn xem qua..”

“Vâng.”Tôi chưa nói xong chân đã bước đi rồi.“Tôi muốn xem.Làm ơn.Cho tôi xem.”

Bà ta dẫn tôi đi xuống cái hàng lang kêu kẽo kẹt, qua một gian phòng trải thảm tối mò. Trên mỗi bức tường đều đặt một giá sách, những cái ghế tựa bọc da cũ kỹ và một bức tranh lớn treo bên lò sưởi.

“Chúng ta đến nơi rồi,” bà ta nói trìu mến.“Niềm tự hào và niềm vui sướng của chúng tôi đây.”

Tôi không thể đáp lại được.Cổ họng tôi nghẹn thắt lại.Tôi đứng im bất động, nắm chặt cuốn sách, chỉ nhìn chằm chằm.

Cô đây rồi.Đang nhìn ra rừ cái khung mạ vàng lộng lẫy, trông như thể cô sở hữu cả thế giới này, là Sadie.

Tôi chưa bao giờ thấy cô lộng lẫy như trong bức tranh này.Tôi chưa bao giờ thấy cô thanh thản đến thế.Quá hạnh phúc.Quá đẹp. Đôi mắt cô to đùng, đen thẳm, sáng ngời tình yêu.

Cô nằm tựa trên một chiếc ghế dài, khỏa thân, chỉ có một mảnh sa che đi bờ vai và hông, vốn chỉ làm lu mờ đi một phần quang cảnh. Mái tóc cắt kiểu con trai để lộ ra cái cổ cao thanh tú. Cô đeo một đôi tai hoa lấp lánh. Và dưới cổ cô, rủ xuống giữa hai bầu vú trắng ngần được che bằng sa, xoắn lại quanh những ngón tay, đổ xuống thành một vốc hạt lung linh trong lòng cô, là chuỗi hạt con chuồn chuồn.

Đột nhiên tôi có thể nghe thấy tiếng cô vang lên trong tai tôi. Tôi hạnh phúc khi đeo nó… Nó khiến tôi cảm thấy như nữ thần.

Tất cả đều hợp lý. Đó là lý do tại sao cô muốn có chuỗi hạt. Đây là ý nghĩa của nó đối với cô.Vào thời điểm đó trong cuộc, cô đang hạnh phúc. Không bận tâm gì đến quá khứ hay tương lai. Không bận tâm rằng trái tim cô sẽ tan vỡ. Chính vào khoảnh khắc đó, mọi chuyện thật hoàn hảo.

“Nó… thật kỳ diệu.”Tôi quệt nước mắt.

“Chẳng phải cô ấy tuyệt vời sao?”Người phụ nữ nhìn tôi với ánh mắt hài lòng. Rõ ràng là cuối cùng tôi cũng cư xử đúng như những người yêu nghệ thuật. “Chi tiết và nét cọ đều tuyệt đẹp.Mỗi hạt trong chuỗi hạt đều là một kiệt tác nhỏ xíu.Nó được vẽ bằng một tình yêu tha thiết.” Bà ta ngắm nhìn bức chân dung một cách âu yếm. “Và đương nhiên là tất cả lại càng đặc biệt hơn vì nó là bức duy nhất.”

“Ý bà là sao?” tôi hỏi, không hiểu.“Chẳng phải Cecil Malory vẽ rất nhiều tranh sao?”

“Đúng là vậy. Nhưng ông không bao giờ vẽ một bức chân dung nào khác ngoài bức này. Ông ấy không chịu vẽ, suốt đời.Ông ấy được đề nghị rất nhiều lần hồi ở Pháp khi đang nổi danh, nhưng ông luôn luôn đáp ‘J’ai peint celui que j’ai voulou peindre.’Người phụ nữ lặng đi một khoảnh khắc đầy thú vị.‘Tôi đã vẽ người duy nhất mà tôi muốn vẽ.’”

Tôi nhìn bà ta chằm chằm, chết lặng, đầu tôi tóe lửa trong khi tôi hấp thu hết thông tin đó. Ông ta chỉ vẽ mình Sadie?Suốt đời?Ông ta đã vẽ người duy nhất mà ông ta muốn vẽ?

“Còn trong cái hạt này…” Người phụ nữ đi tới chỗ bức tranh, miệng mỉm cười vẻ thông hiểu.“Ngay cái hạt này cũng có một sự ngạc nhiên nho nhỏ.Một bí mật nhỏ, nếu cô muốn nói vậy.” Bà ta vẫy tay ra hiệu tôi tiến lên. “Cô có thấy nó không?”

Tôi cố gắng tập trung một cách ngoan ngoãn vào cái hạt đó.Nó cũng chỉ như một cái hạt thôi mà.

“Hầu như là không thể thấy, ngoại trừ dưới một cái kính lúp… ở đấy.”Bà ra rút ra một mảnh giấy mờ xỉn. Trên đó in hình cái hạt trong bức tranh, được phóng to vĩ đại. Khi nhìn kỹ, tôi kinh ngạc khi nhìn thấy một khuôn mặt.Khuôn mặt một người đàn ông.

“Đó có phải là…” Tôi ngước lên.

“Malory.” Bà ta gật đầu thích thú.“Chính là hình ảnh phản chiếu của ông ấy trên chuỗi hạt.Ông ấy đã đưa mình vào trong bức tranh. Bức chân dung được che dấu và thu nhỏ bậc nhất. Nó mới chỉ được khám phá cách đây mười năm.Như một thông điệp bí mật nho nhỏ.”

“Tôi xem được không?”

Đôi bàn tay đột nhiên run rẩy của tôi đón lấy mảnh giấy từ tay bà ta và tôi nhìn ông ta chăm chú. Ông ta đây rồi. Trong bức tranh. Trên chuỗi hạt.Một phần của cô. Ông ta không bao giờ vẽ một bức chân dung nào khác. Ông ta đã vẽ người duy nhất mà ông ta muốn vẽ.

Ông ta thật lòng yêu Sadie.Ông ta thật lòng yêu.Tôi biết.

Tôi ngước nhìn bức tranh lần nữa, nước mắt lại làm nhòe mắt tôi.Người phụ nữ đó nói đúng.Ông ta đã vẽ cô bằng tình yêu.Người ta có thể nhận thấy điều đó trong từng nét cọ.

“Nó thật… kỳ diệu.”Tôi nuốt nghẹn.“Có…ừm… cuốn sách nào khác về ông ấy không?” Tôi muốn người phụ nữ đó ra khỏi căn phòng một cách kinh khủng. Tôi đợi đến khi tiếng bước chân của bà ta đã im ắng trên hành lang mới ngửa đầu lên.

“Sadie!” Tôi gọi tuyệt vọng.“Sadie, cô có nghe thấy tôi không?Tôi đã tìm thấy bức tranh đó rồi! Nó đẹp lắm! Cô đẹp lắm! Cô đang ở trong viện bảo tàng! Và cô biết không?Stephen không vẽ ai khác ngoài cô.Không bao giờ suốt đời ông ta.Cô là người duy nhất.Ông ta đã đưa mình vào trong chuỗi hạt của cô.Ông ta yêu cô, Sadie, tôi biết ông ta yêu cô. Tôi ước gì cô có thể thấy cái này…”

Tôi hổn hển ngừng sững lại, nhưng căn phòng vẫn im ắng và chết lặng. Cô không nghe thấy tôi nói, bất kể cô đang ở đâu.Nghe thấy tiếng bước chân tôi nhanh chóng quay lại và nặn ra nụ cười.

Người phụ nữ đưa cho tôi một chồng sách.

“Đây là tất cả sổ sách lưu trữ có được của chúng tôi. Cô là sinh viên lịch sử nghệ thuật hay chỉ đơn giản là yêu thích Malory?”

“Tôi chỉ thích các bức tranh này thôi,” tôi thành thật nói.“Và tôi đang tự hỏi. Cô… hay các chuyên gia… có biết đây là ai không? Bức tranh này tên là gì?”

“Nó gọi là Cô gái đeo chuỗi hạt.Và đương nhiên, nhiều người quan tâm đến danh tính của người mẫu.” Người phụ nữ bắt đầu một bài diễn thuyết rõ ràng là đã tập luyện nhuần nhuyễn. “Một số nghiên cứu đã được tiến hành, nhưng không may là đến bây giờ vẫn chưa ai biết được danh tính của cô ấy ngoài cái được cho là tên gọi của cô ấy.” Bà ta ngừng lại, rồi nói thêm một cách trìu mến, “Mabel.”

“Mabel?”Tôi tròn mắt nhìn bà ta trong nỗi kinh hoàng.“Tên cô không phải là Mabel!”

“Ôi trời!”Người phụ nữ mỉm cười vẻ quở trách tôi.“Tôi biết với những cái tai hiện đại thì nó có vẻ hơi kỳ cục, nhưng tin tôi đi, Mabel là một cái tên phổ biến hồi bấy giờ.Và đằng sau bức tranh, có một lời chú thích.Malory viết, ‘Mabel của tôi’.”

Vì Chúa.

“Đó là một cái tên tếu! Đó là trò đùa riêng giữa họ! Tên cô ấy là Sadie, OK? Sadie Lancaster! Tôi sẽ viết ra.Và tôi biết đó là vì cô vì…” tôi ngập ngừng giây lát.“Đó là bà dì của tôi.”

Tôi cứ nghĩ bà ta sẽ thở dốc hay đại loại thế, nhưng người phụ nữ đó chỉ nhìn tôi với vẻ không tin. “Vì Chúa, trời ơi. Lời tuyên bố mới sửng sốt làm sao.Cái gì khiến cô ấy nghĩ cô là bà dì của cô?”

“Tôi không nghĩ mà là biết.Bà ấy đã sống ở Archbury này. Bà ấy biết Stephen… Ý tôi là, Cecil Malory.Họ là người tình của nhau.Đó chắc chắn là bà ấy.”

“Cô có bằng chứng gì không?Cô có một bức ảnh của bà ấy hồi còn trẻ không?Bất cứ thứ gì còn giữ lại?”

“Ờ… không,” tôi nói, hơi thất vọng.“Nhưng tôi biết đây là bà ấy, không chút nghi ngờ.Và tôi sẽ chứng minh bằng cách nào đó. Và bà nên dựng một tấm biển đề tên thật của bà ấy và thôi không gọi bà ấy là ‘Mabel’ nữa…” Tôi ngừng lại giữa chừng vì có gì đó mới mẻ và đáng sửng sốt chợt nảy ra trong óc tôi.“Chờ một phút.Đây là bức tranh của Sadie? Ông ấy đã trao cho bà! Bà ấy đã bị mất nó bao năm rồi, nhưng nó vẫn là của bà.Hoặc, tôi cho rằng giờ là của bố tôi hoặc chú Bill.Làm sao bà có được nó?Làm sao nó lại ở đây?”

“Cô nói sao cơ?”Nhười phụ nữ nói nghe có vẻ lúng túng, và tôi thở dài suốt ruột.

“Bức tranh này thuộc về bà dì của tôi.Nhưng nó đã bị mất từ nhiều năm trước.Ngôi nhà của gia đình bị cháy rụi và không ai tìm thấy nó.Vậy làm sao rốt cuộc nó lại được treo trên bức tường này?”Tôi không nén được giọng trách cứ và bà ta chùn lại.

“Tôi e là tôi không biết gì cả.Tôi đã làm việc ở đây mười năm và nó đã ở đây suốt từ hồi đó rồi.”

“Ra vậy.”Tôi lấy lại phong thái làm việc. “Tôi có hân hạnh nói chuyện với giám đốc của bảo tàng này hay bất cứ ai chịu trách nhiệm về bức tranh này không? Ngay bây giờ?”

Người phụ nữ nhìn tôi vẻ lúng túng và cảnh giác.“Trời… cô cũng nhận thấy đây chỉ là một bức tranh chép thôi, đúng không?”

“Gì cơ?”Tôi ngượng chín.“Ý bà là sao?”

“Bức tranh gốc to gấp bốn lần, và, tôi dám nói rằng còn lộng lẫy hơn nhiều.”

“Nhưng…” Tôi nhìn bức tranh bối rối không hiểu gì cả.Tôi thấy nó khá thật.“Thế bức tranh gốc ở đâu? Bị khóa trong két sắt hay đại loại thế ư?”

“Không, trời ạ,” bà ta kiên nhẫn nói. “Nó đang treo ở Phòng tranh Chân dung London.”

## 24. Chương 24

Nó thật hoành tráng.Nó thật lộng lẫy.Nó đẹp gấp triệu lần bức tranh ở ngôi nhà đó.

Tôi đã ngồi trước bức chân dung của Sadie ở Phòng tranh Chân dung London hai tiếng rồi.Tôi không dứt ra được.Cô đang nhìn ra phòng tranh, vầng trán phẳng, đôi mắt đen như nhung, giống như một nữ thần đẹp nhất mà bạn từng trông thấy. Nghệ thuật sử dụng ánh sáng của Cecil Malory trên da cô quả là vô song. Tôi biết thế vì vừa nghe thấy một giáo viên nghệ thuật nói với lớp của mình nửa tiếng trước. Rồi tất cả bọn họ đều thay phiên nhau leo lên để xem liệu mình có thể phát hiện ra bức chân dung nhỏ xíu trên chuỗi hạt không.

Chắc tôi đã gặp tới hàng trăm người đến ngắm cô. Thở dài vì mãn nhãn.Mỉm cười với nhau.Hoặc chỉ ngồi xuống ngắm nhìn.

“Chẳng phải cô ấy thật đáng yêu sao?”Một người phụ nữ tóc đen mặc áo mưa mỉm cười với tôi và ngồi xuống cạnh tôi trên chiếc ghế dài. “Đây là bức chân dung tôi thích nhất trong cả phòng tranh này.”

“Tôi cũng vậy.”Tôi gật đầu.

“Tôi tự hỏi cô ấy đang nghĩ gì?” người phụ nữ suy tư.

“Tôi nghĩ cô ấy đang yêu.” Tôi lại nhìn lên đôi mắt rạng ngời của Sadie: vẻ ửng hồng trên đôi má của cô. “Và tôi nghĩ cô ấy thật sự, thật sự, thật sự hạnh phúc.”

“Có lẽ cô nói đúng.”

Trong một khoảnh khắc cả hai chúng tôi cùng im lặng, chỉ say sưa ngắm cô.

“Cô ấy có ảnh hưởng tốt tới ta đúng không?” người phụ nữ nói. “Tôi thường tới ngắm cô ấy vào giờ ăn trưa. Chỉ để làm mình phấn chấn lên.Ở nhà tôi cũng có một tấm áp phích chụp cô ấy. Con gái tôi đã mua cho tôi. Nhưng không thể sánh được với bức tranh thật phải không?”

Cổ họng tôi nghẹn thắt lại, nhưng tôi vẫn cố mỉm cười đáp lại.“Không.Không thể so sánh với bức tranh thật được.”

Khi tôi nói, một gia đình người Nhật đến gần bức tranh. Tôi có thể thấy người mẹ đang chỉ vào chuỗi hạt cho con gái mình. Cả hai đều thở dài hạnh phúc, rồi đứng tư thế y như nhau, tay khoanh lại, đầu nghiêng sang, và cứ thế ngắm.

Sadie được tất cả những con người này tôn thờ. Hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn người. Vậy mà cô ấy không hề hay biết gì cả.

Tôi đã gọi cô cho tới lúc khản cả tiếng, liên tục, bên ngoài cửa sổ, ngược xuôi con phố.Nhưng cô không nghe thấy.Hoặc cô không muốn nghe. Thình lình tôi đứng bật dậy và xem đồng hồ đeo tay, tôi phải đi thôi. Đã năm giờ rồi.Đã đến giờ hẹn của tôi với Malcolm Gledhill, người quản lý các sản phẩm sưu tập.

Tôi trở lại tiền sảnh, báo tên mình cho nhân viên lễ tân và chờ giữa đám học sinh phổ thông Pháp lúc nhúc cho tới khi một giọng nói cất lên từ phía sau, “Cô Lington?” Tôi quay lại thì thấy một người đàn ông mặc áo sơ mi tím thẫm, râu màu hạt dẻ và có túm lông chĩa từ trong lỗ tai trước khi về già, và tôi không khỏi thấy mến ông ta ngay lập tức.

“Chào ông.Vâng, tôi là Lara Lington.”

“Malcolm Gledhill. Đi lối này…” Ông ta dẫn tôi qua một cánh cửa náu phía sau bàn lễ tân, leo vài nhịp cầu thang và bước vào một phòng làm việc nằm trong góc nhìn ra sông Thames. Những tấm thiệp và tranh chép la liệt khắp nơi, kẹp lại trên bàn, được dựng lên dựa vào sách và tô điểm cho chiếc máy tính khổng lồ của ông ta.

“Nào.”Ông ta đưa cho tôi một tách trà và ngồi xuống.“Cô tới đây gặp tôi về bức họa Cô gái đeo chuỗi hạt phải không?”Ông ta nhìn tôi vẻ cảnh giác.“Qua lời nhắn của cô tôi cũng chưa rõ vấn đề là gì. Nhưng rõ ràng là… cấp bách đúng không?”

OK, có lẽ lời nhắn của tôi hơi quá khích. Tôi không muốn phải kể toàn bộ câu chuyện với một nhân viên lễ tân mà tôi chẳng biết là ma nào, vậy nên đơn giản tôi cứ nói là về chuyện Cô gái đeo chuỗi hạt và là vấn đề sống còn, việc khẩn cấp quốc gia và an ninh đất nước.

Ờ thì, trong thế giới nghệ thuật, có lẽ nó là tất cả những điều đó.

“Nó khá cấp bách.”Tôi gật đầu.“Và điều đầu tiên tôi muốn nói là cô ấy không chỉ là một ‘cô gái’.Cô ấy là bà dì của tôi.Nhìn đây.”

Tôi lục túi lấy ra tấm chụp Sadie lúc ở viện dưỡng lão, đeo chuỗi hạt.

“Hãy nhìn chuỗi hạt này,” tôi nói thêm, khi đưa nó sang.

Tôi biết tôi thích tay Malcolm Gledhill này mà. Ông ta phản ứng theo một cách cực kỳ thỏa đáng. Mắt ông ta phồng lên.Má ông ta hồng lên vì kích động.Ông ta ngước nhìn tôi rất nhanh, rồi lại nhìn tấm ảnh.Ông ta săm soi chuỗi hạt trên cổ Sadie.Rồi ông ta đằng hắng như thể đang lo lắng là mình đã quá lộ liễu.

“Có phải cô định nói…” cuối cùng ông ta lên tiếng, “rằng bà cụ trong này là ‘Mabel’ trong bức tranh?”

Tôi thật sự phải chấm dứt hẳn cái vụ “Mabel” này.

“Tên bà ấy không phải là Mabel.Bà ấy ghét cái tên Mabel.Bà tên là Sadie. Sadie Lancaster. Bà ấy sống ở Archbury và bà ấy là người tình của Stephen Nettleton. Bà ấy là lý do khiến ông ấy bị đưa sang Pháp.”

Im lặng, ngoại trừ tiếng thở ra của Malcolm Gledhill, hai má ông ta như hai quả khí cầu đang xẹp xuống.

“Cô có bằng chứng gì chứng minh không?” cuối cùng ông ta nói.“Bất cứ tài liệu nào?Bất cứ tấm ảnh cũ nào?”

“ Bà ấy đang đeo chuỗi hạt đúng không nào?” Tôi thoáng cảm thấy mình sẽ thất bại.“Bà ấy đã giữ nó suốt cuộc đời mình.Ông còn cần thêm bao nhiêu bằng chứng nữa?”

“Chuỗi hạt đó có còn không?”Mắt ông ta lại lồi ra.“Cô có nó không?Bà ấy còn sống không?”Khi ý nghĩa mới mẻ này nảy ra trong đầu ông ta, mắt ông ta gần như nhảy ra khỏi tròng. “Vì chuyện đó sẽ rất…”

“Bà ấy vừa qua đời, tôi tiếc là vậy.”Tôi cắt lời ông ta trước khi ông ta trở nên quá kích động.“Và tôi không có chuỗi hạt.Nhưng tôi đang cố gắng tìm ra nó.”

“Ồ.” Malcolm Gledhill lôi một chiếc khăn tay in hình cánh hoa ra và lau vầng trán đẫm mồ hôi. “Rõ ràng là trong trường hợp như thế này thì cần phải có một cuộc điều tra và nghiên cứu thật cẩn thận trước khi chúng tôi có thể đi tới bất cứ một kết luận dứt khoát nào…”

“Đó là bà ấy,” tôi cả quyết.

“Vậy thì, nếu có thể, tôi sẽ chỉ cho cô đến gặp tổ nghiên cứu của chúng tôi. Họ sẽ xem xét cẩn thận tuyên bố của cô, nghiên cứu tất cả những bằng chứng có được…”

Ông ta cần diễn trò cửa quan này cho đúng cách.Tôi có thể hiểu được điều đó.

“Tôi rất muốn được nói chuyện với họ,” tôi nói lịch sự.“Và tôi biết họ sẽ đồng ý với tôi.Đó là bà ấy.”

Đột nhiên tôi phát hiện ra một tấm thiệp Cô gái đeo chuỗi hạt được dán trên chiếc máy tính của ông ta bằng keo dính Blu-Tack.Tôi gỡ nó ra và đặt bên cạnh tấm hình Sadie chụp ở viện dưỡng lão.Trong khoảnh khắc chúng tôi đều im lặng nhìn vào cả hai tấm hình. Trong một tấm thì đôi mắt kiêu hãnh, rạng rỡ; trong tấm kia đôi mắt già nua, chùng xuống. Còn chuỗi hạt thì vẫn óng ánh, một tấm bùa bất biến liên kết hai tấm hình.

“Bà dì cô mất khi nào?” cuối cùng Malcolm Gledhill lên tiếng, giọng đã dịu đi.

“Mấy tuần trước.Nhưng bà cụ đã sống ở viện dưỡng lão từ những năm 1980, và bà không biết gì mấy về thế giới bên ngoài.Bà không hề biết Stephen Nettleton đã trở nên nổi tiếng.Bà không hề biết bà đã nổi tiếng.Bà cứ nghĩ bà là một người vô giá trị. Và đó là lý do vì sao tôi muốn cả thế giới này biết đến tên bà.

Malcolm Gledhill gật đầu.“Ờ, nếu tổ nghiên cứu kết luận rằng bà ấy chính là người mẫu trong bức chân dung… thì tin tôi đi, cả thế giới sẽ biết tên bà. Tổ marketing của chúng tôi cũng mới làm một số nghiên cứu, và hóa ra bức tranh Cô gái đeo chuỗi hạt này là bức chân dung được biết đến nhiều nhất ở phòng tranh. Họ muốn phát triển thông tin về tiểu sử của bà ấy.Chúng tôi xem bà ấy là một tài sản cực kỳ có giá trị.”

“Thật sao?”Tôi đỏ mặt vì tự hào.“Bà ấy hẳn sẽ muốn được biết chuyện đó lắm.”

“Tôi có thể gọi một đồng nghiệp vào để xem tấm ảnh này không?” Mắt ông ta sáng lên. “Anh ta đặc biệt quan tâm tới Malory và tôi biết anh ta sẽ cực kỳ quan tâm tới tuyên bố của cô…”

“Chờ đã.” Tôi giơ một bàn tay lên. “Trước khi ông gọi ai khác vào, có một vấn đề nữa tôi cần phải nói chuyện với ông. Riêng tư. Trước hết tôi muốn biết làm sao ông có được bức tranh này.Nó thuộc về Sadie.Nó là của bà ấy.Làm sao ông có được nó?”

Malcolm Gledhill hơi đờ ra một chút.

“Tôi đã nghĩ là tới một lúc nào đó vấn đề này nảy sẽ xuất hiện,” ông ta nói. “Theo cuộc gọi của cô tôi đã tới tìm lại hồ sơ và tra lại tất cả các chi tiết của dữ liệu thu được.” Ông ta mở một hồ sơ nãy giờ giờ vẫn nằm trên bàn, và giở một tờ giấy cũ ra.“Bức tranh đã được bán cho chúng tôi vào những năm 1980.”

Bán ư?Làm sao nó có thể bị bán đi được?

“Nhưng nó đã bị mất trong trận hỏa hoạn cơ mà.Không ai biết nó ở đâu cả.Kẻ quái nào lại bán nó cho các ông?”

“Tôi e là…” Malcolm Gledhill ngừng lại.“Tôi e là người bán lúc đó đã yêu cầu mọi chi tiết của dữ liệu này phải được giữ kín.”

“Giữ kín ư?” Tôi tròn mắt nhìn ông ta trong cơn phẫn nộ. “Nhưng bức tranh là của Sadie mà.Stephen đã trao nó cho bà ấy.Bất cứ ai giữ nó đều không có quyền bán nó.Ông nên kiểm tra lại những chuyện này!”

“Chúng tôi có kiểm tra rồi,” Malcolm Gledhill nói, hơi có vẻ chống chế.“Toàn bộ nguồn gốc hồi đó được cho là chính xác.Phòng tranh đã có đầy đủ thời gian để xác định rằng bức là của người có quyền được bán. Thật ra, có một lá thư được ký trong đó người bán đã thực hiện tất cả những đảm bảo đúng đắn. Tôi mang theo nó ở đây.”

Mắt ông ta vẫn dán vào tờ giấy trên tay. Hẳn ông ta đang nhìn tên của kẻ đã bán bức tranh.Chuyện này thật bực mình hết chỗ nói.

“Bất kể người đó đã nói với các ông điều gì thì họ cũng đã nói dối.”Tôi quắc mắt với ông ta.“Và ông biết gì không?Tôi là một người trả thuế và tôi cung cấp tiền cho các ông hoạt động. Thực chất, theo cách nào đó, tôi nắm số phận của các ông. VÀ tôi tới đây yêu cầu được biết ai đã bán cho các ông.Ngay bây giờ.”

“Tôi e là cô đã lầm,” Malcolm Gledhill nói nhẹ nhàng.“Chúng tôi không phải là một phòng tranh thuộc sở hữu công và cô không sở hữu chúng tôi. Tin tôi đi, tôi cũng muốn làm sáng tỏ vấn đề này y như cô vậy. Nhưng tôi bị ràng buộc bởi thỏa thuận phải giữ bí mật của chúng tôi. Tôi e là mình không làm gì được.”

“Thế nếu tôi quay lại với cảnh sát và luật sư thì sao?” Tôi chống nạnh.“Nếu tôi báo là bức tranh là món hàng bị đánh cắp và buộc ông phải tiết lộ cái tên đó thì sao?”

Malcolm Gledhill nhướng cao đôi lông mày rậm rịt. “Hiển nhiên, nếu có yêu cầu nào của cảnh sát chúng tôi sẽ hoàn toàn chiều theo.”

“À, thôi được.Sẽ như vậy. Ông biết không, tôi có bạn bè làm trong nghành cảnh sát,” tôi nói thêm vẻ hiểm ác. “Thanh tra James.Ông ấy sẽ rất thích thú được nghe chuyện này.Bức tranh đó thuộc về Sadie và giờ nó thuộc về bố tôi và chú tôi.Và chúng tôi sẽ không khoanh tay ngồi nhìn đâu.”

Tôi cảm thấy cực kỳ kích động.Tôi sẽ làm cho ra mọi chuyện. Tranh ảnh không thể cứ tự dưng lù lù xuất hiện được.

“Tôi có thể hiểu được những nỗi lo lắng của cô.”Malcolm Gledhill ngập ngừng.“Tin tôi đi, phòng tranh coi vấn đề quyền sở hữu hợp pháp cực kỳ nghiêm túc.”

Ông ta không nhìn vào mắt tôi. Mắt ông ta vẫn liên tục đảo qua đảo lại trang giấy trên tay. Cái tên nằm trên đó. Tôi có thể nhào qua bàn, vật ông ta ngã xuống đất, và…

Không.

“Vâng, cảm ơn ông đã tiếp tôi,” tôi nói trịnh trọng.“Tôi sẽ liên lạc lại.”

“Được thôi.”Malcolm Gledhill đóng tập hồ sơ lại.“Trước khi cô đi, tôi có thể gọi đồng nghiệp của tôi Jeremy Mustoe không? Tôi chắc là anh ta sẽ rất thích được gặp cô để xem tấm ảnh của bà dì cô…”

Lát sau, một người đàn ông gầy còm, yết hầu rất to, mặc một chiếc áo cổ tay đã sờn, vào phòng, nghiền ngẫm, tấm ảnh bà dì Sadie và khẽ nhắc đi nhắc lại, “Tuyệt vời.”

“Để tìm ra bất cứ điều gì từ bức tranh này là chuyện cực kỳ khó,” cuối cùng Jeremy Mustoe nói, ngước lên.“Có quá ít ghi chép hay các tấm ảnh từ hồi đó và khi các nhà nghiên cứu trở lại ngôi làng thì nó đã trải qua mấy thế hệ rồi và chẳng ai có thể nhớ bất cứ điều gì. Và đương nhiên người ta giả dụ rằng người mẫu thật sự tên là Mabel…” Anh ta nhăn trán. “Tôi nghĩ là một luận văn xuất bản hồi thập niên 1990 cho rằng một cô giúp việc cho gia đình Nettleton là người mẫu của Malory, và rằng bố mẹ ông ta đã phản đối mối quan hệ bất chính của họ vì lý do đẳng cấp, chuyện đó đã khiến ông ấy bị đưa sang Pháp…”

Tôi muốn bật cười.Có ai đó đã dựng lên một câu chuyện hoàn toàn sai lạc và gọi nó là nghiên cứu.

“Có một cô nàng Mabel thật,” tôi kiên nhẫn giải thích.“Nhưng cô ta không phải là người mẫu.Stephen gọi Sadie là ‘Mabel’ để chọc bà ấy.Họ là tình nhân của nhau,” tôi nói thêm. “Đó là lý do tại sao ông ta bị đưa sang Pháp.”

“Thật thế ư?”Jeremy Mustoe ngước lên và nhìn tôi chăm chú với một vẻ thích thú mới.“Vậy… liệu có phải bà dì của cô cũng chính là ‘Mabel’ trong những lá thư không?”

“Những lá thư!” Malcolm Gledhill kêu lên.“Đương nhiên!Tôi quên mất những thứ đó. Đã lâu lắm rồi kể từ lần cuối tôi xem chúng…”

“Thế ư?”Tôi hết nhìn Malcolm lại nhìn Jeremy.“Thư nào?”

“Trong kho lưu trữ của chúng tôi có một tập thư cũ do Malory viết,” Jeremy Mustoe giải thích. “Một trong rất ít tập thu cũ thu hồi được sau khi ông mất. Không rõ là liệu toàn bộ số thư hoặc có lá thư nào đã được gửi đi không, nhưng rõ ràng là có một lá thư được gửi và bị trả lại. Không may là địa chỉ đã bị gạch đi bằng mực xanh đen, và dù dùng đến cả công nghệ hiện đại nhất, chúng tôi cũng không thể…”

“Xin lỗi phải cắt lời anh,” tôi ngắt lời anh ta, cố gắng giấu sự bối rối lo âu.“Nhưng… tôi có thể xem chúng không?”

Một giờ sau tôi bước ra khỏi phòng tranh, đầu óc quay cuồng. Khi tôi nhắm mắt lại, tất cả những gì tôi có thể nhìn thấy là những dòng chữ dài loằng ngoằng, đã mờ, trên những giấy viết bé tí.

Tôi không đọc toàn bộ thư từ của ông ta. Có cảm giác chúng quá riêng tư, và tôi chỉ có vài phút để xem.Nhưng tôi đọc đủ để hiểu biết.Ông ta yêu Sadie. Ngay cả khi sau khi ông ta sang Pháp. Ngay cả khi ông ta nghe tin cô lấy một người khác.

Sadie đã dành trọn đời mình để chờ đợi câu trả lời cho một câu hỏi.Và giờ đây tôi biết ông cũng vậy.Mặc dù mối tình đó đả xảy ra hơn bảy mươi năm trước, mặc dù cả Stephen và Sadie đều chết và chẳng ai còn có thể làm được gì cho chuyện của họ, tôi vẫn thấy đau khổ nhức nhối khi sải bước trên vỉa hè.Thật quá bất công.Thật quá sai trái.Lẽ ra họ phải được ở bên nhau. Rõ ràng là có ai đó đã ngăn không cho những lá thư đó tới tay Sadie. Có lẽ đấng sinh thành cổ hủ tàn nhẫn của cô.

Thế là cô cứ ngồi đó mà chẳng hề biết sự thật.Ngỡ là mình đã bị lợi dụng. Quá kiêu hãnh để đi theo ông ta và tự mình tìm ra sự thật. Cô đã chấp nhận lời cầu hôn của Anh Chàng Mặc Gi Lê như một hành động trả thù ngu ngốc. Có lẽ cô hy vọng Stphen xẽ xuất hiện tại nhà thờ.Ngay cả trong lúc chuẩn bị cho lễ cưới, hẳn là cô vẫn hy vọng, chắc chắn thế.Và ông ta đã làm cô thất vọng.

Tôi không thể chịu nổi. Tôi muốn quay về đúng lúc đó để làm cho mọi chịu trở nên tốt đẹp. Gía như Sadie không lấy Anh Chàng Mặc Gi Lê. Giá như Stephen không sang Pháp. Gíá như bố mẹ cô không bao giờ bắt quả tang họ. Giá như…

Không.Thôi đừng có “giá như” nữa.Chẳng có ích gì.Ông ta đã chết lâu rồi.Cô cũng đã chết.Câu chuyện đã kết thúc.

Một dòng người bước đi qua tôi trên đường tới ga Waterloo, nhưng tôi chưa cảm thấy sẵn sàng quay trở lại căn hộ nhỏ của mình, tôi cần một chút không khí trong lành. Tôi cần một chút viễn cảnh.Tôi lách qua một đám du khách, tiến thẳng tới cầu Waterloo.Lần cuối cùng tôi ở đây, những đám mây buông thấp và xám xịt. Lúc ấy Sadie đứng trên lan can. Tôi đã hét lên trong gió mạnh một cách tuyệt vọng.

Nhưng tối nay thật ấm áp vá êm dịu. Sông Thames xanh ngắt chỉ có vài ngọn sóng lăn tăn. Một chiếc du thuyền hững hờ đi qua và có hai người đang vẫy tay về phía Con mắt London.

Tôi dừng lại ở ngay chỗ lúc trước và nhìn đăm đăm ra xa, về phía tháp Big Ben.Nhưng tôi không nhìn hẳn vào một thứ gì.Tâm trí tôi đang đắm chìm trong quá khứ.Tôi cứ nhìn thấy những dòng chữ nguệch ngoạc, lỗi thời của Stephen.Tôi cứ nghe thấy những lời lẽ kiểu ngày xưa của ông. Tôi cứ hình dung ra ông, đang ngồi trên đỉnh vách đá ở Pháp, viết thư cho Sadie. Thậm chí tôi còn nghe thấy tiếng nhạc Charleston hăm hở, như thể một bản nhạc thập niên hai mươi nào đó đang chơi…

Chờ một chút.

Một ban nhạc thập niên nào đó đang chơi.

Đột nhiên tôi tập trung vào cảnh tượng bên dưới. Cách vài trăm mét trên đường Jubilee Gardens, người ta đang tụ tập trên một bãi cỏ rộng. Một sân khấu được dựng lên. Một ban nhạc đang chơi liên khúc nhạc jazz. Buổi vũ hội mà họ đã phát tờ rơi cho chúng tôi khi tôi cùng Ed tới đây.Buổi vũ hội mà tôi vẫn cầm vé, gấp trong vé.

Trong một lúc tôi cứ đứng đó trên cầu, nhìn cảnh tượng ấy. Ban nhạc đang chơi điệu Charleston. Các cô gái trong trang phục thập niên hai mươi đang nhảy trên sân khấu, diềm váy và hạt đính cứ nhấp nháy. Tôi có thể thấy những đôi mắt sáng rỡ, những bước chân nhấp nhảy và những chiếc lông vũ nhấp nhô. Và đột nhiên, giữa đám đông tôi nhìn thấy… tôi nghĩ là tôi thoáng thấy…

Không.

Tôi sững sờ mất một lúc. Rồi, không để bộ não mình kịp nghĩ xem nó đang cố gắng nghĩ gì, không để một tia hy vọng nào bập bùng lóe lên, tôi quay lại và bắt đầu điềm tĩnh bước đi trên cầu, xuống bậc thang. Tôi cứ đi từ từ về phía tiếng nhạc, thở khó nhọc, hai bàn tay siết chặt.

Có một biểu ngữ căng trên rạp hát và những bóng bơm khí màu bạc buộc túm lại thành từng chùm, một người thổi kèn trum-pet mặc chiếc áo gi lê lấp lánh đang đi đi lại lại, độc tấu một cách điệu nghệ.Khắp xung quanh người ta tụ lại, xem các vũ công nhảy điệu Charleston trên sân khấu, và trên một cái sàn nhảy bằng gỗ đặt trên cỏ, người ta đang tự mình nhảy – một số mặc quần jean và một số mặc trang phục được là của thập niên 1920.Mọi người đang mỉm cười đầy ngưỡng mộ và chỉ trỏ vào những bộ trang phục đó, nhưng tôi thấy trông họ thật nhí nhố.Kể cả những cô gái mặc váy flapper trên sân khấu.Họ chẳng qua chỉ là những kẽ bắt chước, với những chiếc lông giả và những viên ngọc trai bằng nhựa, những đôi giày hiện đại và lối trang điểm của thế kỷ hai mốt.Trông họ chẳng giống đồ thứ thiệt tẹo nào. Chẳng giống…

Và tôi đứng sững lại, tim vọt lên cổ. Tôi đã đúng.

Cô đang lơ lửng bên cạnh bục dàn nhạc, nhảy cuồng nhiệt.Cô mặc bộ váy vàng phai, quấn một dải băng đồng tông quanh mái tóc sẫm.Trông cô càng giống hồn ma hơn bao giờ hết.Đầu cô hất ra sau và mắt cô nhắm nghiền vì tập trung và trông cô như thể đang quên đi cuộc đời.Người ta đang nhảy qua người, giẫm lên chân và thúc cùi chỏ vào người cô, nhưng cô thậm chí không hề nhận thấy.

Có Chúa mới biết cô đã làm gì, những ngày vừa qua.

Khi tôi nhìn, cô biến mất sau hai cô gái mặc áo jacket jean đang cười khanh khách làm tôi sợ hết hồn.Tôi không thể để mất cô lần nữa.Không thể sau tất cả chuyện này.

“Sadie!” Tôi bắt đầu len qua đám đông. “Sadie! Là tôi, Lara đây!”

Tôi lại thoáng thấy bóng dáng cô, mắt cô mở to.Cô đang nhìn khắp nơi.Cô đã nghe thấy tiếng tôi.

“Sadie! Đằng này!” Tôi vẫy tay điên cuồng và vài người quay lại nhìn xem tôi đang hét lên với ai.

Đột nhiên cô nhìn thấy tôi và toàn thân cô bất động.Vẻ mặt cô không thể hiểu được và khi lại gần cô, tôi chợt cảm thấy hiểu. Bỗng dưng cách nhìn nhận về Sadie của tôi đã thay đổi sau mấy ngày vừa rồi. Cô không chỉ là một cô gái.Thậm chí cô không chỉ là thiên thần hộ mệnh của tôi, nếu quả đúng cô đã từng là thế.Cô là một phần của lịch sử nghệ thuật.Cô nổi tiếng.Vậy mà thậm chí cô không hề biết gì về chuyện đó.

“Sadie…” Tôi ngừng lại bất lực.Tôi không biết phải bắt đầu từ đâu.“Tôi xin lỗi. Tôi đã tìm kiếm cô khắp nơi…”

“Ờ, làm gì có chuyện nhọc công tìm kiếm!” Cô đang mải nhìn khắp lượt cả ban nhạc và có vẻ không cảm động tẹo nào trước sự xuất hiện của tôi. Dù không muốn thế, tôi vẫn cảm thấy cơn phẫn nộ quen thuộc lại nổi lên.

“Có! Tôi mất mấy hôm đi tìm, nếu cô muốn biết! Gọi, hét, tìm… cô không biết là tôi đã phải trải qua những chuyện gì đâu!”

“Thật ra tôi có biết.Tôi đã nhìn thấy cô bị lôi ra khỏi rạp chiếu phim.”Cô cười tự mãn.“Trông rất buồn cười.”

“Cô đã ở đó ư?”Tôi tròn mắt nhìn cô.“Thế sao cô không trả lời?”

“Tôi vẫn còn bực.”Hàm cô siết lại kiêu hãnh.“Lúc đó tôi thấy không việc gì tôi phải làm thế.”

Đúng là Sadie.Lẽ ra tôi phải nhận ra rằng cô sẽ oán giận tôi vài ngày.

“Ờ. Tôi đã đi khắp nơi.Và tôi đã có cuộc hành trình khám phá ra trò.Tôi cần kể cho cô nghe về nó.”Tôi đang cố tìm cách khéo léo đề cập tới chủ đề Archbury, Stephen và bức tranh, nhưng đột nhiên Sadie ngẩng đầu lên và nói, hơi nhún vai miễn cưỡng.“Tôi đã nhớ cô.”

Tôi sửng sốt tới mức bước trẹo chân.Tôi cảm thấy nhói đau ở mũi và lúng túng xoa.

“Ờ… tôi cũng thế.Tôi cũng nhớ cô.” Theo bản năng, tôi dang hai tay ra ôm lấy cô - rồi nhận ra là chuyện đó thật vô nghĩa, tôi lại bỏ tay xuống. “Sadie, nghe này.Tôi có chuyện phải nói với cô.”

“Và tôi có chuyện phải nói với cô!”Cô xen ngang với vẻ mãn nguyện.“Tôi biết tối nay cô sẽ tới.Tôi đã chờ cô.”

Trời ạ. Cô thật sự nghĩ mình là một vị thần toàn năng.

“Cô không thể biết trước được,” tôi nói kiên nhẫn.“Thậm chí tôi còn chẳng biết mình sẽ tới. Tôi chỉ tình cờ đi tới khu vực này thôi, tôi đã nghe thấy tiếng nhạc, tôi đã đi lang thang…”

“Tôi biết mà,” cô khăng khăng.“Mà nếu cô không xuất hiện thì tôi cũng sẽ đi tìm cô để bắt cô tới.Và cô có biết tại sao không?” Mắt cô sáng lên lấp lánh và cô ngó nghiêng khắp đám đông.

“Sadie.” Tôi cố gắng làm cho ánh mắt của cô tập trung tại một vị trí.“Làm ơn nghe tôi nói đi.Tôi có điều rất, rất quan trọng phải nói với cô. Chúng ta cần tới chỗ nào đó yên tĩnh, cô cần phải nghe tôi nói, đó là một chuyện rất sốc…”

“Ờ, tôi có một điều rất quan trọng phải cho cô xem!”Thậm chí cô còn không thèm nghe tôi nói cho chính xác.“Kia rồi!”Đột nhiên cô chỉ với vẻ đắc thắng. “Đằng kia! Nhìn kìa!”

Tôi nhìn theo ánh mắt cô, nheo mắt khi cố tìm hiểu xem cô đáng nói về cái gì… và tim tôi thắt chặt lại vì hoảng sợ.

Ed.

Anh mặc chiếc áo khoác đứng bên lề sàn nhảy. Anh cầm một cái cốc nhựa đựng gì đó, xem ban nhạc biểu diễn và thỉnh thoảng gõ cồm cộp bên này bên kia theo điệu nhạc như thể do buộc phải làm vậy. Trông anh chẳng nhiệt tình chút nào, tôi suýt nữa thì muốn cười phá lên, nếu tôi không đồng thời cũng muốn teo lại và núp trong một cái hộp nhỏ ở đâu đó.

“Sadie…” tôi ôm lấy đầu. “Cô đã làm gì thế?”

“Tôi nói chuyện với anh ta!”Cô khẽ ra hiệu cho tôi.

“Không,” tôi nói hoảng hốt.“Đừng có ngớ ngẩn!”

“Đi đi!”

“Tôi không thể nói chuyện với anh ấy được.Anh ấy ghét tôi.”Tôi nhanh chóng quay đi và núp sau một đám vũ công trước khi Ed kịp nhìn thấy bóng dáng tôi.Chỉ cần nhìn thấy anh cũng đủ khiến mọi loại ký ức mà tôi muốn quên tiệt đi lại ào về.“Mà sao cô lại bắt anh ấy tới đây?”Tôi thì thào với Sadie.“Cô đang cố đạt được điều gì hả?”

“Tôi cảm thấy có lỗi.” Cô nhìn tôi với ánh mắt trách cứ, như thể tất cả là do lỗi của tôi vậy. “Tôi không thích cảm thấy có lỗi.Nên tôi quyết định làm một chuyện gì đó.”

“Cô đã tới hét vào tai anh ấy.”Tôi lắc đầu không tin được.

Đấy là tất cả những gì tôi cần. Rõ ràng là cô đã khuân anh tới đấy bằng cách cưỡng ép. Có lẽ anh đã định hưởng một buổi tối yên tĩnh dễ chịu và giờ anh lại thấy mình đang đứng trong một lễ hội nhạc jazz xuẩn ngốc nào đó một mình, giữa hàng đống những đôi nhảy. Có lẽ anh đang phải trải buổi tối tối tệ nhất trong đời.Và giờ cô muốn tôi nói chuyện với anh.

“Tôi cứ nghĩ anh ta là của cô chứ. Tôi nghĩ tôi đã phá hỏng mọi chuyện .Chuyện gì đã xảy ra thế?”

Sadie hơi nao núng, nhưng đầu vẫn ngẩn cao.Tôi có thể thấy cô đang nhìn Ed qua đám đông.Trong mắt cô có một ánh khao khát nhẹ nhàng, ngắn ngủi, rồi cô quay đi.

“Rốt cuộc không phải là típ của tôi,” cô cả quyết nói.“Anh ta quá… sống.Và cô cũng thế.Hai người rất hợp nhau. Đi đi nào! Mời anh ta ra nhảy đi.”Cô lại cố đẩy tôi về phía Ed.

“Sadie.” Tôi lắc đầu.“Tôi thật sự cảm kích trước việc cô đã cố gắng làm. Nhưng tôi không thể tự dưng sấn sổ tới làm lành với anh ta được. Không phải nơi phải lúc.Giờ chúng ta có thể đi đâu đó nói chuyện chứ?”

“Đương nhiên là đúng nơi đúng lúc rồi còn gì!”Sadie vặc lại, bực bội. “Đó là lý do vì sao anh ta tới đây! Đó là lý do vì sao cô tới đây!”

“Đó không phải là lý do tôi tới đây!” Tôi nổi giận.Tôi ước mình có thể tóm lấy vai cô mà lắc.“Sadie, cô không hiểu à? Tôi có chuyện cần phải nói với cô! Và cô phải tập trung.Cô phải lắng nghe.Quên chuyện Ed và tôi đi. Đây là chuyện về cô! Và Stephen! Và quá khứ của cô! Tôi đã tìm hiểu được chuyện gì đã xảy ra! Tôi đã tìm thấy bức tranh!”

Quá muộn, tôi nhận ra ban nhạc jazz đã tạm nghỉ. Mọi người ngừng nhảy và có một anh chàng đã lên sân khấu diễn thuyết gì đó.Ít ra anh ta cũng đang cố gắng diễn thuyết, nhưng cả đám đông lại quay ra nhìn tôi đang hét như một con điên với khoảng không trống rỗng.

“Xin lỗi.”Tôi nuốt nước bọt.“Tôi… không định quấy rối.Xin mời tiếp tục.”Hầu như không dám, tôi len lén nhìn về phía chỗ Ed đang đứng, hy vọng đến quẫn trí là anh đã chán mà bỏ về rồi. Nhưng không có cái may mắn đó. Anh đang đứng đó, cùng với những người khác nhìn tôi chằm chằm.

Thậm chí tôi còn muốn teo bé lại nhiều hơn nữa. Da tôi bắt đầu gai lên vì xấu hổ khi anh đi qua sàn nhảy về phía tôi.Anh không mỉm cười.Anh có nghe thấy tôi vừa nhắc đến tên anh không?

“Cô đã tìm thấy bức tranh ư?” Giọng Sadie chỉ là một tiếng thì thầm và mắt cô dường như đột ngột trũng xuống khi cô nhìn tôi chằm chằm.“Cô đã tìm thấy bức tranh của Stephen ư?”

“Đúng,” tôi thì thào, một tay che miệng. “Cô phải xem nó, nó đẹp tuyệt diệu…”

“Lara.” Ed đã tới bên tôi.Nhìn thấy anh đột nhiên tôi nhớ lại vụ Con mắt London, và đủ mọi loại cảm giác khiến tôi nổi gai ốc lại bao trùm lấy tôi.

“Ồ. Ừm, chào anh,” tôi thốt ra, khó thở.

“Nó ở đâu? Sadie cố giật cánh tay tôi. “Nó ở đâu?”

Trông Ed có vẻ ngượng nghịu như tôi.Tay anh cứ thọc mãi vào trong túi và cái cau mày lại hằn sâu ở chỗ đó như mọi khi.“Vậy là cô đã tới.”Anh thoáng nhìn vào mắt tôi, rồi lại lảng đi.“Tôi không chắc liệu cô có tới không.”

“Ừm… ờ…” tôi hắng giọng. “Tôi chỉ nghĩ là… anh biết đấy…”

Tôi cố gắng nói cho mạch lạc nhưng gần như không thể khi có Sadie nhảy nhót xung quanh để thu hút sự chú ý của tôi.

“Cô đã tìm hiểu được chuyện gì?” Giờ cô đang ở ngay trước mặt tôi, giọng the thé và hối thúc.Như thể cô vừa chợt tỉnh ra và nhận ra là tôi có thể có chuyện gì đó thật sự quan trọng đối với cô.“Kể cho tôi nghe đi!”

“Tôi sẽ kể cho cô nghe.Đợi đã.”Tôi cố gắng nói thật khẽ, từ bên khóe miệng của mình nhưng Ed quá thính. Anh không để lọt tai điều gì.

“Kể cho tôi chuyện gì?” anh nói, ánh mắt lướt khắp mặt tôi chăm chú.

“Ừm…”

“Kể cho tôi nghe đi!”Sadie yêu cầu.

OK. Tôi không thể đối phó với chuyện này.Cả Sadie và Ed đều đang đứng trước mặt tôi, vẻ mặt chờ đợi. Mắt tôi cứ đảo điên cuồng từ khuôn mặt này sang khuôn mặt kia. Bất cứ lúc nào Ed cũng có thể quyết định rằng tôi thật sự là một con điên và bỏ đi.

“Lara?” Ed tiến lên một bước về phía tôi.“Cô ổn chứ?”

“Vâng.Ý tôi là không.Ý tôi là…” tôi hít một hơi.“Tôi những muốn nói với anh rằng tôi xin lỗi vì đã kết thúc cuộc hẹn của chúng ta vội vã như thế.Tôi xin lỗi vì anh đã nghĩ tôi lừa anh vào một công việc nào đó.Nhưng tôi không làm vậy.Thật sự tôi không làm.Và tôi rất mong là anh tin tôi.”

“Ngừng nói chuyện với anh ta đi!”Sadie nổi giận bừng bừng, nhưng tôi không nhúc nhích.Ánh mắt nghiêm túc, đen thẫm của Ed đang rọi vào mắt tôi và tôi không thể dứt khỏi nó.

“Tôi thật sự tin cô,” anh nói.“Và tôi cũng cần phải xin lỗi cô.Tôi đã phản ứng thái quá.Tôi không cho cô một cơ hội.Sau đó tôi đã hối tiếc. Tôi nhận ra rằng mình đã ném đi một thứ gì đó… một tình bạn… nó thật…”

“Gì cơ?” tôi thốt lên.

“Đẹp.” Một ánh nhìn dò hỏi xuất hiện trên mặt anh. “Tôi nghĩ chúng ta đã có một thứ gì đó thật đẹp.Phải không?”

Đây là khoảnh khắc gật đầu và nói, “Đúng”.Nhưng tôi không thể để nó dừng ở đó.Tôi không muốn một tình bạn tốt đẹp. Tôi muốn có lại cảm giác đó, khi tay anh ôm lấy tôi và hôn tôi. Tôi muốn anh.Đó là sự thật.

“Anh muốn tôi chỉ là…bạn anh sao?”Tôi ép mình phải nói ra câu đó và ngay lập tức nhìn thấy sự thay đổi trên mặt Ed.

“Thôi đi!Nói chuyện với tôi này!” Sadie quay sang Ed và rít chói lói vào tai anh. “Không nói chuyện với Lara nữa!Đi đi!”Trong một lúc anh lại có cái nhìn xa xăm đó, và tôi có thể thấy là anh đã nghe thấy tiếng cô.Nhưng anh không đi.Mắt anh chỉ nhăn lại trong một nụ cười dịu dàng, ấm áp.

“Em muốn biết sự thật sao?Anh nghĩ em là thiên thần hộ mệnh của tôi.”

“Gì cơ?”Tôi cố bật cười, nhưng nó lại không phát ra đúng ý.

“Em có biết cái cảm giác khi có ai đó đâm sầm vào cuộc đời mình mà chẳng hề báo trước như thế nào không?”Ed lắc đầu nhớ lại.“Khi em hạ cánh xuống văn phòng của anh, anh chỉ nghĩ đại loại, ‘Cái đồ chết giẫm gì thế?’Nhưng em đã làm anh thức tỉnh.Em đã đưa anh trở lại với cuộc sống vào đúng lúc anh đang chìm vào quên lãng.Em đúng là cái mà anh cần.”Anh ngập ngừng, rồi nói thêm.“Em đúng là cái mà anh cần.”Tiếng anh nhỏ đi và mờ dần; có điều gì đó trong ánh mắt anh khiến khắp người tôi nhoi nhói.

“Ờ, em cũng cần anh.”Giọng tôi hời hợt.“Vậy chúng ta sạch nợ nhé.”

“Không, em không cần anh.”Anh mỉm cười buồn bã.“Em đang sống rất ổn mà.”

“OK.” Tôi ngập ngừng.“Có lẽ em không cần anh.Nhưng… em muốn anh.”

Cả hai chúng tôi đều không nói gì một lúc.Ánh mắt anh quyện chặt vào ánh mắt tôi.Tim tôi đập dữ dội, tôi chắc là anh cũng nghe thấy.

“Đi đi, Ed!” Đột nhiên Sadie rít lên the thé vào tai Ed. “Chuyện này để sau!”

Tôi có thể thấy Ed lưỡng lự khi nghe tiếng cô, và đột nhiên tôi linh tính thấy điềm gỡ. Nếu lần này Sadie lại phá hỏng chuyện của tôi thì tôi sẽ, tôi sẽ…

“Đi đi!” Sadie đang hét lên liên tục vào tai anh. “Bảo anh sẽ gọi cho cô sau! Đi đi! Về đi!”

Tôi nhức nhối vì tức giận cô.“Thôi đi!”Tôi muốn hét lên.“Để anh ấy yên!”Nhưng tôi bất lực. Tôi cứ phải đứng nhìn ánh sáng hiện lên trong mắt Ed khi anh nghe cô nói và nhận ra điều cô đang nói. Lại giống y như Josh.Cô lại phá hỏng mọi chuyện.

“Em biết không, đôi khi ta nghe thấy một giọng nói trong đầu mình,” Ed đột nhiên nói, như thể suy nghĩ đó chợt nảy ra trong đầu anh.“Giống như… một bản năng.”

“Em biết anh nghe thấy,” tôi nói đau khổ.“Anh nghe thấy một giọng nói và nó truyền một thông điệp bảo anh hãy đi đi.Em hiểu.”

“Nó bảo anh điều ngược lại.” Ed tiến lên và ghì lấy tôi trong vòng tay anh. “Nó bảo anh đừng để em đi.Nó bảo anh em là điều tốt đẹp nhất từng xảy ra với anh và tốt hơn là anh đừng có phá hỏng chuyện này.”

Và thậm chí tôi chưa kịp hít một hơi, anh đã cúi xuống và hôn tôi. Vòng tay anh quấn lấy tôi, mạnh mẽ, an toàn và kiên quyết.

Tôi đang ở trong trạng thái hoàn toàn không tin nổi.Anh không bỏ đi. Anh không nghe theo Sadie. Bất kể tiếng nói trong đầu anh là gì… nó cũng không phải của cô.

Cuối cùng anh dứt ra và mỉm cười với tôi, nhẹ nhàng vén một lọn tóc khỏi khuôn mặt tôi.Tôi mỉm cười đáp lại, hổn hển, cưỡng lại cám dỗ kéo anh xuống ngay lập tức để thêm một nụ hôn nữa.

“Em có muốn nhảy không, cô gái thập niên hai mươi?” anh hỏi.

Tôi muốn nhảy.Tôi muốn hơn cả nhảy.Tôi muốn dành cả tối nay và cả đêm nay với anh.

Tôi lén liếc Sadie. Cô đã lùi ra vài bước và đang cắm cúi nhìn giày, vai cô cong lên, hai bàn tay cô xoắn vào nhau thành một nắm rối rắm. Cô ngước lên và nhún vai, nhếch miệng mỉm cười buồn bã vì thất bại.

“Nhảy với anh ta đi,” cô nói.“Không sao.Tôi sẽ đợi.”

Cô đã đợi hết năm này qua năm khác để biết được sự thật về Stephen rồi. Vậy mà giờ cô lại sẵn sàng đợi thêm, chỉ để tôi có thể nhảy với Ed.

Tim tôi thắt lại.Nếu có thể tôi sẽ ôm chầm lấy cô.

“Không.”Tôi lắc đầu dứt khoát.“Đến lượt cô. Ed…” Tôi quay sang anh hít một hơi thật sâu. “Em phải kể với anh bà dì của em.Bà mới mất.”

“Ồ. OK. Chắc chắn rồi.Anh không biết.”Trông anh lúng túng giây lát.“Em muốn nói chuyện trong bữa tối chứ?”

“Không.Em cần phải nói ngay bây giờ.”Tôi lôi anh ra bên rìa sàn nhảy, xa ban nhạc.“Nó rất quan trọng.Tên bà là Sadie và bà yêu một người đàn ông tên Stephen vào hồi năm những năm 1920.Bà đã nghĩ rằng ông ấy là một gã khốn đã lợi dụng bà rồi quên phắt bà.Nhưng ông ấy vẫn yêu bà.Em biết điều đó. Ngay kể sau khi sang Pháp ông ấy vẫn yêu bà.”

Lời lẽ tuôn ra khỏi miệng tôi thành một dòng hối hả.Tôi nhìn thẳng vào Sadie. Tôi phải giải thích rõ ràng thông điệp của mình. Cô phải tin tôi.

“Làm sao cô biết?”Cô hếch cằm ngạo mạn hơn bao giờ hết, nhưng giọng nói thì run rẩy.“Cô đang nói về chuyện gì thế hả?”

“Em biết vì ông ấy đã viết thư cho bà từ bên Pháp.” Tôi nói với Ed để bắn sang Sadie. “Và vì ông ấy đã đưa mình vào chuỗi hạt của bà.Và vì ông đã không bao giờ vẽ thêm một bức chân dung nào nữa.Người ta đã nài nỉ ông nhưng ông luôn bảo, ‘J’ai peint celui que j’ai voulou peindre.’‘Tôi đã vẽ người duy nhất mà tôi muốn vẽ.’Và khi nhìn vào bức tranh người ta sẽ hiểu ra vì sao.Vì sao ông lại không bao giờ muốn vẽ bất cứ ai khác sau Sadie?”Họng tôi đột nhiên se lại.“Bà là tạo vật đẹp đẽ nhất người ta từng thấy.Bà thật lộng lẫy. Và bà đeo chuỗi hạt… Khi anh nhìn thấy chuỗi hạt trong bức tranh thì anh sẽ hiểu tất cả.Ông ấy yêu bà.Mặc dù bà đã sống cả đời mà không hề biết điều đó.Mặc dù bà đã chết ở tuổi 105 mà vẫn không nhận được câu trả lời.”Tôi gạt giọt nước mắt chợt rơi xuống má.

Trông Ed hơi lúng túng không biết nói sao.Điều này chẳng đáng ngạc nhiên lắm.Một phút trước chúng tôi còn hôn hít.Phút sau tôi đã trút cả một tràng trời ơi đất hỡi về lịch sử gia đình lên đầu anh.

“Cô đã thấy bức tranh ở đâu?Nó ở đâu?”Sadie tiến một bước về phía tôi, cả người run rẩy, mặt trắng bệch ra.“Nó đã bị mất.Nó đã bị cháy cơ mà.”

“Vậy em có thân bà dì của mình không?”Ed nói, cùng lúc.

“Em không biết bà khi bà còn sống.Nhưng sau khi bà mất em đã về Archbury nơi bà sống ngày trước.Ông ấy nổi tiếng lắm.” Tôi lại quay sang Sadie. “Stephen nổi tiếng lắm.”

“Nổi tiếng ư?” Trông Sadie hoang mang,

“Có cả một bảo tàng dành riêng cho ông ấy.Ông ấy có nghệ danh là Cecil Malory.Khá lâu sau khi mất ông mới được phát hiện. Và bức chân dung cũng nổi tiếng. Nó đã được cứu và hiện đang ở trong một phòng tranh, mọi người đều thích nó… anh phải đi xem.Anh phải đi xem.”

“Ngay.”Tiếng Sadie rất khẽ, tôi hầu như không nghe thấy gì.“Làm ơn.Ngay bây giờ.”

“Nghe thật tuyệt,” Ed nói lịch sự.“Hôm nào chúng ta sẽ đi xem. Chúng ta có thể đi tới vài phòng tranh, ăn trưa…”

“Không.Ngay bây giờ.” Tôi cầm tay anh. “Ngay bây giờ.”Tôi liếc Sadie.“Đi nào.”

Chúng tôi ngồi trên chiếc ghế bọc da, cả ba, thành một hàng im lặng.Sadie ngồi cạnh tôi.Tôi ngồi cạnh Ed. Sadie không nói gì từ lúc bước vào phòng tranh. Khi cô vừa nhìn thấy bức chân dung tôi nghĩ là cô sẽ ngất mất. Cô lặng lẽ lập lòe và cứ thế nhìn chăm chăm, rồi cuối cùng trút ra một hơi như thể đã nín thở cả tiếng.

“Đôi mắt tuyệt đẹp,” cuối cùng Ed nói.Anh vẫn nhìn tôi với ánh mắt cảnh giác, như thể anh không chắc phải làm gì trong tình huống này.

“Tuyệt đẹp.”Tôi gật đầu nhưng không thể tập trung vào anh.“Ổn chứ?”Tôi liếc nhìn Sadie lo lắng.“Tôi biết đây là một cú sốc thật sự đối với cô.”

“Anh ốn.”Ed nói nghe có vẻ không hiểu gì.“Cảm ơn em đã hỏi.”

“Tôi ổn.”Sadie mỉm cười vẻ mệt mỏi với tôi.Rồi cô quay lại với bức tranh. Cô đã bay lên sát nó, để xem bức chân dung của Stephen giấu trong chuỗi hạt của cô, và mặt cô thoáng méo đi vì cả tình yêu lẫn đau khổ đến mức tôi phải quay đi và để cho cô có một khoảnh khắc riêng tư.

“Bên bảo tàng đã tiến hành vài nghiên cứu,” tôi nói với Ed. “Bà là chân dung nổi tiếng nhất ở đây. Họ sắp tung ra một dòng sản phẩm có bức tranh của bà trên đó. Kiểu như áp phích và cốc uống cà phê.Bà sẽ nổi tiếng!”

“Cốc cà phê.”Sadie lắc đầu.“Thật thô bỉ kinh khủng.” Nhưng tôi thấy một tia kiêu hãnh lóe trên mắt cô. “Tôi còn xuất hiện ở đâu nữa hả?”

“Và cả khăn lau chén nữa, trò chơi ghép hình…” tôi nói như thể thông báo với Ed. “Đủ thứ. Nếu bà có lo lắng về chuyện không có chút dấu ấn nào với cuộc đời này…” Tôi để cho câu nói của mình lịm dần vào không khí.

“Em có một người thân nổi tiếng thật đấy.”Ed nhướng mày.“Gia đình em hẳn phải rất tự hào.”

“Giờ thì chưa,” tôi nói sau một lúc ngừng.“Nhưng họ sẽ tự hào.”

“Mabel.” Ed đang tham khảo cuốn sách hướng dẫn anh nằng nặc đòi mua ở lối vào.“Trong này có nói ‘Người ta cho rằng người mẫu tên là Mabel’.”

“Đó là họ nghĩ thế.”Tôi gật đầu.“Vì bức tranh đề ‘Mabel của tôi’ ở phía sau mà.”

“Mabel?”Sadie quay ngoắt lại, trông kinh hoàng đến mức tôi phải phì cười.

“Em đã bảo họ đó chỉ là một trò đùa giữa bà ấy và Cecil Malory thôi,” tôi vội giải thích.“Đó chỉ là cái tên tếu của bà ấy, nhưng mọi người lại cứ nghĩ là thật.”

“Trông tôi có giống một Mabel không?”

Một chuyển động làm tôi chú ý và tôi ngước lên.Trước sự ngạc nhiên của tôi, Malcolm Gledhill đang bước vào phòng tranh. Khi thấy tôi, ông ta mỉm cười ngượng ngùng và chuyển chiếc cặp da từ tay này sang tay kia.

“Ồ, cô Lington.Xin chào.Sau cuộc nói chuyện của chúng ta hôm nay, tôi đã nghĩ là mình sẽ tới xem bà ấy lần nữa.”

“Tôi cũng thế.”Tôi gật đầu. “Xin được giới thiệu…” Tôi chợt chận ra tôi sắp giới thiệu Sadie với ông ta. “Ed.” Tôi nhanh chóng chuyển tay sang hướng khác. “Đây là Ed Harrison. Malcolm Gledhill. Ông ấy chịu trách nhiệm về việc sưu tập.”

Malcolm ngồi xuống cùng ba chúng tôi trên chiếc ghế và trong một lúc tất cả cùng ngắm nhìn bức tranh.

“Vậy các ông đã có bức tranh này trong phòng tranh từ năm 1983,” Ed nói, vẫn đọc cuốn sách hướng dẫn.“Tại sao gia đình sở hữu nó lại từ bỏ nó?Một động thái kỳ lạ.”

“Câu hỏi hay đấy,” Sadie nói, đột nhiên tỉnh ra.“Nó là của tôi.Không ai được phép bán nó cả.”

“Câu hỏi hay đấy,” tôi lặp lại dứt khoát.“Nó là của cụ Sadie.Không ai được phép bán nó cả.”

“Và điều tôi muốn biết là, ai đã bán nó?”Sadie nói thêm.

“Ai đã bán nó?” tôi lặp lại.

“Ai đã bán nó?”Ed nhắc lại.

Malcolm Gledhill nhúc nhích không yên trên ghế.

“Như tôi đã nói hôm nay, cô Lington ạ, nó là một sự dàn xếp bảo mật. Khi chưa có ai tuyên bố sở hữu hợp pháp chính thức, phòng tranh không thể…”

“OK, OK,” tôi cắt lời ông ta. “Tôi hiểu điều đó, ông không cần phải nói với tôi.Nhưng tôi sẽ tìm cho ra.Bức tranh đó thuộc về gia đình tôi.Chúng tôi đáng được biết.”

“Vậy, để anh làm rõ điều này nhé.”Ed cuối cùng cũng tỏ ra thật sự quan tâm tới câu chuyện.“Ai đó đã đánh cắp bức tranh đúng không?”

“Chịu.”Tôi nhún vai.“Nó đã bị mất nhiều năm rồi, và rồi em tìm thấy nó ở đây.Tất cả những gì em biết là nó được bán cho phòng tranh vào giữa những năm 1980, nhưng em không biết ai đã bán.”

“Ông biết không?” Ed quay sang Malcolm Gledhill.

“Tôi biết.” Ông ta miễn cưỡng gật đầu

“Ờ, ông không thể nói cho cố ấy biết ư?”

“Chưa… ờ… không?”

“Đây có phải là một bí mật quốc gia không?”Ed gặng hỏi.“Có phải liên quan đến vũ khí hủy diệt hàng hoạt không? Có phải là an ninh quốc gia đang bị đe dọa?”

“Không hẳn thế.”Trông Malcolm lúng túng hơn bao giờ hết. “Nhưng trong thỏa thuận có một điều khoản về bảo mật…”

“OK.” Ed bắt đầu lấy lại cái lối nắm quyền chỉ đạo tình huống, cố vấn kinh doanh.“Sáng mai tôi sẽ thuê một luật sư đảm trách vụ này.Chuyện này thật phi lý.”

“Cực kỳ phi lý,” tôi phụ họa theo, dựa vào thái độ tự tin của Ed. “Và chúng tôi sẽ không tha thứ cho việc làm đó. Ông có biết chú tôi Bill Lington không?Tôi biết chú ấy sẽ dùng mọi nguồn lực để đấu tranh với… cái điều khoản bảo mật phi lý này.Đó là bức tranh của chúng tôi.”

Trông Malcolm Gledhill đúng là bị bao vây tứ phía.

“Thỏa thuận đã nói rõ ràng.” Cuối cùng ông ta cũng thốt ra được, rồi tiếng nhỏ dần.Tôi có thể thấy mắt ông ta cứ liên tục liếc vào cái cặp da.

“Hồ sơ ở trong đó phải không?” tôi nói, đột nhiên nổi hứng.

“Như tôi đã nói, nó ở trong đó,” Malcolm Gledhill thận trọng nói.“Tôi định mang đống giấy tờ về nhà nghiên cứu.Bản sao, đương nhiên.”

“Vậy ông có thể cho chúng tôi xem bản thỏa thuận,” Ed nói, hạ thấp giọng.“Chúng tôi sẽ không mách lẻo đâu.”

“Tôi không thể cho hai người xem bất cứ thứ gì!”Malcolm Gledhill suýt rơi khỏi ghế vì khiếp sợ.“Chuyện đó, như tôi vẫn nhắc đi nhắc lại, là thông tin bảo mật.”

“Đương nhiên là thế.”Tôi cất giọng êm ái.“Chúng tôi hiểu điều đó. Nhưng có lẽ ông có thể cho chúng tôi một ân huệ nhỏ là kiểm tra hộ ngày thu nhận bức tranh không? Cái đó không phải bảo mật đúng không?”

Ed liếc tôi dò hỏi nhưng tôi vờ như không thấy. Một kế hoạch khác vừa nảy ra trong đầu tôi.Một kế hoạch mà Ed không hiểu.

“Nó là vào tháng Sáu năm 1983, tôi nhớ là thế,” Malcolm Gledhill nói.

“Nhưng chính xác là vào ngày bao nhiêu?Ông có thể xem nhanh cái thỏa thuận được không?”Tôi mở to mắt một cách ngây thơ với ông ta.“Làm ơn?Nó có thể sẽ rất có ích cho tôi.”

Malcolm Gledhill nhìn tôi ngờ vực, nhưng rõ ràng là không thể nghĩ ra bất cứ lý do gì để từ chối. Ông ta cúi xuống, bật nút chiếc cặp và lôi ra một tập hồ sơ giấy.

Tôi làm Sadie chú ý và lén hất đầu về phía Malcolm Gledhill.

“Gì cơ?” cô hỏi.

Vì Chúa. Vậy mà cô còn gọi tôi là rùa bò.

Tôi lại hất đầu về phía Malcolm Gledhill, giờ đang vuốt cho tờ giấy phẳng ra.

“Gì cơ?” cô sốt ruột nhắc lại.“Cô đang cố nói điều gì thế?”

“Đây rồi…” Ông ta đeo mắt kính vào. “Để tôi tìm xem ngày nào…”

Cổ tôi sẽ vẹo mất nếu tôi hất đầu thêm lần nữa.Tôi thật sự nghĩ là tôi sẽ chết vì thất vọng trong một phút nữa.Có một thông tin mà chúng tôi muốn biết.Ngay ở đây.Mở ra cho bất cứ ai là tạo vật vô hình giống ma đọc được.Thế mà Sadie vẫn cứ ngó tôi trân trân chẳng hiểu gì.

“Xem đi!” tôi nói, từ bên khóe miệng.“Xem đi!Xem đi!”

“À!” Mặt cô lộ vẻ bất chợt hiểu ra.Một phần triệu giây sau cô đã đứng đằng sau Malcolm Gledhill, ngó qua vai ông ta.

“Xem cái gì cơ?”Ed nói, nghe có vẻ bối rối, nhưng tôi hầu như không nghe thấy anh nói. Tôi đang mải miết nhìn Sadie khi cô đọc, cau mày, há hốc miệng - rồi ngước lên.

“William Lington. Anh ta đã bán nó lấy năm trăm ngàn bảng.”

“William Lington?” Tôi tròn mắt nhìn lại cô một cách ngớ ngẩn.“Ý cô là… chú Bill?”

Hệ quả của những lời tôi thốt ra đối với Malcolm Gledhill là tột cùng và ngay lập tức. Ông ta ấp chặt lá thư vào ngực một cách dữ dội, mặt trắng bệch, rồi đỏ bừng, nhìn vào lá thư, rồi lại siết chặt lấy nó. “Cô - cô bảo sao?”

Tôi cũng đang phải vất vả tự mình tiêu hóa chuyện này.

“William Lington đã bán bức tranh cho phòng tranh này.”Tôi cố nói sao cho nghe dứt khoát, nhưng giọng của tôi lại phát ra yếu ớt.“Đó là cái tên trong vụ dàn xếp.”

“Dứt khoát là em đang đùa.”Mắt Ed lập lòe.“Chính chú em ư?”

“Lấy nửa triệu bảng.”

Malcolm Gledhill trông như muốn khóc òa.“Tôi không biết làm sao cô lại có được thông tin đó.” Ông ta khẩn khoản yêu cầu Ed. “Anh sẽ phải làm chứng cho tôi là tôi đã không hề tiết lộ bất cứ thông tin nào cho cô Lington đấy.”

“Vậy cô ấy nói đúng?”Ed nói, nhướng mày lên.Điều đó dường như chỉ càng làm cho Malcolm Gledhill khiếp sợ hơn.

“Tôi không thể nói đúng hay không đúng… liệu…” Ông ta ngừng sững lại để lau trán. “Không có bất cứ tình huống nào mà bản thỏa thuận rời khỏi tầm mắt của tôi, không có bất cứ cơ hội nào tôi lại để cho nó lọt vào tầm mắt cô ấy…”

“Ông không cần phải làm thế,” Ed trấn an. “Cô ấy là nhà ngoại cảm mà.”

Đầu của tôi đang quay cuồng thành những vòng tròn khi tôi cố gắng vượt qua cơn sốc và nghĩ thông suốt mọi chuyện.Chú Bill đã có bức tranh.Chú Bill đã bán bức tranh. Giọng bố cứ vang lên trong đầu óc tôi:…bố cất vào kho và để ở đó nhiều năm… Chả ai đủ can đảm để xứ lý cả… Chính Bill đã sắp xếp phân loại tất cả… Nghĩ cũng lạ, nhưng hồi đó Bill lười nhác lắm.

Tất cả đã rõ ràng. Hẳn chú ấy đã tìm thấy bức tranh ngần ấy năm về trước, biết nó có giá trị và đã bán nó cho Phòng tranh Chân dung London với một thỏa thuận bí mật.

“Em ổn chứ?” Ed chạm vào cánh tay tôi. “Lara?”

Nhưng tôi không thể nhúc nhích được. Giờ thì tâm trí tôi đang chuyển động theo những vòng tròn còn to hơn. Những vòng tròn còn lộn xộn hơn.Tôi đang cộng hai với hai.Tôi đang cộng tám với tám. Và tôi thu được hàng triệu.

Chú Bill lập ra Cà phê Lingtons vào năm 1982.

Cùng năm đó chú đã bí mật thu về nửa triệu bảng nhờ bán bức tranh của Sadie.

Và giờ, cuối cùng, cuối cùng… tất cả đều đã hai năm rõ mười. Tất cả đều đã rõ ràng. Chú ấy đã có năm trăm nghìn bảng mà không ai biết gì về nó. Năm trăm nghìn bảng mà chú ấy không bao giờ nhắc đến. Không hề trong bất cứ cuộc phỏng vấn nào.Không hề trong bất cứ buổi hội thảo nào.Không hề trong bất cứ cuốn sách nào.

Tôi choáng váng.Tầm cỡ của chuyện đó cứ từ từ thấm vào.Cả câu chuyện là một sự dối trá.Cả thế giới nghĩ rằng chú ấy là một thiên tài kinh doanh đã khỏi nghiệp từ hai đồng xu.Nửa triệu bạc, chính xác hơn là thế.

Và chú ấy đã lấp liếm chuyện đó để không ai biết được.Hẳn là chú ấy đã biết rằng bức tranh là của Sadie ngay khi nhìn thấy nó.Hẳn là chú ấy đã biết nó thuộc về bà.Nhưng chú đã để cả thế giới tin rằng đó là một người giúp việc nào đó tên là Mabel.Có lẽ chú ấy đã tự mình cung cấp cho họ câu chuyện đó.Nhờ thế, sẽ không có ai tới gõ bất cứ một cánh cửa nào của nhà Lington để hỏi về cô gái xinh đẹp trong bức tranh.

“Lara?” Ed vẫy tay trước mặt tôi. “Nói cho anh biết đi.Chuyện gì vậy?”

“Cái năm 1982.” Tôi ngước lên trong cơn mụ mị. “Nghe có vẻ quen không? Đó là lúc chú Bill sáng lập Cà phê Lingtons. Anh biết không?Với ‘hai đồng xu nhỏ’ nổi tiếng của chú ấy.” Tôi dùng tay làm dấu ngoặc kép. “Hay phải chăng thực tế là nửa triệu bảng đã giúp chú ấy khởi nghiệp? Điều mà không hiểu sao chú ấy lại quên đề cập đến vì trước tiên nó không phải là của chú ấy.”

Im lặng.Tôi có thấy các mảnh ghép được đặt vào đúng chỗ trong đầu Ed.

“Chúa ơi,” cuối cùng anh lên tiếng và ngước lên nhìn tôi.“Chuyện này rất lớn.Rất lớn.”

“Em biết.”Tôi nuốt nước bọt.“Rất lớn.”

“Vậy toàn bộ câu chuyện hai đồng xu nhỏ, những buổi hội thảo, sách, đĩa DVD, phim ảnh…”

“Nhảm nhí tất.”

“Nếu anh là Pierce Brosnan, anh sẽ gọi cho quản lý của mình ngay bây giờ.”Ed nhướng mày khôi hài.

Tôi cũng sẽ muốn cười nếu tôi không muốn khóc.Nếu tôi không quá buồn, tức giận và phát buồn nôn lên với việc chú Bill làm đến thế.

Đó là bức tranh của Sadie. Bán hay giữ là quyền của bà. Chú ấy đã lấy và sử dụng nó mà không hé một lời.Sau chú ấy dám làm thế?Sao chú ấy dám làm thế?

Tôi có thể thấy rõ đến ghê người một vũ trụ song song có ai đó khác, ai đó đàng hoàng tử tế như bố tôi, đã tìm thấy bức tranh và làm việc phải đạo. Tôi có thể thấy Sadie đang ngồi trong viện dưỡng lão, đeo chuỗi hạt, ngấm nhìn bức tranh đẹp đẽ của mình suốt tuổi già, cho đến khi tia sáng cuối cùng lịm dần trong mắt bà.

Hoặc có lẽ bà sẽ bán nó.Nhưng chính bà là người bán nó.Đó hẳn phải là vinh quang của bà. Tôi có thể thấy bà được đưa ra khỏi viện dưỡng lão đến xem bức tranh đang treo ở Phòng tranh Chân dung London. Tôi có thể thấy niềm vui được đem đến cho bà. Và tôi có thể thấy bà đang ngồi trên ghế, nhờ một văn thư tốt bụng đọc to lên cho bà nghe những bức thư của Stephen.

Chú Bill đã cướp mất của bà bao nhiêu năm có thể hạnh phúc.Và tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho chú ấy.

“Lẽ ra bà phải được biết.”Tôi không thể kiềm chế cơn giận của mình thêm nữa.“Lẽ ra Sadie phải được biết bà đã được treo ở đây.Bà ấy đã chết mà không hề biết gì.Đó là việc làm sai trái.Việc đó là sai trái.”

Tôi liếc qua Sadie đang lơ lửng không nghe cuộc nói chuyện như thể cô chẳng bận tâm. Cô nhún vai, như thể để xua đi tất cả cơn giận dữ và lo lắng của tôi.

“Cưng à, đừng lải nhải mãi về nó nữa.Chán ngắt.Ít ra bây giờ tôi cũng đã tìm thấy nó.Ít ra thì nó cũng đã không bị phá hủy.Và ít ra thì trông tôi cũng không béo như tôi vẫn nhớ,” cô nói thêm với vẻ hào hứng đột ngột.“Hai cánh tay tôi trông khá tuyệt vời phải không?Tay tôi lúc nào cũng đẹp.”

“Đối với gu của tôi thì quá khẳng khiu,” tôi không nhịn được đốp lại.

“Ít ra thì chúng cũng không như cái gối.”

Sadie bắt gặp ánh mắt của tôi và chúng tôi mỉm cười cảnh giác với nhau. Kiểu ra vẻ dũng cảm của cô chẳng thể nào qua mắt tôi được. Cô trắng bệch ra và lập lòe, tôi có thể thấy phát hiện này đã quật ngã cô.Cơ mà cằm cô thì lại hếch cao, cao và hiêu hãnh hơn bao giờ hết.

Malcolm Gledhill trông vẫn cực kỳ lo lắng. “Giá như mà chúng tôi biết rằng bà cụ vẫn còn sống, giá như có ai đó báo cho chúng tôi…”

“Các ông làm sao mà biết được,” tôi nói, cơn giận nguôi đi một chút. “Chính chúng tôi còn chẳng biết đó là bà.”

Và chú Bill đã không hé một lời.Vì chú ấy đã che giấu tất cả bằng một thỏa thuận giấu tên.Không lạ là tại sao chú ấy lại muốn có chuỗi hạt.Nó là vật duy nhất còn lại, liên kết Saide với bức chân dung.Nó là vật duy nhất có thể tố giác trò gian lận khủng khiếp của chú.Bức tranh hẳn phải là một quả bom hẹn giờ đối với chú ấy, cứ lặng lẽ tích tắc suốt ngần ấy năm.Và giờ, cuối cùng, nó cũng có thể nổ.Bùm.Tôi chưa biết sẽ phải làm như thế nào, nhưng tôi sẽ trả thù cho Sadie.Đã đến lúc rồi.

Cả bốn chúng tôi đều im lặng, từ từ quay mặt lại nhìn bức tranh lần nữa.Gần như không thể ngồi trong phòng tranh này mà rốt cuộc lại không ngắm nhìn nó.

“Tôi đã bảo cô rằng bà ấy là bức tranh nổi tiếng nhất trong phòng tranh này,” Malcolm Gledhill nói.“Hôm nay tôi đã nói chuyện với phòng marketing, và họ đã lấy bà làm gương mặt đại diện của phòng tranh.Hình ảnh của bà sẽ được sử dụng trong mọi chiến dịch.”

“Tôi muốn ở trên một thỏi son,” Sadie nói, đột nhiên quay lại với vẻ cả quyết.“Một thỏi son rực rỡ đáng yêu.”

“Nên đưa hình bà lên một thỏi son,” tôi nói cả quyết với Malcolm Gledhill.“Và ông nên lấy tên bà làm nhãn hiệu cho nó.Đó là điều mà chắc bà đã muốn.”

“Tôi sẽ xem xem chúng tôi có thể làm gì.”Trông ông ta hơi bối rối. “Đây thật sự không phải là lĩnh vực của tôi…”

“Tôi sẽ báo cho ông biết bà còn muốn gì khác nữa.”Tôi nháy mắt với Sadie.“Tôi sẽ đảm nhận vai trò người đại diện không chính thức của bà kể từ bây giờ.”

“Tôi tự hỏi là bà đang nghĩ gì,” Ed đột ngột nói, vẫn ngước nhìn bà chằm chằm. “Bà có một vẻ mặt làm say lòng người.”

“Tôi cũng thường tự hỏi mình vậy,” Malcolm Gledhill hoan hỉ xen vào. “Bà ấy dường như có một cái nhìn vừa thanh thản vừa hạnh phúc… Rõ ràng có thể thấy, qua chuyện cô nói, bà đã có một mối liên hệ tình cảm nào đó với họa sĩ Malory… Tôi thường tự hỏi liệu ông ấy có đọc thư của bà khi vẽ không…”

“Cái gã này thật là ngu kinh,” Sadie nói gay gắt vào tai tôi. “Rõ ràng là lúc đó tôi đang nghĩ. Tôi đang nhìn vào Stephen mà nghĩ ‘Mình muốn phang anh ta.’”

“Bà ấy muốn phang ông ta,” tôi nói với Malcolm Gledhill.Ed nhìn tôi với ánh mắt không tin nổi, rồi cười phá lên.

“Tôi nên đi thôi…” rõ ràng là Maclcolm Gledhill thấy gặp chúng tôi như thế này trong một buổi tối là quá đủ rồi. Ông ta nhấc chiếc cặp da, gật đầu với chúng tôi rồi nhanh chân bước đi.Vài giây sau tôi có thể nghe thấy ông ta gần như chạy xuống cầu thang lát cẩm thạch.

Tôi nhìn Ed và toét miệng cười.

“Xin lỗi anh về trò nghi binh.”

“Không sao.”Anh nhìn tôi trêu trọc.“Vậy… tối nay có nghệ sĩ lớn thời xưa nào khác mà em muốn vén tấm mạng che mặt lên nữa không?Có công trình điêu khắc nào của gia đình bị mất không?Có khám phá bằng ngoại cảm nào nữa không? Hay là chúng ta sẽ đi ăn tối?”

“Đi ăn tối.” Tôi đứng dậy và nhìn Sadie.Cô vẫn ngồi đó, bàn chân để lên ghế và chiếc váy vàng buông phủ xung quanh cô, nhìn chằm chằm vào chính mình hồi hai mươi ba tuổi như thể muốn uống lấy chính mình.“Đi chưa?” tôi hỏi nhẹ nhàng.

“Chắc chắn rồi,” Ed nói, nhún vai xỏ áo khoác.

“Giờ thì chưa,” Sadie nói đầu không suy chuyển.“Cô đi đi.Tôi sẽ gặp lại cô sau.”

Tôi theo Ed ra cửa, rồi quay lại lo lắng nhìn Sadie lần cuối. Tôi chỉ muốn chắc chắn là cô vẫn ổn.Nhưng cô thậm chí chẳng để ý đến tôi.Cô vẫn tê liệt.Như là cô muốn ngồi đó cả đêm với bức tranh vậy.Như là cô muốn bù lại toàn bộ khoảng thời gian cô đã mất.

Như là, cuối cùng thì cô cũng đã thấy cái cô kiếm tìm.

## 25. Chương 25

Tôi chưa bao giờ trả thù ai. Và tôi thấy chuyện đó còn khó khăn hơn tưởng tượng rất nhiều. Chú Bill đang ở nước ngoài và không ai có thể liên lạc được với chú ấy. (Thì đương nhiên là họ có thể liên lạc với chú ấy. Họ chỉ không làm thế cho một đứa gái điên khùng lén lút bám đuổi thôi.) Tôi không muốn viết thư hay gọi điện cho chú. Chuyện này phải giải quyết hai mặt một lời. Vì vậy lúc này thì không thể.

Và việc Sadie cứ lải nhải rao giảng đạo đức với tôi cũng chẳng giúp được gì. Cô cho rằng cứ bấn bấn mãi với quá khứ cũng chẳng ích gì, chuyện gì xảy ra thì cũng đã xảy ra rồi và tôi nên thôi “lải nhải mãi về nó đi, cưng ạ”.

Nhưng tôi không quan tâm cô nghĩ gì. Việc trả thù là của tôi. Cứ nghĩ tới việc chú Bill đã làm tôi lại càng bầm gan tím ruột, và càng muốn gọi cho bố để trút cho hả lòng. Nhưng không hiểu sao tôi lại kìm nén được. Không việc gì phải vội vã. Ai cũng biết trả thù sẽ là món ăn ngon nhất khi người ta đã có đủ thời gian để nghĩ ra những lời xỉ vả đích đáng và tích đủ cơn giận. Hơn nữa, có vẻ bằng chứng của tôi sẽ không biến đi đâu được. Bức tranh sẽ khó lòng biến mất khỏi Phòng tranh Chân dung London. Cái gọi là bản thỏa thuận bí mật mà chú Bill đã ký ngần ấy năm về trước cũng thế. Ed đã thuê cho tôi một luật sư, và anh ta sẽ bắt đầu chính thức khởi kiện ngay khi tôi trao cho anh ta thẩm quyền. Việc này tôi sẽ làm ngay sau khi tôi đã trực tiếp đương đầu với chú Bill và nhìn chú ấy hổ nhục. Đó là mục đích của tôi. (Nếu chú ấy khom lưng uốn gối thì đó sẽ là chuyện quá mức tuyệt vời, nhưng tôi không hão huyền đến thế).

Tôi thở dài sườn sượt, vò nát một mẩu giấy và ném vào thùng rác. Tôi muốn nhìn thấy chú ấy hổ nhục ngay bây giờ. Tôi đã nhuận sắc bài diễn văn báo thù và mọi thứ cả rồi.

Để làm mình sao nhãng, tôi dựa vào thành giường và nhìn lướt cả căn phòng. Phòng ngủ của tôi thật ra là một văn phòng khá tốt. Tôi không phải đi lại, và chẳng tốn thêm khoản nào cả. Và nó lại có một cái giường. Mỗi tội Kate phải làm việc ở bàn trang điểm của tôi, và chân cô cứ bị lèn dưới đó mãi.

Tôi gọi công ty săn đầu người mới của tôi là Magic Search, chúng tôi đã hoạt động được ba tuần nay rồi. Và bọn tôi đã giành được một khoản hoa hồng! Bọn tôi được Janet Grady tiến cử với một công ty dược phẩm, cô này giờ đã là bạn thân nhất của tôi. (Cô ta đâu có ngu, Janet ấy mà. Cô ta biết tôi đã làm toàn bộ vụ đó còn Natalie chẳng làm gì hết. Chủ yếu là do tôi gọi điện kể với cô ta.) Tôi đã tự mình đàm phán, và hai ngày trước bọn tôi được thông báo đã thắng lợi! Bọn tôi đã được đề nghị soạn danh sách sơ tuyển cho một vị trí giám đốc makerting nữa, và người này phải có hiểu biết chuyên sâu về ngành dược phẩm. Tôi bảo với trưởng phòng nhân sự của họ rằng đây là một việc cực kỳ thích hợp dành cho chúng tôi bởi vì tình cờ một cộng tác viên của tôi có hiểu biết cá nhân sâu sắc về ngành dược phẩm.

Chuyện đó, OK, không đúng trăm phần trăm.

Nhưng Sadie vốn là một cô nàng học hỏi rất nhanh và có đủ mọi loại sáng kiến. Đó là lý do khiến cô trở thành một thành viên được trọng vọng trong đội ngũ của Magic Search.

“Xin chào!” Cái giọng the thé của cô làm tôi giật nẩy bừng tỉnh khỏi cơn mơ màng và ngước lên thì thấy cô đang ngồi ở cuối giường. “Tôi đã tới Glaxo Wellcome. Tôi đã có số điện thoại trực tiếp của hai người trong tổ marketing cấp cao đó. Nhanh lên không tôi quên mất...”

Cô đánh vần cho tôi hai cái tên và số điện thoại của họ. Hai số điện thoại trực tiếp, riêng tư. Đúng là vàng ròng đối với người làm nghề săn đầu người.

“Người thứ hai vừa sinh con,” cô nói thêm. “Vì vậy có thể cô ta sẽ không muốn một công việc mới. Nhưng Rick Young thì có thể. Trông anh ta khá là buồn chán trong cuộc họp của họ. Khi tôi trở lại tôi sẽ tìm hiểu xem lương anh ta là bao nhiêu.”

"Sadie..." tôi viết bên dưới số điện thoại. “Cô đúng là một ngôi sao. Cảm ơn triệu lần nhé.”

“Có gì đâu,” cô nói dứt khoát. “Chuyện đó dễ như bỡn mà. Tiếp theo là nơi nào? Cô biết không, chúng ta nên nghĩ tới châu Âu. Hẳn phải có cả đống nhân tài ở Thụy Sĩ và Pháp.”

“Ý tưởng tuyệt vời,” tôi viết, rồi ngước lên. “Kate, cô có thể làm một danh sách tất cả các công ty dược phẩm lớn ở châu Âu cho tôi được không? Tôi nghĩ chúng ta có thể mở rộng kha khá mạng lưới của mình với cái đó.”

“Ý hay đấy, Lara,” Kate nói, trông có vẻ bị ấn tượng. “Tôi làm ngay đây.”

Sadie nháy mắt với tôi và tôi toét miệng cười đáp lại. Có một công việc thật sự phù hợp với cô. Dạo này trông cô giàu sức sống và hạnh phúc hơn tôi từng thấy. Tôi còn trao cho cô một chức danh: Giám đốc Săn đầu người. Xét cho cùng, cô chính là người duy nhất làm công việc săn đầu người.

Cô cũng đã tìm cho chúng tôi một văn phòng: một tòa nhà xiêu vẹo cách đường cao tốc Kilburn một đoạn. Chúng tôi có thể chuyển tới vào tháng sau . Mọi chuyện đều đã đâu vào đấy cả.

Mỗi tối, sau khi Kate đã về nhà, Sadie và tôi lại ngồi trên giường nói chuyện. Hoặc, đúng ra là cô nói. Tôi đã bảo cô rằng tôi muốn biết về cô. Tôi muốn nghe mọi chuyện cô có thể nhớ được, dù to dù nhỏ, dù quan trọng hay tầm thường... mọi chuyện. Vì thế cô ngồi đó, và nghịch chuỗi hạt của mình, và nghĩ một lúc, rồi kể cho tôi nghe chuyện gì đó. Ý nghĩ của cô hơi tùy tiện một chút và không phải lúc nào tôi cũng theo được, nhưng dần dần một bức tranh về cuộc đời của cô đã hình thành. Cô kể cho tôi nghe về chiếc mũ đẹp tuyệt trần cô đội ở Hồng Kông đúng lúc thế chiến bùng nổ, cái va li da cô gói ghém mọi thứ trong đó và đã bị mất, chuyến đi trên thuyền tới Hoa Kỳ của cô, thời điểm cô bị cướp bằng súng ở Chicago nhưng đã giữ lại được chuỗi hạt, người đàn ông nhảy với cô một đêm sau này trở thành tổng thống...

Và tôi ngồi đó, tập trung hoàn toàn. Tôi chưa bao giờ nghe một câu chuyện nào như thế. Cô đã sống một cuộc đời nhiều sắc màu và kỳ diệu bậc nhất. Có khi thú vị, có khi hỗn loạn, có khi tuyệt vọng, có khi choáng váng. Đó là một cuộc đời tôi không thể hình dung ra ai khác có thể sống. Chỉ có Sadie.

Tôi cũng có nói một chút. Tôi kể với cô về quãng đời lớn lên bên bố mẹ; câu chuyện về những bài học cưỡi ngựa của Tonya và niềm đam mê bởi nghệ thuật của tôi. Tôi kể cho cô nghe về những cơn lo lắng của mẹ tôi và tôi ước giá mẹ có thể thoải mái mà tận hưởng cuộc sống ra sao. Tôi kể cho cô nghe về cuộc sống của tất cả chúng tôi dưới cái bóng của chú Bill như thế nào.

Chúng tôi không thật sự nhận xét những câu chuyện của nhau. Chúng tôi chỉ lắng nghe.

Rồi sau đó, khi tôi đi ngủ, Sadie lại tới Phòng tranh Chân dung London và ngồi với bức tranh của cô suốt đêm, một mình. Cô không kể với tôi cô làm gì. Tôi chỉ biết, qua cái cách cô lặng lẽ biến mất, khi mắt cô đã xa xăm và mơ màng. Và cái cách cô trở lại, trầm tư và lơ đãng, rồi kể về tuổi thơ của cô và Stephen và Archbury. Tôi thấy mừng là cô đã đi. Bức tranh rất quan trọng đối với cô, cô nên dành thời gian cho nó. Và làm thế cô sẽ không phải chia sẻ nó với ai khác.

Trùng hợp thay, chuyện đó thành ra cũng tốt cả cho tôi nữa, việc cô tránh đi vào buổi đêm ấy mà. Vì... nhiều lý do khác.

Không có gì cụ thể cả.

OK. Thôi được rồi. Có một lý do cụ thể. Chẳng là mấy đêm nay Ed qua đêm ở chỗ tôi.

Ý tôi là, thôi nào. Bạn có thể nghĩ xem còn chuyện gì tệ hơn là có một con ma cứ quanh quẩn đâu đó trong phòng ngủ của bạn khi bạn... tìm hiểu bạn trai mới của mình kỹ hơn? Tôi không thể đương đầu được với cái ý nghĩ là Sadie sẽ nhận xét này nọ. Mà cô thì lại chẳng biết xấu hổ là gì. Tôi biết cô sẽ xem chúng tôi. Cô có thể sẽ chấm chúng tôi theo thang điểm mười, hoặc nói một cách miệt thị rằng vào thời của cô người ta làm chuyện đó giỏi hơn nhiều, hoặc đột nhiên hét lên “Nhanh hơn!” vào tai Ed.

Tôi đã bắt quả tang cô bước vào nhà tắm một buổi sáng nọ khi tình cờ cả Ed và tôi đều đang ở trong đó. Tôi hét lên và cố gắng đẩy cô ra, vô tình thọc cùi chỏ vào mặt Ed, và phải mất đến một tiếng để bình tĩnh lại. Mà Sadie chẳng hề hối lỗi tẹo nào. Cô bảo tôi đã phản ứng thái quá và cô chỉ muốn bầu bạn với chúng tôi thôi. Bầu bạn ư?

Sau chuyện đó Ed cứ hay liếc xéo tôi. Gần như là anh đang nghi ngờ. Ý tôi là, rõ ràng anh không thể đoán ra sự thật, chuyện đó là không thể. Nhưng anh là tay quan sát rất cừ. Và tôi có thể thấy là anh biết có gì đó hơi lạ trong cuộc sống của tôi.

Điện thoại reo và Kate nhấc máy. “Xin chào, Magic Search đây, tôi có thể giúp gì cô? Ô. Vâng, đương nhiên rồi, tôi sẽ nối máy cho cô.” Cô nhấn nút chờ và bảo, “Là Sam ở phòng công du của Bill Lington. Hình như cô đã gọi cho họ?”

“À. Ừ, cảm ơn Kate.”

Tôi hít một hơi sâu và nhấc ống nghe. Đã đến lúc giội đợt bom cuối cùng rồi.

“Chào Sam,” tôi nói nhã nhặn. “Cảm ơn anh đã gọi lại. Lý do tôi gọi điện là, ừm... tôi đang cố sắp xếp chuẩn bị cho chú tôi một sự ngạc nhiên thú vị nho nhỏ. Tôi biết chú ấy đã đi vắng và tự hỏi liệu anh có thể cho tôi biết chi tiết về chuyến bay của chú ấy không? Dĩ nhiên là tôi sẽ không nói lại với ai đâu!” tôi nói thêm, rồi bật cười một tiếng nhỏ vẻ tự nhiên.

Đây đúng là một lời hoàn toàn bịp bợm. Tôi thậm chí còn không biết liệu chú ấy có bay về từ cái chỗ mà chú đang ở không. Có lẽ chú ấy sẽ bay chiếc QE2 hoặc đi bằng chiếc tàu ngầm được đặt chế tạo. Sẽ chẳng có gì khiến tôi ngạc nhiên cả.

“Lara,” Sam thở dài. “Tôi đã nói chuyện với Sarah. Cô ấy bảo tôi rằng cô ấy đang cố liên lạc với Bill. Cô ấy cũng thông báo cho tôi rằng cô đã chính thức bị cấm đến ngôi nhà đó.”

“Bị cấm ư?” Tôi cố giả giọng cực kỳ sốc. “Anh nói thật đấy chứ? Ồ, thế mà tôi chẳng hề biết gì về chuyện đó cả. Tôi chỉ đang cố gắng tổ chức một bữa tiệc sinh nhật ngạc nhiên nho nhỏ cho chú tôi thôi mà...”

“Sinh nhật của ông ấy từ tháng trước rồi.”

“Vậy... tôi hơi trễ một chút!”

“Lara, tôi không thể tiết lộ thông tin bảo mật của chuyến bay được,” Sam ngọt ngào nói. “Hay bất cứ thông tin gì. Xin lỗi cô. Chúc một ngày tốt lành.”

“Vậy sao. Ờ... cảm ơn anh.” Tôi dập máy cái rầm. Mẹ kiếp.

“Mọi chuyện ổn chứ?” Kate ngước lên lo lắng.

“Ừ. Ổn cả.” Tôi nặn ra một nụ cười. Nhưng khi đi ra bếp tôi lại thở nặng nhọc và máu tôi chạy giần giật khắp người, toàn bộ bị nhiễm độc bởi nỗi bực bội. Tôi chắc chắn là tình huống này rất tồi tệ cho sức khỏe của tôi. Một lý do khác khiến tôi buộc tội chú Bill. Tôi liếc cái ấm nước và dựa vào bàn bếp, cố trấn tĩnh bằng cách thở sâu.

Úm ba la... cuộc báo thù là của tôi... Úm ba la... tôi chỉ cần kiên nhẫn thôi...

Rắc rối là tôi lại phát ốm với chuyện kiên nhẫn rồi. Tôi lấy cái thìa trà ra rồi đẩy ngăn kéo vào phát ra một tiếng sập đúng ý.

“Chúa ơi!” Sadie hiện ra, ngồi vắt vẻo trên cái lò nướng. “Có chuyện gì thế?”

“Cô biết có chuyện gì mà.” Tôi lôi phắt cái túi trà ra và ném nó vào thùng rác. “Tôi muốn tóm được ông ta.”

Sadie mở to mắt hơn. “Tôi không biết là cô lại bốc hỏa đến thế.”

“Trước tôi không thế. Nhưng giờ thì có. Tôi đã nhịn đủ lắm rồi.”

Tôi rót sữa vào trà bắn tóe ra và ném cái hộp giấy trở lại tủ lạnh. “Tôi biết giờ cô đang rất hào hiệp, nhưng tôi không hiểu sao cô lại có thể làm thế được. Tôi chỉ muốn... thoi cho ông ấy một quả. Mỗi lần đi qua một quán cà phê Lington là tôi lại thấy một cái giá để đồ to tổ chảng đề Hai Đồng Xu Nhỏ bày bán. Tôi chỉ muốn xông vào và hét lên, “Thôi đi mọi người! Không phải là hai đồng xu nhỏ đâu! Nó là gia tài của bà dì tôi đấy!’ ” Tôi thở dài và nhấp một ngụm trà. Rồi tôi ngước lên tò mò nhìn Sadie. “Chẳng lẽ cô không muốn trả thù ông ta sao? Chắc cô phải là một vị thánh.”

“ ‘Thánh’ thì có lẽ hơi quá...” Cô vuốt lại tóc cho thẳng.

“Không hề. Cô thật tuyệt vời.” Tôi lắc cái cốc. “Cái cách cô cứ thế tiến về phía trước. Cái cách cô không lùng nhùng trong mọi chuyện. Cái cách cô nhìn vào tương lai lớn.”

“Tiếp tục tiến lên,” cô nói đơn giản. “Đó luôn luôn là cách của tôi.”

“Tôi thật sự ngưỡng mộ cô. Nếu là tôi thì tôi sẽ muốn... hủy hoại ông ta.”

“Tôi có thể hủy hoại ông ta.” Cô nhún vai. “Tôi có thể đi tới miền Nam nước Pháp và khiến cho cuộc đời ông ta trở nên khốn khổ. Nhưng tôi có trở thành một người tốt hơn được không?” Cô vỗ vào bộ ngực mảnh khảnh của mình. “Tôi có cảm thấy trong lòng dễ chịu hơn không?”

“Miền Nam nước Pháp?” Tôi nhìn cô chằm chằm, không hiểu gì cả. “Ý cô là sao, miền Nam nước Pháp à?”

Trông Sadie ngay lập tức trở nên giảo hoạt. “Tôi... đoán thế. Đó có lẽ là một nơi ông ta sẽ đến. Đó là nơi mà những người giàu có thường tới.”

Tại sao cô lại tránh nhìn vào mắt tôi?

“Ôi Chúa ơi.” Tôi há hốc miệng khi đột nhiên điều đó lóe lên trong tôi. “Cô biết ông ta ở đâu đúng không? Sadie!” Tôi kêu lên khi cô bắt đầu mờ dần. “Thách cô dám biến mất đấy!”

“Được rồi.” Cô lại trở lại trong tầm nhìn, trông hơi sưng sỉa. “Đúng, tôi biết ông ta ở đâu. Tôi đến văn phòng của ông ta. Rất dễ tìm.”

“Vậy tại sao cô không kể với tôi?”

“Vì...” Cô nhún vai vẻ lửng lơ, lạnh nhạt.

“Vì cô không muốn thừa nhận là cô cũng cay cú và thù hận như tôi! Nào. Cô đã làm gì ông ta? Giờ thì cô nên kể với tôi.”

“Tôi chẳng làm gì cả!” cô nói ngạo mạn. “Hay ít ra là... không có gì nhiều. Tôi chỉ muốn ngó ông ta một lần thôi. Ông ta rất, rất giàu phải không nào.”

“Không tưởng tượng nổi.” Tôi gật đầu. “Tại sao?”

“Hình như ông ta sở hữu cả một bãi biển. Đó là nơi tôi thấy ông ta. Ông ta đang nằm trên một cái giường phơi nắng, khắp người bôi dầu, có vài ngưòi phục vụ gần đó đang nấu nướng cho ông ta. Trông ông ta cực kỳ tự mãn.” Một cái nhếch mép chán ghét thoáng qua trên mặt cô.

“Chẳng lẽ cô không muốn hét vào mặt ông ta sao? Chẳng lẽ cô không muốn tế cho ông ta một bài sao?”

“Thật ra là... tôi đã hét lên với ông ta,” cô nói sau khi ngừng lại một lát. “Tôi không nhịn được. Tôi cảm thấy rất tức giận.”

“Thế là tốt! Cô nên hét. Thế cô đã nói gì?”

Tôi cực kỳ nôn nóng. Tôi không thể tin được là Sadie đã tới đối đầu với chú Bill trên bãi biển riêng của chú, một mình. Nói thật, tôi cảm thấy hơi đau lòng một chút khi cô đã bỏ tôi lại. Nhưng rồi tôi đoán là có quyền trả thù theo cách cô muốn. Và tôi mừng là cô đã trút hận lên chú Bill- Tôi hy vọng là chú ấy đã nghe thấy từng từ.

“Nào, cô đã nói gì thế?” tôi nài nỉ. “Kể tôi nghe chính xác từng từ đi, bắt đầu từ đầu.”

“Tôi bảo ông ta là đồ béo ị,” cô nói với vẻ thỏa mãn.

Trong một lúc tôi tưởng mình đã nghe nhầm.

“Cô bảo ông ta là đồ béo ị ư?” Tôi tròn mắt nhìn cô ngờ vực. “Thế sao? Đó là sự trả thù của cô à?”

“Đó là sự trả thù hoàn hảo!” Sadie cãi lại. “Trông ông ta rất khốn khổ. Ông ta là một gã cực kỳ tự phụ, cô biết mà.”

“Ờ, tôi nghĩ là chúng ta có thể làm tốt hơn thế,” tôi nói dứt khoát, đặt chiếc cốc xuống. “Kế hoạch là thế này, Sadie. Cô sẽ nói cho tôi biết tôi cần đặt chuyến bay tới đâu. Và mai chúng ta sẽ lên máy bay. Và cô sẽ dẫn tôi đến chỗ ông ấy đang ở. OK?”

“OK.” Mắt cô chợt sáng lên. “Chuyện này giống như một chuyến nghỉ mát ấy!”

Sadie đã thực hiện theo chủ đề nghỉ mát một cách nghiêm túc. Hơi quá nghiêm túc, nếu bạn hỏi tôi. Cô mặc một bộ cánh suôn hở lưng bằng chất vải mịn mượt màu cam mà cô gọi là “pyjama bãi biển”. Cô đội mũ rơm to tổ chảng, cầm ô che nắng, xách giỏ đan bằng liễu gai và cứ ngân nga một bài hát nào đó về chuyện đang “sur la plage" . Cô cao hứng đến độ tôi muốn sạc cho cô một trận rằng chuyến đi này hoàn toàn là vì công việc và cô có thể làm ơn đừng có vân vê mấy cái ruy băng trên mũ được không? Nhưng thôi thế cũng chẳng sao. Cô đã gặp chú Bill. Cô đã hét vào mặt ông ta. Cô đã xả được áp lực căng thẳng trong người. Còn tôi thì chưa, nó đang cuồn cuộn lên trong người tôi đây này. Tôi chưa nguôi được. Tôi chưa thờ ơ được. Tôi muốn ông ta phải trả giá. Tôi muốn ông ta phải khốn khổ. Tôi muốn ông ta...

“Thêm sâm banh nữa nhé?” Một cô tiếp viên hàng không đang mỉm cười đến bên cạnh tôi.

“Ồ.” Tôi do dự, rồi chia ly ra. “Ờ... OK. Cảm ơn cô.”

Đi du ngoạn với Sadie là một trải nghiệm không giống với bất cứ chuyện gì khác. Cô hét lên với các hành khách tại sân bay và bọn tôi thấy mình được dẫn tới đầu hàng. Rồi cô lại hét lên với cô gái kiểm tra hộ chiếu và tôi thấy mình được đẩy lên trên. Và giờ thì tiếp viên cứ liên tục tiếp sâm banh cho tôi! (Xin nhớ giùm, tôi không biết là liệu có phải đó là do Sadie hay vì tôi ngồi ghế hạng sang).

“Chuyện này chẳng vui sao?” Sadie trượt vào ghế bên cạnh tôi và ngắm nhìn ly sâm banh của tôi thèm thuồng.

“Ờ, tuyệt,” tôi thì thào, giả bộ đang nói vào một cái máy ghi âm.

“Ed thế nào?” Trong một âm tiết của cô mà có tới cả chục ý bóng gió.

“Ổn, cảm ơn,” tôi nói nhỏ. “Anh ấy nghĩ là tôi đi tái ngộ với một người bạn học cũ.”

“Cô biết không, anh ta đã nói chuyện với mẹ mình về cô.”

“Gì cơ?” Tôi quay sang cô. “Sao cô biết?”

“Tối hôm trước tình cờ tôi đi ngang qua văn phòng anh ta,” Sadie nói thản nhiên. “Vậy là tôi nghĩ mình ghé vào chút xem, và anh ta đang nói chuyện điện thoại. Tôi chỉ tình cờ nghe được một vài đoạn trong cuộc nói chuyện của anh ta thôi.”

“Sadie,” tôi rít khẽ. “Cô do thám anh ấy à?”

“Anh ta bảo London rốt cuộc thật sự hợp với anh ta.” Sadie phớt lờ câu hỏi của tôi. “Rồi anh ta bảo anh ta đã gặp một người khiến anh ta mừng là Corinne đã làm việc cô ta đã làm. Anh ta bảo trước đó anh ta không thể hình dung rằng chuyện sẽ như vậy, và anh ta không hề tìm kiếm... nhưng chuyện đó đã xảy ra. Mẹ anh ta bảo rằng bà mừng lắm, và bà rất nóng lòng được gặp cô và anh ta bảo, ‘Gượm đã mẹ.’ Nhưng anh ta lại bật cười.”

“Ồ. Ờ... anh ấy nói đúng. Tốt hơn là chúng tôi không nên vội vã.” Tôi cố gắng nói nghe có vẻ thờ ơ, nhưng kỳ thật trong bụng sướng rơn. Ed đã kể với mẹ anh về tôi!

“Mà cô không mừng vì đã không tiếp tục yêu Josh sao?” Sadie đột nhiên gặng hỏi. “Cô không mừng là tôi đã cứu cô khỏi cái số phận gớm guốc đó sao?”

Tôi nhấp một ngụm sâm banh, tránh ánh mắt cô, trong lòng hơi giằng xé một chút. Nói thật là, đi chơi với Ed sau Josh giống như là chuyển sang ăn bánh mì hạt Duchy Chính hiệu cực ngon sau khi ăn thứ bánh mì trắng đóng hộp nhựa. (Tôi không định khiếm nhã về Josh. Lúc ấy tôi đã không nhận ra điều này. Nhưng đúng vậy. Anh là vậy thật. Bánh mì trắng đóng hộp nhựa.)

Vì vậy thật sự là tôi nên thành thực nói, “Đúng thế, Sadie, tôi mừng là cô đã cứu tôi khỏi số phận gớm guốc đó.” Chỉ có điều sau đó cô sẽ trở nên tự phụ tới mức tôi không chịu nổi.

“Cuộc đời đưa chúng ta đi theo những ngả đường khác nhau,” cuối cùng tôi nói một cách bí ẩn. “Ta không có quyền đánh giá hay phán xét, chỉ tôn trọng và đi theo thôi.”

“Nói như cái đồ thò lò mũi xanh,” cô nói khinh khỉnh. “Tôi biết là tôi đã cứu cô khỏi số phận gớm guốc đó và nếu thậm chí cô còn không biết hàm ơn...” Đột nhiên cô bị sao nhẵng trước cảnh tượng bên ngoài cửa sổ. “Nhìn kìa! Chúng ta sắp tới đó rồi!”

Quả là thế, một giây sau tín hiệu dây an toàn bật lên và tất cả mọi người đều cài hết lại, trừ Sadie đang phấp phới lượn quanh cabin.

“Cô biết không mẹ anh ta có phong cách ra phết,” cô nói kiểu gợi chuyện.

“Mẹ ai cơ?” Tôi chưa kịp hiểu.

“Mẹ Ed, đương nhiên rồi. Tôi nghĩ cô và bà ta sẽ hợp nhau.”

“Làm sao cô biết được?” tôi bối rối nói.

“Đương nhiên là tôi đã tới xem bà ta như thế nào,” cô nói thản nhiên. “Họ sống ở ngoại vi Boston. Một ngôi nhà rất đẹp. Bà ta đang tắm. Bà ta có một thân hình rất đẹp so với phụ nữ tầm tuổi đó...”

“Sadie, thôi đi!” Tôi kinh ngạc đến mức phải thốt lên. “Cô không thể làm thế! Cô không thể cứ chạy khắp nơi do thám những người liên quan đến tôi như thế!”

“Có chứ,” cô nói, mở to mắt ra như thể điều đó là hiển nhiên. “Tôi là thiên thần hộ mệnh của cô mà. Việc của tôi là trông chừng cô.”

Tôi tròn mắt nhìn cô, lúng túng. Động cơ máy bay gầm lên khi bắt đầu hạ cánh, tai tôi bắt đầu ù đi, và bụng tôi hơi căng lên một chút.

“Tôi ghét đoạn này.” Sadie nhăn mũi. “Hẹn gặp cô ở đó.” Và tôi chưa kịp nói gì thì cô đã biến mất.

Biệt thự của chú Bill cách sân bay một cuốc taxi khá dài. Tôi dừng lại uống một ly nước ép Orangina tại một quán cà phê trong làng, và thực hành vốn tiếng Pháp học từ hồi phổ thông với ông chủ quán trước sự thích thú ra mặt của Sadie. Rồi chúng tôi lại lên taxi đi thẳng một lèo chặng cuối tới biệt thự của chú Bill. Hay là khu liên hợp. Hoặc bất cứ cái gì mà người ta có thể gọi tòa nhà trắng to đùng ngã ngửa với vài ngôi nhà khác rải rác xung quanh và một vườn nho mini cùng một bãi đậu trực thăng.

Khu vực này hơi đông nhân viên, nhưng chuyện đó chẳng hề gì khi người ta có một con ma nói tiếng Pháp đi cùng. Mỗi nhân viên mà chúng tôi đụng phải chẳng mấy chốc đều biến thành những pho tượng mắt đờ đẫn. Chúng tôi đi qua khu vườn mà không hề bị cản trở, và Sadie dẫn tôi nhanh chân đi tới một cái vách đá phía trong được đẽo gọt thành bậc thang, có lan can. Ở chân cầu thang đá là một bãi cát trắng và sau bãi cát là tới Địa Trung Hải bất tận.

Vậy ra đây là cái mà người ta sở hữu khi là chủ hãng Cà phê Lingtons? Bãi biển riêng. Phong cảnh riêng. Một khoảnh biển riêng. Đột nhiên tôi hiểu ra vấn đề cốt lõi của việc trở thành một cự phú.

Tôi đứng đó một lúc, che mắt trước ánh nắng chói gắt, nhìn chú Bill. Tôi cứ hình dung là chú đang thảnh thơi nằm trên chiếc giường xếp tắm nắng, nhìn ngắm cơ đồ của mình, có lẽ vuốt ve một con mèo trắng bằng bàn tay xấu xa cơ. Nhưng giờ chú chẳng nhìn ngắm, hay nghỉ ngơi gì cả. Thật ra trông chú không giống như trong tưởng tượng của tôi chút nào. Chú đang cùng với huấn luyện viên riêng tập động tác nằm xuống -ngồi lên và nhễ nhại mồ hôi. Tôi há hốc mồm kinh ngạc khi chú cứ liên tục nằm xuống ngồi dậy, gần như rú lên vì đau, rồi đổ vật xuống chiếu tập.

“Chờ... tôi... một... lát...” chú thở hổn hển. “Rồi tập một trăm cái nữa.”

Chú mải mê quá, đến mức không nhận ra là tôi đang lặng lẽ bước xuống cầu thang trên vách đá, có Sadie song hành.

“Có lẽ bây giờ ông nên nghỉ?” huấn luyện viên nói, trông có vẻ lo lắng khi quan sát chú Bill. “Ông đã tập rất tốt.”

“Tôi cần phải tập bụng nữa,” chú Bill nói dứt khoát, tóm chặt hai bên hông với vẻ không hài lòng. “Tôi cần phải loại bỏ bớt mỡ.”

“Ngài Leengton.” Huấn luyện viên trông cực kỳ sửng sốt. “Ngài không phải loại bỏ bớt chút mỡ nào cả. Tôi còn phải nói với ngài bao lần nữa?”

“Có ông phải thế!” Tôi giật nẩy lên khi Sadie lao vút đi trong không khí tới chỗ chú Bill. “Ông béo ị!" Cô hét vào tai chú, “Béo, béo, béo! Ông là đồ phì nộn!"

Mặt chú Bill giật lên vì hoảng hốt. Trông có vẻ tuyệt vọng, chú lại ngồi thụp xuống chiếu và bắt đầu nằm xuống ngồi lên, rên rỉ vì phải cố.

“Đúng,” Sadie nói, bập bềnh trên đầu chú và nhìn xuống khinh bỉ. “Chịu đựng đi. Ông đáng bị thế.”

Tôi không khỏi bật cười khúc khích. Ngả mũ khâm phục cô. Đây thực sự là một màn trả thù cực kỳ thông minh. Bọn tôi nhìn chú Bill mặt mày nhăn nhó và hổn hà hổn hển một lúc lâu nữa, rồi Sadie lại tiến lên.

“ Giờ thì bảo đám phục vụ của ông đi chỗ khác!” Cô hét vào tai chú, và chú Bill dừng lại giữa chừng.

“Giờ anh đi được rồi, Jean- Michel,” chú hổn hển. “Hẹn gặp anh tối nay.”

“Được thôi.” Anh chàng huấn luyện viên thu nhặt đồ nghề, phủi cát đi. “Gặp lại ông lúc sáu giờ nhé.”

Anh ta đi về phía cái cầu thang trên vách đá, gật đầu lịch sự khi đi ngang qua tôi, và tiến về phía ngôi nhà.

OK. Giờ đến lượt tôi. Tôi hít một hơi không khí Địa Trung Hải ấm áp và bắt đầu bước xuống nốt những bậc thang cuối. Đột nhiên tay tôi ươn ướt khi tôi xuống tới bãi biển. Tôi bước thêm vài bước nữa tới chỗ cát nóng, rồi cứ đứng yên đó, đợi chú Bill phát hiện ra mình.

“Ai...” Chú thoáng nhìn thấy tôi khi lại ngả xuống chiếu. Ngay lập tức chú ngồi phắt dậy và quay hẳn ra. Trông chú cực kỳ sửng sốt và hơi ốm. Tôi không ngạc nhiên, sau khi chú làm tới 59.000 lần nằm xuống ngồi lên. “Lara... phải không? Cháu làm gì ở đây thế? Sao cháu tới đây được?”

Trông chú bàng hoàng và kiệt quệ đến mức suýt nữa thì tôi cảm thấy thương hại chú. Nhưng tôi sẽ không để cho mình như thế. Hoặc tôi sẽ không để mình bị kéo vào một câu chuyện phiếm. Tôi còn phải trình bày một bài diễn văn và tôi sắp tuôn ra đây.

“Vâng, là cháu,” tôi nói, bằng một giọng lạnh lùng oai nghiêm nhất mà tôi thu được. “Lara Alexandra Lington. Con gái của người cha bị phản bội. Cháu gái của bà dì bị phản bội. Cháu ruột của người chú dối trá, tội lỗi, phản trắc. Và cháu sẽ báo thù.” Nói ra điều đó thật sướng cái miệng, tôi nhắc lại, giọng ngân vang trên bãi biển. “Và cháu sẽ báo thù!"

Chúa ơi tôi rất thích được làm ngôi sao điện ảnh.

“Lara.” Chú Bill đã ngừng hổn hển và hầu như bình tĩnh trở lại.

Chú lau mặt và quấn chiếc khăn quanh người. Rồi chú quay lại mỉm với tôi với cái phong thái đạo mạo, khéo léo, như cũ ấy. “Một màn ít kích thích. Nhưng chú chẳng biết cháu đang nói về chuyện gì, hoặc làm sao mà cháu lọt qua được đám bảo vệ của chú...”

“Chú biết cháu đang nói về chuyện gì,” tôi nói gay gắt. “Chú biết.”

“Chú e là chú không biết gì cả.”

Im lặng, ngoại trừ tiếng sóng xô bờ. Mặt trời hình như thiêu đốt dữ dội hơn trước. Không ai trong chúng tôi nhúc nhích.

Vậy là chú đang bắt thấy cáu tôi. Hẳn chú nghĩ là mình an toàn. Hẳn chú nghĩ là bản thỏa thuận giấu tên kia bảo vệ cho chú và sẽ không ai có thể lần ra.

“Đây có phải là chuyện về chuỗi hạt không?” đột nhiên chú Bill nói, như thể ý nghĩ đó chợt lóe lên trong óc chú. “Nó chỉ là một món nữ trang rẻ tiền xinh xắn thôi mà, và chú có thể hiểu sự thích thú của cháu đối với nó. Nhưng chú không biết nó ở đâu. Tin chú đi. Nào, bố cháu có bảo với cháu là chú đã mời cháu về làm việc không? Có phải đó là lý do cháu tới đây? Dĩ nhiên là vì cháu ăn điểm nhờ lòng nhiệt tình, quý cô ạ.”

Chú nhe răng cười với tôi và xỏ đôi tông đen. Chú đang xoay chuyển tình thế. Chú sẽ gọi đồ uống bất cứ lúc nào và giả bộ chuyến viếng thăm này hoàn toàn là chủ định của chú. Cố gắng mua chuộc tôi, cô gắng làm tôi sao nhãng, cố gắng xoay chuyển mọi chuyện theo chiều hướng của chú. Giống như chú đã làm hai mươi lăm năm trước.

“Cháu không tới vì chuỗi hạt, hay công việc.” Tiếng tôi cắt ngang lờị chú. “Cháu tới đây vì bà dì Sadie.”

Chú Bill hướng mắt lên trời với vẻ khiêu khích quen thuộc. “Giê xu ma, Lara. Cháu đừng đào bới chuyện đó lên nữa được không? Lần cuối cùng, cưng à, bà không bị giết, bà không là gì đặc biệt cả...”

“Và bức tranh của bà mà chú tìm thấy,” tôi điềm tĩnh nói tiếp. “Bức tranh Cecil Malory. Và bản thỏa thuận giấu tên mà chú đã thực hiện với Phòng tranh Chân dung London vào năm 1983. Và năm trăm nghìn bảng chú thu được. Và tất cả những lời dối trá chú đã nói. Và chú sẽ xử lý thế nào chuyện đó. Đó là lý do vì sao cháu tới đây.”

Tôi hả hê nhìn cảnh mặt ông chú chảy ra mà trước kia chưa từng thấy bao giờ. Giống như miếng bơ tan chảy dưới ánh nắng.

## 26. Chương 26

Nó là tin giật gân. Nó là tin trang nhất trên mọi tờ báo. Mọi tờ báo.

Bill “Hai Đồng Xu Nhỏ” Lington đã “làm sáng tỏ” lịch sử của mình. Một cuộc phỏng vấn lớn, một-một trên tờ Mail, và tất cả các tờ báo khác ngay lập tức nhảy bổ vào.

Chú đã thú nhận về vụ năm trăm nghìn bảng. Đương nhiên, chỉ có điều, chú Bill mà, ngay lập tức chú tuyên bố rằng số tiền đó chỉ là một phần của câu chuyện. Và rằng những nguyên tắc kinh doanh của chú vẫn có thể áp dụng cho bất cứ ai khởi đầu với hai đồng xu nhỏ. Và như vậy thì câu chuyện không khác đến thế, và theo một nghĩa nào đó, nửa triệu bảng cũng chẳng khác nào hai đồng xu nhỏ, đơn giản chỉ là khác nhau về số lượng mà thôi. (Rồi chú nhận ra rằng chính vào lúc đó chú đã trở thành kẻ thua cuộc và tháo lui ngay, nhưng quá muộn rồi, nó đã vuột ra khỏi miệng chú).

Với tôi, số tiền không hẳn là vấn đề. Cái chính là cuối cùng, sau ngần ấy thời gian, chú đã công nhận là có Sadie. Chú đã kể với cả thế giới về bà, thay vì phủ nhận và giấu nhẹm bà đi. Câu nói mà hầu hết các báo đều trích dẫn là: “Tôi đã không thể thành công nếu không nhờ có người dì xinh đẹp của mình, cụ bà Sadie Lancaster, và tôi sẽ luôn luôn mang ơn bà.” Câu này vốn là tôi đọc cho chú, từng từ một.

Bức chân dung của Sadie được đăng trên khắp các trang nhất. Phòng tranh Chân dung London bị bủa vây. Bà giống như một Mona Lisa mới. Tốt hơn ở chỗ, vì bức tranh quá đồ sộ nên có hẳn một phòng cho nhiều người vào ngắm bà cùng một lúc. (Và bà xinh hơn nhiều. Tôi nói thật đấy.) Chính bọn tôi cũng tới đó vài lần, chỉ để nhìn đám đông và nghe tất cả những điều đẹp đẽ họ nói về bà. Thậm chí bà còn có cả một trang dành cho người hâm mộ trên mạng.

Còn về cuốn sách của chú Bill, chú ấy thích nói gì về những nguyên tắc kinh doanh của chú thì tùy, nhưng sẽ chẳng ích gì. Hai Đồng Xu Nhỏ đã trở thành đối tượng giễu cợt nhiều nhất kể từ Mái vòm Thiên niên kỷ. Nó bị nhại lại trên tất cả những tờ báo khổ nhỏ, trên ti vi diễn viên hài nào cũng đưa nó ra làm đề tài cười cợt còn các nhà xuất bản thì quá xấu hổ nên đã đề nghị trả tiền để thu hồi sách. Hình như có khoảng hai mươi phần trăm số người mua đã nhận lời. Tôi đoán những người khác muốn giữ lại làm kỷ niệm, hoặc đặt nó lên bệ lò sưỏi để cười nhạo, đại loại thế.

Tôi đang giở nhanh một bài xã luận viết về chú trên tờ Mail số hôm nay thì điện thoại kêu bíp bíp báo tin nhắn:

Chào. Anh đang ở ngoài này. Ed.

Đây là một trong số nhiều điểm tốt của Ed. Anh không bao giờ trễ hẹn. Tôi hớn hở chộp lấy cái túi, đóng sập cửa căn hộ và đi xuống cầu thang. Hôm nay Kate và tôi sẽ chuyển tới văn phòng mới, và Ed hứa sẽ qua xem trên đường đi làm. Khi tôi ra đến vỉa hè, anh đang đứng đó, ôm một bó hồng đỏ to tướng.

“Mừng văn phòng,” anh nói, tặng nó cho tôi kèm theo một nụ hôn.

“Cảm ơn anh!” Tôi cười tươi rói. “Thể nào mọi người trên tàu cũng nhìn em chằm chằm cho xem...” Tôi ngừng lại vì ngạc nhiên khi Ed đặt một bàn tay lên cánh tay tôi.

“Anh nghĩ là hôm nay chúng ta có thể dùng xe của anh,” anh nói thân mật.

“Xe của anh?”

“Chứ sao.” Anh hất đầu về phía chiếc Aston Martin màu đen sang trọng đỗ gần đó.

“Đó là xe của anh ư?” Tôi nhìn nó chằm chằm, hoàn toàn không tin nổi. “Nhưng... nhưng... làm thế nào?”

“Mua. Em biết đấy, phòng trưng bày ô tô... thẻ tín dụng... quy trình thông thường... Nghĩ nên mua xe Anh,” anh nói thêm với nụ cười gượng gạo.

Anh đã mua một chiếc Aston Martin ư? Như cái xe này ư?

“Nhưng anh chưa bao giờ lái xe bên trái. Anh chưa có bằng lái ở Anh mà.” Đột nhiên tôi thấy cảnh giác. “Anh đã lái thứ đó chưa?”

“Thư giãn đi em. Anh đã thi lấy bằng tuần trước. Trời, hệ thống của nước em lằng nhằng khiếp lên được.”

“Không phải thế,” tôi buột mồm thốt ra.

“Cần hộp số quả là thứ kinh dị. Và đừng bắt anh phải bắt đầu thực hiện các luật rẽ phải của xứ này.”

Tôi không tin nổi chuyện này. Anh đã kín như bưng. Anh không hề đề cập đến xe cộ, hay chuyện lái xe... hay bất cứ chuyện gì liên quan.

“Nhưng... tại sao?” tôi buột miệng hỏi.

“Có người đã bảo anh rằng,” anh nói trầm tư, “nếu anh tới sống ở một đất nước nào đó, bất kể là bao lâu, thì anh cũng nên hòa nhập với nó. Và có cách nào hòa nhập tốt hơn là học lái xe ở đất nước đó? Nào, em có muốn đi một cuốc hay không?”

Anh ga lăng mở cửa xe. Vẫn sửng sốt lặng người, tôi ngồi vào ghế hành khách. Quả đúng là siêu xe. Thực ra là tôi không dám đặt bó hoa xuống vì sợ nó cào xước da bọc.

“Anh còn học được cả câu chửi của người Anh nữa,” Ed nói thêm khi anh đánh xe ra đường. “Đi đi, đồ đầu đất!” Anh bắt chước giọng Cockney và tôi bật cười khúc khích.

“Cừ lắm,” tôi gật đầu. “Thế còn ‘Mắt mù à, đồ thủ dâm!’ ”

“Anh được bảo là ‘Mắt lộn tròng à, đồ thủ dâm’,” Ed nói. “Anh đã nghe sai à?”

“Không, nói thế cũng được. Nhưng anh cần phải luyện đúng giọng.” Tôi nhìn anh sang số một cách điệu nghệ và từ từ vượt qua chiếc xe buýt đỏ. “Nhưng em không hiểu. Đây là một chiếc xe rất đắt. Anh sẽ làm gì với nó khi...” tôi tự ngăn mình lại trước khi kịp nói thêm điều gì, và ho húng hắng.

“Sao cơ?” có thể là Ed đang lái xe đấy, nhưng anh vẫn linh lợi như thường.

“Không có gì.” Tôi hạ thấp cằm xuống cho đến khi mặt tôi gần như rúc vào bó hồng. “Chẳng có gì cả.”

Tôi đã định nói, “khi anh trở về Mỹ sau hai tháng nữa”. Nhưng đó là một chuyện mà đơn giản chúng tôi sẽ không nhắc tới.

Im lặng - rồi Ed nhìn tôi một cách bí ẩn. “Ai mà biết được anh sẽ làm gì?”

Chuyến tham quan văn phòng cũng không lâu lắm. Thực ra, lúc 9h05 là đã gần như xong rồi. Ed nhìn mọi thứ hai lần và nói tất cả đều rất tuyệt, và đưa cho tôi danh sách những mối liên hệ có thể hữu ích, rồi phải tới văn phòng của anh. Một giờ sau, khi tôi bận rộn với những cánh hồng, nước nôi và cái lọ mua vội mua vàng thì bố mẹ đến, cũng mang theo hoa, một chai sâm banh, và một hộp kẹp giấy mới tinh, một trò đùa nhỏ của bố.

Và mặc dù tôi mới chỉ dẫn mỗi Ed tới xem, mặc dù nó chỉ là căn phòng có một cửa sổ, một bảng đính ghim, hai cửa chính và hai cái bàn... tôi cũng không khỏi cảm thấy rung rinh khi dẫn bố mẹ đi quanh phòng - Nó là của tôi. Không gian của tôi. Công ty của tôi.

“Rất lịch sự.” Mẹ nhìn ra cửa sổ. “Nhưng, cưng à, con có chắc là sẽ trả được tiền thuê không? Ở lại với Natalie chẳng phải sẽ tốt hơn sao?”

Trời ạ. Bạn còn phải giải thích bao nhiêu lần nữa với bố mẹ mình rằng cô bạn thân cũ của mình là đồ của nợ, vô liêm sỉ, hiểm ác để họ tin bạn đây?

“Mẹ à, con nên ra ngoài tự lập, thật đấy. Mẹ xem này, đây là kế hoạch làm ăn của con...”

Tôi đưa cho họ tập tài liệu đã được đóng lại và đánh số, trông lịch sự đến mức tôi hầu như không tin nổi là chính mình đã làm ra nó. Mỗi lần đọc nó tôi lại thấy run lên mãnh liệt, quyện lẫn nỗi ao ước. Nếu tôi thành công với Magic Search, cuộc đời tôi thế là hoàn thiện.

Sáng nay tôi đã nói điều đó với Sadie khi bọn tôi đọc mấy bài viết nữa về cô trên báo. Cô im lặng một lúc, rồi làm tôi ngạc nhiên khi đột nhiên đứng dậy với một tia kỳ quặc trong mắt và nói, “Tôi là thiên thần hộ mệnh của cô! Tôi nên khiến nó thành công.” Rồi cô biến mất. Thế nên tôi có linh tính là cô đang theo đuổi chuyện gì đó. Miễn là nó không dính dáng đến bất cứ cuộc hẹn hò trời ơi đất hỡi nào nữa.

“Rất ấn tượng!” bố nói, lật nhanh bản kế hoạch.

“Con có nhờ Ed tư vấn một chút,” tôi thú nhận. “Anh ấy cũng giúp đỡ con nhiều về vụ chú Bill. Anh ấy đã giúp con làm bản trình bày đó. Cũng chính anh đã khuyên chúng ta nên thuê một chuyên gia về quan hệ đại chúng làm việc với báo chí. Mà bố đã đọc tờ Mail hôm nay chưa?”

“À, rồi,” bố nói yếu ớt, trao ánh mắt với mẹ. “Bố mẹ đã đọc.”

Bảo rằng bố mẹ tôi sửng sốt trước mọi chuyện xảy ra gần đây còn là nhẹ. Tôi chưa bao giờ thấy họ rụng rời như lúc tôi thình lình xuất hiện trước cửa, bảo chú Bill có chuyện muốn nói, quay lại chiếc limo và ngoắc ngón tay cái bảo, “OK, chú vào đi.” Và chú Bill bước ra khỏi xe, im lặng, quai hàm siết lại, và làm mọi điều tôi bảo.

Không ai nói được một lời. Như thể đột nhiên trên đầu tôi bỗng mọc ra mấy cái xúc xích. Ngay cả khi chú Bill đã đi và tôi hỏi họ, “Bố mẹ có hỏi gì không?” họ vẫn không nói gì. Họ chỉ ngồi trên ghế sofa, nhìn tôi chằm chằm với vẻ kính sợ sửng sốt. Ngay cả bây giờ, khi họ đã mạnh dạn hơn một chút và toàn bộ câu chuyện cũng đã qua đi, không còn sốc đến thế nữa, họ vẫn liếc nhìn tôi với ánh mắt kính sợ.

Ờ, hà cớ gì lại không nên thế nhỉ? Đợt vừa rồi tôi hơi bị xuất sắc đấy, dù là tự tôi nói thế. Tôi đã đạo diễn tất tật vụ phanh phui trên báo chí, với sự trợ giúp của Ed, và nó đã diễn ra thật hoàn hảo. Ít ra thì cũng hoàn hảo theo quan điểm của tôi. Có lẽ không phải theo quan điểm của chú Bill. Hay cô Trudy. Cái ngày câu chuyện vỡ lở cô ấy đã bay tới một spa ở Arizona và đăng ký ở vô thời hạn. Có Chúa mới biết khi nào chúng tôi mới gặp lại cô ấy.

Diamanté, trái lại, kiếm bộn từ vụ đó. Nó đã hoàn thành bộ ảnh cho tạp chí Tatler bắt chước theo bức tranh của Sadie, và nó lợi dụng toàn bộ chuyện đó để quảng bá cho nhãn hiệu thời trang của mình. Việc làm đó quả là rất, rất rẻ tiền. Và cũng... khá láu cá. Tôi không khỏi ngưỡng mộ nó vì sự cả gan ấy. Ý tôi là, bố nó có là một gã khốn kiếp thì cũng đâu phải do lỗi của nó, đúng không nào?

Tôi thầm mong cho Diamanté và bà dì Sadie có thể gặp nhau. Tôi nghĩ họ sẽ hợp nhau. Họ có khá nhiều điểm chung, mặc dù có lẽ cả hai đều sẽ kinh hoàng trước ý tưởng đó.

“Lara.” Tôi ngước lên thì thấy bố đang tiến về phía tôi. Trông ông lúng túng và cứ liên tục liếc mẹ. “Bố mẹ muốn nói chuyện với con về bà dì Sadie...” Ông húng hắng.

“Gì cơ?”

“Đám tang” mẹ nói, với cái giọng “dè dặt”.

“Chính xác.” Bố gật đâu. “Đó là chuyện mà bố mẹ muốn nói tới. Rõ ràng một khi cảnh sát chắc chắn là bà đã không bị...”

“Sát hại” mẹ xen vào.

"Đúng thế. Khi hồ sơ bị đóng lại, cảnh sát đã trả... tức là...”

“Di hài của bà,” mẹ thì thào.

“Bố mẹ vẫn chưa làm chuyện đó chứ?” Tôi như nghe thấy một tiếng sét kinh hoàng. “Làm ơn nói với con là bố mẹ chưa cử hành tang lễ.”

“Không, không! Kế hoạch cho đám tang dự kiến tạm thời vào thứ Sáu này. Bố mẹ đã định nói với con vào dịp nào đó...” Bố nói nhỏ dần cố ý lảng tránh.

À, ra thế.

“Mà thôi!” mẹ nói nhanh. “Đó là trước đây.”

“Đúng thế. Rõ ràng là mọi chuyện giờ đã thay đổi một chút,” bố nói tiếp. “Vậy nếu con muốn tham gia lên kế hoạch cho đám tang...”

“Có chứ, con muốn được tham gia,” tôi nói, gần như dữ dằn. “Thật ra, con nghĩ là con sẽ đảm đương việc này.”

“Được thôi.” Bố liếc mẹ. “Ờ. Đương nhiên là thế. Bố nghĩ chuyện đó hoàn toàn hợp lý, căn cứ vào... nghiên cứu của con về cuộc đời bà.”

“Bố mẹ đều nghĩ con quả là một người phi thường, Lara ạ,” mẹ đột nhiên sôi nổi hẳn lên. “Lần ra tất cả những chuyện đó. Ai biết được nếu không có con? Có thể câu chuyện đó đã không bao giờ lộ ra! Tất cả chúng ta có thể đến chết vẫn không hề biết sự thật!”

Biết là thế nào mẹ cũng đưa cái chết của tất cả chúng tôi vào chuyện này mà.

“Đây là thông tin của người cử hành đám tang, con yêu.” Bố đưa cho tôi một tờ rơi và tôi lúng túng nhét vào túi áo, vừa lúc đó tiếng chuông vang lên. Tôi đi về phía cái thiết bị liên lạc có màn hình video và ngó vào hình ảnh đen trắng, nhiễu trên màn hình nhỏ. Tôi nghĩ đó là người đàn ông, mặc dù hình ảnh cực tệ, đó rất có thể là một con voi.

“Xin chào?”

“Tôi là Gareth Birch bên Print Please,” người đàn ông đó nói. “Tôi mang danh thiếp của cô tới.”

“Ô tuyệt quá! Mang lên đây nhé!”

Nó đây rồi. Giờ thì tôi biết tôi đã thật sự có một công ty. Tôi có danh thiếp giao dịch!

Tôi dẫn Gareth Birch vào văn phòng của chúng tôi, phấn khởi mở chiếc hộp ra, và đưa danh thiếp cho tất cả mọi người. Trên đó viết “Lara Lington, Magic Search” và có một hình chiếc đũa thần bé xíu rập nổi.

“Sao anh lại đích thân mang tới đây?” tôi hỏi trong khi ký vào đơn vận chuyển. “Tôi muốn nói là thế này thì tận tình quá, nhưng chẳng phải trụ sở của các anh ở tận Hackney sao? Chẳng phải các anh vẫn gửi qua đường bưu điện sao?”

“Tôi muốn ủng hộ cô một chút,” Garetch Birch nói, nhìn tôi đờ đẫn. “Tôi rất trân trọng việc cô đã đặt hàng và đây là điều tối thiểu tôi có thể làm được.”

“Gì cơ?” Tôi nhìn anh ta chằm chằm, không hiểu ra sao.

“Tôi rất trân trọng việc cô đã đặt hàng,” anh ta nhắc lại, nghe hơi máy móc một chút. “Đây là điều tối thiểu tôi có thể làm được.”

Ôi Chúa ơi. Sadie. Cô đang làm gì thế?

“Ờ... cảm ơn anh rất nhiều,” tôi nói, cảm thấy hơi xấu hổ. “Tôi rất cảm kích. Và tôi sẽ giới thiệu anh với tất cả bạn bè của tôi!”

Garetch Birch đi ra và tôi tíu tít dỡ mấy hộp đựng danh thiếp ra, biết bố mẹ đang nhìn mình, nôn nóng.

“Anh ta đã tự mình mang tới sao, đi cả quãng đưòng từ Hackney tới đây?” cuối cùng bố nói.

“Có vẻ là như thế.” Tôi cố nói nghe sao nhẹ tênh, như thể đây là một quá trình diễn tiến hoàn toàn bình thường của các sự việc. May thay, trước khi bố mẹ kịp nói thêm điều gì thì điện thoại đổ chuông và tôi vội trả lời.

“Xin chào, Magic Search xin nghe.”

“Làm ơn cho tôi nói chuyện với Lara Lington?” Đó là giọng một phụ nữ mà tôi không nhận ra.

“Cô nói đi.” Tôi ngồi xuống một cái ghế xoay mới cứng, hy vọng là cô không nghe thấy tiếng ken két của lớp ni lông bọc ghế. “Tôi có thể giúp gì được?"

“Tôi là Pauline Reed. Tôi là trưởng phòng nhân sự của Wheeler Foods. Tôi đang tự hỏi là liệu cô có muốn chúng ta gặp gỡ nói chuyện không? Tôi được nghe nói rất tốt về cô.”

“Ồ, tuyệt quá!” Tôi nhoẻn miệng cười với cái điện thoại. “Từ ai vậy, tôi có thể hỏi không? Janet Grady phải không?”

Im lặng. Khi Pauline Reed nói trở lại nghe giọng cô ta có vẻ lúng túng.

“Tôi không nhớ rõ là ai. Nhưng cô rất có tiếng trong việc tìm kiếm tài năng và tôi muốn gặp cô. Có cái gì đó mách bảo tôi rằng cô có thể mang lại lợi ích cho công việc kinh doanh của chúng tôi.”

Sadie.

“Ờ... thật tuyệt!” Tôi trấn tĩnh lại. “Để tôi xem nhật ký của mình nhé...” Tôi mở nhật ký ra và chốt lịch hẹn. Khi tôi cúp máy, cả bố và mẹ đều đang nhìn tôi với vẻ hồ như tràn trề hy vọng.

“Tin tốt lành chứ con yêu?” bố hỏi.

“Là trưởng phòng nhân sự của bên Wheeler Foods,” tôi không khỏi nói vẻ điềm nhiên. “Cô ấy muốn gặp mặt.”

“Wheeler Foods cung cấp đồ ăn sáng bằng yến mạch ư?” Mẹ nói nghe có vẻ cực kỳ phấn khích.

“Dạ.” Tôi toét miệng cười. “Có vẻ như thiên thần hộ mệnh của con đang canh chừng cho con.”

“Xin chào!” Tiếng Kate hổn hở cắt ngang, rồi cô đẩy bật cửa xộc vào, ôm một lẵng hoa to. “Xem cái gì vừa được gửi tới này! Chào hai bác ạ,” cô lịch sự nói thêm. “Hai bác có thích văn phòng mới của chúng cháu không? Nó tuyệt vời nhỉ?”

Tôi nhận lẵng hoa từ tay Kate và mở tấm thiệp nhỏ ra.

“Tặng toàn thể Magic Search,” tôi đọc to. “Chúng tôi hy vọng được biết các bạn với tư cách là khách hàng cũng như bạn bè. Thân ái, Brian Chalmers. Trưởng phòng Nhân sự Toàn cầu tại Dwyer Dunbar plc.” Và anh ta cho cả số đường dây riêng.

“Tuyệt quá đi mất!” Mắt Kate mở to. “Cô có biết anh ta không?”

“Không.”

“Cô có biết bất cứ ai ở Dwyer Dunbar không?”

“Ờ... không.”

Cả bố lẫn mẹ đều không nói được gì. Tôi nghĩ tốt hơn là tôi nên đưa họ ra khỏi đây trước khi có thêm bất cứ chuyện điên rồ nào khác xảy ra.

“Chúng tôi đi ăn trưa ở quán pizza,” tôi thông báo với Kate. “Đi cùng không?”

“Lát nữa tôi tới.” Cô gật đầu hớn hở. “Tôi phải sắp xếp một số thứ cái đã.”

Tôi đẩy bố mẹ ra khỏi văn phòng, đi xuống cầu thang để ra phố. Một ông linh mục già mặc áo thầy dòng và áo thụng đang đứng trên vỉa hè ngay bên ngoài tòa nhà, trông hơi ngơ ngác, và tôi tiến lại phía ông, không rõ liệu ông có ổn không.

“Chào ông. Ông có biết mình đang ỏ đâu không? Ông có cần cháu chỉ đường giúp không?”

“Ờ... vâng, tôi mới tới khu này lần đầu.” Ông ta nhìn tôi mê mụ. “Tôi đang tìm số nhà 59.”

“Chính là tòa nhà này, nhìn kìa.” Tôi chỉ về phía sảnh, nơi số “59” được rập nổi trên kính.

“À vâng, nó đây rồi!” Mặt ông ta giãn ra và ông ta tiến về phía lối vào. Nhưng ngạc nhiên thay, tôi thấy ông ta không đi vào trong. Ông ta chỉ đưa tay lên làm dấu thánh giá.

“Thưa Chúa, con cầu xin ngài hãy phù hộ cho tất cả những người làm việc trong tòa nhà này,” ông ta nói, giọng hơi run run. “Cầu chúc cho tất cả những nỗ lực và việc làm ăn ở đây, đặc biệt là vào lúc này Magic...”

Không thể nào.

“Nào!” Tôi chộp lấy cả bố lẫn mẹ. “Đi ăn pizza thôi.”

“Lara,” bố nói yếu ớt, khi tôi gần như khiêng ông xuống phố. “Có phải bố bị điên không, hay là ông linh mục đó...”

“Con nghĩ là con sẽ ăn loại Bốn Mùa,” tôi tươi tỉnh cắt lời bố. “Và mấy cái bánh mì tròn. Còn bố mẹ thì sao?”

Tôi nghĩ bố mẹ đã mặc kệ rồi. Giờ họ cứ buông trôi theo dòng thôi. Vào lúc chúng tôi ai cũng có một ly vang valpolicella, mọi người đều đang mỉm cười và những câu hỏi tế nhị đều đã chấm dứt. Chúng tôi đều đã chọn pizza cho mình và đang ngốn bánh mì tròn nướng tỏi nóng hổi, và thấy khá hạnh phúc.

Ngay cả khi Tonya đến, tôi cũng không bị stress. Rủ chị ấy tới chính là ý của bố mẹ, và thật tình, dù chị hay cố tình chọc tức tôi nhưng dẫu sao chị vẫn là người thân. Tôi bắt đầu coi trọng ý nghĩa của điều đó.

“Ôi Chúa ơi.” Tiếng chào hỏi nhức óc của chị vọng khắp nhà hàng và có khoảng hai mươi cái đầu cùng ngẩng lên. “Ôi Chúa ơi. Mọi người có tin được chuyện về chú Bill không?”

Khi chị tới bàn rõ ràng là chị đang mong đợi mọi người phản ứng hơn thế.

“Chào, Tonya,” tôi nói. “Hai thằng bé sao rồi? Clive thế nào?”

“Mọi người có tin được không?” chị nhắc lại, nhìn chúng tôi không vừa ý. “Mọi người đọc báo chưa? Ý con là, đó không thể là sự thật. Đó là thứ rác rưởi trên báo lá cải. Có kẻ đang muốn thu hút sự chú ý.”

“Bố nghĩ chuyện thật đấy,” bố nhẹ nhàng chỉnh lại chị. “Bố nghĩ chính chú ấy đã thừa nhận đúng như vậy.”

“Nhưng, bố đã đọc những gì họ viết về chú ấy chưa?”

“Rồi.” Mẹ với chai valpolicella. “Bố mẹ đã đọc. Rượu vang chứ, con yêu.”

“Nhưng...” Tonya ngồi thụp xuồng ghế và nhìn khắp lượt chúng tôi với vẻ mặt phiền muộn, hoang mang. Rõ ràng chị cứ tưởng là tất cả chúng tôi sẽ giơ cả hai tay đứng về phía chú Bill. Chứ không phải hoan hỉ chén bánh mì tròn một cách ngon lành như vậy.

“Của con đây.” Mẹ đây ly rượu về phía chị. “Để mẹ lấy thực đơn cho con.”

Tôi có thể thấy đầu óc Tonya đang hoạt động khi chị cởi nút chiếc áo jacket và quàng lên thành ghế. Tôi có thể thấy chị xác định lại tình thế. Chị sẽ không bênh chú Bill nếu không có ai làm vậy.

“Thế ai đã phơi bày mọi chuyện?” Cuối cùng chị nói, và uống một ngụm vang. “Một tay nhà báo điều tra à?”

“Là Lara,” bố nói, hơi mỉm cười.

“Lara ư?” Trông chị phẫn nộ hơn bao giờ hết. “Em có ý định gì thế hả Lara?”

“Em đã khám phá ra chuyện về bà dì Sadie và bức tranh,” tôi giải thích. “Em ghép mọi chuyện lại với nhau. Đó là em.”

“Nhưng...” má Tonya phồng lên vì không tin nổi. “Nhưng em đâu có được nhắc đến trên báo?”

“Em không thích rùm beng,” tôi nói vẻ bí ẩn, giống như một người hùng biến vào bóng tối mà không để lại tên tuổi và không cần bất cứ một phần thưởng nào hơn là làm việc nghĩa.

Mặc dù nói thực là tôi cũng thích được xuất hiện trên báo lắm. Nhưng chẳng ai buồn tới phỏng vấn tôi cả, dù tôi đã duỗi tóc thẳng tưng để ngộ nhỡ có ai đến. Tất cả các bài báo đều chỉ nói, “Phát hiện trên là của một thành viên trong gia đình.”

“Thành viên trong gia đình.” Hừm.

“Nhưng chị không hiểu.” Cặp mắt xanh hiểm ác của Tonya đang chiếu vào tôi. “Trước hết là tại sao em lại đi sục sạo?”

“Bản năng mách bảo em là có gì đó không ổn về chuyện bà dì Sadie. Nhưng không ai muốn nghe em cả,” tôi không nhịn được nói thêm với giọng châm chọc. “Lúc ở lễ tang, mọi người đều nghĩ là em bị tâm thần.”

“Em đã bảo là bà ấy bị sát hại,” Tonya cự lại. “Bà không hề bị sát hại.”

“Một bản năng mơ hồ nào đó bảo em rằng có gì đó sai trái,” tôi nói với phong thái trang trọng. “Vậy nên em quyết định tự mình lần theo những nghi ngờ của mình. Và, sau một chút tìm hiểu, những mối nghi ngờ đó đã được chứng thực.” Mọi người nuốt lấy từng lời của tôi như thể tôi là giảng viên đại học vậy. “Rồi em tới gặp các chuyên gia ở Phòng tranh Chân dung London và họ xác minh lại phát hiện của em.”

“Đúng là họ đã làm vậy,” bố mỉm cười với tôi.

“Và chị biết không?” tôi hãnh diện nói thêm. “Họ đang xác định giá trị của bức tranh và chú Bill sẽ chia cho bố một nửa trị giá của nó!” “Không thể nào.” Tonya đưa tay lên bịt miệng. “Không thể nào. Sẽ là bao nhiêu?”

“Hàng triệu, hình như vậy.” Trông bố có vẻ ngại ngùng. “Hình như Bill đã rất cứng rắn.”

“Đó chỉ là thứ mà chú ấy nợ bố thôi mà,” tôi nói lần thứ một triệu. “Chú ấy đã đánh cắp nó của bố. Chú ấy là kẻ cắp!”

Tonya có vẻ hơi im lặng. Chị lấy một cái bánh mì tròn và dùng răng xé.

“Em đã xem bài xã luận trên tờ Times chưa?” cuối cùng chị nói. “Tàn bạo.”

“Nó hơi bị hung dữ.” Bố nhăn mặt. “Dù thế nào, bố mẹ thấy thương Bill...”

“Không đúng thế!” mẹ cắt lời. “Đấy là về phía anh thôi.”

“Pippa!” Trông bố sửng sốt.

“Em không thấy thương chú ấy dù chỉ mảy may.” Mẹ nhìn khắp bàn với vẻ bướng bỉnh. “Em thấy... tức giận. Đúng. Tức giận.”

Tôi há hốc miệng nhìn mẹ vì kinh ngạc. Suốt đời mình tôi không nghĩ là đã bao giờ nghe thấy mẹ thực sự nói mẹ tức giận chưa. Bên kia bàn, Tonya trông cũng sững sờ y như thế. Chị nhướng mày lên hỏi tôi và tôi hơi nhún vai đáp lại.

“Việc làm của chú ấy thật đáng xấu hổ và không thể tha thứ được,” mẹ nói tiếp. “Bố các con luôn cố gắng nhìn thấy mặt tốt của mọi người; để tìm lời biện hộ. Nhưng đôi khi không hề có mặt tốt nào cả. Không có một lời biện hộ nào cả.”

Tôi không biết là mẹ lại có tinh thần chiến đấu đến thế. Má mẹ hồng lên và mẹ nắm chặt ly vang của mình như thể sắp cầm nó giơ thẳng lên trời.

“Cừ lắm mẹ!” tôi kêu lên.

“Và nếu bố các con cứ cố gắng bào chữa cho chú ấy...”

“Anh không bào chữa cho chú ấy!” bố nói ngay lập tức. “Nhưng chú ấy là em trai anh. Chú ấy là người thân. Thật khó...”

Ông thở dài sườn sượt. Tôi có thể thấy sự thất vọng hằn lên trong những nếp nhăn dưới mắt bố. Bố muốn thấy sự tốt đẹp ở mọi người. Đó là một phần bản chất con người bố.

“Sự thành đạt của em trai anh đã trùm một cái bóng lớn lên gia đình ta.” Giọng mẹ run lên. “Nó ảnh hưởng tới tất cả chúng ta theo cách khác nhau. Giờ đã đến lúc tất cả chúng ta được giải thoát. Em nghĩ vậy. Chấm hết.”

“Bố mẹ biết không, con đã giới thiệu cuốn sách của chú Bill với câu lạc bộ sách của con,” Tonya đột nhiên nói. “Con đã bán tám bản cho chú ấy.” Trông chị hầu như phẫn nộ vì chuyện này hơn bất cứ chuyện gì khác. “Thế mà nó là những lời dối trá! Chú ấy thật đáng khinh!” Đột nhiên chị quay sang bố. “Và nếu bố không cùng nghĩ như vậy, bố à, nếu bố không cảm thấy giận tái người với chú ấy, thì bố là đồ ngốc!”

Trong thâm tâm tôi không khỏi cảm thấy thích thú. Đôi khi cái kiểu trực tính, không thèm đếm xỉa của Tonya là cái mà người ta cần.

“Bố rất giận,” cuối cùng bố nói. “Đương nhiên là thế. Đó chỉ là một sự điều chỉnh. Nhận ra rằng em trai mình là một kẻ khốn kiếp ích kỷ... bất lương đến thế.” Bố thở ra nặng nhọc. “Ý bố là, cái đó nói lên điều gì?”

“Nói rằng chúng ta sẽ quên chú ấy đi,” mẹ nói dứt khoát. “Tiến lên. Bắt đầu sống nốt quãng đời còn lại của mình mà không cảm thấy mình như là công dân hạng hai.”

Giọng mẹ cứng cỏi hơn so với cái giọng tôi từng nghe bao năm nay! Tiến lên nào mẹ!

“Vậy, ai đang xử lý mọi chuyện với chú ấy?” Tonya cau mày. “Chẳng phải là chuyện này đòi hỏi phải khôn khéo một chút sao?”

“Lara đã làm mọi chuyện,” mẹ nói hãnh diện. “Nói chuyện với chú Bill, nói chuyện với phòng tranh, cắt đặt mọi thứ... và đã mở công ty mới của chính mình! Con bé đã trở thành một ngọn tháp vững chãi!”

“Tuyệt!” Tonya cười rộng ngoác, nhưng tôi có thể thấy là chị đang khó chịu. “Em cừ lắm, Lara.” Chị nhấp một ngụm vang và đảo trong miệng vẻ suy nghĩ. Tôi biết là chị đang tìm một điểm nhạy cảm nào đó; một cách để giành lại uy thế...

“Vậy chuyện với Josh thế nào rồi?” Chị ra vẻ thông cảm. “Bố đã kể với chị là bọn em quay lại với nhau một thời gian nhưng rồi lại chia tay hẳn? Chuyện đó chắc phải khổ tâm lắm. Thật choáng váng.”

“Chuyện đó ổn rồi.” Tôi nhún vai. “Em đã vượt qua.”

“Nhưng chắc em phải cảm thấy bị tổn thương lắm,” Tonya dai như đỉa, đôi mắt như mắt bò của chị xói vào mắt tôi. “Sự tự tin của em hẳn đã bị giáng một đòn đau. Nhớ rằng điều đó không có nghĩa là em không hấp dẫn, Lara. Phải không?” Chị lôi kéo bố mẹ. “Có những người đàn ông khác...”

“Bạn trai mới của em đã làm em vui lên,” tôi tươi tỉnh nói. “Vậy thì có gì em phải lo.”

“Bạn trai mới?” Miệng chị há ra. “Đã có rồi?”

Chị ấy không cần phải sửng sốt như thế.

“Anh ấy là một cố vấn người Mỹ sang đây theo diện biệt phái. Anh ấy tên Ed.”

“Rất đẹp trai,” bố xen vào hỗ trợ.

“Anh ấy đã đưa bố mẹ đi ăn trưa tuần trước!” mẹ phụ họa.

“Ồ.” Trông Tonya có vẻ ngượng. “Thế thì... tuyệt. Nhưng sẽ khó khăn khi anh ta trở lại Mỹ, phải không nào?” Trông chị rõ là hoan hỉ. “Những mối quan hệ xa cách dễ có khả năng tan vỡ nhất đáy. Nào là những cuộc gọi từ bên kia Đại Tây Dương... rồi múi giờ khác nhau...”

“Ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra?” Tôi nghe thấy mình nói ngọt sớt.

“Tôi có thể khiến anh ta ở lại!” Tiếng Sadie khẽ nói vào tai tôi khiến tôi giật thót. Tôi quay sang thì thấy cô đang lơ lửng ngay cạnh tôi, mắt sáng lên cả quyết. “Tôi là thiên thần hộ mệnh của cô mà. Tôi sẽ khiến Ed ở lại Anh!”

“Xin lỗi một chút,” tôi nói với cả bàn, “Con phải gửi một tin nhắn...”

Tôi lôi điện thoại ra và viết tin nhắn, đặt màn hình ỏ góc độ Sadie có thể nhìn thấy.

“Chuyện ổn mà. Cô không cần phải khiến anh ấy ở lại. Cô đã ở đâu thế?”

“Hoặc tôi có thể khiến anh ta hỏi cưới cô!” cô kêu lên, phớt lờ câu hỏi của tôi. “Quả thú vị! Tôi sẽ bảo anh ta cầu hôn, và tôi sẽ đảm bảo chắc chắn anh ta chọn một chiếc nhẫn cực kỳ lộng lẫy, việc sửa soạn cho lễ cưới sẽ vui lắm đấy...”

“Không, không, không!” tôi vội viết. “Sadie, thôi đi! Đừng bắt Ed làm bất cứ việc gì. Tôi muốn anh ấy tự quyết định. Tôi muốn anh ấy lắng nghe tiếng nói của chính mình.”

Sadie hơi đằng hắng khi cô đọc tin nhắn của tôi. “Tôi nghĩ là giọng của tôi hay hơn chứ,” cô nói, và tôi không khỏi mỉm cười.

“Nhắn tin cho bạn trai em à?” Tonya nói, quan sát tôi.

“Không,” tôi nói lập lờ. “Chỉ là... một ngưòi bạn thôi. Một người bạn tốt.” Tôi quay đi và gõ vào, “Cảm ơn vì tất cả mọi việc cô đã giúp tôi. Cô không cần phải làm thế.”

“Tôi muốn thế!” Sadie nói. “Nó thú vị lắm! Cô đã uống sâm banh chưa đấy?”

“Chưa,” tôi nhắn lại, muốn bật cười. “Sadie, cô là thiên thần hộ mệnh tốt nhất TRẦN ĐỜI.”

“Ờ, tôi cũng thấy khá là tự hào.” Cô tự khen mình. “Nào, tôi ngồi đâu được?”

Cô bay lơ lửng bên trên bàn và ngồi vào một chiếc ghế trống ở phía cuối bàn, ngay lúc ấy Kate đi vào, mặt ửng hồng vì phấn khích.

“Biết gì không!” cô nói. “Chúng ta vừa nhận được một thùng sâm banh từ một cửa hàng bán rượu chai ở góc phố! Người đàn ông đó nói rằng nó là để chào đón chúng ta đến với khu vực này! Và cô nhận được rất nhiều cuộc gọi, Lara ạ, tôi đã ghi lại tất cả các số điện thoại... và bưu phẩm gửi đến, được chuyển tiếp từ căn hộ của cô. Tôi không mang theo tất cả ở đây nhưng có một cái gói mà tôi nghĩ có lẽ là quan trọng, nó được gửi từ Paris...” Cô đưa cho tôi cái túi Jiffy, kéo ghế ra và toét miệng cười với mọi người. “Cả nhà đã gọi đồ chưa ạ? Cháu đói nhũn cả rồi! Chào chị, chúng ta chưa gặp nhau, tôi là Kate...”

Khi Kate và Tonya tự giới thiệu còn bố rót thêm rượu cho tôi, tôi nhìn chằm chằm vào cái túi Jiffy, đột nhiên hiểu ra mà nín thở. Nó được gửi đi từ Paris. Bên ngoài có nét chữ viết tay của con gái. Khi ấn vào, tôi cảm thấy có gì đó cưng cứng và mấp mô ở bên trong. Cứng và mấp mô như một chuỗi hạt.

Tôi từ từ ngước mắt lên. Sadie đang nhìn tôi chăm chú từ bên kia bàn. Tôi biết cô cũng đang nghĩ như tôi.

“Tiếp tục đi.” Cô gật đầu.

Hai bàn tay run run, tôi xé cái bọc ra. Tôi ngó vào bên trong thì thấy một đống giấy lụa. Tôi đẩy đống giấy sang một bên thì thấy một ánh vàng óng ánh, nhợt nhạt lóe lên. Tôi ngước lên, nhìn thẳng vào Sadie.

“Chính là nó phải không?” Cô trắng bệch ra. “Cô đã lấy lại được nó.”

Tôi gật đầu, chỉ một cái. Rồi, hầu như không biết mình đang làm gì, tôi đẩy ghế ra.

“Con phải... gọi điện.” Giọng tôi đột nhiên sàn sạn. “Con đi ra ngoài đây. Chốc nữa sẽ quay lại.”

Tôi lách qua đống bàn ghế để đi ra phía sau nhà hàng, nơi có một cái sân trong nhỏ và khuất. Tôi băng qua cửa thoát hiểm khi có cháy, đi về phía cái góc xa, rồi mở cái túi Jiffy ra lần nữa, lôi gói giấy lụa ra và nhẹ nhàng dỡ gói bọc.

Sau ngần ấy thời gian. Tôi đang cầm nó. Chỉ là như thế.

Sờ vào nó ấm hơn tôi tưởng. Cảm giác thật hơn thế nào đó. Một tia nắng chớp lên làm những viên kim cương giả lấp lánh và những cái hạt trở nên long lanh. Nó lộng lẫy đến độ đột nhiên tôi khao khát được đeo nó lên cổ. Nhưng thay vì thế tôi lại ngước lên nhìn Sadie, cô đang lặng lẽ quan sát tôi.

“Của cô đấy. Nó là của cô.” Tự nhiên tôi cứ cố quàng nó vào cổ cô như thể đang trao cho cô một chiếc huy chương Olympic. Nhưng hai tay tôi lại lút hẳn qua người cô. Tôi cố làm lại mấy lần, dù biết chẳng ích gì.

“Tôi không biết phải làm sao!” Tôi nửa cười, nửa mếu. “Nó là của cô! Cô phải được đeo nó! Chúng ta cần một phiên bản dành cho ma...”

“Thôi đi!” Giọng Sadie vót lên vì đột ngột căng thẳng. “Đừng có...” Cô ngừng sững lại và tránh tôi, mắt dán vào những tấm lát trên sân. “Cô biết cô phải làm gì.”

Im lặng ngoại trừ tiếng rú của xe cộ đều đều vọng vào từ đường Iớn. Tôi không thể nhìn Sadie. Tôi chỉ đứng đó, nắm chặt chuỗi hạt, tôi biết đây là cái mà chúng tôi đã theo đuổi, truy lùng và ao ước. Nhưng giờ khi đã có nó.. tôi lại không muốn nó tới đây. Không hề. Chuỗi hạt là lý do Sadie ám tôi. Khi cô lấy lại được nó...

Những ý nghĩ của tôi lập tức chuyển hướng. Tôi không muốn nghĩ về chuyện đó. Tôi không muốn nghĩ tới nó một chút nào.

Một cơn gió nhẹ làm chút lá rơi xào xạc trên nền đất, Sadie ngước nhìn lên, trắng bệch và kiên quyết.

“Cho tôi một chút thời gian.”

“Được.” Tôi nuốt nghẹn. “Được thôi.” Tôi cất chuỗi hạt vào trong túi xách và trở vào trong nhà hàng. Sadie đã biến mất.

Tôi không nuốt nổi pizza. Tôi không trò chuyện cho ra hồn. Tôi không tập trung được khi trở về văn phòng, mặc dù có thêm sáu cuộc gọi nữa từ các quản lý nhân sự của các hãng lớn muốn hẹn lịch gặp tôi. Túi tôi đang đặt trong lòng; tay tôi đang tóm chặt chuỗi hạt trong túi và tôi không thể bỏ ra.

Tôi nhắn tin cho Ed bảo tôi bị đau đầu và cần ở một mình, về tới nhà, tôi không thấy Sadie đâu, điều đó không làm tôi ngạc nhiên. Tôi nấu bữa tối nhưng không ăn, rồi ngồi xuống giưòng với chuỗi hạt quàng trên cổ, xoắn các hạt lại và xem những bộ phim có trên kênh TCM, thậm chí không buồn cố gắng chợp mắt. Cuối cùng, khoảng năm rưỡi, tôi dậy, mặc quần áo rồi đi ra ngoài. Màu xám dịu của buổi ban mai đã nhuốm sắc chói lọi, hồng đỏ của mặt trời mọc. Tôi đứng yên, nhìn đăm đăm vào những dải màu đỏ trên bầu trời một lúc, và bất kể mọi chuyện thế nào tôi vẫn cảm thấy tinh thần phấn chấn lên. Rồi tôi mua một ly cà phê ở quán, bắt xe buýt đi về phía Waterloo, ngây người nhìn ra ngoài khi xe buýt đi qua các con phố. Khi tôi đến nơi thì đã gần sáu rưỡi. Người người đang bắt đầu xuất hiện trên cầu và ngoài phố. Mặc dù vậy Phòng tranh Chân dung London vẫn đóng cửa. Khóa và trống rỗng; không có ma nào bên trong. Dù sao thì đó là chuyện hiển nhiên.

Tôi thấy một bức tường gần đó, ngồi xuống và nhám nháp cà phê chỉ còn hơi âm ấm nhưng vẫn ngon lành đối với một cái dạ dày trống rỗng. Tôi đã chuẩn bị tinh thần ngồi đây cả ngày, nhưng khi chuông ở ngôi nhà thờ gần đổ điểm tám giờ thì cô hiện ra trên cầu thang, trên mặt lại xuất hiện cái nhìn mơ màng đó. Cô mặc một bộ váy đẹp tuyệt khác, bộ này màu xám ngọc trai với chân váy vải tuyn cắt hình cánh hoa. Một cái mũ không vành màu xám chụp lên đầu, và mắt cô hơi khuất. Không muốn làm cô hoảng nên tôi đợi cho đến khi cô phát hiện ra tôi và giật mình ngạc nhiên.

“Lara.”

“Chào.” Tôi giơ một bàn tay lên. “Tôi nghĩ là cô ở đây.”

“Chuỗi hạt của tôi đâu?” Giọng cô chói tai vì hoảng sợ. “Cô làm mất rồi à?”

“Không! Đừng lo. Tôi mang theo nó đây. Nó không sao cả. Nó ở ngay đây. Nhìn xem.”

Không có ai quanh đó, nhưng tôi cứ liếc phải liếc trái đề phòng. Rồi tôi lôi chuỗi hạt ra. Trong ánh sáng rõ mặt người trông nó ngoạn mục hơn bao giờ hết. Tôi để nó chảy xuống trên hai tay và những cái hạt khẽ lách cách va vào nhau. Cô nhìn chằm chằm vào nó một cách trìu mến, đưa tay ra như định đón lấy nó, rồi lại rụt lại.

“Tôi ước mình có thể chạm vào nó,” cô thì thầm.

“Tôi hiểu.” Vô vọng, tôi đưa nó về phía cô, như thể dâng một lễ vật. Tôi muốn quàng nó lên cổ cô. Tôi muốn hợp nhất cô với nó.

“Tôi muốn có lại nó,” cô nói khẽ. “Tôi muốn cô trả nó về lại với tôi.”

“Ngay bây giờ? Hôm nay ư?”

Sadie nhìn vào mắt tôi. “Ngay bây giờ.”

Cổ họng tôi đột nhiên nghẹn thắt. Tôi không thể thốt ra bất cứ điều gì tôi muốn nói. Dẫu vậy, tôi nghĩ là cô cũng hiểu mà.

“Tôi muốn có lại nó,” cô nhắc lại, nhẹ nhàng nhưng dứt khoát. “Tôi đã không có nó quá lâu rồi.”

“Được thôi.” Tôi gật đầu vài lần, tay nắm chặt chuỗi hạt đến mức tôi nghĩ chúng có thể bị mẻ mất. “Vậy là, cô cần phải có nó.”

Chuyến đi quá ngắn. Taxi phóng qua những con phố quá dễ dàng. Tôi muốn bảo người lái xe đi chậm lại. Tôi muốn thời gian ngừng trôi. Tôi muốn chiếc taxi bị tắc đường sáu tiếng... Nhưng thình lình chúng đỗ lại trên một con phố nhỏ ở ngoại ô. Chúng tôi đã tới nơi.

“Ờ, nhanh thật, phải không?” Giọng Sadie tươi tỉnh một cách dứt khoát.

“Đúng thế!” Tôi cố mỉm cười. “Nhanh đến kinh ngạc.”

Khi ra khỏi taxi tôi cảm thấy một nỗi khiếp sợ siết chặt lấy ngực tôi cứng như sắt. Một bàn tay tôi tóm chặt lấy chuỗi hạt, đến mức những ngón tay bị co rút. Nhưng tôi không thể khiến mình nới lỏng ra, ngay cả khi tôi phải đánh vật mới trả được tiền cho người lái xe bằng tay còn lại.

Chiếc taxi rồ ga phóng đi, Sadie và tôi nhìn vào nhau. Chúng tôi đang đứng trước một dãy cửa hàng nhỏ, một trong số đó là cửa hàng dịch vụ tang lễ.

“Nó kia kìa.” Tôi chỉ vào cái biển hiệu đề “Nhà nguyện Yên nghỉ” một cách không cần thiết. “Trông như là nó đang đóng cửa vậy.”

Sadie đã lướt đến chỗ cánh cửa khóa im ỉm và ngó vào qua ô cửa sổ. “Tôi cho rằng tốt hơn là ta nên đợi.” Cô nhún vai và trở lại bên cạnh tôi. “Chúng ta có thể ngồi ở đây.”

Cô ngồi xuống cạnh tôi trên một băng ghế gỗ dài và trong một lúc cả hai chúng tôi đều im lặng. Tôi liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Tám giờ năm mươi nhăm. Họ mở cửa hàng lúc chín giờ. Ý nghĩ đó khiến tôi đột nhiên thấy hoảng sợ, vì vậy tôi tránh không nghĩ tới nó. Chưa nghĩ tới. Tôi sẽ chỉ tập trung vào chuyện tôi đang ngồi đây, cùng Sadie.

Mà này, váy đẹp đấy.” Tôi nghĩ tôi nói nghe khá là bình thường. “Cô chôm được của ai vậy?”

“Chẳng ai cả,” Sadie nói, nghe có vẻ bị xúc phạm. “Nó là của tôi.” Cô đưa mắt nhìn tôi một lượt, rồi nói miễn cưỡng, “Giày của cô cũng đẹp đấy.”

“Cảm ơn.” Tôi muốn mỉm cười, nhưng miệng tôi lại không mở ra nổi như thế. “Tôi mua hôm trước. Thật ra là Ed đã giúp tôi chọn. Bọn tôi đi mua sắm muộn. Bọn tôi đã tới trung tâm mua sắm Whiteleys. Họ có tất cả những mặt hàng đặc biệt này...”

Tôi không biết mình đang nói gì, tôi chỉ đang nói để mà nói thôi. Vì nói thì tốt hơn là chờ đợi. Tôi liếc đồng hồ lần nữa và thấy đã chín giờ hai phút. Họ đã trễ. Buồn cười là tôi lại cảm thấy biết ơn, giống như chúng tôi được hoãn thi hành án vậy.

“Anh ta rất được về khoản ấy phải không?” đột nhiên Sadie nói suồng sã. “Ý tôi là Ed ấy. Mà cả cô cũng không tồi.”

Khoản ấy ư?

Cô không định nói là...

Không. Không.

“Sadie” Tôi đột ngột tấn công. “Tôi biết ngay mà! Cô đã xem bọn tôi!"

“Gì cơ?” Cô cười phá lên rung cả người. “Tôi đã náu kỹ lắm cơ mà! Cô không hề biết là tôi ở đó.”

“Cô đã nhìn thấy gì?” tôi rên rỉ.

“Mọi thứ,” cô nói tỉnh queo. “Và đó đúng là một màn trình diễn thú vị, tôi có thể nói với cô như vậy.”

“Sadie, cô thật quá thể!” tôi vọc tay lên tóc, “Cô không được nhìn người ta làm tình với nhau! Có luật cấm đấy!”

“Tôi chỉ chê chút xíu,” cô nói, phớt lờ tôi. “Hoặc, đúng hơn là... gợi ý. Một kiểu mà vào thời tôi bọn tôi hay làm.”

“Không!” tôi thốt lên kinh hoàng. “Không gợi ý gì hết!”

“Cô lúng túng rồi kìa.” Cô nhún vai và ngắm nghía móng tay thỉnh thoảng liếc xéo tôi một cái từ dưới hàng mi.

Ôi vì Chúa. Đương nhiên, giờ thì đến lượt tôi nổi cơn tò mò. Tôi muốn biết gợi ý của cô là gì.

“Được rồi,” cuối cùng tôi nói. “Nói cho tôi biết thủ thuật làm tình đặc trưng của thập niên hai mươi xem nào. Nhưng tốt hơn hết là đừng có dính dáng đến một thứ bột nhão kỳ dị không thể gột sạch được đấy nhé.” “Ờ...” Sadie bắt đầu, tiến lại gần hơn. Nhưng cô chưa kịp tiếp tục thì ánh mắt tôi đột nhiên hướng qua vai cô. Tôi cứng đờ lại và hít vào một hơi. Một người đàn ông lớn tuổi mặc áo khoác dài đang mở khóa cửa hiệu dịch vụ tang lễ.

“Gì vậy?” Sadie nhìn theo ánh mắt của tôi. “Ồ.”

“Đúng thế.” Tôi nuốt nước bọt.

Giờ thì người đàn ông lớn tuổi đó đã nhìn thấy tôi. Tôi nghĩ là tôi khá dễ nhận ra vì cứ ngồi thẳng đơ trên chiếc ghế dài nhìn thẳng vào ông ta.

“Cô có ổn không?” ông ta nói vẻ cảnh giác.

“Ừm... chào ông.” Tôi gượng đứng dậy. “Thật ra là tôi... tôi tới để thăm... để tỏ lòng thành kính. Đó là bà dì tôi. Sadie Lancaster. Tôi tin ông là... đây là nơi...”

“À à.” Ông ta gật đầu ủ ê. “Vâng.”

“Tôi... có thể... nhìn bà được không?”

“À à.” Ông ta lại cúi đầu lần nữa. “Đương nhiên rồi. Cho tôi một phút để mở cửa nơi đó, sắp xếp lại cho ngay ngắn, rồi tôi sẽ đi vào cùng cô, cô...”

“Lington.”

“Lington.” Mặt ông ta thoáng qua một tia nhận ra. “Đương nhiên rồi, đương nhiên rồi. Nếu cô muốn vào đợi trong phòng của gia đình tôi..."

“Lát nữa tôi sẽ vào đó.” Tôi gần như mỉm cười. “Chỉ là... có cuộc điện thoại phải gọi...”

Ông ta biến vào trong. Tôi hoàn toàn không cử động nổi mất một lúc. Tôi muốn kéo dài khoảnh khắc lãng quên này. Tôi muốn chúng tôi ngừng làm việc đó lại. Nếu tôi không thừa nhận nó, có lẽ nó sẽ không thật sự xảy ra.

“Có chuỗi hạt ở đó chưa?” Giọng Sadie cất lên bên cạnh tôi.

“Ngay đây rồi.” Tôi lôi nó ra khỏi túi.

“Tốt.” Cô mỉm cười, nhưng đó là một nụ cười căng thẳng, lạnh nhạt. Tôi có thể thấy là cô đã bỏ qua chủ đề những thủ thuật làm tình của thập niên hai mươi rồi.

“Vậy, cô sẵn sàng chưa?” Tôi cố nói sao cho nghe có vẻ bình thản. “Những nơi như thế này có thể khá là đáng thất vọng đấy...”

“Ô, tôi đã vào trong đó rồi,” Sadie nói thờ ơ. “Tôi sẽ ngồi ở đây chờ. Tốt hơn nhiều.”

“Được.” Tôi gật đầu. “Ý hay đấy. Cô không muốn...”

Tôi nói nhỏ dần, không thể nói tiếp - mà cũng không thể nói ra điều tôi thật sự nghĩ. Cái ý nghĩ cứ lởn vởn trong đầu tôi như một giai điệu báo điềm gở, càng lúc càng to.

Chẳng lẽ sẽ không ai trong chúng tôi nói ra điều đó?

“Vậy.” Tôi nuốt nước bọt khó khăn.

“Vậy sao?” Giọng Sadie tươi tỉnh và lanh lảnh như mảnh kim cương vỡ - và ngay lập tức tôi hiểu ra. Ý nghĩ đó cũng đang diễn ra trong đầu cô.

“Cô nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra khi tôi... khi...”

“Có phải cô muốn nói là cuối cùng cô sẽ dứt được tôi?” Sadie nói, xấc xược như mọi khi.

“Không! Tôi chỉ muốn nói là...”

“Tôi biết. Cô đang chỉ muốn mau mau chóng chóng thoát khỏi tôi thôi. Chán nhìn thấy cái mặt tôi rồi.” Cằm cô run lên nhưng cô lại thoáng mỉm cười với tôi. “Ờ, tôi nghĩ chuyện đó phải mất ít lâu đấy.”

Mắt cô nhìn vào mắt tôi và tôi có thể thấy trong đó thông điệp. Đừng để mất nó. Đừng đắm mình. Hếch cằm lên.

“Vậy thì tôi mắc kẹt với cô rồi.” Không hiểu sao tôi lấy được giọng chế giễu. “Tuyệt thật.”

“E là vậy.”

“Đúng là thứ mà mọi cô gái đều cần.” Tôi đảo mắt. “Một con ma hách dịch quanh quẩn bên mình mọi lúc mọi nơi.”

“Một thiên thần hộ mệnh hách dịch,” cô sửa lại tôi một cách kiên quyết.

“Cô Lington?” Người đàn ông lớn tuổi nọ ló đầu ra khỏi cửa. “Khi nào cô sẵn sàng thì gọi nhé.”

“Cảm ơn ông! Tôi xong ngay đây!”

Khi cánh cửa đóng lại tôi đứng lên và chỉnh trang lại chiếc áo jack­et một cách không cần thiết tới vài lần liền. Tôi giật cái thắt lưng, cho chắc là nó đã hoàn toàn thẳng thớm, câu giờ thêm ba mươi giây nữa.

“Vậy tôi sẽ bỏ chuỗi hạt này lại đó và gặp lại cô sau ít phút nhé?” Tôi cố ý nói giọng thản nhiên.

“Tôi sẽ ở đây.” Sadie vỗ lên chiếc ghế mà cô đang ngồi.

“Chúng ta sẽ đi xem phim. Đại loại thế.”

“Ừ.” Cô gật đầu.

Tôi đi một bước - rồi dừng lại. Tôi biết chúng tôi đang chơi một trò chơi. Nhưng tôi không thể bỏ đi như thế. Tôi quay người lại, thở khó nhọc, nhất quyết là tôi sẽ không để mất nó, tôi sẽ không để cô thất vọng.

“Nhưng... chỉ là đề phòng thôi. Phòng khi chúng ta...” Tôi không thể nói ra điều đó. Tôi thậm chí không thể nghĩ tới nó. “Sadie, thật...”

Chẳng có gì để nói cả. Không một lời nào đủ hay. Chẳng có gì diễn tả nổi chuyện được quen biết Sadie giống như thế nào.

“Tôi hiểu,” cô thì thào, và mắt cô giống như hai vì sao lấp lánh đen thẫm. “Tôi cũng thế. Đi đi.”

Khi tới chỗ cánh cửa hiệu dịch vụ tang lễ, tôi ngoái lại nhìn lần cuối. Cô đang ngồi thẳng với tư thế hoàn hảo, cổ cao và trắng như mọi khi, bộ váy phủ lên khung người mảnh dẻ. Mặt cô hướng thẳng về phía trước, hai bàn chân xếp thẳng hàng gọn ghẽ, hai bàn tay đặt trên đầu gối. Hoàn toàn im lặng. Như thể cô đang chờ đợi.

Tôi không thể tưởng tượng nổi chuyện gì đang diễn ra trong đầu cô.

Khi tôi đứng đó cô bỗng nhận ra là tôi đang nhìn cô, cô bèn hếch cao cằm lên và đột nhiên mỉm cười bướng bỉnh, mê hồn.

“Chiến!” cô kêu lên.

“Chiến,” tôi đáp lại. Theo bản năng tôi tặng cô một cái hôn gió. Rồi tôi quay đi và quyết tâm đẩy cửa bước vào. Đã đến lúc phải làm việc này.

Người điều hành đám tang đã pha cho tôi một tách trà và vội kiếm cho tôi hai miếng bánh quy bơ giòn, đặt vào cái đĩa được trang trí hoa hồng. Ông ta là một người đàn ông có cái cằm lẹm đáp lại mọi lời bình phẩm chỉ với một tiếng “À à” trầm trầm, ảm đạm trước khi thực sự trả lời. Cái kiểu đó thật bực mình.

Ông ta dẫn tôi xuống một hành lang màu tùng lam, rồi ý tứ dừng lại bên ngoài một cánh cửa gỗ đề “Buồng Hoa huệ.”

“Tôi sẽ để cô ở một mình một lát.” Ông ta mở cánh cửa ra bằng một cú vặn thành thạo và đẩy hé cửa ra một chút, rồi nói thêm, “Có đúng bà ấy từng là cô gái trong bức tranh nổi tiếng đó không? Bức tranh được nhắc đến trên báo ấy?”

“Đúng thế.” Tôi gật đầu.

“À à.” Ông ta cúi đầu. “Thật phi thường. Người ta khó mà tin nổi chuyện đó. Đúng là một bà cụ đã rất, rất già. 105, phải không nhỉ? Một cái tuổi cổ lai hy.”

Mặc dù biết là ông ta đang cố gắng tỏ ra ân cần nhưng lời lẽ của ông ta khiến tôi thấy bị đụng chạm.

“Tôi không nghĩ về bà như vậy,” tôi nói xẵng. “Tôi không nghĩ bà đã già đến thế.”

“À à.” Ông ta vội gật đầu. “Đúng rồi.”

“Mà này. Tôi muốn đặt một thứ vào... quan tài. Thế có được không? Có an toàn không?”

“À à. Khá an toàn, tôi đảm bảo.”

“Và riêng tư,” tôi nói dữ dằn. “Tôi không muốn bất cứ ai khác vào đây sau tôi. Nếu họ muốn, ông sẽ liên lạc với tôi trước tiên được chứ?”

“À à.” Ông ta nhìn đôi giày của mình một cách kính cẩn. “Đương nhiên rồi.”

“Được rồi. Cảm ơn ông. Tôi sẽ... đi vào đó ngay bây giò.”

Tôi bước vào trong, đóng cửa lại sau lưng và cứ đứng đó một lát. Giờ tôi đã ở đây, giờ tôi đang thực sự làm việc này, hai chân tôi cảm giác hơi ướt. Tôi lại nấn ná thêm một chút nữa, cố gắng kiềm chế bản thân, tự nhủ mình không được sợ hãi. Sau một phút tôi ép mình bước được một bước về phía cỗ quan tài gỗ to đùng. Rồi bước nữa.

Đó là Sadie. Sadie thực sự. Bà dì 105 tuổi của tôi. Người đã sống và đã chết mà tôi chưa bao giờ biết đến. Tôi tiến lên, thở khó nhọc. Khi bước tới nơi tôi chỉ thấy một mớ tóc bồng bạc trắng khô và thoáng thấy một làn da già nua đã khô quắt.

“Của bà đây, Sadie,” tôi thì thầm. Nhẹ nhàng, cẩn thận, tôi quàng nó quanh cổ bà. Tôi đã hoàn tất việc đó.

Cuối cùng. Tôi đã hoàn tất việc đó.

Trông bà nhỏ bé và teo tóp quá. Quá yếu ớt. Suốt thời gian vừa qua tôi đã muốn được chạm vào Sadie, tôi đang nghĩ vậy. Những lần tôi cố siết lấy cánh tay bà hay ôm bà... và giờ bà đang ở đây. Bằng xương bằng thịt. Tôi thận trọng vuốt tóc bà và kéo bộ váy của bà cho phẳng phiu, ao ước hơn tất cả mọi điều là bà có thể cảm thấy sự động chạm của tôi. Cái thân hình dễ vỡ vụn bé xíu, già nua, mỏng manh ấy đã là nơi trú ngụ của Sadie suốt 105 năm. Đây thật sự là bà.

Khi đứng đó tôi cố gắng thở cho đều đặn; tôi đang cố nghĩ những ý nghĩ phù hợp, thanh thản. Có lẽ là vài từ để nói to lên. Tôi muốn làm một việc đúng đắn. Nhưng đúng lúc đó có một nhịp đập gấp gáp trong tôi, càng lúc càng lớn lên theo từng khoảnh khác tôi ở trong này. Sự thật là trái tim tôi không ở trong căn phòng này.

Tôi phải đi. Ngay bây giờ.

Chân tôi run run bước tới cánh cửa, vặn mạnh nắm đấm và đâm bổ ra ngoài, trước sự ngạc nhiên ra mặt của người cử hành tang lễ, đang quanh quẩn ngoài hành lang.

“Mọi chuyện ổn chứ?” ông ta hỏi.

“Ổn,” tôi nuốt ực, chân đã kịp bước rồi. “Mọi chuyện ổn. Cảm ơn ông rất nhiều. Tôi sẽ liên lạc lại. Nhưng giờ tôi phải đi. Tôi xin lỗi, chuyện này khá quan trọng...”

Ngực tôi cô cảm giác bị siết đến mức cơ hồ không thở nổi. Đầu tôi rung lên với những ý nghĩ tôi không muốn có. Tôi phải ra khỏi đây. Không hiểu sao tôi lại xuống được cái hành lang màu tùng lam và gần như chạy qua gian sảnh, gần như chạy. Tôi tới chỗ cửa ra và xộc thẳng ra phố. Và tôi dừng khựng lại, tóm chặt lấy cánh cửa, hơi hổn hển, nhìn thẳng sang bên kia đường.

Chiếc ghế trống không.

Tôi hiểu ra ngay.

Đương nhiên là tôi hiểu.

Nhưng chân tôi vẫn kéo tôi chạy sang bên kia đường. Tôi nhìn xuôi nhìn ngược vỉa hè một cách tuyệt vọng. Tôi gọi to “Sadie? SADIE?” cho đến khi khản cả tiếng. Tôi quệt nước mắt và lảng tránh câu hỏi của những người lạ tốt bụng rồi nhìn xuôi nhìn ngược con phố lần nữa và tôi sẽ không bỏ cuộc, cuối cùng tôi ngồi xuống chiếc ghế, chộp lấy nó bằng cả hai bàn tay. Để ngộ nhỡ. Và tôi đợi.

Khi cuối cùng trời đã nhá nhem và tôi bắt đầu run... thì tôi biết. Từ trong sâu thẳm, nơi nó có ý nghĩa.

Cô sẽ không trở lại. Cô đã sống tiếp.

## 27. Chương 27

“Thưa quý vị.” Tiếng tôi vang to quá nên tôi phải dừng lại và hắng giọng. Tôi chưa bao giờ nói vào bộ loa phóng thanh lớn thế này, và mặc dù trước đó tôi đã thử âm thanh bằng cách nói “A lô Wembeley, một-hai, một-hai” nhưng tiếng phát ra nghe vẫn hơi sốc.

“Thưa quý vị.” tôi nói lại. “Cảm ơn quý vị rất nhiều vì đã có mặt ở đây ngày hôm nay trong dịp chia buồn, kỷ niệm, chung vui này...” Tôi quan sát hàng loạt khuôn mặt đang nhìn tôi chăm chú chờ đợi. Hàng hàng lớp lớp người. Ngồi kín cả những dãy ghế Nhà thờ St Botolph. “...và trên hết, là sự tôn vinh đối với một người phụ nữ phi thường đã tác động đến tất cả chúng ta.”

Tôi quay ra để liếc nhìn vào bản sao hoành tráng của bức chân dung Sadie đang choán ngợp cả nhà thờ. Xung quanh và bên dưới nó là những lẵng hoa đẹp nhất mà tôi từng thấy, với hoa ly trắng, hoa phong lan và cành thường xuân bò lan, thậm chí có cả một chuỗi hạt con chuồn chuồn bất chước giống y hệt chuỗi hạt của Sadie, làm bằng những bông hồng vàng nhạt đặt trên một lớp rêu.

Cái đó là do Hawkes and Cox, hãng hoa hàng đầu của London, làm. Họ đã liên lạc với tôi khi nghe được thông tin về buổi lễ tưởng niệm và đã đề nghị làm miễn phí vì họ đều là người hâm mộ Sadie và muốn được bày tỏ sự tôn vinh đối với bà. (Hoặc, bi quan hơn thì là vì họ biết họ sẽ được quảng bá rộng rãi).

Thật ra thì đầu tiên tôi không định tổ chức sự kiện này hoành tráng đến vậy. Tôi chỉ muốn tổ chức một lễ tưởng niệm cho Sadie thôi. Nhưng rồi Malcolm ở Phòng tranh Chân dung London nắm được thông tin. Ông ra đề nghị được công bố chi tiết của buổi lễ trên trang Web của họ cho tất cả những người yêu nghệ thuật muốn tới và tỏ lòng thành kính với một thần tượng nổi tiếng đến thế. Tất cả mọi người đều kinh ngạc khi dồn dập nhận được đơn xin tham dự. Cuối cùng họ đã phải bỏ phiếu kín. Chuyện này thậm chí còn được đưa lên chương trình ti vi London Tonights. Và giờ họ đều đang có mặt tại đây, đông nghẹt. Từng lớp từng lớp người. Những người muốn tôn vinh Sadie. Khi tôi tới và nhìn thấy đám đông tôi thật sự cảm thấy hơi nghẹt thở.

“Tôi cũng muốn nói rằng, trang phục tuyệt vời. Bravo.” Tôi cười rạng rỡ với khắp lượt những chiếc áo khoác, những chiếc khăn đính hạt, những đôi ghệt mắt cá mặc vào dịp đặc biệt của thập niên hai mươi. “Tôi nghĩ Sadie hẳn sẽ tán thành.”

Quy định về trang phục cho ngày hôm nay là “thập niên 1920” và tất cả mọi người đều đã cố gắng thực hiện theo cách nào đó. Và tôi không bận tâm là các buổi lễ tưởng niệm thường không có quy định về trang phục, như vị linh mục cứ nhắc đi nhắc lại mãi. Sadie hẳn sẽ khoái chuyện này lắm và đó mới là điều có ý nghĩa.

Toàn bộ các điều dưỡng ở viện dưỡng lão Fairside đã nỗ lực phi thường, cả về phía họ cũng như với tất cả các cụ ông cụ bà đã tới đây. Họ mặc những bộ trang phục đẹp đẽ nhất, đầu buộc khăn và cổ đeo chuỗi hạt, từng người một. Tôi nhìn vào mắt Ginny và cô mỉm cười rạng rỡ, vẫy chiếc quạt khích lệ.

Chính Ginny và hai cô điều dưỡng khác ở viện dưỡng lão đã cùng tôi tới dự lễ tang riêng tư và lễ hỏa táng Sadie, mấy tuần trước. Tôi chỉ muốn những người biết bà tới đó. Thật sự biết bà. Lễ tang đã rất yên lặng và thành tâm, sau đó tôi đã đưa tất cả bọn họ đi ăn trưa, chúng tôi đã khóc, uống rượu vang và kể những câu chuyện về Sadie mà bật cười, rồi tôi trao cho họ một khoản tiền lớn tặng cho viện dưỡng lão và họ lại bật khóc.

Bố mẹ không được mời tới hôm đó. Nhưng tôi nghĩ rằng họ cũng hiểu thôi.

Tôi liếc họ, đang ngồi hàng đầu. Mẹ mặc bộ váy áo lửng màu tử đinh hương khủng khiếp với chiếc băng đô buộc đầu trông giống ban nhạc Abba của thập niên 70 hơn là thập niên 20. Còn bố thì không mặc một chút gì của thập niên hai mươi. Đó chỉ là bộ com lê một hàng nút hiện đại, bình thường, với chiếc khăn tay lụa chấm trong túi ngực. Nhưng tôi sẽ tha thứ cho ông vì ông đang nhìn tôi với vẻ nồng ấm, tự hào và yêu thương.

“Những ai ở đây chỉ biết Sadie là cô gái trong một bức chân dung có lẽ sẽ thắc mắc con người đằng sau bức họa đó là ai? Bà là một phụ nữ tuyệt vời. Bà sắc sảo, vui tính, quả cảm, kỳ quặc... và bà xem cuộc đời như một cuộc phiêu lưu kỳ vĩ nhất. Như quý vị đã biết, bà là nguồn cảm hứng cho một họa sĩ nổi tiếng của thế kỷ này. Bà đã làm ông mê đắm. Bà chưa bao giờ hết yêu ông, cũng như ông chưa bao giờ hết yêu bà. Họ chia ly trong đau khổ vì hoàn cảnh. Nhưng nếu ông sống lâu hơn... thì ai biết được?”

Tôi ngừng lại để thở và liếc nhìn bố mẹ, họ đang chăm chú nhìn tôi. Tôi đã tập thử bài diễn văn này với bố mẹ tối qua, và bố cứ nói đi nói lại một cách hoài nghi, “Làm sao con lại biết được tất cả những chuyện này?” Tôi lại phải lập lờ viện tới “kho lưu trữ” và “những lá thư cũ” để ông không hỏi nữa.

“Bà nóng nảy và không nhượng bộ. Bà có sở trường... làm cho mọi việc phải xảy ra. Cả với bà và với những người khác.” Tôi trộm liếc nhanh Ed đang ngồi cạnh mẹ, và anh nháy mất lại. Anh cũng biết khá rõ bài diễn văn này.

“Bà đã sống đến 105 tuổi, điều đó cũng đủ là một thành tựu lớn lao rồi.” Tôi nhìn khắp lượt mọi người để chắc chắn là tất cả đều đang lắng nghe. “Nhưng hẳn bà cũng sẽ ghét điều đó nếu nó là cái để người ta xác định về bà; nếu mọi người chỉ nghĩ bà là người ‘105 tuổi'. Bởi vì ở bên trong bà mãi mãi 23 tuổi cho đến hết cuộc đời. Một cô gái đã sống cuộc đời mình với cơn xèo xèo. Một cô gái yêu điệu nhảy Charleston, những ly cocktail, lắc mông trong hộp đêm và đài phun nước, lái xe quá tốc độ, son môi, hút thuốc lá rẻ tiền... và quần thảo.”

Tôi tận dụng cơ hội là không ai trong số những người nghe hiểu “quần thảo” nghĩa là gì. Quả đúng thế, họ mỉm cười đáp lại một cách lịch sự như thể tôi vừa nói bà thích cắm hoa vậy.

“Bất đắc dĩ bà mới đan len,” tôi nói thêm, nhấn mạnh. “Điều đó nên được ghi lại. Nhưng bà lại thích tạp chí thời trang Grazia." Tiếng cười rộ lên khắp nhà thờ, thế là tốt. Tôi muốn nơi đây rộ tiếng cười.

“Đương nhiên với chúng tôi, gia đình của bà,” tôi nói tiếp, “bà không phải là một cô gái không tên trong một bức tranh. Bà là bà dì của tôi. Bà là một phần trong di sản của chúng tôi.” Tôi ngập ngừng khi nói đến phần tôi thật sự muốn đánh trúng đích. “Coi thường gia đình thì rất dễ. Lợi dụng người thân thì rất dễ. Nhưng gia đình là lịch sử của bạn. Gia đình là một phần làm nên con người bạn. Và nếu không có Sadie, sẽ không ai trong chúng tôi có được địa vị như ngày hôm nay.”

Tôi không khỏi ném cho chú Bill một cách nghiêm khắc khi nói câu này. Chú đang ngồi thẳng đuỗn cạnh mẹ, mặc bộ com lê trưng trổ cài hoa cẩm chướng ở khuyết áo, mặt khá hốc hác so với lúc ở bãi biển miền Nam nước Pháp. Xét về tổng thể, tháng này của chú thật tồi tệ. Chú liên tục xuất hiện trên các trang thời sự và kinh doanh, nhưng không có bài nào tích cực cả.

Lắc đầu, tôi muốn loại hẳn chú khỏi sự kiện này. Chuyên gia về quan hệ đại chúng của chú đã cố gắng tuyệt vọng để chú được đến, cố gắng cứu vãn phần quan hệ đại chúng tồi tệ của chú, nhưng tôi không chịu nổi ý nghĩ chú sẽ vênh váo đi vào, đoạt lấy sự chú ý, diễn cái trò bịp bợm thông thường của chú. Nhưng rồi tôi nghĩ lại. Tôi bắt đầu nghĩ hà cớ gì chú lại không nên tới để tôn vinh Sadie? Hà cớ gì chú lại không nên tới mà nghe xem dì của chú vĩ đại nhường nào?

Vì vậy chú được phép tới. Theo ý tôi.

“Chúng tôi nên tôn vinh bà. Chúng tôi nên biết ơn.”

Tôi không khỏi lại nhìn chú Bill đầy ẩn ý - và tôi không phải là người duy nhất. Mọi người đều liếc nhìn chú, vài người thậm chí còn huých nhau và tiếng xì xào rộ lên.

“Đó là lý do tôi đã thiết lập Quỹ Sadie Lancaster để tưởng nhớ Sadie. Nguồn quỹ gây được là để hỗ trợ cho các tổ chức liên quan đến khiêu vũ, các tổ chức từ thiện dành cho ngưòi cao tuổi, Viện Dưỡng lão Fairside và Phòng tranh Chân dung London, để ghi nhận việc phòng tranh đã lưu giữ an toàn bức tranh quý giá của bà suốt hai mươi năm qua.”

Tôi nhoẻn cười với Malcolm Gledhill, ông ta cũng toét miệng đáp lại. Ông ta rất hoan hỉ khi tôi nói với ông ta điều đó. Ông ta đã đỏ ửng mặt lên và thổ lộ là liệu tôi có muốn trở thành Bạn bè, hoặc tham gia vào ban điều hành, hoặc đại loại thế, vì rõ ràng tôi là một người rất yêu nghệ thuật. (Tôi không muốn nói, thật ra tôi chỉ là người yêu Sadie, ông có thể lấy đi hoặc bỏ lại tất cả những bức tranh khác).

“Tôi cũng muốn công bố rằng chú tôi, ông Bill Lington, mong muốn được tặng Sadie một món quà để bày tỏ lòng tôn kính, mà giờ tôi sẽ thay mặt chú đọc lên.”

Không đời nào tôi để chú Bill bước lên cái bục này. Hoặc tự tay viết ra món quà của chú. Thậm chí chú còn không hề biết tôi sắp sửa nói gì. Tôi mở một tờ giấy để riêng và để cho sự im lặng chờ đợi bao trùm trước khi bắt đầu đọc.

“ ‘Hoàn toàn nhờ có bức tranh của dì Sadie mà tôi mới có thể khởi nghiệp kinh doanh của mình. Nếu không có vẻ đẹp, không có sự giúp đỡ của bà tôi sẽ không bao giờ có được địa vị đặc quyền mà tôi giành được ngày hôm nay. Suốt cuộc đời bà tôi đã không thể hiện đủ lòng biết ơn đối với bà. Và tôi thành thực xin lỗi vì điều đó.’ ” Tôi ngừng lại để chờ hiệu quả. Cả nhà thờ lặng phắc và nóng lòng chờ đợi. Tôi có thể thấy toàn bộ cánh nhà báo đang hối hả tốc ký. “ ‘Vì thế hôm nay tôi rất vui được tuyên bố rằng tôi sẽ tặng mười triệu bảng cho Quỹ Sadie Lancaster. Đó là một sự đền đáp nhỏ, cho một người hết sức đặc biệt.’ ”

Có những tiếng xì xào sửng sốt. Chú Bill đã chuyển sang tái mét, màu bả ma tít, nụ cười nhếch mép còn nguyên trên mặt. Tôi liếc Ed, anh nháy mắt lại với tôi và giơ ngón cái lên chúc mừng tôi. Chính Ed đã bảo “Đòi mười triệu đi”. Tôi đã dứt khoát chỉ định đòi năm triệu, và tôi nghĩ rằng thế cũng đủ để vênh vang rồi. Và điều tuyệt vời là, giờ thì sáu trăm con người cùng tất cả các hàng nhà báo đã nghe thấy lời chú, chính xác là chú sẽ không thể nuốt lời.

“Tôi thành thật cảm ơn tất các bạn đã tới đây.” Tôi nhìn khắp cả nhà thờ, “Sadie đã ở trong viện dưỡng lão vào lúc bức tranh của bà được phát hiện. Bà đã không bao giờ biết được rằng mình được tôn vinh và yêu mến đến mức nào. Hẳn bà sẽ choáng ngợp nếu được thấy tất cả các bạn. Hẳn bà sẽ nhận thấy...” Tôi cảm thấy nước mắt đột ngột dâng lên.

Không. Lúc này tôi không thể làm hỏng chuyện. Tôi đã làm rất tốt. Không hiểu vì sao tôi lại mỉm cười được, và hít vào một hơi.

“Bà hẳn sẽ nhận ra dấu ấn mà bà đã để lại trong cuộc đời này. Bà đã đem lại niềm vui thích cho biết bao người, và di sản của bà sẽ còn tiếp nối đến nhiều đời sau. Là cháu gái của bà, tôi hãnh diện không thể tưởng tượng nổi.” Tôi quay sang nhìn bức tranh trong khoảnh khắc im lặng ngắn ngủi, rồi quay lại. “Giờ tôi chỉ còn phải nói... Vì Sadie. Xin tất cả quý vị hãy cùng nâng ly lên...”

Có tiếng sôi nổi, xào xạc, và leng keng khi mọi người với tay ra trước lấy ly cocktail của mình. Mỗi vị khách khi tới dự được tặng một ly cocktail: một ly cocktail rượu gin hoặc một ly Sidecar, do hai nhân viên quầy rượu ở khách sạn Hilton đặc biệt pha chế. (Và tôi không bận tâm là thường thì người ta không uống cocktail ở lễ tưởng niệm).

“Chiến.” Tôi nâng ly của mình lên cao, và mọi người đồng thanh lặp lại theo, “Chiến.” Im lặng một lát khi mọi người nhấp môi. Rồi, dần dần, những tiếng rì rầm và khúc khích bắt đầu vang lên khắp nhà thờ. Tôi có thể thấy mẹ đang nhấm nháp ly Sidecar của mình với vẻ e dè, còn chú Bill uống một hơi dứt khoát cạn ly cocktail rượu gin, và Malcolm Gledhill mặt đỏ hồng đang vẫy tay ra hiệu cho anh chàng phục vụ tới để rót đầy ly.

Tiếng đàn điện tử tràn vào với nhịp mở đầu của bản “Jerusalem” và tôi bước xuống bậc thang của bục phát biểu tới nhập hội với Ed, đang đứng cạnh bố mẹ tôi. Anh mặc chiếc áo jacket ăn tối của thập niên 1920 tuyệt nhất mà anh đã phải chi một khoản lớn mới mua được tại cuộc bán đấu giá của Sotheby, nó khiến anh trông giống một ngôi sao phim đen trắng. Khi tôi thất kinh kêu toáng lên trước cái giá của nó, anh chỉ nhún vai và bảo anh biết thập niên 1920 có ý nghĩa rất nhiều đối với tôi.

“Cừ lắm,” anh thì thầm, siết chặt tay tôi. “Em đã làm bà hãnh diện.”

Khi bài thánh ca nồng nhiệt cất lên, tôi nhận ra là tôi không hát được. Không hiểu sao họng tôi nghẹn thắt lại và không cất nổi tiếng hát. Thay vì thế, tôi bèn nhìn quanh nhà thờ chứa đầy hoa, những bộ trang phục đẹp đẽ, và tất cả những con người đang tụ họp tại đây, đang nồng nhiệt cất tiếng hát lên vì Sadie. Có rất nhiều hạng người khác nhau, thuộc những tầng lớp xã hội khác nhau. Già, trẻ, người thân, bạn bè ở viện dưỡng lão... những con người chịu tác động của bà theo một cách nào đó. Tất cả đều ở đây. Tất cả đều hướng về bà. Đây là điều mà bà xứng đáng được hưởng.

Đây là điều mà bà xứng đáng được hưởng.

Từ đầu.

Khi rốt cuộc phần lễ cũng đã kết thúc, người đánh đàn bắt đầu điệu Charleston (tôi không bận tâm là thường thì các buổi lễ tưởng niệm không chơi điệu Charleston) và giáo đoàn từ từ nối đuôi nhau đi ra, tay vẫn nắm chặt ly cocktail. Buổi tiếp tân sẽ được tổ chức tại Phòng tranh Chân dung London, nhờ có Malcolm Gledhill dễ thương, và những cô gái sẵn lòng giúp đỡ đeo huy hiệu sẽ chỉ dẫn cho mọi người tới đó.

Nhưng tôi không vội. Tôi không đương đầu nổi với ngần ấy cuộc trò chuyện, tán gẫu và tiếng ồn ào. Chưa thể. Tôi vẫn ngồi nguyên tại chỗ của mình ở hàng ghế đầu, hít một hơi hương thơm của hoa, chờ cho đến khi yên tĩnh hơn.

Tôi đã trả lại sự công bằng cho bà. Ít ra tôi nghĩ là tôi đã làm được. Tôi hy vọng là tôi đã làm được.

“Cưng à.” Giọng mẹ cắt ngang và tôi thấy mẹ đang đi về phía tôi, băng đô buộc tóc của mẹ xộc xệch hơn bao giờ hết. Má mẹ ửng lên và từ người mẹ tỏa ra hơi nóng vì thích thú khi mẹ trượt vào ngồi cạnh tôi. “Chuyện đó thật tuyệt vời. Tuyệt vời.”

“Cảm ơn mẹ.” Tôi ngước lên mỉm cười với mẹ.

“Mẹ rất tự hào về cái cách con xiên chú Bill. Quỹ từ thiện của con sẽ làm nên những điều tuyệt vời, con biết không. Và cả những ly cock­tail nữa!” mẹ nói thêm, uống cạn ly. “Thật là một sáng kiến!”

Tôi nhìn mẹ chăm chú, ngạc nhiên. Trong chừng mực mà tôi biết thì hôm nay mẹ không còn lo lắng về bất cứ chuyện gì. Mẹ đã không còn bứt rứt vì chuyện mọi người có thể sẽ tới trễ, hoặc uống say, hoặc làm vỡ ly, hay đại loại thế.

“Mẹ... mẹ khác thế,” tôi không nén được thốt ra. “Mẹ có vẻ đỡ căng thẳng hơn rồi. Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

Đột nhiên tôi tự hỏi là liệu có phải mẹ đã tới khám bác sĩ. Có phải mẹ đang uống Valium hay Prozac hay đại loại thế? Có phải mẹ đang uống một loại thuốc kích thích liều cao không?

Im lặng một lát khi mẹ chỉnh lại ống tay áo màu hoa cà.

“Nó rất kỳ lạ,” cuối cùng mẹ nói. “Và mẹ không thể kể cho ai điều này Lara ạ. Nhưng vài tuần trước, có chuyện kỳ lạ đã xảy ra.”

“Gì vậy?”

“Gần như là mẹ có thể nghe thấy...” Mẹ ngập ngừng, rồi thì thầm, “Một giọng nói trong đầu mẹ”

“Một giọng nói?” Tôi cứng đờ cả người. “Giọng kiểu gì?”

“Mẹ không mê tín. Con biết điều đó mà.” Mẹ liếc quanh nhà thờ và hạ thấp giọng xuống. “Nhưng thật sự là giọng nói này cứ bám theo mẹ khắp nơi! Ngay ở đây này.” Mẹ vỗ vào đầu mình. “Nó không để mẹ yên. Mẹ cứ nghĩ là mẹ sắp bị điên!”

“Nó... nó bảo gì?”

“Nó bảo ‘Mọi chuyện sẽ ổn cả, đừng có lo lắng nữa!' Chỉ thế thôi, lặp đi lặp lại, hàng tiếng đồng hồ. Cuối cùng mẹ phát bẳn lên với nó. Mẹ nói to lên, ‘Được rồi, thưa bà Giọng nói Bên trong, tôi đã hiểu thông điệp đó rồi!’ Thế là nó ngừng lại, như phép thần vậy.”

“Ối chà.” Tôi kìm nén một cục nghẹn trong họng. “Chuyện đó... thật đáng kinh ngạc.”

“Kể từ đó mẹ thấy mọi chuyện không làm mẹ lo lắng nhiều như trước nữa.” Mẹ liếc đồng hồ đeo tay. “Tốt hơn là mẹ nên đi thôi, bố đang đi lấy xe rồi. Con có muốn đi ké không?”

“Chưa mẹ ạ. Hẹn gặp mẹ ở đó.”

Mẹ gật đầu vẻ hiểu ý, rồi đi ra. Khi điệu Charleston chuyển tiếp sang một giai điệu thập niên 1920 khác tôi ngả người ra, nhìn đăm đăm trần nhà đắp nổi đẹp đẽ, vẫn còn hơi ấn tượng bởi lời thổ lộ của mẹ. Tôi có thể hình dung thấy Sadie bám theo mẹ, quấy rầy mẹ, không chịu buông tha.

Tất cả những đặc tính của Sadie cũng như những việc bà đã làm và đã đạt được. Ngay cả bây giờ, tôi vẫn cảm thấy như là mình chỉ mới biết một nửa.

Bản nhạc hỗn tạp cuối cùng cũng đi tới hồi kết, một người phụ nữ mặc áo thụng xuất hiện và lần lượt thổi tắt hết những ngọn nến. Tôi nhỏm dậy, nhấc túi xách rồi đứng lên. Nhà thờ đã không còn một bóng người. Mọi người đều đã đi cả.

Khi tôi ra khỏi nhà thờ bước xuống cái sân lát đằng trước, một tia nắng chiếu vào mắt tôi và tôi chớp mắt. Có một đám người vẫn đang cười nói trên vỉa hè, nhưng không có ai ở gần tôi cả, và tôi thấy ánh mắt mình đang đăm đăm hướng lên bầu trời. Như nó vẫn thường như vậy vẫn vậy.

“Sadie?” tôi nói khẽ, do sự thôi thúc của thói quen. “Sadie?” Nhưng đương nhiên là không có tiếng trả lời. Không bao giờ có.

“Cừ lắm!” Ed bất thình lình xuất hiện cạnh tôi từ chỗ nào chẳng biết và gieo một nụ hôn lên môi tôi, làm tôi giật thót.

“Anh đã ở đâu thế, núp sau một cái cột à?”

“Ngoạn mục. Toàn bộ mọi chuyện. Không thể tốt hơn được nữa. Anh rất tự hào về em.”

“Ồ. Cảm ơn anh.” Tôi đỏ mặt vì thích thú. “Rất tốt phải không? Bao nhiêu người đã tới.”

“Rất tuyệt. Và tất cả là nhờ em.” Anh khẽ chạm vào má tôi và dịu dàng nói. “Em sẵn sàng tới phòng tranh chưa? Anh đã bảo bố mẹ em đi trước rồi.”

“Vâng.” Tôi mỉm cười. “Cảm ơn đã đợi em. Em chỉ cần một lát thôi.”

“Ừ.” Khi chúng tôi bắt đầu đi về phía cái cổng sắt uốn dẫn ra phố, anh đan tay anh vào tay tôi và tôi siết chặt lấy. Hôm qua, bỗng dưng, khi chúng tôi đang đi tới buổi tổng duyệt cho lễ tưỏng niệm thì Ed điềm nhiên bảo tôi rằng anh đã tăng thời gian biệt phái ở London thêm sáu tháng, vì có lẽ anh cũng phải xài hết thời gian bảo hiểm xe. Rồi anh nhìn tôi thật lâu và hỏi tôi nghĩ thế nào khi anh ở lại thêm một thời gian nữa?

Tôi làm ra vẻ nghĩ ngợi, cố giấu nỗi hoan hỉ, rồi nói đúng, có lẽ anh cũng nên xài hết bảo hiểm xe đã, tại sao không chứ? Và anh toét miệng cười. Tôi cũng toét miệng cười theo. Và trong suốt thời gian đó, tay anh luôn đan chặt với tay tôi.

“Vậy... em vừa nói chuyện với ai thế?” anh làm như vô tình hỏi thêm. “Lúc em ra khỏi nhà thờ ấy?”

“Gì cơ?” tôi nói, hơi chột dạ. “Không có ai cả. Xe ở gần đây phải không?”

“Vì nghe như...” anh nói một cách nhẹ nhàng, “như thể em nói là ‘Sadie'."

Im lặng một giây khi tôi cố sắp xếp các nét trên mặt thành chính xác vẻ mặt bí ẩn đúng kiểu.

“Anh nghĩ là em nói Sadie sao?” Tôi bật cười khẽ để chứng tỏ chính xác thì đó là một ý nghĩ kỳ quặc đến thế nào. “Sao em lại nói thế được?”

“Anh nghĩ thế,” Ed nói, vẫn với cung cách thân mật. “Chính anh cũng nghĩ, ‘Sao cô ấy lại nói thế nhỉ?’ ”

Anh sẽ không bỏ qua chuyện này. Tôi biết.

“Có lẽ đó là giọng Anh Anh,” tôi nói khi chợt nghĩ ra ý đó. “Có lẽ anh đã nghe em nói Sidecar. Em cần một ly Sidecar nữa.”

“Sidecar.” Ed đứng lại và nhìn tôi chằm chằm với ánh mắt giễu cợt, thật lâu. Không hiểu sao tôi lại gắng nhìn lại được với cặp mắt vô tội, mở to. Anh không thể đọc được suy nghĩ của tôi, tôi tự nhắc mình. Anh không thể đọc được suy nghĩ của tôi.

“Có điều gì đó,” cuối cùng anh nói, lắc đầu. “Anh không biết là gì, nhưng có điều gì đó.”

Đột nhiên tôi thấy tim mình thắt lại. Ed biết mọi chuyện khác về tôi, lớn hay nhỏ. Anh cũng phải biết cả chuyện này. Rốt cuộc thì anh cũng là một phần trong đó.

“Đúng thế.” Cuối cùng tôi gật đầu. “Có một chuyện. Và em sẽ kể với anh. Một ngày nào đó.”

Miệng Ed cong lên thành một nụ cười. Anh lướt mắt từ trên xuống dưới nhìn bộ váy thập niên hai mươi, chuỗi hạt đen nhánh đu đưa, mái tóc uốn thành lọn sóng và những chiếc lông phấp phới phía trên trán tôi, và nét mặt anh dịu lại.

“Đi nào, cô gái thập niên hai mươi.” Anh nắm lấy tay tôi với cái kiểu chắc chắn, dứt khoát mà tôi đã quen. “Em đã làm rất tốt nhờ có bà. Tiếc là bà không được thấy điều đó.”

“Đúng vậy,” tôi đồng tình. “Thật tiếc.”

Nhưng khi chúng tôi bước đi, tôi cho phép mình liếc nhìn nhanh một lần nữa lên bầu trời trống trải.

Tôi hy vọng là bà thấy đư

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/hon-ma-sanh-dieu*